Thư Giăng
Phúc Âm Matthêu
Phúc Âm Mácô
Phúc Âm Gioan
Sáng Thế Ký
Xuất Hành
Dân Số Ký
Phục Truyền Luật Lệ Ký
Giô-suê

Tổng quan

Đây là tuyển chọn được biên soạn cẩn thận các văn bản Hy Lạp cổ đại nhằm ghi lại tốt nhất lời dạy của Chúa Giê-su, cả trực tiếp và qua các môn đồ của Ngài, cũng như nền tảng lời dạy của Ngài: Luật Pháp của Đức Chúa Trời. Sau những phần này, hãy xem xét đọc các sách của các tiên tri khác (Thi Thiên, Ê-sai, Giê-rê-mi, Đa-ni-ên, Giô-na, Ô-sê, v.v.).

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản dịch này được tạo ra từ bản gốc tiếng Hy Lạp Septuagint và các văn bản Byzantine bằng các mô hình ngôn ngữ lớn. Vì lý do này, nó chứa nhiều dấu vết của văn hóa và ngữ pháp của ngôn ngữ gốc, nhưng cũng có thể chứa lỗi. Nếu có điều gì trông lạ, vui lòng kiểm tra bản gốc tiếng Hy Lạp. Nếu bạn tìm thấy lỗi, vui lòng gửi email đến jesusislord@joshuabible.com.

Cấp phép

Bạn được phép sao chép và phân phối bản dịch này một phần hoặc toàn bộ. Bạn không được phép chỉnh sửa hoặc bán nó. Nếu bạn phát hiện lỗi, vui lòng gửi email đến jesusislord@joshuabible.com để chúng tôi có thể sửa chữa và cung cấp cho bạn phiên bản cập nhật.

26-4-14

Thư Giăng

1 2 3 4 5

Phúc Âm Matthêu

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25
26 27 28

Phúc Âm Mácô

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16

Phúc Âm Gioan

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21

Sáng Thế Ký

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25
26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46
47 48 49 50

Xuất Hành

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25
26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40

Dân Số Ký

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25
26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36

Phục Truyền Luật Lệ Ký

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25
26 27 28 29 30 31 32 33 34

Giô-suê

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24

Thư Giăng

1

Điều đã có từ ban đầu, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy bằng chính mắt mình, điều chúng tôi đã chiêm ngưỡng và đôi tay chúng tôi đã sờ mó, về Lời của sự sống, Và sự sống đã được bày tỏ, và chúng tôi đã thấy và làm chứng và công bố cho các ngươi về sự sống vĩnh cửu, là sự sống đã ở với Cha và đã được bày tỏ cho chúng tôi, Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi rao báo cho anh em, để anh em cũng có mối thông công với chúng tôi, và mối thông công của chúng tôi là với Đức Chúa Cha và với Con của Ngài là Giê-su Ki-tô. Và chúng tôi viết những điều này cho các bạn, để niềm vui của chúng tôi được làm trọn vẹn.

Và đây là thông điệp mà chúng tôi đã nghe từ Ngài và chúng tôi công bố cho các ngươi, rằng Đức Chúa Trời là ánh sáng và trong Ngài không có bóng tối chút nào. Nếu chúng ta nói rằng chúng ta có mối quan hệ với Ngài mà lại bước đi trong bóng tối, thì chúng ta nói dối và không thực hiện sự thật. Nhưng nếu chúng ta bước đi trong ánh sáng, như chính Ngài ở trong ánh sáng, thì chúng ta có mối thông công với nhau, và huyết của Jêsus Christ, Con của Ngài, tẩy sạch chúng ta khỏi mọi tội lỗi. Nếu chúng ta nói rằng chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình và sự thật không ở trong chúng ta. Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi của mình, Ngài là Đấng trung tín và công chính, để tha thứ tội lỗi cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi sự bất công. Nếu chúng ta nói rằng chúng ta không phạm tội, chúng ta làm cho Ngài thành kẻ nói dối, và lời của Ngài không ở trong chúng ta.

2

Con cái nhỏ của tôi, tôi viết những điều này cho các con để các con không phạm tội, và nếu ai phạm tội, chúng ta có Đấng bào chữa với Cha, là Giê-su Christ, Đấng công chính, Và chính Ngài là sự chuộc tội về những tội lỗi của chúng ta, không chỉ về những tội của chúng ta mà thôi, mà còn về cả toàn thế giới. Và qua điều này chúng ta biết rằng chúng ta đã biết Ngài, nếu chúng ta giữ các điều răn của Ngài. Người nói rằng tôi biết Ngài nhưng không giữ các điều răn của Ngài, thì là kẻ nói dối, và sự thật không ở trong người ấy. Nhưng ai giữ lời của Ngài, thì tình yêu của Thiên Chúa thật sự đã được làm trọn vẹn trong người ấy. Nhờ điều này chúng ta biết rằng chúng ta ở trong Ngài. Người nói rằng mình ở lại trong Ngài thì phải bước đi như chính Ngài đã bước đi.

Anh em, tôi viết cho anh em không phải là điều răn mới, nhưng là điều răn cũ mà anh em đã có từ ban đầu; điều răn cũ chính là lời mà anh em đã nghe từ ban đầu. Lại nữa, tôi viết cho các ngươi một điều răn mới, điều này là thật trong Ngài và trong các ngươi, bởi vì bóng tối đang qua đi và ánh sáng chân thật đã chiếu sáng. Người nói mình ở trong ánh sáng, và ghét anh em mình, thì vẫn ở trong bóng tối cho đến bây giờ. Người yêu thương anh em mình thì ở trong ánh sáng, và trong người ấy không có điều gây vấp ngã. Nhưng kẻ ghét anh em mình ở trong bóng tối và đi trong bóng tối, và không biết mình đi đâu, bởi vì bóng tối đã làm mù mắt người ấy.

Tôi viết cho các con, hỡi những con nhỏ, bởi vì tội lỗi của các con đã được tha thứ nhờ danh Ngài. Tôi viết cho các ngươi, hỡi các cha, vì các ngươi đã biết Đấng từ ban đầu. Tôi viết cho các ngươi, hỡi các thanh niên, vì các ngươi đã chiến thắng kẻ ác. Tôi đã viết cho các con, hỡi trẻ em, bởi vì các con đã biết Cha. Tôi đã viết cho các con, hỡi các bậc cha, bởi vì các con đã biết Đấng từ ban đầu. Tôi đã viết cho các con, hỡi những người trẻ tuổi, bởi vì

các con mạnh mẽ và lời của Đức Chúa Trời ở trong các con và các con đã chiến thắng kẻ ác.

Đừng yêu thế giới cũng đừng yêu những gì trong thế giới. Nếu ai yêu thế giới, thì tình yêu của Cha không ở trong người ấy, Bởi vì mọi điều trong thế gian, sự ham muốn của xác thịt và sự ham muốn của con mắt và sự khoe khoang về cuộc sống, không phải từ Cha mà từ thế gian. Và thế giới đang qua đi cùng với ham muốn của nó, nhưng người làm theo ý muốn của Thiên Chúa thì ở mãi đời đời.

Hỡi các con, đây là giờ cuối cùng, và như các con đã nghe rằng kẻ chống Christ sẽ đến, thì bây giờ đã có nhiều kẻ chống Christ xuất hiện, từ đó chúng ta biết rằng đây là giờ cuối cùng. Họ đã ra đi từ chúng ta, nhưng họ không thuộc về chúng ta, vì nếu họ thuộc về chúng ta, họ đã ở lại với chúng ta, nhưng điều này để bày tỏ rằng không phải tất cả họ đều thuộc về chúng ta. Và các ngươi có sự xức dầu từ Đấng Thánh, và các ngươi biết mọi sự. Tôi viết cho các ngươi không phải vì các ngươi không biết sự thật, nhưng vì các ngươi biết nó, và vì mọi sự giả dối không từ sự thật mà ra. Ai là kẻ dối trá nếu không phải là kẻ phủ nhận rằng Giê-su là Đấng Christ? Đó chính là kẻ phản Christ, là kẻ phủ nhận Cha và Con. Ai từ chối Con thì cũng không có Cha. Vậy những gì các bạn đã nghe từ ban đầu, hãy để nó ở lại trong các bạn. Nếu những gì các bạn đã nghe từ ban đầu ở lại trong các bạn, thì các bạn cũng sẽ ở lại trong Con và trong Cha. Và đây là lời hứa mà chính Ngài đã hứa với chúng ta, sự sống đời đời. Tôi viết những điều này cho các ngươi về những kẻ đang lừa dối các ngươi. Và các ngươi, sự xức dầu mà các ngươi đã nhận từ Ngài vẫn ở trong các ngươi, và các ngươi không cần ai dạy dỗ các ngươi; nhưng như chính sự xức dầu ấy dạy các ngươi về mọi sự, và điều đó là thật chứ không phải là giả dối, thì như đã dạy các ngươi, các ngươi hãy ở lại trong Ngài. Và

bây giờ, hãy các con nhỏ, hãy ở lại trong Ngài, để khi Ngài được bày tỏ, chúng ta có thể có sự dạn dĩ và không bị xấu hổ trước mặt Ngài trong ngày Ngài hiện đến. Nếu các ngươi biết rằng Ngài là Đấng công chính, thì các ngươi biết rằng tất cả những ai làm điều công chính đều đã được sinh ra từ Ngài.

3

Hãy xem Cha đã ban cho chúng ta một tình yêu thương như thế nào, để chúng ta có thể được gọi là con cái của Đức Chúa Trời. Vì lý do này, thế gian không biết các con, bởi vì nó đã không biết Ngài. Thân yêu, bây giờ chúng ta là con cái Thượng Đế, và điều chúng ta sẽ là vẫn chưa được bày tỏ, nhưng chúng ta biết rằng nếu Ngài được bày tỏ, chúng ta sẽ giống như Ngài, bởi vì chúng ta sẽ thấy Ngài như chính Ngài là. Và tất cả những người có hy vọng này nơi Ngài đều làm sạch chính mình, như chính Ngài là tinh khiết.

Ai phạm tội thì cũng phạm luật, và tội lỗi chính là sự vi phạm luật pháp. Và các bạn biết rằng Ngài đã được bày tỏ để cất đi tội lỗi của chúng ta, và trong Ngài không có tội lỗi. Ai ở trong Ngài và ở lại thì không phạm tội, ai phạm tội thì không hề thấy Ngài cũng không hề biết Ngài. Các con nhỏ, đừng để ai lừa dối các con, người làm điều công chính thì công chính, như chính Ngài là Đấng công chính. Người làm tội lỗi là thuộc về ma quỷ, bởi vì ma quỷ phạm tội từ ban đầu. Con của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ vì điều này, để Ngài có thể phá hủy các công việc của ma quỷ. Mọi người đã được sinh ra từ Đức Chúa Trời đều không phạm tội, bởi vì hạt giống của Ngài ở lại trong người ấy, và người ấy không thể phạm tội được, bởi vì đã được sinh ra từ Đức Chúa Trời. Trong điều này, con cái của Đức Chúa Trời và con cái của ma quỷ được bày tỏ rõ ràng. Bất kỳ ai không làm điều công chính đều không

thuộc về Đức Chúa Trời, và người không yêu thương anh em mình cũng vậy. Đây là thông điệp mà các ngươi đã nghe từ ban đầu, để chúng ta yêu thương lẫn nhau. Không như Cain, người thuộc về kẻ ác và đã giết anh em mình, và vì lý do gì ông ta đã giết anh em mình? Bởi vì các việc làm của ông ta là ác, nhưng các việc làm của anh em ông ta là công chính. Anh em của tôi, đừng ngạc nhiên nếu thế giới ghét các bạn. Chúng ta biết rằng chúng ta đã vượt qua từ sự chết vào sự sống, bởi vì chúng ta yêu thương anh em. Kẻ không yêu thương anh em thì ở lại trong sự chết. Phàm ai ghét anh em mình là kẻ giết người, và các ngươi biết rằng phàm kẻ giết người nào cũng không có sự sống đời đời trường tồn trong mình. Trong điều này chúng ta đã biết tình yêu thương, bởi vì Ngài đã đặt linh hồn của Ngài vì chúng ta, và chúng ta phải đặt linh hồn vì các anh em. Người nào có của cải thế gian và thấy anh em mình đang túng thiếu mà đóng lòng thương xót lại, thì làm sao tình yêu của Thượng Đế còn ở trong người ấy? Con cái nhỏ của tôi, chúng ta đừng yêu thương bằng lời nói hay bằng lưỡi, nhưng bằng việc làm và sự thật. Và bởi điều này chúng ta biết rằng chúng ta thuộc về sự thật, và chúng ta sẽ làm yên lòng mình trước mặt Ngài, rằng nếu lòng chúng ta kết án chúng ta, thì Đức Chúa Trời lớn hơn lòng chúng ta và biết tất cả. Những người được yêu dấu, nếu lòng chúng ta không lên án chúng ta, chúng ta có sự thẳng thắn trước Đức Chúa Trời. Và bất cứ điều gì chúng ta xin, chúng ta đều nhận được từ Ngài, bởi vì chúng ta giữ các điều răn của Ngài và làm những điều đẹp lòng trước mặt Ngài. Và đây là điều răn của Ngài: chúng ta phải tin vào danh Con của Ngài là Giê-su Christ và yêu thương lẫn nhau như Ngài đã ban điều răn. Và người giữ các điều răn của Ngài thì ở lại trong Ngài, và chính Ngài ở lại trong người ấy. Và bởi điều này chúng ta biết rằng Ngài ở lại trong chúng ta, là nhờ Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

Những người được yêu dấu, đừng tin mọi thần linh, nhưng hãy thử nghiệm các thần linh xem có phải từ Đức Chúa Trời hay không, vì nhiều tiên tri giả đã đi ra vào thế gian. Trong điều này các ngươi biết linh của Đức Chúa Trời: mọi linh nào thừa nhận Giê-su Christ đã đến trong thịt, là từ Đức Chúa Trời. Và mọi linh hồn nào không thừa nhận Giê-su Christ đã đến trong xác thịt, thì không từ Đức Chúa Trời, và đây là linh của kẻ phản Christ mà các ngươi đã nghe rằng nó sẽ đến, và bây giờ nó đã có trong thế gian rồi. Các con thuộc về Thượng Đế, hỡi các con nhỏ, và các con đã chiến thắng chúng, bởi vì Đấng ở trong các con lớn hơn kẻ ở trong thế gian. Chính họ thuộc về thế gian, vì cớ này họ nói những điều thuộc về thế gian và thế gian nghe họ. Chúng ta từ Thượng Đế mà ra, người nào biết Thượng Đế thì nghe chúng ta. Ai không từ Thượng Đế mà ra thì không nghe chúng ta. Từ điều này chúng ta biết được thần linh của sự thật và thần linh của sự lầm lạc.

Những người được yêu dấu, chúng ta hãy yêu thương lẫn nhau, bởi vì tình yêu thương đến từ Thần, và tất cả những ai yêu thương đều đã được sinh ra từ Thần và biết Thần. Người không yêu thương không biết Đức Chúa Trời, bởi vì Đức Chúa Trời là tình yêu thương. Trong điều này, tình yêu của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ nơi chúng ta, bởi vì Đức Chúa Trời đã sai Con Một của Ngài vào thế gian để chúng ta có thể sống nhờ Ngài. Trong điều này là tình yêu thương, không phải vì chúng ta đã yêu thương Đức Chúa Trời, nhưng vì chính Ngài đã yêu thương chúng ta và sai Con của Ngài làm của lễ chuộc tội cho những tội lỗi của chúng ta. Thân yêu, nếu Đức Chúa Trời đã yêu thương chúng ta như vậy, thì chúng ta cũng phải yêu thương lẫn nhau. Không ai từng nhìn thấy Thần, nếu chúng ta yêu thương lẫn nhau, Thần ở lại trong chúng ta và tình yêu của Ngài được hoàn thiện trong chúng ta. Bởi điều này chúng ta biết rằng chúng ta ở lại trong Ngài và chính Ngài ở trong chúng ta, vì Ngài đã ban Thần Linh của

Ngài cho chúng ta. Và chúng tôi đã nhìn thấy và làm chứng rằng Chúa Cha đã sai Chúa Con làm Đấng Cứu Thế của thế gian. Ai xưng nhận rằng Giê-su là Con của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời ở trong người ấy và người ấy ở trong Đức Chúa Trời. Và chúng ta đã biết và đã tin vào tình yêu thương mà Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Đức Chúa Trời là tình yêu thương, và ai ở lại trong tình yêu thương thì ở lại trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở lại trong người ấy. Trong điều này, tình yêu thương đã được hoàn thành với chúng ta, để chúng ta có thể có sự dạn dĩ trong ngày phán xét, bởi vì như Ngài là thế nào, chúng ta cũng là như vậy trong thế gian này. Sợ hãi không có trong tình yêu thương, nhưng tình yêu thương hoàn hảo đuổi sợ hãi ra ngoài, bởi vì sợ hãi mang theo hình phạt, và người đang sợ hãi chưa được hoàn thiện trong tình yêu thương. Chúng ta yêu mến Ngài, bởi vì chính Ngài đã yêu chúng ta trước. Nếu ai nói rằng Tôi yêu Thiên Chúa nhưng lại ghét anh em mình, thì người ấy là kẻ nói dối, vì người không yêu anh em mà mình đã thấy, thì làm sao có thể yêu Thiên Chúa mà mình chưa thấy? Và chúng ta có điều răn này từ Ngài, để người yêu mến Thiên Chúa cũng yêu mến anh em mình.

5

Ai tin rằng Giê-su là Đấng Christ đều đã được sinh ra từ Đức Chúa Trời, và ai yêu mến Đấng đã sinh ra thì cũng yêu mến người đã được sinh ra từ Ngài. Bởi điều này chúng ta biết rằng chúng ta yêu các con cái của Thiên Chúa, khi chúng ta yêu Thiên Chúa và giữ các điều răn của Ngài. Vì đây là tình yêu thương của Đức Chúa Trời, để chúng ta giữ các điều răn của Ngài, và các điều răn của Ngài không nặng nề. Bởi vì mọi điều đã được sinh ra từ Thượng Đế chiến thắng thế giới, và đây là chiến thắng đã chiến thắng thế giới, đức tin của chúng ta. Ai là người chiến thắng thế giới nếu

không phải người tin rằng Giê-su là Con của Đức Chúa Trời? Đây là Đấng đã đến qua nước và máu, Giê-su Christ, không chỉ trong nước, nhưng trong nước và máu, và Thánh Linh là Đấng làm chứng, bởi vì Thánh Linh là sự thật. Bởi vì có ba đấng làm chứng trên trời: Đức Chúa Cha, Ngôi Lời và Đức Thánh Linh, và ba đấng này là một, và có ba đấng làm chứng dưới đất, Linh, nước và máu, và cả ba đều hiệp một. Nếu chúng ta nhận lời chứng của loài người, thì lời chứng của Đức Chúa Trời lớn hơn, bởi vì đây là lời chứng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã làm chứng về Con của Ngài. Người tin vào Con của Đức Chúa Trời có lời chứng trong lòng mình; người không tin Đức Chúa Trời đã làm cho Ngài trở thành kẻ nói dối, bởi vì người ấy đã không tin vào lời chứng mà Đức Chúa Trời đã làm chứng về Con của Ngài. Và đây là lời chứng: Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta sự sống đời đời, và sự sống này ở trong Con của Ngài. Người nào có Con thì có sự sống, người nào không có Con của Thiên Chúa thì không có sự sống.

Tôi đã viết những điều này cho các ngươi là những người tin vào danh Con Đức Chúa Trời, để các ngươi biết rằng các ngươi có sự sống đời đời, và để các ngươi tin vào danh Con Đức Chúa Trời. Và đây là sự tự tin mà chúng ta có đối với Ngài, rằng nếu chúng ta xin điều gì theo ý muốn của Ngài, Ngài sẽ nghe chúng ta. Và nếu chúng ta biết rằng Ngài nghe chúng ta bất cứ điều gì chúng ta xin, chúng ta biết rằng chúng ta có những điều đã xin từ Ngài. Nếu ai thấy anh em mình phạm một tội lỗi không đến nỗi chết, thì người ấy sẽ cầu xin, và Đức Chúa Trời sẽ ban sự sống cho anh em đó, tức là cho những người phạm tội không đến nỗi chết. Có tội lỗi dẫn đến sự chết, nhưng tôi không nói về tội đó để anh em cầu xin. Mọi sự bất công đều là tội lỗi, và có tội lỗi không dẫn đến sự chết. Chúng ta biết rằng tất cả những ai đã được sinh ra từ Đức Chúa Trời không phạm tội, nhưng Đấng đã được sinh ra từ Đức Chúa Trời giữ gìn họ, và kẻ ác không chạm đến họ. Chúng ta biết rằng

chúng ta từ Thiên Chúa mà ra, và cả thế giới nằm trong sự dữ. Chúng ta biết rằng Con của Thượng Đế đã đến và đã ban cho chúng ta tâm trí để chúng ta có thể biết Đấng chân thật, và chúng ta ở trong Đấng chân thật, trong Con của Ngài là Giê-su Cơ-đốc. Đấng này là Thượng Đế chân thật và sự sống đời đời.

Các con nhỏ, hãy canh giữ chính mình khỏi các thần tượng, a-men.

Phúc Âm Matthêu

1

Sách gia phả của Giê-su Cơ-rít-tô, con trai Đa-vít, con trai Áp-ra-ham. Abraham sinh ra Isaac, Isaac sinh ra Jacob, Jacob sinh ra Judah và các anh em của ông. Judah sinh ra Phares và Zerah từ Tamar, Phares sinh ra Hezron, Hezron sinh ra Aram, Aram sinh ra Aminadab, Aminadab sinh ra Nahshon, Nahshon sinh ra Salmon, Salmon sinh ra Boaz từ Rahab, Boaz sinh ra Obed từ Ruth, Obed sinh ra Jesse, Jesse sinh ra vua David. Vua David sinh ra Solomon từ vợ của Uriah, Solomon sinh ra Rehoboam, Rehoboam sinh ra Abijah, Abijah sinh ra Asa, Asa sinh Jehoshaphat, Jehoshaphat sinh Joram, Joram sinh Uzziah, Uzziah sinh ra Jotham, Jotham sinh ra Ahaz, Ahaz sinh ra Hezekiah, Hezekiah sinh ra Manasseh, Manasseh sinh ra Amon, Amon sinh ra Josiah, Josiah sinh ra Jeconiah và các anh em của ông trong thời kỳ đày ải đến Babylon.

Sau cuộc lưu đày Ba-by-lôn, Giê-cô-nia sinh ra Sa-la-ti-ên, Sa-la-ti-ên sinh ra Dơ-rô-ba-ben, Zerubbabel sinh ra Abiud, Abiud sinh ra Eliakim, Eliakim sinh ra Azor, Azor sinh ra Zadok, Zadok sinh ra Achim, Achim sinh ra Eliud, Eliud sinh ra Eleazar, Eleazar sinh ra Matthan, Matthan sinh ra Jacob, Jacob sinh ra Joseph, chồng của Mary, từ bà mà sinh ra Jesus, Đấng được gọi là Christ. Vì thế, tất cả các thế hệ từ Abraham cho đến David là mười bốn thế hệ, và từ David cho đến cuộc đày ải Ba-by-lôn là mười bốn thế hệ, và từ cuộc đày ải Ba-by-lôn cho đến Chúa Kitô là mười bốn thế hệ.

Việc sinh ra của Chúa Giê-su Christ là như vậy. Vì Ma-ri-a, mẹ của Ngài, đã được hứa hôn với Giô-sép, trước khi họ đến cùng nhau, bà được tìm thấy có thai bởi Đức Thánh Linh. Joseph,

chồng của cô ấy, là người công chính và không muốn làm nhục cô ấy công khai, nên mong muốn ly dị cô ấy một cách bí mật. Nhưng khi anh ấy đã suy nghĩ những điều này, này, thiên sứ của Chúa đã xuất hiện với anh trong giấc mơ và nói: Giô-sép, con trai Đa-vít, đừng sợ hãi mà đón nhận Ma-ri-a làm vợ của anh, vì điều đã được sinh ra trong bà ấy là từ Thần Linh Thánh. Bà sẽ sinh một con trai và ngươi sẽ gọi tên Ngài là Giê-su, vì chính Ngài sẽ cứu dân của Ngài khỏi tội lỗi của họ. Nhưng tất cả điều này đã xảy ra để ứng nghiệm lời Chúa phán qua vị tiên tri rằng, Kìa, trinh nữ sẽ có thai trong bụng và sẽ sinh một con trai, và họ sẽ gọi tên Ngài là Emmanuel, có nghĩa là Thần ở cùng chúng ta.

Sau khi được đánh thức từ giấc ngủ, Joseph đã làm như thiên sứ của Chúa đã ra lệnh cho anh ta và đã đón nhận vợ của anh ta, Và ông không biết nàng cho đến khi nàng sinh con trai đầu lòng của nàng, và ông gọi tên người là Giê-su.

2

Nhưng khi Giê-su đã được sinh ra tại Bết-lê-hem của xứ Giu-đê, trong những ngày của vua Hê-rốt, này có những thầy chiêm tinh từ phương đông đã đến Giê-ru-sa-lem. nói rằng: Vua của dân Do Thái mới sinh ra ở đâu? Vì chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài ở phương đông và chúng tôi đã đến để thờ phượng Ngài. Khi nghe tin này, vua Hêrôđê bị xáo trộn và cả thành Giêrusalem với ông. Và sau khi đã tập hợp tất cả các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo của dân, ông hỏi họ Đấng Christ được sinh ra ở đâu. Nhưng họ nói với ông ta: Tại Bethlehem xứ Judea, vì đã được viết như vậy qua nhà tiên tri: Và ngươi, Bethlehem, đất Judah, ngươi không phải là nhỏ nhất trong các thành lãnh đạo của Judah, vì từ ngươi sẽ ra một vị lãnh đạo, người sẽ chăn dắt dân ta là Israel.

Sau đó, Hêrôđê bí mật gọi các nhà thông thái và xác định chính xác từ họ thời gian ngôi sao xuất hiện. Và sau khi sai họ đến Bethlehem, ông nói: Hãy đi tra hỏi kỹ lưỡng về đứa trẻ, và khi tìm thấy, hãy báo lại cho ta, để ta cũng đến thờ phượng nó. Sau khi nghe vua nói, họ lên đường, và này, ngôi sao mà họ đã thấy ở phương đông dẫn đường trước họ cho đến khi đến nơi thì dừng lại ở phía trên chỗ đứa trẻ nhỏ ở. Khi nhìn thấy ngôi sao, họ vui mừng một niềm vui lớn vô cùng. Và khi đến nhà, họ thấy đứa trẻ cùng với Maria, mẹ của Người, và họ sấp mình thờ lạy Người, và mở kho báu của mình, họ dâng cho Người những lễ vật: vàng, nhũ hương và một dược. Và sau khi được cảnh báo trong giấc mơ không được quay trở lại gặp Hêrôđê, họ đã rút lui về xứ của mình qua một con đường khác.

Khi họ đã rút lui, kìa thiên sứ của Chúa xuất hiện trong giấc mơ cho Giuse và nói: Hãy thức dậy, đem theo đứa trẻ và mẹ của nó, trốn sang Ai Cập và ở đó cho đến khi ta bảo ngươi, vì Hêrôđê sắp tìm kiếm đứa trẻ để giết nó. Người ấy thức dậy, đón đứa trẻ và mẹ của nó vào ban đêm và rút lui vào Ai Cập. Và ông ở đó cho đến khi Hê-rốt chết, để ứng nghiệm lời đã được Chúa phán qua nhà tiên tri rằng: Từ Ai Cập Ta đã gọi Con Ta ra.

Lúc đó Hêrôđê thấy rằng bị những thầy chiêm tinh chế nhạo, liền tức giận dữ lắm, và sai người đi giết tất cả trẻ em ở trong Bêtlêhem và khắp các vùng biên giới của nó, từ hai tuổi trở xuống, theo thời gian mà ông đã biết chính xác từ những thầy chiêm tinh. Lúc đó được ứng nghiệm lời đã nói bởi nhà tiên tri Giê-rê-mi rằng, Tiếng than khóc ở Rama được nghe, than van, khóc lóc và than thở nhiều, Rachel khóc những đứa con của nàng và không muốn được an ủi, bởi vì chúng không còn nữa.

Khi Hêrôđê đã chết, này thiên sứ của Chúa hiện đến với Giuse trong giấc mơ tại Ai Cập Nói rằng: Hãy thức dậy, đem theo đứa trẻ và mẹ của nó, và hãy đi vào đất Israel, vì những người đang tìm kiếm linh hồn của đứa trẻ đã chết. Nhưng ông đã thức dậy, đem theo đứa trẻ và mẹ của nó, và đến đất Israel.

Nhưng khi nghe rằng Archelaus đang trị vì xứ Judea thay cho Herod, cha của ông ta, thì ông sợ đến đó. Sau khi được cảnh báo trong giấc mơ, ông đã rút lui vào miền Galilee. Và đến ở tại thành gọi là Nazareth, để ứng nghiệm lời đã phán qua các tiên tri rằng Ngài sẽ được gọi là người Nazareth.

3

Trong những ngày ấy, Gioan Báp-tít đến rao giảng trong vùng hoang dã xứ Giu-đê. và nói rằng: Hãy ăn năn, vì vương quốc của các tầng trời đã đến gần. Vì người này là người đã được Ê-sai nhà tiên tri nói đến rằng: Tiếng của một người đang kêu trong hoang mạc, hãy chuẩn bị đường của Chúa, hãy làm cho các đường mòn của Ngài thẳng.

Chính ông Giăng có áo của ông làm từ lông lạc đà và đai da quanh thắt lưng của ông, còn thức ăn của ông là châu chấu và mật ong hoang dã. Sau đó, Giê-ru-sa-lem và toàn vùng Giu-đê và toàn vùng xung quanh sông Giô-đanh đều đi ra đến với ông, Và họ được báp-têm trong sông Giô-đanh bởi ông, xưng những tội lỗi của họ.

Nhưng khi thấy nhiều người Pha-ri-si và người Sa-đu-sê đến chịu báp-têm của ông, ông nói với họ: Hỡi con cái của loài rắn lục, ai đã chỉ cho các ngươi trốn khỏi cơn thịnh nộ sắp đến? Vậy hãy làm trái quả xứng đáng với sự ăn năn, Và đừng nghĩ rằng tự nói

với chính mình rằng: Chúng ta có Abraham làm cha. Vì tôi nói cho các ngươi biết rằng Đức Chúa Trời có thể từ những hòn đá này dấy lên con cái cho Abraham. Chiếc rìu đã đặt sẵn bên gốc rễ của những cây cối rồi, vậy nên mọi cây nào không sinh trái tốt sẽ bị chặt đổ và quăng vào lửa.

Tôi rửa tội cho các ngươi bằng nước để ăn năn tội, nhưng Đấng đến sau tôi mạnh hơn tôi, tôi không đủ khả năng mang dép cho Ngài, chính Ngài sẽ rửa tội cho các ngươi bằng Thánh Linh và lửa. Cái nia thóc ở trong tay Ngài, và Ngài sẽ làm sạch kỹ lưỡng sân đập lúa của Ngài, và Ngài sẽ thu thập thóc của Ngài vào kho, còn rơm rạ thì Ngài sẽ đốt bằng lửa không thể dập tắt.

Bấy giờ, Giê-su từ Ga-li-lê đến sông Giô-đan để gặp Giăng nhằm được ông làm phép báp-têm. Nhưng John đã ngăn cản anh ta, nói rằng: Tôi có cần phải được bạn rửa tội, và bạn lại đến với tôi sao? Nhưng Chúa Giê-su trả lời và nói với ông: Hãy để mặc bây giờ, vì như vậy là thích hợp cho chúng ta làm trọn mọi sự công chính. Sau đó, ông cho phép Ngài. Và Giê-su đã được báp-têm, Ngài đi lên ngay lập tức từ nước, và này các tầng trời đã được mở cho Ngài, và Ngài thấy Thần của Đức Chúa Trời đang xuống như chim bồ câu và đang đến trên Ngài. Và này, có tiếng từ các tầng trời phán rằng: Này là Con Ta yêu dấu, Ta hài lòng về Người.

4

Sau đó, Chúa Giê-su được Thánh Linh dẫn vào hoang mạc để chịu sự cám dỗ của ma quỷ. Và sau khi nhịn ăn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, ông ấy đói. Và kẻ thử thách đến gần ông và nói: Nếu ông là Con Thiên Chúa, hãy bảo những hòn đá này trở thành bánh. Nhưng Ngài trả lời rằng: Có lời chép rằng: Người ta sống không chỉ nhờ bánh mà còn nhờ mọi lời từ miệng Đức Chúa Trời

mà ra. Sau đó, ma quỷ đưa Ngài vào thành thánh và đặt Ngài trên đỉnh của đền thờ. Và nói với người, nếu ngươi là Con Thiên Chúa, hãy gieo mình xuống, vì có lời chép rằng Ngài sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ của Ngài về ngươi, và họ sẽ nâng đỡ ngươi trên tay, kẻo ngươi vấp chân vào đá.

Chúa Giê-su nói với người ấy: Lại có chép rằng, ngươi không được thử Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi.

Lại ma quỷ đem Ngài lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Ngài thấy tất cả các vương quốc của thế giới và vinh quang của chúng. Và nói với anh ta: Tất cả những điều này tôi sẽ cho bạn, nếu bạn sấp mình thờ phượng tôi. Lúc đó Giê-su nói với hắn: Hãy đi ra sau ta, Sa-tan, vì có lời chép rằng: Ngươi sẽ thờ phượng Chúa là Thượng Đế của ngươi, và chỉ phục vụ một mình Ngài. Sau đó, ma quỷ buông tha Ngài, và này, các thiên sứ đến và phục vụ Ngài.

Nhưng khi Giê-su nghe rằng Giăng đã bị nộp, Ngài đã rút lui vào Ga-li-lê. Và sau khi rời Na-xa-rét, Ngài đến ở tại Ca-bê-na-um, thành ven biển trong vùng biên giới Xa-bu-lôn và Nép-ta-li, để được ứng nghiệm lời đã phán qua nhà tiên tri Ê-sai rằng Đất Zebulun và đất Naphtali, con đường biển, bên kia sông Jordan, Galilee của các dân tộc, Dân chúng ngồi trong bóng tối đã thấy ánh sáng lớn, và những người ngồi trong vùng đất và bóng tối của sự chết, ánh sáng đã mọc lên cho họ.

Từ đó, Chúa Giê-su bắt đầu rao giảng và phán rằng: Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Đang đi bộ bên cạnh biển Galilê, Ngài thấy hai anh em, Simon được gọi là Peter và Andrew anh em của ông, đang thả lưới xuống

biển, vì họ là ngư dân. Và Ngài nói với họ: Hãy đến theo Ta, và Ta sẽ làm cho các ngươi trở thành những người đánh lưới người. Những người đó ngay lập tức bỏ lại lưới và theo ông. Và đi tiếp từ đó, ông thấy hai anh em khác, Gia-cơ con của Xê-bê-đê và Giăng em của ông, đang ở trong thuyền với Xê-bê-đê cha của họ, đang sửa lưới của họ, và ông gọi họ. Nhưng họ lập tức bỏ thuyền và cha mình để theo Ngài.

Và Giêsu đi khắp toàn bộ Galilê, dạy dỗ trong các hội chúng của họ và rao giảng tin tốt của vương quốc và phục vụ mọi bệnh tật và mọi bệnh yếu trong dân. Và danh tiếng của Ngài đã lan ra khắp cả xứ Syria, và người ta đem đến cho Ngài tất cả những người mắc bệnh với đủ loại bệnh tật và đau đớn khốn khổ, cùng những người bị quỷ ám, những người động kinh và những người liệt, và Ngài đã chữa lành họ. Và nhiều đám đông từ Galilê, Decapolis, Giêrusalem, Judea và bên kia sông Jordan đã theo ông.

5

Khi thấy đám đông, Ngài đi lên núi, và khi Ngài ngồi xuống, các môn đồ của Ngài đến gần Ngài. Và sau khi mở miệng, ông dạy họ rằng, Phước thay những người nghèo khó về tinh thần, vì nước trời thuộc về họ. Phước thay cho những người đang tang chế, vì chính họ sẽ được an ủi. Phước thay những người hiền lành, vì chính họ sẽ thừa kế đất. Phước thay cho những người đói khát sự công chính, vì chính họ sẽ được thỏa mãn. Phước thay những người thương xót, vì chính họ sẽ được thương xót. Phước thay cho những người có trái tim trong sạch, vì họ sẽ được thấy Thiên Chúa. Phước thay cho những người làm hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con cái Thiên Chúa. Phước thay cho những người bị bắt bớ vì sự công chính, vì nước trời thuộc về họ. Phước thay cho các ngươi khi người ta sỉ nhục các ngươi, bắt bộ các ngươi, và nói dối

để nói mọi điều ác nghịch cùng các ngươi vì cớ Ta. Hãy vui mừng và hân hoan, bởi vì phần thưởng của các ngươi lớn lao trên các tầng trời, vì họ cũng đã bắt bộ các nhà tiên tri trước các ngươi như vậy.

Các ngươi là muối của đất, nhưng nếu muối trở nên nhạt thì lấy gì để làm cho nó mặn lại? Nó không còn ích lợi gì nữa, chỉ còn cách vứt ra ngoài và bị người ta giẫm đạp. Các ngươi là ánh sáng của thế giới. Một thành phố nằm trên núi không thể bị giấu kín. Cũng không ai thắp đèn rồi đặt nó dưới cái thúng, mà đặt trên giá đèn, và nó soi sáng cho tất cả những người trong nhà. Như vậy, hãy để ánh sáng của các ngươi chiếu sáng trước mặt người đời, để họ thấy những việc làm tốt đẹp của các ngươi và tôn vinh Cha của các ngươi ở trên trời.

Đừng nghĩ rằng ta đến để phá hủy luật pháp hoặc các tiên tri, ta không đến để phá hủy, mà để làm trọn. Thật vậy, vì Ta nói với các ngươi, cho đến khi trời và đất qua đi, dù chỉ một chữ iota hay một nét chữ cũng sẽ không bao giờ qua đi khỏi luật pháp, cho đến khi tất cả được ứng nghiệm. Vậy thì ai phá bỏ một trong những điều răn nhỏ nhất này và dạy mọi người như vậy, sẽ được gọi là nhỏ nhất trong vương quốc thiên đàng, nhưng ai làm theo và dạy dỗ, người ấy sẽ được gọi là lớn trong vương quốc thiên đàng. Vì tôi nói cho các ngươi rằng nếu sự công chính của các ngươi không dư dật hơn sự công chính của các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, thì các ngươi sẽ không được vào vương quốc thiên đàng. Các ngươi đã nghe rằng có lời phán dạy những người xưa: Ngươi không được giết người, và ai giết người sẽ phải chịu sự phán xét. Nhưng Ta nói với các ngươi rằng tất cả người nào tức giận với anh em mình một cách vô cớ sẽ phải chịu sự phán xét; người nào nói với anh em mình là raca sẽ phải ra trước hội đồng; người nào nói đồ ngu sẽ phải vào địa ngục lửa. Vậy nếu bạn dâng của lễ của

mình trên bàn thờ và ở đó bạn nhớ rằng anh em của bạn có điều gì chống lại bạn, Hãy để lại của lễ của bạn ở đó trước bàn thờ, và đi trước tiên để hòa giải với anh em của bạn, và sau đó khi đã đến, hãy dâng của lễ của bạn. Hãy hòa giải với kẻ kiện ngươi một cách nhanh chóng trong khi ngươi đang trên đường với hắn, kẻo kẻ kiện giao nộp ngươi cho quan tòa, và quan tòa giao nộp ngươi cho người tùy tùng, và ngươi bị tống vào ngục. Thật vậy, ta nói với ngươi, ngươi sẽ không đi ra khỏi đó cho đến khi ngươi trả hết đồng xu cuối cùng.

Các bạn đã nghe rằng có lời phán dạy các người xưa: Ngươi không được phạm tội ngoại tình. Nhưng Ta nói với các ngươi rằng bất kỳ ai nhìn người đàn bà với ý định ham muốn nàng thì đã phạm tội ngoại tình với nàng trong lòng mình rồi. Nếu mắt bên phải của ngươi làm cho ngươi vấp phạm, hãy móc nó ra và ném đi, vì có lợi cho ngươi khi một chi thể của ngươi hư mất hơn là toàn thân thể của ngươi bị ném vào gehenna. Và nếu tay phải của bạn làm cho bạn vấp ngã, hãy chặt nó đi và ném khỏi bạn, vì điều đó có lợi cho bạn hơn là để một chi thể của bạn hư mất còn hơn là toàn bộ thân thể của bạn bị ném vào gehenna.

Đã được nói rằng, ai ly dị vợ mình thì hãy cho nàng giấy chứng nhận ly dị. Nhưng Ta nói với các ngươi rằng ai ly dị vợ mình, ngoại trừ vì lý do ngoại tình, thì làm cho nàng phạm tội ngoại tình, và ai cưới người đàn bà đã bị ly dị thì phạm tội ngoại tình.

Lại nữa, các ngươi đã nghe rằng đã có lời phán với người xưa: Ngươi không được thề dối, nhưng phải trả lại cho Chúa những lời thề của ngươi. Nhưng Ta nói với các ngươi đừng thề hề, cũng đừng chỉ trời mà thề, vì trời là ngai của Thiên Chúa, Đừng thề trên đất, vì đất là bệ chân của Ngài, cũng đừng thề trên

Jerusalem, vì đó là thành phố của Vua vĩ đại. Cũng đừng chỉ đầu mà thề, vì ngươi không thể làm cho một sợi tóc trở nên trắng hay đen. Lời nói của các ngươi hãy là có thì có, không thì không; còn điều gì thêm vào ngoài những điều này đều từ sự ác mà ra.

Các ngươi đã nghe rằng có lời phán: Mắt đền mắt và răng đền răng, Nhưng Ta nói với các ngươi đừng chống lại kẻ ác, mà hãy ai đánh ngươi vào má phải, hãy quay cho hắn cả má kia nữa. Và người muốn kiện ngươi để lấy áo trong của ngươi, hãy để cho người ấy cả áo ngoài nữa. Và ai cưỡng bức bạn đi một dặm, hãy đi với người ấy hai dặm Hãy cho người đang xin bạn, và đừng quay mặt đi với người muốn vay mượn từ bạn.

Các ngươi đã nghe rằng có lời dạy: Ngươi hãy yêu thương kẻ lân cận mình và ghét kẻ thù của mình. Nhưng Ta nói với các ngươi: Hãy yêu thương kẻ thù của các ngươi, chúc phước cho những người nguyền rủa các ngươi, làm tốt với những người ghét các ngươi, và cầu nguyện cho những người ngược đãi các ngươi và bắt bớ các ngươi. để các ngươi trở thành con trai của Cha các ngươi ở trên trời, bởi vì Ngài làm mặt trời mọc lên trên kẻ ác và người tốt, và làm mưa xuống trên người công chính và kẻ bất công. Nếu bạn yêu những người yêu bạn, thì bạn có phần thưởng gì? Những người thu thuế há không cũng làm như vậy sao? Và nếu các ngươi chỉ chào hỏi những người bạn của mình, các ngươi làm gì đặc biệt hơn người khác? Những người thu thuế há chẳng cũng làm như vậy sao? Vậy các ngươi hãy nên hoàn hảo, giống như Cha của các ngươi ở trên trời là Đấng hoàn hảo.

6

Hãy chú ý đừng làm việc bố thí của các ngươi trước mặt người ta để được họ nhìn thấy, nếu không, các ngươi sẽ không có

phần thưởng từ Cha của các ngươi ở trên trời. Vậy khi bạn làm bố thí, đừng thổi kèn trước mặt bạn, giống như những kẻ giả hình làm trong các hội chúng và trên các đường phố, để họ được tôn vinh bởi người ta. Thật, tôi nói với các bạn, họ đã nhận được phần thưởng của họ. Nhưng khi bạn làm bố thí, đừng để tay trái của bạn biết tay phải của bạn làm gì để cho lòng thương xót của ngươi ở trong chỗ kín đáo, và cha của ngươi, Đấng nhìn thấy trong chỗ kín đáo, sẽ trả lại cho ngươi một cách công khai.

Và khi cầu nguyện, ngươi đừng giống như những kẻ giả hình, bởi vì họ thích đứng cầu nguyện trong các hội chúng và ở các góc đường, để cho người ta thấy họ. Thật, ta nói cho các ngươi rằng họ đã nhận lấy phần thưởng của họ. Nhưng khi bạn cầu nguyện, hãy vào phòng bên trong của bạn, và sau khi đóng cửa lại, hãy cầu nguyện với Cha của bạn, Đấng ở nơi kín, và Cha của bạn, Đấng nhìn thấy trong nơi kín, sẽ ban thưởng cho bạn một cách công khai.

Khi cầu nguyện, đừng lảm nhảm như người ngoại bang, vì họ tưởng rằng nhờ lời lẽ dài dòng của mình mà họ sẽ được nghe. Vậy đừng giống như họ, vì Cha của các ngươi biết những gì các ngươi cần trước khi các ngươi cầu xin Ngài. Vì thế, các ngươi hãy cầu nguyện như vầy: Lạy Cha chúng con ở trên các tầng trời, xin danh Ngài được thánh hóa, Xin cho vương quốc của Ngài đến, xin cho ý muốn của Ngài được thực hiện như trên trời, cũng như dưới đất. Xin cho chúng con hôm nay lương thực hàng ngày của chúng con. Và xin tha nợ cho chúng con, như chúng con cũng tha cho những kẻ có nợ chúng con. Và xin chớ để chúng con sa vào cơn cám dỗ, nhưng cứu chúng con khỏi sự dữ. Vì nước, quyền năng và vinh quang đều thuộc về Ngài đời đời, amen.

Vì nếu các ngươi tha thứ cho người ta những lỗi lầm của họ, thì Cha trên trời của các ngươi cũng sẽ tha thứ cho các ngươi. Nhưng nếu các ngươi không tha thứ những lỗi lầm của người khác, thì Cha của các ngươi cũng sẽ không tha thứ những lỗi lầm của các ngươi.

Khi các ngươi kiêng ăn, đừng trở nên buồn rầu như những kẻ giả hình, vì họ làm xấu mặt mình để tỏ ra với người ta rằng họ đang kiêng ăn. Thật, ta nói với các ngươi rằng họ đã nhận được phần thưởng của họ rồi. Bạn nhưng nhịn ăn xúc d Để ngươi không tỏ ra trước mặt người ta là đang kiêng ăn, nhưng hãy tỏ ra với Cha ngươi, Đấng ở trong chỗ kín, và Cha ngươi, Đấng nhìn thấy trong chỗ kín, sẽ ban thưởng cho ngươi một cách công khai.

Đừng tích trữ của cải cho mình trên đất, nơi mà mọt và gỉ sét làm hư hại, và nơi mà kẻ trộm đào ngạch và ăn cắp. Nhưng hãy cất giữ của cải cho các ngươi trên thiên đàng, nơi không có mối mọt và ăn mòn phá hủy, và nơi kẻ trộm không đào thủng cũng không ăn cắp. Vì ở đâu có kho báu của các ngươi, thì ở đó cũng sẽ có trái tim của các ngươi.

Ngọn đèn của thân thể là con mắt, vì thế nếu con mắt của bạn trong sáng, toàn bộ thân thể của bạn sẽ đầy ánh sáng. Nhưng nếu con mắt của ngươi xấu xa, toàn bộ thân thể của ngươi sẽ tối tăm. Vậy nếu ánh sáng trong ngươi là bóng tối, thì bóng tối ấy biết chừng nào!

Không ai có thể phục vụ hai chủ, vì hoặc người đó sẽ ghét người này và yêu người kia, hoặc sẽ tận tâm với người này và khinh thường người kia. Các ngươi không thể phục vụ Đức Chúa Trời và mammon.

Vì điều này, ta nói với các ngươi: đừng lo lắng cho linh hồn các ngươi về việc các ngươi sẽ ăn gì và uống gì, cũng đừng lo lắng cho thân thể các ngươi về việc các ngươi sẽ mặc gì. Chẳng phải linh hồn quý hơn thức ăn và thân thể quý hơn quần áo sao? Hãy nhìn vào những loài chim trên trời, vì chúng không gieo, cũng không gặt, cũng không thu góp vào kho, mà Cha các ngươi trên trời vẫn nuôi dưỡng chúng. Các ngươi há chẳng quý giá hơn chúng sao? Ai trong các ngươi mà lo lắng có thể thêm vào tuổi thọ của mình được một thước? Và về quần áo, các ngươi lo lắng điều gì? Hãy suy xét những hoa huệ ngoài đồng chúng lớn lên như thế nào, chúng không làm việc vất vả cũng không kéo sợi. Nhưng tôi nói với các ngươi rằng ngay cả Sa-lô-môn trong tất cả vinh quang của ông cũng không được mặc như một trong những cái này. Nếu Thượng Đế còn mặc áo cho cỏ ngoài đồng, hôm nay còn đó mà ngày mai bị quăng vào lò lửa, thì há chẳng mặc cho các ngươi nhiều hơn sao, hỡi những kẻ kém đức tin? Vậy đừng lo lắng mà nói rằng, chúng ta sẽ ăn gì, hay uống gì, hay mặc gì? Vì tất cả những điều này các dân tộc tìm kiếm, Cha trên trời của các ngươi biết rằng các ngươi cần tất cả những điều này. Nhưng trước tiên, hãy tìm kiếm Nước Trời và sự công chính của Ngài, và tất cả những điều này sẽ được ban thêm cho các ngươi. Vậy nên đừng lo lắng cho ngày mai, vì ngày mai sẽ lo lắng lấy việc của nó, mỗi ngày đã có đủ điều xấu của nó rồi.

7

Đừng phán xét, để các bạn khỏi bị phán xét, Vì các ngươi dùng phán xét nào để phán xét thì sẽ bị phán xét như thế, và các ngươi dùng thước đo nào để đo thì sẽ bị đo lại cho các ngươi như thế. Tại sao bạn nhìn thấy cái mảnh vụn trong mắt người anh em của bạn, nhưng cái xà ngang trong mắt của chính bạn lại không nhận ra? Hoặc làm sao bạn có thể nói với anh em mình, Hãy để tôi

lấy cái mảnh vụn ra khỏi mắt anh, trong khi cái xà ngang đang ở trong mắt bạn? Hỡi kẻ đạo đức giả, trước tiên hãy lấy cái đà ra khỏi mắt ngươi, và sau đó ngươi sẽ thấy rõ để lấy cái gai ra khỏi mắt của anh em ngươi.

Không các ngươi cho cái thánh cho những con chó cũng không ném những ngọc trai của các ngươi trước những con heo, kẻo chúng giẫm đạp chúng bằng những bàn ch

Hãy xin, và sẽ được ban cho các ngươi; hãy tìm kiếm, và các ngươi sẽ tìm thấy; hãy gõ cửa, và cửa sẽ được mở ra cho các ngươi. Vì mọi người xin đều nhận được, và người tìm kiếm thì tìm thấy, và cửa sẽ được mở cho người gõ cửa. Hoặc ai trong các bạn là người mà khi con trai xin bánh mì lại cho nó hòn đá? Và nếu anh ta xin cá, há lại cho anh ta rắn sao? Vậy nếu các ngươi, dù là kẻ ác, còn biết cho những của cho tốt đẹp cho con cái mình, thì huống chi Cha của các ngươi ở trên trời sẽ ban những điều tốt đẹp cho những ai cầu xin Ngài?

Vì vậy, tất cả những gì các bạn muốn người ta làm cho mình, thì các bạn cũng hãy làm như vậy cho họ, vì đây là luật pháp và các tiên tri.

Hãy vào qua cổng hẹp, bởi vì cổng rộng và đường rộng dẫn đến sự hủy diệt, và nhiều người đang đi vào qua nó. Cổng hẹp và con đường dẫn vào sự sống thật khó khăn, và ít người tìm thấy nó.

Hãy coi chừng những tiên tri giả, những kẻ đến với các ngươi trong bộ quần áo của chiên, nhưng bên trong chúng là sói tham lam. Từ trái cây của họ, bạn sẽ biết họ. Chẳng lẽ người ta hái nho từ bụi gai hoặc hái sung từ gai góc sao? Như vậy, mọi cây tốt đều

sinh ra trái đẹp, còn cây thối thì sinh ra trái xấu xa. Cây tốt không thể sinh trái xấu xa, cũng như cây thối rữa không thể sinh trái tốt. Mọi cây không sinh trái tốt đều bị chặt hạ và quăng vào lửa. Vậy thì từ những trái của họ, bạn sẽ nhận biết họ.

Không phải tất cả những người nói với tôi Chúa ơi, Chúa ơi sẽ vào được vương quốc thiên đàng, nhưng chỉ người nào làm theo ý muốn của Cha tôi ở trên trời. Nhiều người sẽ nói với tôi trong ngày đó: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng con há chẳng nhân danh Ngài mà nói tiên tri, nhân danh Ngài mà đuổi quỷ, và nhân danh Ngài mà làm nhiều phép lạ sao? Và bấy giờ ta sẽ tuyên bố với chúng rằng: Ta chưa bao giờ biết các ngươi, hãy lui đi khỏi ta, những kẻ làm điều vô luật pháp.

Vì vậy, mỗi người nào nghe những lời này của tôi và làm theo chúng, tôi sẽ so sánh người ấy với một người đàn ông khôn ngoan, người đã xây nhà của mình trên tảng đá, Và mưa đổ xuống, và những dòng sông đến, và những cơn gió thổi, và chúng đánh vào ngôi nhà đó, và nó không sụp đổ, vì nó đã được đặt nền móng trên tảng đá. Và mọi người nghe những lời này của tôi mà không làm theo chúng sẽ được ví như người ngu xuẩn, người đã xây nhà của mình trên cát, Và mưa đổ xuống, và những dòng sông đến, và những cơn gió thổi, và chúng đập vào ngôi nhà đó, và nó sụp đổ, và sự sụp đổ của nó thật lớn.

Và khi Giê-su hoàn thành những lời nói này, các đám đông đã kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài. Vì Ngài dạy họ như người có quyền, chứ không như các thầy thông giáo.

8

Khi Ngài đi xuống từ ngọn núi, có nhiều đám đông đã theo Ngài. Và này, một người phung đã đến thờ lạy Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm sạch tôi. Và Chúa Giê-su đã duỗi tay ra chạm vào anh ta, nói: Ta muốn, hãy được sạch. Và ngay lập tức bệnh phung của anh ta đã được sạch. Và Giê-su nói với anh ta: Hãy coi chừng đừng nói với ai, nhưng hãy đi trình diện với thầy tế lễ và dâng lễ vật mà Môi-se đã ra lệnh, để làm chứng cho họ.

Khi ông đã đi vào Capernaum, một đội trưởng trăm người đã tiếp cận ông, nài xin ông và nói, Lạy Chúa, đứa con của tôi đang nằm liệt trong nhà, chịu đau đớn khủng khiếp. Và Chúa Giêsu nói với anh ta: Tôi sẽ đến và chữa lành anh ta. Và người đội trưởng trăm người trả lời rằng: Lạy Chúa, tôi không đủ khả năng để Ngài vào dưới mái nhà của tôi, nhưng xin Ngài chỉ cần nói một lời, và đầy tớ của tôi sẽ được chữa lành. Vì chính tôi là người ở dưới quyền, có lính dưới quyền tôi, và tôi nói người này, hãy đi, và người ấy đi, và người khác, hãy đến, và người ấy đến, và nô lệ của tôi, hãy làm việc này, và người ấy làm. Khi nghe điều đó, Chúa Giê-su kinh ngạc và nói với những người đang theo Ngài: Thật, Ta nói cho các ngươi biết, ngay cả trong Y-sơ-ra-ên Ta cũng chưa tìm thấy đức tin lớn như vậy. Nhưng Ta nói với các ngươi rằng nhiều người từ phương đông và phương tây sẽ đến và ngồi dài với Abraham, Isaac và Jacob trong vương quốc thiên đàng. Nhưng các con trai của vương quốc sẽ bị ném ra ngoài bóng tối bên ngoài; ở đó sẽ có tiếng khóc lóc và nghiến răng. Và Chúa Giê-su nói với người đội trưởng: Hãy đi, và như ngươi đã tin, xin được thành cho ngươi như vậy. Và đầy tớ của ông ấy đã được chữa lành ngay giờ đó.

Và khi Giê-su đến nhà Phê-rơ, Ngài thấy mẹ vợ của ông đang nằm và bị sốt Và Ngài chạm vào tay của bà, và cơn sốt rời khỏi bà,

và bà đứng dậy và phục vụ Ngài. Khi buổi tối đã đến, họ đem đến cho Ngài nhiều người bị quỷ ám, và Ngài đã đuổi các tà linh bằng lời nói và chữa lành tất cả những người mắc bệnh, Để ứng nghiệm lời đã phán qua tiên tri Ê-sai rằng: Chính Ngài đã lấy các bệnh yếu của chúng ta và mang các bệnh tật.

Khi thấy nhiều đám đông quanh mình, Chúa Jesus ra lệnh đi sang bên kia. Và một thầy thông giáo đã đến gần nói với ông: Thưa thầy, tôi sẽ theo thầy bất cứ nơi đâu thầy đi. Và Giê-su nói với anh ta: Những con cáo có hang và những con chim trên trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ để gối đầu. Một người khác trong số các môn đồ của Ngài nói với Ngài: Lạy Chúa, xin cho phép con trước tiên đi chôn cất cha con. Nhưng Chúa Giêsu nói với ông ta: Hãy theo ta, và hãy để kẻ chết chôn kẻ chết của họ.

Và khi ông lên thuyền, các môn đồ của ông đã theo ông. Và này, một cơn động đất lớn xảy ra trên biển, đến nỗi chiếc thuyền bị sóng che phủ, nhưng chính Ngài vẫn đang ngủ. Và các môn đồ của Ngài đã tiến đến gần đánh thức Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, xin cứu chúng con, chúng con sắp chết mất! Và Ngài nói với họ: Sao các ngươi nhút nhát, hỡi những kẻ kém đức tin? Sau đó Ngài đứng dậy quở trách gió và biển, và có sự yên lặng lớn. Nhưng những người đó đã kinh ngạc mà nói rằng: Người này là loại người nào, mà ngay cả gió và biển cũng vâng lời ông ấy?

Và khi Ngài đã đến bên kia, vào vùng đất của người Gergesen, có hai người bị quỷ ám từ các mồ mả đi ra gặp Ngài, hung dữ lắm, đến nỗi không ai có sức đi qua con đường đó. Và này, họ kêu lên rằng: Chúng tôi với ngươi có can hệ gì, hỡi Giê-su, Con của Đức Chúa Trời? Ngươi đến đây trước thời kỳ để tra tấn chúng tôi sao? Có một bầy lợn đông đang chăn thả cách xa họ. Các ma quỷ thúc giục anh ta và nói: Nếu anh đuổi chúng tôi ra, xin cho phép chúng

tôi đi vào đàn lợn. Và Ngài nói với họ: Hãy đi. Còn chúng đã đi ra thì đi vào đàn lợn, và này, cả đàn lợn lao xuống vách đá, xuống biển, và chết dưới nước. Những người chăn thả đã chạy trốn, và sau khi vào thành, họ đã báo cáo tất cả mọi việc và những điều về những người bị quỷ ám. Và này, tất cả thành phố đi ra để gặp Giê-su, và khi thấy Ngài, họ nài xin Ngài rời khỏi ranh giới của họ.

9

Và sau khi lên thuyền, ông đã băng qua và đến thành phố của mình. Và này, họ đang đem đến cho Ngài một người bại liệt nằm trên giường, và khi Chúa Giê-su thấy đức tin của họ, Ngài nói với người bại liệt: Hãy can đảm, con ơi, tội lỗi của con đã được tha thứ. Và này, một số thầy thông giáo nói trong lòng: Người này phạm thượng. Và Giê-su thấy suy nghĩ của họ nên nói: Tại sao các ngươi suy nghĩ điều ác trong lòng các ngươi? Vì điều gì dễ hơn, nói rằng Tội lỗi của ngươi được tha thứ, hay nói rằng Hãy đứng dậy và đi? Nhưng để các ngươi biết rằng Con Người có quyền trên đất tha tội, thì Ngài nói với người bại liệt: Hãy đứng dậy, nhấc giường của ngươi và về nhà ngươi. Và sau khi thức dậy, ông ta đã về nhà của mình. Khi các đám đông thấy điều đó, họ kinh ngạc và tôn vinh Đức Chúa Trời, Đấng đã ban quyền năng như vậy cho loài người.

Và khi Giê-su đi qua đó, Ngài thấy một người ngồi tại bàn thu thuế, tên là Ma-thi-ơ, và Ngài nói với người ấy: Hãy theo ta. Và người ấy đứng dậy theo Ngài. Và khi Ngài đang ngồi ăn trong nhà, này có nhiều người thu thuế và tội nhân đã đến ngồi ăn cùng với Chúa Giê-su và các môn đồ của Ngài. Và các người Pharisêu khi thấy đã nói với các môn đồ của Ngài: Tại sao thầy của các ngươi ăn với những người thu thuế và tội nhân? Nhưng Giê-su nghe rồi, nói với họ: Những người khỏe mạnh không cần thầy thuốc,

nhưng những người đau ốm mới cần. Hãy đi và học hỏi ý nghĩa của điều này: Ta muốn lòng thương xót chứ không phải sự hy sinh. Vì Ta đến không phải để kêu gọi người công chính, mà là để kêu gọi người tội lỗi ăn năn.

Lúc đó các môn đồ của Giăng tiến đến với ông nói: Tại sao chúng tôi và các người Pha-ri-si kiêng ăn nhiều, nhưng môn đồ của ông không kiêng ăn? Và Giê-su nói với họ: Các con trai của phòng cưới có thể than khóc trong khi chú rể còn ở với họ không? Nhưng sẽ đến những ngày khi chú rể bị lấy đi khỏi họ, và lúc đó họ sẽ kiêng ăn. Không ai đặt miếng vá bằng vải chưa co lên áo cũ, vì miếng vá sẽ co kéo áo, và chỗ rách sẽ tệ hơn. Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, nếu không thì bầu da sẽ vỡ ra, và rượu sẽ đổ ra và bầu da sẽ hư mất, nhưng rượu mới phải đổ vào bầu da mới, và cả hai đều được bảo tồn.

Trong khi Ngài đang nói những điều này với họ, này, có một người cai trị đến gần thờ lạy Ngài và nói rằng: Con gái tôi vừa mới chết, nhưng xin Ngài hãy đến đặt tay Ngài lên trên con bé và con bé sẽ sống lại. Và Giê-su đứng dậy theo ông ấy, và các môn đồ của Ngài cũng theo. Và này, một người phụ nữ bị chảy máu mười hai năm, đã đến gần phía sau và chạm vào tua áo của Ngài. Bà ấy tự nhủ trong lòng rằng: Nếu chỉ chạm vào áo của ông ấy thôi, tôi sẽ được cứu. Nhưng Chúa Giê-su quay lại và nhìn thấy nàng, nói rằng: Hãy can đảm lên, con gái ơi, đức tin của con đã cứu con. Và người phụ nữ đã được cứu kể từ giờ đó. Và khi Giê-su đến nhà của người cai trị và thấy những người thổi sáo cùng đám đông đang ồn ào, Ngài nói với họ, Hãy rút lui, vì cô gái nhỏ không chết, mà chỉ đang ngủ. Và họ cười nhạo ông. Nhưng khi đám đông đã bị đuổi ra, ông vào trong nắm tay cô ấy, và cô gái đã được đánh thức dậy. Và tin tức này đã lan ra khắp vùng đất đó.

Và khi Chúa Giê-su đi qua từ đó, hai người mù đã theo Ngài, kêu lên và nói: Thương xót chúng tôi, con trai Đa-vít. Khi Ngài vào trong nhà, những người mù đến gần Ngài, và Chúa Giêsu nói với họ: Các ngươi có tin rằng Ta có thể làm điều này không? Họ thưa với Ngài: Vâng, lạy Chúa. Sau đó Ngài chạm vào mắt của họ và nói: Theo đức tin của các ngươi, xin được thành cho các ngươi. Và mắt của họ được mở ra, và Chúa Jesus nghiêm khắc cảnh báo họ rằng: Hãy coi chừng, đừng để ai biết. Nhưng những người đã đi ra đã loan truyền tin tức về Ngài khắp vùng đất ấy.

Khi họ đang đi ra, kìa người ta đem đến cho Ngài một người câm bị quỷ ám, Và khi con quỷ đã bị đuổi ra, người câm đã nói được, và các đám đông đã ngạc nhiên mà nói rằng chưa bao giờ xuất hiện như vậy ở Israel. Nhưng những người Pharisees đang nói: Ông ấy đuổi quỷ bằng quyền lực của thủ lĩnh các quỷ.

Và Giê-su đi khắp tất cả các thành phố và các làng, dạy dỗ trong các hội chúng của họ, rao giảng tin tốt về vương quốc, và chữa lành mọi bệnh tật cùng mọi bệnh yếu trong dân chúng.

Khi nhìn thấy đám đông, Ngài đã thương xót họ, bởi vì họ mệt mỏi và bị vứt bỏ như những con cừu không có người chăn. Sau đó, ông nói với các môn đồ của mình: Mùa gặt thì nhiều, nhưng thợ gặt thì ít. Vậy hãy cầu nguyện với chủ của mùa gặt để Ngài sai công nhân ra vào mùa gặt của Ngài.

10

Và sau khi gọi mười hai môn đồ của Ngài đến, Ngài đã ban cho họ quyền hành trên các tà linh để đuổi chúng ra và chữa lành mọi bệnh tật và mọi tật bệnh. Tên của mười hai sứ đồ là như sau: đầu tiên là Simon được gọi là Peter và Andrew là anh em của ông,

James con của Zebedee và John là anh em của ông, Philip và Bartholomew, Thomas và Matthew người thu thuế, James con của Alphaeus và Lebbaeus được gọi là Thaddaeus, Simon người Ca-na-an và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, người đã phản nộp Ngài.

Mười hai người này, Chúa Giêsu đã sai đi, đã ra lệnh cho họ rằng: Đừng đi vào đường của dân ngoại và đừng vào thành của người Samari, Nhưng hãy đi đến những con chiên lạc mất của nhà Israel. Nhưng khi đi, hãy rao giảng rằng vương quốc của các tầng trời đã đến gần. Hãy chữa lành người bệnh, làm sạch người phung hủi, làm sống lại người chết, đuổi quỷ dữ ra; các ngươi đã nhận không mất tiền, hãy cho không mất tiền. Đừng mang theo vàng, bạc hay đồng trong thắt lưng của các ngươi, Đừng mang túi vào đường, cũng đừng mang hai áo dài, cũng đừng mang dép, cũng đừng mang gậy, vì người thợ xứng đáng được nhận thức ăn của mình. Vào thành phố hay làng nào mà các ngươi vào, hãy tra hỏi xem ai ở đó xứng đáng, và hãy ở lại đó cho đến khi các ngươi rời đi. Nhưng khi đi vào nhà, hãy chào và nói: Bình an cho nhà này. Và nếu ngôi nhà đó thật sự xứng đáng, thì hãy để sự bình an của các ngươi đến trên nó; nhưng nếu không xứng đáng, thì sự bình an của các ngươi hãy trở về với các ngươi. Và ai nếu không tiếp nhận các ngươi cũng không nghe lời của các ngươi, khi đi ra khỏi nhà hoặc khỏi thành đó, hãy giũ bụi chân của các ngươi. Thật vậy, ta nói với các ngươi, đất Sô-đôm và Gô-mô-rơ sẽ được dễ chịu hơn trong ngày phán xét so với thành phố đó.

Này, Ta sai các ngươi đi như chiên ở giữa bầy sói; vậy hãy khôn ngoan như rắn và trong sạch như bồ câu. Hãy chú ý đề phòng những người đời, vì họ sẽ nộp các ngươi vào các hội đồng và trong các hội đường của họ, họ sẽ đánh đòn các ngươi, Và các ngươi sẽ bị dẫn đến trước các lãnh đạo và các vua vì tôi, để làm chứng cho họ và cho các dân tộc. Nhưng khi họ giao nộp các

ngươi, đừng lo lắng về cách thức hay điều gì các ngươi sẽ nói, vì trong giờ phút ấy, các ngươi sẽ được ban cho điều gì để nói. Vì không phải các ngươi là những người đang nói, nhưng là Thần của Cha các ngươi đang nói trong các ngươi. Anh em sẽ nộp anh em vào cái chết, và cha sẽ nộp con, và con cái sẽ nổi dậy chống lại cha mẹ và giết chết họ. Và các ngươi sẽ bị ghét bởi tất cả mọi người vì danh ta, nhưng ai chịu đựng đến cuối cùng, người ấy sẽ được cứu. Nhưng khi họ bắt bộ các ngươi trong thành này, hãy chạy trốn sang thành khác, vì thật vậy ta nói cho các ngươi, các ngươi sẽ không hoàn thành các thành của Israel cho đến khi Con Người đến. Môn đệ không hơn thầy giáo, cũng như nô lệ không hơn chủ của mình. Đủ cho người môn đệ để trở nên như thầy của mình, và cho người nô lệ như chủ của mình. Nếu họ đã gọi chủ nhà là Beelzebul, huống chi những người trong nhà của ông ấy? Vậy đừng sợ họ, vì không có gì được che đậy mà sẽ không được bày ra, và không có gì bí mật mà sẽ không được biết. Điều tôi nói với các ngươi trong bóng tối, hãy nói ra trong ánh sáng, và điều các ngươi nghe vào tai, hãy rao giảng trên các mái nhà. Và đừng sợ hãi những kẻ giết thân thể, nhưng không có khả năng giết linh hồn; hãy sợ hãi hơn Đấng có khả năng hủy diệt cả linh hồn và thân thể trong hỏa ngục. Chẳng phải hai con chim sẻ được bán với giá một đồng assarion sao? Và một con trong số chúng sẽ không rơi xuống đất nếu không có ý muốn của Cha các ngươi. Nhưng ngay cả tất cả những sợi tóc trên đầu các ngươi cũng đã được đếm. Vậy đừng sợ hãi, các ngươi có giá trị hơn nhiều con chim sẻ.

Vì thế, tất cả những ai sẽ thú nhận tôi trước mặt người ta, thì tôi cũng sẽ thú nhận người ấy trước mặt Cha của tôi ở trên trời Ai chối bỏ ta trước mặt người đời, thì ta cũng sẽ chối bỏ người ấy trước mặt Cha ta, Đấng ở trên trời.

Đừng nghĩ rằng ta đến để mang hòa bình xuống trần gian, ta không đến để mang hòa bình, mà là thanh gươm. Vì họ đến để chia rẽ người con trai chống lại cha mình, con gái chống lại mẹ mình, và dâu chống lại mẹ chồng mình. Và kẻ thù của người đàn ông chính là những người trong nhà của anh ta.

Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không xứng đáng với ta, và ai yêu con trai con gái hơn ta thì không xứng đáng với ta, Và ai không vác thập tự giá của mình và theo tôi, thì không xứng đáng với tôi. Người đã tìm thấy linh hồn của mình sẽ mất nó, và người đã mất linh hồn của mình vì tôi sẽ tìm thấy nó.

Người nhận các bạn là nhận tôi, và người nhận tôi là nhận Đấng đã sai tôi. Người tiếp nhận nhà tiên tri vì danh nghĩa nhà tiên tri sẽ nhận phần thưởng của nhà tiên tri, và người tiếp nhận người công chính vì danh nghĩa người công chính sẽ nhận phần thưởng của người công chính. Và ai nếu cho một trong những người nhỏ bé này uống chỉ một cốc nước lạnh vì danh nghĩa môn đồ, thật tôi nói với các ngươi, người ấy sẽ không mất phần thưởng của mình.

11

Và khi Chúa Giê-su hoàn thành việc hướng dẫn mười hai môn đồ của Ngài, Ngài đã rời khỏi đó để dạy dỗ và rao giảng trong các thành phố của họ.

Nhưng Giăng đã nghe trong nhà tù về các công việc của Chúa Cơ Đốc, đã sai hai môn đồ của mình Nói với ông ta: Bạn có phải là Đấng sẽ đến, hay chúng ta phải chờ đợi một người khác? Và Chúa Giê-su trả lời và phán với họ: Hãy đi báo lại cho Giăng những điều các ngươi nghe và thấy, Người mù được sáng mắt trở lại và người

què đi được, người phung được sạch và người điếc được nghe, người chết được sống lại và người nghèo được rao giảng tin mừng, Và phước hạnh thay cho ai không vấp phạm vì tôi.

Khi những người này đang đi, Giê-su bắt đầu nói với đám đông về Giăng: Các ngươi đã đi ra hoang mạc để nhìn cái gì? Một cây sậy bị gió lay động sao? Nhưng các ngươi đã đi ra để thấy gì? Một người mặc áo quần mềm mại? Này, những người mặc áo quần mềm mại ở trong những cung điện của các vua. Nhưng các ngươi đã đi ra để thấy gì? Một nhà tiên tri sao? Vâng, ta nói với các ngươi, người ấy còn hơn cả nhà tiên tri. Vì người này là người mà có lời chép rằng: Này, ta sai sứ giả của ta đi trước mặt ngươi, người sẽ chuẩn bị đường lối cho ngươi.

Thật vậy, ta nói với các ngươi, trong những người sinh ra bởi đàn bà không có ai lớn hơn Giăng Báp-tít, nhưng người nhỏ nhất trong vương quốc các tầng trời còn lớn hơn ông. Từ những ngày của Giăng Báp-tít cho đến bây giờ, vương quốc của các tầng trời bị chiếm bằng vũ lực, và những kẻ bạo lực chiếm đoạt nó. Vì tất cả các tiên tri và luật pháp đã nói tiên tri cho đến thời Giăng. Và nếu các ngươi muốn chấp nhận, chính ông ấy là Ê-li, người sắp đến. Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe.

Nhưng Ta sẽ ví thế hệ này với ai? Nó giống như trẻ con ngồi trong các chợ, gọi bạn bè của chúng mà nói, Chúng tôi đã thổi sáo cho các ngươi, nhưng các ngươi không nhảy múa; chúng tôi đã hát ai ca cho các ngươi, nhưng các ngươi không than khóc. Vì Giăng đã đến không ăn cũng không uống, và họ nói rằng ông ta bị quỷ ám. Con Người đã đến ăn và uống, và họ nói: Này, người ăn nhiều và nghiện rượu, bạn của những người thu thuế và tội nhân. Và sự khôn ngoan đã được xưng công chính bởi con cái của nó.

Khi đó, Ngài bắt đầu trách móc các thành phố nơi đã xảy ra nhiều phép lạ nhất của Ngài, bởi vì họ không ăn năn, Khốn thay cho ngươi, Chorazin! Khốn thay cho ngươi, Bethsaida! Bởi vì nếu những phép lạ đã xảy ra giữa các ngươi mà xảy ra trong Tyre và Sidon, thì từ lâu họ đã mặc vải gai, ngồi trong tro và ăn năn rồi. Nhưng ta nói với các ngươi, Tyre và Sidon sẽ được dung thứ hơn trong ngày phán xét hơn các ngươi. Và ngươi, Capernaum, đã được nâng cao đến tận trời, ngươi sẽ bị đưa xuống đến tận Hades, bởi vì nếu những quyền năng đã xảy ra nơi ngươi mà đã xảy ra ở Sodom, thì họ đã tồn tại cho đến ngày hôm nay. Nhưng ta nói với các ngươi rằng đất Sô-đôm sẽ dễ chịu hơn trong ngày phán xét hơn là ngươi.

Trong thời gian đó, Chúa Giêsu trả lời và nói: Lạy Cha, Chúa của trời và đất, con ngợi khen Ngài, bởi vì Ngài đã giấu những điều này khỏi người khôn ngoan và thông minh, và đã bày tỏ chúng cho trẻ nhỏ, Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Ngài. Tất cả đã được Cha tôi giao phó cho tôi, và không ai biết Con nếu không phải Cha, cũng không ai biết Cha nếu không phải Con và những ai mà Con muốn bày tỏ. Hãy đến với tôi, tất cả những ai đang lao nhọc và mang gánh nặng, và tôi sẽ cho các ngươi được nghỉ ngơi. Hãy mang lấy ách của ta lên trên các ngươi và học hỏi từ ta, bởi vì ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng, và các ngươi sẽ tìm được sự an nghỉ cho linh hồn mình. Vì ách của tôi tốt và gánh nặng của tôi nhẹ nhàng.

12

Trong thời gian đó, Chúa Giêsu đi qua các cánh đồng lúa vào ngày sa-bát, các môn đồ của Ngài đói, và bắt đầu nhổ bông lúa và ăn. Nhưng những người Pha-ri-si đã thấy thì nói với Ngài: Này, các môn đồ của Ngài đang làm điều không được phép làm trong

ngày Sa-bát. Nhưng người nói với họ: Các ngươi chưa đọc điều David đã làm khi chính ông và những người đi với ông đói sao? Làm thế nào ông ấy vào nhà của Đức Chúa Trời và ăn những bánh trình hiến, những bánh mà không được phép cho ông ấy ăn, cũng không cho những người đi với ông ấy, nếu không phải chỉ dành cho các thầy tế lễ? Hoặc các ngươi chưa đọc trong luật pháp rằng vào các ngày sa-bát, các thầy tế lễ trong đền thờ làm ô uế ngày sa-bát mà vẫn vô tội sao? Nhưng tôi nói với các ngươi rằng ở đây có điều gì lớn hơn cả đền thờ. Nếu các ngươi đã biết Ta muốn lòng thương xót chứ không phải tế lễ là gì, thì các ngươi đã không kết án những người vô tội. Vì Con Người là chủ cả ngày Sa-bát.

Và sau khi rời khỏi đó, Ngài đến hội chúng của họ. Và này, có một người đàn ông ở đó có bàn tay khô, và họ hỏi ông ta rằng, có được phép chữa lành vào ngày sa-bát không? để họ có thể buộc tội ông. Nhưng người đó nói với họ: Ai trong các ngươi là người có một con cừu, và nếu con cừu này rơi xuống hố vào ngày sa-bát, há chẳng nắm lấy nó và nhấc lên sao? Vậy thì con người khác con cừu bao nhiêu? Cho nên được phép làm điều tốt vào các ngày sa-bát. Sau đó, Ngài nói với người đàn ông: Hãy duỗi tay của ngươi ra, và người ấy duỗi ra, và tay được phục hồi khỏe mạnh như tay kia. Nhưng các người Pha-ri-si đã đi ra ngoài và bàn mưu chống lại Ngài để tiêu diệt Ngài. Nhưng Chúa Giê-su biết điều đó nên đã rút lui khỏi đó, và nhiều đám đông đã theo Ngài, và Ngài đã chữa lành tất cả họ. Và ông khiển trách họ để họ không làm cho ông rõ ràng, để ứng nghiệm lời đã phán qua nhà tiên tri Ê-sai rằng, Kìa đầy tớ của Ta, Đấng mà Ta đã chọn, Đấng yêu dấu của Ta, Đấng mà linh hồn Ta hài lòng; Ta sẽ đặt Thần của Ta trên Người, và Người sẽ công bố sự phán xét cho các dân tộc. Người ta sẽ không nghe tiếng nói của Ngài trong các đường phố, vì Ngài sẽ không cãi nhau cũng không kêu la. Cây sậy đã bị giập nát, Ngài sẽ không bẻ gãy, và tim đèn còn âm ỉ, Ngài sẽ không dập tắt, cho đến khi Ngài đem sự

phán xét ra chiến thắng. Và các dân tộc sẽ đặt hy vọng vào danh của Ngài.

Sau đó, một người bị quỷ ám, mù và câm được đưa đến cho ông. Ông chữa lành người ấy, đến nỗi người mù câm ấy có thể nói và nhìn thấy. Và tất cả đám đông đều kinh ngạc và nói rằng: Chẳng lẽ người này là Đấng Christ, con của David? Nhưng những người Pha-ri-si đã nghe điều đó liền nói: Người này chỉ đuổi quỷ nhờ Bê-ên-xê-bun, là kẻ cai trị các quỷ. Nhưng Chúa Giê-su biết suy nghĩ của họ nên nói với họ: Tất cả vương quốc bị chia rẽ nội bộ sẽ bị hoang vắng, và tất cả thành phố hoặc nhà bị chia rẽ nội bộ sẽ không đứng vững được. Và nếu Satan trục xuất Satan, thì hắn đã tự chia rẽ chính mình, vậy thì làm sao vương quốc của hắn sẽ đứng vững? Và nếu tôi nhờ Beelzebul mà đuổi quỷ, thì các con trai của các ngươi nhờ ai mà đuổi quỷ? Vì lý do này, chính họ sẽ là thẩm phán của các ngươi. Nhưng nếu tôi nhờ Linh Thần mà đuổi quỷ, thì vương quốc của Thần đã đến trên các ngươi. Hoặc làm thế nào ai đó có thể vào nhà của người mạnh và cướp đồ vật của hắn, nếu không trước tiên trói người mạnh ấy? Và sau đó hắn sẽ cướp phá nhà của người ấy. Kẻ không ở với tôi là chống lại tôi, và kẻ không thu góp với tôi là làm tan tác.

Vì điều này, tôi nói với các ngươi: mọi tội lỗi và lời phạm thượng sẽ được tha thứ cho loài người, nhưng lời phạm thượng đến Thánh Linh sẽ không được tha thứ cho loài người. Và ai nếu nói lời chống lại Con Người, sẽ được tha thứ cho người ấy, nhưng ai nói chống lại Thánh Linh, sẽ không được tha thứ cho người ấy, không trong thời đại hiện tại cũng không trong thời đại sắp tới.

Hoặc làm cho cây tốt và quả của nó tốt, hoặc làm cho cây thối và quả của nó thối, vì cây được biết qua quả của nó. Hỡi dòng dõi những con rắn độc, làm sao các ngươi có thể nói những điều tốt

khi đang là những kẻ ác? Vì từ sự dư dật của trái tim mà miệng nói ra. Người tốt từ kho báu tốt trong lòng đổ ra những điều tốt, và người xấu xa từ kho báu xấu xa trong lòng đổ ra những điều xấu xa. Nhưng tôi nói với các bạn rằng mọi lời vô ích mà người ta nói, họ sẽ phải trả lời về nó trong ngày phán xét, Vì từ lời nói của bạn, bạn sẽ được xưng công chính, và từ lời nói của bạn, bạn sẽ bị kết án.

Khi đó, một số thầy thông giáo và người Pha-ri-si trả lời rằng: Thưa thầy, chúng tôi muốn thấy một dấu hiệu từ ngài. Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Thế hệ xấu xa và ngoại tình tìm kiếm dấu hiệu, và dấu hiệu sẽ không được ban cho thế hệ này trừ dấu hiệu của tiên tri Giô-na. Giống như Giô-na, nhà tiên tri, đã ở trong bụng con cá lớn ba ngày và ba đêm, thì Con Người cũng sẽ ở trong lòng đất ba ngày và ba đêm. Những người Ni-ni-ve sẽ đứng dậy trong ngày phán xét cùng với thế hệ này và lên án nó, bởi vì họ đã ăn năn khi nghe lời rao giảng của Giô-na, và này, đây có điều gì lớn hơn Giô-na. Nữ hoàng phương nam sẽ được dấy lên trong ngày phán xét cùng với thế hệ này và sẽ lên án nó, bởi vì bà đã đến từ tận cùng trái đất để nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, và này đây, có điều gì lớn hơn Sa-lô-môn ở đây.

Khi linh hồn ô uế đi ra từ con người, nó đi qua những nơi không có nước để tìm kiếm sự nghỉ ngơi, nhưng không tìm thấy. Khi đó nó nói: Ta sẽ trở lại nhà ta, nơi ta đã đi ra. Và khi đến, nó thấy nhà trống rỗng, đã được quét dọn và trang hoàng. Sau đó nó đi và đem theo bảy linh hồn khác ác hơn chính nó, và chúng vào ở đó, và tình trạng cuối cùng của người đó trở nên tệ hơn tình trạng ban đầu. Như vậy cũng sẽ xảy ra với thế hệ ác này.

Trong khi Ngài đang nói với đám đông, kìa, mẹ và các anh em của Ngài đứng bên ngoài, tìm cách nói chuyện với Ngài. Ai đó nói

với ông: Này, mẹ của bạn và những người anh em của bạn đang đứng bên ngoài tìm gặp bạn. Nhưng Ngài trả lời người đang nói với Ngài rằng: Ai là mẹ Ta và ai là anh em Ta? Và Ngài giơ tay ra về phía các môn đồ của Ngài và nói: Này đây mẹ Ta và anh em Ta, Bởi vì bất cứ ai làm theo ý muốn của Cha tôi ở trên trời, chính người ấy là anh em, chị em và mẹ của tôi.

13

Trong ngày đó, Giê-su đã đi ra khỏi nhà và ngồi bên bờ biển, Và đám đông đông đảo tụ tập đến với Ngài, đến nỗi Ngài phải bước lên thuyền mà ngồi, còn tất cả đám đông thì đứng trên bờ biển. Và ông ấy nói với họ nhiều điều bằng ngụ ngôn, rằng: Này, người gieo hạt đã đi ra để gieo. Và trong khi anh ấy gieo hạt, một số hạt rơi bên cạnh con đường, và chim bay đến nuốt chửng chúng Nhưng những hạt khác rơi trên những nơi đá, nơi không có nhiều đất, và ngay lập tức chúng mọc lên vì không có độ sâu của đất, Nhưng khi mặt trời mọc lên, nó bị cháy khét, và vì không có rễ nên nó bị khô héo. Nhưng những hạt khác rơi trên bụi gai, và bụi gai mọc lên và bóp nghẹt chúng. Nhưng hạt khác rơi xuống đất tốt và sinh ra trái, hạt thì một trăm, hạt thì sáu mươi, hạt thì ba mươi. Ai có tai để nghe thì hãy nghe.

Và các môn đồ đến gần nói với Ngài: Tại sao Ngài dùng ngụ ngôn mà nói với họ? Nhưng Người trả lời và nói với họ rằng: Các ngươi đã được ban cho để biết những điều huyền nhiệm của Nước Trời, nhưng những người kia thì không được ban cho. Ai có thì sẽ được cho thêm và sẽ dư dật, ai không có thì ngay cả những gì có cũng sẽ bị lấy đi. Vì lý do này, tôi nói với họ bằng ngụ ngôn, để khi nhìn họ không thấy, và khi nghe họ không nghe, cũng không hiểu, kẻo họ quay trở lại, và sau đó lời tiên tri của Ê-sai sẽ được ứng nghiệm cho họ, lời tiên tri nói rằng: Các ngươi sẽ nghe

mà không hiểu, và các ngươi sẽ nhìn mà không thấy, Vì trái tim của dân này đã trở nên chai lì, tai họ nghe một cách nặng nề, và họ đã nhắm mắt lại, kẻo họ thấy bằng mắt, nghe bằng tai, hiểu bằng trái tim và quay trở lại, thì ta sẽ chữa lành họ.

Nhưng phước thay cho mắt của các ngươi, vì chúng nhìn thấy, và tai của các ngươi, vì chúng nghe được. Thật vậy, vì ta nói với các ngươi rằng nhiều tiên tri và người công chính đã khao khát được thấy những gì các ngươi thấy mà không được thấy, và được nghe những gì các ngươi nghe mà không được nghe.

Vậy thì các ngươi hãy nghe ngụ ngôn về người gieo giống. Mọi người nghe lời của vương quốc mà không hiểu, kẻ ác đến và lấy đi điều đã được gieo trong trái tim của họ, đây là hạt giống gieo bên vệ đường. Còn kẻ được gieo trên những nơi đá sỏi, đó là người nghe lời và ngay lập tức vui mừng tiếp nhận nó, Nhưng người ấy không có rễ trong chính mình, mà chỉ là tạm thời, khi xảy ra hoạn nạn hoặc sự bắt bớ vì lời thì liền lập tức bị vấp ngã. Còn kẻ được gieo vào bụi gai, đó là người nghe lời, nhưng sự lo lắng của đời này và sự lừa dối của sự giàu có bóp nghẹt lời đó, và người ấy trở nên không kết quả. Nhưng hạt giống được gieo trên đất tốt, đó là người nghe lời và hiểu, người ấy sinh trái và làm ra, người này một trăm, người kia sáu mươi, người nọ ba mươi.

Ông đặt trước họ một ngụ ngôn khác, nói rằng: Vương quốc các tầng trời được ví như một người gieo hạt giống tốt trong cánh đồng của mình, Nhưng trong khi những người đang ngủ, kẻ thù của anh ta đã đến và gieo cỏ dại vào giữa lúa mì rồi ra đi. Nhưng khi cỏ mọc lên và kết trái, thì cỏ dại cũng xuất hiện. Các nô lệ của người chủ nhà đã đến gần và nói với ông: Thưa chủ, chẳng phải ngài đã gieo hạt giống tốt trong cánh đồng của ngài sao? Vậy thì từ đâu có cỏ dại? Nhưng ông nói với họ: Một kẻ thù đã làm điều này.

Các đầy tớ nói với ông: Vậy ông có muốn chúng tôi đi thu nhặt chúng không? Nhưng ông ấy nói: Không, kẻo khi nhổ cỏ dại, các ngươi cũng nhổ luôn cả lúa mì. Hãy để cả hai cùng phát triển cho đến vụ gặt, và trong thời gian gặt hái tôi sẽ nói với những người gặt: Hãy thu thập cỏ dại trước tiên và trói chúng thành bó để đốt chúng đi, còn lúa mì thì hãy thu thập vào kho của tôi.

Ông đặt trước họ một ngụ ngôn khác, nói rằng: Vương quốc các tầng trời giống như một hạt cải, mà một người đã lấy và gieo trong cánh đồng của mình, Hạt giống này tuy nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, nó lớn hơn tất cả các loại rau và trở thành cây, đến nỗi các loài chim trên trời đến làm tổ trên cành của nó.

Ông nói với họ một ngụ ngôn khác: Vương quốc trời giống như men mà một người đàn bà đã lấy giấu vào ba thùng bột, cho đến khi toàn bộ được làm men.

Tất cả những điều này, Giê-su đã nói với đám đông bằng những ví dụ, và không có ví dụ thì Ngài không nói gì với họ. Để làm trọn lời đã được phán qua nhà tiên tri rằng: Ta sẽ mở miệng ta trong các câu ngụ ngôn, ta sẽ thốt ra những điều ẩn giấu từ khi sáng thế.

Sau đó, Ngài rời các đám đông và đến nhà của Ngài. Các môn đồ của Ngài đến gần Ngài và nói: Xin hãy giải thích cho chúng con ẩn dụ về cỏ dại trong cánh đồng. Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Đấng gieo hạt giống tốt là Con Người. Còn cánh đồng là thế giới, còn hạt giống tốt, đó là các con trai của vương quốc, còn cỏ dại là các con trai của kẻ ác, Nhưng kẻ thù đã gieo chúng là ma quỷ, còn mùa gặt là sự hoàn thành của thời đại, và những thợ gặt là các thiên thần. Giống như cỏ dại được thu thập và bị đốt cháy bằng

lửa, thì như vậy sẽ xảy ra trong sự hoàn thành của thời đại này. Con Người sẽ sai các thiên sứ của Ngài đi, và họ sẽ thu lượm khỏi vương quốc của Ngài tất cả những gì gây vấp ngã và những kẻ làm điều vô luật pháp, Và họ sẽ ném họ vào lò lửa, ở đó sẽ có tiếng khóc lóc và nghiến răng. Lúc đó, những người công chính sẽ chiếu sáng như mặt trời trong vương quốc của Cha họ. Ai có tai để nghe, hãy nghe.

Lại nữa, vương quốc của các tầng trời giống như kho báu được giấu trong cánh đồng, khi tìm thấy, người đàn ông đã giấu nó, và vì niềm vui của mình, anh ta đi bán tất cả những gì mình có và mua cánh đồng đó.

Vương quốc các tầng trời lại giống như người thương gia đang tìm kiếm những viên ngọc trai quý, Người tìm thấy một viên ngọc trai quý giá, đã đi bán tất cả những gì mình có và mua nó.

Vương quốc các tầng trời lại giống như lưới kéo đã được thả xuống biển và thu thập được mọi loại, Khi đã đầy, họ kéo nó lên bờ và ngồi xuống, thu lượm những cái tốt vào các bình, còn những cái xấu thì vứt ra ngoài. Như vậy sẽ xảy ra vào lúc hoàn thành của thời đại. Các thiên sứ sẽ đi ra và phân cách những kẻ ác ra khỏi giữa những người công chính, Và họ sẽ ném họ vào lò lửa, ở đó sẽ có tiếng khóc lóc và nghiến răng. Chúa Giêsu nói với họ: Các ngươi đã hiểu tất cả những điều này chưa? Họ thưa với Ngài: Vâng, thưa Chúa. Nhưng Ngài nói với họ, vì lý do này, mọi thầy thông giáo được đào tạo về vương quốc thiên đàng giống như một người chủ nhà, người lấy ra từ kho tàng của mình những thứ mới và cũ.

Và khi Giê-su hoàn thành những câu chuyện ngụ ngôn này, Ngài đã rời khỏi nơi đó. Và khi đến quê hương của mình, ông đã

dạy họ trong hội chúng của họ, đến nỗi họ sửng sốt và nói: Từ đâu mà người này có sự khôn ngoan này và những quyền năng này? Này không phải là con trai của người thợ mộc sao? Mẹ của ông ấy không được gọi là Maria và các anh em của ông ấy là Giacơ, Giôsê, Simon và Giuđa sao? Và các chị em gái của anh ấy chẳng phải tất cả đều ở với chúng ta sao? Vậy thì người này có tất cả những điều này từ đâu? Và họ bị xúc phạm vì Ngài. Nhưng Chúa Giê-su nói với họ: Không có nhà tiên tri nào không được tôn trọng, trừ phi ở quê hương mình và trong nhà mình. Và ông không làm nhiều phép lạ ở đó vì sự không tin của họ.

14

Trong thời gian đó, Hêrôđê, chúa bốn phần, nghe về Giêsu. Và ông nói với các đầy tớ của mình: Người này là Giăng Báp-tít, chính ông ta đã sống lại từ kẻ chết, và vì thế các quyền năng đang hoạt động trong ông ta. Vì Hêrốt đã bắt giữ Giăng, trói ông và bỏ vào ngục vì Hêrôđia, vợ của Philíp, anh của ông ta. Vì Giăng đã nói với ông rằng: Ngươi không được phép có nàng. Và muốn giết ông ấy, ông ta sợ đám đông, bởi vì họ coi ông ấy như nhà tiên tri. Nhưng khi sinh nhật của Hêrôđê được tổ chức, con gái của Hêrôđia đã nhảy múa ở giữa và làm hài lòng Hêrôđê Vì thế, ông ta đã thề hứa với cô ta sẽ cho bất cứ điều gì cô ta xin. Cô ấy, đã bị mẹ xúi giục, nói: Hãy cho tôi đầu của Gioan Tẩy Giả trên đĩa ở đây. Và vua buồn phiền, nhưng vì những lời thề và những người đồng tọa, ông ra lệnh ban cho, Và sau khi sai người đi, ông đã chém đầu John trong nhà tù. Và đầu của ông ấy được mang trên đĩa và được trao cho cô gái, và cô ấy mang đến cho mẹ của mình. Các môn đồ của Ngài đã đến gần, nhấc thân thể lên và chôn cất, rồi đến báo tin cho Chúa Giê-su.

Khi nghe tin, Giê-su rút lui từ đó bằng thuyền đến một nơi hoang vắng để ở riêng, và khi đám đông nghe tin, họ đi bộ từ các thành phố đến theo ông. Và Giê-su đi ra ngoài, thấy đám đông đông đảo, và động lòng thương xót họ, rồi chữa lành những người bệnh của họ. Khi buổi tối đã đến, các môn đồ của Ngài đến gần Ngài và nói: Nơi này hoang vắng và giờ đã qua rồi, xin cho các đám đông ra về để họ vào các làng mua thức ăn cho mình. Nhưng Chúa Giêsu nói với họ: Họ không cần phải đi, các ngươi hãy cho họ ăn. Nhưng họ nói với Ngài: Chúng tôi chỉ có năm ổ bánh và hai con cá ở đây thôi. Nhưng ông nói, Hãy mang chúng đến đây cho tôi. Và sau khi ra lệnh cho đám đông nằm xuống trên cỏ, Ngài lấy năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời ban phước, rồi bẻ bánh ra trao cho các môn đồ, và các môn đồ trao cho đám đông. Và tất cả mọi người đều ăn và được no đủ, và họ nhặt phần còn thừa của các mảnh vụn được mười hai giỏ đầy. Những người ăn là đàn ông khoảng năm nghìn, không tính phụ nữ và trẻ em.

Và ngay lập tức Chúa Giêsu bắt buộc các môn đồ của Ngài lên thuyền và đi trước Ngài sang bên kia, cho đến khi Ngài giải tán đám đông. Và sau khi giải tán đám đông, Ngài lên núi một mình để cầu nguyện. Khi buổi tối đến, Ngài ở đó một mình. Chiếc thuyền đã ở giữa biển, đang bị dày vò bởi những con sóng, vì gió đang ngược chiều. Vào canh thứ tư của đêm, Chúa Giêsu đi bộ trên mặt biển đến với họ. Và các môn đồ đã thấy anh ta đang đi bộ trên biển, họ đã bị khuấy động, nói rằng đó là bóng ma, và vì sợ hãi, họ đã kêu lên. Nhưng Giê-su liền nói với họ rằng: Hãy can đảm, chính ta đây, đừng sợ hãi. Nhưng Phê-rơ trả lời Ngài rằng: Lạy Chúa, nếu là Ngài, xin hãy truyền cho con đến cùng Ngài trên mặt nước. Nhưng Ngài nói: Hãy đến. Và Phê-rơ đã xuống khỏi thuyền, đi bộ trên mặt nước để đến với Giê-su. Nhưng khi nhìn thấy cơn gió mạnh, ông ấy sợ hãi, và bắt đầu chìm xuống, ông ấy kêu lên: Chúa ơi, xin cứu con! Ngay lập tức, Chúa Giê-su đưa tay

ra nắm lấy ông và nói với ông: Hỡi người có ít đức tin, tại sao ngươi nghi ngờ? Và khi họ lên thuyền, gió đã ngừng. Nhưng những người trong thuyền đã đến thờ lạy Ngài và nói: Thật sự Ngài là Con Thiên Chúa.

Và sau khi băng qua, họ đến đất Ghênêsarét. Và khi các người đàn ông của địa điểm đó nhận ra anh ta, họ sai người đi khắp vùng xung quanh đó, và mang đến cho anh ta tất cả những người bệnh tật. Và họ thúc giục Ngài để cho dù chỉ được chạm vào tua áo của Ngài, và tất cả những ai đã chạm vào đều được chữa lành.

15

Khi đó, các thầy thông giáo và người Pha-ri-si từ Giê-ru-sa-lem đến gần Giê-su và nói, Tại sao các môn đồ của ngài vi phạm truyền thống của các trưởng lão? Vì họ không rửa tay khi ăn bánh. Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Tại sao các ngươi cũng vi phạm điều răn của Thượng Đế vì truyền thống của các ngươi? Vì Đức Chúa Trời đã ra lệnh rằng, hãy tôn kính cha và mẹ, và kẻ nói xấu cha hoặc mẹ phải bị xử tử. Nhưng các ngươi nói rằng: Bất cứ ai nói với cha hoặc mẹ, Của lễ mà ngươi có thể được lợi từ ta, thì người đó không cần kính trọng cha hoặc mẹ của mình, Và các ngươi đã làm mất hiệu lực mệnh lệnh của Thượng Đế vì truyền thống của các ngươi. Hỡi những kẻ giả hình, Ê-sai đã tiên tri tốt về các ngươi khi nói rằng, Dân này đến gần tôi bằng miệng và tôn vinh tôi bằng môi, nhưng lòng họ cách xa tôi, Nhưng họ thờ phượng tôi vô ích, vì họ dạy những giáo lý là điều răn của loài người.

Và sau khi gọi đám đông lại, Ngài nói với họ: Hãy nghe và hiểu. Không phải cái vào miệng làm ô uế con người, mà cái ra khỏi miệng, cái đó mới làm ô uế con người. Lúc đó các môn đồ của

Ngài đến gần và nói với Ngài: Thầy có biết rằng các người Pha-ri-si đã bị xúc phạm khi nghe lời đó không? Nhưng Ngài trả lời và nói, Tất cả cây trồng mà Cha trên trời của tôi không trồng sẽ bị nhổ rễ. Hãy để mặc họ, họ là những người mù dẫn dắt kẻ mù, mà nếu người mù dẫn dắt người mù thì cả hai sẽ cùng rơi xuống hố. Nhưng Phi-e-rơ trả lời và nói với ông: Xin giải thích cho chúng tôi ngụ ngôn này. Nhưng Chúa Giêsu nói: Các ngươi vẫn còn không hiểu biết sao? Các ngươi chưa hiểu rằng mọi thứ đi vào miệng đều đi vào bụng và bị đẩy ra vào nhà xí sao? Nhưng những gì ra khỏi miệng thì từ trái tim mà đi ra, và những điều đó làm ô uế con người. Vì từ trái tim đi ra những suy nghĩ ác, những vụ giết người, những vụ ngoại tình, những vụ gian dâm, những vụ trộm cắp, những lời chứng dối, những lời phạm thượng. Những điều này là những gì làm ô uế con người, nhưng ăn bằng tay không rửa không làm ô uế con người.

Và Giê-su đã đi ra từ đó, rút lui vào vùng Ty-rơ và Si-đôn. Và này, một người phụ nữ Ca-na-an từ những vùng biên giới đó đã đi ra và kêu lên với Ngài rằng: Thương xót con, lạy Chúa, Con Đa-vít, con gái của con bị quỷ ám nặng nề. Nhưng Ngài không trả lời một lời nào với bà ấy. Và các môn đồ của Ngài đến gần đang hỏi Ngài rằng, xin Thầy cho bà ấy về, vì bà ấy cứ kêu la theo sau chúng tôi. Nhưng Ngài trả lời rằng: Ta chỉ được sai đến với những con chiên bị mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Nhưng cô ấy đã đến cúi xuống trước Ngài và nói: Lạy Chúa, xin giúp đỡ con. Nhưng Người trả lời rằng: Không tốt khi lấy bánh mì của con cái mà ném cho những con chó nhỏ. Nhưng cô ấy nói: Vâng, lạy Chúa, vì ngay cả những chú chó con cũng ăn những mảnh vụn rơi từ bàn của chủ chúng. Lúc đó Giê-su trả lời và nói với bà: Ôi người đàn bà, đức tin của ngươi thật lớn! Nguyện điều ngươi muốn được thành cho ngươi. Và con gái của bà đã được chữa lành từ giờ đó.

Và Giê-su đã rời khỏi đó, Ngài đến bên bờ biển Ga-li-lê, và đã đi lên núi ngồi ở đó. Và nhiều đám đông đến gần Ngài, có mang theo những người què, mù, câm, tàn tật và nhiều người khác, và họ đặt họ bên chân Giê-su, và Ngài chữa lành họ Vì vậy, đám đông kinh ngạc khi thấy người câm điếc nghe được, người câm nói được, người tàn tật được lành mạnh, người què đi được và người mù nhìn thấy, và họ tôn vinh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Nhưng Giê-su gọi các môn đồ của Ngài đến và nói: Ta thương xót đám đông này, vì họ đã ở lại với Ta ba ngày rồi mà không có gì để ăn, và Ta không muốn cho họ về đói như vậy, kẻo họ kiệt sức giữa đường. Và các môn đồ của Ngài nói với Ngài: Từ đâu chúng con có đủ bánh nhiều như vậy trong nơi hoang vắng này để cho đám đông đông đảo như vậy ăn no? Và Chúa Giêsu nói với họ: Các ngươi có bao nhiêu ổ bánh? Họ đáp: Bảy ổ, và một ít cá nhỏ. Và ông ra lệnh cho đám đông nằm xuống trên đất. Và sau khi lấy bảy ổ bánh và những con cá, sau khi tạ ơn, Ngài bẻ ra và ban cho các môn đồ của Ngài, và các môn đồ thì ban cho đám đông. Và tất cả đều ăn và được no đủ, và họ nhặt phần còn thừa của các mảnh vụn được bảy giỏ đầy. Những người ăn là bốn nghìn người đàn ông, chưa kể phụ nữ và trẻ em. Và sau khi giải tán đám đông, ông lên thuyền và đến vùng biên giới Ma-ga-đa.

16

Và những người Pha-ri-si và những người Sa-đu-sê đã tiến đến, đang thử nghiệm, đã hỏi ông chỉ ra cho họ một dấu hiệu từ trên trời. Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Khi buổi tối đến, các ngươi nói rằng trời đẹp, vì bầu trời đỏ, Và vào buổi sáng, hôm nay trời sẽ xấu, vì bầu trời đỏ rực và u ám. Hỡi những kẻ đạo đức giả, các ngươi biết phân biệt diện mạo của bầu trời, nhưng các dấu hiệu của thời đại thì các ngươi không thể biết được sao? Thế hệ

xấu xa và ngoại tình tìm kiếm dấu hiệu, nhưng sẽ không có dấu hiệu nào được ban cho nó ngoài dấu hiệu của tiên tri Giô-na. Và Ngài đã bỏ họ lại mà đi.

Và khi các môn đồ của ông đến bên kia, họ đã quên lấy bánh. Nhưng Chúa Giêsu nói với họ: Các ngươi hãy xem và chú ý về men của những người Pharisi và người Sadducê. Nhưng họ đã suy luận với nhau, nói rằng: Chúng ta đã không lấy bánh. Nhưng Giê-su biết được liền nói với họ, Tại sao các ngươi suy luận trong lòng, hỡi những kẻ ít đức tin, rằng các ngươi không lấy bánh? Các ngươi chưa hiểu sao, cũng chẳng nhớ năm ổ bánh cho năm ngàn người và các ngươi đã nhặt được bao nhiêu giỏ? Các ngươi cũng không nhớ bảy ổ bánh cho bốn ngàn người và bao nhiêu giỏ các ngươi đã thu được sao? Sao các ngươi không hiểu rằng ta không nói với các ngươi về bánh mì mà là để cảnh giác về men của những người Pha-ri-si và Sa-đu-sê? Lúc đó họ hiểu rằng Ngài không bảo họ đề phòng men của bánh mì, mà là đề phòng giáo lý của những người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.

Nhưng khi Giê-su đã đến các vùng Xê-sa-rê của Phi-líp, Ngài hỏi các môn đồ của Ngài rằng, các người cho rằng Con Người là ai? Họ trả lời: Một số nói là Giăng Tẩy Giả, những người khác nói là Ê-li, còn những người khác nói là Giê-rê-mi hoặc một trong các tiên tri. Ngài nói với họ, Nhưng các ngươi nói tôi là ai? Trả lời, Simon Peter nói: Ngài là Đấng Christ, Con của Thần hằng sống. Và Giê-su trả lời nói với ông: Phước cho ngươi, Si-môn con của Giô-na, bởi vì thịt và máu không bày tỏ điều này cho ngươi, nhưng Cha của Ta, Đấng ở trên các tầng trời. Và tôi cũng nói với ngươi rằng ngươi là Phê-rơ, và trên tảng đá này ta sẽ xây dựng Hội thánh của ta, và các cổng âm phủ sẽ không thắng được nó. Và ta sẽ ban cho ngươi những chìa khóa của vương quốc trên trời, và điều gì ngươi trói trên đất sẽ bị trói trên trời, và điều gì ngươi

tháo trên đất sẽ được thả ra trên trời. Sau đó, Ngài ra lệnh cho các môn đồ của Ngài không được nói với ai rằng chính Ngài là Giê-su Đấng Christ.

Từ lúc đó, Giê-su bắt đầu chỉ cho các môn đồ của Ngài rằng Ngài cần phải đi đến Giê-ru-sa-lem và chịu nhiều đau khổ từ các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, và bị giết, và ngày thứ ba được sống lại. Và Phê-rơ đã kéo Ngài sang một bên, bắt đầu quở trách Ngài mà nói: Xin Chúa thương xót, Chúa ơi, điều này sẽ không xảy ra cho Ngài đâu. Nhưng Ngài quay lại nói với Phê-rơ: Hãy đi ra phía sau Ta, hỡi Sa-tan! Ngươi là chướng ngại vật của Ta, vì ngươi không suy nghĩ những điều của Thượng Đế, nhưng những điều của loài người.

Bấy giờ Chúa Giê-su phán với các môn đồ của Ngài rằng: Nếu ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ chính mình, vác thập tự giá mình và theo Ta. Vì ai muốn cứu linh hồn mình sẽ mất nó, nhưng ai mất linh hồn mình vì tôi sẽ tìm thấy nó. Vì người ta được lợi ích gì nếu anh ta được cả thế giới, nhưng linh hồn của anh ta bị mất? Hoặc người ta sẽ cho cái gì để trao đổi linh hồn của anh ta? Vì Con Người sắp đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ của Ngài, và lúc đó Ngài sẽ trả lại cho mỗi người theo hành động của người ấy. Thật, ta nói với các ngươi, có một số người trong những kẻ đang đứng đây, họ sẽ chẳng nếm sự chết cho đến khi họ thấy Con Người đến trong vương quốc của Ngài.

17

Và sau sáu ngày, Giê-su đem theo Phê-rơ và Gia-cơ và Giăng, anh em của ông, và đưa họ lên một ngọn núi cao riêng biệt. Và Ngài được biến hình trước mặt họ, và mặt Ngài sáng lên như mặt trời, còn áo quần của Ngài trở nên trắng như ánh sáng. Và này,

Môi-se và Ê-li hiện ra với họ đang nói chuyện với Ngài. Phê-rơ trả lời và nói với Chúa Giê-su: Lạy Chúa, chúng ta ở đây thật tốt. Nếu Ngài muốn, chúng ta hãy dựng ba cái lều ở đây: một cho Ngài, một cho Môi-se và một cho Ê-li. Khi Ngài còn đang nói, kìa một đám mây sáng đã phủ bóng họ, và kìa có tiếng nói từ đám mây phán rằng: Này là Con Ta yêu dấu, Ta đã hài lòng trong Ngài; hãy nghe lời Ngài. Và khi nghe điều đó, các môn đồ ngã sấp mặt xuống và vô cùng sợ hãi. Và Chúa Giê-su đến gần, chạm vào họ và nói: Hãy đứng dậy và đừng sợ hãi. Nhưng khi nâng mắt lên, họ chẳng thấy ai khác ngoài một mình Chúa Giêsu. Và khi họ đang đi xuống từ núi, Giê-su ra lệnh cho họ rằng: Đừng nói với ai về khải tượng này cho đến khi Con Người từ kẻ chết sống lại. Và các môn đồ của Ngài hỏi Ngài rằng: Vậy tại sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải đến trước? Nhưng Chúa Giêsu trả lời họ: Êlia quả thật sẽ đến trước và phục hồi tất cả, Nhưng tôi nói với các ngươi rằng Ê-li đã đến, và họ không nhận ra người, nhưng họ đã làm với người bất cứ điều gì họ muốn, cũng như vậy Con Người sắp phải chịu đựng bởi họ. Lúc đó các môn đồ hiểu rằng Ngài nói với họ về Giăng Báp-tít.

Và khi họ đến gần đám đông, một người đàn ông đã tiến lại gần Ngài, quỳ gối xuống trước Ngài và nói, Lạy Chúa, xin thương xót con trai tôi, vì nó bị ám bởi mặt trăng và chịu đựng tồi tệ, vì nó thường xuyên ngã vào lửa và thường xuyên vào nước. Và tôi đã đem anh ta đến với các môn đồ của ngài, nhưng họ không thể chữa lành cho anh ta. Nhưng Giê-su trả lời rằng: Ôi thế hệ không đáng tin cậy và bị bóp méo! Cho đến bao giờ tôi sẽ ở với các ngươi? Cho đến bao giờ tôi sẽ chịu đựng các ngươi? Hãy đem hắn đến đây cho tôi. Và Chúa Giê-su quở mắng nó, và quỷ đi ra khỏi nó, và đứa trẻ được chữa lành từ giờ đó. Sau đó, các môn đồ đến gần Giê-su riêng và nói: Tại sao chúng tôi không thể đuổi nó ra? Nhưng Chúa Giê-su nói với họ: Vì sự không tin của các ngươi. Vì

thật, Ta nói với các ngươi, nếu các ngươi có đức tin như hạt cải, các ngươi sẽ nói với núi này: Hãy dời từ đây sang đó, và nó sẽ dời đi, và không gì là không thể đối với các ngươi. Nhưng loại này không thể đuổi ra được nếu không bằng cầu nguyện và nhịn ăn.

Khi họ đang di chuyển vào Galilê, Giêsu nói với họ: Con Người sắp sửa bị nộp vào tay người ta. Và họ sẽ giết Ngài, và đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Và họ đã vô cùng buồn rầu.

Khi họ đã đến Capernaum, những người thu thuế hai drachma đã đến gần Phê-rơ và nói: Thầy của các ngươi không nộp thuế hai drachma sao? Ông nói: Vâng. Và khi vào trong nhà, Chúa Jesus đã nói trước với ông ta rằng: Simon, ngươi nghĩ thế nào? Các vua trên đất thu thuế từ ai? Từ con cái họ hay từ người ngoài? Phê-rô nói với Ngài: Từ những người ngoài. Giê-su nói với ông: Vậy thì các con trai được tự do. Nhưng để không làm họ vấp phạm, hãy đi ra biển, thả lưỡi câu xuống và con cá nào lên trước hết thì nhấc lên, rồi mở miệng nó ra, ngươi sẽ tìm thấy một đồng stater, hãy lấy đồng đó mà nộp cho họ thay cho ta và ngươi.

18

Trong giờ đó, các môn đồ đến với Giê-su và hỏi: Vậy ai là người lớn nhất trong nước thiên đàng? Và Chúa Giê-su gọi một đứa trẻ đến, đặt nó giữa họ và phán, Thật vậy, ta nói với các ngươi, nếu các ngươi không quay lại và trở nên như trẻ con, thì các ngươi sẽ không được vào vương quốc thiên đàng. Vậy ai hạ mình xuống như đứa trẻ này, người ấy là người lớn nhất trong nước thiên đàng. Và ai nhận một đứa trẻ như vậy nhân danh tôi, thì nhận tôi. Người nào làm cho một trong những người nhỏ bé này tin vào tôi phải vấp ngã, thì thà buộc cối đá lừa kéo vào cổ người ấy mà quăng xuống biển sâu còn hơn. Khốn cho thế giới vì

những điều vấp phạm! Bởi vì những điều vấp phạm tất yếu phải đến, nhưng khốn cho người nào mà qua đó điều vấp phạm ấy đến. Nhưng nếu tay ngươi hoặc chân ngươi làm cho ngươi vấp ngã, hãy chặt chúng và ném đi, tốt hơn cho ngươi là vào sự sống trong tình trạng què hoặc tàn tật, hơn là có đủ hai tay hoặc hai chân mà bị ném vào lửa vĩnh cửu. Và nếu con mắt của ngươi làm cho ngươi vấp phạm, hãy móc nó ra và ném đi, thà chột mắt mà vào sự sống còn hơn là có hai mắt mà bị ném vào gehenna lửa. Hãy coi chừng đừng khinh thường một ai trong những kẻ nhỏ này, vì tôi nói cho các ngươi biết rằng các thiên sứ của họ trên trời hằng nhìn thấy mặt Cha tôi ở trên trời. Vì Con Người đã đến để cứu những gì đã mất.

Các ngươi nghĩ sao? Nếu một người đàn ông có một trăm con cừu và một con trong số chúng đi lạc, há chẳng phải ông ta để lại chín mươi chín con trên núi, rồi đi tìm con đang đi lạc sao? Và nếu tìm thấy nó, thật tôi nói với các ngươi rằng người ấy vui mừng về nó hơn là về chín mươi chín con không đi lạc. Như vậy, không phải là ý muốn trước mặt Cha của các ngươi ở trên trời để cho một trong những kẻ nhỏ bé này phải hư mất.

Nếu anh em của bạn phạm tội với bạn, hãy đi và khiển trách anh ta khi chỉ có bạn và anh ta; nếu anh ta nghe bạn, bạn đã được lại anh em của bạn. Nhưng nếu không nghe, hãy đem theo với ngươi thêm một hoặc hai người, để trên miệng hai hoặc ba nhân chứng mà mọi lời được xác lập. Nếu người ấy không nghe họ, hãy nói với hội thánh; nếu người ấy cũng không nghe hội thánh, hãy coi người ấy như người ngoại bang và người thu thuế. Thật vậy, Ta nói với các ngươi, bất cứ điều gì các ngươi trói trên đất, sẽ được trói trên trời, và bất cứ điều gì các ngươi tháo trên đất, sẽ được tháo trên trời. Lại thật tôi nói với các ngươi rằng nếu hai người trong các ngươi đồng ý trên đất về bất cứ việc gì mà họ xin,

điều đó sẽ được ban cho họ bởi Cha của tôi ở trên trời. Vì ở đâu có hai hoặc ba người họp lại nhân danh tôi, thì ở đó tôi ở giữa họ.

Khi đó Phê-rô đến gần và nói với Ngài, Lạy Chúa, bao nhiêu lần anh em tôi phạm tội với tôi và tôi sẽ tha thứ cho người? Cho đến bảy lần? Chúa Giêsu nói với ông ta: Ta không nói với ngươi đến bảy lần, mà đến bảy mươi lần bảy.

Vì vậy, nước thiên đàng được ví như một vị vua, người muốn tính sổ với các đầy tớ của mình. Khi ông bắt đầu giải quyết các tài khoản, có một con nợ nợ hàng vạn nén bạc được đưa đến cho ông. Nhưng vì anh ta không có gì để trả, chủ của anh ta ra lệnh bán anh ta cùng với vợ, con cái và tất cả những gì anh ta có để trả nợ. Vậy thì người nô lệ ngã xuống thờ lạy ông ấy và nói: Thưa chúa, xin hãy kiên nhẫn với tôi và tôi sẽ trả lại tất cả cho ngài. Nhưng người chủ của người nô lệ đó đã động lòng thương xót, thả anh ta ra và tha khoản nợ cho anh ta. Nhưng người nô lệ đó ra ngoài, gặp một trong những người nô lệ đồng nghiệp của mình, người mà nợ anh ta một trăm đồng bạc, bèn bắt giữ và bóp cổ anh ta, nói rằng: Hãy trả lại cho tôi những gì ngươi nợ. Vậy người nô lệ đồng nghiệp của anh ta đã ngã xuống dưới chân anh ta và cầu xin anh ta rằng: Hãy kiên nhẫn với tôi và tôi sẽ trả lại cho anh. Nhưng anh ta không muốn, mà đã đi và ném anh ta vào nhà tù cho đến khi anh ta trả được số nợ.

Nhưng các đồng nô lệ của anh ta, khi thấy những điều đã xảy ra, đã vô cùng buồn rầu, và họ đã đến giải thích rõ ràng cho chủ của họ tất cả những điều đã xảy ra. Sau đó, chủ của anh ta triệu tập anh ta đến và nói với anh ta: Tên nô lệ độc ác, ta đã tha toàn bộ món nợ đó cho ngươi vì ngươi đã khẩn cầu ta. Chẳng phải ngươi cũng cần phải thương xót người nô lệ đồng nghiệp của ngươi, như ta đã thương xót ngươi sao? Và chủ của ông ấy đã giận

dữ, giao ông ấy cho những kẻ hành hạ cho đến khi ông ấy trả hết tất cả những gì còn nợ. Như vậy, Cha trên trời của Ta cũng sẽ làm cho các ngươi, nếu mỗi người trong các ngươi không từ tận đáy lòng tha thứ những lỗi lầm cho anh em mình.

19

Và đã xảy ra là khi Chúa Jesus hoàn thành những lời này, Ngài rời khỏi Galilee và đến vùng biên giới của Judea bên kia sông Jordan. Và nhiều đám đông đã theo ông, và ông đã chữa lành họ ở đó. Và các thầy Pharisees đến gần Ngài để thử thách Ngài và nói với Ngài: Có được phép người đàn ông ly dị vợ mình vì bất kỳ lý do nào không? Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Các ngươi chưa đọc rằng Đấng đã tạo dựng từ ban đầu đã làm cho họ nam và nữ và phán rằng, Vì lý do này, người đàn ông sẽ rời bỏ cha mẹ mình và gắn bó với vợ mình, và hai người sẽ trở thành một thịt. Vì vậy họ không còn là hai nữa, mà là một thịt. Cho nên điều mà Thượng Đế đã kết hợp, loài người đừng tách rời. Họ nói với ông: Vậy tại sao Môi-se đã ra lệnh cho một giấy chứng nhận ly dị và cho phép ly dị bà ấy? Ngài nói với họ rằng: Môi-se vì lòng cứng cỏi của các ngươi mà cho phép các ngươi ly dị vợ mình, nhưng từ ban đầu không phải như vậy. Nhưng tôi nói với các ngươi rằng ai ly dị vợ mình không phải vì lý do gian dâm và cưới người khác thì phạm tội ngoại tình, và người cưới người đàn bà đã bị ly dị cũng phạm tội ngoại tình. Các môn đồ của Ngài nói với Ngài: Nếu nguyên nhân của người đàn ông với người vợ là như vậy, thì không nên kết hôn. Nhưng ông nói với họ: Không phải tất cả đều nhận được lời này, mà chỉ những người được ban cho. Vì có những người hoạn quan từ bụng mẹ sinh ra như vậy. Và có những người hoạn quan bị người ta làm thành hoạn quan, và có những người hoạn quan tự làm mình thành hoạn quan vì vương quốc các tầng trời. Ai có thể chấp nhận thì hãy chấp nhận.

Lúc đó có người đem trẻ con đến với Ngài, để Ngài đặt tay lên chúng và cầu nguyện, nhưng các môn đồ quở trách họ. Nhưng Chúa Giê-su nói: Hãy để cho trẻ em và đừng ngăn cản chúng đến với ta, vì nước trời thuộc về những người như thế. Và đặt tay lên họ, ông đi khỏi đó.

Và này, có một người đến gần nói với Ngài: Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm điều gì lành để được sự sống đời đời? Nhưng Người ấy nói với anh ta: Tại sao ngươi gọi Ta là tốt? Không ai tốt nếu không phải là Đức Chúa Trời. Nhưng nếu ngươi muốn vào sự sống, hãy giữ các điều răn. Người ấy hỏi Ngài: Những điều răn nào? Chúa Giêsu đáp: Ngươi không được giết người, không được phạm tội ngoại tình, không được trộm cắp, không được làm chứng dối, Hãy tôn kính cha mẹ, và ngươi sẽ yêu người láng giềng như chính mình. Người thanh niên nói với Ngài: Tất cả những điều này tôi đã giữ từ thuở nhỏ, tôi còn thiếu điều gì nữa? Chúa Giêsu nói với anh ta: Nếu ngươi muốn nên hoàn hảo, hãy đi bán tài sản của ngươi và cho người nghèo, thì ngươi sẽ có kho báu trên trời, rồi hãy đến theo ta. Nhưng người thanh niên nghe lời đó rồi đi xa trong buồn phiền, vì anh ta có nhiều của cải. Nhưng Jesus nói với các môn đồ của Ngài, thật sự Ta nói với các con rằng người giàu khó mà vào được vương quốc thiên đàng. Nhưng Ta nói lại với các ngươi, con lạc đà đi qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Thiên Chúa. Nhưng khi nghe điều đó, các môn đồ của Ngài vô cùng kinh ngạc và nói: Vậy thì ai có thể được cứu rỗi? Nhìn vào họ, Chúa Jesus nói: Điều này không thể với loài người, nhưng với Đức Chúa Trời thì mọi điều đều có thể. Lúc đó Phê-rơ trả lời và nói với Ngài: Này, chúng tôi đã bỏ tất cả và đã theo Ngài, vậy thì chúng tôi sẽ được gì? Nhưng Chúa Giê-su nói với họ: Thật, ta nói với các ngươi rằng các ngươi là những kẻ đã theo ta, trong sự tái sinh, khi Con Người ngồi trên ngai vinh quang của Ngài, các ngươi cũng sẽ ngồi trên mười hai ngai để xét

đoán mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. Và tất cả những ai đã để lại nhà, hoặc anh em, hoặc chị em, hoặc cha, hoặc mẹ, hoặc vợ, hoặc con cái, hoặc ruộng đất vì danh tôi, sẽ nhận được gấp trăm lần và sẽ thừa kế sự sống đời đời. Nhưng nhiều người đầu tiên sẽ trở thành cuối cùng và người cuối cùng sẽ trở thành đầu tiên.

20

Vì vương quốc của các tầng trời tương tự như một người chủ nhà, người mà đã đi ra vào buổi sáng sớm để thuê những công nhân vào vườn nho của mình. Và sau khi đã thỏa thuận với các công nhân mức lương một đơ-na mỗi ngày, ông sai họ vào vườn nho của mình. Và khoảng giờ thứ ba, ông đi ra ngoài thấy những người khác đang đứng nhàn rỗi trong chợ, Và ông nói với những người đó: Các ngươi cũng hãy đi vào vườn nho, và những gì công bằng, ta sẽ cho các ngươi. Nhưng họ đã đi. Ông lại đi ra vào khoảng giờ thứ sáu và thứ chín, và làm như vậy. Vào khoảng giờ thứ mười một, ông đi ra ngoài và tìm thấy những người khác đang đứng nhàn rỗi, và ông nói với họ: Tại sao các ngươi đứng đây nhàn rỗi cả ngày? Họ nói với anh ta rằng không ai thuê chúng tôi. Anh ta nói với họ: Các người cũng hãy đi vào vườn nho, và những gì công bằng các người sẽ nhận được. Khi buổi tối đã đến, chủ vườn nho nói với người quản lý của ông: Hãy gọi những người công nhân và trả công cho họ, bắt đầu từ những người cuối cùng cho đến những người đầu tiên. Và những người đến vào khoảng giờ thứ mười một đã nhận mỗi người một đồng denarius. Nhưng những người đến trước nghĩ rằng họ sẽ nhận được nhiều hơn, và chính họ cũng chỉ nhận được mỗi người một đồng denarius. Nhưng sau khi nhận được, họ đã phàn nàn về người chủ nhà. nói rằng những người cuối cùng này chỉ làm một giờ, và bạn đã làm cho họ ngang bằng với chúng tôi, những người đã gánh vác gánh nặng của cả ngày và cái nóng. Nhưng người đó trả lời và

nói với một người trong số họ: Bạn ơi, ta không đối xử bất công với ngươi đâu. Ngươi há chẳng đã đồng ý với ta một đơ-na-ri sao? Hãy nhấc của ngươi lên và đi, nhưng tôi muốn cho người cuối cùng này cũng như tôi đã cho ngươi Hay không được phép tôi làm điều tôi muốn với của cải của tôi sao? Hay mắt ngươi ganh ghét vì ta nhân từ? Như vậy, những người cuối cùng sẽ là đầu tiên và những người đầu tiên sẽ là cuối cùng, vì nhiều người được mời, nhưng ít người được chọn.

Và khi Giê-su đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Ngài đã đem theo mười hai môn đồ riêng trên đường và nói với họ, Này, chúng ta đi lên Giê-ru-sa-lem, và Con Người sẽ bị nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, và họ sẽ kết án Ngài tử hình. Và họ sẽ giao nộp Ngài cho các dân ngoại để chế nhạo, đánh đòn và đóng đinh vào thập tự giá, và đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.

Lúc đó, người mẹ của các con trai Xêbêđê cùng với các con trai của bà tiến đến với Ngài, thờ lạy và xin Ngài một điều gì đó. Nhưng người nói với bà ấy: Bà muốn gì? Bà ấy nói với người: Xin hãy cho hai con trai tôi ngồi, một người bên phải ngài và một người bên trái ngài trong vương quốc của ngài. Nhưng Giê-su trả lời: Các ngươi không biết các ngươi đang xin điều gì. Các ngươi có thể uống chén mà tôi sắp uống, hoặc chịu phép báp-têm mà tôi chịu không? Họ nói với Ngài: Chúng tôi có thể. Và Ngài nói với họ: Chén của Ta, các ngươi thật sẽ uống, và phép báp-têm mà Ta chịu, các ngươi cũng sẽ chịu; nhưng việc ngồi bên phải Ta và bên trái Ta không phải là của Ta để ban cho, mà chỉ dành cho những người đã được Cha Ta chuẩn bị sẵn. Và khi mười người nghe được, họ đã phẫn nộ về hai anh em. Nhưng Giê-su gọi họ lại và nói: Các ngươi biết rằng những người cai trị các dân tộc thống trị họ, và những người lớn thực thi quyền lực trên họ. Không phải như vậy giữa các ngươi, nhưng ai muốn trở nên lớn giữa các

ngươi, sẽ là đầy tớ của các ngươi, Và ai muốn làm người đầu tiên trong các ngươi, sẽ là đầy tớ của các ngươi Giống như Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và ban linh hồn của Ngài làm giá chuộc thay cho nhiều người.

Và khi họ đang đi ra từ Giê-ri-cô, một đám đông lớn theo sau Ngài. Và này, hai người mù đang ngồi bên đường, khi nghe rằng Giê-su đang đi qua, đã kêu lên rằng: Xin thương xót chúng tôi, lạy Chúa, Con Đa-vít. Nhưng đám đông quở trách họ để họ im lặng, nhưng họ càng kêu la lớn tiếng hơn, Xin thương xót chúng tôi, lạy Chủ, Con Đa-vít. Và Chúa Giêsu đứng lại, gọi họ và nói: Các ngươi muốn ta làm gì cho các ngươi? Họ nói với Ngài: Lạy Chúa, xin cho mắt chúng con được mở ra. Chúa Giêsu động lòng thương xót nên đã chạm vào mắt của họ, và ngay lập tức mắt của họ được sáng lại, và họ đã theo Ngài.

21

Và khi họ đến gần Giê-ru-sa-lem và đến Bết-pha-giê, gần núi Ô-liu, thì Giê-su sai hai môn đồ Nói với họ: Hãy đi vào làng trước mặt các ngươi, và ngay lập tức các ngươi sẽ tìm thấy một con lừa bị trói và một con lừa con ở với nó; hãy cởi trói chúng và mang đến cho ta. Và nếu ai nói với các ngươi điều gì, các ngươi sẽ nói rằng Chúa cần đến chúng, và Ngài sẽ sai chúng trở lại ngay lập tức. Nhưng tất cả điều này đã xảy ra để ứng nghiệm lời đã được phán qua nhà tiên tri rằng, Hãy nói với con gái Si-ôn: Này, vua của ngươi đến cùng ngươi, hiền từ và cưỡi trên lừa cái và lừa con, con của súc vật thồ.

Các môn đồ đã đi và đã làm như Chúa Giê-su đã ra lệnh cho họ. Họ đã dẫn con lừa cái và con lừa con đến, rồi đặt áo choàng của mình lên trên chúng, và Ngài ngồi lên trên. Nhưng phần lớn

đám đông đã trải áo choàng của họ trên đường, còn những người khác thì chặt cành từ các cây và trải trên đường. Những đám đông đi trước và theo sau đã kêu lên rằng: Hosanna cho Con Trai David! Được chúc phước thay Đấng đang đến trong danh Chúa! Hosanna trên các tầng trời cao nhất!

Và khi ông ấy đi vào Giê-ru-sa-lem, cả thành phố đều bị rung chuyển và nói rằng: Người này là ai? Nhưng đám đông đã nói: Này là Giê-su, nhà tiên tri từ Na-xa-rét xứ Ga-li-lê.

Và Giê-su đã vào đền thờ của Thượng Đế, và đuổi ra tất cả những người bán và mua trong đền thờ, và đã lật đổ bàn của những người đổi tiền và ghế của những người bán chim bồ câu, Và Ngài nói với họ: Có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện, nhưng các ngươi đã làm nó thành hang ổ trộm cướp.

Và những người què và những người mù đến gần Ngài trong đền thờ, và Ngài đã chữa lành họ. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo đã thấy những phép lạ mà Ngài đã làm và những đứa trẻ kêu lên trong đền thờ và nói Hô-sa-na cho Con Vua Đa-vít, thì họ tức giận. Và họ nói với Ngài: Ngài có nghe những người này đang nói gì không? Nhưng Chúa Giêsu nói với họ: Có. Các ngươi chưa bao giờ đọc rằng từ miệng trẻ sơ sinh và trẻ đang bú mẹ, Ta đã sắp đặt lời ca ngợi sao? Và Ngài để lại họ, đi ra ngoài thành phố đến Bê-tha-ni và ở lại đó.

Vào buổi sáng khi trở về thành phố, ông đói. Và khi thấy một cây vả trên đường, Ngài đến gần nó, nhưng không tìm thấy gì trên cây ngoài lá, và Ngài nói với cây: Từ nay ngươi sẽ không sinh trái mãi mãi. Và cây vả lập tức bị khô héo. Và khi thấy vậy, các môn đồ kinh ngạc nói: Làm thế nào mà cây vả khô héo ngay lập tức như vậy? Nhưng Giê-su trả lời và nói với họ: Thật, ta nói với các

ngươi, nếu các ngươi có đức tin và không nghi ngờ, các ngươi không chỉ sẽ làm được điều của cây vả, mà thậm chí nếu các ngươi nói với núi này, Hãy được nhấc lên và ném vào biển, điều đó sẽ xảy ra. Và tất cả những gì bạn xin trong lời cầu nguyện với đức tin, bạn sẽ nhận được.

Và khi ông đến trong đền thờ, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân đã đến gần ông đang dạy, nói rằng: Ngài làm những điều này bằng quyền hành gì, và ai đã ban cho ngài quyền hành này? Trả lời, Chúa Giê-su nói với họ: Tôi cũng sẽ hỏi các ngươi một lời, nếu các ngươi nói cho tôi, thì tôi cũng sẽ nói cho các ngươi biết tôi làm những điều này bằng quyền hành nào. Phép báp-têm của Giăng từ đâu mà có, từ trời hay từ loài người? Nhưng họ đã suy luận với nhau rằng, nếu chúng ta nói từ trời, ông ấy sẽ nói với chúng ta, vậy tại sao các ngươi không tin ông ấy, Nhưng nếu chúng ta nói từ loài người, chúng ta sợ đám đông, vì tất cả đều coi John như một tiên tri. Và trả lời Giê-su, họ nói: Chúng tôi không biết. Ngài cũng nói với họ: Ta cũng không nói cho các ngươi biết ta làm những điều này bằng quyền hành nào.

Nhưng các ngươi nghĩ thế nào? Có một người có hai con, ông đến gần đứa con đầu tiên và nói: Con ơi, hôm nay hãy đi làm việc trong vườn nho của cha. Nhưng người đó trả lời: Tôi không muốn, nhưng sau đó hối hận, anh ta đã đi. Và đã tiến đến người thứ hai, nói như vậy. Nhưng người ấy trả lời: Tôi đi, thưa chủ, nhưng không đi. Ai trong hai người đã làm theo ý muốn của người cha? Họ nói với ngài: Người thứ nhất. Đức Giê-su nói với họ: Thật, ta nói với các ngươi rằng những người thu thuế và những gái mại dâm sẽ vào vương quốc của Thượng Đế trước các ngươi. Vì Giăng đã đến với các ngươi trong đường của sự công chính, và các ngươi không tin ông ấy, nhưng những người thu

thuế và những gái mại dâm đã tin ông ấy, các ngươi dù đã thấy vậy cũng không ăn năn sau đó để tin ông ấy.

Hãy nghe một ngụ ngôn khác. Có một người là chủ nhà, người đã trồng một vườn nho và đặt hàng rào xung quanh nó, và đào trong đó một bàn ép rượu và xây một tháp, rồi cho nông dân thuê nó và đi xa. Nhưng khi thời kỳ thu hoạch đã đến gần, ông đã sai những đầy tớ của mình đến những người nông dân để lấy hoa màu của ông. Và những người nông dân đã bắt các nô lệ của ông ấy, người thì họ đánh đập, người thì họ giết chết, người thì họ ném đá. Lại ông ta sai đi những đầy tớ khác đông hơn những người trước, và họ cũng đối xử với họ như vậy. Sau cùng, ông gửi con trai mình đến với họ và nói rằng: Họ sẽ kính trọng con trai ta. Nhưng những người nông dân khi nhìn thấy người con trai đã nói với nhau rằng: Người này là người thừa kế, hãy đến, chúng ta hãy giết hắn và chiếm lấy gia tài của hắn. Và họ bắt anh ta, đuổi ra ngoài vườn nho và giết chết. Vậy khi chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì với những người nông dân đó? Họ nói với ông: Ông ấy sẽ tiêu diệt bọn ác nhân một cách tàn khốc, và sẽ cho những người nông dân khác thuê vườn nho, những người sẽ nộp hoa màu cho ông đúng mùa. Chúa Giêsu nói với họ: Các ngươi chưa bao giờ đọc trong Kinh Thánh sao: Viên đá mà những người xây dựng đã từ chối, chính nó đã trở thành đá góc nhà; điều này đến từ Chúa, và thật kỳ diệu trong mắt chúng ta?

Vì lý do này, Ta nói với các ngươi rằng vương quốc của Đức Chúa Trời sẽ bị lấy đi từ các ngươi và sẽ được ban cho dân tộc làm ra những trái của nó. Và người nào ngã trên hòn đá này sẽ bị vỡ tan, còn người nào mà nó rơi xuống thì nó sẽ nghiền nát người ấy. Và khi các thầy tế lễ cả và các người Pha-ri-si nghe các ngụ ngôn của Ngài, họ biết rằng Ngài đang nói về họ. Và trong khi tìm cách

bắt giữ ông ta, họ sợ đám đông, bởi vì họ coi ông ta như một tiên tri.

22

Và Giê-su trả lời, lại nói với họ bằng những ví dụ: Vương quốc các tầng trời được ví như một người vua, người đã làm đám cưới cho con trai của ông. Và ông sai các đầy tớ của mình đi gọi những người đã được mời đến dự tiệc cưới, nhưng họ không chịu đến. Lại ông ta sai những đầy tớ khác đi, bảo rằng: Hãy nói với những người được mời rằng: Này, bữa tiệc tốt nhất của ta đã chuẩn bị xong, những con bò đực của ta và những con vật béo tốt đã được giết, và tất cả đã sẵn sàng, hãy đến dự đám cưới. Nhưng họ đã bỏ bê và đi mất, người thì đi vào cánh đồng riêng của mình, người thì đi vào việc buôn bán của mình. Nhưng những người còn lại đã bắt được những nô lệ của ông ta, sỉ nhục và giết chết họ. Nhưng vua đó khi nghe được thì tức giận, và sai quân đội của mình tiêu diệt những kẻ giết người đó và đốt thành phố của chúng. Sau đó ông nói với các đầy tớ của mình: Đám cưới đã sẵn sàng, nhưng những người được mời không xứng đáng, Vậy hãy đi ra những ngã tư đường, và bao nhiêu người các ngươi tìm thấy thì hãy mời vào đám cưới. Và những nô lệ đó đã đi ra vào các con đường, họ đã tập hợp tất cả những người mà họ tìm thấy, cả kẻ xấu xa lẫn người tốt, và tiệc cưới đã được làm đầy những người dự tiệc. Nhưng khi vua vào để ngắm nhìn những người dự tiệc, ông thấy ở đó một người không mặc áo lễ cưới, Và ông nói với anh ta: Bạn ơi, làm sao bạn vào đây mà không có áo lễ cưới? Nhưng anh ta im lặng. Sau đó, vua nói với các đầy tớ: Trói chân và tay hắn lại, đem hắn đi và quăng ra ngoài bóng tối bên ngoài, ở đó sẽ có tiếng khóc lóc và nghiến răng. Vì nhiều người được mời, nhưng ít người được chọn.

Sau đó, các người Pharisêu đã đi và bàn mưu để bẫy Ngài bằng lời nói. Và họ sai các môn đồ của họ cùng với những người Hê-rốt đến gặp Ngài, nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết rằng thầy là người chân thật và dạy đường lối của Đức Chúa Trời cách chân thật, và thầy không quan tâm đến bất cứ ai, vì thầy không thiên vị người nào, Vậy hãy nói cho chúng tôi, ngươi nghĩ thế nào? Có được phép nộp cống thuế cho Caesar hay không? Nhưng Chúa Giê-su biết sự gian ác của họ, nói: Tại sao các ngươi thử ta, hỡi những kẻ đạo đức giả? Hãy cho tôi xem đồng tiền nộp thuế. Họ liền đưa cho Ngài một đồng denarius. Và Ngài nói với họ: Hình ảnh này và chữ khắc này là của ai? Họ nói với ông: Của Caesar. Sau đó ông nói với họ: Vậy thì hãy trả lại những gì của Caesar cho Caesar và những gì của Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Trời. Và khi nghe xong, họ kinh ngạc, và rời bỏ Ngài mà đi.

Trong ngày đó, những người Sadducees đến gặp Ngài, những người nói rằng không có sự sống lại, và họ hỏi Ngài Họ nói: Thưa thầy, Môi-se đã dạy rằng nếu ai chết mà không có con, thì người anh em của họ phải cưới vợ góa và sinh con nối dõi cho người anh em đã khuất. Có bảy anh em ở chúng tôi, và người đầu tiên lấy vợ rồi chết, và vì không có con nên đã để lại vợ của mình cho anh em của mình, Tương tự, cái thứ hai và cái thứ ba, cho đến bảy người. Sau cùng, người đàn bà cũng chết. Vậy thì trong sự sống lại, người đàn bà sẽ là vợ của ai trong số bảy người? Vì tất cả đều đã có cô ấy. Nhưng Chúa Jesus trả lời và nói với họ, các ngươi bị lừa dối vì không biết Kinh Thánh cũng không biết quyền năng của Đức Chúa Trời. Vì trong sự phục sinh, người ta không cưới vợ cũng không gả chồng, nhưng như các thiên sứ của Thần ở trên trời. Nhưng về sự phục sinh của những người chết, các ngươi há chẳng đọc lời đã được phán với các ngươi bởi Đức Chúa Trời rằng, Ta là Thiên Chúa của Abraham, Thiên Chúa của Isaac và Thiên Chúa của Jacob; Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, mà là

của kẻ sống. Và khi nghe, các đám đông đã kinh ngạc về lời dạy của ông.

Nhưng những người Pha-ri-si nghe rằng Ngài đã làm im lặng những người Sa-đu-sê, họ đã tập hợp lại với nhau. Và một người trong số họ, một luật sư, hỏi để thử thách Ngài và nói, Thầy ơi, điều răn nào là lớn nhất trong luật? Nhưng Chúa Giê-su nói với ông ta: Ngươi sẽ yêu Chủ là Thần của ngươi bằng toàn bộ tấm lòng của ngươi, và bằng toàn bộ linh hồn của ngươi, và bằng toàn bộ trí khôn của ngươi. Này là điều răn đầu tiên và lớn lao. Điều răn thứ hai cũng giống như vậy: Ngươi hãy yêu người lân cận như chính mình. Toàn bộ luật pháp và các tiên tri treo trong hai điều răn này.

Khi những người Pharisêu đã tập hợp lại, Chúa Giêsu hỏi họ Ông nói: Các ngươi nghĩ thế nào về Đấng Christ? Ngài là con của ai? Họ trả lời ông: Của Đa-vít. Ngài nói với họ: Vậy thì làm sao David trong Thánh Linh lại gọi Ngài là Chúa khi nói rằng, Chúa phán với Chúa của tôi: Hãy ngồi bên phải Ta cho đến khi Ta đặt kẻ thù của ngươi làm bệ chân ngươi.

Vậy nếu David gọi Ngài là Chúa, thì làm sao Ngài lại là con trai của ông?

Và không ai có thể trả lời anh ta một lời nào, cũng không ai dám hỏi anh ta nữa từ ngày đó.

23

Sau đó, Chúa Giê-su nói với đám đông và các môn đồ của Ngài. Nói rằng: Các thầy thông giáo và các người Pharisees đã ngồi trên ghế của Moses. Vì vậy, tất cả những gì họ bảo các ngươi

giữ gìn thì hãy giữ gìn và làm theo, nhưng đừng làm theo những việc làm của họ, vì họ nói mà không làm. Vì họ trói buộc những gánh nặng nặng nề và khó mang, và đặt lên vai của con người, nhưng ngón tay của họ thì không muốn động đến chúng. Nhưng tất cả các công việc của họ, họ làm để được người ta nhìn thấy. Vì họ làm rộng các hộp kinh của họ và làm lớn các tua áo choàng của họ, Họ yêu thích chỗ ngồi danh dự trong các bữa tiệc và các ghế ngồi cao nhất trong các hội chúng và những lời chào hỏi trong các chợ và được người ta gọi là rabbi, rabbi. Nhưng các bạn đừng được gọi là thầy giáo Do Thái, vì chỉ có một thầy dạy của các bạn, là Đấng Christ, còn tất cả các bạn đều là anh em. Và đừng gọi ai trên đất này là cha của các ngươi, vì chỉ có một Cha của các ngươi, Đấng ở trên trời. Cũng đừng được gọi là thầy dạy, vì chỉ có một thầy dạy của các ngươi, là Đấng Christ. Nhưng người lớn hơn trong các ngươi sẽ là đầy tớ của các ngươi. Ai tôn cao chính mình sẽ bị hạ thấp, và ai hạ thấp chính mình sẽ được tôn cao.

Khốn thay cho các ngươi, hỡi những thầy thông giáo và người Pha-ri-si đạo đức giả, bởi vì các ngươi nuốt nhà của những góa phụ và lấy cớ cầu nguyện dài, vì điều này các ngươi sẽ nhận sự phán xét nặng hơn. Khốn cho các ngươi, hỡi các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đạo đức giả, vì các ngươi đóng cửa vương quốc thiên đàng trước mặt người ta; chính các ngươi không vào, và những kẻ đang muốn vào, các ngươi cũng không cho họ vào. Khốn cho các ngươi, hỡi các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đạo đức giả, vì các ngươi đi khắp biển cả và đất liền để làm cho một người theo đạo, và khi người ấy đã trở thành tín đồ, các ngươi lại làm cho người ấy trở thành con cái của địa ngục gấp đôi các ngươi. Khốn thay cho các ngươi, hướng dẫn viên mù quáng, những kẻ nói rằng: Ai thề trong đền thờ thì chẳng có nghĩa lý gì, nhưng ai thề trên vàng của đền thờ thì phải có trách nhiệm. Những kẻ ngu xuẩn và mù lòa! Vì ai lớn hơn, vàng hay đền thờ làm thánh hóa

vàng? Và ai thề trên bàn thờ thì chẳng là gì, nhưng ai thề trên của lễ ở trên bàn thờ thì có nghĩa vụ. Những kẻ ngu xuẩn và mù quáng! Vì cái gì lớn hơn, lễ vật hay bàn thờ thánh hóa lễ vật? Vậy thì người nào thề trên bàn thờ là thề trên bàn thờ và trên tất cả những gì ở trên bàn thờ. Và người đã thề trong đền thờ là thề trong đền thờ và trong Đấng đã ngự trong đền thờ đó, Và người đã thề trên trời là thề trên ngai của Đức Chúa Trời và trên Đấng đang ngồi trên ngai ấy. Khốn cho các ngươi, hỡi những thầy thông giáo và người Pha-ri-si giả hình, vì các ngươi nộp một phần mười bạc hà, thì là và rau thìa là, nhưng đã bỏ qua những điều quan trọng hơn của luật pháp: sự công bằng, lòng thương xót và đức tin. Những điều này các ngươi cần phải làm mà không được bỏ qua những điều kia. Hướng dẫn viên mù, những kẻ lọc sạch con muỗi nhưng lại nuốt cả con lạc đà Khốn cho các ngươi, hỡi các thầy thông giáo và người Pha-ri-si giả hình, vì các ngươi làm sạch bên ngoài cái chén và cái đĩa, nhưng bên trong chúng đầy sự cướp bóc và bất công. Hỡi người Pharisee mù quáng, hãy làm sạch trước tiên bên trong cái chén và cái đĩa, để bên ngoài của chúng cũng được sạch. Khốn cho các ngươi, hỡi các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đạo đức giả, vì các ngươi giống như những ngôi mộ được quét vôi, bề ngoài trông có vẻ đẹp đẽ, nhưng bên trong đầy xương người chết và mọi thứ ô uế. Như vậy các ngươi cũng vậy, bên ngoài thì tỏ ra công chính với người ta, nhưng bên trong thì đầy dẫy sự giả hình và sự vô luật pháp. Khốn cho các ngươi, hỡi những thầy thông giáo và người Pha-ri-si đạo đức giả, vì các ngươi xây dựng những ngôi mộ của các tiên tri và trang trí những đài tưởng niệm của những người công chính, Và các ngươi nói rằng: Nếu chúng tôi sống trong thời các tổ phụ chúng tôi, chúng tôi đã không cùng họ đổ máu các nhà tiên tri. Vậy nên các ngươi làm chứng cho chính mình rằng các ngươi là con của những kẻ đã giết các tiên tri. Và các ngươi hãy làm đầy số đo của tổ phụ các ngươi. Hỡi những con rắn, dòng dõi của loài rắn lục, làm sao các

ngươi trốn thoát khỏi sự phán xét của địa ngục? Vì lý do này, này, Ta sai đến với các ngươi những tiên tri, người khôn ngoan và người thông giáo; trong số họ, các ngươi sẽ giết và đóng đinh vào thập tự giá, và trong số họ, các ngươi sẽ đánh đòn trong các hội đường của các ngươi và bắt bớ từ thành này đến thành khác. để mọi máu công chính đang được đổ ra trên đất đến trên các ngươi, từ máu của A-bên công chính cho đến máu của Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi-a, người mà các ngươi đã giết giữa đền thờ và bàn thờ. Thật, ta nói với các ngươi rằng tất cả những điều này sẽ đến trên thế hệ này. Hỡi Jerusalem, Jerusalem, ngươi giết các tiên tri và ném đá những người được sai đến với ngươi, bao nhiêu lần Ta đã mong muốn tập hợp con cái ngươi lại, như gà mái tập hợp các con non của mình dưới cánh, nhưng các ngươi đã không muốn. Này, nhà của các ngươi bị bỏ lại hoang vắng. Vì tôi nói cho các ngươi, các ngươi sẽ không thấy tôi từ bây giờ cho đến khi các ngươi nói, Được chúc phước là Đấng đang đến trong danh của Chúa.

24

Và Chúa Giê-su đã đi ra khỏi đền thờ, và các môn đồ của Ngài đến để chỉ cho Ngài xem các tòa nhà của đền thờ. Nhưng Chúa Giê-su nói với họ: Các ngươi không thấy tất cả những điều này sao? Thật, ta nói với các ngươi, sẽ không còn để lại ở đây hòn đá nào trên hòn đá nào mà không bị phá hủy. Khi Ngài đang ngồi trên núi Ô-liu, các môn đồ đến gần Ngài riêng mà nói rằng: Xin hãy nói cho chúng tôi biết khi nào những điều này sẽ xảy ra, và dấu hiệu gì về sự hiện diện của Ngài và về sự hoàn thành của thời đại? Và Chúa Giê-su trả lời nói với họ: Hãy coi chừng kẻo ai lừa dối các ngươi. Vì nhiều người sẽ đến trong danh của ta mà nói rằng, ta là Đấng Christ, và họ sẽ lừa dối nhiều người. Các ngươi sẽ nghe về chiến tranh và tin đồn về chiến tranh, hãy coi chừng đừng hoảng loạn, vì tất cả phải xảy ra, nhưng đó chưa phải là hồi kết

thúc. Vì dân tộc sẽ nổi dậy chống lại dân tộc và vương quốc chống lại vương quốc, và sẽ có nạn đói, dịch bệnh và động đất ở khắp nơi, Nhưng tất cả những điều này là khởi đầu của những cơn đau đẻ. Lúc đó họ sẽ nộp các ngươi vào cơn hoạn nạn và giết các ngươi, và các ngươi sẽ bị mọi dân tộc ghét bỏ vì danh ta. Và sau đó nhiều người sẽ vấp ngã và họ sẽ phản bội lẫn nhau và ghét lẫn nhau. Và nhiều tiên tri giả sẽ xuất hiện và lừa dối nhiều người. Và bởi vì sự vô luật pháp gia tăng, tình yêu thương của nhiều người sẽ trở nên lạnh nhạt. Nhưng ai đã chịu đựng đến cuối, người ấy sẽ được cứu. Và tin mừng này về vương quốc sẽ được công bố khắp toàn thế giới có người ở làm lời chứng cho tất cả các dân tộc, và sau đó sự chung cuộc sẽ đến. Vậy khi các ngươi thấy sự ghê tởm của sự hoang tàn, điều đã được nói qua tiên tri Đa-ni-ên, đứng trong nơi thánh, thì người đọc hãy hiểu. Khi đó những người ở Judea hãy chạy trốn lên các núi, Người ở trên mái nhà đừng đi xuống để lấy những thứ trong nhà của mình, Và người đang ở ngoài đồng đừng quay trở lại để lấy áo quần của mình. Khốn thay cho những phụ nữ đang mang thai và những người đang cho con bú trong những ngày đó. Hãy cầu nguyện để cuộc chạy trốn của các ngươi không xảy ra vào mùa đông cũng không vào ngày sa-bát. Vì lúc đó sẽ có hoạn nạn lớn, như chưa từng có từ khi sáng thế cho đến bây giờ và cũng sẽ không bao giờ có nữa. Và nếu những ngày đó không được rút ngắn, thì chẳng có xác thịt nào được cứu cả, nhưng vì những người được chọn, những ngày đó sẽ được rút ngắn. Lúc đó, nếu ai nói với các ngươi: Kìa, Đấng Christ ở đây hoặc ở đây, thì đừng tin. Vì sẽ xuất hiện những christ giả và những tiên tri giả, và họ sẽ làm những dấu hiệu lớn và những điều kỳ diệu, để lừa dối, nếu có thể, ngay cả những người được chọn. Này, tôi đã nói trước với các ngươi. Vậy nếu họ nói với các ngươi: Kìa, Ngài ở trong hoang mạc, thì đừng đi ra; Kìa, Ngài ở trong các phòng kho, thì đừng tin. Vì chính như tia chớp đi ra từ phương đông và xuất hiện đến tận phương tây, thì sự hiện diện của Con

Người cũng sẽ như vậy. Vì ở đâu có xác chết, ở đó những con đại bàng sẽ tập hợp lại.

Ngay sau hoạn nạn của những ngày đó, mặt trời sẽ tối đi và mặt trăng sẽ không toả ánh sáng, các ngôi sao sẽ rơi từ trời xuống, và các quyền năng của các tầng trời sẽ bị lay động.

Và sau đó, dấu hiệu của Con Người sẽ xuất hiện trên trời, và lúc ấy tất cả các bộ tộc trên đất sẽ than khóc và sẽ thấy Con Người đang đến trên những đám mây trên trời với quyền năng và vinh quang lớn lao. Và Ngài sẽ sai các thiên sứ của Ngài với tiếng kèn vang lớn, và họ sẽ tập hợp những người được chọn của Ngài từ bốn phương trời, từ đầu này của trời cho đến đầu kia. Nhưng hãy học ví dụ từ cây vả: Khi nào cành của nó đã trở nên mềm và lá đâm chồi, các ngươi biết rằng mùa hè đã gần. Như vậy, các ngươi cũng vậy, khi các ngươi thấy tất cả những điều này, hãy biết rằng điều đó đã gần, ngay trước cửa. Thật vậy, ta nói với các ngươi, thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những điều này xảy ra. Trời và đất sẽ qua đi, nhưng lời của ta sẽ không bao giờ qua đi. Nhưng về ngày đó và giờ đó, không ai biết, ngay cả các thiên sứ trên trời cũng không, chỉ có một mình Cha tôi. Nhưng giống như những ngày của Nôê, sự hiện diện của Con Người cũng sẽ như vậy. Vì giống như trong những ngày trước cơn đại hồng thủy, họ đã ăn và uống, cưới vợ và gả chồng, cho đến ngày Nô-ê vào tàu, Và họ không biết cho đến khi trận lụt đến và cuốn đi tất cả mọi người, sự hiện diện của Con Người cũng sẽ như vậy. Lúc đó, hai người sẽ ở trong đồng ruộng: một người được đem đi và một người được để lại. Hai người đàn bà đang xay trong cối xay, một người được đem đi và một người bị bỏ lại. Vậy hãy canh giữ, bởi vì các ngươi không biết Chúa của các ngươi đến vào giờ nào. Nhưng các ngươi biết điều này rằng nếu chủ nhà biết canh nào kẻ trộm đến, thì ông ấy đã thức và không để cho nhà mình bị đào

thủng. Vì vậy các ngươi hãy sẵn sàng, bởi vì Con Người đến vào giờ các ngươi không nghĩ tới.

Vậy ai là người đầy tớ trung tín và khôn ngoan mà chủ của người ấy đã đặt coi sóc gia nhân để cho họ thức ăn đúng lúc? Phước thay cho người đầy tớ đó, khi chủ của anh ta đến sẽ thấy anh ta đang làm như vậy. Thật, ta nói với các ngươi rằng ông ấy sẽ đặt người ấy cai quản tất cả những của cải của mình. Nhưng nếu người nô lệ xấu xa đó nói trong lòng mình rằng: Chủ tôi chậm trễ không đến, và bắt đầu đánh những người nô lệ đồng nghiệp của mình, ăn uống với bọn say rượu, Chủ của người nô lệ đó sẽ đến vào ngày mà anh ta không mong đợi và vào giờ mà anh ta không biết. Và sẽ chặt hắn làm đôi, và đặt phần của hắn chung với bọn giả hình, ở đó sẽ có tiếng khóc lóc và tiếng nghiến răng.

25

Lúc đó vương quốc các tầng trời sẽ được ví như mười trinh nữ, những người đã cầm đèn của mình đi ra để gặp chú rể. Năm người trong số họ là khôn ngoan và năm người là ngu ngốc. Những người ngu dại đã lấy đèn của mình nhưng không mang theo dầu. Nhưng những người khôn ngoan đã lấy dầu trong bình của họ cùng với đèn của họ. Nhưng khi chú rể chậm trễ, tất cả đều buồn ngủ và ngủ thiếp đi. Nhưng giữa đêm có tiếng kêu vang lên: Kìa chú rể đến, hãy đi ra đón rước người! Lúc đó, tất cả những trinh nữ ấy đều thức dậy và sửa soạn đèn của mình. Những người ngu dại nói với những người khôn ngoan: Hãy cho chúng tôi một ít dầu của các ngươi, vì những ngọn đuốc của chúng tôi đang tắt. Nhưng những người khôn ngoan trả lời rằng: Kẻo không đủ cho chúng tôi và các ngươi, thà các ngươi hãy đi đến những người bán mà mua cho chính mình. Nhưng khi họ đi mua thì chú rể đến, và những người sẵn sàng đã vào với người vào tiệc cưới, và cánh cửa

đã đóng lại. Sau đó, những trinh nữ còn lại cũng đến và nói: Thưa chủ, thưa chủ, xin mở cửa cho chúng tôi. Nhưng người trả lời nói: Thật, ta nói với các ngươi, ta không biết các ngươi. Vậy hãy canh thức, vì các ngươi không biết ngày nào cũng không biết giờ nào Con Người đến.

Vì giống như một người đàn ông sắp đi xa đã gọi những nô lệ của mình và giao cho họ tài sản của ông, Và ông cho người này năm ta-lâng, người kia hai, người kia một, mỗi người theo sức lực riêng của mình, và ông đi xa ngay lập tức. Người đã nhận năm ta-lâng đi làm việc với chúng và làm thêm được năm ta-lâng khác. Tương tự, người đã nhận hai ta-lâng cũng thu được thêm hai ta-lâng khác. Nhưng người đã nhận một ta-lâng thì đi đào trong đất và giấu số bạc của chủ mình. Sau một thời gian dài, chủ của những nô lệ đó đến và quyết toán với họ. Và người đã nhận năm ta-lâng tiến lại gần, mang đến năm ta-lâng khác và nói: Thưa chủ, chủ đã giao phó cho tôi năm ta-lâng, xin hãy xem, tôi đã thu được thêm năm ta-lâng nữa. Chủ của anh ta nói với anh ta: Tốt lắm, hãy nô lệ tốt và trung tín! Ngươi đã trung tín trong việc ít ỏi, ta sẽ đặt ngươi cai quản nhiều việc. Hãy vào hưởng niềm vui của chủ ngươi. Và người đã nhận hai ta-lâng cũng tiếp cận và nói: Thưa chúa, chúa đã giao phó cho tôi hai ta-lâng, xin hãy xem, tôi đã thu được thêm hai ta-lâng nữa. Chủ của anh ta nói với anh ta: Tốt lắm, hãy nô lệ tốt và trung tín! Ngươi đã trung tín trong việc ít ỏi, ta sẽ đặt ngươi cai quản nhiều việc. Hãy vào hưởng niềm vui của chủ ngươi. Người đã nhận một ta-lâng cũng tiến lại gần và nói: Thưa chúa, tôi biết ngài là người cứng rắn, gặt nơi không gieo và thu góp nơi không rải, Và vì sợ hãi, tôi đã đi giấu tài năng của ngài trong đất; này, ngài có lại của ngài. Nhưng chủ của anh ta trả lời và nói với anh ta: Hỡi tên nô lệ độc ác và lười biếng, ngươi biết rằng ta gặt nơi ta không gieo và thu góp từ nơi ta không rải. Vì thế, ngươi đáng lẽ phải gửi số bạc của ta cho những người ngân

hàng, và khi ta đến, ta đã có thể nhận lại số tiền của ta cùng với lãi suất. Vậy hãy lấy talent từ anh ta và cho người đang có mười talents. Vì người nào đã có sẽ được cho thêm và sẽ dư dật, nhưng người nào không có thì ngay cả những gì họ có cũng sẽ bị lấy đi. Và hãy ném tên nô lệ vô dụng ra ngoài vào nơi tối tăm bên ngoài, ở đó sẽ có tiếng than khóc và tiếng nghiến răng.

Nhưng khi Con Người đến trong vinh quang của Ngài cùng với tất cả các thiên sứ thánh, lúc đó Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh quang của Ngài, Và tất cả các dân tộc sẽ được tập hợp trước mặt Ngài, và Ngài sẽ tách biệt họ khỏi nhau, giống như người chăn cừu tách biệt các con cừu khỏi các con dê. Và Ngài sẽ đặt các con cừu bên phải Ngài, còn các con dê bên trái Ngài. Sau đó, vị vua sẽ nói với những người ở bên phải mình: Hãy đến đây, những người được ban phước của Cha ta, hãy thừa kế vương quốc đã được chuẩn bị cho các ngươi từ khi sáng lập thế giới. Vì tôi đã đói, và các ngươi đã cho tôi ăn; tôi đã khát, và các ngươi đã cho tôi uống; tôi đã là người lạ, và các ngươi đã đón nhận tôi. Tôi trần truồng, và các ngươi đã mặc quần áo cho tôi; tôi đau ốm, và các ngươi đã thăm viếng tôi; tôi ở trong ngục, và các ngươi đã đến với tôi. Sau đó, những người công chính sẽ trả lời Ngài rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng con thấy Ngài đói mà cho ăn, hoặc khát mà cho uống? Khi nào chúng tôi thấy ngài là khách lạ mà thu nhận, hoặc trần truồng mà mặc quần áo cho ngài? Bao giờ chúng tôi thấy bạn yếu đuối hoặc trong tù mà chúng tôi đến với bạn? Và vị vua sẽ trả lời và nói với họ: Thật, ta nói với các ngươi, bao nhiêu điều các ngươi đã làm cho một trong những người anh em nhỏ nhất của ta, thì các ngươi đã làm cho chính ta. Sau đó Ngài sẽ nói với những người ở bên trái: Hãy đi khỏi ta, hỡi những kẻ bị nguyền rủa, vào ngọn lửa vĩnh cửu đã được chuẩn bị cho ma quỷ và các thiên sứ của hắn. Vì tôi đã đói, và các ngươi không cho tôi ăn, tôi đã khát, và các ngươi không cho tôi uống, Tôi là người lạ, và các ngươi

không đón nhận tôi, tôi trần truồng, và các ngươi không cho tôi mặc áo, tôi yếu đuối và ở trong tù, và các ngươi không thăm viếng tôi. Sau đó họ sẽ trả lời với ngài rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi thấy Ngài đói, hoặc khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc yếu đuối, hoặc trong tù, mà chúng tôi không phục vụ Ngài? Khi đó Ngài sẽ trả lời họ rằng: Thật, Ta nói cho các ngươi, những gì các ngươi không làm cho một trong những người nhỏ nhất này, thì các ngươi cũng không làm cho Ta. Và những người này sẽ đi vào hình phạt vĩnh cửu, nhưng những người công chính vào sự sống vĩnh cửu.

26

Và khi Giê-su hoàn thành tất cả những lời nói này, Ngài nói với các môn đồ của Ngài, Các ngươi biết rằng sau hai ngày nữa là lễ Vượt Qua, và Con Người sẽ bị nộp để bị đóng đinh trên thập tự giá. Lúc đó, các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão của dân được tập hợp vào sân của thầy tế lễ cả tên là Caiaphas, Và họ đã bàn mưu với nhau để bắt Giê-su bằng mưu gian và giết Ngài. Nhưng họ nói rằng: Không nên trong lễ hội, để cho không có náo loạn xảy ra trong dân chúng.

Khi Chúa Jesus đến Bethany, trong nhà của Simon người phung, Một người phụ nữ cầm bình ngọc đựng dầu thơm rất quý giá đã đến gần Ngài, và đổ lên đầu Ngài đang ngồi dựa. Nhưng các môn đồ của Ngài đã thấy thì phẫn nộ mà nói: Sự lãng phí này để làm gì? Vì dầu thơm này có thể được bán với giá cao và cho tiền những người nghèo. Nhưng Giê-su biết được, nói với họ, Tại sao các ngươi gây phiền toái cho người đàn bà này? Vì bà ấy đã làm một việc tốt đẹp cho tôi. Vì những người nghèo các ngươi luôn có bên mình, nhưng ta thì các ngươi không luôn có. Vì người này đã đổ dầu thơm này trên thân thể tôi, bà ấy đã làm điều đó để chuẩn

bị chôn cất tôi. Thật vậy, ta nói với các ngươi, bất cứ nơi nào tin mừng này được công bố trong toàn thế giới, thì điều mà bà này đã làm cũng sẽ được kể lại để tưởng nhớ đến bà.

Sau đó, một trong mười hai người, được gọi là Giuđa Iscariốt, đã đến gặp các thầy tế lễ thượng phẩm và nói, Các ngươi muốn cho tôi cái gì, và tôi sẽ giao nộp anh ta cho các ngươi? Họ đã trả cho anh ta ba mươi đồng bạc. Và từ lúc đó, ông ta tìm kiếm cơ hội để phản bội người.

Vào ngày đầu tiên của lễ bánh không men, các môn đồ đến gần Giê-su và nói với Ngài: Thầy muốn chúng con chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua ở đâu? Nhưng ông ấy nói, Hãy đi vào thành phố đến gặp người đó và nói với ông ta, Thầy nói rằng: Thời gian của tôi đã gần, tôi sẽ giữ lễ Vượt Qua với các môn đồ của tôi tại nhà ông. Các môn đồ đã làm như Chúa Jesus đã ra lệnh cho họ, và họ đã chuẩn bị lễ Vượt Qua. Khi buổi tối đã đến, ông đã ngồi dựa cùng với mười hai người. Và trong khi họ đang ăn, Ngài nói: Thật, Ta nói với các ngươi rằng một người trong các ngươi sẽ phản bội Ta. Và đau buồn rất nhiều, mỗi người trong họ bắt đầu nói với Ngài: Chắc chắn không phải tôi chứ, Chúa? Nhưng Ngài trả lời và nói, Người đã nhúng tay với tôi trong đĩa, chính người đó sẽ phản bội tôi. Con Người thật vậy đi như đã được viết về Ngài, nhưng khốn thay cho người đó, qua người mà Con Người bị phản bội; thà tốt hơn cho người ấy nếu người đó chưa từng được sinh ra. Nhưng Giu-đa, người đang phản bội Ngài, trả lời rằng: Chắc chắn không phải tôi, thầy giáo? Ngài nói với ông ta: Chính ngươi đã nói. Khi họ đang ăn, Chúa Giê-su lấy bánh, tạ ơn rồi bẻ ra và ban cho các môn đồ, Ngài phán: Hãy lấy mà ăn, này là thân thể Ta. Và sau khi lấy chén và cảm tạ, Ngài đã ban cho họ mà nói rằng: Tất cả các ngươi hãy uống từ chén này, Vì này là máu của Ta, máu của giao ước mới, đang được đổ ra cho nhiều người để tha thứ tội lỗi.

Nhưng tôi nói với các bạn rằng từ bây giờ tôi sẽ không uống sản phẩm của cây nho này nữa cho đến ngày đó khi tôi uống nó mới với các bạn trong vương quốc của Cha tôi.

Và sau khi hát thánh ca, họ đi ra đến núi Ô-liu. Lúc đó Chúa Giê-su nói với họ, Tất cả các ngươi sẽ vấp phạm vì ta trong đêm này, vì có lời chép rằng: Ta sẽ đánh người chăn chiên, và những con chiên trong đàn sẽ bị phân tán.

Nhưng sau khi tôi được sống lại, tôi sẽ đi trước các ngươi vào Galilê. Trả lời, Phi-e-rơ nói với ông: Nếu tất cả mọi người sẽ vấp phạm vì ngài, thì tôi sẽ không bao giờ vấp phạm. Chúa Giêsu nói với ông ta rằng: Thật, ta nói với ngươi rằng trong đêm này, trước khi gà trống gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần. Phê-rô nói với Ngài: Dù tôi phải chết cùng với Ngài, tôi cũng sẽ không chối bỏ Ngài. Và tất cả các môn đồ cũng nói như vậy.

Sau đó, Chúa Giê-su đến với các môn đồ vào một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê, và nói với các môn đồ: Hãy ngồi đây cho đến khi tôi đi cầu nguyện ở đó. Và sau khi đưa theo Peter và hai con trai của Zebedee, Ngài bắt đầu buồn phiền và đau khổ. Sau đó, Giê-su nói với họ: Linh hồn tôi buồn bã đến chết, hãy ở lại đây và tỉnh thức với tôi. Và đi thêm một chút, Ngài sấp mặt xuống đất cầu nguyện và nói: Cha tôi ơi, nếu có thể được, xin cho chén này qua khỏi con, nhưng không phải như con muốn, mà như Cha muốn. Và Ngài đến với các môn đồ và thấy họ đang ngủ, rồi nói với Phê-rơ: Như vậy các ngươi không có khả năng thức canh với Ta một giờ sao? Hãy thức tỉnh và cầu nguyện, để các ngươi không sa vào cám dỗ, tinh thần thì sẵn sàng, nhưng xác thịt lại yếu đuối. Lại lần thứ hai, Ngài đi xa và cầu nguyện rằng: Cha tôi ơi, nếu chén này không thể qua khỏi tôi mà tôi không uống nó, thì xin ý Cha được nên. Và khi đến, Ngài thấy họ lại đang ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. Và

để lại họ, Ngài đi xa lại cầu nguyện lần thứ ba, nói những lời giống nhau, Sau đó, Ngài đến với các môn đồ của Ngài và nói với họ: Các con còn ngủ và nghỉ ngơi sao? Này, giờ đã đến gần, và Con Người đang bị nộp vào tay những kẻ tội lỗi. Hãy chỗi dậy, chúng ta đi thôi; này kẻ phản bội ta đã đến gần rồi.

Và trong khi Ngài còn đang nói, kìa Judas, một trong mười hai người, đến, và với ông ta có một đám đông lớn mang theo gươm và gậy, từ các thầy tế lễ thượng phẩm và các trưởng lão của dân. Nhưng kẻ phản bội anh ta đã cho họ một dấu hiệu, nói rằng: Người nào tôi hôn chính là anh ta, hãy bắt anh ta. Và ngay lập tức đến gần Giê-su, nói: Xin chào, thưa Thầy, và hôn Ngài. Nhưng Chúa Giê-su nói với ông ta: Bạn ơi, ngươi đến đây để làm gì? Sau đó họ đến gần, tra tay bắt Chúa Giê-su và bắt giữ Ngài. Và này, một trong những người ở với Giê-su đã duỗi tay ra rút thanh gươm của mình, và đánh vào tên nô lệ của thầy tế lễ thượng phẩm, cắt đứt tai hắn. Bấy giờ Chúa Giê-su nói với anh ta: Hãy cất gươm của ngươi vào chỗ của nó, vì tất cả những người cầm gươm sẽ chết bởi gươm. Hay bạn tưởng rằng tôi không thể bây giờ kêu gọi Cha tôi, và Ngài sẽ cung cấp cho tôi nhiều hơn mười hai quân đoàn thiên sứ? Vậy làm thế nào các lời Kinh Thánh được ứng nghiệm rằng điều này phải xảy ra như vậy? Trong giờ đó, Chúa Giêsu nói với đám đông: Như đối với kẻ cướp, các ngươi đi ra với gươm và gậy để bắt ta. Hằng ngày ta ngồi dạy các ngươi trong đền thờ, mà các ngươi không bắt ta. Nhưng tất cả điều này đã xảy ra để ứng nghiệm lời chép của các tiên tri. Bấy giờ tất cả các môn đồ bỏ Ngài mà trốn.

Những người đã bắt được Giê-su thì dẫn Ngài đến Ca-gia-phe, thầy tế lễ thượng phẩm, nơi các thầy thông giáo và các trưởng lão đã tập hợp. Nhưng Phê-rơ đã theo sau Ngài từ xa cho đến sân của thầy tế lễ thượng phẩm, và sau khi vào bên trong, ông

ngồi với những người phục vụ để xem kết cục. Các thầy tế lễ cả, các trưởng lão và toàn thể hội đồng đang tìm kiếm lời chứng giả chống lại Giê-su để họ có thể xử tử Ngài. Và họ không tìm thấy, mặc dù nhiều nhân chứng giả đã đến trước, họ vẫn không tìm thấy. Nhưng sau đó có hai nhân chứng giả đến trước. Tôi đã nói, người này nói rằng, tôi có thể phá hủy đền thờ của Thần và trong ba ngày xây dựng lại nó. Và thầy tế lễ thượng phẩm đã đứng dậy nói với ông ta: Ngươi chẳng trả lời gì sao? Những người này làm chứng chống lại ngươi điều gì? Nhưng Giê-su đã im lặng. Và thầy tế lễ thượng phẩm trả lời nói với Ngài: Tôi truyền lệnh nghiêm khắc ngươi nhân danh Đức Chúa Trời hằng sống hãy nói cho chúng tôi biết liệu ngươi có phải là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời không. Chúa Giêsu nói với ông ta: Ngươi đã nói đúng. Nhưng ta nói với các ngươi, từ bây giờ các ngươi sẽ thấy Con Người ngồi bên phải quyền năng và đang đến trên những đám mây trên trời. Lúc đó vị thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình và nói: Ông ta đã phạm thượng! Chúng ta còn cần gì đến nhân chứng nữa? Này, bây giờ các ngươi đã nghe lời phạm thượng của ông ta rồi, Các ngươi nghĩ sao? Họ trả lời rằng: Ông ta có tội đáng chết. Sau đó họ nhổ vào mặt người và đánh người, còn những kẻ khác thì tát người. Họ nói: Hãy nói tiên tri cho chúng tôi, Đấng Christ, ai là người đã đánh ngươi?

Nhưng Phi-e-rơ đang ngồi bên ngoài trong sân, và một người phụ nữ trẻ đã đến gần ông đang nói, Và bạn đã ở với Giê-su người Ga-li-lê. Nhưng ông đã chối trước mặt tất cả họ, nói rằng: Tôi không biết ông đang nói gì. Khi anh ta đã đi ra ngoài đến cổng, một người phụ nữ khác thấy anh ta và nói với những người ở đó: Người này cũng ở với Giê-su người Na-xa-rét. Và ông ta lại chối với lời thề rằng tôi không biết người đàn ông đó. Chẳng bao lâu sau, những người đứng đó đến gần nói với Phê-rô: Thật sự ngươi cũng là một trong bọn họ, vì lời nói của ngươi làm cho ngươi lộ

rõ. Sau đó, ông bắt đầu nguyền rủa và thề rằng ông không biết người đàn ông đó. Và ngay lập tức, gà trống gáy lên. Và Phê-rơ nhớ lại lời Giê-su đã nói với ông rằng trước khi gà trống gáy, ông sẽ chối Ngài ba lần, và ông đi ra ngoài khóc đắng cay.

27

Buổi sáng đã đến, tất cả các thầy tế lễ cả và các trưởng lão của dân đã họp hội đồng chống lại Giê-su để giết chết Ngài. Và sau khi trói anh ta, họ dẫn đi và trao anh ta cho Pontius Pilate, người lãnh đạo.

Khi đó, Giuđa là người đã phản bội Ngài, thấy rằng Ngài đã bị kết án, liền hối hận và trả lại ba mươi đồng bạc cho các thầy tế lễ thượng phẩm và các trưởng lão. Nói rằng: Tôi đã phạm tội khi giao nộp máu vô tội. Nhưng họ nói: Điều đó liên quan gì đến chúng tôi? Ngươi tự lo lấy. Và sau khi ném những đồng bạc trong đền thờ, ông ta rút lui, rồi đi ra và treo cổ tự tử. Nhưng các thầy tế lễ cả đã lấy những miếng bạc và nói: Không được phép bỏ chúng vào kho tiền, vì đó là giá máu. Sau khi bàn bạc, họ đã dùng số tiền đó mua cánh đồng của người thợ gốm để làm nơi chôn cất cho những người ngoại quốc, Vì vậy cánh đồng đó được gọi là cánh đồng máu cho đến ngày hôm nay. Bấy giờ được ứng nghiệm lời đã phán qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: Và họ đã lấy ba mươi miếng bạc, giá trị của Đấng đã được định giá, mà các con trai Ít-ra-en đã định giá, Và họ đã cho chúng vào cánh đồng của người thợ gốm, như Chúa đã ra lệnh cho tôi.

Nhưng Giê-su đứng trước vị quan, và vị quan hỏi Ngài rằng: Ngươi có phải là vua của người Do Thái không? Giê-su đáp lại với ông: Chính ngươi đã nói. Và khi bị buộc tội bởi các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, ông không trả lời gì cả. Sau đó Pilate nói với ông

ta, Ngươi không nghe họ làm chứng chống lại ngươi bao nhiêu điều sao? Và Ngài không trả lời ông ấy một lời nào, đến nỗi vị quan cầm đầu vô cùng ngạc nhiên. Nhưng theo dịp lễ hội, vị lãnh đạo thường thả một tù nhân cho đám đông, người mà họ muốn. Nhưng lúc đó họ có một tù nhân nổi tiếng tên là Barabbas. Vậy khi họ đã tập hợp lại, Philatô nói với họ: Các ngươi muốn ta thả ai cho các ngươi? Barabas hay Giêsu được gọi là Đấng Christ? Ông ấy biết rằng họ đã giao nộp ông ấy vì ghen tị. Trong khi ông đang ngồi trên bệ xét xử, vợ ông đã sai người đến nói với ông rằng: Đừng can dự gì đến người công chính kia, vì hôm nay tôi đã chịu nhiều đau khổ trong giấc mơ vì người ấy. Các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã thuyết phục đám đông xin tha Barabbas, nhưng tiêu diệt Jêsus. Trả lời, người lãnh đạo nói với họ: Người nào trong hai người các ngươi muốn ta thả cho các ngươi? Họ đáp: Barabbas. Philatô nói với họ, Vậy tôi sẽ làm gì với Giêsu được gọi là Đấng Christ? Tất cả họ nói với ông, Hãy để ông ấy bị đóng đinh vào thập tự giá. Nhưng viên quan chức nói: Vì ông ấy đã làm điều xấu gì? Nhưng họ càng la hét to hơn: Hãy đóng đinh ông ấy vào thập tự giá! Thấy rằng chẳng ích gì, mà náo động càng tăng lên, Philatô lấy nước rửa tay trước đám đông và nói: Ta vô tội với máu của người công chính này, các ngươi sẽ chịu trách nhiệm. Và toàn thể dân chúng trả lời rằng: Máu của ông ấy đổ trên chúng tôi và trên con cái chúng tôi. Sau đó ông thả Barabbas cho họ, nhưng Giêsu thì ông đã đánh roi rồi giao nộp để bị đóng đinh vào thập tự giá.

Sau đó, những người lính của viên quan đã đưa Chúa Giêsu vào dinh tổng đốc và tập hợp toàn bộ đội quân lại quanh Ngài. Và sau khi lột quần áo của Ngài, họ khoác lên Ngài một áo choàng đỏ thẫm, Và sau khi dệt một vương miện bằng gai, họ đặt lên đầu ông và đặt một cây sậy vào tay phải ông, rồi quỳ gối trước mặt ông, họ nhạo báng ông mà nói: Hoan hô vua của người Do Thái! Và sau

khi nhổ vào anh ta, họ lấy cây sậy và đánh vào đầu anh ta. Và khi họ chế nhạo Ngài xong, họ lột áo choàng ra khỏi Ngài và mặc lại cho Ngài những áo quần của Ngài, rồi dẫn Ngài đi để đóng đinh vào thập tự giá.

Khi đi ra, họ gặp một người Cyrene tên là Simon, họ bắt ông này vác thập tự giá của Ngài. Và khi đến nơi gọi là Gôngôtha, tức là nơi được gọi là chỗ Sọ, Họ đã cho ông uống giấm pha với mật, và sau khi nếm, ông không muốn uống. Sau khi đóng đinh Ngài trên thập tự giá, họ chia áo quần của Ngài bằng cách bỏ thăm. Và ngồi đó, họ canh giữ anh ta. Và họ đặt phía trên đầu của Ngài tấm bảng ghi tội trạng của Ngài: Này là Giê-su, Vua của người Do Thái. Sau đó, hai tên cướp được đóng đinh thập tự giá cùng với Ngài, một người ở bên phải và một người ở bên trái. Những người đi ngang qua đã phỉ báng Ngài và lắc đầu. và nói rằng: Ngươi là kẻ phá hủy đền thờ và xây dựng lại trong ba ngày, hãy cứu lấy chính mình đi, nếu ngươi là Con của Thiên Chúa, hãy xuống khỏi thập tự giá. Tương tự, các thầy tế lễ cả cũng chế nhạo cùng với các thầy thông giáo, các trưởng lão và người Pha-ri-si, đang nói: Người khác ông ta đã cứu, chính mình ông ta không thể cứu. Nếu ông ta là vua của Israel, hãy để ông ta xuống khỏi cây thập tự ngay bây giờ, và chúng ta sẽ tin vào ông ta. Ông ấy đã tin cậy vào Đức Chúa Trời, hãy để Ngài giải cứu ông ấy bây giờ, nếu Ngài muốn ông ấy, vì ông ấy đã nói rằng tôi là con của Đức Chúa Trời. Chính những kẻ cướp đã bị đóng đinh thập tự giá cùng với Ngài cũng mắng nhiếc Ngài.

Từ giờ thứ sáu, bóng tối đã bao trùm khắp đất cho đến giờ thứ chín. Vào khoảng giờ thứ chín, Giê-su kêu lên bằng tiếng lớn rằng: Ê-li, Ê-li, la-ma sa-bách-tha-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời của tôi, Đức Chúa Trời của tôi, tại sao Ngài đã bỏ rơi tôi? Một số người đang đứng ở đó nghe thấy thì nói rằng: Người này đang gọi

Ê-li. Và ngay lập tức, một người trong số họ chạy đến, lấy bọt biển thấm đầy giấm, đặt vào đầu cây sậy và đưa cho Ngài uống. Nhưng những người còn lại nói, Hãy để yên, chúng ta xem liệu Elijah có đến cứu anh ta không. Nhưng Giê-su lại kêu lớn tiếng và trút hơi thở cuối cùng. Và này, bức màn của đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới, và đất rung chuyển và những tảng đá bị nứt ra. và các ngôi mộ được mở ra và nhiều thân thể của các thánh đã an giấc được phục sinh, Và sau khi đi ra khỏi những ngôi mộ, sau sự phục sinh của Ngài, họ đã vào thành phố thánh và xuất hiện với nhiều người. Nhưng người chỉ huy trăm người và những người cùng với ông canh giữ Giê-su, khi thấy trận động đất và những điều đã xảy ra, họ vô cùng sợ hãi và nói rằng: Thật sự người này là Con của Thượng Đế. Có ở đó nhiều phụ nữ đang nhìn từ xa, những người đã theo Chúa Giê-su từ Ga-li-lê để phục vụ Ngài. Trong số đó có Maria Magdalene, và Maria là mẹ của Giacơ và Giôsê, và mẹ của các con trai Xêbêđê.

Khi buổi tối đã đến, có một người đàn ông giàu có từ A-ri-ma-thê, tên là Giô-sép, người mà chính ông cũng đã trở thành môn đệ của Chúa Giê-su, Người này đã đến gặp Philatô và xin xác của Giêsu. Sau đó Philatô ra lệnh trao trả xác. Và Giô-sép đã lấy thân thể và quấn nó trong vải lanh sạch, Và ông đặt nó trong ngôi mộ mới của ông, cái mà ông đã đục trong đá, và sau khi lăn tảng đá lớn vào cửa ngôi mộ, ông đi rồi. Và ở đó có Maria Magdalene và Maria khác, đang ngồi đối diện ngôi mộ.

Vào ngày hôm sau, tức là ngày sau lễ Chuẩn Bị, các thầy tế lễ cả và những người Pha-ri-si đã tập họp đến với Phi-lát. Thưa chúa, chúng tôi nhớ rằng kẻ lừa đảo đó khi còn sống đã nói: Sau ba ngày, tôi sẽ sống lại. Vậy xin hãy ra lệnh canh giữ ngôi mộ cho đến ngày thứ ba, kẻo các môn đồ của ông ấy đến ban đêm ăn trộm xác ông ấy và nói với dân chúng rằng ông ấy đã sống lại từ cõi

chết, và sự lừa dối sau cùng sẽ tệ hại hơn sự lừa dối trước. Pilate nói với họ: Các ngươi có lính canh, hãy đi và làm cho an toàn như các ngươi biết. Những người đó đã đi và bảo đảm ngôi mộ bằng cách niêm phong tảng đá cùng với đội canh gác.

28

Muộn sau các ngày sa-bát, vào lúc bình minh của ngày thứ nhất trong tuần, Maria Mác-đa-len và Maria khác đã đến để xem mộ. Và này, một trận động đất lớn xảy ra, vì thiên sứ của Chúa đã từ trời xuống, đến gần lăn tảng đá khỏi cửa và ngồi trên đó. Hình dáng của ông như chớp và áo của ông trắng như tuyết. Nhưng vì sợ hãi anh ta, những người canh giữ bị rung chuyển và trở nên như người chết. Thiên sứ trả lời và nói với các phụ nữ: Các ngươi đừng sợ hãi, vì tôi biết rằng các ngươi đang tìm kiếm Giê-su, Đấng đã bị đóng đinh. Ngài không ở đây, vì Ngài đã sống lại như Ngài đã phán. Hãy đến xem nơi Chúa đã nằm. Và hãy nhanh chóng đi nói với các môn đồ của Ngài rằng Ngài đã sống lại từ cõi chết, và này Ngài đang đi trước các ngươi đến Galilê, ở đó các ngươi sẽ thấy Ngài, này ta đã nói với các ngươi. Và sau khi đi ra khỏi ngôi mộ một cách nhanh chóng với sự sợ hãi và niềm vui lớn lao, họ chạy đi để báo tin cho các môn đồ của Ngài. Khi họ đang đi báo tin cho các môn đồ của Ngài, thì này Giê-su gặp họ và nói: Hãy vui mừng. Họ liền đến gần, nắm lấy chân Ngài và thờ phượng Ngài. Sau đó Giê-su nói với họ: Đừng sợ hãi, hãy đi báo cho các anh em của ta để họ đi đến Ga-li-lê, và ở đó họ sẽ thấy ta.

Trong khi họ đang đi, này kìa, một số người lính canh đã đến thành và báo cáo cho các thầy tế lễ cả tất cả những gì đã xảy ra. Sau khi tập hợp cùng với các trưởng lão và bàn bạc, họ đã lấy một số bạc đủ cho các lính và nói, Các ngươi hãy nói rằng các môn đồ của ông ấy đã đến vào ban đêm và ăn cắp ông ấy đi trong khi

chúng tôi đang ngủ. Và nếu điều này được trình lên quan thống đốc, chúng tôi sẽ thuyết phục ông ấy và làm cho các ngươi được yên tâm. Nhưng những người đã nhận những miếng bạc thì làm như họ đã được dạy. Và lời này đã được lan truyền giữa người Do Thái cho đến ngày hôm nay.

Mười một môn đồ đã đi đến Ga-li-lê, đến ngọn núi mà Chúa Giê-su đã chỉ định cho họ. Và khi thấy Ngài, họ thờ phượng Ngài, nhưng một số người đã nghi ngờ. Và Chúa Giê-su đã tiến đến, nói với họ rằng: Mọi quyền hành trên trời và dưới đất đã được ban cho ta. Hãy đi và làm cho tất cả các dân tộc trở thành môn đồ, làm phép báp-têm họ nhân danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh, Dạy họ giữ tất cả những gì Ta đã truyền dạy các ngươi, và này, Ta ở cùng các ngươi mọi ngày cho đến sự trọn vẹn của thời đại. A-men.

Phúc Âm Mácô

1

Khởi đầu Tin Mừng về Giê-su Christ, Con Thiên Chúa. Như đã được viết trong các tiên tri, này Ta sai thiên sứ của Ta đi trước mặt ngươi, người sẽ chuẩn bị con đường của ngươi trước mặt ngươi, Tiếng của một người kêu la trong hoang mạc: Hãy dọn đường cho Chúa, hãy sửa cho thẳng các nẻo Ngài,

Giăng đã làm phép báp-têm trong hoang mạc và rao giảng phép báp-têm của sự ăn năn hối cải để được tha thứ tội lỗi. Và tất cả vùng đất Giu-đê và những người Giê-ru-sa-lem đã đi ra đến với ông, và tất cả đã được làm phép báp-têm trong sông Giô-đanh bởi ông trong khi xưng những tội lỗi của họ. Và John mặc lông lạc đà và thắt lưng da quanh thắt lưng của mình, và ăn châu chấu và mật ong hoang dã. Và ông ấy đã rao giảng rằng: Đấng mạnh hơn tôi sẽ đến sau tôi, mà tôi không đủ khả năng cúi xuống để cởi dây dép của Ngài. Tôi đã rửa tội các ngươi bằng nước, nhưng chính Ngài sẽ rửa tội các ngươi bằng Thánh Linh.

Và đã xảy ra trong những ngày đó, Giê-su từ Na-xa-rét xứ Ga-li-lê đến và được Giăng báp-têm trong sông Giô-đanh. Và ngay khi đi lên từ nước, Ngài thấy các tầng trời đang bị xé mở và Thần Linh như chim bồ câu đang xuống trên Ngài. Và có tiếng từ trời phán xuống: Ngươi là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Ngươi.

Và ngay lập tức, Thần Linh đưa ông vào hoang mạc. Và Ngài ở đó trong hoang dã bốn mươi ngày, bị Sa-tan cám dỗ, và Ngài ở với các thú dữ, và các thiên sứ phục vụ Ngài.

Sau khi Giăng bị nộp, Giê-su đến Ga-li-lê rao giảng tin mừng về vương quốc của Đức Chúa Trời. Và Ngài nói rằng: Thời kỳ đã được trọn và vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến gần, hãy ăn năn tội và tin vào Tin Mừng.

Đang đi bộ bên bờ biển Galilê, Ngài thấy Simon và Andrew, anh em của Simon, đang thả lưới trong biển, vì họ là những ngư dân. Và Chúa Giê-su nói với họ: Hãy đến theo ta, và ta sẽ làm cho các ngươi trở thành những người đánh cá người. Và ngay lập tức, họ đã để lại lưới của mình và theo anh ta. Và đi tiếp từ đó một chút, ông thấy Gia-cơ con của Xê-bê-đê và Giăng em của ông ấy, họ đang ở trong thuyền sửa lưới. Và ngay lập tức, Ngài gọi họ. Họ liền để lại cha mình là Xêbêđê ở trên thuyền với những người làm thuê và đi theo Ngài.

Và họ đi vào Capernaum, và ngay lập tức vào ngày sa-bát, sau khi vào hội chúng, Ngài đã dạy dỗ. Và họ kinh ngạc về lời dạy của Ngài, vì Ngài dạy họ như người có quyền hành, chứ không như các thầy thông giáo. Và trong hội chúng của họ có một người bị linh ô uế ám, và người ấy kêu lên Nói rằng: Hỡi Giê-su người Na-xa-rét, chúng tôi với ngươi có can gì? Ngươi đến để tiêu diệt chúng tôi sao? Tôi biết ngươi là ai: ngươi là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời. Và Chúa Giêsu quở trách anh ta, nói: Hãy im lặng và đi ra khỏi anh ta. Và tà linh đã làm cho người ấy co giật và kêu la lên bằng tiếng lớn rồi ra khỏi người ấy. Và tất cả mọi người đều kinh ngạc, đến nỗi họ tranh luận với nhau rằng: Cái này là gì? Giáo lý mới này là gì, mà theo quyền phép, ông ra lệnh cho cả các linh hồn ô uế, và chúng vâng lời ông? Và tiếng tăm của ông đã lan ra ngay lập tức khắp vùng xung quanh Ga-li-lê.

Và ngay lập tức sau khi đi ra khỏi hội chúng, họ đến nhà của Simon và Andrew cùng với James và John. Mẹ vợ của Simon đang

nằm bị sốt. Ngay lập tức, họ nói với Ngài về bà. Và đến gần, Ngài đỡ cô ấy dậy, nắm lấy tay cô ấy, và cơn sốt rời khỏi cô ấy ngay lập tức, và cô ấy phục vụ họ. Khi buổi tối đã đến, lúc mặt trời đã lặn, họ đem đến với ông tất cả những người đang bị bệnh và những người bị quỷ ám. Và toàn thành phố đã tụ tập lại trước cửa. Và Ngài chữa lành nhiều người mắc các bệnh khác nhau, và đuổi nhiều quỷ ra, và không cho phép các quỷ nói, bởi vì chúng biết Ngài là Christ.

Và vào buổi sáng sớm, khi trời còn tối, Ngài thức dậy, đi ra và đến một nơi hoang vắng, và ở đó Ngài cầu nguyện. và Simon cùng những người đi với ông đã đuổi theo Ngài, Và khi đã tìm thấy Ngài, họ nói với Ngài rằng mọi người đang tìm kiếm Ngài. Và Ngài nói với họ: Chúng ta hãy đi đến các thị trấn lân cận, để Ta cũng rao giảng ở đó, vì Ta đã ra đi để làm việc này. Và Ngài rao giảng trong các hội chúng của họ khắp cả xứ Galilê và đuổi các quỷ ra.

Và có một người phung đến gặp Ngài, nài xin Ngài và quỳ gối trước Ngài, nói với Ngài rằng: Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm sạch tôi. Nhưng Chúa Giê-su động lòng thương xót, duỗi tay ra chạm vào người ấy và nói với người ấy: Ta muốn, ngươi hãy được sạch. Và ngay khi Ngài vừa nói, bệnh phung liền lìa khỏi người ấy và người ấy được sạch. Và sau khi nghiêm khắc cảnh cáo anh ta, Ngài liền đuổi anh ta ra và nói với anh ta, Hãy coi chừng đừng nói gì với ai cả, nhưng hãy đi trình diện với thầy tế lễ và dâng của lễ về sự thanh tẩy của ngươi như Môi-se đã truyền dạy, để làm chứng cho họ. Nhưng ông ấy đã đi ra và bắt đầu rao giảng nhiều và lan truyền lời ấy, đến nỗi ông ấy không còn có thể công khai vào thành phố nữa, mà phải ở bên ngoài trong những nơi hoang vắng, và người ta đến với ông ấy từ khắp nơi.

2

Và Ngài vào lại Capernaum sau vài ngày và người ta nghe tin rằng Ngài đang ở trong nhà. Và ngay lập tức có nhiều người tụ tập, đến nỗi không còn chỗ, ngay cả chỗ gần cửa cũng không còn, và Ngài đang giảng lời cho họ. Và họ đến với anh ta, mang theo một người bại liệt đang được khiêng bởi bốn người. Và vì không thể tiếp cận đến ông ấy qua đám đông, họ đã dỡ mái nhà nơi ông ấy đang ở, và sau khi đào xuyên ra, họ thả xuống cái chiếu mà người bại liệt đang nằm trên đó. Thấy đức tin của họ, Giê-su nói với người bại liệt: Hỡi con, tội lỗi của con đã được tha thứ. Có một số thầy thông giáo đang ngồi ở đó và suy luận trong lòng họ, Tại sao người này lại nói phạm thượng như vậy? Ai có thể tha tội nếu không phải là Đức Chúa Trời? Và ngay lập tức, Chúa Giê-su đã nhận biết trong tâm linh của Ngài rằng họ đang suy luận như vậy trong lòng họ, Ngài nói với họ: Tại sao các ngươi suy luận những điều này trong lòng các ngươi? Điều gì dễ hơn, nói với người bại liệt rằng Tội lỗi của ngươi được tha thứ, hay nói rằng Hãy đứng dậy, vác chiếu của ngươi và đi? Nhưng để các ngươi biết rằng Con Người có quyền tha tội trên đất, Ngài nói với người bại liệt, Ta bảo ngươi, hãy đứng dậy, vác chiếu của ngươi và về nhà ngươi. Và người liền đứng dậy ngay, vác chiếu đi ra trước mặt mọi người, khiến mọi người kinh ngạc và tôn vinh Đức Chúa Trời, nói rằng: Chúng ta chưa bao giờ thấy như thế này.

Và Ngài lại đi ra bên bờ biển, và tất cả đám đông đến với Ngài, và Ngài dạy dỗ họ. Và khi đi qua, Ngài thấy Lê-vi, con của Anphê, đang ngồi tại bàn thu thuế, và Ngài nói với ông ta: Hãy theo Ta. Và ông ta đứng dậy theo Ngài. Và chuyện xảy ra là khi Ngài nằm xuống trong nhà của Ngài, thì nhiều người thu thuế và tội nhân đang ngồi ăn cùng với Giê-su và các môn đồ của Ngài, vì họ đông đảo và họ đã theo Ngài. Và các thầy thông giáo và các

người Pha-ri-si, khi thấy ông ăn với các người thu thuế và tội nhân, đã nói với các môn đồ của ông: Tại sao ông ấy lại ăn và uống với các người thu thuế và tội nhân? Và khi Chúa Giê-su nghe được, Ngài nói với họ: Những người khỏe mạnh không cần bác sĩ, nhưng những người đau ốm mới cần. Ta không đến để gọi người công chính, nhưng để gọi người tội lỗi đến sự ăn năn.

Và các môn đồ của Giăng và các môn đồ của những người Pharisees đang kiêng ăn. Và họ đến và nói với ông, Tại sao các môn đồ của Giăng và các môn đồ của những người Pharisees kiêng ăn, nhưng các môn đồ của ngài lại không kiêng ăn? Và Giê-su nói với họ: Các con trai của phòng cưới có thể nhịn ăn trong khi chú rể còn ở với họ sao? Bao lâu họ còn có chú rể với mình, thì họ không thể nhịn ăn. Nhưng những ngày sẽ đến khi chú rể bị lấy đi từ họ, và sau đó họ sẽ kiêng ăn trong những ngày đó. Không ai vá một miếng vải chưa co lên áo cũ, nếu không thì miếng vá mới sẽ kéo căng phần vải cũ, và vết rách trở nên tệ hơn. Và không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, nếu không, rượu mới sẽ làm vỡ bầu da, và rượu đổ ra và bầu da sẽ hư mất, nhưng rượu mới phải được đổ vào bầu da mới.

Và chuyện xảy ra là Ngài đi qua các cánh đồng lúa vào ngày sa-bát, và các môn đồ của Ngài bắt đầu vừa đi vừa nhổ bông lúa. Và các người Pharisees đã nói với ông: Hãy nhìn xem họ đang làm gì trong ngày sabbath, điều mà không được phép. Và chính ông ấy đã nói với họ: Các ngươi chưa bao giờ đọc về việc David đã làm gì khi ông ấy có nhu cầu và đói, chính ông ấy và những người đi cùng ông ấy sao? Làm thế nào ông ấy vào nhà của Thượng Đế dưới thời thầy tế lễ thượng phẩm Abia-tha và ăn những ổ bánh trình hiến, những thứ không được phép ăn trừ các thầy tế lễ, và cũng đã cho những người đi cùng ông ấy? Và Ngài phán với họ: Ngày Sa-bát

được tạo ra vì con người, chứ không phải con người vì ngày Sa-bát, Vậy nên Con Người là chủ cả ngày Sa-bát.

3

Và Ngài vào hội đường lần nữa, và ở đó có một người đàn ông có bàn tay bị teo. Và họ đang theo dõi ông ấy xem liệu vào ngày sa-bát ông ấy có chữa lành người đó không, để họ có thể buộc tội ông ấy. Và Ngài nói với người đàn ông có bàn tay tàn tật: Hãy đứng dậy vào giữa. Và Ngài nói với họ: Có được phép vào ngày Sa-bát làm điều tốt hay làm điều ác? Cứu linh hồn hay giết? Nhưng họ im lặng. Và Ngài nhìn quanh họ với cơn giận, đồng thời buồn rầu về sự cứng lòng của họ, rồi nói với người đàn ông: Hãy giơ tay ra. Và người ấy đã giơ tay ra, và bàn tay của người được phục hồi lành mạnh như bàn tay kia. Và các người Pharisees đi ra ngoài, lập tức cùng với các người Herodians bàn mưu chống lại Ngài, để tiêu diệt Ngài.

Và Chúa Giêsu rút lui cùng với các môn đồ của Ngài về phía biển, và một đám đông lớn từ Ga-li-lê đã theo Ngài, Và từ xứ Judea, từ Jerusalem, từ xứ Idumea, từ bên kia sông Jordan, và những người ở vùng Tyre và Sidon, một đám đông lớn, sau khi nghe những việc Ngài làm, đã đến với Ngài. Và ông nói với các môn đồ của mình rằng một chiếc thuyền nhỏ nên chờ sẵn cho ông vì đám đông, để họ không ép ông. Vì ông đã chữa lành nhiều người, đến nỗi tất cả những ai có bệnh tật đều xô đến để chạm vào ông. Và các tà linh, mỗi khi nhìn thấy Ngài, đều sấp mình xuống trước Ngài và kêu la rằng: Ngài là Con của Thiên Chúa. Và Ngài khiển trách họ nhiều lần để họ không làm cho Ngài được biết rõ.

Và ông đi lên núi, và ông triệu tập những người mà chính ông muốn, và họ đến với ông. Và Ngài đã lập mười hai người, để họ ở

với Ngài và để Ngài sai họ đi rao giảng và có thẩm quyền chữa lành các bệnh tật và đuổi quỷ dữ, Và Ngài đặt tên cho Simon là Peter. Và James con của Zebedee và John anh em của James, và Ngài đặt cho họ tên là Boanerges, nghĩa là con trai của sấm, và An-rê, và Phi-líp, và Ba-thô-lô-mê, và Ma-thi-ơ, và Thô-ma, và Gia-cơ con của An-phê, và Tha-đê, và Si-môn người Xê-lốt và Judah Iscariot, người đã phản nộp Ngài.

Và họ đến nhà, và đám đông lại tụ tập, đến nỗi họ thậm chí không thể ăn bánh. Và khi nghe tin, những người nhà của ông đã đi ra để bắt ông, vì họ đang nói rằng ông đã mất trí. Và các thầy thông giáo từ Giê-ru-sa-lem đã đi xuống nói rằng ông ta bị Bê-ên-xê-bun ám, và rằng ông ta nhờ vào kẻ cai trị các quỷ mà đuổi quỷ. Và sau khi gọi họ đến, Ngài dùng các ví dụ mà nói với họ: Làm thế nào Sa-tan có thể đuổi Sa-tan ra? Và nếu một vương quốc tự chia rẽ chính mình, thì vương quốc đó không thể đứng vững được. Và nếu một nhà bị chia rẽ nội bộ, thì nhà đó không thể đứng vững được. Và nếu Satan chống lại chính mình và bị chia rẽ, thì hắn không thể đứng vững được, mà sẽ đến hồi kết thúc. Không ai có thể cướp bóc các đồ vật của người mạnh mẽ sau khi đã vào nhà của anh ta, nếu không trước tiên trói người mạnh mẽ đó lại, và sau đó anh ta mới có thể cướp bóc nhà của người ấy. Thật vậy, ta nói với các ngươi rằng tất cả tội lỗi và những lời phạm thượng, dù họ phạm thượng bao nhiêu đi nữa, đều sẽ được tha thứ cho con cái loài người, Người nào phạm thượng đến Thánh Linh sẽ không được tha thứ đời đời, nhưng phải mang tội của sự phán xét vĩnh viễn, Bởi vì họ đang nói rằng anh ta có linh hồn không sạch.

Vậy thì mẹ của anh ấy và các anh em của anh ấy đến, và đang đứng bên ngoài, họ đã sai người đến gọi anh ấy. Và đám đông đang ngồi quanh anh ta, họ nói với anh ta: Này! Mẹ của anh và những người anh em của anh ở bên ngoài đang tìm kiếm anh. Và

Ngài trả lời họ rằng: Ai là mẹ tôi hoặc anh em tôi? Và sau khi nhìn quanh những người đang ngồi quanh ông, ông nói: Kìa mẹ tôi và anh em tôi, Vì ai làm theo ý muốn của Thượng Đế, người ấy là anh trai tôi và chị gái tôi và mẹ tôi.

4

Và Ngài lại bắt đầu giảng dạy bên bờ biển, và một đám đông lớn tụ tập đến với Ngài, đến nỗi Ngài phải bước lên thuyền mà ngồi trên biển, còn tất cả đám đông thì ở trên bờ hướng về phía biển. Và Ngài dạy họ nhiều điều bằng ngụ ngôn, và Ngài nói với họ trong lời dạy của Ngài, Hãy nghe. Này người gieo hạt đã đi ra để gieo hạt. Và khi gieo hạt, có hạt rơi trên đường, và chim chóc đến ăn mất nó. Và hạt khác rơi trên đất đá sỏi, nơi không có nhiều đất, và nó mọc lên ngay lập tức vì đất không có độ sâu, Nhưng khi mặt trời mọc lên, nó bị cháy khét, và vì không có rễ nên nó bị khô héo. Và hạt khác rơi vào bụi gai, và bụi gai mọc lên và bóp nghẹt nó, và nó không sinh trái. Và hạt khác rơi vào đất tốt và sinh trái mọc lên và lớn lên, và kết quả gấp ba mươi, gấp sáu mươi và gấp một trăm. Và ông ấy đã nói với họ: Ai có tai để nghe, hãy nghe. Khi Ngài ở một mình, những người quanh Ngài cùng với nhóm mười hai người đã hỏi Ngài về ví dụ. Và Ngài phán với họ: Các ngươi đã được ban cho ân huệ để biết những điều huyền nhiệm của vương quốc Đức Chúa Trời, nhưng đối với những người ở bên ngoài, mọi điều đều được trình bày qua các ví dụ. Để cho họ nhìn mà không thấy, và nghe mà không hiểu, kẻo họ quay lại và các tội lỗi của họ được tha thứ.

Và Ngài nói với họ: Các ngươi không hiểu ví dụ này sao, vậy làm sao các ngươi sẽ hiểu được tất cả các ví dụ khác? Người gieo gieo lời. Những người này là những người bên đường, nơi lời được gieo; và khi họ nghe, Sa-tan liền đến và lấy đi lời đã được

gieo trong lòng họ. Và những người này cũng giống như hạt giống được gieo trên những nơi đất đá, khi họ nghe lời, họ liền vui mừng tiếp nhận ngay, Và họ không có rễ trong chính mình, nhưng chỉ là tạm thời, sau đó khi hoạn nạn hoặc sự bắt bộ xảy ra vì lời, họ liền vấp ngã. Và những người này là những người được gieo vào các gai, là những người nghe lời. Và những sự lo lắng của thời đại này, sự lừa dối của sự giàu có, và những sự ham muốn về những thứ còn lại đi vào bóp nghẹt lời, và lời ấy trở nên không kết quả. Và những người này là những người được gieo trên đất tốt, họ nghe lời và tiếp nhận, và sinh quả gấp ba mươi, gấp sáu mươi và gấp một trăm.

Và Ngài phán với họ: Chẳng lẽ đèn được đem đến để đặt dưới cái thúng hoặc dưới cái giường sao? Há chẳng phải để đặt trên giá đèn sao? Vì không có gì ẩn giấu mà không được bày tỏ, cũng không có gì trở thành bí mật mà chỉ để đến sự rõ ràng. Nếu ai có tai để nghe, thì hãy lắng nghe. Và Ngài phán với họ: Hãy cẩn thận về điều các ngươi nghe. Bằng thước đo nào các ngươi đo, thì sẽ được đo lại cho các ngươi, và sẽ được thêm vào cho các ngươi là những người nghe. Ai có thì sẽ được cho thêm, và ai không có thì ngay cả cái có cũng sẽ bị lấy mất. Và Ngài phán rằng, Nước Đức Chúa Trời giống như khi một người gieo hạt giống xuống đất, Và anh ta ngủ và thức dậy đêm ngày, và hạt giống nảy mầm cùng lớn lên mà chính anh ta không biết làm sao. Vì đất tự sinh trái, đầu tiên là cỏ, sau đó là bông lúa, rồi sau đó là hạt đầy trong cọng lúa. Nhưng khi trái chín, ngay lập tức người ta đưa liềm vào, vì mùa gặt đã đến.

Và Ngài phán rằng: Chúng ta sẽ ví Nước Thiên Chúa như thế nào? Hay chúng ta sẽ dùng ví dụ nào để so sánh nó? như hạt cải, khi được gieo trên đất, nó nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống trên đất, Và khi nó được gieo, nó mọc lên và trở thành lớn hơn tất cả

các loại rau, và đâm ra những cành lớn, đến nỗi các loài chim trên trời có thể làm tổ dưới bóng của nó.

Và ông đã dùng nhiều ngụ ngôn như vậy để nói lời với họ, tùy theo khả năng nghe của họ. Nhưng không có ngụ ngôn thì Ngài không nói với họ lời đó, còn riêng với các môn đồ của Ngài thì Ngài giải thích tất cả.

Và trong ngày đó, khi buổi tối đã đến, Ngài nói với họ: Hãy đi qua bên kia. Và sau khi rời bỏ đám đông, họ đưa theo Ngài như Ngài đang ở trong thuyền, và cũng có những chiếc thuyền khác ở cùng với Ngài. Và nổi lên một cơn bão gió lớn, những con sóng đập vào thuyền, đến nỗi thuyền gần chìm. Và chính ông đang ngủ trên cái lái, gối đầu trên cái gối, và họ đánh thức ông và nói với ông: Thưa thầy, thầy không quan tâm rằng chúng tôi sắp chết sao? Và khi đã thức dậy, ông quở trách cơn gió và bảo biển: Hãy im lặng, hãy yên lặng! Và gió đã ngừng, và có sự yên lặng lớn. Và Ngài nói với họ: Sao các ngươi nhút nhát như vậy? Làm sao các ngươi không có đức tin? Và họ vô cùng sợ hãi và nói với nhau rằng: Vậy người này là ai mà cả gió và biển đều vâng lời Ngài?

5

Và họ đến bên kia biển, vào vùng đất của người Gergesen. Và khi Ngài vừa bước ra khỏi thuyền, lập tức có một người từ các ngôi mộ, bị ám bởi tà linh, đã đến gặp Ngài, người có nơi ở trong các ngôi mộ, và cũng không ai có thể trói anh ta bằng xích sắt, Bởi vì anh ta thường xuyên bị trói bằng xiềng và xích, và các xích xích bị anh ta xé toạc và các xiềng bị nghiền nát, và không ai có thể thuần phục anh ta, Và suốt đêm ngày trong các ngôi mộ và trên các ngọn núi, ông ấy la hét và tự cắt mình bằng đá. Nhưng khi thấy Chúa Giê-su từ xa, ông chạy đến và thờ lạy Ngài, Và kêu lên

với tiếng lớn nói: Tôi với ngươi có can gì, Giê-su, Con của Đức Chúa Trời Chí Cao? Tôi nhân danh Đức Chúa Trời van xin ngươi, đừng hành hạ tôi. Vì ông ấy đã nói với anh ta: Hỡi linh hồn ô uế, hãy ra khỏi người này. Và người hỏi anh ta: Tên của ngươi là gì? Và anh ta trả lời rằng: Tên tôi là Quân đoàn, bởi vì chúng tôi đông đảo. Và nài xin anh ta nhiều lần để anh ta không đuổi họ ra ngoài vùng đất đó. Và ở đó có một bầy lợn lớn đang gặm cỏ gần núi. Và tất cả các quỷ cầu xin anh ta, nói rằng: Hãy gửi chúng tôi vào đàn lợn, để chúng tôi có thể vào trong chúng. Và Chúa Giêsu ngay lập tức cho phép chúng. Các linh hồn ô uế đã đi ra và đi vào các con lợn, và bầy lợn đã lao xuống vách đá vào biển, số lượng khoảng hai ngàn con, và chúng chết đuối trong biển. Và những người chăn lợn đã chạy trốn và báo cáo vào thành phố và vào các cánh đồng, và họ đã đi ra để xem điều gì đã xảy ra. Và họ đến với Giê-su, và họ nhìn thấy người bị quỷ ám đang ngồi, mặc quần áo và có tâm trí lành mạnh, người đã có đạo quân quỷ, và họ sợ hãi. Và những người đã chứng kiến đã kể lại cho họ về việc đã xảy ra với người bị quỷ ám và về đàn lợn như thế nào. Và họ bắt đầu nài xin ông rời khỏi vùng đất của họ. Và khi Ngài lên thuyền, người bị quỷ ám thúc giục Ngài để được ở với Ngài. Và Ngài không cho phép anh ta, nhưng nói với anh ta: Hãy về nhà ngươi với người thân của ngươi và báo cho họ biết bao nhiêu điều Chúa đã làm cho ngươi và đã thương xót ngươi. Và người đi ra và bắt đầu rao giảng trong vùng Decapolis tất cả những gì Chúa Giê-su đã làm cho anh ta, và mọi người đều kinh ngạc.

Và khi Giê-su đã băng qua trong chiếc thuyền lại đến bên kia, một đám đông lớn tụ họp quanh Ngài, và Ngài ở bên bờ biển. Và một trong các người cai trị hội chúng, tên là Jairus, đến và khi thấy Ngài, ông ta ngã xuống dưới chân Ngài Và ông ta tha thiết nài xin Ngài nhiều lần, nói rằng: Con gái nhỏ của tôi đang hấp hối, xin Ngài đến đặt tay trên nó, để nó được cứu và sẽ sống. Và Ngài

đi với người ấy, và một đám đông lớn theo Ngài, và họ chen lấn Ngài. Và có một người phụ nữ bị chảy máu trong mười hai năm, Và đã chịu đựng nhiều bởi nhiều bác sĩ và đã tiêu tốn tất cả của chính mình, và không được giúp đỡ gì, nhưng thay vào đó đã trở nên tồi tệ hơn, Đã nghe về Chúa Giê-su, bà đến trong đám đông từ phía sau và chạm vào áo của Ngài, Vì cô ấy tự nhủ trong lòng rằng: Nếu tôi chạm vào dù chỉ là áo quần của người đó, tôi sẽ được cứu. Và ngay lập tức nguồn máu của bà đã cạn khô, và bà biết trong thân thể mình rằng bà đã được chữa lành khỏi căn bệnh. Và ngay lập tức Chúa Giê-su đã nhận ra trong chính mình sức mạnh từ Ngài đã đi ra ngoài, quay lại trong đám đông và nói: Ai đã chạm vào áo của Ta? Và các môn đồ của Ngài đang nói với Ngài: Thầy thấy đám đông đang chen lấn Thầy, mà Thầy lại hỏi ai đã chạm vào Thầy? Và người ấy nhìn quanh để tìm người phụ nữ đã làm điều này. Người phụ nữ sợ hãi và run rẩy, biết điều đã xảy ra với mình, đến sấp mình xuống trước Ngài và nói với Ngài tất cả sự thật. Nhưng Ngài nói với cô: Con gái, đức tin của con đã cứu con, hãy đi bình an, và khỏi bệnh hoạn của con. Trong khi ông ấy vẫn đang nói, có người từ nhà người cai trị hội chúng đến nói rằng: Con gái ông đã chết rồi, sao còn làm phiền thầy nữa? Nhưng Chúa Giêsu ngay lập tức nghe được lời đang được nói, liền nói với người cai trị hội chúng: Đừng sợ, chỉ cần tin. Và ông không cho phép ai đi theo cùng ông, ngoại trừ Phê-rô và Gia-cơ và Giăng, anh em của Gia-cơ. Và Ngài đến nhà của người cai trị hội chúng, và thấy cảnh ồn ào, và những người đang khóc lóc và than khóc nhiều, Và khi vào, ông nói với họ: Tại sao các ngươi xôn xao và khóc lóc? Đứa trẻ không chết đâu, mà chỉ đang ngủ thôi. Và họ cười nhạo ông. Nhưng sau khi đuổi tất cả mọi người ra, ông đón cha của đứa trẻ và mẹ và những người ở với ông, và đi vào nơi đứa trẻ đang nằm. Và nắm lấy tay của đứa trẻ, Ngài nói với nó: Talitha, koumi - nghĩa là được dịch ra: Cô gái, Ta bảo ngươi, hãy đứng dậy. Và ngay lập tức cô gái đứng dậy và bắt đầu đi lại, vì cô

ấy được mười hai tuổi. Và họ vô cùng kinh ngạc. Và Ngài ra lệnh nghiêm khắn cho họ để không ai biết việc này, và bảo cho cô ấy ăn.

6

Và Ngài đi ra từ đó và đến quê hương của chính mình, và các môn đồ của Ngài theo Ngài. Và khi đến ngày sa-bát, ông ấy bắt đầu dạy dỗ trong hội chúng, và nhiều người nghe thì kinh ngạc, nói rằng: Từ đâu mà người này có những điều này? Và sự khôn ngoan đã được ban cho ông ấy là gì? Và những quyền năng như vậy được thực hiện qua bàn tay của ông ấy là thế nào? Chẳng phải người này là thợ mộc, con trai của Maria, và là anh em của Giacôbê, Giôsê, Giuđa và Simôn sao? Và chẳng phải các chị em của ông ấy đang ở đây với chúng ta sao? Và họ đã bị xúc phạm vì ông ấy. Chúa Giêsu nói với họ rằng không có nhà tiên tri nào bị thiếu danh dự trừ phi ở quê hương của mình, giữa những người thân của mình, và trong nhà của mình. Và ông không thể làm phép lạ nào ở đó, ngoại trừ đặt tay lên một vài người bệnh và chữa lành họ. Và ông ngạc nhiên vì sự không tin của họ. Và ông đi vòng quanh các làng lân cận giảng dạy.

Và Ngài triệu tập mười hai người, và bắt đầu sai họ đi từng đôi một, và ban cho họ quyền hành trên các tà linh. Và ông ra lệnh cho họ rằng không được mang theo gì trên đường ngoại trừ chỉ một cây gậy, không túi, không bánh mì, không đồng tiền trong thắt lưng, Nhưng hãy mang dép sandal, và không được mặc hai áo dài. Và Ngài phán với họ: Bất cứ nơi nào các ngươi vào một nhà, hãy ở lại đó cho đến khi các ngươi rời khỏi nơi ấy. Và bất cứ ai không tiếp đón các ngươi cũng không nghe lời các ngươi, khi đi ra khỏi đó, hãy giũ bụi dưới chân các ngươi làm lời chứng chống lại họ. Thật, ta nói cho các ngươi, ngày phán xét sẽ dễ chịu hơn cho Sô-đôm hay Gô-mô-rơ hơn là cho thành phố đó. Và sau khi đi ra,

họ đã rao giảng để mọi người ăn năn. Và họ đuổi nhiều quỷ ra, và xức dầu cho nhiều người bệnh và chữa lành họ.

Vua Hêrôđê nghe biết, vì danh tiếng của Ngài đã trở nên rõ ràng, và người ta nói rằng Giăng người làm phép báp têm đã sống lại từ cõi chết, và vì thế các quyền năng đang hoạt động trong Ngài. Những người khác nói rằng ông là Ê-li, nhưng những người khác lại nói rằng ông là một tiên tri như một trong các tiên tri. Nhưng khi Hêrôđê nghe được, ông nói rằng: Giăng, người mà tôi đã chặt đầu, chính ông ấy đã sống lại từ cõi chết. Chính vì Hêrôt đã sai người bắt Giăng và trói ông trong ngục vì Hêrôđia, vợ của Philíp, anh trai của ông ta, bởi vì ông ta đã cưới bà ấy. Vì John đã nói với Herod rằng ông không được phép lấy vợ của anh trai mình. Nhưng Hêrôđia đã giữ oán hận đối với ông ta và muốn giết ông ta, nhưng không thể làm được. Vì Hêrôt sợ Giăng, biết ông là người công chính và thánh thiện, nên bảo vệ ông; và sau khi nghe ông, Hêrôt làm nhiều điều và vui vẻ nghe ông. Và khi một ngày thuận tiện đã đến, Hê-rốt làm bữa tối sinh nhật của ông cho các quan lớn của ông và các chỉ huy quân đội và những người đứng đầu của Ga-li-lê, Và khi con gái của bà Hêrôđia đã vào và nhảy múa và đã làm hài lòng Hêrôđe cùng những người đang ngồi ăn với ông, vua nói với cô gái: Hãy xin ta bất cứ điều gì con muốn, và ta sẽ cho con. Và ông thề với cô rằng bất cứ điều gì cô xin ông, ông sẽ cho cô, cho đến nửa vương quốc của ông. Cô ấy đi ra ngoài và hỏi mẹ mình: Con nên xin gì? Bà ấy đáp: Cái đầu của Gioan Tẩy Giả. Và sau khi vào gặp vua ngay lập tức với vẻ vội vã, nàng yêu cầu rằng: Tôi muốn ngay bây giờ ngài ban cho tôi trên một cái đĩa cái đầu của Giăng Báp-tít. Và vị vua trở nên rất buồn bã, nhưng vì những lời thề và những người đang ngồi ăn cùng ông, ông đã không muốn từ chối nó. Và ngay lập tức vua sai đao phủ đi và ra lệnh mang đầu của ông ta đến. Người đó đi và chém đầu ông ta trong nhà tù, rồi mang đầu ông ta trên một cái đĩa và trao cho cô

gái, và cô gái trao nó cho mẹ của mình. Và khi nghe tin, các môn đồ của ông đã đến và nhấc xác của ông lên, rồi đặt vào trong mộ.

Và các sứ đồ tập hợp lại cùng Giê-su, và họ báo cáo cho Ngài tất cả những gì họ đã làm và những gì họ đã dạy. Và Ngài nói với họ: Các ngươi hãy tự mình đến một nơi hoang vắng riêng và nghỉ ngơi một chút, vì những người đến và những người đi rất đông, và họ thậm chí không có thời gian để ăn. Và họ đi vào một nơi hoang vắng bằng thuyền một cách riêng tư. Và tôi thấy họ đi xa, và nhiều người nhận ra họ, và từ tất cả các thành phố, người ta chạy bộ đến đó, đến trước họ và tụ tập lại với người ấy. Và khi Chúa Giê-su đi ra ngoài, Ngài thấy đám đông đông đảo và động lòng thương xót họ, bởi vì họ như chiên không có người chăn, và Ngài bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều. Và khi giờ đã khuya, các môn đồ của Ngài đến gần Ngài và nói rằng nơi này hoang vắng và giờ đã khuya rồi Hãy thả họ đi, để họ vào các đồng ruộng và làng xung quanh mua bánh cho mình, vì họ không có gì để ăn. Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Các ngươi hãy cho họ ăn. Và họ nói với Ngài: Chúng tôi đi mua bánh hai trăm đê-na-ri và cho họ ăn sao? Nhưng Ngài nói với họ: Các ngươi có bao nhiêu ổ bánh? Hãy đi và xem. Và sau khi biết, họ nói: Năm ổ bánh và hai con cá. Và ông ra lệnh cho họ sắp xếp tất cả mọi người nằm ngả theo từng nhóm trên bãi cỏ xanh. Và họ ngồi xuống từng nhóm, nhóm một trăm người và nhóm năm mươi người. Và Ngài đã lấy năm ổ bánh và hai con cá, ngước nhìn lên trời ban phước, rồi bẻ những ổ bánh và trao cho các môn đồ để họ đặt trước mọi người, và Ngài cũng chia hai con cá cho tất cả mọi người. và tất cả đều ăn và được no nê, Và họ nhặt được mười hai rổ đầy những mảnh vỡ, và cả cá nữa. Và những người đã ăn những ổ bánh là năm nghìn người đàn ông.

Và ngay lập tức Ngài ép các môn đồ của Ngài lên thuyền và đi trước sang bên kia về phía Bê-tê-sai-đa, cho đến khi chính Ngài

giải tán đám đông. Và sau khi nói lời từ biệt với họ, ông đã lên núi để cầu nguyện. Và khi buổi tối đã đến, chiếc thuyền ở giữa biển, và chính ông một mình ở trên đất. Và khi thấy họ đang vất vả chèo thuyền, vì gió ngược, vào khoảng canh tư đêm ấy, Ngài đến với họ, đi bộ trên mặt biển, và Ngài muốn đi qua họ. Nhưng những người đã thấy anh ta đang đi bộ trên mặt biển tưởng rằng đó là bóng ma, và đã kêu lên, Vì tất cả đều thấy Ngài và họ hoảng sợ. Và ngay lập tức Ngài nói chuyện với họ và bảo họ, Hãy can đảm, chính Ta đây, đừng sợ. Và Ngài lên thuyền đến với họ, và gió ngừng lại, và họ vô cùng kinh ngạc và ngạc nhiên trong lòng. Vì họ không hiểu về những ổ bánh, nhưng trái tim của họ đã cứng lại.

Sau khi băng qua, họ đến vùng đất Ghênêsarét và thả neo. Và khi họ vừa ra khỏi thuyền, người ta liền nhận ra Ngài Họ chạy khắp toàn bộ vùng xung quanh đó và bắt đầu dùng chõng khiêng những người bệnh đến bất cứ nơi nào họ nghe nói rằng Ngài ở đó. Và bất cứ nơi nào Ngài đi vào các làng mạc, thành phố hay đồng ruộng, người ta đặt những người bệnh tại các chợ và khẩn cầu Ngài để cho họ được chạm dù chỉ là tua áo của Ngài, và tất cả những ai chạm đến Ngài đều được chữa lành.

7

Và những người Pha-ri-si cùng với một số thầy thông giáo từ Giê-ru-sa-lem đến tập hợp quanh ông, Và khi thấy một số môn đồ của Ngài dùng tay chung, tức là tay không rửa, đang ăn bánh, họ đã chỉ trích. Vì các người Pha-ri-si và tất cả người Do Thái, nếu không rửa tay bằng nắm đấm, thì không ăn, giữ truyền thống của các trưởng lão. Và khi từ chợ về, nếu không rửa sạch thì họ không ăn, và còn nhiều điều khác mà họ đã nhận để giữ, như việc rửa chén, bình, đồ đồng và giường, Sau đó, các người Pharisees và các thầy thông giáo hỏi ông: Tại sao các môn đồ của ngài không đi

theo truyền thống của các bậc trưởng lão, nhưng lại ăn bánh mì bằng tay không rửa? Nhưng Ngài trả lời nói với họ rằng: Ê-sai đã tiên tri tốt về các ngươi là những kẻ giả hình, như đã được viết: Dân này dùng môi miệng tôn vinh Ta, nhưng lòng họ cách xa Ta, Nhưng họ thờ phượng tôi vô ích, vì họ dạy những giáo lý là điều răn của loài người.

Vì đã bỏ điều răn của Thượng Đế, các ngươi giữ truyền thống của loài người: những sự rửa bình và chén, và nhiều điều tương tự khác như vậy mà các ngươi làm. Và Ngài phán với họ: Các ngươi khéo léo bỏ qua điều răn của Đức Chúa Trời để giữ truyền thống của các ngươi. Vì Moses đã nói: Hãy tôn kính cha mẹ ngươi, và kẻ nào nói xấu cha hoặc mẹ thì phải bị xử tử. Nhưng các ngươi nói rằng, nếu một người nói với cha hoặc mẹ, Corban (nghĩa là của lễ dâng), bất cứ điều gì từ ta mà ngươi có thể được lợi, và các ngươi không còn cho phép anh ta làm gì cho cha mẹ của anh ta nữa, Các ngươi làm vô hiệu lời của Đức Chúa Trời bởi truyền thống của các ngươi mà các ngươi đã truyền lại, và các ngươi làm nhiều điều tương tự như vậy. Và sau khi gọi tất cả đám đông, ông nói với họ: Tất cả các ngươi hãy nghe ta và hiểu. Không có gì từ bên ngoài đi vào con người có thể làm ô uế người ấy, nhưng những gì đi ra mới là những thứ làm ô uế con người. Và khi Ngài vào nhà từ giữa đám đông, các môn đồ của Ngài hỏi Ngài về ngụ ngôn. Và Ngài nói với họ: Như vậy các ngươi cũng không hiểu biết sao? Các ngươi chưa hiểu rằng tất cả những gì từ bên ngoài đi vào con người không thể làm ô uế người đó sao? bởi vì nó không đi vào tim của anh ấy, mà vào bụng, và đi ra vào xí, làm sạch tất cả thức ăn. Ông ấy nói rằng cái gì từ con người đi ra, chính cái đó làm ô uế con người. Vì từ bên trong, từ trái tim của con người, những suy nghĩ xấu xa đi ra ngoài: những tội ngoại tình, những tội tà dâm, những vụ giết người, trộm cắp, tham lam, sự ác, lừa dối, buông thả, mắt ác, lộng ngôn, kiêu ngạo, ngu dại Tất cả

những điều xấu xa này từ bên trong phát ra và làm ô uế con người.

Và từ đó Ngài đứng dậy đi vào vùng biên giới của Ty-rơ và Si-đôn. Và khi vào nhà, Ngài không muốn ai biết, nhưng Ngài không thể trốn được sự chú ý. Vì một người phụ nữ có con gái nhỏ bị linh hồn ô uế ám, đã nghe về ông, liền đến và ngã xuống trước bàn chân của ông, Nhưng người phụ nữ là người Hy Lạp, người Sy-rô-phê-ni-xi về chủng tộc, và bà hỏi ông để ông đuổi quỷ ra khỏi con gái của bà. Nhưng Chúa Giêsu nói với bà, Hãy để trước tiên cho bọn trẻ được no đủ, vì không tốt khi lấy bánh của bọn trẻ mà ném cho bọn chó con. Nhưng bà ấy trả lời và nói với Ngài: Vâng, lạy Chúa, ngay cả những con chó nhỏ dưới bàn cũng ăn những mảnh vụn của trẻ con. Và Ngài nói với bà: Vì lời này, hãy về đi, quỷ đã ra khỏi con gái của bà rồi. Và khi bà trở về nhà, bà thấy đứa trẻ nằm trên giường và quỷ đã ra khỏi nó.

Và lại sau khi đi ra khỏi vùng biên giới của Ty-rơ và Si-đôn, Ngài đến biển Ga-li-lê, đi qua giữa vùng biên giới của Đê-ca-bô-lít. Và họ đưa đến cho Ngài một người câm ngọng, và cầu xin Ngài đặt tay lên người ấy. Và đưa anh ta sang một bên riêng khỏi đám đông, Ngài đã đặt các ngón tay của Ngài vào tai anh ta, và sau khi nhổ nước bọt, Ngài đã chạm vào lưỡi của anh ta, Và nhìn lên trời, Ngài thở dài và nói với người ấy, Ephphatha, nghĩa là Hãy mở ra. Và ngay lập tức tai của anh ta được mở ra và sự trói buộc lưỡi của anh ta được tháo gỡ, và anh ta nói rõ ràng. Và Ngài ra lệnh cho họ không được nói với ai, nhưng càng Ngài ra lệnh cho họ bao nhiêu, thì họ càng rao giảng nhiều hơn bấy nhiêu. Và họ vô cùng kinh ngạc, nói rằng: Ông ấy đã làm tốt mọi việc, làm cho người điếc nghe được và người câm nói được.

Trong những ngày ấy, lại có đông đảo dân chúng mà không có gì để ăn, Chúa Giêsu gọi các môn đồ của Ngài đến và nói với họ, Ta thương xót đám đông, vì họ đã ở lại với ta ba ngày mà không có gì để ăn, Và nếu tôi cho họ về nhà trong khi đói, họ sẽ kiệt sức trên đường, vì một số người trong họ đã đến từ xa. Và các môn đồ của Ngài trả lời Ngài rằng: Ai có thể lấy từ đâu đủ bánh để làm cho những người này no ở đây trong nơi hoang vắng? Và Ngài hỏi họ: Các ngươi có bao nhiêu ổ bánh? Họ đáp: Bảy ổ. Và Ngài ra lệnh cho đám đông ngồi xuống trên đất, rồi lấy bảy ổ bánh, tạ ơn, bẻ ra và trao cho các môn đồ của Ngài để họ dọn ra, và họ đã dọn ra cho đám đông. Và họ có một ít cá nhỏ, và sau khi chúc phước cho chúng, Ngài bảo đặt chúng ra trước mọi người. Họ ăn và được thỏa mãn, và họ nhặt được bảy giỏ đầy những mảnh vụn thừa lại. Có khoảng bốn nghìn người, và Ngài giải tán họ. Và Ngài đã lên thuyền ngay lập tức với các môn đồ của Ngài và đến vùng Đalmanuta.

Và những người Pha-ri-si đi ra và bắt đầu tranh luận với ngài, tìm kiếm từ ngài một dấu hiệu từ trời, để thử thách ngài. Và Ngài đã thở dài sâu sắc trong tâm linh mà nói: Tại sao thế hệ này tìm kiếm dấu hiệu? Thật, Ta nói với các ngươi, thế hệ này sẽ không được ban cho dấu hiệu. Và để lại họ, ông lên thuyền rồi đi xa một lần nữa.

Và họ đã quên mang theo bánh, và họ không có với mình trong thuyền ngoại trừ một ổ bánh. Và Ngài đã ra lệnh cho họ rằng: Hãy coi chừng, hãy đề phòng men của những người Pha-ri-si và men của Hê-rốt. Và họ đang bàn luận với nhau rằng: Chúng ta không có bánh mì. Và biết điều đó, Chúa Giêsu nói với họ: Tại sao các ngươi suy luận bởi vì các ngươi không có bánh? Các ngươi chưa hiểu hay sao? Các ngươi vẫn có trái tim cứng cỏi của mình

sao? Có mắt mà không nhìn thấy, có tai mà không nghe? Và các ngươi không nhớ sao?

Khi ta bẻ năm ổ bánh cho năm nghìn người, và các ngươi đã nhặt được bao nhiêu giỏ đầy những mảnh vụn? Họ nói với người, mười hai. Khi chia bảy bánh cho bốn ngàn người, các ngươi nhặt được bao nhiêu giỏ đầy những mảnh vụn? Họ đáp: Bảy. Và ông ấy nói với họ: Các ngươi vẫn chưa hiểu sao?

Và Ngài đến Bethsaida. Họ đem đến cho Ngài một người mù và nài xin Ngài chạm vào người ấy. Và nắm lấy tay của người mù, Ngài dẫn ông ta ra ngoài làng, và nhổ vào mắt của ông ta, đặt tay lên ông ta, Ngài hỏi ông ta liệu ông ta có nhìn thấy gì không. Và khi nhìn lên, ông nói: Tôi thấy những người giống như cây đang đi. Sau đó, Ngài lại đặt tay lên mắt người ấy và làm cho người ấy nhìn lên, và người ấy được phục hồi, và nhìn thấy rõ ràng tất cả mọi thứ. Và Ngài sai anh ta về nhà, bảo rằng: Đừng vào làng và cũng đừng nói với ai trong làng.

Và Giê-su cùng các môn đồ của Ngài đi ra đến các làng Ca-i-sa-rê-a của Phi-líp, và trên đường Ngài hỏi các môn đồ của Ngài, nói với họ: Người ta nói tôi là ai? Họ trả lời: Giăng Báp-tít, và những người khác nói Ê-li, còn những người khác nói một trong các tiên tri. Và chính ông nói với họ: Nhưng các ngươi nói tôi là ai? Phê-rô trả lời và nói với ông: Ngài là Đấng Christ. Và ông khiển trách họ để họ không nói với ai về ông.

Và Ngài bắt đầu dạy họ rằng Con Người cần phải chịu nhiều đau khổ, và bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo từ chối, và bị giết, và sau ba ngày sống lại. Và Ngài đã nói lời ấy một cách thẳng thắn. Và Phê-rơ đã đem Ngài sang một bên, bắt đầu khiển trách Ngài. Nhưng Ngài quay lại và nhìn thấy các môn

đồ của mình, Ngài quở trách Phê-rơ rằng: Hãy đi ra sau lưng ta, hỡi Sa-tan, vì ngươi không nghĩ đến những điều của Thiên Chúa, nhưng những điều của loài người.

Và Ngài đã gọi đám đông cùng với các môn đồ của Ngài đến, nói với họ: Ai muốn theo Ta, hãy chối bỏ chính mình và vác thập tự giá của mình, và hãy theo Ta. Ai muốn cứu linh hồn của mình sẽ mất nó, nhưng ai mất linh hồn của chính mình vì tôi và vì tin mừng, người ấy sẽ cứu nó. Người ta được lợi ích gì nếu đạt được cả thế giới nhưng lại mất đi linh hồn của mình? Hoặc người ta sẽ lấy gì để trao đổi linh hồn của mình? Vì ai xấu hổ về tôi và lời của tôi trong thế hệ ngoại tình và tội lỗi này, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ về người ấy khi Ngài đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên thần thánh.

9

Và Ngài phán với họ: Thật, Ta nói với các ngươi rằng có một số người đang đứng đây sẽ không nếm sự chết cho đến khi họ thấy vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến trong quyền năng.

Và sau sáu ngày, Giê-su đưa theo Phê-rơ và Gia-cơ và Giăng và đưa họ lên một ngọn núi cao, riêng họ một mình, và Ngài đã biến hình trước mặt họ, Và áo choàng của Ngài trở nên lấp lánh, trắng rất như tuyết, đến nỗi không một thợ giặt nào trên đất có thể làm trắng như vậy. Và Ê-li cùng với Môi-se hiện ra với họ, và đang nói chuyện với Giê-su. Và Phê-rơ trả lời nói với Giê-su, Rabbi, thật tốt khi chúng tôi ở đây, và chúng ta hãy dựng ba cái lều: một cho ngài, một cho Moses và một cho Elijah. Vì ông không biết phải nói gì, bởi họ đang rất kinh hãi. Và có một đám mây che phủ họ, và có tiếng nói từ đám mây phán rằng: Này là Con Ta, Đấng Yêu Dấu, hãy nghe Ngài. Và đột ngột khi nhìn quanh, họ

không còn thấy ai nữa, chỉ có Chúa Giê-su ở với họ. Khi họ đang đi xuống từ núi, Ngài ra lệnh cho họ không được kể lại với ai những gì họ đã thấy, cho đến khi Con Người từ kẻ chết sống lại. Và họ giữ lời đó, tranh luận với nhau về ý nghĩa của việc sống lại từ cõi chết. Và họ hỏi Ngài rằng: Tại sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải đến trước tiên? Nhưng Ngài trả lời nói với họ: Ê-li thật sự đến trước để phục hồi tất cả, và làm sao có lời chép về Con Người rằng Ngài phải chịu nhiều đau khổ và bị khinh bỉ? Nhưng tôi nói với các ngươi rằng Ê-li đã đến, và họ đã làm với ông ấy bất cứ điều gì họ muốn, như đã được chép về ông ấy.

Và khi đến gần các môn đồ, Ngài thấy một đám đông lớn xung quanh họ và các thầy thông giáo đang tranh luận với họ. Và ngay lập tức, khi thấy Ngài, tất cả đám đông đều kinh ngạc, và chạy đến chào Ngài. Và Ngài hỏi các thầy thông giáo: Các ngươi đang tranh luận với nhau về điều gì? Và một người từ đám đông trả lời rằng, thưa thầy, tôi đã đem con trai tôi đến cùng thầy, nó bị ám bởi một linh câm. Và bất cứ nơi nào nó bắt được anh ta, nó ném ngã anh ta, và anh ta sủi bọt mép, nghiến răng, và trở nên cứng đờ. Tôi đã nói với các môn đồ của anh để họ đuổi nó ra, nhưng họ không có khả năng. Nhưng Người trả lời nói với ông ta: Hỡi thế hệ không tin! Cho đến bao giờ Ta sẽ ở với các ngươi? Cho đến bao giờ Ta sẽ chịu đựng các ngươi? Hãy mang nó đến với Ta. Và họ đã mang nó đến với Người. Và khi thấy Ngài, lập tức tà linh làm cho đứa trẻ co giật dữ dội, nó ngã xuống đất, lăn lộn và sùi bọt mép. Và người hỏi cha của anh ấy: Đã bao lâu điều này xảy ra với anh ấy? Người cha nói: Từ thời thơ ấu. Và nhiều lần nó đã ném nó vào lửa và vào nước để tiêu diệt nó, nhưng nếu ngài có thể làm gì, xin hãy thương xót chúng tôi mà giúp đỡ chúng tôi. Nhưng Giê-su nói với ông: Nếu ngươi có thể tin được, thì mọi điều đều có thể được với người tin. Và ngay lập tức, người cha của đứa trẻ kêu lên với nước mắt và nói: Tôi tin, lạy Chúa, xin giúp đỡ sự không

tin của tôi. Nhưng khi Giê-su thấy rằng đám đông đang chạy lại với nhau, Ngài quở trách tà linh ô uế, nói với nó: Hỡi tà linh câm và điếc, Ta ra lệnh cho ngươi, hãy ra khỏi nó và không được vào trong nó nữa. Và sau khi kêu la và co giật dữ dội, nó đi ra khỏi anh ta, và anh ta trở nên như chết, đến nỗi nhiều người nói rằng anh ta đã chết. Nhưng Chúa Giêsu nắm lấy tay anh ta, đỡ anh ta dậy, và anh ta đứng dậy. Và khi Ngài đã vào nhà, các môn đồ của Ngài hỏi riêng Ngài rằng: Tại sao chúng con không thể đuổi nó ra? Và Ngài nói với họ: Loại này không thể bị đuổi ra được nếu không nhờ cầu nguyện và ăn chay.

Và từ đó, sau khi đi ra, họ đi qua xứ Galilê, và ông không muốn cho ai biết. Ông đang dạy các môn đồ của mình và nói với họ rằng Con Người sẽ bị nộp vào tay người đời, và họ sẽ giết Ngài, và sau khi bị giết, đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Nhưng họ không hiểu lời nói đó, và họ sợ hỏi ông ấy.

Và Ngài đến Capernaum, và khi ở trong nhà, Ngài hỏi họ: Các ngươi đang thảo luận gì với nhau trên đường? Nhưng họ im lặng, vì họ đã thảo luận với nhau trên đường về việc ai lớn hơn. Và sau khi ngồi xuống, Ngài gọi nhóm mười hai người và nói với họ: Nếu ai muốn làm người đứng đầu, thì người ấy sẽ phải là người cuối cùng trong tất cả mọi người và là đầy tớ của tất cả mọi người. Và Ngài đã đem một đứa trẻ đặt vào giữa họ, rồi ôm lấy đứa trẻ ấy và nói với họ, Ai tiếp nhận một trong những đứa trẻ như vậy nhân danh tôi, là tiếp nhận tôi, và ai tiếp nhận tôi, không phải là tiếp nhận tôi, mà là tiếp nhận Đấng đã sai tôi. Giăng trả lời Ngài rằng: Thưa Thầy, chúng con thấy một người nhân danh Thầy đuổi quỷ, người ấy không theo chúng con, và chúng con đã ngăn cấm người ấy vì người ấy không theo chúng con. Nhưng Giê-su nói: Đừng ngăn cản anh ta, vì không ai làm phép lạ nhân danh tôi mà lại có thể nhanh chóng nói xấu tôi. Ai không chống lại các ngươi, thì ủng

hộ các ngươi. Ai cho các ngươi uống một chén nước nhân danh tôi, bởi vì các ngươi thuộc về Chúa Kitô, thật tôi nói với các ngươi, người ấy sẽ không mất phần thưởng của mình.

Và ai làm cho một trong những người nhỏ bé này tin vào ta vấp ngã, thì thà rằng người ấy bị đeo tảng đá cối vào cổ và bị ném xuống biển còn hơn. Và nếu bàn tay của bạn làm bạn vấp ngã, hãy chặt nó đi, tốt hơn cho bạn là tàn tật mà vào sự sống, hơn là có đủ hai tay mà phải đi vào gehenna, vào ngọn lửa không thể dập tắt, Nơi con giun của họ không chết và lửa không tắt. Và nếu chân của ngươi làm ngươi vấp ngã, hãy chặt nó đi, tốt hơn cho ngươi là vào sự sống trong tình trạng què, hơn là có đủ hai chân mà bị ném vào gehenna, vào ngọn lửa không thể dập tắt, Nơi con giun của họ không chết và lửa không tắt. Và nếu con mắt của ngươi làm ngươi vấp phạm, hãy vứt bỏ nó đi, tốt hơn cho ngươi là chỉ có một mắt mà bước vào vương quốc của Đức Chúa Trời, hơn là có đủ hai mắt mà phải đi vào gehenna lửa. Nơi con giun của họ không chết và lửa không tắt. Vì mọi người sẽ được ướp muối bằng lửa, và mọi của lễ sẽ được ướp muối bằng muối. Muối là tốt, nhưng nếu muối trở nên nhạt, các ngươi sẽ lấy gì để nêm nó? Hãy có muối trong chính mình và hòa bình với nhau.

10

Và từ đó Ngài đứng dậy đến các ranh giới của xứ Judea qua bên kia sông Jordan, và đám đông lại tụ tập đến với Ngài, và như Ngài đã quen làm, Ngài lại dạy dỗ họ. Và những người Pha-ri-si đã tiến đến hỏi ông xem có được phép cho người đàn ông ly dị vợ không, để thử thách ông. Nhưng Ngài trả lời và nói với họ: Moses đã ra lệnh gì cho các ngươi? Nhưng họ nói rằng: Môi-se đã cho phép viết giấy ly dị và ly hôn. Và Chúa Giê-su trả lời họ rằng: Vì lòng cứng cỏi của các ngươi mà ông ấy đã viết cho các ngươi điều

răn này. Nhưng từ buổi đầu sáng tạo, Thượng Đế đã tạo nên họ nam và nữ. Vì lý do này, người đàn ông sẽ rời bỏ cha và mẹ của mình, và sẽ gắn kết với vợ của mình, và hai người sẽ trở thành một thịt. Vậy nên họ không còn là hai nữa, mà là một thịt, Điều mà Thiên Chúa đã kết hợp, loài người chớ tách rời. Và trong nhà, các môn đồ lại hỏi ông về điều này, Và Ngài nói với họ: Ai ly dị vợ mình và cưới người khác thì phạm tội ngoại tình với vợ mình. Và nếu người phụ nữ đã ly dị chồng mà kết hôn với người khác, thì bà ấy phạm tội ngoại tình.

Và họ đang đem trẻ con đến cho Ngài để Ngài chạm vào chúng, nhưng các môn đồ đã quở trách những người đem chúng đến. Khi thấy vậy, Chúa Jesus tức giận và nói với họ: Hãy để cho trẻ em đến với ta, và đừng ngăn cản chúng, vì nước Thiên Chúa thuộc về những người như thế. Thật, ta nói với các ngươi, ai không tiếp nhận vương quốc của Thần như một đứa trẻ, sẽ không thể vào được nó. Và ông ôm chúng, chúc phước cho chúng, đặt tay trên chúng.

Và khi Ngài đang đi ra đường, có một người chạy đến và quỳ gối trước Ngài, hỏi Ngài rằng: Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được thừa hưởng sự sống đời đời? Nhưng Chúa Giê-su nói với ông ta, Tại sao ngươi gọi ta là tốt? Không ai tốt ngoại trừ Đức Chúa Trời. Ngươi biết các điều răn: Không được ngoại tình, không được giết người, không được trộm cắp, không được làm chứng dối, không được lừa gát, hãy tôn kính cha mẹ ngươi. Nhưng ông ấy trả lời và nói với người: Thưa thầy, tất cả những điều này tôi đã giữ từ thuở thanh niên của tôi. Còn Chúa Giê-su nhìn vào ông ta, yêu mến ông ta và nói với ông ta: Một điều ngươi còn thiếu: nếu ngươi muốn nên hoàn hảo, hãy đi bán tất cả những gì ngươi có và cho người nghèo, rồi ngươi sẽ có của cải trên trời;

và hãy đến theo ta, vác thập tự giá của ngươi. Nhưng người đó đã trở nên u ám vì lời nói và ra đi đau buồn, vì ông có nhiều của cải.

Và Chúa Giê-su nhìn quanh rồi nói với các môn đồ của Ngài: Những người có tiền bạc sẽ vào vương quốc của Đức Chúa Trời khó khăn biết bao! Nhưng các môn đồ đã kinh ngạc về lời của Ngài. Nhưng Giê-su lại trả lời nói với họ: Hỡi các con, thật khó khăn biết bao cho những người tin cậy vào của cải để vào vương quốc của Đức Chúa Trời! Dễ hơn là lạc đà đi qua lỗ kim hơn là người giàu có vào vương quốc của Thượng Đế. Nhưng họ vô cùng kinh ngạc, nói với nhau: Vậy thì ai có thể được cứu rỗi? Nhìn vào họ, Chúa Giêsu nói: Đối với con người thì không thể, nhưng không phải đối với Đức Chúa Trời, vì mọi điều đều có thể đối với Đức Chúa Trời. Phê-rơ bắt đầu nói với Ngài: Này, chúng con đã bỏ tất cả và đã theo Ngài. Đáp lại, Chúa Giê-su phán: Thật, Ta nói với các ngươi, không ai bỏ nhà, hoặc anh em, hoặc chị em, hoặc cha, hoặc mẹ, hoặc vợ, hoặc con cái, hoặc ruộng đất vì Ta và vì Tin Lành Nếu không nhận được gấp trăm lần bây giờ trong thời này: nhà cửa, anh em, chị em, cha, mẹ, con cái và ruộng đất, cùng với sự bắt bớ, và trong thời đại sắp đến, sự sống đời đời. Nhưng nhiều người đầu tiên sẽ trở thành cuối cùng và người cuối cùng sẽ trở thành đầu tiên.

Họ đang ở trên con đường đi lên Jerusalem, và Chúa Giê-su đang đi trước họ, và họ kinh ngạc, còn những người đang theo sau thì sợ hãi. Và sau khi đem theo mười hai người lại một lần nữa, Ngài bắt đầu nói với họ về những điều sắp xảy ra với Ngài, Này, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem, và Con Người sẽ bị nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo. Họ sẽ kết án người chết và nộp người cho các dân ngoại. Và họ sẽ nhạo báng Ngài, đánh đòn Ngài, nhổ lên Ngài và giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.

Và James và John, các con trai của Zebedee, tiếp cận ông và nói: Thưa thầy, chúng con muốn thầy làm cho chúng con điều gì chúng con xin. Nhưng ông nói với họ: Các ngươi muốn ta làm gì cho các ngươi? Nhưng họ nói với Ngài: Xin cho chúng con được một người ngồi bên phải Ngài và một người ngồi bên trái Ngài trong vinh quang của Ngài. Nhưng Chúa Giê-su nói với họ: Các ngươi không biết các ngươi đang xin gì. Các ngươi có thể uống chén mà tôi uống, và chịu phép báp-têm mà tôi chịu không? Họ nói với Ngài: Chúng con có thể. Nhưng Chúa Giê-su phán với họ: Chén Ta uống, các con sẽ uống, và phép báp-tem Ta chịu, các con sẽ chịu, Nhưng việc ngồi bên phải tôi và bên trái tôi không phải là của tôi để ban cho, mà dành cho những người đã được chuẩn bị sẵn.

Và khi mười người nghe được, họ bắt đầu phẫn nộ về Gia-cơ và Giăng. Nhưng Giê-su gọi họ lại và nói với họ: Các ngươi biết rằng những người có vẻ cai trị các dân tộc thống trị họ và những người lớn của họ thực thi quyền lực trên họ, Nhưng trong các ngươi sẽ không như vậy, mà ai muốn trở thành lớn trong các ngươi sẽ là đầy tớ của các ngươi. Và ai trong các ngươi muốn trở thành người đầu tiên, thì sẽ là đầy tớ của tất cả mọi người Vì Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ, và để hiến linh hồn của Ngài làm giá chuộc thay cho nhiều người.

Và họ đến Giêricô. Khi Ngài cùng các môn đồ của Ngài và một đám đông đông đảo đi ra khỏi Giêricô, thì Bartimê con trai của Timê, một người mù, đang ngồi bên đường ăn xin. Và khi nghe rằng Giê-su người Na-xa-rét đang ở đó, ông bắt đầu kêu la và nói: Giê-su, con Đa-vít, xin thương xót tôi. Và nhiều người quở trách anh ta để anh ta im lặng, nhưng anh ta càng kêu to hơn: Con trai Đa-vít, xin thương xót tôi! Và Jesus đứng lên nói: Hãy gọi hắn đến. Và họ gọi người mù, nói với ông ta: Hãy can đảm, hãy đứng

dậy, Ngài đang gọi ông. Nhưng người đã vứt bỏ áo choàng của mình, đứng dậy và đến với Chúa Giê-su. Và Chúa Giêsu trả lời nói với ông ấy: Ngươi muốn ta làm gì cho ngươi? Người mù nói với Ngài: Thưa Rabboni, xin cho tôi được nhìn thấy lại. Và Chúa Giê-su nói với anh ta: Hãy đi, đức tin của ngươi đã cứu ngươi. Và ngay lập tức anh ta lấy lại thị lực, và đi theo Chúa Giê-su trên đường.

11

Và khi họ đến gần Giê-ru-sa-lem, đến Bết-pha-giê và Bê-tha-ni, gần núi Ô-liu, Ngài sai hai môn đồ của Ngài đi. Và Ngài nói với họ: Hãy đi vào làng đối diện với các ngươi, và ngay khi vào đó các ngươi sẽ tìm thấy một con lừa con bị trói, mà chưa ai từng cưỡi. Hãy cởi trói nó và dẫn nó đến. Và nếu ai hỏi các ngươi: Tại sao các ngươi làm việc này? thì hãy nói rằng: Chúa cần dùng nó, và Ngài sẽ lập tức sai trả lại đây. Họ đi xa và tìm thấy con lừa con bị trói ở cửa bên ngoài trên đường phố, và họ cởi trói nó. Và một số người đang đứng ở đó nói với họ: Các ngươi làm gì mà cởi con lừa con vậy? Nhưng họ nói với những người đó như Chúa Giê-su đã ra lệnh, và họ đã để cho họ đi. Họ dẫn lừa con đến cùng Chúa Giê-su và trải áo choàng của họ lên nó, rồi Ngài ngồi lên. Nhiều người trải áo choàng của họ trên đường, những người khác chặt cành lá từ cây và trải trên đường. Và những người đi trước cùng những người đi theo đều kêu lên rằng: Hô-sa-na, được ban phước thay cho Đấng đến trong danh Chúa. Phước thay vương quốc đang đến trong danh Chúa, của cha chúng ta là David! Hosanna trên các tầng trời cao nhất!

Và Giê-su đã vào Giê-ru-sa-lem và vào đền thờ, và sau khi nhìn quanh tất cả, vì giờ đã tối, Ngài đã ra đi đến Bê-tha-ni cùng với nhóm mười hai người.

Và vào ngày hôm sau, khi họ đi ra từ Bethany, Ngài đói. Và khi thấy một cây vả từ xa có lá, Ngài đến xem có tìm thấy gì trên cây không, và khi đến gần cây đó, Ngài chẳng tìm thấy gì ngoài lá, vì không phải là mùa quả vả. Và trả lời, Ngài nói với nó: Không ai ăn trái từ ngươi nữa mãi mãi. Và các môn đồ của Ngài đã nghe điều đó.

Và họ đến lại Giê-ru-sa-lem, và khi Giê-su đã vào đền thờ, Ngài bắt đầu đuổi những người bán và những người mua trong đền thờ, và Ngài đã lật đổ những cái bàn của những người đổi tiền và những cái ghế của những người bán chim bồ câu. Và ông không cho phép ai mang đồ vật qua đền thờ Và ông đã dạy, nói với họ: Há chẳng có lời chép rằng nhà của ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho tất cả các dân tộc sao? Nhưng các ngươi đã làm nó thành hang ổ của bọn cướp.

Các thầy thông giáo, các người Pha-ri-si và các thầy tế lễ thượng phẩm nghe được, và họ tìm cách tiêu diệt ông, vì họ sợ ông, bởi vì tất cả đám đông đều kinh ngạc về lời giáo huấn của ông. Và khi trời đã muộn, Ngài đi ra ngoài thành phố.

Và khi đi qua vào buổi sáng sớm, họ thấy cây vả đã khô héo từ gốc rễ. Và Phi-e-rơ nhớ lại, nói với Ngài: Thưa Thầy, xem kìa, cây vả mà Thầy đã nguyền rủa đã héo khô. Và trả lời, Chúa Giê-su nói với họ: Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời. Thật vậy, vì ta nói với các ngươi rằng ai nói với núi này: Hãy nhấc lên và ném vào biển, và không nghi ngờ trong lòng mình, nhưng tin rằng những gì mình nói sẽ xảy ra, thì điều gì mình nói sẽ được ban cho mình. Vì vậy, ta nói với các ngươi: tất cả những gì các ngươi cầu nguyện và xin, hãy tin rằng các ngươi đã nhận được, và các ngươi sẽ có được điều đó. Và bất cứ khi nào các ngươi đứng cầu nguyện, hãy tha thứ nếu các ngươi có điều gì chống lại ai đó, để Cha của các ngươi

ở trên trời cũng tha thứ các lỗi lầm của các ngươi. Nhưng nếu các ngươi không tha thứ, thì Cha các ngươi cũng sẽ không tha thứ những lỗi lầm của các ngươi.

Và họ lại đến Giê-ru-sa-lem, và khi ông đang đi bộ trong đền thờ thì các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão đến với ông Và họ nói với ông: Anh làm những điều này bằng thẩm quyền nào? Hoặc ai đã cho anh thẩm quyền này để anh làm những điều này? Nhưng Chúa Giê-su trả lời và nói với họ: Ta cũng sẽ hỏi các ngươi một câu, và các ngươi hãy trả lời ta, thì ta sẽ nói cho các ngươi biết ta làm những điều này bằng thẩm quyền nào. Phép báp-têm của Giăng từ trời hay từ người? Hãy trả lời tôi. Và họ suy nghĩ với nhau rằng: Nếu chúng ta nói từ trời, ông ấy sẽ nói Vậy tại sao các ngươi không tin ông ấy? Nhưng chúng ta có nên nói từ loài người không? Họ sợ dân chúng, vì tất cả đều coi Giăng là một tiên tri. Và trả lời, họ nói với Chúa Giê-su: Chúng tôi không biết. Và Chúa Giê-su trả lời, nói với họ: Ta cũng không nói cho các ngươi biết ta làm những điều này bằng quyền hành nào.

12

Và Ngài bắt đầu dùng những câu ngụ ngôn mà nói với họ: Có một người trồng vườn nho, rồi đặt hàng rào xung quanh, đào bồn ép rượu, xây tháp canh, rồi cho những người nông dân thuê và đi xa. Và vào mùa thu hoạch, ông sai một đầy tớ đến với những người làm vườn để nhận phần trái từ vườn nho. Và họ bắt anh ta, đánh đập rồi đuổi về tay không. Và ông lại gửi đến họ một nô lệ khác, họ ném đá người đó, đánh vào đầu và đuổi đi trong tình trạng bị sỉ nhục. Và lại sai một người khác đi, và người đó họ cũng giết, và nhiều người khác nữa, một số thì bị đánh đập, một số thì bị giết. Vì vậy, vẫn còn có một người con trai yêu dấu, ông đã sai cả người đó đi cuối cùng đến với họ, nói rằng họ sẽ kính trọng con

trai ta. Nhưng những người nông dân đó, khi nhìn thấy anh ta đang đến, đã nói với nhau rằng: Này là người thừa kế, hãy đến, chúng ta hãy giết anh ta, và gia nghiệp sẽ thuộc về chúng ta. Và sau khi bắt được, họ đã giết anh ta và ném xác anh ta ra ngoài vườn nho. Vậy chủ vườn nho sẽ làm gì? Ông sẽ đến và tiêu diệt những người nông dân này, và sẽ giao vườn nho cho người khác. Chẳng lẽ các ngươi cũng không đọc bài viết này sao: Hòn đá mà những người xây dựng đã loại bỏ, chính nó đã trở thành đá góc nhà? Điều này đến từ Chúa, và thật kỳ diệu trong mắt chúng ta.

Và họ tìm cách bắt giữ Ngài, nhưng họ sợ đám đông, vì họ biết rằng Ngài đã nói ví dụ ấy nhằm vào họ. Và họ bỏ Ngài mà đi.

Và họ sai một số người Pha-ri-si và người Hê-rốt đến với ông để bẫy ông bằng lời nói. Những người đó đến và nói với ông: Thưa thầy, chúng tôi biết rằng thầy là người chân thật và không quan tâm đến bất kỳ ai, vì thầy không thiên vị ai, nhưng dạy con đường của Đức Chúa Trời theo sự thật. Vậy xin thầy cho chúng tôi biết, có được phép nộp thuế cho Caesar hay không? Chúng tôi có nên nộp hay không nên nộp? Nhưng biết sự đạo đức giả của họ, ông nói với họ, Tại sao các ngươi thử thách ta? Hãy đem cho ta một đồng bạc để ta xem. Và họ đã mang đến. Và Ngài nói với họ, Hình ảnh này và dòng chữ khắc này là của ai? Và họ nói, Của Caesar. Và Giê-su trả lời nói với họ: Hãy trả lại những gì của Sê-sa cho Sê-sa và những gì của Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Trời. Và họ kinh ngạc về Ngài.

Và những người Xa-đu-sê đến với Ngài, những người nói rằng không có sự sống lại, và họ hỏi Ngài rằng, Thầy ơi, Môi-se đã viết cho chúng tôi rằng nếu anh trai của ai đó chết và để lại vợ nhưng không để lại con cái, thì người anh trai của anh ấy phải lấy vợ của anh ấy và sinh con nối dõi cho anh trai mình. Vậy có bảy

anh em. Người anh cả lấy vợ, và khi chết không để lại con cháu. Và người thứ hai lấy nàng, rồi chết, và anh ta cũng không để lại dòng dõi. Và người thứ ba cũng vậy. Và cả bảy người đều lấy cô ấy, và không để lại con cái. Cuối cùng, sau tất cả mọi người, người phụ nữ cũng chết. Vậy trong sự sống lại, khi họ sống lại, bà ấy sẽ là vợ của ai trong số họ? Vì cả bảy người đều đã có bà ấy làm vợ. Và Chúa Giêsu trả lời họ: Các ngươi có lầm lẫn không phải vì điều này sao, là không biết Kinh Thánh cũng không biết quyền năng của Thượng Đế? Vì khi họ sống lại từ cõi chết, họ không cưới gả, nhưng họ như các thiên sứ ở trên trời. Còn về việc người chết được phục sinh, các ngươi há chẳng đọc trong sách của Môi-se, tại đoạn bụi gai, Đức Chúa Trời đã phán với ông như thế nào rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp? Thần không phải là Thần của kẻ chết, nhưng của kẻ sống, vậy nên các ngươi đã lầm lẫn nhiều lắm.

Và một trong các thầy thông giáo đã tiến lại gần, đã nghe họ đang tranh luận, thấy rằng Ngài đã trả lời họ tốt đẹp, nên hỏi Ngài: Điều răn nào là điều răn đầu tiên trong tất cả? Nhưng Chúa Giê-su trả lời anh ta rằng: Điều răn đầu tiên trong tất cả các điều răn là: Hãy nghe, hỡi Y-sơ-ra-ên, Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, Chúa là một. Ngươi hãy yêu mến Chúa là Thiên Chúa của ngươi hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực. Đây là điều răn thứ nhất. Và điều răn thứ hai cũng giống như vậy: Ngươi hãy yêu thương người láng giềng như chính mình. Không có điều răn nào khác lớn hơn những điều răn này. Và người thầy thông giáo nói với ông ta: Tốt lắm, thầy giáo, thầy đã nói đúng sự thật rằng Ngài là một và không có ai khác ngoài Ngài, Và việc yêu mến Ngài bằng toàn bộ trái tim và bằng toàn bộ sự hiểu biết và bằng toàn bộ linh hồn và bằng toàn bộ sức mạnh, và việc yêu mến người láng giềng như chính mình, thì hơn tất cả các của lễ thiêu và các của lễ tế. Và Giê-su thấy rằng ông đã trả lời một cách thông

minh, nên nói với ông: Ngươi không xa vương quốc của Đức Chúa Trời. Và không ai còn dám hỏi Ngài nữa.

Và Giê-su trả lời, Ngài nói trong khi dạy dỗ tại đền thờ: Làm sao các thầy thông giáo nói rằng Đấng Christ là con của Đa-vít? Chính ông David đã nói trong Thánh Linh rằng: Chúa phán với Chúa của tôi, hãy ngồi bên phải ta cho đến khi ta đặt kẻ thù của ngươi làm bệ chân ngươi. Chính David gọi ông là Chúa, vậy làm sao ông lại là con trai của David? Và đám đông đông đảo vui vẻ nghe ông.

Và Ngài phán với họ trong lời dạy của Ngài: Hãy coi chừng các thầy thông giáo, những kẻ thích mặc áo dài đi lại và nhận lời chào hỏi nơi các chợ búa. và ghế ngồi đầu trong các hội đường và chỗ ngồi đầu trong các bữa tiệc. Những kẻ nuốt nhà của các bà góa và lấy cớ cầu nguyện dài, họ sẽ nhận sự phán xét nặng hơn.

Và Chúa Giêsu ngồi xuống đối diện kho bạc, quan sát đám đông ném tiền đồng vào kho bạc như thế nào. Và nhiều người giàu đang bỏ nhiều tiền vào, và một bà góa nghèo đã đến đã bỏ vào hai đồng xu nhỏ, tức là một quadrans. Và sau khi triệu tập các môn đồ của Ngài, Ngài nói với họ: Thật, Ta nói với các con rằng bà góa nghèo này đã bỏ vào nhiều hơn tất cả những người đang bỏ tiền vào kho bạc, Vì tất cả đã ném từ sự dư thừa của họ, nhưng người này đã ném từ sự nghèo khó của mình tất cả những gì mình có, toàn bộ cuộc sống của mình.

13

Và khi ông đang đi ra khỏi đền thờ, một trong những môn đồ của ông nói với ông: Thầy ơi, xem những tảng đá và những công trình này tráng lệ biết bao! Và Chúa Giê-su trả lời nói với ông ta:

Ngươi có thấy những tòa nhà lớn này không? Sẽ không còn viên đá nào trên viên đá nào ở đây mà không bị phá hủy. Và khi Ngài đang ngồi trên núi ô liu đối diện đền thờ, Phê-rô và Gia-cơ và Giăng và Anh-rê riêng hỏi Ngài, Hãy nói cho chúng tôi biết khi nào những điều này sẽ xảy ra, và dấu hiệu gì cho biết khi nào tất cả những điều này sắp được hoàn thành? Nhưng Chúa Giê-su trả lời và bắt đầu nói với họ: Hãy coi chừng kẻo có ai lừa dối các ngươi. Vì nhiều người sẽ đến nhân danh tôi mà nói rằng tôi là, và họ sẽ dẫn nhiều người đi lạc đường. Khi các ngươi nghe về chiến tranh và tin đồn về chiến tranh, đừng hoảng sợ, vì điều đó phải xảy ra, nhưng chưa phải là hồi kết thúc. Vì dân tộc sẽ dấy lên chống dân tộc và vương quốc chống vương quốc, và sẽ có những trận động đất ở nhiều nơi, và sẽ có những nạn đói và những sự rối loạn. Đây là khởi đầu của những cơn đau đẻ. Nhưng các ngươi hãy coi chừng chính mình. Vì họ sẽ nộp các ngươi vào các hội đồng và trong các hội họp của họ các ngươi sẽ bị đánh đòn, và các ngươi sẽ đứng trước các lãnh đạo và các vua vì tôi để làm chứng cho họ. Và tin mừng cần thiết phải được công bố trước tiên đến tất cả các dân tộc. Khi họ dẫn các ngươi đi giao nộp, đừng lo lắng trước về điều các ngươi sẽ nói, cũng đừng suy nghĩ trước, nhưng điều gì được ban cho các ngươi trong giờ đó, hãy nói điều ấy, vì không phải các ngươi là những người đang nói, mà là Thánh Thần. Anh em sẽ nộp anh em vào cái chết và cha sẽ nộp con, và con cái sẽ nổi dậy chống lại cha mẹ và giết chết họ. Và các ngươi sẽ bị ghét bởi tất cả mọi người vì danh ta, nhưng ai chịu đựng đến cuối cùng, người ấy sẽ được cứu.

Khi các ngươi thấy sự gớm ghiếc của sự hoang vu mà được nói bởi tiên tri Đa-ni-ên đang đứng nơi không đáng có - người đọc hãy hiểu - thì những ai ở trong xứ Giu-đê hãy chạy trốn vào các núi. Nhưng người ở trên mái nhà đừng đi xuống vào nhà, cũng đừng vào để lấy bất cứ thứ gì từ nhà của mình Và người

đang ở ngoài đồng chớ quay lại phía sau để lấy áo choàng của mình. Khốn thay cho những phụ nữ đang mang thai và những người đang cho con bú trong những ngày đó. Hãy cầu nguyện để cuộc chạy trốn của các ngươi không xảy ra vào mùa đông. Vì những ngày đó sẽ là hoạn nạn, như chưa từng có từ đầu sáng thế mà Đức Chúa Trời đã sáng tạo cho đến bây giờ và sẽ không bao giờ có nữa. Và nếu Chúa không rút ngắn những ngày đó, thì chẳng có xác thịt nào được cứu cả, nhưng vì những người được chọn mà Ngài đã chọn, Ngài đã rút ngắn những ngày đó. Và sau đó, nếu ai đó nói với các ngươi: Này, Đấng Christ ở đây, hoặc Này, ở đó, thì đừng tin. Vì các christ giả và các tiên tri giả sẽ xuất hiện và sẽ làm các dấu hiệu và các điều kỳ diệu để dẫn lạc đường, nếu có thể, ngay cả những người được chọn. Nhưng các ngươi hãy coi chừng, này tôi đã báo trước cho các ngươi tất cả rồi. Nhưng trong những ngày đó, sau cơn hoạn nạn ấy, mặt trời sẽ bị làm tối, và mặt trăng sẽ không toả ánh sáng của nó, Và các ngôi sao sẽ từ bầu trời rơi xuống, và các quyền năng trong các tầng trời sẽ bị rung chuyển. Và sau đó họ sẽ thấy Con Người đang đến trong những đám mây với quyền năng lớn lao và vinh quang. Và sau đó, Ngài sẽ sai các thiên sứ của Ngài và sẽ tập hợp những người được chọn của Ngài từ bốn phương trời, từ tận cùng trái đất cho đến tận cùng trời.

Nhưng hãy học lấy ẩn dụ từ cây vả. Khi cành của nó đã trở nên mềm và đâm chồi lá, các ngươi biết rằng mùa hè đã gần. Như vậy, các ngươi cũng vậy, khi các ngươi thấy những điều này đang xảy ra, hãy biết rằng điều đó đã gần, ngay trước cửa. Thật vậy, tôi nói với các ngươi rằng thế hệ này sẽ không qua đi cho đến khi tất cả những điều này xảy ra. Trời và đất sẽ qua đi, nhưng lời của tôi sẽ không bao giờ qua đi.

Về ngày đó hoặc giờ đó không ai biết, cũng không các thiên sứ trên trời, cũng không Con, chỉ có Cha. Hãy tỉnh thức và cầu

nguyện, vì các ngươi không biết khi nào thời điểm đó đến. Như người đi xa, đã để lại nhà mình, và đã giao cho các đầy tớ mình quyền quản lý, và giao cho mỗi người công việc của họ, và đã ra lệnh cho người gác cổng phải canh giữ. Vậy hãy canh thức, vì các ngươi không biết bao giờ chủ nhà đến, hoặc muộn, hoặc nửa đêm, hoặc lúc gà gáy, hoặc sáng sớm. Kẻo khi Ngài đến đột ngột, thấy các ngươi đang ngủ. Nhưng điều tôi nói với các ngươi, tôi nói với tất cả mọi người: Hãy tỉnh thức!

14

Lễ Vượt Qua và lễ Bánh Không Men sẽ đến sau hai ngày. Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo đang tìm cách bắt giữ Ngài bằng mưu mẹo để giết Ngài. Nhưng họ nói: Không được trong lễ hội, kẻo có sự náo loạn trong dân.

Và khi Ngài đang ở Bethany trong nhà của Simon người phung, đang khi Ngài nằm nghiêng, có một người đàn bà đến, cầm một bình ngọc trai đựng dầu thơm cam tùng thuần khiết rất đắt tiền, và sau khi đập vỡ bình ngọc trai, bà đã đổ dầu lên đầu Ngài. Nhưng có một số người đang phẫn nộ, tự nói với nhau rằng: Sự lãng phí dầu thơm này đã xảy ra để làm gì? Vì dầu thơm này đã có thể được bán với giá hơn ba trăm đồng denarii và tiền đó được cho những người nghèo, và họ mắng cô ấy. Nhưng Chúa Giêsu nói: Hãy để mặc cô ấy, tại sao các ngươi gây phiền toái cho cô ấy? Cô ấy đã làm một việc tốt cho ta. Vì các ngươi luôn có những người nghèo ở với mình, và bất cứ khi nào các ngươi muốn, các ngươi có thể làm điều tốt cho họ, nhưng ta thì các ngươi không luôn có. Điều bà có, bà đã làm, bà đã xức dầu thơm thân thể của tôi trước để chuẩn bị cho việc chôn cất. Thật vậy, tôi nói với các ngươi, bất cứ nơi nào tin mừng này được công bố ra khắp thế

giới, thì điều mà người này đã làm cũng sẽ được kể lại để làm kỷ niệm cho bà ấy.

Và Judas Iscariot, một trong mười hai người, đã đi đến các thầy tế lễ cả để nộp Ngài cho họ. Những người đó nghe thì vui mừng, và hứa cho anh ta những miếng bạc, và anh ta tìm cách thuận tiện để nộp người ấy.

Và vào ngày đầu tiên của lễ Bánh Không Men, khi người ta hiến tế lễ Vượt Qua, các môn đồ của Ngài nói với Ngài: Thầy muốn chúng con đi đâu để chuẩn bị cho Thầy ăn lễ Vượt Qua? Và ông sai hai môn đồ của mình đi và bảo họ: Hãy vào thành phố, và các ngươi sẽ gặp một người đàn ông đang mang theo bình nước, hãy theo ông ta. Và bất cứ nơi nào người ấy vào, hãy nói với chủ nhà rằng Thầy hỏi: Phòng trọ của tôi ở đâu, nơi tôi sẽ ăn lễ Vượt Qua với các môn đồ của tôi? Và chính ông ấy sẽ chỉ cho các ngươi một phòng trên lớn đã được trải sẵn sàng, hãy chuẩn bị cho chúng ta ở đó. Các môn đồ của Ngài đi ra và đến thành phố, và tìm thấy như Ngài đã nói với họ, và họ chuẩn bị lễ Vượt Qua. Và khi buổi tối đã đến, Ngài đến với mười hai người, Và khi họ đang nằm nghiêng và đang ăn, Giê-su nói: Thật, ta nói với các ngươi rằng một người trong các ngươi sẽ phản bội ta, người đang ăn với ta. Họ bắt đầu buồn phiền và lần lượt hỏi ông: Chắc không phải con chứ? Và người khác: Chắc không phải con chứ? Nhưng Ngài trả lời nói với họ, Một người trong số mười hai người, người đang nhúng với tôi vào cái bát. Con Người thật vậy đi như đã được viết về Ngài, nhưng khốn cho người kia, qua đó Con Người bị phản bội; thà tốt hơn cho người ấy nếu người ấy không được sinh ra. Và trong khi họ đang ăn, Giê-su lấy bánh, chúc phước, bẻ ra và đưa cho họ, và nói: Hãy lấy, hãy ăn, này là thân thể của Ta. Và sau khi lấy chén và cảm tạ, Ngài đã đưa cho họ, và tất cả đều uống từ chén ấy. Và Ngài nói với họ: Này là máu của Ta, máu của giao ước

mới, đang được đổ ra cho nhiều người. Thật vậy, ta nói với các ngươi rằng ta sẽ không còn uống từ sản phẩm của cây nho nữa cho đến ngày đó, khi ta uống nó mới trong vương quốc của Đức Chúa Trời.

Và sau khi hát thánh ca, họ đi ra núi Ô-liu. Và Giê-su nói với họ rằng: Tất cả các ngươi sẽ vấp ngã vì tôi trong đêm này, bởi vì có lời chép rằng: Ta sẽ đánh người chăn chiên và những con chiên sẽ bị phân tán. Nhưng sau khi tôi sống lại, tôi sẽ đi trước các ngươi đến xứ Galilê. Nhưng Phi-e-rơ nói với Ngài: Dù tất cả có vấp ngã, nhưng con thì không. Và Giê-su nói với anh ta: Thật, ta nói với ngươi rằng hôm nay, trong đêm này, trước khi gà trống gáy hai lần, ngươi sẽ chối ta ba lần. Nhưng Phi-e-rơ càng nói mạnh mẽ hơn: Nếu tôi phải chết cùng với Thầy, tôi sẽ không chối Thầy. Và tất cả các môn đồ cũng nói như vậy.

Và họ đến một nơi có tên là Gethsemane, và Ngài nói với các môn đồ của Ngài: Hãy ngồi đây cho đến khi Ta cầu nguyện. Và Ngài đem theo Peter, James và John cùng với mình, và bắt đầu vô cùng đau khổ và lo lắng. Và Ngài nói với họ: Linh hồn Ta buồn bã đến chết, hãy ở lại đây và canh thức. Và tiến lên phía trước một chút, ông ta ngã sấp mặt xuống đất, và ông ta cầu nguyện để mà, nếu có thể được, giờ phút ấy qua khỏi ông ta, Và Ngài đã nói: Abba, Cha ơi, mọi điều đều có thể đối với Ngài, xin mang chén này khỏi con, nhưng không phải điều con muốn, mà là điều Ngài muốn. Và Ngài đến và thấy họ đang ngủ, rồi nói với Phê-rô: Si-môn, ngươi ngủ sao? Các ngươi không thể thức canh một giờ sao? Hãy thức tỉnh và cầu nguyện, để các ngươi không sa vào cám dỗ, tinh thần thì sẵn sàng, nhưng xác thịt lại yếu đuối. Và một lần nữa, Ngài đi ra cầu nguyện, nói những lời giống nhau. Và khi trở lại, ông tìm thấy họ lại đang ngủ, vì con mắt của họ đang bị nặng trĩu xuống, và họ không biết phải trả lời gì với ông. Và Ngài đến

lần thứ ba và nói với họ: Các ngươi còn ngủ và nghỉ ngơi sao? Đủ rồi! Giờ đã đến. Này, Con Người đang bị nộp vào tay những kẻ tội lỗi. Hãy thức dậy, chúng ta hãy đi; này, kẻ phản bội tôi đã đến gần.

Và ngay lập tức, trong khi Ngài vẫn còn đang nói, Judas Iscariot đến, một trong số mười hai người, và cùng với ông ta có một đám đông lớn mang theo gươm và gậy, được sai đến từ các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão. Nhưng kẻ đang phản bội anh ta đã cho họ một tín hiệu, nói rằng: Người nào tôi hôn, chính là anh ta, hãy bắt anh ta và dẫn đi một cách an toàn. Và đến ngay lập tức tiến lại gần ông ấy nói: Kính chào thầy, và hôn ông ấy. Nhưng họ đã đặt tay lên người anh ta và bắt giữ anh ta. Một người trong số những người đứng gần đó đã rút kiếm ra đánh vào đầu tớ của thầy tế lễ thượng phẩm và cắt tai anh ta. Và Chúa Giê-su trả lời nói với họ: Như đối với kẻ cướp, các ngươi ra đi với gươm và gậy để bắt ta, Hằng ngày tôi ở trong đền thờ dạy dỗ giữa các ngươi, và các ngươi không bắt tôi. Nhưng điều này xảy ra để các bài Thánh Kinh được ứng nghiệm. Và tất cả đã bỏ lại anh ta rồi chạy trốn. Và có một thanh niên đã theo sau Ngài, mặc một tấm vải lanh trên thân trần, và những thanh niên bắt giữ người ấy. Nhưng người ấy đã để lại tấm vải lanh và chạy trốn khỏi họ trong trạng thái trần trụi.

Và họ dẫn Chúa Giê-su đến thầy tế lễ thượng phẩm, và tất cả các thầy tế lễ thượng phẩm, các trưởng lão và các thầy thông giáo đều tụ họp lại với ngài. Và Phi-e-rơ đã theo anh ta từ xa cho đến tận bên trong sân của thầy tế lễ thượng phẩm, và đang ngồi cùng với những người phụ tá và sưởi ấm mình bên đống lửa. Các thầy tế lễ cả trưởng và toàn bộ hội đồng đang tìm kiếm lời chứng chống lại Giê-su để giết chết Ngài, nhưng họ không tìm thấy. Vì nhiều người đã làm chứng gian chống lại ông, và các lời chứng không khớp nhau. Và một số người đứng lên làm chứng gian

chống lại Ngài, nói rằng Vì chúng tôi nghe anh ấy nói rằng: Tôi sẽ phá hủy đền thờ làm bằng tay này và trong ba ngày sẽ xây một đền khác không làm bằng tay. Và như vậy, lời chứng của họ cũng không khớp nhau. Và thầy tế lễ thượng phẩm đứng dậy vào giữa, hỏi Giê-su rằng: Ngươi không trả lời gì sao? Những người này làm chứng chống lại ngươi điều gì? Nhưng ông ấy đã im lặng và không trả lời gì. Lần nữa, thầy tế lễ thượng phẩm hỏi ông ấy và nói với ông ấy: Ngươi có phải là Đấng Christ, Con của Đấng được ban phước không? Nhưng Giê-su nói: Ta là, và các ngươi sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Đấng Quyền Năng và đang đến trên những đám mây trên trời. Nhưng vị thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình nói, Chúng ta còn cần gì các nhân chứng nữa? Chắc chắn các ngươi đã nghe lời phạm thượng rồi, các ngươi nghĩ thế nào? Nhưng tất cả đều kết án ông ta đáng chết. Và một số người bắt đầu nhổ nước bọt vào anh ta và che mặt anh ta và đấm anh ta và nói với anh ta, Hãy nói tiên tri cho chúng tôi xem ai là người đã đánh bạn. Và những người phụ tá đã đánh anh ta bằng những cú đấm.

Và khi Phi-e-rơ đang ở dưới trong sân, có một người hầu gái của thầy tế lễ thượng phẩm đến, Và khi thấy Phê-rơ đang sưởi ấm, nhìn vào anh ta, bà nói: Ngươi cũng ở với Giê-su người Na-xa-rét. Nhưng người đó phủ nhận và nói: Tôi không biết cũng chẳng hiểu bạn đang nói gì. Và ông đi ra ngoài vào sân trước, và gà trống gáy lên. Và cô hầu gái khi thấy anh ta, lại bắt đầu nói với những người đứng đó rằng người này là một trong số họ. Nhưng ông lại phủ nhận. Và ít lâu sau, những người đứng đó lại nói với Phê-rơ: Thật sự ông là một trong bọn họ, vì ông là người Ga-li-lê và giọng nói của ông giống họ. Nhưng ông ấy bắt đầu nguyền rủa và thề rằng: Tôi không biết người đàn ông này mà các ngươi nói đến. Và lần thứ hai, con gà trống gáy lên. Và Phê-rơ nhớ lại lời mà

Giê-su đã nói với ông rằng trước khi gà trống gáy hai lần, ông sẽ chối Ngài ba lần, và ông đã khóc nức nở.

15

Và ngay vào buổi sáng, các thầy tế lễ cả cùng với các trưởng lão và các thư ký, cùng toàn thể hội đồng, đã họp bàn, rồi trói Chúa Giê-su, đem đi và giao nộp cho Phi-lát. Và Pilate hỏi ông: Ông có phải là vua của người Do Thái không? Ông trả lời: Chính ông đã nói vậy. Và các thầy tế lễ thượng phẩm buộc tội ông nhiều điều, nhưng ông không trả lời gì cả. Nhưng Philatô lại hỏi Ngài, nói: Ngươi không trả lời gì sao? Hãy xem họ làm chứng chống lại ngươi bao nhiêu điều. Nhưng Jesus không còn trả lời gì nữa, đến nỗi Pilate ngạc nhiên. Theo thông lệ vào dịp lễ, ông thả cho họ một tù nhân mà họ yêu cầu. Nhưng có người được gọi là Barabbas bị trói cùng với những người bạn nổi loạn, những người đã phạm tội giết người trong cuộc nổi loạn. Và đám đông đã kêu lên, bắt đầu xin như ông luôn luôn làm cho họ. Nhưng Philatô trả lời họ rằng: Các ngươi có muốn ta thả cho các ngươi vua của người Do Thái không? Ông biết rằng các thầy tế lễ thượng phẩm đã giao nộp Ngài vì lòng ghen ghét. Nhưng các thầy tế lễ cả đã khuấy động đám đông để ông thả Barabbas cho họ. Nhưng Pilate trả lời lại nói với họ: Vậy các ngươi muốn ta làm gì với người mà các ngươi gọi là vua của người Do Thái? Nhưng họ lại kêu la lên: Đóng đinh thập tự giá hắn! Nhưng Philatô nói với họ: Vì anh ta đã làm điều ác gì? Nhưng họ càng kêu la to hơn: Đóng đinh thập tự giá anh ta! Nhưng Pilate, muốn làm hài lòng đám đông, đã thả Barabbas cho họ, và giao nộp Chúa Jesus sau khi đánh roi để Ngài bị đóng đinh vào thập tự giá.

Nhưng những người lính đã dẫn ông ta vào bên trong sân, đó là trụ sở tổng đốc, và họ triệu tập cả đại đội. Và họ mặc cho anh ta

áo tía, và họ đặt lên đầu anh ta một vương miện gai đã đan. Và họ bắt đầu chào đón Ngài. Hoan hô vua của người Do Thái, Và họ đánh đầu Ngài bằng cây sậy và nhổ vào Ngài, và quỳ gối xuống thờ lạy Ngài. Và khi họ chế nhạo anh ta xong, họ lột bỏ áo tía ra khỏi anh ta và mặc lại cho anh ta những bộ quần áo riêng của anh ta, và họ dẫn anh ta ra để đóng đinh anh ta vào thập tự giá.

Và họ ép buộc một người nào đó tên Simon người Cyrene đang đi qua, đang đến từ cánh đồng, là cha của Alexander và Rufus, để anh ta mang cây thập tự của Ngài.

Và họ đưa ông đến nơi Gôngôtha, nghĩa là nơi của sọ người. Và họ đưa cho ông ta uống rượu vang pha với một dược, nhưng ông ta không nhận. Và sau khi đóng đinh anh ta trên thập tự giá, họ chia những áo của anh ta, bỏ thăm trên chúng để xem ai sẽ lấy cái gì. Nhưng lúc đó là giờ thứ ba, và họ đóng đinh anh ta lên thập tự giá. Và bản ghi chép nguyên nhân của ông đã được viết: Vua của người Do Thái.

Và cùng với Ngài, họ đóng đinh vào thập tự giá hai tên cướp, một ở bên phải và một ở bên trái của Ngài. Và lời Kinh Thánh có lời nói đã được ứng nghiệm, và người đã được kể vào hàng những kẻ vô luật pháp. Và những người đi qua đó đã phỉ báng Ngài, lắc đầu và nói: Ha! Ngươi là kẻ phá hủy đền thờ và xây lại trong ba ngày Hãy cứu chính mình và xuống khỏi cây thập tự giá. Tương tự, các thầy tế lễ cả cũng nhạo báng nhau cùng với các thầy thông giáo, nói: Người khác ông ta đã cứu, chính mình ông ta không thể cứu. Đấng Christ, vua của Israel, hãy xuống khỏi thập tự giá ngay bây giờ, để chúng ta thấy và tin vào Ngài. Và những kẻ bị đóng đinh cùng với Ngài cũng sỉ nhục Ngài.

Và khi đến giờ thứ sáu, bóng tối đã bao trùm toàn bộ đất cho đến giờ thứ chín. Và vào giờ thứ chín, Chúa Jesus kêu lên bằng giọng lớn rằng: Eloi Eloi, lama sabachthani? nghĩa là được dịch ra: Đức Chúa Trời của tôi, Đức Chúa Trời của tôi, vì sao Ngài đã lìa bỏ tôi?

Và một số người đứng gần đó nghe thấy liền nói: Kìa, ông ấy đang gọi Elijah. Nhưng một người chạy đến, làm đầy bọt biển bằng giấm, đặt nó quanh cây sậy và cho anh ta uống, nói rằng: Hãy để mặc, chúng ta hãy xem liệu Ê-li-a có đến hạ anh ta xuống không. Nhưng Chúa Giê-su đã kêu lên một tiếng lớn rồi trút hơi thở cuối cùng. Và bức màn che của đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới. Nhưng người đội trưởng đứng đối diện ông, thấy rằng ông kêu lên như vậy rồi trút hơi thở cuối cùng, đã nói: Thật sự người này là Con của Thiên Chúa. Cũng có những phụ nữ từ xa đang nhìn, trong đó có Maria Magdalene và Maria là mẹ của Giacôbê nhỏ và Giôsê, và Salômê. Những người mà khi ông ở Galilee đã theo và phục vụ ông, và nhiều người khác đã đi lên cùng ông đến Jerusalem.

Và khi buổi tối đã đến, vì đó là ngày chuẩn bị, tức là ngày trước ngày sa-bát, Giô-sép người từ A-ri-ma-thia đã đến, một thành viên hội đồng uy tín, chính ông cũng đang chờ đợi vương quốc của Đức Chúa Trời, đã dám bước vào gặp Phi-lát và xin thân thể của Chúa Giê-su. Nhưng Pilate ngạc nhiên nếu ông ta đã chết rồi, và đã triệu tập viên đội trưởng, hỏi ông ta xem ông ta đã chết từ lâu chưa. Và sau khi biết từ người đội trưởng La Mã, ông ban cho thân thể cho Giô-sép. Và sau khi mua vải lanh và hạ anh ta xuống, ông quấn anh ta bằng vải lanh và đặt anh ta vào trong ngôi mộ đã được đục từ đá, rồi lăn hòn đá lên cửa ngôi mộ. Nhưng Maria Magdalene và Maria của Joses đã nhìn xem Ngài được đặt ở đâu.

16

Và khi ngày Sa-bát đã qua, Ma-ri-a막-đa-lê-na, Ma-ri-a mẹ của Gia-cơ, và Sa-lô-mê đã mua các hương liệu để đến xức Ngài. Và rất sáng sớm của ngày đầu tuần, họ đến mộ khi mặt trời đã mọc. Và họ đang nói với nhau, Ai sẽ lăn cái đá ra khỏi cửa mộ cho chúng tôi? Và khi nhìn lên, họ thấy rằng tảng đá đã được lăn ra, vì nó rất lớn. Và khi bước vào ngôi mộ, họ thấy một thanh niên ngồi bên phải, mặc áo dài trắng, và họ vô cùng kinh ngạc. Nhưng người nói với họ, Đừng kinh hoàng, các ngươi tìm kiếm Giê-su người Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh trên thập tự. Ngài đã sống lại, Ngài không có ở đây. Hãy nhìn nơi họ đã đặt Ngài. Nhưng hãy đi nói với các môn đồ của Ngài và với Phê-rô rằng Ngài đi trước các ngươi vào Ga-li-lê, ở đó các ngươi sẽ thấy Ngài, như Ngài đã nói với các ngươi. Và sau khi đi ra, họ chạy trốn khỏi ngôi mộ, vì họ bị run rẩy và hoảng loạn, và họ không nói gì với ai cả, vì họ sợ hãi.

Sau khi thức dậy vào buổi sáng ngày đầu tiên trong tuần, Ngài hiện ra đầu tiên với Ma-ri Mác-đa-len, người mà Ngài đã đuổi bảy quỷ ra khỏi. Người đó đã đi báo tin cho những người đã ở với Ngài, những người đang thương tiếc và khóc lóc. Và những người đó, sau khi nghe rằng Ngài còn sống và đã được cô ấy nhìn thấy, đã không tin. Sau những điều này, ông xuất hiện với hai người trong số họ đang đi bộ, trong một hình dạng khác, khi họ đang đi vào cánh đồng. Và những người đó sau khi đi rồi đã báo cáo cho những người còn lại, nhưng họ cũng không tin những người đó. Sau đó, Ngài hiện ra với mười một người đang ngồi ăn, và quở trách sự không tin và lòng cứng cỏi của họ, bởi vì họ đã không tin những người đã thấy Ngài sống lại. Và Ngài phán với họ: Hãy đi vào khắp thế gian và rao giảng tin mừng cho mọi tạo vật. Người đã tin và đã được báp-têm sẽ được cứu, nhưng người không tin sẽ bị kết án. Những dấu hiệu này sẽ theo sau những người đã tin:

trong danh của tôi, họ sẽ đuổi quỷ ra, họ sẽ nói các ngôn ngữ mới, Họ sẽ nhấc rắn lên, và ngay cả khi uống phải thứ gì chết người, điều đó sẽ không hại họ; họ sẽ đặt tay lên người bệnh, và họ sẽ được khỏe mạnh.

Vậy nên, Chúa sau khi phán với họ đã được đưa lên trời và ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Còn những người đó, sau khi đi ra, đã rao giảng khắp mọi nơi, với Chúa cộng tác và xác nhận lời qua các dấu hiệu đi theo.

Phúc Âm Gioan

1

Trong khởi đầu có Ngôi Lời, và Ngôi Lời ở cùng Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa. Này đã ở cùng Thần từ lúc khởi đầu. Tất cả đã trở thành qua Ngài, và không có Ngài thì chẳng có một điều gì trong những gì đã trở thành mà đã trở thành. Trong Ngài có sự sống, và sự sống ấy là ánh sáng của loài người. Và ánh sáng chiếu sáng trong bóng tối, và bóng tối không thể chiến thắng nó.

Có một người được sai đến từ Thượng Đế, tên ông ta là Gioan, Người này đến để làm chứng, để làm chứng về ánh sáng, hầu cho mọi người tin nhờ ông. Người đó không phải là ánh sáng, nhưng để làm chứng về ánh sáng. Đó là ánh sáng chân thật, chiếu sáng mọi người đang đến thế gian. Ngài đã ở trong thế gian, và thế gian đã được dựng nên qua Ngài, và thế gian không nhận biết Ngài. Ngài đến với sở hữu của chính mình, và những người của chính ngài đã không tiếp nhận ngài. Nhưng tất cả những ai đã nhận Ngài, Ngài đã ban cho họ quyền trở thành con cái Đức Chúa Trời, tức là những người tin vào danh Ngài, Những người không sinh ra từ huyết thống, cũng không từ ý muốn xác thịt, cũng không từ ý muốn loài người, nhưng từ Thiên Chúa mà được sinh ra. Và Ngôi Lời đã trở nên xác thịt và ở giữa chúng ta, và chúng ta đã chiêm ngưỡng vinh quang của Ngài, vinh quang như của Con Một từ nơi Cha, đầy tràn ân sủng và chân lý. Giăng làm chứng về Ngài và kêu lên rằng: Đây chính là Đấng mà tôi đã nói, Đấng đến sau tôi nhưng đã có trước tôi, vì Ngài vốn có trước tôi. Và từ sự đầy đủ của Ngài, tất cả chúng ta đều đã nhận lãnh, và ân sủng này nối tiếp ân sủng kia, Vì luật pháp được ban cho qua Môi-se, còn ân điển và chân lý đã đến qua Giê-su Christ. Không ai từng thấy

Thượng Đế bao giờ, nhưng Con Một đang ở trong lòng Cha, chính Ngài đã bày tỏ.

Và đây là lời chứng của Giăng, khi người Do Thái từ Giê-ru-sa-lem sai các thầy tế lễ và người Lê-vi đến hỏi ông: Ngươi là ai? Và ông đã thú nhận, và không chối, và ông đã thú nhận rằng: Tôi không phải là Đấng Christ. Và họ hỏi ông: Vậy thì sao? Ông có phải là Ê-li-a không? Và ông nói: Tôi không phải. Ông có phải là nhà tiên tri không? Và ông trả lời: Không. Vậy nên họ nói với anh ta, Anh là ai? Để chúng tôi có thể đưa câu trả lời cho những người đã sai chúng tôi đến, anh nói gì về chính mình? Ông ấy nói: Tôi là tiếng của một người kêu la trong hoang mạc, hãy làm thẳng con đường của Chúa, như nhà tiên tri Ê-sai đã nói.

Và những người đã được sai đi là từ nhóm người Pharisees. Và họ hỏi ông và nói với ông: Vậy tại sao ông làm phép báp-têm, nếu ông không phải là Đấng Christ, cũng không phải là Êlia, cũng không phải là nhà tiên tri? Giăng trả lời họ rằng: Tôi làm phép báp-têm trong nước, nhưng giữa các ngươi có đứng một người mà các ngươi không biết. Chính anh ấy là người đang đến sau tôi, người đã trở nên trước tôi, mà tôi không xứng đáng để cởi dây dép của anh ấy. Những điều này xảy ra tại Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng đang làm phép báp-têm.

Ngày hôm sau, Giăng thấy Giê-su đang đến về phía ông và nói: Này, Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng đang mang tội lỗi của thế gian. Đây là người mà tôi đã nói: Sau tôi có một người đến, nhưng người ấy đã có trước tôi, bởi vì người ấy vốn có trước tôi. Và tôi không biết ông ấy, nhưng để ông ấy được bày tỏ cho Israel, vì điều này tôi đã đến trong nước làm phép báp têm. Và Giăng đã làm chứng rằng: Tôi đã thấy Thần Linh giáng xuống như chim bồ câu từ trời, và Ngài ở lại trên Người. Và tôi không biết

Ngài, nhưng Đấng đã sai tôi làm phép báp-têm trong nước, chính Ngài đã nói với tôi: Người nào mà con thấy Thánh Linh ngự xuống và ở lại trên Người, chính Người ấy là Đấng làm phép báp-têm trong Thánh Linh. Và tôi đã thấy và đã làm chứng rằng người này là Con của Thiên Chúa.

Vào ngày hôm sau, John lại đứng đó cùng với hai người trong số các môn đệ của ông. Và nhìn vào Chúa Giê-su đang đi, ông nói: Hãy nhìn, Chiên Con của Đức Chúa Trời. Và hai môn đồ nghe ông đang nói, và họ đã theo Giê-su. Nhưng Chúa Giê-su quay lại và nhìn thấy họ đang theo, nói với họ, Các ngươi tìm kiếm gì? Nhưng họ nói với ông: Thầy Rabi (được dịch nghĩa là Thầy giáo), Thầy ở đâu? Ngài nói với họ: Hãy đến và xem. Vậy họ đến và thấy nơi Ngài ở, và họ ở lại với Ngài ngày hôm đó, lúc đó độ giờ thứ mười. An-rê-ơ, anh em của Si-môn Phê-rơ, là một trong hai người đã nghe từ Giăng và đã theo ông. Người này đầu tiên tìm thấy Simon, anh em ruột của mình, và nói với anh ta, Chúng tôi đã tìm thấy Đấng Messiah (nghĩa là được dịch ra là Đấng Christ). Và ông đã dẫn anh ta đến với Chúa Giê-su. Nhìn vào anh ta, Chúa Giê-su nói: Ngươi là Si-môn, con trai của Giô-na; ngươi sẽ được gọi là Kê-pha, nghĩa là Phê-rơ.

Ngày hôm sau, Chúa Giê-su muốn đi ra Ga-li-lê, và Ngài tìm thấy Phi-líp và nói với ông, Hãy theo ta. Philip đến từ Bethsaida, thành phố của Andrew và Peter. Philip tìm thấy Nathanael và nói với ông, Chúng tôi đã tìm thấy Đấng mà Môi-se đã viết trong luật pháp và các tiên tri đã viết về Ngài, là Jêsus, con trai của Giô-sép, từ Na-xa-rét. Và Nathanael nói với ông: Từ Nazareth có thể có điều gì tốt được không? Philip nói với ông: Hãy đến và xem. Giê-su thấy Na-tha-na-ên đang đến về phía Ngài và nói về ông, Này, thật sự là một người Y-sơ-ra-ên, trong người không có gian dối. Na-tha-na-ên nói với Ngài: Từ đâu Ngài biết tôi? Giê-su trả lời và

nói với ông: Trước khi Phi-líp gọi ngươi, khi ngươi đang ở dưới cây vả, Ta đã thấy ngươi. Nathanael trả lời và nói với ông: Thầy rabbi, ngài là Con Thiên Chúa, ngài là Vua của Israel. Giê-su đáp lại và nói với ông: Vì ta nói với ngươi rằng ta thấy ngươi dưới cây vả, ngươi tin? Ngươi sẽ thấy những điều lớn hơn những điều này. Và Ngài phán với ông ta: Thật thật, Ta nói với các ngươi, từ nay các ngươi sẽ thấy trời mở ra, và các thiên sứ của Thiên Chúa lên xuống trên Con Người.

2

Và vào ngày thứ ba, có một đám cưới diễn ra tại Ca-na thuộc Ga-li-lê, và mẹ của Chúa Giê-su có mặt ở đó, Và Jesus cũng được mời cùng với các môn đệ của Ngài đến dự đám cưới. Và khi rượu đã cạn, mẹ của Chúa Giêsu nói với Ngài: Họ không có rượu nữa. Chúa Giêsu nói với bà: Điều đó liên quan gì đến tôi và bà, thưa bà? Giờ của tôi chưa đến. Mẹ của Ngài nói với các người hầu: Hãy làm bất cứ điều gì Ngài bảo các ngươi. Ở đó có sáu bình nước bằng đá đặt theo lệ thanh tẩy của người Do Thái, mỗi bình chứa hai hoặc ba thước đo. Chúa Giêsu nói với họ: Hãy đổ đầy các bình nước. Và họ đã đổ đầy chúng cho đến tận miệng. Và Ngài nói với họ: Bây giờ hãy múc ra và mang đến cho người quản tiệc. Và họ đã mang đến. Nhưng khi ông chủ tiệc nếm nước đã trở thành rượu và không biết nó từ đâu ra, còn những người hầu, những người đã múc nước thì biết, ông chủ tiệc gọi chú rể. Và ông ta nói với anh: Mọi người đều đặt rượu ngon ra trước, và khi họ say rồi, thì mới đặt rượu kém hơn ra, nhưng anh đã giữ rượu ngon cho đến bây giờ. Đây là phép lạ đầu tiên mà Chúa Giê-su làm tại Ca-na xứ Ga-li-lê, và Ngài đã bày tỏ vinh quang của Ngài, và các môn đồ của Ngài đã tin vào Ngài.

Sau đó, Ngài cùng với mẹ Ngài, anh em Ngài và các môn đồ của Ngài đi xuống Ca-bê-na-um, và ở đó họ ở lại không nhiều ngày.

Và gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-su đi lên Giê-ru-sa-lem. Và ông tìm thấy trong đền thờ những người bán bò, cừu và chim bồ câu, cùng những người đổi tiền đang ngồi. Và sau khi làm roi từ dây thừng, ông đuổi tất cả ra khỏi đền thờ, cả chiên lẫn bò, và ông đổ tiền xu của những người đổi tiền ra và lật ngược các bàn của họ, Và Ngài nói với những người bán chim bồ câu: Hãy mang những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà của Cha Ta thành nơi buôn bán. Các môn đồ của Ngài nhớ lại rằng có lời chép: Lòng nhiệt thành vì nhà Ngài sẽ thiêu đốt con. Vì thế những người Do Thái trả lời và nói với Ngài: Ngài cho chúng tôi thấy dấu hiệu gì để chứng minh Ngài làm những điều này? Giê-su trả lời và nói với họ: Hãy phá hủy đền thờ này, và trong ba ngày ta sẽ dựng nó lên. Vì vậy những người Do Thái nói: Đền thờ này đã được xây dựng trong bốn mươi sáu năm, và ông sẽ dựng lên nó trong ba ngày sao? Nhưng Ngài đang nói về đền thờ là thân thể của Ngài. Vậy khi Ngài được phục sinh từ cõi chết, các môn đồ của Ngài nhớ lại rằng Ngài đã nói điều này, và họ tin vào Kinh Thánh và lời mà Chúa Giê-su đã phán.

Khi Ngài ở tại Giê-ru-sa-lem trong lễ Vượt Qua, nhiều người đã tin vào danh Ngài, vì họ nhìn thấy các dấu lạ mà Ngài đã làm. Nhưng chính Ngài Giê-su không giao phó chính mình cho họ, bởi vì Ngài biết tất cả mọi người. Và vì ông không cần ai làm chứng về con người, chính ông biết điều gì ở trong con người.

3

Có một người trong nhóm người Pha-ri-si tên là Ni-cô-đem, là một người cai trị của những người Do Thái. Người này đến gặp Ngài vào ban đêm và nói với Ngài: Thưa Thầy, chúng tôi biết rằng Thầy là một giáo sư đến từ Thiên Chúa, vì không ai có thể làm những dấu hiệu này mà Thầy đang làm, nếu Thiên Chúa không ở cùng người ấy. Giê-su đáp lại và nói với ông ta: Thật, thật, ta nói với ngươi, nếu ai không được sinh từ trên thì không thể thấy được vương quốc của Thượng Đế. Nicodemus nói với ông ta, Làm sao một người có thể được sinh ra khi đã già? Chẳng lẽ có thể vào bụng mẹ của mình lần thứ hai và được sinh ra sao? Giê-su đáp: Thật, thật ta nói với ngươi, nếu ai không được sinh ra từ nước và Thần, thì không thể vào vương quốc của Đức Chúa Trời. Điều đã được sinh ra từ xác thịt là xác thịt, và điều đã được sinh ra từ Thần Linh là thần linh. Đừng ngạc nhiên vì tôi đã nói với bạn rằng các bạn cần phải được sinh ra từ trên cao. Linh hồn thổi ở đâu nó muốn, và bạn nghe tiếng của nó, nhưng bạn không biết nó từ đâu đến và đi đâu; mọi người đã được sinh ra từ Linh Hồn cũng như vậy. Nicôđêmô trả lời và nói với ông ấy, Làm thế nào những điều này có thể xảy ra? Giê-su trả lời và nói với ông: Bạn là thầy dạy của Y-sơ-ra-ên mà không biết những điều này sao? Thật thật, ta nói với ngươi rằng điều chúng ta biết, chúng ta nói, và điều chúng ta đã thấy, chúng ta làm chứng, nhưng lời chứng của chúng ta, các ngươi không nhận. Nếu tôi đã nói với các ngươi những điều thuộc về đất mà các ngươi không tin, thì làm sao các ngươi sẽ tin nếu tôi nói với các ngươi những điều thuộc về trời? Và không ai đã lên trời, ngoại trừ Đấng từ trời xuống, tức Con Người đang ở trên trời. Và như Môi-se đã nâng con rắn lên trong hoang mạc, thì Con Người cũng phải được nâng lên như vậy. để cho tất cả những ai tin vào Ngài không bị hư mất, nhưng có sự sống đời đời Vì Thượng Đế đã yêu thương thế giới đến nỗi ban Con duy nhất của Ngài, để mọi người tin vào Ngài không bị hư mất, nhưng có sự sống vĩnh cửu. Vì Thiên Chúa không sai Con của Ngài vào thế giới

để phán xét thế giới, nhưng để thế giới được cứu rỗi qua Ngài. Người tin vào Ngài không bị xét xử, nhưng người không tin đã bị xét xử rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một của Đức Chúa Trời. Đây là sự phán xét: ánh sáng đã đến trong thế gian, và người ta yêu bóng tối hơn ánh sáng, vì những việc làm của họ là ác. Vì mọi kẻ làm những điều đê tiện đều ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng, để những việc làm của hắn khỏi bị phơi bày, Nhưng người làm sự thật đến với ánh sáng, để những công việc của người ấy được bày tỏ, vì chúng được làm ra trong Đức Chúa Trời.

Sau những điều này, Chúa Giêsu và các môn đồ của Ngài đến đất Judea, và ở đó Ngài ở lại với họ và làm phép báp têm. Nhưng Giăng cũng đang làm phép báp-têm tại Ai-nôn gần Sa-lem, bởi vì ở đó có nhiều nước, và người ta đến và được làm phép báp-têm. Vì Giăng chưa bị tống vào ngục. Vậy thì đã xảy ra một cuộc tranh luận từ các môn đồ của Giăng với một người Do Thái về sự thanh tẩy. Và họ đến với Giăng và nói với ông: Thưa thầy, người đã ở với thầy bên kia sông Giô-đanh, người mà thầy đã làm chứng cho, này người ấy đang làm báp-têm và mọi người đều đến với người ấy. Giăng trả lời: Người ta không thể nhận được gì, nếu điều đó không được ban cho họ từ trời. Chính các ngươi làm chứng cho tôi rằng tôi đã nói: Tôi không phải là Đấng Christ, nhưng tôi được sai đến trước Ngài. Người có cô dâu là chú rể, nhưng bạn của chú rể, người đứng đó và nghe tiếng anh ấy, vui mừng khôn xiết vì giọng nói của chú rể. Vậy nên niềm vui này của tôi đã được làm trọn. Người đó phải tăng lên, còn tôi phải giảm xuống. Đấng từ trên cao đến ở trên tất cả. Kẻ thuộc về đất thì thuộc về đất và nói những điều thuộc về đất. Đấng từ trời đến ở trên tất cả. Và điều Ngài đã thấy và nghe, điều đó Ngài làm chứng, và lời chứng của Ngài không ai tiếp nhận. Người đã nhận lời chứng của Ngài đã xác nhận rằng Đức Chúa Trời là chân thật. Vì Đấng mà Thần đã sai đến nói những lời của Thần, vì Thần ban Thánh Linh không theo

mức đo lường. Người cha yêu người con trai và đã trao tất cả vào tay con. Người tin vào Con có sự sống đời đời, nhưng người không vâng phục Con sẽ không thấy sự sống, mà cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời ở lại trên người ấy.

4

Vậy nên, khi Chúa biết rằng những người Pharisêu đã nghe rằng Giêsu thu nhận môn đồ và làm báp têm nhiều hơn Giăng Mặc dù thật vậy, chính Giê-su không làm phép báp-têm, nhưng các môn đồ của Ngài làm. Ông rời Judea và đi đến Galilee. Nhưng ông ấy cần thiết phải đi qua Samaria. Vậy Ngài đến một thành của Samaria gọi là Sychar, gần nơi mà Jacob đã cho Joseph, con trai của ông. Ở đó có nguồn nước của Gia-cốp. Vậy Chúa Giê-su đã mệt mỏi vì cuộc hành trình nên ngồi xuống bên nguồn nước như thế, lúc ấy độ giờ thứ sáu. Một người đàn bà từ Samaria đến để múc nước. Chúa Giêsu nói với bà ấy, Cho tôi uống. Vì các môn đồ của ông đã đi vào thành phố để mua thức ăn. Người phụ nữ Samaritan nói với anh ta: Làm sao anh là người Do Thái lại xin tôi cho uống, tôi là phụ nữ Samaritan? Vì người Do Thái không giao thiệp với người Samaritan. Giê-su đáp lại và nói với bà: Nếu bà biết ân tứ của Đức Chúa Trời, và biết ai là người đang nói với bà rằng Cho tôi uống, thì chính bà đã xin Ngài, và Ngài đã cho bà nước sống. Người phụ nữ nói với Ngài: Thưa Chủ, Ngài không có gầu múc nước, mà giếng lại sâu, vậy Ngài lấy đâu ra nước hằng sống? Chẳng lẽ bạn lớn hơn cha chúng tôi là Gia-cốp, người đã cho chúng tôi cái giếng này, và chính ông cũng đã uống từ giếng này, cùng với các con trai và gia súc của ông sao? Giê-su trả lời và nói với bà rằng: Ai uống nước này sẽ khát lại, Ai uống nước mà tôi sẽ cho, sẽ không bao giờ khát nữa, nhưng nước mà tôi cho anh ta sẽ trở thành trong anh ta một nguồn nước tuôn trào đến sự sống đời đời. Người đàn bà nói với anh ta, Thưa Chúa, xin cho tôi nước

này, để tôi không khát và không phải đến đây múc nước nữa. Chúa Giêsu nói với bà này: Hãy đi gọi chồng ngươi và đến đây. Người đàn bà trả lời và nói: Tôi không có chồng. Chúa Giê-su nói với bà: Bạn nói đúng rằng tôi không có chồng, Vì bạn đã có năm người chồng, và bây giờ người mà bạn đang có không phải là chồng của bạn, điều này bạn đã nói đúng sự thật. Người phụ nữ nói với ông, Thưa Chúa, tôi thấy rằng ông là một nhà tiên tri. Tổ tiên chúng tôi đã thờ phượng trên núi này, nhưng các ngươi lại nói rằng ở Giê-ru-sa-lem mới là nơi phải thờ phượng. Đức Giê-su nói với bà: Hãy tin tôi, hỡi người phụ nữ, rằng giờ đang đến khi các ngươi sẽ thờ phượng Chúa Cha không phải trên núi này cũng không phải tại Giê-ru-sa-lem. Các ngươi thờ lạy điều các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy điều chúng ta biết, bởi vì sự cứu rỗi đến từ người Do Thái. Nhưng giờ đến, và bây giờ là, khi những người thờ phượng chân thật sẽ thờ phượng Cha trong linh và chân lý, vì Cha tìm kiếm những người thờ phượng Ngài như vậy. Thần là linh hồn, và những kẻ thờ phượng Ngài cần phải thờ phượng trong linh hồn và chân lý. Người phụ nữ nói với anh ta, Tôi biết rằng Đấng Mê-si, được gọi là Đấng Christ, sẽ đến; khi người đó đến, người sẽ báo cho chúng tôi biết tất cả. Giê-su nói với bà: Chính tôi, Đấng đang nói với ngươi. Và vào lúc này các môn đồ của Ngài đến, và họ ngạc nhiên vì Ngài đang nói chuyện với một phụ nữ, tuy nhiên không ai nói, Thầy tìm kiếm gì? hoặc Tại sao Thầy nói chuyện với cô ấy? Vậy người đàn bà để lại bình nước của mình và đi vào thành phố, và nói với những người ở đó, Hãy đến xem người đàn ông đã nói cho tôi biết tất cả những gì tôi đã làm, chẳng lẽ ông ấy là Đấng Christ? Vậy họ đi ra khỏi thành phố và đang đến với anh ta.

Trong lúc đó, các môn đồ đang hỏi ông rằng, Thưa thầy, xin ăn. Nhưng Ngài nói với họ: Ta có thức ăn để ăn mà các ngươi không biết. Vậy các môn đồ nói với nhau: Có ai đã mang thức ăn

đến cho Ngài không? Chúa Giê-su nói với họ: Thức ăn của tôi là làm theo ý muốn của Đấng đã sai tôi và hoàn thành công việc của Ngài. Chẳng phải các ngươi nói rằng còn bốn tháng nữa thì vụ gặt sẽ đến sao? Kìa, ta nói cho các ngươi, hãy ngước mắt lên và nhìn những cánh đồng, vì chúng đã trắng và sẵn sàng cho vụ gặt rồi. Và người gặt hái nhận lương và thu thập trái vào sự sống đời đời, để người gieo và người gặt hái cùng nhau vui mừng. Vì trong điều này, lời nói là đúng thật: người gieo là một người và người gặt là một người khác. Tôi đã sai các ngươi đi gặt những gì các ngươi không phải khó nhọc làm việc; người khác đã khó nhọc làm việc, và các ngươi đã bước vào công khó nhọc của họ. Nhưng từ thành phố đó, nhiều người Sa-ma-ri đã tin vào Ngài vì lời của người phụ nữ làm chứng rằng: Ngài đã nói cho tôi tất cả những gì tôi đã làm. Vì vậy khi những người Samaria đến với anh ta, họ yêu cầu anh ta ở lại với họ, và anh ta đã ở lại đó hai ngày. Và nhiều người tin hơn nữa vì lời của Ngài, Họ nói với người phụ nữ rằng: Chúng tôi không còn tin vì lời nói của chị nữa, vì chính chúng tôi đã nghe, và chúng tôi biết rằng Ngài thật sự là Đấng Cứu Rỗi của thế giới, là Đấng Christ.

Nhưng sau hai ngày, Ngài đi ra từ đó và đến Ga-li-lê. Vì chính Chúa Giê-su đã làm chứng rằng nhà tiên tri không được tôn trọng ở quê hương mình. Vậy nên khi Ngài đến Ga-li-lê, những người Ga-li-lê đã tiếp nhận Ngài, vì họ đã thấy tất cả những gì Ngài đã làm tại Giê-ru-sa-lem trong lễ hội, và chính họ cũng đã đến dự lễ hội đó.

Vậy nên Chúa Giê-su lại đến Ca-na thuộc Ga-li-lê, nơi Ngài đã biến nước thành rượu. Và có một quan chức hoàng gia, người có con trai đang bị bệnh ở Ca-bê-na-um, Người này nghe tin Giê-su đã từ Giu-đê đến Ga-li-lê, liền đi đến gặp Ngài và nài xin Ngài đi xuống chữa lành con trai ông, vì đứa trẻ đang sắp chết. Vậy nên

Chúa Giê-su nói với ông ta: Nếu các ngươi không thấy những dấu hiệu và điều kỳ diệu, các ngươi sẽ không tin. Quan chức hoàng gia nói với Ngài: Lạy Chúa, xin Ngài đi xuống trước khi đứa con tôi chết. Chúa Giê-su nói với ông ta: Hãy đi, con trai ngươi sống. Và người đàn ông tin vào lời mà Chúa Giê-su đã nói với ông ta, và ông ta đi. Nhưng trong khi ông đang đi xuống, các đầy tớ của ông đã gặp ông và báo tin rằng con trai ông vẫn sống. Vì thế ông hỏi họ về giờ mà con ông đã khá hơn. Và họ nói với ông rằng hôm qua vào giờ thứ bảy, cơn sốt đã rời khỏi con ông. Vậy người cha biết rằng trong giờ đó, trong lúc Chúa Giêsu nói với ông rằng con trai ngươi sống, và ông đã tin cùng với cả nhà của ông. Đây lại là dấu hiệu thứ hai mà Chúa Giê-su đã làm khi đến từ xứ Giu-đê vào xứ Ga-li-lê.

5

Sau những điều này là lễ hội của người Do Thái, và Chúa Giêsu đi lên Giêrusalem. Ở Jerusalem có một hồ bơi gần cổng cừu, được gọi bằng tiếng Hebrew là Bethesda, có năm hành lang. Trong những cái này nằm một đám đông lớn gồm những người ốm yếu, người mù, người què, người tàn tật, đang chờ đợi nước chuyển động. Vì thiên sứ theo thời điểm đã xuống trong hồ nước, và nước bị khuấy động, nên người đầu tiên bước vào sau khi nước bị khuấy động thì được lành khỏi bất kỳ bệnh tật nào đang giữ họ. Có một người đàn ông ở đó đã bị bệnh được ba mươi tám năm. Thấy người này đang nằm đó, và biết rằng ông ta đã ở trong tình trạng này đã lâu, Chúa Giê-su nói với ông: Ngươi có muốn được lành mạnh không? Người bệnh trả lời ông: Thưa Chúa, tôi không có ai để khi nước được khuấy động, người ấy đưa tôi vào hồ, nhưng trong khi tôi đang đến thì người khác đã xuống trước tôi. Chúa Giê-su nói với anh ta: Hãy đứng dậy, nhấc chiếu của ngươi lên và đi. Và ngay lập tức người đàn ông trở nên khỏe mạnh, nâng

chiếu của mình lên và đi. Ngày đó là ngày Sa-bát. Vậy những người Do Thái nói với người đã được chữa lành: Hôm nay là ngày Sa-bát, ngươi không được phép mang chiếu. Ông ấy trả lời họ: Người đã chữa lành tôi, chính người đó đã bảo tôi: Hãy vác chiếu của ngươi và đi. Vậy họ hỏi anh ta: Ai là người đã bảo anh nhấc chiếu lên và đi? Người đã được chữa lành không biết đó là ai, vì Chúa Giê-su đã tránh đi khi đám đông đang ở tại nơi đó. Sau những điều này, Chúa Giêsu tìm thấy anh ta trong đền thờ và nói với anh ta: Này, ngươi đã trở nên khỏe mạnh, đừng phạm tội nữa, để không có điều gì tệ hơn xảy đến cho ngươi. Người đàn ông đi ra và báo cho người Do Thái biết rằng Chúa Giê-su là Đấng đã chữa lành ông ta.

Và vì điều này, người Do Thái đã bắt bớ Chúa Giê-su và tìm cách giết Ngài, bởi vì Ngài đã làm những điều này vào ngày Sa-bát. Nhưng Giê-su trả lời họ: Cha tôi vẫn làm việc cho đến bây giờ, và tôi cũng làm việc. Vì lý do này, người Do Thái càng tìm cách giết Ngài hơn nữa, bởi vì Ngài không chỉ phá ngày Sa-bát, mà còn gọi Đức Chúa Trời là Cha riêng của mình, khiến mình ngang bằng với Đức Chúa Trời.

Vậy nên Giê-su đáp lại và nói với họ: Thật thật ta nói với các ngươi, con trai không thể tự mình làm gì cả, nếu không thấy Cha đang làm; vì những gì Người kia làm, thì con trai cũng làm như vậy. Vì người cha yêu thương người con trai và chỉ cho con tất cả những gì chính ông làm, và ông sẽ chỉ cho con những công việc lớn hơn những điều này, để các ngươi có thể ngạc nhiên. Chính như Cha làm sống dậy kẻ chết và ban sự sống, thì Con cũng vậy, ban sự sống cho những kẻ Con muốn. Vì Cha cũng không phán xét ai cả, nhưng đã ban mọi sự phán xét cho Con, Để cho tất cả tôn vinh Con như họ tôn vinh Cha. Ai không tôn vinh Con thì không tôn vinh Cha, Đấng đã sai Con. Thật vậy, thật vậy, tôi nói với các

ngươi rằng người nào nghe lời của tôi và tin vào Đấng đã sai tôi thì có sự sống đời đời, và sẽ không phải chịu sự phán xét, nhưng đã vượt qua khỏi sự chết để vào sự sống. Thật vậy, thật vậy, ta nói với các ngươi rằng giờ đến, và bây giờ là lúc những kẻ chết sẽ nghe tiếng nói của Con Đức Chúa Trời, và những ai đã nghe sẽ được sống. Vì chính như Cha có sự sống trong chính mình, thì Ngài cũng đã ban cho Con có sự sống trong chính mình, Và Ngài đã ban cho Người quyền hành và quyền làm sự phán xét, bởi vì Người là Con Người. Đừng ngạc nhiên về điều này, bởi vì giờ phút đang đến khi tất cả những người trong các ngôi mộ sẽ nghe tiếng nói của Ngài, Và những người đã làm điều tốt sẽ đi ra vào sự sống lại của sự sống, còn những người đã làm điều xấu sẽ vào sự sống lại của sự phán xét.

Tôi không thể tự mình làm điều gì cả. Tôi xét xử như tôi nghe, và sự phán xét của tôi là công chính, bởi vì tôi không tìm kiếm ý muốn của mình, nhưng tìm kiếm ý muốn của Cha, Đấng đã sai tôi. Nếu tôi làm chứng về chính mình, lời chứng của tôi không đúng. Có một người khác làm chứng về tôi, và tôi biết rằng lời chứng mà người ấy làm chứng về tôi là đúng. Các ngươi đã sai người đến gặp Giăng, và ông ấy đã làm chứng về sự thật, Nhưng Ta không nhận lời chứng từ loài người, nhưng Ta nói những điều này để các ngươi được cứu rỗi. Người đó là ngọn đèn đang cháy và chiếu sáng, còn các ngươi đã muốn vui mừng một lúc trong ánh sáng của người ấy. Nhưng tôi có lời chứng lớn hơn của Giăng, vì những công việc mà Cha đã giao cho tôi để hoàn thành, chính những công việc tôi đang làm, chứng về tôi rằng Cha đã sai tôi đến. Và Cha đã sai tôi, chính Ngài đã làm chứng về tôi. Các ngươi chưa bao giờ nghe tiếng Ngài, cũng chưa bao giờ thấy hình dạng Ngài, Và lời của Ngài không ở lại trong các ngươi, bởi vì Đấng mà Ngài đã sai đến, các ngươi không tin Người ấy. Các ngươi tra cứu các bài viết, bởi vì các ngươi nghĩ rằng trong chúng các ngươi có sự

sống đời đời, và chính những bài viết đó làm chứng về tôi, Và các ngươi không muốn đến với ta để có sự sống. Tôi không nhận vinh quang từ con người. Nhưng tôi biết các ngươi rằng các ngươi không có tình yêu của Thượng Đế trong lòng mình. Tôi đã đến trong danh của Cha tôi, và các ngươi không tiếp nhận tôi; nếu người khác đến trong danh riêng của mình, các ngươi sẽ tiếp nhận người ấy. Làm sao các ngươi có thể tin được, khi các ngươi nhận vinh quang từ lẫn nhau, nhưng không tìm kiếm vinh quang từ Đức Chúa Trời duy nhất? Đừng nghĩ rằng ta sẽ tố cáo các ngươi trước mặt Cha; chính Môi-se, người mà các ngươi đã đặt hy vọng, sẽ tố cáo các ngươi. Nếu các ngươi tin Môi-se, thì các ngươi sẽ tin tôi, vì người đó đã viết về tôi. Nhưng nếu các ngươi không tin vào các bài viết của người đó, làm sao các ngươi sẽ tin vào lời của tôi?

6

Sau những điều này, Chúa Giêsu đi qua bên kia biển Galilê tức là biển Tibêria. Và một đám đông lớn đang theo Ngài, bởi vì họ thấy những dấu lạ mà Ngài làm cho những người bệnh. Chúa Giê-su đi lên núi và ngồi ở đó với các môn đồ của Ngài. Lễ Vượt Qua, lễ hội của người Do Thái, đã gần đến. Vậy thì Giê-su ngước mắt lên và nhìn thấy rằng có đông đám đông đang đến về phía Ngài, Ngài nói với Phi-líp: Chúng ta sẽ mua bánh từ đâu để những người này có thể ăn? Nhưng ông ấy nói điều này để thử nghiệm anh ta, vì chính ông ấy đã biết mình sắp làm gì. Philip trả lời ông: Bánh mì trị giá hai trăm denarii không đủ cho họ để mỗi người trong số họ nhận được một chút. Một trong các môn đồ của Ngài nói với Ngài, là Anh-rê-a, anh em của Si-môn Phê-rô, Có một đứa trẻ ở đây có năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng những thứ này có nghĩa lý gì cho nhiều người như vậy? Nhưng Giê-su nói: Hãy cho mọi người ngồi xuống. Có nhiều cỏ ở nơi đó. Vậy những người đàn ông đã ngồi xuống, số khoảng năm ngàn người. Chúa

Giêsu lấy những ổ bánh và cảm tạ rồi phân phát cho các môn đồ, và các môn đồ phân phát cho những người đang ngồi ăn, cũng làm như vậy với cá, bao nhiêu tùy họ muốn. Khi họ đã ăn no, Ngài nói với các môn đồ của Ngài: Hãy thu thập những mảnh thừa lại, để không có gì bị mất. Vậy họ đã thu gom và làm đầy mười hai cái rổ những mảnh vụn từ năm ổ bánh lúa mạch mà đã thừa lại của những người đã ăn. Vậy những người đã thấy dấu hiệu mà Giê-su làm, đều nói rằng ông này thật sự là vị tiên tri đang đến vào thế giới. Vậy Jesus biết rằng họ định đến bắt giữ Ngài để tôn Ngài làm vua, nên Ngài rút lui lên núi một mình.

Nhưng khi buổi tối đến, các môn đồ của Ngài đã đi xuống biển, Và sau khi lên thuyền, họ đang đi qua bên kia biển đến Capernaum. Bóng tối đã buông xuống và Giê-su vẫn chưa đến với họ, Biển đang được khuấy động bởi cơn gió lớn thổi. Vậy sau khi chèo thuyền được khoảng hai mươi lăm hoặc ba mươi stade, họ nhìn thấy Giê-su đang đi bộ trên mặt biển và đang đến gần thuyền, và họ sợ hãi. Nhưng người nói với họ: Chính ta đây, đừng sợ. Vậy nên họ muốn đưa anh ta lên thuyền, và ngay lập tức chiếc thuyền đã đến bờ đất mà họ đang đi tới.

Ngày hôm sau, đám đông đứng bên kia biển thấy rằng ở đó không có thuyền nhỏ nào khác ngoài chiếc mà các môn đồ của Ngài đã lên, và rằng Chúa Giê-su không cùng vào thuyền với các môn đồ của Ngài, nhưng chỉ có các môn đồ của Ngài đã đi, Nhưng có những chiếc thuyền từ Tiberias đến gần nơi họ đã ăn bánh sau khi Chúa cảm tạ Vậy thì khi đám đông thấy rằng Giê-su không có ở đó và các môn đồ của Ngài cũng không có, họ đã lên những chiếc thuyền và đến Ca-bê-na-um để tìm Giê-su. Và khi tìm thấy Ngài bên kia biển, họ nói với Ngài: Thưa Thầy, khi nào Thầy đến đây? Chúa Giêsu đáp lại họ và nói: Thật, thật, ta nói với các ngươi, các ngươi tìm kiếm ta không phải vì các ngươi thấy dấu lạ, nhưng

vì các ngươi đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc không phải vì thức ăn hay hư nát, nhưng vì thức ăn tồn tại đến sự sống đời đời, là thức ăn mà Con Người sẽ ban cho các ngươi, vì Đức Chúa Trời Cha đã ấn chứng Ngài. Vậy nên họ nói với Ngài: Chúng tôi phải làm gì để làm các việc của Thượng Đế? Giê-su trả lời và nói với họ: Đây là công việc của Đức Chúa Trời, là các ngươi tin vào Đấng mà Ngài đã sai đến.

Vậy họ nói với ông, Vậy thì ông làm dấu hiệu gì để chúng tôi thấy và tin ông? Ông làm việc gì? Các tổ phụ của chúng tôi đã ăn bánh manna trong sa mạc, như đã được viết rằng, Ngài đã ban cho họ bánh từ trời để ăn. Giê-su nói với họ: Thật thật ta nói với các ngươi, không phải Môi-se đã cho các ngươi bánh từ trời, nhưng Cha ta ban cho các ngươi bánh thật từ trời. Vì bánh của Thiên Chúa là bánh từ trời xuống và ban sự sống cho thế giới. Vậy nên tôi nói với ông, Lạy Chúa, xin luôn ban cho chúng con bánh này. Giê-su nói với họ: Ta là bánh của sự sống; ai đến với Ta sẽ không hề đói, và ai tin vào Ta sẽ không hề khát bao giờ.

Nhưng tôi đã nói với các ngươi rằng các ngươi đã thấy tôi mà vẫn không tin. Mọi điều mà Cha ban cho tôi sẽ đến với tôi, và kẻ đang đến với tôi, tôi sẽ không đuổi ra ngoài. Bởi vì tôi đã từ trên trời xuống không phải để làm theo ý muốn của tôi, nhưng để làm theo ý muốn của Đấng đã sai tôi. Đây là ý muốn của Cha đã sai tôi, để mọi điều Ngài đã ban cho tôi, tôi sẽ không làm mất một ai, nhưng tôi sẽ làm cho sống lại trong ngày sau cùng. Đây là ý muốn của Đấng đã sai tôi, để mọi người nhìn thấy Con và tin vào Ngài đều có sự sống đời đời, và chính tôi sẽ làm cho người ấy sống lại vào ngày sau hết. Vì vậy những người Do Thái đã lẩm bẩm về Ngài bởi vì Ngài đã nói, Ta là bánh mì đã từ trên trời xuống, Và họ đang nói: Người này không phải là Giê-su, con trai của Giô-sép, mà chúng ta biết cha và mẹ của người ấy sao? Vậy làm sao người

này lại nói rằng tôi đã từ trời xuống? Vậy Chúa Giê-su đáp lại và phán với họ: Đừng kêu trách với nhau. Không ai có thể đến với tôi, nếu không có Cha, Đấng đã sai tôi, kéo người ấy đến, và tôi sẽ làm cho người ấy sống lại vào ngày sau hết. Có viết trong các tiên tri rằng: Tất cả sẽ được Thần dạy dỗ. Mọi người nghe từ Cha và học hỏi đều đến với tôi, Không phải là có ai đã thấy Cha, trừ phi Đấng từ Thần mà ra; chính Ngài đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói với các ngươi, người tin vào ta có sự sống đời đời. Tôi là bánh mì của sự sống. Các tổ phụ của các ngươi đã ăn ma-na trong đồng vắng và đã chết. Này là bánh từ trời xuống, để ai ăn nó thì sẽ không chết. Tôi là bánh sống từ trời xuống. Nếu ai ăn bánh này, người ấy sẽ sống đời đời. Và bánh mà tôi sẽ ban cho chính là thịt của tôi, mà tôi sẽ ban cho vì sự sống của thế gian. Vì vậy, những người Do Thái đã tranh cãi với nhau, nói rằng: Làm thế nào người này có thể cho chúng ta thịt để ăn? Vậy Chúa Giêsu nói với họ: Thật thật, Ta nói với các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt Con Người và uống máu của Ngài, thì các ngươi không có sự sống trong mình. Người ăn thịt ta và uống máu ta có sự sống đời đời, và ta sẽ làm cho người ấy sống lại trong ngày cuối cùng. Vì thịt của ta thật sự là thức ăn, và máu của ta thật sự là thức uống. Người ăn thịt ta và uống máu ta thì ở lại trong ta, và ta ở lại trong người ấy. Như Cha hằng sống đã sai tôi và tôi sống nhờ Cha, thì kẻ ăn tôi, người đó cũng sẽ sống nhờ tôi. Đây là bánh từ trời đã xuống, không như tổ tiên các ngươi đã ăn manna và đã chết, người ăn bánh này sẽ sống đời đời. Ngài nói những điều này khi đang dạy dỗ trong hội đường tại Ca-bê-na-um.

Vì vậy, nhiều người trong số các môn đồ của ông ấy đã nghe và nói: Lời nói này thật khó khăn, ai có thể nghe được? Nhưng Giê-su biết trong lòng mình rằng các môn đồ của Ngài đang lầm bầm về điều này, nên Ngài nói với họ: Điều này làm các ngươi vấp ngã sao? Vậy nếu các ngươi thấy Con Người lên nơi Ngài đã ở

trước đây thì sao? Thần linh là điều ban sự sống, xác thịt chẳng ích lợi gì, những lời ta nói với các ngươi là thần linh và là sự sống. Nhưng trong các ngươi có một số người không tin. Vì từ đầu Chúa Giê-su đã biết những người nào không tin và ai là người sẽ phản bội Ngài. Và ông ấy nói: Bởi vì điều này, tôi đã nói với các ngươi rằng không ai có thể đến với tôi, nếu điều đó không được Cha của tôi ban cho. Từ đó, nhiều người trong số các môn đồ của ông đã rời đi và không còn đi theo ông nữa. Vậy Chúa Giê-su nói với mười hai môn đồ: Các ngươi cũng muốn bỏ đi sao? Simon Peter đáp lại Ngài: Lạy Chúa, chúng con sẽ đi theo ai? Ngài có lời ban sự sống đời đời, Và chúng tôi đã tin và đã biết rằng Ngài là Đấng Christ, Con của Thiên Chúa hằng sống. Chúa Giêsu trả lời họ: Há chẳng phải tôi đã chọn các ngươi, cả mười hai người sao? Và trong số các ngươi có một kẻ là ma quỷ. Ông ấy đang nói về Giu-đa con của Si-môn I-ca-ri-ốt, vì người này sắp sửa phản bội ông ấy, mặc dù là một trong mười hai người.

7

Sau những điều này, Chúa Giê-su đi trong xứ Ga-li-lê, vì Ngài không muốn đi trong xứ Giu-đê, bởi vì người Do Thái đang tìm cách giết Ngài. Lễ Lều Tạm của người Do Thái đã gần đến. Vì vậy các anh em của ông đã nói với ông rằng: Hãy rời khỏi đây và đi vào xứ Judea, để các môn đồ của ông cũng có thể thấy những công việc mà ông đang làm, Không ai làm điều gì trong bí mật mà lại tìm cách công khai. Nếu ngươi làm những điều này, hãy tỏ mình ra cho thế giới. Vì ngay cả các anh em của ông cũng không tin vào ông. Giê-su nói với họ: Thời gian của Ta chưa đến, nhưng thời gian của các ngươi luôn sẵn sàng. Thế giới không thể ghét các ngươi, nhưng ghét tôi, bởi vì tôi làm chứng về nó rằng các việc làm của nó là xấu xa. Các ngươi hãy đi lên dự lễ hội này, ta chưa đi lên dự lễ hội này, bởi vì thời điểm của ta chưa đến. Nhưng sau khi

nói những điều này với họ, Ngài ở lại Galilê. Nhưng khi các anh em của ông đã đi lên, sau đó chính ông cũng đi lên dự lễ hội, không công khai, mà như thể trong bí mật. Vì vậy, những người Do Thái đang tìm kiếm ông ta trong lễ hội và nói: Người đó ở đâu? Và có nhiều lời xì xào về ông trong đám đông. Một số người nói rằng ông là người tốt, những người khác nói: Không, nhưng ông làm cho đám đông lạc lối. Tuy nhiên, không ai dám công khai nói về Ngài vì sợ những người Do Thái.

Khi lễ hội đang diễn ra được nửa chừng, Giê-su đi lên đền thờ và giảng dạy. Và các người Do Thái ngạc nhiên mà nói rằng: Làm sao người này biết chữ mà không hề học? Vì thế, Giê-su trả lời họ và nói: Giáo huấn của tôi không phải là của tôi, nhưng là của Đấng đã sai tôi. Nếu ai muốn làm theo ý muốn của Ngài, sẽ biết về sự dạy dỗ này, liệu nó có phải từ Đức Chúa Trời hay tôi tự mình nói. Người từ chính mình nói ra thì tìm kiếm vinh quang riêng của mình, nhưng người tìm kiếm vinh quang của Đấng đã sai anh ta, người này là chân thật, và không có bất công nơi anh ta. Chẳng phải Moses đã ban luật pháp cho các ngươi sao? Nhưng không ai trong các ngươi tuân giữ luật pháp. Tại sao các ngươi tìm cách giết tôi? Đám đông đáp lại và nói: Bạn bị quỷ ám, ai tìm cách giết bạn? Giê-su trả lời và nói với họ: Tôi đã làm một công việc, và tất cả các ngươi đều ngạc nhiên vì điều này. Moses đã ban cho các ngươi phép cắt bì, không phải vì nó từ Moses mà từ các tổ phụ, và trong ngày Sa-bát các ngươi cắt bì cho người. Nếu người đàn ông chịu cắt bì trong ngày sa-bát để luật pháp Môi-se không bị phá vỡ, thì sao các ngươi lại giận tôi vì tôi đã làm cho cả một người đàn ông được khỏe mạnh trong ngày sa-bát? Đừng phán xét theo bề ngoài, nhưng hãy phán xét một cách công bằng. Vậy nên, một số người Giê-ru-sa-lem đang nói: Không phải người này là người mà họ tìm cách giết sao? Và này, ông ấy nói công khai, mà họ chẳng nói gì với ông ấy. Có lẽ các người cầm quyền đã thật sự biết rằng

người này thật sự là Đấng Christ? Nhưng người này chúng ta biết từ đâu đến, còn Đấng Christ khi Ngài đến, không ai biết Ngài từ đâu đến. Vậy Giê-su kêu lớn trong đền thờ khi đang dạy và nói: Các ngươi biết tôi, và các ngươi biết tôi từ đâu đến, và tôi không tự mình mà đến, nhưng Đấng đã sai tôi là thật, mà các ngươi không biết Ngài. Tôi biết Ngài, vì tôi đến từ Ngài và chính Ngài đã sai tôi. Vì vậy họ tìm cách bắt giữ Ngài, nhưng không ai tra tay vào Ngài, bởi vì giờ của Ngài chưa đến. Nhưng nhiều người trong đám đông đã tin vào Ngài và nói: Khi Đấng Christ đến, chắc Ngài sẽ không làm nhiều phép lạ hơn những phép lạ mà người này đã làm chứ? Các thầy Pharisees nghe thấy đám đông đang lẩm bẩm về Ngài những điều này, và các thầy Pharisees cùng các thầy tế lễ cả đã sai các trợ lý đến để bắt Ngài. Vậy Giê-su nói: Ta còn ở với các ngươi một thời gian ngắn nữa, rồi Ta sẽ đi về với Đấng đã sai Ta. Các ngươi sẽ tìm kiếm ta nhưng không tìm thấy, và nơi ta đang ở, các ngươi không thể đến. Vậy nên những người Do Thái nói với nhau rằng: Người này định đi đâu mà chúng ta sẽ không tìm thấy được ông ta? Phải chăng ông ta định đi đến nơi những người Hy Lạp phân tán và dạy dỗ những người Hy Lạp? Lời này mà người ấy đã nói là gì: Các ngươi sẽ tìm kiếm ta và không tìm thấy, và nơi ta đang ở, các ngươi không thể đến?

Trong ngày cuối cùng, ngày trọng đại của lễ hội, Chúa Giêsu đứng lên và kêu lớn rằng: Nếu ai khát, hãy đến với tôi và uống. Người tin vào tôi, như Kinh Thánh đã nói, những dòng sông nước sống sẽ chảy ra từ lòng người ấy. Nhưng điều này Ngài nói về Thánh Linh mà những người tin vào Ngài sắp sửa nhận, vì Thánh Linh chưa được ban xuống, bởi vì Giê-su chưa được tôn vinh. Vì thế, nhiều người trong đám đông nghe lời ấy thì nói: Người này thật sự là nhà tiên tri. Những người khác nói: Người này là Đấng Christ. Những người khác nói: Chẳng lẽ Đấng Christ lại đến từ Galilee sao? Không phải Kinh Thánh đã nói rằng Đấng Christ đến

từ dòng dõi David và từ Bethlehem, làng nơi David đã ở? Vậy nên, sự chia rẽ đã xảy ra trong đám đông vì ông ấy. Một số người trong họ muốn bắt giữ anh ta, nhưng không ai tra tay vào anh ta. Vậy thì các người giúp việc đến với các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si, và những người đó nói với họ: Tại sao các ngươi không đem ông ấy về? Các người phụ tá trả lời: Chưa bao giờ có người nào nói như người này. Vì vậy, những người Pharisees trả lời họ, Không lẽ các ngươi cũng đã bị dẫn lạc sao? Không ai trong số các nhà cai trị đã tin vào ông ấy hoặc trong số các người Pha-ri-si phải không? Nhưng đám đông này không biết luật pháp thì bị nguyền rủa. Nicodemus nói với họ, người đã đến gặp anh ta vào ban đêm, là một trong số họ, Luật pháp của chúng ta không xét xử một người trước khi nghe từ chính người đó và biết người đó đã làm gì sao? Họ trả lời và nói với ông: Chẳng lẽ ngươi cũng từ Galilê sao? Hãy tra cứu và xem rằng không có nhà tiên tri nào từ Galilê đã được dấy lên. Và mỗi người đi về nhà của mình.

8

Nhưng Jesus đi vào núi Ô-liu. Vào lúc bình minh, ông lại đến đền thờ, và tất cả dân chúng đều đến với ông, và sau khi ngồi xuống, ông dạy dỗ họ. Các thầy thông giáo và các người Pha-ri-si dẫn một người đàn bà đã bị bắt vì tội ngoại tình, và đặt cô ấy đứng giữa Họ nói với ông: Thầy ơi, người phụ nữ này đã bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình, Và trong luật của chúng tôi, Môi-se đã truyền lệnh ném đá những người như thế. Vậy thì bạn nói gì? Họ nói điều này để thử thách anh ta, để họ có thể có lời buộc tội chống lại anh ta. Nhưng Giê-su cúi xuống, dùng ngón tay viết trên đất. Nhưng khi họ cứ hỏi mãi, ông ngẩng lên và nói với họ: Ai trong các ngươi không tội thì hãy ném đá bà ấy trước. Và một lần nữa cúi xuống, Ngài viết trên đất. Nhưng sau khi nghe, họ lần lượt đi ra, bắt đầu từ những người lớn tuổi, và Chúa Giê-su được để lại

cùng với người phụ nữ đang đứng ở giữa. Nhưng Giê-su ngước lên và nói với bà, Hỡi người đàn bà, họ ở đâu? Không ai lên án ngươi sao? Bà nói: Không một ai, thưa Chúa. Chúa Giê-su nói: Ta cũng không kết án ngươi, hãy đi và từ bây giờ đừng phạm tội nữa.

Lại nữa, Giê-su phán với họ rằng: Ta là ánh sáng của thế gian; kẻ theo Ta sẽ không bước đi trong bóng tối, nhưng sẽ có ánh sáng của sự sống. Vậy những người Pharisees nói với Ngài: Ngài làm chứng về chính mình, lời chứng của Ngài không đúng sự thật. Giê-su đã trả lời và nói với họ: Ngay cả nếu tôi làm chứng về chính mình, lời chứng của tôi vẫn đúng, bởi vì tôi biết tôi từ đâu đến và tôi đi đâu, nhưng các ngươi không biết tôi từ đâu đến hoặc tôi đi đâu. Các ngươi xét đoán theo xác thịt, ta không xét đoán ai cả. Và nếu tôi phán xét, thì sự phán xét của tôi là chân thật, bởi vì tôi không ở một mình, nhưng có tôi và Cha là Đấng đã sai tôi. Và trong luật pháp của các ngươi có chép rằng lời chứng của hai người là chân thật. Tôi là người làm chứng về chính mình, và Cha, Đấng đã sai tôi, làm chứng về tôi. Vậy họ nói với Ngài: Cha của Ngài ở đâu? Giê-su trả lời: Các ngươi không biết Ta, cũng không biết Cha Ta; nếu các ngươi biết Ta, thì các ngươi cũng sẽ biết Cha Ta. Chúa Giê-su đã nói những lời này trong kho bạc, khi Ngài đang dạy dỗ trong đền thờ, và không ai bắt Ngài, bởi vì giờ của Ngài chưa đến.

Vậy Giê-su lại nói với họ: Ta đi, và các ngươi sẽ tìm kiếm Ta, và các ngươi sẽ chết trong tội lỗi của mình; nơi Ta đi, các ngươi không thể đến. Vì vậy những người Do Thái nói: Chắc chắn anh ta sẽ không tự sát chứ, vì anh ta nói: Nơi tôi đi, các ngươi không thể đến được? Và Ngài nói với họ: Các ngươi từ dưới thấp, Ta từ trên cao; các ngươi thuộc về thế gian này, Ta không thuộc về thế gian này. Vậy nên Ta đã nói với các ngươi rằng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi của các ngươi, vì nếu các ngươi không tin rằng chính Ta là

Đấng ấy, thì các ngươi sẽ chết trong tội lỗi của các ngươi. Họ hỏi ông ta: Ngài là ai? Giê-su đáp với họ: Từ ban đầu, điều tôi đã nói với các ngươi. Tôi có nhiều điều về các ngươi để nói và phán xét, nhưng Đấng đã sai tôi là chân thật, và tôi nói ra thế gian những điều này mà tôi đã nghe từ Ngài. Họ không biết rằng Ngài đang nói với họ về Cha. Vậy Giê-su nói với họ: Khi các ngươi nâng Con Người lên, lúc đó các ngươi sẽ biết rằng Ta là Đấng ấy, và Ta không làm gì từ chính mình, nhưng Ta nói những điều này như Cha Ta đã dạy Ta. Và Đấng đã sai tôi ở cùng với tôi, Cha không để tôi một mình, bởi vì tôi luôn làm những điều đẹp lòng Ngài. Khi ông ấy đang nói những điều này, nhiều người đã tin vào ông ấy.

Vậy nên Giê-su đã nói với những người Do Thái đã tin cậy ngài: Nếu các ngươi ở lại trong lời của ta, thì các ngươi thật sự là môn đồ của ta. Và các ngươi sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ngươi. Họ trả lời với ông ta: Chúng tôi là dòng giống Áp-ra-ham và chưa bao giờ bị nô lệ cho ai cả, làm sao ngươi nói rằng các ngươi sẽ trở nên tự do? Chúa Giêsu đáp lại họ: Thật thật, ta nói cùng các ngươi rằng tất cả những ai phạm tội đều là nô lệ của tội lỗi. Nhưng người nô lệ không ở lại trong nhà mãi mãi, người con trai ở lại mãi mãi. Vậy nếu Con trai giải phóng các ngươi, các ngươi sẽ thật sự được tự do. Tôi biết rằng các ngươi là dòng dõi Abraham, nhưng các ngươi tìm cách giết tôi, bởi vì lời của tôi không được chấp nhận trong các ngươi. Tôi nói những gì tôi đã thấy nơi Cha của tôi, và các ngươi cũng vậy làm những gì các ngươi đã thấy nơi cha của các ngươi. Họ trả lời và nói với Ngài: Cha của chúng tôi là Abraham. Chúa Jesus nói với họ: Nếu các ngươi là con cái của Abraham, thì các ngươi đã làm các việc làm của Abraham. Nhưng bây giờ các ngươi tìm cách giết tôi, một người đã nói cho các ngươi sự thật mà tôi đã nghe từ Đức Chúa Trời, điều này Áp-ra-ham đã không làm. Các ngươi làm những việc của cha các ngươi. Họ nói với người: Chúng tôi không sinh ra

từ sự gian dâm, chúng tôi có một Cha, là Đức Chúa Trời. Vậy Giê-su nói với họ: Nếu Thượng Đế là cha của các ngươi, thì các ngươi đã yêu mến tôi, vì tôi từ Thượng Đế mà đi ra và đã đến; tôi cũng không tự mình mà đến, nhưng chính Ngài đã sai tôi đi. Tại sao các ngươi không hiểu lời nói của ta? Bởi vì các ngươi không thể nghe lời của ta. Các ngươi là con của cha ma quỷ, và các ngươi muốn làm theo những ham muốn của cha các ngươi. Hắn là kẻ giết người từ ban đầu và không đứng trong chân lý, bởi vì không có chân lý trong hắn. Khi hắn nói dối, hắn nói từ bản chất riêng của mình, bởi vì hắn là kẻ nói dối và là cha của sự dối trá. Nhưng vì tôi nói sự thật, các ngươi lại không tin tôi. Ai trong các ngươi chứng minh được tôi có tội? Nhưng nếu tôi nói sự thật, tại sao các ngươi không tin tôi? Người từ Đức Chúa Trời mà ra thì nghe các lời của Đức Chúa Trời; vì cớ này các ngươi không nghe, bởi vì các ngươi không từ Đức Chúa Trời mà ra. Vì thế những người Do Thái trả lời và nói với Ngài: Chúng tôi nói không đúng sao khi cho rằng Ngài là người Sa-ma-ri và Ngài bị quỷ ám? Chúa Giê-su đáp: Ta không có quỷ, nhưng ta tôn kính Cha ta, còn các ngươi lại khinh nhờn ta. Nhưng tôi không tìm kiếm vinh quang của tôi, có Đấng tìm kiếm và phán xét. Thật thật, ta nói với các ngươi, nếu ai giữ lời của ta, sẽ không bao giờ thấy sự chết. Vậy những người Do Thái nói với ông: Bây giờ chúng tôi đã biết rằng ông bị quỷ ám. Áp-ra-ham đã chết và các nhà tiên tri cũng vậy, nhưng ông lại nói: Nếu ai giữ lời ta, sẽ không nếm sự chết đời đời. Bạn không lớn hơn cha chúng tôi là Abraham, người đã chết, phải không? Và các tiên tri cũng đã chết, bạn tự cho mình là ai? Giê-su đáp lại: Nếu tôi tôn vinh chính mình tôi, thì vinh quang của tôi chẳng là gì cả. Chính Cha của tôi là Đấng tôn vinh tôi, Đấng mà các ngươi nói rằng là Đức Chúa Trời của các ngươi. Và các ngươi không biết ngài, nhưng tôi biết ngài. Và nếu tôi nói rằng tôi không biết ngài, tôi sẽ giống như các ngươi, là kẻ nói dối, nhưng tôi biết ngài và tôi giữ lời của ngài. Abraham, cha của các ngươi, đã vui mừng để

được thấy ngày của ta, và ông đã thấy và vui mừng. Vậy nên những người Do Thái nói với ông: Ông chưa được năm mươi tuổi mà đã thấy Abraham sao? Đức Giê-su nói với họ: Thật thật, ta nói với các ngươi, trước khi Áp-ra-ham sinh ra, ta đã có. Vì vậy họ nhấc đá lên để ném vào Ngài. Nhưng Chúa Giêsu ẩn mình và đi ra khỏi đền thờ, đi qua giữa họ, rồi Ngài đi qua như thế.

9

Và khi đi qua, ông nhìn thấy một người đàn ông mù từ khi sinh ra. Và các môn đồ của Ngài hỏi Ngài: Thưa thầy Rabbi, ai đã phạm tội, người này hay cha mẹ người này, để người này sinh ra mù? Giê-su đáp lại: Không phải người này đã phạm tội, cũng không phải cha mẹ của anh ấy, nhưng để các công việc của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong anh ấy. Tôi cần phải làm các công việc của Đấng đã sai tôi trong khi còn ban ngày, đêm sẽ đến khi không ai có thể làm việc được. Bất cứ khi nào tôi ở trong thế giới, tôi là ánh sáng của thế giới. Sau khi nói những điều này, ông đã nhổ xuống đất và làm bùn từ nước bọt, rồi bôi bùn lên mắt của người mù. Và Ngài nói với ông ta: Hãy đi rửa trong hồ Si-lô-am (nghĩa là Được sai đi). Vậy ông ta đi và rửa, và trở về thấy được.

Vì vậy, những người hàng xóm và những người trước đây từng thấy anh ta mù, đang nói: Không phải đây là người vẫn ngồi ăn xin sao? Những người khác nói rằng đây là anh ta, nhưng những người khác lại nói rằng chỉ giống anh ta thôi. Người đó nói rằng: Chính tôi đây. Vậy họ nói với anh ta: Làm thế nào mắt của anh được mở ra? Người đó trả lời và nói: Người đàn ông được gọi là Giê-su đã làm bùn và bôi lên mắt tôi, rồi nói với tôi: Hãy đi đến ao Si-lô-am và rửa. Tôi đã đi và rửa, rồi tôi nhìn thấy. Vậy tôi nói với anh ta, Người đó ở đâu? Anh ta nói, Tôi không biết.

Họ dẫn anh ta đến những người Pharisees, người từng mù. Nhưng là ngày sa-bát khi Giê-su làm bùn và mở mắt của anh ấy. Vậy nên những người Pharisees lại hỏi anh ta đã nhìn thấy lại như thế nào. Nhưng anh ta nói với họ: Người đã đặt bùn lên mắt tôi, và tôi đã rửa, và tôi nhìn thấy. Vậy nên một số người trong nhóm Pharisees đã nói: Người đàn ông này không đến từ Đức Chúa Trời, bởi vì ông ta không giữ ngày Sa-bát. Những người khác nói: Làm sao một người tội nhân có thể làm những dấu hiệu như vậy? Và có sự chia rẽ giữa họ. Họ hỏi người mù lại, Ngươi nói gì về ông ấy, rằng ông ấy đã mở mắt của ngươi? Người ấy đáp, Ông ấy là nhà tiên tri. Vậy những người Do Thái không tin về anh ta rằng anh ta đã mù và đã nhìn thấy lại, cho đến khi họ gọi cha mẹ của người đã nhìn thấy lại Và họ hỏi họ rằng: Này có phải là con trai của các ngươi, mà các ngươi nói rằng sinh ra đã mù không? Vậy làm sao bây giờ nó lại nhìn thấy được? Cha mẹ của anh ta đã trả lời và nói với họ: Chúng tôi biết rằng đây là con trai của chúng tôi và rằng nó sinh ra đã bị mù. Nhưng bây giờ làm thế nào anh ấy nhìn thấy, chúng tôi không biết, hoặc ai đã mở mắt anh ấy, chúng tôi không biết; chính anh ấy đã đủ tuổi, hãy hỏi anh ấy, chính anh ấy sẽ nói về mình. Cha mẹ anh ấy nói những điều này vì họ sợ những người Do Thái, bởi vì những người Do Thái đã thỏa thuận rằng nếu ai thú nhận anh ấy là Chúa Kitô thì sẽ bị trục xuất khỏi hội đường. Vì điều này, cha mẹ của anh ấy đã nói rằng anh ấy đã đủ tuổi, hãy hỏi chính anh ấy. Vì thế, họ gọi người đàn ông đã từng mù lần thứ hai và nói với ông ta: Hãy tôn vinh Đức Chúa Trời, chúng tôi biết rằng người này là tội nhân. Vì vậy người đó trả lời: Ông ấy có phải là tội nhân hay không, tôi không biết; một điều tôi biết là tôi vốn mù nhưng bây giờ tôi nhìn thấy. Họ lại hỏi ông ta: Ông ấy đã làm gì với anh? Ông ấy đã mở mắt anh như thế nào? Ông ấy trả lời họ: Tôi đã nói với các ông rồi, và các ông đã không nghe, tại sao các ông lại muốn nghe nữa? Hay là các ông cũng muốn trở thành môn đồ của ông ấy? Họ đã xúc phạm anh ta

và nói: Ngươi là môn đồ của người đó, nhưng chúng ta là môn đồ của Môi-se. Chúng tôi biết rằng Thần đã nói với Môi-se, nhưng người này, chúng tôi không biết ông ta từ đâu đến. Người đàn ông trả lời và nói với họ: Điều kỳ diệu chính là ở chỗ này, rằng các ông không biết ông ấy từ đâu đến, mà ông ấy đã mở mắt tôi. Nhưng chúng ta biết rằng Thần không nghe những kẻ tội lỗi, nhưng nếu ai kính sợ Thần và làm theo ý muốn của Ngài, thì Ngài nghe người ấy. Từ xưa đến nay chưa từng nghe nói rằng ai đã mở mắt người mù từ khi sinh ra. Nếu người này không đến từ Thần, thì không thể làm được gì cả. Họ trả lời và nói với anh ta: Ngươi sinh ra toàn thân trong tội lỗi, mà ngươi dạy chúng ta sao? Rồi họ đuổi anh ta ra ngoài. Chúa Giê-su nghe rằng họ đã đuổi anh ta ra ngoài, và khi tìm thấy anh ta, Ngài nói với anh ta: Ngươi có tin vào Con Thượng Đế không? Người đó trả lời và nói: Thưa Chúa, ai là người đó để tôi tin vào ông ấy? Giê-su nói với anh ta: Anh đã thấy Ngài rồi, và Đấng đang nói với anh chính là Ngài. Người ấy nói: Lạy Chúa, con tin, và thờ phượng Ngài. Và Chúa Giê-su phán rằng: Ta đến thế gian này để phán xét, hầu cho những kẻ không thấy được thấy, và những kẻ thấy trở nên mù lòa. Và những người Pharisêu đang ở với Ngài nghe những điều này, và họ nói với Ngài: Chẳng lẽ chúng tôi cũng mù sao? Chúa Giê-su nói với họ, nếu các ngươi mù, các ngươi sẽ không có tội lỗi, nhưng bây giờ các ngươi nói rằng chúng tôi nhìn thấy, vậy nên tội lỗi của các ngươi vẫn còn.

10

Quả thật, quả thật, tôi nói với các ngươi, kẻ không đi vào qua cửa vào sân của những con cừu, nhưng leo lên từ nơi khác, kẻ đó là kẻ trộm và kẻ cướp. Nhưng người đi vào qua cửa là người chăn cừu của đàn cừu. Người gác cổng mở cửa cho người này, và những con chiên nghe tiếng của anh ấy, và anh ấy gọi từng con

chiên riêng của mình theo tên và dẫn chúng ra. Và khi ông ta đưa những con cừu riêng của mình ra, ông ta đi trước chúng, và những con cừu theo ông ta, bởi vì chúng biết tiếng của ông ta, Nhưng họ sẽ không theo người ngoại, mà sẽ chạy trốn khỏi người ấy, bởi vì họ không biết giọng nói của những người ngoại. Giê-su nói ngạn ngữ này với họ, nhưng họ không hiểu ý nghĩa của những điều Ngài đang nói với họ. Vậy Giê-su lại nói với họ: Thật thật, ta nói với các ngươi rằng ta là cửa của bầy chiên. Tất cả những ai đã đến trước tôi đều là kẻ trộm và kẻ cướp, nhưng những con chiên đã không nghe theo họ. Tôi là cánh cửa, qua tôi nếu ai bước vào, sẽ được cứu rỗi, và sẽ vào ra, và sẽ tìm thấy đồng cỏ. Kẻ trộm không đến nếu không phải để ăn trộm, giết hại và phá hủy; tôi đã đến để họ có sự sống và có sự sống dư dật. Tôi là người chăn cừu tốt. Người chăn cừu tốt đặt linh hồn của mình vì đàn cừu. Người làm thuê không phải là người chăn, những con cừu không thuộc về người ấy, khi nhìn thấy con sói đang đến thì bỏ những con cừu và chạy trốn, và con sói cướp chúng và làm tan tác đàn cừu. Nhưng người làm thuê chạy trốn, bởi vì anh ta là người làm thuê và không quan tâm đến đàn cừu. Tôi là người chăn chiên tốt, tôi biết những con chiên của tôi và những con chiên của tôi biết tôi. Như Cha biết tôi và tôi biết Cha, và tôi đặt linh hồn của tôi vì những con cừu. Và tôi còn có những con cừu khác, không thuộc về chuồng này, tôi cũng phải dẫn chúng đến, và chúng sẽ nghe tiếng ta, và sẽ thành một bầy, một người chăn. Bởi vì điều này, Cha yêu tôi, vì tôi đặt linh hồn của tôi xuống để rồi lấy lại nó. Không ai lấy nó từ tôi, nhưng chính tôi đặt nó xuống. Tôi có quyền hành đặt nó xuống, và tôi có quyền hành lấy lại nó. Điều răn này tôi đã nhận từ Cha tôi. Do đó, sự chia rẽ lại xảy ra giữa những người Do Thái vì những lời này. Nhưng nhiều người trong số họ đang nói: Hắn bị quỷ ám và điên rồi, tại sao các ngươi nghe hắn? Những người khác nói: Những lời này không phải là của người bị quỷ ám. Quỷ có thể mở mắt người mù sao?

Lễ cung hiến diễn ra tại Giê-ru-sa-lem, và đó là mùa đông. Và Chúa Giêsu đang đi bộ trong đền thờ, tại hành lang của Sa-lô-môn. Vậy thì người Do Thái bao vây ông và hỏi ông: Cho đến bao giờ ngươi làm linh hồn chúng tôi phải treo lơ lửng? Nếu ngươi là Đấng Christ, hãy nói thẳng với chúng tôi. Chúa Giêsu đáp lại họ: Ta đã nói với các ngươi, và các ngươi không tin. Các công việc mà Ta làm trong danh Cha Ta, chính những điều này làm chứng về Ta. Nhưng các ngươi không tin, vì các ngươi không thuộc về đàn chiên của ta, như ta đã nói với các ngươi. Những con cừu của tôi nghe tiếng nói của tôi, và tôi biết chúng, và chúng theo tôi. Và tôi ban sự sống đời đời cho họ, và họ sẽ không bao giờ diệt vong, và không ai có thể giật họ ra khỏi tay tôi. Cha tôi, Đấng đã ban cho tôi, là lớn hơn tất cả, và không ai có thể cướp đoạt khỏi tay của Cha tôi. Tôi và Cha là một. Do đó, những người Do Thái lại mang đá để ném anh ta. Chúa Giêsu đáp lại họ: Ta đã chỉ cho các ngươi nhiều công việc tốt đẹp từ Cha Ta, vì công việc nào trong số đó mà các ngươi ném đá Ta? Người Do Thái trả lời Ngài rằng: Chúng tôi không ném đá Ngài vì việc tốt, nhưng vì tội phạm thượng, và vì Ngài là con người mà tự xưng mình là Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su đáp lại họ: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng có chép rằng: Ta đã phán, các ngươi là thần? Nếu Ngài gọi những người đó là các thần, tức những người mà lời của Đức Chúa Trời đã đến với họ, và Kinh Thánh không thể bị phá bỏ, Người mà Cha đã thánh hóa và sai đến thế gian, các ngươi lại nói rằng phạm thượng, bởi vì tôi đã nói: Tôi là Con của Thiên Chúa? Nếu tôi không làm các công việc của Cha tôi, thì đừng tin tôi, Nhưng nếu tôi làm, thì dù các ngươi không tin tôi, hãy tin các công việc, để các ngươi biết và tin rằng Cha ở trong tôi và tôi ở trong Ngài. Vì vậy họ lại tìm cách bắt giữ ngài, nhưng ngài thoát khỏi tay họ.

Và Ngài lại đi qua bên kia sông Jordan, đến nơi mà trước kia John đã làm phép báp-têm, và Ngài ở lại đó. Và nhiều người đã

đến với ông và nói rằng Gioan thật không làm dấu hiệu gì, nhưng tất cả những gì Gioan nói về người này đều là sự thật. Và nhiều người ở đó đã tin vào Ngài.

11

Có một người đang ốm tên là Lazarus từ Bethany, từ làng của Mary và Martha là chị gái của cô ấy. Maria là người đã xức dầu thơm cho Chúa và lau chân Ngài bằng tóc mình, anh trai cô là Lazarus đang ốm. Vậy các chị em đã sai người đến với Ngài và nói: Lạy Chúa, người mà Chúa yêu thương đang ốm. Khi nghe tin, Giê-su nói: Căn bệnh này không dẫn đến cái chết, nhưng vì vinh quang của Đức Chúa Trời, để Con của Đức Chúa Trời được tôn vinh qua đó. Nhưng Chúa Giê-su yêu thương Ma-thê và em gái của nàng và La-xa-rơ. Vậy nên khi nghe tin rằng người ấy ốm, Ngài vẫn ở lại nơi Ngài đang ở thêm hai ngày nữa, Sau đó, Ngài nói với các môn đồ: Chúng ta hãy trở lại Judea. Các môn đồ nói với Ngài: Thưa Thầy, vừa rồi người Do Thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại định đi đó sao? Giê-su đáp lại: Không phải một ngày có mười hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày thì không vấp ngã, vì thấy ánh sáng của thế gian này, Nhưng nếu ai đi trong đêm tối thì vấp ngã, vì ánh sáng không ở trong người ấy. Sau khi nói những điều này, Ngài bảo với họ: La-xa-rơ, bạn của chúng ta, đã ngủ rồi, nhưng ta sẽ đi đánh thức người. Vậy các môn đồ của Ngài nói: Chúa ơi, nếu ông ấy đã ngủ thì ông ấy sẽ được cứu. Nhưng Giê-su đã nói về cái chết của Ngài, còn những người đó tưởng rằng Ngài nói về sự ngủ nghỉ. Lúc đó Giê-su nói công khai với họ: La-xa-rơ đã chết, Và tôi vui mừng vì các ngươi, để các ngươi có thể tin, bởi vì tôi đã không ở đó, nhưng hãy để chúng ta đi đến người ấy. Vậy Thôma, được gọi là Song Sinh, nói với các môn đệ đồng học: Chúng ta hãy đi, để chúng ta cũng chết với Ngài.

Vậy nên, khi Giê-su đến, Ngài thấy ông ấy đã ở trong mồ bốn ngày rồi. Nhưng Bethany ở gần Jerusalem, cách khoảng mười lăm stades, Và nhiều người trong số những người Do Thái đã đến với Martha và Mary để an ủi họ về người anh em của họ. Vậy thì Martha khi nghe rằng Jesus đang đến, đã ra gặp Ngài, còn Mary thì vẫn ngồi trong nhà. Martha liền nói với Jesus, Lạy Chúa, nếu Ngài ở đây, anh tôi đã không chết. Nhưng ngay cả bây giờ tôi biết rằng bất cứ điều gì anh xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời sẽ ban cho anh. Giê-su nói với bà: Anh trai của bà sẽ sống lại. Martha nói với Ngài: Tôi biết rằng người ấy sẽ sống lại trong sự sống lại, vào ngày sau hết. Chúa Jesus nói với bà này: Ta là sự phục sinh và sự sống. Người tin vào ta, dù có chết, cũng sẽ sống; và tất cả những ai đang sống và tin vào ta sẽ không bao giờ chết đời đời. Ngươi có tin điều này không? Bà nói với Ngài: Vâng, lạy Chúa, tôi đã tin rằng Ngài là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời, Đấng đến thế gian. Và sau khi nói những điều này, bà đi ra và gọi Maria, chị gái của bà, một cách bí mật, nói rằng: Thầy đang có mặt và gọi chị. Khi người đó nghe được, bà liền đứng dậy nhanh chóng và đến với anh ta. Chúa Giê-su chưa đến làng, nhưng Ngài vẫn còn ở nơi mà Martha đã gặp Ngài. Vậy những người Do Thái đang ở với bà trong nhà và đang an ủi bà, khi thấy Mary nhanh chóng đứng dậy và đi ra, đã theo bà, nói rằng bà đi đến mồ để khóc ở đó. Vậy thì Maria khi đến nơi Jesus đang ở, thấy Ngài liền sấp mình xuống dưới chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có ở đây thì em tôi đã không chết. Vậy khi Chúa Jesus thấy bà ấy đang khóc và những người Do Thái đã đến cùng bà ấy cũng đang khóc, Ngài bị xúc động mạnh trong tâm linh và làm khuấy động lòng mình. Và Ngài nói: Các ngươi đã đặt ông ấy ở đâu? Họ nói với Ngài: Lạy Chúa, xin Ngài đến mà xem. Chúa Giêsu đã rơi lệ. Vậy nên những người Do Thái nói, Hãy xem ông ấy yêu mến người ấy biết bao! Nhưng một số người trong họ nói: Người này đã mở mắt người mù, không thể làm cho người này khỏi chết sao? Vậy Jesus, lại

đang bị xúc động sâu sắc trong lòng, đến ngôi mộ; mộ ấy là một hang động, và có một hòn đá đặt trên đó. Chúa Giê-su nói: Hãy dời tảng đá ra. Ma-thê, chị em của người đã chết, nói với Ngài: Lạy Chúa, đã hôi thối rồi, vì đã bốn ngày. Giê-su nói với bà ấy: Ta đã chẳng nói với ngươi rằng nếu ngươi tin, ngươi sẽ thấy vinh quang của Đức Chúa Trời sao? Vậy họ đã nhấc tảng đá nơi người đã chết đang nằm. Nhưng Giê-su đã ngước mắt lên trên và nói, Cha ơi, con cảm ơn Cha vì Cha đã nghe con. Nhưng tôi biết rằng Ngài luôn nghe tôi, nhưng vì đám đông đang đứng xung quanh, tôi đã nói, để họ tin rằng Ngài đã sai tôi đến. Và sau khi nói những điều này, Ngài đã kêu lên bằng giọng lớn: Lazarus, hãy ra đây! Và người chết đi ra, bị trói chân và tay bằng vải liệm, và mặt người ấy được quấn bằng khăn liệm. Chúa Giêsu nói với họ: Cởi trói người ấy ra và để cho người ấy đi.

Vậy nhiều người trong số những người Do Thái đã đến với Mary và đã chứng kiến những điều Chúa Giê-su đã làm, đã tin vào Ngài. Nhưng một số người trong họ đã đến với những người Pha-ri-si và nói với họ những điều mà Chúa Giê-su đã làm. Vì vậy, các thầy tế lễ cả và các người Pha-ri-si đã tập hợp hội đồng và nói: Chúng ta phải làm gì, bởi vì người đàn ông này làm nhiều dấu hiệu? Nếu chúng ta để mặc ông ấy như vậy, tất cả mọi người sẽ tin vào ông ấy, và người La Mã sẽ đến và lấy đi cả nơi này và dân tộc của chúng ta. Nhưng có một người trong số họ là Caiaphas, đang làm thầy tế lễ thượng phẩm của năm đó, nói với họ: Các ngươi chẳng biết gì cả, Các ngươi cũng không suy nghĩ rằng có lợi cho chúng ta khi một người chết thay cho dân chúng và toàn bộ dân tộc không bị diệt vong. Nhưng điều này ông không tự mình nói ra, mà vì là thầy tế lễ thượng phẩm của năm ấy, ông đã tiên tri rằng Giê-su sắp phải chết vì dân tộc, và không chỉ vì dân tộc đó, mà còn để Ngài có thể tập hợp lại thành một các con cái của Thiên Chúa đã bị phân tán. Vậy từ ngày đó, họ bàn mưu để giết Ngài. Vậy nên

Chúa Giê-su không còn công khai đi giữa người Do Thái nữa, nhưng Ngài đã rời khỏi đó đến vùng đất gần sa mạc, đến một thành phố gọi là Ép-ra-im, và ở đó Ngài lưu lại với các môn đệ của Ngài. Lễ Vượt Qua của người Do Thái đã gần, và nhiều người từ vùng quê đi lên Giê-ru-sa-lem trước lễ Vượt Qua để thanh tẩy chính họ. Vậy họ đang tìm kiếm Giê-su và đang nói với nhau trong khi đứng ở đền thờ: Các ngươi nghĩ sao, rằng ông ấy sẽ không đến dự lễ chăng? Nhưng các thầy tế lễ cả và các người Pha-ri-si đã ra mệnh lệnh rằng nếu ai biết ông ấy ở đâu thì phải báo cáo, để họ có thể bắt ông ấy.

12

Vì thế, trước lễ Vượt Qua sáu ngày, Chúa Jesus đã đến Bethany, nơi có Lazarus là người đã chết mà Ngài đã làm sống lại từ kẻ chết. Vậy họ làm bữa tối cho Ngài ở đó, và Martha phục vụ, còn Lazarus là một trong những người ngồi ăn với Ngài. Vậy thì, Maria đã lấy một cân dầu thơm cam tùng nguyên chất quý giá, xức lên chân Chúa Giê-su và lấy tóc mình lau chân Ngài, và cả nhà tràn ngập mùi thơm của dầu ấy. Vậy một trong các môn đồ của Ngài, Judas con của Simon Iscariot, người sắp nộp Ngài, nói rằng, Tại sao dầu thơm này không được bán với giá ba trăm đồng bạc và cho người nghèo? Ông ấy nói điều này không phải vì ông ấy quan tâm đến người nghèo, mà vì ông ấy là kẻ trộm, và ông ấy giữ hòm tiền và lấy đi những thứ được bỏ vào. Vậy nên Giêsu nói: Hãy tha cho nó, nó đã giữ điều này cho ngày chôn cất của ta. Vì các ngươi luôn có những người nghèo với mình, nhưng các ngươi không luôn có ta. Vậy nên đám đông lớn trong số người Do Thái biết rằng Ngài ở đó, và họ đến không chỉ vì Chúa Giê-su, nhưng để được thấy La-xa-rơ, người mà Ngài đã làm sống lại từ kẻ chết. Nhưng các thầy tế lễ cả đã lên kế hoạch để họ cũng có thể giết La-

xa-rơ. vì nhiều người trong số những người Do Thái đã đến với ông ấy và tin vào Chúa Giê-su.

Vào ngày hôm sau, đám đông lớn đã đến dự lễ hội, khi nghe tin Chúa Giêsu đang đến Giêrusalem, Họ đã lấy các cành cây chà là và đi ra đón Ngài, và họ kêu lên: Hô-sa-na, được ban phước Đấng đang đến trong danh Chúa, Vua của Y-sơ-ra-ên. Và Giê-su đã tìm thấy một con lừa con, ngài ngồi lên nó, như đã được chép, Đừng sợ hãi, hỡi con gái Xi-ôn, này đây vua của ngươi đến, ngồi trên lừa con.

Lúc đầu các môn đồ của Ngài không hiểu những điều này, nhưng khi Chúa Giê-su được tôn vinh thì họ mới nhớ lại rằng những điều này đã được viết về Ngài, và họ đã làm những điều này cho Ngài. Vậy nên đám đông đã ở với Ngài khi Ngài gọi Lazarus ra khỏi ngôi mộ và làm ông ta sống lại từ kẻ chết, đã làm chứng về điều đó. Vì điều này nên đám đông đã ra đón Ngài, bởi vì họ nghe rằng Ngài đã làm dấu lạ này. Vì vậy, các người Pha-ri-si nói với nhau: Các ngươi thấy rằng các ngươi chẳng được lợi gì cả phải không? Hãy nhìn xem, cả thế gian đã đi theo ông ấy.

Có một số người Hy Lạp trong số những người đang đi lên để thờ phượng tại lễ hội. Vậy những người này đến gặp Philip từ Bethsaida xứ Galilee, và hỏi ông ta rằng: Thưa ngài, chúng tôi muốn gặp Chúa Jesus. Philip đến và nói với Andrew, và rồi Andrew và Philip nói với Jesus, Nhưng Chúa Giê-su trả lời họ rằng: Giờ đã đến để Con Người được tôn vinh. Thật vậy, thật vậy, ta nói với các ngươi, nếu hạt lúa mì không rơi xuống đất và chết đi, thì nó chỉ ở lại một mình; nhưng nếu nó chết đi, nó sẽ sinh ra nhiều trái. Người yêu quý linh hồn của mình sẽ mất nó, và người ghét linh hồn của mình trong thế giới này sẽ giữ gìn nó cho sự sống đời đời. Nếu ai phục vụ tôi, hãy để người ấy theo tôi, và nơi

nào tôi ở, thì người đầy tớ của tôi cũng sẽ ở đó, và nếu ai phục vụ tôi, Cha sẽ tôn vinh người ấy. Bây giờ linh hồn tôi đã bị khuấy động, và tôi sẽ nói gì đây? Cha ơi, xin cứu con khỏi giờ phút này. Nhưng chính vì điều này mà con đã đến giờ phút này. Cha ơi, xin tôn vinh danh Ngài. Bấy giờ có tiếng từ trời phán xuống: Ta đã tôn vinh và Ta sẽ lại tôn vinh nữa. Vì thế, đám đông đang đứng đó và đã nghe thì nói rằng đó là tiếng sấm, những người khác nói rằng một thiên thần đã nói với người ấy. Giê-su đã trả lời và nói: Tiếng nói này đã xảy ra không phải vì tôi, mà vì các ngươi. Bây giờ là lúc phán xét thế giới này, bây giờ kẻ cầm quyền của thế giới này sẽ bị đuổi ra ngoài, Và nếu tôi được nâng lên khỏi trái đất, tôi sẽ kéo tất cả mọi người về phía tôi. Nhưng ông ấy nói điều này để biểu thị bằng cái chết nào ông ấy sắp chết. Đám đông trả lời với Ngài: Chúng tôi đã nghe từ luật pháp rằng Đấng Christ tồn tại mãi mãi, vậy sao Ngài lại nói rằng Con Người phải được nhấc lên? Con Người này là ai? Vậy Giê-su nói với họ: Ánh sáng còn ở với các ngươi một thời gian ngắn nữa. Hãy bước đi trong khi các ngươi còn có ánh sáng, để bóng tối không bao trùm các ngươi. Người nào bước đi trong bóng tối thì không biết mình đi đâu. Trong khi các ngươi còn có ánh sáng, hãy tin vào ánh sáng, để các ngươi trở thành con cái của ánh sáng. Những điều này Chúa Giê-su đã phán, và sau khi rời đi, Ngài ẩn mình khỏi họ.

Nhưng mặc dù ông đã làm rất nhiều dấu hiệu trước mặt họ, họ vẫn không tin vào ông. Để lời của nhà tiên tri Ê-sai được ứng nghiệm, lời ông đã nói: Lạy Chúa, ai đã tin điều chúng tôi rao giảng? Và cánh tay Chúa đã được bày tỏ cho ai? Vì lý do này họ không thể tin được, bởi vì Ê-sai lại nói, Ngài đã làm mù mắt họ và làm cứng lòng họ, để họ không nhìn thấy bằng mắt và hiểu bằng lòng và quay lại, và Ta sẽ chữa lành họ.

Ê-sai đã nói những điều này khi ông thấy vinh quang của Ngài và nói về Ngài. Tuy nhiên, dù sao thì cũng có nhiều người trong số các nhà cai trị đã tin vào ông, nhưng vì những người Pha-ri-si nên họ không thừa nhận, để họ không bị đuổi ra khỏi hội chúng. Vì họ yêu vinh quang của loài người hơn là vinh quang của Thiên Chúa.

Jesus kêu lên và nói: Người tin vào ta không phải tin vào ta, mà là tin vào Đấng đã sai ta, Và người nào nhìn thấy tôi là nhìn thấy Đấng đã sai tôi. Tôi là ánh sáng đã đến thế gian, để mọi người tin vào tôi không còn ở trong bóng tối. Và nếu ai nghe lời của tôi mà không tin, thì tôi không phán xét người ấy, vì tôi đã không đến để phán xét thế giới, nhưng để cứu thế giới. Người từ chối tôi và không tiếp nhận lời của tôi đã có điều phán xét mình: chính lời tôi đã nói sẽ phán xét người ấy trong ngày sau hết. bởi vì tôi không tự mình nói, nhưng chính Cha đã gửi tôi đã ban cho tôi mệnh lệnh về điều tôi phải nói và điều tôi phải giảng, Và tôi biết rằng điều răn của Ngài là sự sống đời đời. Vì vậy, những điều tôi nói, như Cha đã phán bảo tôi, tôi nói như vậy.

13

Trước lễ Vượt Qua, Chúa Giêsu biết rằng giờ của Ngài đã đến để Ngài rời khỏi thế giới này mà đến với Cha, đã yêu thương những người của riêng Ngài trong thế giới, Ngài đã yêu thương họ đến tận cùng. Và trong bữa tối, ma quỷ đã đặt vào lòng Giuđa con của Simon Iscariốt ý định phản bội Ngài, Chúa Giê-su biết rằng Cha đã ban tất cả vào tay Ngài, và rằng Ngài đã đi ra từ Đức Chúa Trời và đang trở về cùng Đức Chúa Trời, Ngài đứng dậy từ bữa tối và cởi áo choàng ra, rồi lấy khăn quấn quanh mình. Sau đó, Ngài đổ nước vào chậu, và bắt đầu rửa chân các môn đồ và lau bằng chiếc khăn mà Ngài đã thắt lưng. Vậy Ngài đến với Simon Peter,

và người ấy nói với Ngài: Lạy Chúa, Ngài rửa chân tôi sao? Giê-su đáp và nói với anh ấy, Điều tôi làm, anh không biết bây giờ, nhưng sau này anh sẽ biết. Phê-rơ nói với Ngài: Ngài không bao giờ được rửa chân tôi. Chúa Giê-su đáp lại với ông: Nếu Ta không rửa con, con không có phần với Ta. Simon Peter nói với Ngài: Lạy Chúa, không chỉ chân con thôi, mà cả tay và đầu con nữa. Chúa Giêsu nói với anh ta: Người đã tắm rồi không cần phải rửa gì nữa ngoài chân, nhưng toàn thân đã sạch, và các ngươi đã sạch, nhưng không phải tất cả. Ông biết ai là kẻ phản bội mình, vì vậy ông nói: Không phải tất cả các ngươi đều sạch sẽ.

Vậy khi Ngài đã rửa chân họ và lấy áo của Ngài, Ngài ngả lưng lại một lần nữa và nói với họ: Các ngươi có biết Ta đã làm gì cho các ngươi không? Các ngươi gọi ta là Thầy và là Chúa, và các ngươi nói đúng, vì ta đúng là như vậy. Vậy nếu tôi, Chúa và Thầy, đã rửa chân các ngươi, thì các ngươi cũng phải rửa chân cho nhau. Vì tôi đã cho các ngươi một gương mẫu, để như tôi đã làm cho các ngươi, thì các ngươi cũng làm như vậy, Thật vậy, thật vậy, tôi nói với các ngươi, không có nô lệ nào lớn hơn chủ của mình, cũng không có sứ đồ nào lớn hơn người đã sai phái mình. Nếu bạn biết những điều này, bạn có phước nếu bạn làm theo chúng. Tôi không nói về tất cả các ngươi, tôi biết những người mà tôi đã chọn, nhưng để Kinh Thánh được ứng nghiệm: Người ăn bánh với tôi đã giơ gót chân lên chống lại tôi. Từ bây giờ tôi nói với các ngươi trước khi việc đó xảy ra, để khi nó xảy ra các ngươi tin rằng chính tôi là. Thật vậy, thật vậy, tôi nói với các ngươi, ai tiếp nhận người nào tôi sai đi thì tiếp nhận tôi, và ai tiếp nhận tôi thì tiếp nhận Đấng đã sai tôi.

Sau khi nói những điều này, Chúa Giê-su đã bị rối loạn trong tâm thần, và Ngài đã làm chứng và nói: Thật thật, Ta nói với các ngươi rằng một người trong các ngươi sẽ phản bội Ta. Vì vậy, các

môn đồ nhìn nhau, đang bối rối về việc Ngài đang nói về ai. Có một trong các môn đồ của Ngài đang nằm nghiêng trong lòng Chúa Giêsu, người mà Chúa Giêsu yêu thương, Vậy Simon Peter nghiêng về phía người này để hỏi xem ai là người mà ông ấy đang nói đến. Người đó ngã trên ngực của Chúa Giê-su và nói với Ngài: Lạy Chúa, là ai? Chúa Giêsu trả lời: Đó là người mà Ta sẽ nhúng miếng bánh và đưa cho. Và sau khi nhúng miếng bánh, Ngài đưa cho Giuđa, con của Simon Iscariốt. Và sau miếng bánh thì Satan đã vào trong người ấy. Vậy nên Chúa Giêsu nói với ông ta: Điều ngươi làm, hãy làm mau lẹ. Nhưng không ai trong số những người đang ngồi ăn biết Ngài nói điều gì với anh ta. Một số người nghĩ rằng, vì Judas cầm hộp tiền, nên Chúa Jesus bảo anh ta mua những thứ chúng ta cần cho lễ hội, hoặc cho người nghèo một cái gì đó. Vậy người ấy lấy miếng bánh rồi liền đi ra ngay, lúc đó đang là đêm.

Vậy khi đi ra, Giê-su nói, bây giờ Con Người được tôn vinh, và Đức Chúa Trời được tôn vinh trong Ngài. Nếu Thượng Đế đã được tôn vinh trong anh ta, thì Thượng Đế cũng sẽ tôn vinh anh ta trong chính Ngài, và sẽ tôn vinh anh ta ngay lập tức. Các con nhỏ ơi, Ta còn ở với các con một chút nữa. Các con sẽ tìm kiếm Ta, và như Ta đã nói với những người Do Thái rằng nơi Ta đi, các con không thể đến, thì bây giờ Ta cũng nói với các con điều đó. Ta ban cho các ngươi một điều răn mới, là các ngươi hãy yêu thương lẫn nhau, như Ta đã yêu thương các ngươi, thì các ngươi cũng hãy yêu thương lẫn nhau. Qua điều này tất cả sẽ biết rằng các ngươi là môn đồ của tôi, nếu các ngươi có tình yêu thương lẫn nhau. Simôn Phêrô nói với Ngài: Lạy Chúa, Ngài đi đâu? Giêsu trả lời với ông: Nơi Ta đi, con không thể theo Ta bây giờ, nhưng sau này con sẽ theo Ta. Phêrô nói với Ngài: Lạy Chúa, tại sao con không thể theo Ngài ngay bây giờ? Con sẽ hiến linh hồn mình vì Ngài. Jêsus đáp lại ông ta: Ngươi sẽ đặt linh hồn ngươi vì ta ư? Quả

thật, quả thật ta nói với ngươi, gà trống sẽ không gáy cho đến khi ngươi chối ta ba lần.

14

Đừng để lòng các ngươi bị xao động, hãy tin vào Đức Chúa Trời và cũng tin vào ta. Trong nhà Cha tôi có nhiều chỗ ở; nếu không thì tôi đã nói cho các ngươi rồi. Tôi đi để chuẩn bị chỗ cho các ngươi. Và nếu tôi đi và chuẩn bị cho các ngươi một nơi chốn, tôi sẽ đến lại và đem các ngươi về với chính tôi, để nơi nào có tôi thì các ngươi cũng ở đó. Và các ngươi biết nơi tôi đi, và các ngươi biết con đường. Thomas nói với Ngài: Lạy Chúa, chúng con không biết Ngài đi đâu, và làm sao chúng con có thể biết con đường? Giê-su nói với anh ta: Ta là đường, chân lý và sự sống; không ai đến với Cha nếu không qua Ta. Nếu các ngươi đã biết ta, thì các ngươi cũng đã biết Cha ta. Và từ bây giờ các ngươi biết Ngài và đã thấy Ngài. Philip nói với Ngài: Lạy Chúa, xin chỉ cho chúng con thấy Chúa Cha, như vậy là đủ cho chúng con. Chúa Giê-su nói với ông ta: Ta ở với các ngươi đã lâu như vậy, mà ngươi vẫn chưa biết Ta sao, hỡi Phi-líp? Ai đã thấy Ta là đã thấy Cha, vậy sao ngươi lại nói: Xin chỉ cho chúng tôi thấy Cha? Bạn không tin rằng tôi ở trong Cha và Cha ở trong tôi sao? Những lời tôi nói với các bạn, tôi không tự mình nói ra, nhưng chính Cha ngự trong tôi, Ngài làm những việc ấy. Hãy tin tôi rằng tôi ở trong Cha và Cha ở trong tôi; nếu không, thì hãy tin tôi vì chính các công việc ấy. Thật vậy, thật vậy, ta nói với các ngươi, người tin vào ta, những công việc mà ta làm thì người đó cũng sẽ làm, và người đó sẽ làm những việc lớn hơn những việc này, bởi vì ta đang đi về cùng Cha ta. Và bất cứ điều gì các ngươi xin trong danh ta, điều này ta sẽ làm, để Cha được vinh hiển trong Con. Nếu các ngươi xin điều gì trong danh ta, ta sẽ làm.

Nếu các ngươi yêu mến ta, hãy giữ các điều răn của ta. Và tôi sẽ cầu xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng An Ủi khác, để Ngài ở cùng các ngươi đến đời đời, Thần Linh của sự thật, mà thế gian không thể nhận lãnh, vì thế gian không thấy Ngài cũng không biết Ngài, nhưng các con biết Ngài, vì Ngài ở cùng các con và sẽ ở trong các con. Tôi sẽ không để các ngươi mồ côi; tôi đến với các ngươi. Chỉ còn một chút nữa và thế giới sẽ không còn nhìn thấy tôi, nhưng các ngươi sẽ nhìn thấy tôi, bởi vì tôi sống và các ngươi cũng sẽ sống. Trong ngày đó, các ngươi sẽ biết rằng ta ở trong Cha ta, và các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của ta và giữ chúng, người ấy là người yêu mến ta; người yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu mến, và ta sẽ yêu mến người ấy và tỏ mình ra cho người ấy. Giuđa, không phải Iscariốt, nói với Ngài: Lạy Chúa, và điều gì đã xảy ra mà Ngài sắp bày tỏ chính mình cho chúng con và không phải cho thế gian? Giê-su đã trả lời và nói với ông ta: Nếu ai yêu mến ta, người ấy sẽ giữ lời ta, và Cha ta sẽ yêu mến người ấy, và chúng ta sẽ đến với người ấy và lập chỗ ở bên người ấy. Người không yêu thương tôi thì không giữ lời nói của tôi, và lời mà các ngươi nghe không phải là của tôi, nhưng là của Cha, Đấng đã sai tôi.

Tôi đã nói những điều này với các ngươi trong khi còn ở lại với các ngươi. Nhưng Đấng Giúp Đỡ, Thần Thánh mà Cha sẽ sai đến trong danh Ta, Ngài sẽ dạy các con mọi điều và sẽ nhắc nhở các con mọi điều Ta đã nói với các con. Hòa bình tôi để lại cho các ngươi, hòa bình của tôi tôi ban cho các ngươi; không như thế gian ban cho, tôi ban cho các ngươi. Đừng để lòng các ngươi bị xao động, cũng đừng sợ hãi. Các ngươi đã nghe rằng ta nói với các ngươi: Ta đi và ta sẽ đến với các ngươi. Nếu các ngươi yêu ta, các ngươi đã vui mừng vì ta nói: Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha của ta lớn hơn ta. Và bây giờ tôi đã nói với các ngươi trước khi điều đó xảy ra, để khi nó xảy ra thì các ngươi sẽ tin. Tôi sẽ không còn nói

nhiều với các ngươi nữa, vì kẻ cai trị thế gian đang đến, và trong tôi nó chẳng có gì cả. Nhưng để thế giới biết rằng tôi yêu thương Cha, và như Cha đã ra lệnh cho tôi, tôi làm như vậy. Hãy đứng dậy, chúng ta hãy đi khỏi đây.

15

Tôi là cây nho thật, và cha tôi là người nông dân. Mọi cành nho trong tôi không mang trái, Ngài lấy đi nó, và mọi cành mang trái, Ngài tỉa sạch nó, để nó mang nhiều trái hơn. Các ngươi đã sạch sẽ rồi vì lời mà ta đã nói với các ngươi. Hãy ở lại trong tôi, và tôi trong các ngươi. Như cành nho không thể tự mình sinh trái được, nếu không ở lại trong cây nho, thì các ngươi cũng vậy, nếu không ở lại trong tôi. Tôi là cây nho, các ngươi là các cành nho. Ai ở lại trong tôi và tôi trong người ấy thì người đó sinh nhiều trái, vì không có tôi các ngươi không thể làm được gì cả. Nếu ai không ở lại trong tôi, thì người ấy bị ném ra ngoài như cành nho và bị khô héo, rồi họ thu thập chúng và ném vào lửa, và chúng bị đốt cháy. Nếu các ngươi ở lại trong ta và lời nói của ta ở lại trong các ngươi, điều gì các ngươi muốn hãy xin, và sẽ được ban cho các ngươi. Cha tôi được vinh hiển trong điều này, để các con mang nhiều trái, và các con sẽ trở thành môn đồ của tôi. Như Cha đã yêu thương tôi, và tôi đã yêu thương các ngươi, hãy ở lại trong tình yêu của tôi. Nếu các ngươi giữ các điều răn của ta, các ngươi sẽ ở lại trong tình yêu của ta, như ta đã giữ các điều răn của Cha ta và ở lại trong tình yêu của Ngài. Ta đã nói những điều này với các con để niềm vui của Ta ở lại trong các con và niềm vui của các con được trọn vẹn. Đây là điều răn của Ta, là các ngươi hãy yêu thương nhau như Ta đã yêu thương các ngươi. Không ai có tình yêu lớn hơn này, hơn là đặt xuống linh hồn của mình vì những người bạn của mình. Các ngươi là bạn của tôi nếu các ngươi làm theo những gì tôi truyền dạy cho các ngươi. Tôi không còn gọi các ngươi là nô

lệ nữa, bởi vì người nô lệ không biết chủ của mình làm gì, nhưng tôi đã gọi các ngươi là bạn bè, bởi vì tất cả những điều mà tôi đã nghe từ Cha của tôi, tôi đã cho các ngươi biết. Không phải các ngươi đã chọn ta, nhưng ta đã chọn các ngươi, và ta đã đặt các ngươi để các ngươi đi và mang trái, và trái của các ngươi ở lại, để bất cứ điều gì các ngươi xin Cha trong danh ta, Ngài ban cho các ngươi. Tôi truyền những điều này cho các ngươi, để các ngươi yêu thương lẫn nhau.

Nếu thế giới ghét các ngươi, hãy biết rằng nó đã ghét ta trước các ngươi. Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì thế gian sẽ yêu mến kẻ thuộc về mình, nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian, mà chính ta đã chọn các ngươi ra khỏi thế gian, nên thế gian ghét các ngươi. Hãy nhớ lời mà tôi đã nói với các ngươi: không có nô lệ nào lớn hơn chủ của mình. Nếu họ đã bắt bớ tôi, thì họ cũng sẽ bắt bớ các ngươi; nếu họ đã giữ lời của tôi, thì họ cũng sẽ giữ lời của các ngươi. Nhưng tất cả những điều này họ sẽ làm với các ngươi vì danh của tôi, bởi vì họ không biết Đấng đã sai tôi. Nếu tôi không đến và nói với họ, họ đã không có tội lỗi, nhưng bây giờ họ không còn cớ gì về tội lỗi của họ. Người ghét tôi cũng ghét cha tôi. Nếu tôi không làm các công việc trong họ mà không ai khác đã làm, họ đã không có tội lỗi, nhưng bây giờ họ đã thấy và họ đã ghét cả tôi và cha của tôi. Nhưng để lời đã được viết trong luật pháp của họ được ứng nghiệm, rằng họ đã ghét tôi vô cớ. Nhưng khi Đấng An Ủi mà Ta sẽ sai đến cho các con từ nơi Chúa Cha, tức là Thần Khí của sự thật, Đấng phát xuất từ nơi Chúa Cha, thì chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Và các ngươi cũng làm chứng, bởi vì các ngươi ở với tôi từ lúc khởi đầu.

16

Tôi đã nói những điều này với các ngươi để các ngươi không bị vấp phạm. Họ sẽ trục xuất các ngươi, nhưng giờ đang đến khi mọi kẻ giết các ngươi sẽ nghĩ rằng mình đang dâng sự thờ phượng lên Đức Chúa Trời. Và họ sẽ làm những điều này, bởi vì họ không biết Cha cũng không biết tôi. Nhưng tôi đã nói những điều này với các ngươi để khi giờ đến, các ngươi có thể nhớ rằng tôi đã nói với các ngươi. Những điều này tôi đã không nói với các ngươi từ đầu, bởi vì tôi đã ở với các ngươi. Nhưng bây giờ tôi đi đến Đấng đã sai tôi, và không ai trong các ngươi hỏi tôi: Thầy đi đâu? Nhưng vì tôi đã nói những điều này với các ngươi, nên nỗi đau buồn đã làm đầy trái tim các ngươi. Nhưng tôi nói sự thật cho các ngươi, có lợi cho các ngươi để tôi đi. Vì nếu tôi không đi, Đấng An Ủi sẽ không đến với các ngươi, nhưng nếu tôi đi, tôi sẽ sai Ngài đến với các ngươi. Và khi Đấng ấy đến, Ngài sẽ khiển trách thế gian về tội lỗi, về sự công chính và về sự phán xét. Về tội lỗi, thật vậy, bởi vì họ không tin vào tôi, Về công lý, vì Ta đi đến cùng Cha Ta và các ngươi không còn thấy Ta nữa, Về phán xét, rằng kẻ cai trị của thế gian này đã bị phán xét. Tôi vẫn còn nhiều điều để nói với các ngươi, nhưng các ngươi chưa thể gánh chịu được ngay bây giờ. Nhưng khi Đấng ấy đến, là Thần Chân Lý, Ngài sẽ dẫn dắt các ngươi vào tất cả chân lý, vì Ngài sẽ không nói từ chính mình, nhưng bất cứ điều gì Ngài nghe được, Ngài sẽ nói, và Ngài sẽ loan báo cho các ngươi những điều sắp đến. Đấng ấy sẽ tôn vinh tôi, bởi vì Ngài sẽ nhận từ nơi tôi và công bố cho các ngươi. Tất cả những gì Cha có đều là của tôi, vì lẽ đó tôi đã nói rằng Ngài sẽ nhận từ những gì của tôi và công bố cho các ngươi. Chẳng bao lâu nữa các ngươi sẽ không thấy ta, và lại chẳng bao lâu nữa các ngươi sẽ thấy ta, bởi vì ta đi đến cùng Cha. Vậy các môn đồ của Ngài nói với nhau: Điều này mà Ngài nói với chúng ta là gì, Một chút nữa và các ngươi không thấy Ta, và lại một chút nữa các ngươi sẽ thấy Ta, và Ta đi đến cùng Cha? Vậy họ đang nói: Cái này là gì mà Ngài nói một chút? Chúng tôi không biết Ngài đang nói gì.

Vậy nên Chúa Giê-su biết rằng họ muốn hỏi Ngài, và Ngài nói với họ: Các ngươi bàn luận với nhau về điều này, vì Ta đã nói: Một chút nữa các ngươi không thấy Ta, và lại một chút nữa các ngươi sẽ thấy Ta? Thật vậy, thật vậy, tôi nói với các ngươi rằng các ngươi sẽ khóc và than khóc, nhưng thế gian sẽ vui mừng; các ngươi sẽ buồn rầu, nhưng nỗi buồn của các ngươi sẽ trở thành niềm vui. Người phụ nữ khi sinh đẻ thì có đau khổ, bởi vì giờ của nàng đã đến; nhưng khi đã sinh ra đứa trẻ, nàng không còn nhớ đến sự đau khổ nữa vì niềm vui rằng một người đã được sinh ra vào thế giới. Và vì thế bây giờ các ngươi thật có đau buồn, nhưng ta sẽ gặp lại các ngươi và lòng các ngươi sẽ vui mừng, và không ai lấy đi niềm vui của các ngươi. Và trong ngày đó, các ngươi sẽ không hỏi tôi điều gì cả. Thật thật, ta nói với các ngươi rằng bất cứ điều gì các ngươi xin Cha nhân danh ta, Ngài sẽ ban cho các ngươi. Cho đến bây giờ các ngươi chưa xin điều gì trong danh ta, hãy xin và các ngươi sẽ nhận, để niềm vui của các ngươi được làm trọn. Những điều này tôi đã nói với các ngươi bằng ngụ ngôn, nhưng sẽ đến giờ khi tôi không còn nói với các ngươi bằng ngụ ngôn nữa, mà sẽ bày tỏ cho các ngươi về Cha một cách thẳng thắn. Trong ngày đó các ngươi sẽ xin nhân danh ta, và ta không nói với các ngươi rằng ta sẽ cầu xin Cha về các ngươi, Chính Cha yêu thương các con, bởi vì các con đã yêu thương Ta, và đã tin rằng Ta từ Thiên Chúa mà ra. Tôi đã đi ra từ Cha và đã đến thế gian, rồi lại rời khỏi thế gian và trở về cùng Cha. Các môn đồ của Ngài nói với Ngài: Này bây giờ Thầy nói cởi mở, và không nói lời ngụ ngôn nào cả. Bây giờ chúng tôi biết rằng Ngài biết tất cả và Ngài không cần ai phải hỏi Ngài. Vì điều này chúng tôi tin rằng Ngài đã từ Thiên Chúa mà đến. Chúa Giêsu trả lời họ: Bây giờ các ngươi tin sao? Này, giờ đến, và bây giờ đã đến, để các ngươi bị phân tán, mỗi người về chỗ riêng của mình và để lại ta một mình, nhưng ta không một mình, bởi vì Cha ở với ta. Tôi đã nói những điều này với các ngươi để các ngươi có thể có bình an trong tôi. Trong thế

gian, các ngươi sẽ có hoạn nạn, nhưng hãy can đảm, tôi đã chiến thắng thế gian.

17

Những điều này Chúa Jesus đã nói, và Ngài đã ngước mắt lên trời và nói: Cha ơi, giờ đã đến, xin tôn vinh Con của Cha, để Con của Cha cũng tôn vinh Cha, Như Ngài đã ban cho Ngài quyền hành trên mọi xác thịt, để mọi kẻ mà Ngài đã ban cho Ngài, Ngài sẽ ban cho họ sự sống đời đời. Và đây là sự sống đời đời, để họ biết Ngài là Đức Chúa Trời duy nhất chân thật và biết Đức Giê-su Christ, Đấng mà Ngài đã sai đến. Tôi đã tôn vinh Ngài trên đất, tôi đã hoàn thành công việc mà Ngài đã giao cho tôi để làm, Và bây giờ, lạy Cha, xin Ngài tôn vinh con bên cạnh chính Ngài bằng vinh quang mà con đã có trước khi thế giới được tạo thành bên cạnh Ngài. Tôi đã bày tỏ danh Ngài cho những người mà Ngài đã ban cho tôi từ thế gian. Họ vốn thuộc về Ngài và Ngài đã ban họ cho tôi, và họ đã giữ lời của Ngài. Bây giờ họ đã biết rằng tất cả những gì bạn đã ban cho tôi đều từ bạn. Bởi vì những lời mà Ngài đã ban cho tôi, tôi đã ban cho họ, và họ đã nhận lãnh, và họ đã biết thật sự rằng tôi đã đi ra từ Ngài, và họ đã tin rằng chính Ngài đã sai tôi. Tôi cầu xin cho họ, không cầu xin cho thế giới, nhưng cầu xin cho những người mà Ngài đã ban cho tôi, bởi vì họ thuộc về Ngài. Và tất cả những gì của tôi đều là của ngươi, và những gì của ngươi là của tôi, và tôi đã được tôn vinh trong họ. Và tôi không còn ở trong thế gian nữa, nhưng những người này vẫn ở trong thế gian, và tôi đang đến với Ngài. Cha thánh, xin giữ gìn họ trong danh Ngài mà Ngài đã ban cho tôi, để họ là một như chúng ta. Khi tôi còn ở với họ trong thế gian, tôi đã giữ gìn họ trong danh của Ngài; những người mà Ngài đã ban cho tôi, tôi đã bảo vệ, và không ai trong số họ bị hư mất, ngoại trừ con trai của sự hư mất, để Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ tôi đến cùng ngươi, và tôi nói

những điều này trong thế gian để họ có niềm vui của tôi được trọn vẹn trong họ. Tôi đã ban cho họ lời của Ngài, và thế gian đã ghét họ, bởi vì họ không thuộc về thế gian, cũng như tôi không thuộc về thế gian. Tôi không xin Ngài đem họ ra khỏi thế giới, nhưng xin Ngài giữ họ khỏi sự ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như tôi không thuộc về thế gian. Xin thánh hóa họ trong chân lý của Ngài; lời của Ngài là chân lý. Như Ngài đã sai Con vào thế gian, thì Con cũng đã sai họ vào thế gian. Và vì họ, tôi thánh hóa chính mình, để họ cũng được thánh hóa trong sự thật. Tôi cầu xin không chỉ về những người này, mà còn về những người tin vào tôi qua lời nói của họ. Để cho tất cả là một, như Cha ở trong con và con ở trong Cha, để cho họ cũng ở trong chúng ta là một, để cho thế giới tin rằng Cha đã sai con. Và tôi đã ban cho họ vinh quang mà Ngài đã ban cho tôi, để họ là một như chúng ta là một, Tôi ở trong họ và Ngài ở trong tôi, để họ được hoàn thiện nên một, và để thế giới biết rằng Ngài đã sai tôi và đã yêu họ như Ngài đã yêu tôi. Cha ơi, những người mà Cha đã ban cho con, con muốn rằng nơi nào con ở thì họ cũng ở với con, để họ có thể thấy vinh quang của con mà Cha đã ban cho con, bởi vì Cha đã yêu con trước khi sáng thế. Cha công chính, thế giới không biết Ngài, nhưng con biết Ngài, và những người này biết rằng Ngài đã sai con, Và tôi đã cho họ biết danh của Ngài và tôi sẽ cho biết, để tình yêu mà Ngài đã yêu tôi ở trong họ, và tôi ở trong họ.

18

Sau khi nói những điều này, Giê-su cùng với các môn đồ của Ngài đi ra bên kia suối Kê-đơ-rôn, nơi có một khu vườn, và Ngài cùng các môn đồ của Ngài đã vào đó. Nhưng Giu-đa, kẻ phản bội Ngài, cũng biết nơi đó, vì Giê-su thường tụ họp ở đó với các môn đồ của Ngài. Vậy thì Giu-đa đã lấy đội quân và các người giúp việc từ các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si, đến đó với đuốc, đèn và vũ

khí. Vậy Jesus biết tất cả những điều sắp xảy đến với mình, đã bước ra ngoài và nói với họ: Các ngươi tìm ai? Họ trả lời với Ngài: Giê-su người Na-da-rét. Giê-su nói với họ: Ta là. Giu-đa, kẻ phản bội Ngài, cũng đứng với họ. Vậy khi Ngài nói với họ rằng Ta là, họ lùi lại phía sau và ngã xuống đất. Vậy thì Ngài lại hỏi họ, các ngươi tìm kiếm ai? Họ nói, Giê-su người Na-xa-rét. Jêsus đã trả lời: Ta đã nói với các ngươi rằng chính Ta là. Vậy nếu các ngươi tìm Ta, hãy để những người này đi. Để lời Ngài đã phán được ứng nghiệm, rằng: Những người Ngài đã ban cho Ta, Ta không để mất một ai trong số họ. Vậy Simon Peter có gươm, rút nó ra và đánh vào đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm, chặt đứt tai phải của người ấy; tên của người đầy tớ đó là Malchus. Vậy thì Chúa Giêsu nói với Phêrô, hãy bỏ thanh kiếm vào bao, chén mà Cha đã ban cho ta, ta há chẳng uống sao?

Vậy thì đội quân và người chỉ huy cùng các thuộc hạ của người Do Thái đã bắt Chúa Giê-su và trói Ngài lại. Và họ đã dẫn Ngài đến Anna trước, vì ông là cha vợ của Caiaphas, người làm thầy tế lễ thượng phẩm trong năm đó. Caiaphas đã là người khuyên các người Do Thái rằng có lợi khi một người đàn ông chết vì dân. Simon Peter và một môn đồ khác đã theo Jesus. Môn đồ đó quen biết với thầy tế lễ thượng phẩm, và đã cùng với Jesus vào sân của thầy tế lễ thượng phẩm, Nhưng Phê-rơ đứng bên ngoài cửa. Vì vậy môn đồ khác, người quen biết với thầy tế lễ thượng phẩm, đã đi ra ngoài và nói với người gác cửa, rồi đưa Phê-rơ vào. Vậy thì người nữ tớ gác cửa nói với Phê-rơ: Có phải ngươi cũng là một trong những môn đệ của người này không? Người kia đáp: Tôi không phải. Các nô lệ và những người giúp việc đã đứng đó, họ đã nhóm lửa than vì trời lạnh, và họ đang sưởi ấm, Phê-rơ cũng đứng với họ và đang sưởi ấm. Vì vậy, thầy tế lễ thượng phẩm đã hỏi Chúa Giê-su về các môn đồ của Ngài và về lời dạy của Ngài. Giê-su trả lời ông ta: Tôi đã nói cởi mở với thế gian, tôi luôn luôn

dạy trong hội chúng và trong đền thờ, nơi người Do Thái luôn luôn nhóm họp, và tôi không nói gì trong bí mật. Tại sao ngươi hỏi ta? Hãy hỏi những người đã nghe ta nói gì với họ, kìa, những người này biết những điều ta đã nói. Khi Ngài vừa nói những điều này, một trong những người phụ tá đứng đó đã vả vào mặt Chúa Giê-su và nói: Ngươi trả lời thầy thượng tế như vậy sao? Chúa Giêsu đáp lại anh ta: Nếu tôi nói sai, hãy làm chứng về điều sai đó; nhưng nếu đúng, tại sao ngươi đánh tôi? Anna sai người giải ông ta đang bị trói đến Caiaphas, thầy tế lễ thượng phẩm. Simon Peter đang đứng và sưởi ấm mình. Vậy họ nói với anh ta: Có phải ngươi cũng là một trong các môn đồ của người ấy không? Vậy người đó đã phủ nhận và nói: Không phải tôi. Một trong các đầy tớ của thầy tế lễ thượng phẩm, là người họ hàng của kẻ bị Phê-rơ cắt tai, nói: Không phải tôi đã thấy ngươi trong vườn với hắn sao? Phê-rô lại phủ nhận một lần nữa, và ngay lập tức gà trống gáy lên.

Vậy họ dẫn Giê-su từ nhà Cai-phe vào phủ quan. Lúc đó là sáng sớm, và chính họ không vào phủ quan, để khỏi bị ô uế, nhưng để họ có thể ăn lễ Vượt Qua. Vậy thì Philatô đi ra về phía họ và nói: Các ngươi mang cáo trạng gì chống lại người này? Họ trả lời và nói với ông: Nếu người này không phải là kẻ làm ác, chúng tôi đã không giao nộp người này cho ông. Vậy Philatô nói với họ: Các ngươi hãy bắt người đi và xét xử người theo luật pháp của các ngươi. Vậy người Do Thái nói với ông: Chúng tôi không được phép giết ai. Để lời của Chúa Giê-su được ứng nghiệm, lời mà Ngài đã nói để biểu thị Ngài sắp chết theo cách nào. Vậy Philatô vào dinh tổng đốc lại và gọi Giêsu đến, rồi nói với Ngài: Ngài có phải là vua của người Do Thái không? Chúa Giê-su trả lời anh ta: Anh tự mình nói điều này hay người khác đã nói với anh về tôi? Philatô trả lời: Chắc tôi không phải là người Do Thái chứ? Chính dân tộc của ngươi và các thầy tế lễ cả đã giao nộp ngươi cho tôi. Ngươi đã làm gì? Giê-su đáp lại: Vương quốc của ta không

thuộc về thế giới này. Nếu vương quốc của ta thuộc về thế giới này, thì những người phục vụ ta đã chiến đấu để ta không bị nộp cho người Do Thái. Nhưng bây giờ vương quốc của ta không thuộc về nơi đây. Vậy thì Philatô nói với ông: Ngươi là vua sao? Giêsu trả lời: Chính ngươi nói rằng ta là vua. Ta sinh ra vì điều này và ta đến thế gian vì điều này, để làm chứng cho chân lý. Mọi người thuộc về chân lý đều nghe tiếng ta. Philatô nói với ông ấy: Sự thật là gì? Và nói điều này xong, ông lại đi ra về phía những người Do Thái và nói với họ: Tôi không tìm thấy tội trạng gì nơi ông ấy. Nhưng có tập quán cho các ngươi là tôi thả một người cho các ngươi trong lễ Vượt Qua, vậy các ngươi có muốn tôi thả vua của người Do Thái cho các ngươi không? Vì vậy, tất cả họ lại kêu lên: Không phải người này, mà là Barabbas! Và Barabbas là tên cướp.

19

Vậy lúc đó Philatô đã bắt Giêsu và đánh roi Ngài. Và những người lính đã đan một vương miện từ gai đặt lên đầu của Ngài, và quấn quanh Ngài một áo choàng màu tím Và họ nói: Hoan hô vua của người Do Thái! và họ tát vào mặt Ngài. Vậy Philatô lại đi ra bên ngoài và nói với họ: Này, tôi dẫn người ấy ra ngoài cho các ngươi, để các ngươi biết rằng tôi không tìm thấy lý do nào để kết tội người ấy. Vậy thì Giê-su đi ra bên ngoài, đang đội vương miện gai và mặc áo choàng tía, Và ông nói với họ: Hãy nhìn người này. Vậy nên khi các thầy tế lễ cả và các người giúp việc thấy ông ấy, họ đã kêu la rằng: Đóng đinh vào thập tự giá! Đóng đinh vào thập tự giá! Philatô nói với họ: Các ngươi hãy bắt ông ấy và đóng đinh vào thập tự giá đi, vì ta không tìm thấy tội trạng gì ở ông ấy cả. Những người Do Thái trả lời ông: Chúng tôi có luật, và theo luật của chúng tôi, ông ta phải chết, bởi vì ông ta đã tự xưng mình là Con Thiên Chúa. Khi Philatô nghe những lời này, ông càng sợ hãi hơn,

Và ông vào dinh tổng đốc lần nữa và nói với Giê-su: Ngươi từ đâu đến? Nhưng Giê-su không trả lời ông ta. Vậy Philatô nói với ông ấy: Ngươi không nói với ta sao? Ngươi không biết rằng ta có quyền hành đóng đinh thập tự giá ngươi và có quyền hành thả ngươi sao? Giê-su trả lời: Ngươi không có quyền gì đối với ta, nếu không được ban cho ngươi từ trên; vì điều này, người giao nộp ta cho ngươi có tội lỗi lớn hơn. Từ đó, Philatô tìm cách thả ông ấy, nhưng những người Do Thái kêu la rằng: Nếu ông thả người này, ông không phải là bạn của Caesar. Bất cứ ai tự xưng là vua đều chống lại Caesar. Vậy Philatô nghe lời này, liền dẫn Giêsu ra ngoài và ngồi trên bệ tại nơi gọi là Lithostrôtôn, bằng tiếng Do Thái là Gabbatha. Đó là ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua, vào khoảng giờ thứ sáu, và ông nói với những người Do Thái, Này vua của các ngươi. Nhưng họ đã kêu la: Đem đi, đem đi, đóng đinh anh ta vào thập tự giá! Philatô nói với họ: Ta sẽ đóng đinh vua của các ngươi vào thập tự giá sao? Các thầy tế lễ thượng phẩm đã trả lời: Chúng tôi không có vua nào khác ngoài Sêda. Vậy nên lúc đó ông giao nộp Ngài cho họ để Ngài bị đóng đinh vào thập tự giá.

Họ nhận Giê-su và dẫn đi, và Ngài vác thập tự giá của mình đi ra đến nơi gọi là chỗ đầu lâu, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gôn-gô-tha, Nơi họ đóng đinh anh ta trên thập tự giá, và với anh ta hai người khác, một bên này và một bên kia, còn Giê-su ở giữa. Phi-lát đã viết một tấm bảng và đặt nó trên cây thập tự, trên đó có ghi: Giê-su người Na-xa-rét, Vua của người Do Thái. Vì thế, nhiều người Do Thái đã đọc tiêu đề này, bởi vì nơi Giê-su bị đóng đinh ở gần thành phố, và nó được viết bằng tiếng Do Thái, tiếng Hy Lạp, tiếng La Mã. Vậy các thầy tế lễ thượng phẩm của người Do Thái nói với Philatô: Đừng viết Vua của người Do Thái, nhưng hãy viết rằng người ấy đã nói: Tôi là Vua của người Do Thái. Philatô trả lời: Điều tôi đã viết thì tôi đã viết.

Vì vậy, khi đóng đinh Chúa Giê-su trên thập tự giá, những người lính đã lấy áo quần của Ngài và chia làm bốn phần, mỗi người lính một phần, và cả áo dài. Nhưng áo dài không có đường may, được dệt liền từ trên xuống. Vậy nên họ nói với nhau: Chúng ta đừng xé nó, nhưng hãy bắt thăm xem nó sẽ thuộc về ai, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, lời đã nói: Họ chia áo ta cho nhau, và trên áo choàng ta họ bắt thăm.

Vì thế, các người lính đã làm những điều này. Nhưng đứng bên cạnh thập tự giá của Chúa Giê-su có mẹ của Ngài và chị gái của mẹ Ngài, Ma-ri-a vợ của Cơ-lô-ba và Ma-ri-a Mác-đa-la. Vậy Jesus khi thấy mẹ và người môn đồ đang đứng bên cạnh, người mà ông yêu mến, nói với mẹ của ông: Hỡi người đàn bà, hãy nhìn con trai của bà. Sau đó Ngài nói với người môn đồ: Này, mẹ của con đây. Và từ giờ đó, người môn đồ đã đón bà về nhà riêng của mình. Sau đó, Chúa Giêsu biết rằng tất cả đã hoàn thành, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, nên nói: Ta khát. Vậy có một bình đầy giấm đặt ở đó, họ đã nhúng bọt biển vào giấm và gắn vào cành bài hương rồi đưa lên miệng Ngài. Vậy khi Chúa Giêsu đã nhận giấm, Ngài nói: Đã hoàn thành, và cúi đầu, trao linh hồn.

Vì thế, những người Do Thái, để những thân thể không còn lại trên thập tự giá trong ngày sa-bát, vì đó là ngày chuẩn bị, và ngày sa-bát đó là một ngày lớn, đã xin Phi-lát cho phép đánh gãy chân họ và đem các thân thể đi. Vì vậy những người lính đã đến, và họ đã bẻ gãy chân của người thứ nhất và của người kia đã bị đóng đinh thập tự giá cùng với Ngài. Nhưng khi đến với Giê-su, thấy Ngài đã chết rồi, họ không bẻ gãy chân của Ngài, Nhưng một trong những người lính đã dùng mác đâm vào sườn của anh ta, và ngay lập tức máu và nước chảy ra. Và người đã thấy đã làm chứng, và lời chứng của ông là đúng thật, và chính người đó biết rằng ông nói đúng thật, để các bạn cũng tin. Điều này xảy ra để lời

Kinh Thánh được ứng nghiệm: Xương của Ngài sẽ không bị gãy. Và một lời Kinh Thánh khác nói rằng, họ sẽ nhìn vào Đấng mà họ đã đâm.

Sau những điều này, Giuse từ Arimathea, là môn đồ của Giêsu nhưng đã giấu kín vì sợ hãi những người Do Thái, đã hỏi Philatô để được lấy thân thể của Giêsu, và Philatô cho phép. Vậy nên ông đến và nâng lấy thân thể của Giêsu. Nicodemus, người đã đến với Chúa Jesus vào ban đêm lần đầu tiên, cũng đã đến, mang theo hỗn hợp nhựa thơm và lô hội khoảng một trăm pound. Vì vậy, họ đã lấy thân thể của Chúa Giê-su và buộc nó trong vải lanh với các gia vị, như phong tục chôn cất của người Do Thái. Nhưng ở nơi mà Ngài bị đóng đinh vào thập tự giá có một khu vườn, và trong khu vườn đó có một ngôi mộ mới, trong đó chưa có ai được đặt, Vậy nên, vì sự chuẩn bị của người Do Thái, và vì ngôi mộ ở gần, họ đã đặt Chúa Giê-su ở đó.

20

Vào ngày thứ nhất trong tuần, Ma-ri-a Mác-đa-len đến mồ vào sáng sớm khi trời còn tối, và bà nhìn thấy hòn đá đã được lăn ra khỏi mồ. Vậy nên bà chạy đến Simon Peter và đến người môn đồ khác mà Jesus yêu mến, và nói với họ: Họ đã lấy Chúa ra khỏi mộ, và chúng tôi không biết họ đã đặt Ngài ở đâu. Vậy thì Phê-rơ và môn đồ khác đi ra và đang đến ngôi mộ. Cả hai người đều chạy cùng nhau, nhưng môn đồ kia chạy nhanh hơn Phê-rơ và đến mộ trước. Và cúi xuống nhìn vào, ông thấy những vải lanh đang nằm đó, tuy nhiên ông không bước vào. Vậy Simon Peter theo sau ông ấy, đã vào trong mộ và nhìn thấy các vải lanh đang nằm đó. và cái khăn che mặt vốn ở trên đầu của Ngài, không nằm chung với những vải lanh, nhưng được cuộn lại riêng ở một chỗ. Sau đó, môn đồ khác, người đã đến trước, cũng bước vào mộ, và ông đã

thấy và tin. Vì họ chưa biết lời Kinh Thánh rằng Ngài phải từ cõi chết sống lại. Vậy các môn đồ lại trở về nhà. Nhưng Mary đứng khóc bên ngoài mộ. Vậy khi bà đang khóc, bà cúi xuống nhìn vào ngôi mộ và thấy hai thiên sứ mặc áo trắng đang ngồi, một vị ở phía đầu và một vị ở phía chân, nơi thân thể Chúa Giê-su đã được đặt. Và những người đó nói với bà: Này người đàn bà, tại sao bà khóc? Bà nói với họ: Vì họ đã mang Chúa của tôi đi, và tôi không biết họ đã đặt Ngài ở đâu. Và sau khi nói những điều này, bà quay lại phía sau và nhìn thấy Giê-su đang đứng đó, nhưng bà không biết rằng đó là Giê-su. Chúa Giê-su nói với bà: Hỡi phụ nữ, sao ngươi khóc? Ngươi tìm ai? Bà tưởng rằng người đó là người làm vườn, nên nói với người: Thưa ông, nếu ông đã mang người đi, xin nói cho tôi biết ông đã đặt người ở đâu, và tôi sẽ đem người đi. Chúa Giêsu nói với bà: Maria. Bà quay lại nói với Ngài: Rabboni, có nghĩa là Thầy. Chúa Giê-su nói với bà này: Đừng chạm vào ta, vì ta chưa lên về cùng Cha ta. Nhưng hãy đi đến các anh em ta và nói với họ: Ta lên về cùng Cha ta và Cha các ngươi, Đức Chúa Trời ta và Đức Chúa Trời các ngươi. Maria Magdalene đến báo cáo cho các môn đồ rằng bà đã thấy Chúa, và Ngài đã nói những điều này với bà.

Vào buổi tối ngày đó, ngày thứ nhất trong tuần, khi các cửa nơi các môn đồ đang tụ họp đã đóng kín vì sợ người Do Thái, Chúa Giê-su đến và đứng giữa họ, rồi phán với họ: Bình an cho các con. Và sau khi nói điều này, ông đã chỉ cho họ những bàn tay và mạn sườn của mình. Vậy nên các môn đồ đã vui mừng khi thấy Chúa. Vậy Giê-su nói với họ lại: Bình an cho các ngươi. Như Cha đã sai tôi, tôi cũng sai các ngươi. Và sau khi nói điều này, Ngài đã thổi vào và nói với họ: Hãy nhận lấy Thánh Linh, Nếu các ngươi tha tội cho ai, thì tội của họ được tha; nếu các ngươi cầm giữ tội của ai, thì tội ấy bị cầm giữ.

Thomas, một trong mười hai người, được gọi là Song Sinh, không ở với họ khi Chúa Giêsu đến. Vậy các môn đồ khác nói với anh ta, Chúng tôi đã thấy Chúa. Nhưng anh ta nói với họ, Nếu tôi không thấy dấu đinh trên bàn tay của Ngài, và đặt ngón tay của tôi vào dấu đinh, và đặt bàn tay của tôi vào sườn của Ngài, thì tôi sẽ không tin. Và sau tám ngày, các môn đồ của Ngài lại ở bên trong và Thô-ma ở với họ. Giê-su đến khi các cửa đã được đóng kín, và đứng vào giữa và nói: Bình an cho các con. Sau đó Ngài nói với Thomas: Hãy đưa ngón tay ngươi đến đây và nhìn bàn tay ta, và hãy đưa bàn tay ngươi ra và đặt vào sườn ta, và đừng trở nên không tin, nhưng hãy trung tín. Và Thôma trả lời và nói với Ngài: Chúa của con và Thiên Chúa của con. Chúa Giêsu nói với anh ta rằng: Ngươi đã thấy ta nên đã tin; phước thay cho những người chưa thấy mà đã tin.

Giê-su đã làm nhiều dấu hiệu khác trước mặt các môn đồ của Ngài, những dấu hiệu không được viết trong sách này, Những điều này được viết ra để cho các ngươi tin rằng Giê-su là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời, và để cho các ngươi khi tin thì có sự sống trong danh Ngài.

21

Sau những điều này, Giê-su lại bày tỏ chính mình cho các môn đồ trên biển Ti-bê-ri-át, và Ngài bày tỏ như vậy. Có cùng nhau Simon Peter, và Thomas được gọi là Song Sinh, và Nathanael từ Cana xứ Galilee, và các con trai của Zebedee, và hai môn đồ khác của Ngài. Simon Peter nói với họ: Tôi đi đánh cá. Họ nói với ông: Chúng tôi cũng đi với anh. Họ đi ra và lên thuyền ngay lập tức, và trong đêm đó họ chẳng bắt được gì. Buổi sáng đã đến, Giê-su đứng trên bờ biển, tuy nhiên các môn đồ không biết rằng đó là Giê-su. Vậy Chúa Giêsu nói với họ, Các con ơi, các con

có cá gì để ăn không? Họ trả lời Ngài, Không. Nhưng ông nói với họ: Hãy thả lưới xuống phía bên phải của thuyền, và các ngươi sẽ được cá. Vậy họ thả lưới xuống, và họ không còn có thể kéo nó lên được vì số lượng cá quá nhiều. Vậy môn đồ đó, người mà Giê-su yêu, nói với Phê-rơ: Đó là Chúa. Si-môn Phê-rơ nghe rằng đó là Chúa, liền thắt áo ngoài vào, vì ông đang trần, và nhảy xuống biển. Nhưng những môn đồ khác đến bằng thuyền, vì họ không ở xa bờ, mà chỉ cách khoảng hai trăm thước, họ kéo lưới đầy cá. Vậy nên khi họ lên bờ, họ nhìn thấy một đống than hồng đang cháy, có cá đặt trên đó và bánh mì. Chúa Giêsu nói với họ, Hãy mang một ít cá mà các ngươi vừa bắt được. Si-môn Phê-rô đã đi lên và kéo lưới lên trên đất, đầy những con cá lớn, một trăm năm mươi ba con, và dù có nhiều như vậy, lưới không bị rách. Chúa Giê-su nói với họ: Hãy đến ăn sáng. Nhưng không ai trong các môn đồ dám hỏi Ngài: Thầy là ai?, vì biết rằng đó là Chúa. Vậy thì Chúa Giêsu đến và nhận lấy bánh và ban cho họ, và cá cũng vậy. Đây đã là lần thứ ba Chúa Giê-su hiện ra với các môn đồ của Ngài sau khi sống lại từ cõi chết.

Khi họ đã ăn sáng xong, Chúa Giêsu nói với Simon Phêrô: Simon, con của Giôna, con có yêu thầy hơn những người này không? Ông thưa: Vâng, lạy Chúa, Chúa biết rằng con yêu mến Chúa. Ngài nói với ông: Hãy chăn những chiên con của thầy. Ngài nói với ông lần nữa, lần thứ hai: Simon con của Jonah, con có yêu mến Ta không? Ông thưa: Vâng, lạy Chúa, Chúa biết rằng con yêu mến Ngài. Ngài phán với ông: Hãy chăn dắt các con chiên của Ta. Ngài nói với ông lần thứ ba: Si-môn con của Giô-na, anh có yêu mến ta không? Phê-rơ buồn rầu vì Ngài hỏi ông lần thứ ba: Anh có yêu mến ta không? và ông thưa với Ngài: Lạy Chúa, Ngài biết mọi sự, Ngài biết rằng con yêu mến Ngài. Chúa Giê-su nói với ông: Hãy chăn chiên của ta. Thật thật ta nói với ngươi, khi ngươi còn trẻ, ngươi tự thắt lưng mình và đi đến nơi ngươi muốn,

nhưng khi ngươi già đi, ngươi sẽ giơ tay ra, và người khác sẽ thắt lưng cho ngươi, và sẽ đưa ngươi đến nơi ngươi không muốn. Nhưng ông nói điều này để biểu thị bằng cái chết nào ông ấy sẽ tôn vinh Thiên Chúa. Và sau khi nói điều này, ông nói với ông ta: Hãy theo tôi. Phi-e-rơ quay lại và thấy môn đồ mà Chúa Giê-su yêu mến đang đi theo sau, người đã từng ngả mình trên ngực Ngài trong bữa tối và hỏi: Lạy Chúa, ai là kẻ phản bội Ngài? Thấy người này, Pêtrô nói với Iêsu: Lạy Chúa, còn người này thì sao? Chúa Giê-su nói với anh ta: Nếu ta muốn anh ta ở lại cho đến khi ta đến, thì can gì đến ngươi? Ngươi hãy theo ta. Vậy lời này đã lan ra giữa các anh em rằng môn đồ kia sẽ không chết, nhưng Giê-su đã không nói với ông rằng ông sẽ không chết, mà chỉ nói Nếu ta muốn cho ông ấy ở lại cho đến khi ta đến, thì can gì đến ngươi?

Đây là môn đồ làm chứng về những điều này và đã viết những điều này, và chúng tôi biết rằng lời chứng của ông ấy là chân thật. Nhưng cũng còn có nhiều điều khác mà Chúa Jesus đã làm, nếu những điều đó được viết ra từng điều một, tôi nghĩ chính thế giới này cũng không chứa được những sách được viết ra. A-men.

Sáng Thế Ký

1

Lúc khởi đầu, Thần đã tạo ra trời và đất. Nhưng đất đai vô hình và chưa được hình thành, bóng tối ở trên vực thẳm, và linh của Thượng Đế được mang trên mặt nước. Và Thần phán: Hãy có ánh sáng, và ánh sáng đã có. Và Thượng Đế thấy ánh sáng rằng tốt đẹp, và Thượng Đế phân cách giữa ánh sáng và bóng tối. Và Thần gọi ánh sáng là ngày, và gọi bóng tối là đêm. Và có buổi tối, và có buổi sáng, là ngày thứ nhất.

Và Đức Chúa Trời phán: Phải có vòm trời ở giữa nước, và nó phải phân chia giữa nước và nước, và việc ấy đã xảy ra như vậy. Và Đức Chúa Trời làm nên vòm trời, và Đức Chúa Trời phân cách giữa nước ở dưới vòm trời và nước ở trên vòm trời. Và Thần gọi vòm trời là trời, và Thần thấy rằng điều đó tốt đẹp, và có buổi tối, và có buổi sáng, đó là ngày thứ hai.

Và Đức Chúa Trời phán: Nước dưới trời hãy tập hợp lại thành một chỗ, và đất khô hãy xuất hiện. Và việc ấy đã xảy ra như vậy. Nước dưới trời đã tập hợp lại vào các chỗ của chúng, và đất khô đã xuất hiện. Và Thần gọi chỗ khô là đất, và các hệ thống nước Ngài gọi là biển, và Thần thấy rằng điều đó tốt đẹp. Và Thượng Đế phán: Đất hãy mọc lên cỏ, cây cỏ sinh hạt giống theo loại và theo giống của nó, và cây ăn quả sinh ra quả có hạt giống trong nó theo loại của nó trên đất, và điều đó đã xảy ra như vậy. Và đất đã sinh ra cỏ cây, gieo hạt giống theo loại và theo sự giống nhau, và cây sinh quả làm ra trái, mà hạt giống của nó ở trong nó theo loại trên đất, và Thần đã thấy rằng điều đó tốt đẹp. Và đã có buổi tối, và đã có buổi sáng, ngày thứ ba.

Và Thần phán: Hãy có các vật sáng trong vòm trời để chiếu sáng trên đất, để phân chia giữa ngày và đêm, và chúng sẽ dùng làm dấu hiệu, để định thời tiết, ngày tháng và năm. Và hãy để chúng trở thành những nguồn sáng trong vòm trời, để chiếu sáng trên mặt đất, và điều đó đã xảy ra như vậy. Và Thần làm hai vật sáng lớn, vật sáng lớn để cai trị ban ngày, và vật sáng nhỏ hơn để cai trị ban đêm, và các ngôi sao. Và Thần đặt chúng ở vòm trời, để chiếu sáng trên đất, Và cai trị ngày và đêm, và phân chia giữa ánh sáng và bóng tối, và Thượng Đế thấy rằng điều đó tốt đẹp. Và có buổi tối và có buổi sáng, ngày thứ tư.

Và Thần phán rằng: Nước hãy sinh ra các sinh vật bò sát có linh hồn sống, và các loài chim bay trên mặt đất dưới vòm trời. Và việc ấy đã xảy ra như vậy. Và Thần làm ra các sinh vật biển lớn, và tất cả linh hồn của các động vật bò sát mà các nước đã đem ra theo loại của chúng, và mọi loài chim có cánh theo loại của chúng, và Thần thấy rằng điều đó tốt đẹp. Và Thượng Đế ban phước cho chúng, phán rằng: Hãy sinh sôi và gia tăng, làm đầy các vùng nước trong biển, và loài chim hãy gia tăng trên mặt đất. Và có buổi tối, và có buổi sáng, là ngày thứ năm.

Và Đức Chúa Trời phán: Đất hãy sinh ra linh hồn sống theo loài của chúng: súc vật bốn chân, loài bò sát, và thú rừng trên đất theo loài của chúng. Và điều đó đã xảy ra như vậy. Và Thần làm các thú của đất theo loài, gia súc theo loài của chúng, và tất cả vật bò sát của đất theo loài, và Thần thấy rằng điều đó tốt đẹp.

Và Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo dựng loài người theo hình ảnh của chúng ta và theo sự giống như chúng ta, và họ hãy cai trị loài cá biển, loài chim trời, loài gia súc, toàn thể đất, và tất cả loài bò sát bò trên đất. Và Thần dựng nên loài người, theo hình ảnh của Thần Ngài dựng nên người ấy, nam và nữ Ngài dựng

nên họ. Và Đức Chúa Trời ban phước cho họ, phán rằng: Hãy sinh sôi nảy nở và gia tăng, làm cho đầy dẫy đất, chinh phục đất, cai trị loài cá biển, loài chim trời, tất cả gia súc, khắp đất, và tất cả loài vật bò trên mặt đất. Và Thần Chúa phán: Này, Ta đã ban cho các ngươi tất cả loại cỏ gieo rắc hạt giống ở trên khắp mặt đất, và mọi loại cây có trong chính nó trái của hạt giống gieo; chúng sẽ là thức ăn cho các ngươi. Và cho tất cả các thú vật trên đất, tất cả các loài chim trên trời, và mọi sinh vật bò sát đang bò trên đất, là những loài có linh hồn sự sống trong chính chúng, Ta ban tất cả cỏ xanh làm thức ăn, và điều đó đã xảy ra như vậy. Và Thượng Đế thấy tất cả những gì Ngài đã làm, và này, thật tốt đẹp lắm, và đã có buổi tối, và đã có buổi sáng, ngày thứ sáu.

2

Và trời và đất đã được hoàn thành, cùng với toàn bộ thế giới của chúng.

Và Thần hoàn thành các công việc của Ngài trong ngày thứ sáu, những công việc mà Ngài đã làm, và Ngài nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy từ tất cả các công việc của Ngài mà Ngài đã làm. Và Thần chúc phước cho ngày thứ bảy và thánh hóa ngày ấy, bởi vì trong ngày ấy Ngài đã nghỉ ngơi sau khi hoàn thành tất cả công việc mà Thần đã bắt đầu làm.

Đây là sách về sự sinh ra của trời và đất, khi điều đó xảy ra, vào ngày Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và mọi cây xanh ngoài đồng trước khi mọc trên đất, và tất cả cỏ ngoài đồng trước khi mọc lên, vì Đức Chúa Trời chưa làm mưa xuống đất, và chưa có người để canh tác đất. Nhưng có một nguồn nước dâng lên từ đất và tưới khắp mặt đất. Và Đức Chúa Trời đã tạo nên con người từ

bụi đất, và đã thổi vào mặt người ấy hơi thở của sự sống, và con người đã trở thành linh hồn sống.

Và Đức Chúa Trời trồng một vườn địa đàng tại Ê-đen về phía đông, và đặt ở đó người mà Ngài đã tạo nên. Và Đức Chúa Trời lại làm mọc lên từ đất mọi loại cây đẹp đẽ để nhìn ngắm, và tốt để làm thức ăn, và cây sự sống ở giữa vườn địa đàng, và cây biết điều tốt và điều ác. Một con sông chảy ra từ Eden để tưới vườn địa đàng, và từ đó nó chia thành bốn nhánh. Tên của con sông thứ nhất là Phisôn, con sông này bao quanh toàn bộ vùng đất Êvilát, nơi có vàng. Vàng của vùng đất đó tốt đẹp, và ở đó có ngọc hồng ngọc và đá xanh lục. Và tên của con sông thứ hai là Gihon, đây là con sông bao quanh toàn bộ vùng đất Ethiopia. Và con sông thứ ba là Tigris, chảy về phía đối diện xứ Assyria, còn con sông thứ tư là Euphrates. Và Chúa Trời đã đem người mà Ngài đã tạo nên và đặt người ấy trong vườn Địa Đàng sung túc để làm việc và canh giữ. Và Chúa Thần đã ra lệnh cho Adam, rằng: Từ tất cả các cây trong vườn địa đàng, ngươi được phép ăn. Nhưng từ cây biết điều tốt và điều ác, các ngươi không được ăn từ nó, vì ngày nào các ngươi ăn từ nó, các ngươi chắc chắn sẽ chết.

Và Chúa Thượng Đế phán rằng: Không tốt khi con người ở một mình, ta hãy tạo cho người một người giúp đỡ thích hợp với người. Và Đức Chúa Trời lại tạo nên từ đất tất cả các loài thú đồng và tất cả các loài chim trời, và đem chúng đến cùng A-đam để xem người sẽ gọi chúng là gì, và bất cứ cái gì A-đam đã gọi là linh hồn sống, đó là tên của nó. Và Adam đặt tên cho tất cả các loài gia súc, tất cả các loài chim trên trời, và tất cả các loài thú dữ ngoài đồng, nhưng cho chính Adam thì không tìm thấy người giúp đỡ nào giống như ông. Và Thần đặt trạng thái xuất thần lên Adam, và anh ấy ngủ, và Ngài lấy một trong những cái sườn của anh ấy, và lấp đầy bằng thịt thay cho nó. Và Đức Chúa Trời đã xây dựng cái sườn

mà Ngài đã lấy từ A-đam thành người vợ, và đã dẫn nàng đến cùng A-đam. Và Adam nói: Bây giờ này là xương từ xương của tôi, và thịt từ thịt của tôi; nàng sẽ được gọi là đàn bà, bởi vì nàng được lấy ra từ người đàn ông. Vì lẽ này người đàn ông sẽ rời bỏ cha mẹ mình và gắn kết với vợ mình, và hai người sẽ trở thành một thịt. Và cả hai đều trần truồng, Adam và người vợ của ông, và họ không hề xấu hổ.

3

Nhưng con rắn là khôn ngoan nhất trong tất cả các loài thú trên đất mà Chúa Thượng Đế đã tạo ra, và con rắn nói với người đàn bà: Có phải Thượng Đế đã nói rằng các ngươi không được ăn từ bất kỳ cây nào trong vườn địa đàng? Và người phụ nữ nói với con rắn: Chúng tôi sẽ ăn trái cây của cây trong vườn địa đàng. Nhưng về trái của cây ở giữa vườn địa đàng, Đức Chúa Trời đã phán: Các ngươi không được ăn trái của nó, cũng không được đụng đến nó, kẻo các ngươi phải chết. Và con rắn nói với người phụ nữ: Các ngươi sẽ không chết đâu, Vì Thần biết rằng vào ngày nào các ngươi ăn từ nó, mắt của các ngươi sẽ được mở ra, và các ngươi sẽ như các thần, biết điều tốt và điều ác. Và người đàn bà thấy rằng cây ấy tốt để làm thức ăn, và đẹp lòng đôi mắt khi nhìn, và đẹp đẽ để hiểu biết, và bà đã lấy trái cây của nó, ăn, và cũng đã cho người đàn ông của bà ở bên cạnh bà, và họ đã ăn. Và mắt của hai người được mở ra, và họ biết rằng họ đang trần truồng, và họ khâu lá cây vả lại, và làm cho mình những khố che thân. Và họ nghe tiếng Chúa Thượng Đế đi bộ trong vườn địa đàng vào buổi chiều, và A-đam cùng vợ ông đã ẩn náu khỏi mặt Chúa Thượng Đế trong giữa những cây cối của vườn địa đàng. Và Chúa Trời gọi Adam, và phán với ông, Adam ở đâu? Và người nói với anh ta: Tôi nghe tiếng của Ngài đang đi bộ trong vườn địa đàng, và tôi sợ hãi vì tôi đang trần truồng, nên tôi đã trốn. Và Thần nói với ông: Ai đã

báo cho ngươi biết rằng ngươi trần truồng? Có phải ngươi đã ăn từ cái cây mà ta đã ra lệnh cho ngươi chỉ một mình cái này đừng ăn không? Và Adam nói: Người đàn bà mà Ngài đã giao cho tôi, chính bà ấy đã đưa cho tôi trái từ cây đó, và tôi đã ăn. Và Chúa Trời phán với người đàn bà: Ngươi đã làm điều này là gì? Và người đàn bà nói: Con rắn đã lừa dối tôi, và tôi đã ăn.

Và Chúa Thần phán với con rắn: Bởi vì ngươi đã làm điều này, ngươi bị nguyền rủa hơn tất cả gia súc và tất cả thú dữ trên đất; ngươi sẽ bò bằng ngực và bụng, và ngươi sẽ ăn bụi đất po các ngày của đời ngươi. Và ta sẽ đặt sự thù địch giữa ngươi và người đàn bà, giữa dòng dõi ngươi và dòng dõi của nàng; chính nó sẽ giữ đầu ngươi, và ngươi sẽ giữ gót chân của nó. Và Ngài phán với người đàn bà rằng: Ta sẽ gia tăng nỗi đau khổ của ngươi và sự rên rỉ của ngươi, ngươi sẽ sinh con trong đau đớn, ngươi sẽ mong muốn chồng mình, và chồng ngươi sẽ cai trị ngươi. Nhưng Ngài phán với Adam rằng: Vì ngươi đã nghe theo lời của vợ ngươi, và đã ăn từ cây mà Ta đã ra lệnh cho ngươi chỉ cái này thôi đừng ăn, ngươi đã ăn từ nó, thì đất bị nguyền rủa vì việc làm của ngươi, ngươi sẽ ăn nó trong khổ nhọc suốt các ngày của đời ngươi. Gai và cỏ gai sẽ mọc lên cho ngươi, và ngươi sẽ ăn cỏ ngoài đồng. Trong mồ hôi mặt ngươi, ngươi sẽ ăn bánh của mình, cho đến khi ngươi trở lại với đất mà ngươi đã được lấy ra, bởi vì ngươi là đất, và ngươi sẽ trở về với đất. Và Adam gọi tên vợ mình là Sự Sống, bởi vì bà là mẹ của tất cả những người sống. Và Chúa Trời đã làm cho A-đam và vợ ông những áo da, và mặc cho họ.

Và Thần phán rằng: Kìa, A-đam đã trở nên như một trong chúng ta, biết điều tốt và điều ác, và bây giờ e rằng anh ta giơ tay ra, lấy trái cây sự sống mà ăn, thì sẽ sống mãi mãi. Và Chúa Trời đã đuổi anh ta ra khỏi vườn địa đàng sung sướng để làm việc mảnh đất mà từ đó anh ta được tạo ra. Và Ngài đuổi A-đam ra, và

cho ông ở đối diện vườn Ê-đen của sự khoái lạc, và đặt các thiên thần Chê-ru-bim, và thanh gươm bốc lửa đang xoay, để canh giữ con đường đến cây sự sống.

4

Adam biết Eve, vợ của mình, và bà thụ thai sinh Cain, và nói, Tôi đã có được một người đàn ông nhờ Thiên Chúa. Và bà sinh thêm em trai của nó là Abel, và Abel trở thành người chăn cừu, còn Cain thì làm đất. Và sau những ngày, Cain đã dâng lễ vật tế lễ từ hoa quả của đất cho Chúa. Và Abel cũng đem đến những con đầu lòng trong bầy chiên của mình và mỡ của chúng, và Đức Chúa Trời nhìn đến Abel và những của lễ của người. Nhưng đối với Cain và các của lễ của anh ta, Ngài không chú ý, và Cain buồn rầu lắm, và mặt anh ta sa sầm xuống. Và Chúa Thần phán với Cain: Tại sao ngươi trở nên rất buồn bã, và tại sao khuôn mặt ngươi sa sầm lại? Nếu bạn dâng đúng cách nhưng không chia đúng cách, thì bạn đã phạm tội phải không? Hãy im lặng, sự quay đi của nó hướng về phía bạn, và bạn sẽ cai trị nó.

Và Cain nói với Abel, người anh em của mình: Chúng ta hãy đi ra đồng bằng. Và khi họ đang ở ngoài đồng bằng, Cain đứng dậy chống lại Abel, người anh em của mình, và giết anh ấy. Và Chúa là Đức Chúa Trời phán với Cain: A-bên, em ngươi ở đâu? Và người đáp: Tôi không biết, tôi há phải là người giữ em tôi sao? Và Chúa phán: Ngươi đã làm gì? Tiếng máu của anh ngươi kêu lên cùng ta từ dưới đất. Và bây giờ ngươi bị nguyền rủa khỏi mặt đất, là đất đã há miệng ra để nhận lấy máu của anh ngươi từ tay ngươi. Khi ngươi làm đất, nó sẽ không còn ban sức mạnh của nó cho ngươi nữa, ngươi sẽ phải rên rỉ và run rẩy trên mặt đất. Và Cain nói với Chúa là Thần: Nguyên nhân của tôi lớn hơn sự tha thứ dành cho tôi. Nếu hôm nay Ngài đuổi tôi khỏi mặt đất, và tôi

sẽ phải ẩn mình khỏi mặt Ngài, và tôi sẽ phải rên rỉ và run rẩy trên đất, thì bất cứ ai tìm thấy tôi đều sẽ giết tôi. Và Chúa Thượng Đế nói với ông: Không phải như vậy, bất kỳ ai giết Cain sẽ bị báo thù bảy lần. Và Chúa Thượng Đế đặt một dấu hiệu cho Cain, để không ai tìm thấy ông sẽ giết ông. Cain đi ra từ trước mặt Thượng Đế và cư ngụ trong vùng đất Naid, đối diện Eden.

Cain biết vợ mình, và sau khi thụ thai, bà sinh Enoch. Cain đang xây dựng một thành phố, và ông đặt tên thành phố đó theo tên con trai mình là Enoch. Gaidad được sinh ra cho Enoch, và Gaidad sinh ra Mahalalel, và Mahalalel sinh ra Methuselah, và Methuselah sinh ra Lamech.

Và Lamech lấy cho mình hai vợ, một người tên là Adah, và người thứ hai tên là Zillah. Và Ada sinh Jobel, ông là tổ phụ của những người sống trong lều và chăn nuôi gia súc. Và tên người anh em của ông là Jubal; ông này là người đã phát minh ra đàn psaltery và đàn lyre. Zillah cũng sinh ra Tubal, và ông là thợ rèn đồng và sắt. Chị gái của Tubal là Noema. Lamech nói với các vợ của mình, Adah và Zillah: Hãy nghe tiếng nói của ta, hãy lắng nghe lời nói của ta, hỡi các vợ của Lamech, vì ta đã giết một người đàn ông vì vết thương của ta, và một thanh niên vì vết bầm của ta. Rằng Cain đã được báo thù bảy lần, nhưng Lamech thì bảy mươi lần bảy.

Adam biết Eve, vợ của ông, và bà thụ thai sinh một con trai, và ông đặt tên cho con là Seth, nói rằng: Vì Thần đã dấy lên cho tôi một dòng dõi khác thay cho Abel, người mà Cain đã giết. Và Seth sinh được một con trai, ông đặt tên cho con là Enos. Người này hy vọng kêu cầu danh Chúa là Đức Chúa Trời.

Đây là sách ghi về sự sinh ra của loài người, vào ngày Đức Chúa Trời tạo ra A-đam, Ngài đã tạo ra ông theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, Ngài tạo ra họ nam và nữ, và ban phước cho họ, và đặt tên cho họ là Adam, vào ngày Ngài tạo ra họ. Adam sống được hai trăm ba mươi năm, và sinh con theo hình dạng của ông, và theo hình ảnh của ông, và đặt tên cho con là Seth. Và các ngày của A-đam, mà ông sống sau khi sinh ra Sết, là bảy trăm năm, và ông sinh các con trai và con gái. Và tất cả các ngày A-đam đã sống là chín trăm ba mươi năm, rồi ông qua đời. Seth đã sống được hai trăm lẻ năm năm, và sinh ra Enos. Và Seth sống bảy trăm lẻ bảy năm sau khi sinh ra Enos, và sinh được con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Sết là chín trăm mười hai năm, rồi ông qua đời. Và Enos sống được một trăm chín mươi năm, và sinh ra Cainan. Và Ênốt sống sau khi sinh ra Cainan được bảy trăm mười lăm năm, và sinh các con trai và con gái. Và tổng số các ngày của Enos là chín trăm lẻ năm năm, rồi ông qua đời. Và Cainan sống một trăm bảy mươi năm, và sinh ra Mahalalel. Và Cainan sống sau khi sinh ra Mahalalel được bảy trăm bốn mươi năm, và sinh các con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Cainan là chín trăm mười năm, và ông đã chết.

Và Mahalalel sống một trăm sáu mươi lăm năm, và sinh ra Jared. Và Mahalalel sống sau khi sinh Jared được bảy trăm ba mươi năm, và sinh các con trai và con gái. Và tổng số các ngày của Mahalalel là tám trăm chín mươi lăm năm, và ông đã chết. Và Jared sống một trăm sáu mươi hai năm, và sinh ra Enoch. Và Jared sống sau khi sinh ra Enoch được tám trăm năm, và sinh các con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Jared là chín trăm sáu mươi hai năm, rồi ông qua đời. Và Enoch sống một trăm sáu mươi lăm năm, và sinh ra Methuselah. Enoch làm hài lòng Đức Chúa Trời sau khi sinh ra Methuselah, hai trăm năm, và sinh ra các con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Enoch trở thành ba

trăm sáu mươi lăm năm. Và Enoch làm hài lòng Đức Chúa Trời, và không được tìm thấy nữa, bởi vì Đức Chúa Trời đã đem ông đi. Và Methuselah sống được một trăm sáu mươi bảy năm, và sinh ra Lamech. Và Methuselah sống sau khi sinh ra Lamech được tám trăm lẻ hai năm, và sinh các con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Methuselah mà ông đã sống là chín trăm sáu mươi chín năm, và ông đã chết. Và Lamech sống được một trăm tám mươi tám năm, và sinh một con trai. Và ông đặt tên cho con mình là Nô-ê, nói rằng: Người này sẽ cho chúng ta được nghỉ ngơi khỏi những công việc của chúng ta, và khỏi những đau khổ của đôi tay chúng ta, và khỏi mảnh đất mà Chúa là Thần đã nguyền rủa. Và Lamech sống sau khi sinh ra Noah được năm trăm sáu mươi lăm năm, và sinh thêm các con trai và con gái. Và tất cả các ngày của Lamech trở thành bảy trăm năm mươi ba năm, và ông chết. Và Nô-ê được năm trăm tuổi, và sinh ba con trai, Sem, Cham, Gia-phết.

6

Và chuyện xảy ra khi những người bắt đầu trở nên nhiều trên mặt đất, và những con gái được sinh ra cho họ. Các con trai của Thần đã thấy các con gái loài người là đẹp, nên đã lấy làm vợ cho mình từ tất cả những người mà họ đã chọn. Và Chúa Thần phán rằng: Linh hồn Ta sẽ không ở lại trong những con người này mãi mãi, bởi vì họ là xác thịt, nhưng số ngày của họ sẽ là một trăm hai mươi năm. Những người khổng lồ đã ở trên trái đất trong những ngày ấy, và sau đó, khi các con trai của Thần đi vào cùng các con gái của loài người, và họ sinh con cho họ, những kẻ ấy chính là những người khổng lồ từ thời xa xưa, những con người nổi tiếng.

Chúa là Thần thấy rằng tội ác của loài người đã gia tăng trên đất, và mọi người đều chăm chỉ suy nghĩ về điều ác trong lòng mình suốt mọi ngày, Và Đức Chúa Trời suy nghĩ rằng Ngài đã tạo

ra con người trên đất, và Ngài đã suy tính. Và Đức Chúa Trời phán: Ta sẽ xóa sạch loài người mà ta đã tạo ra khỏi mặt đất, từ loài người cho đến súc vật, và từ loài bò sát cho đến chim trời, bởi vì ta hối hận vì đã tạo ra chúng.

Nhưng Noah đã tìm được ân sủng trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời. Đây là các thế hệ của Nô-ê. Nô-ê là người công chính, hoàn hảo trong thế hệ của ông, Nô-ê đã làm hài lòng Đức Chúa Trời. Nô-ê sinh ra ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết. Đất đã bị hủy hoại trước mặt Đức Chúa Trời, và đất đã đầy dẫy sự bất công. Và Chúa Thần nhìn thấy đất, và đất đã bị hủy hoại, bởi vì mọi xác thịt đã làm hư hoại đường lối của mình trên đất. Và Chúa Trời phán với Nô-ê rằng: Thời kỳ của mọi người đã đến trước mặt ta, bởi vì đất đã đầy dẫy sự bất công từ họ, và này ta sẽ hủy diệt họ và cả đất nữa.

Vậy hãy làm cho ngươi một cái hòm từ gỗ vuông, ngươi sẽ làm các ngăn trong hòm, và ngươi sẽ phủ nhựa đường bên trong và bên ngoài hòm. Và ngươi sẽ làm chiếc rương như vậy: chiều dài của chiếc rương ba trăm cu-bít, chiều rộng năm mươi cu-bít, và chiều cao của nó ba mươi cu-bít. Tập hợp lại ngươi sẽ làm cái hòm, và vào một thước ngươi sẽ hoàn thành nó từ trên, cái và cửa của Nhưng này, chính Ta sẽ đem cơn đại hồng thủy, là nước, đến trên đất, để tiêu diệt mọi xác thịt có hơi thở sự sống dưới trời, và tất cả những gì ở trên đất sẽ chết.

Và Ta sẽ lập giao ước của Ta với ngươi, ngươi sẽ vào trong chiếc rương, ngươi và các con trai ngươi, và vợ ngươi, và các vợ của các con trai ngươi cùng với ngươi. Và từ tất cả các gia súc, từ tất cả các loài bò sát, từ tất cả các thú hoang, và từ mọi xác thịt, ngươi sẽ đưa vào tàu từng đôi một từ tất cả, để ngươi có thể nuôi sống chúng cùng với ngươi; chúng sẽ là đực và cái. Từ tất cả các

loài chim trời theo từng loại, và từ tất cả các loài gia súc theo từng loại, và từ tất cả các loài vật bò trên mặt đất theo từng loại của chúng, hai con từ mỗi loài sẽ đến với ngươi để được nuôi dưỡng cùng với ngươi, một đực và một cái. Còn bạn, hãy lấy cho mình từ tất cả các thức ăn mà các ngươi sẽ ăn, và thu thập về phía mình, và nó sẽ dùng để ăn cho bạn và cho chúng. Và Nô-ê đã làm tất cả những gì Chúa là Thần đã truyền cho ông, ông đã làm như vậy.

7

Và Chúa Thần phán với Nô-ê: Ngươi và tất cả nhà ngươi hãy vào tàu, bởi vì ta thấy ngươi công chính trước mặt ta trong thế hệ này. Từ các loài gia súc sạch, hãy mang đến với ngươi bảy con đực và bảy con cái; còn từ các loài gia súc không sạch, hãy mang hai con đực và hai con cái. Và từ các loài chim trên trời thuộc loại sạch, bảy con đực và bảy con cái, và từ tất cả các loài chim thuộc loại không sạch, hai con đực và hai con cái, để duy trì dòng giống trên khắp mặt đất. Vì còn bảy ngày nữa, ta sẽ đổ mưa xuống đất, bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, và ta sẽ xóa sạch mọi sinh vật mà ta đã tạo ra khỏi mặt đất. Và Nô-ê đã làm tất cả những gì Chúa là Đức Chúa Trời đã truyền cho ông. Nô-ê đã sáu trăm tuổi, và trận đại hồng thủy đã xảy ra trên mặt đất. Nô-ê và các con trai ông, và vợ ông, và các vợ của các con trai ông đã cùng ông vào tàu vì nước của trận đại hồng thủy. Và từ các loài chim sạch, và từ các loài chim không sạch, và từ các loài gia súc sạch, và từ các loài gia súc không sạch, và từ tất cả các loài bò sát trên đất, Từng đôi một, chúng vào với Nô-ê vào chiếc tàu, đực và cái, như Đức Chúa Trời đã truyền lệnh cho Nô-ê. Và sau bảy ngày, nước của cơn đại hồng thủy đã đến trên trái đất. Vào năm thứ sáu trăm trong cuộc đời của Nô-ê, vào tháng thứ hai, ngày thứ hai mươi bảy của tháng, trong ngày ấy, tất cả các suối của vực thẳm vỡ tung, và các cửa trời được mở ra. Và mưa đã đổ xuống trên trái đất trong bốn

mươi ngày và bốn mươi đêm. Trong ngày này, Nô-ê, Sem, Cham, Gia-phết là các con trai của Nô-ê, và vợ của Nô-ê, và ba người vợ của các con trai ông cùng với ông, đã vào tàu. Và tất cả các thú dữ theo loài của chúng, và tất cả các gia súc theo loài của chúng, và mọi vật bò sát di chuyển trên mặt đất theo loài của chúng, và mọi loài chim bay theo loài của chúng, Chúng vào đến với Nô-ê vào trong tàu, từng đôi một đực và cái, từ mọi loài có xác thịt trong đó có hơi thở sự sống. Và những con vật đực và cái từ mọi loài xác thịt đã đi vào, như Đức Chúa Trời đã truyền lệnh cho Nô-ê, và Chúa là Đức Chúa Trời đã đóng cửa tàu lại từ bên ngoài.

Và trận lụt xảy ra bốn mươi ngày và bốn mươi đêm trên trái đất, và nước dâng lên, và nâng chiếc tàu lên, và nó được nâng lên khỏi mặt đất. Và nước dâng lên, và tăng lên rất nhiều trên mặt đất, và chiếc tàu trôi nổi trên mặt nước. Nhưng nước dâng lên cực kỳ mạnh trên mặt đất, và phủ kín tất cả các ngọn núi cao, những ngọn núi ở dưới trời. Nước dâng cao lên mười lăm cu-bít, và đã phủ kín tất cả các ngọn núi cao. Và tất cả xác thịt di chuyển trên mặt đất đã chết: các loài chim, các loài gia súc, các loài thú dữ, tất cả các loài vật bò trên mặt đất, và tất cả loài người. Và tất cả những gì có hơi thở sự sống, và mọi thứ đã ở trên đất khô, đều đã chết. Và Ngài đã xóa sạch mọi sinh vật sống trên mặt đất, từ loài người cho đến súc vật, loài bò sát và chim trời, và chúng đã bị xóa sạch khỏi đất. Chỉ còn lại một mình Nô-ê và những người ở với ông trong tàu. Và nước dâng lên trên mặt đất một trăm năm mươi ngày.

8

Và Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê, và tất cả các thú dữ, và tất cả các gia súc, và tất cả các loài chim, và tất cả các loài vật bò, bao nhiêu đã ở với ông trong tàu, và Đức Chúa Trời đem gió thổi trên

đất, và nước ngừng lại. Và các suối của vực thẳm được che phủ, các cửa nước trên trời được đóng lại, và cơn mưa từ trời được ngăn lại. Và nước đang rút khỏi mặt đất đã giảm bớt, và nước đã giảm thiểu sau một trăm năm mươi ngày. Và chiếc hòm đã đậu lại trong tháng thứ bảy, ngày hai mươi bảy của tháng, trên các núi A-ra-rát. Và nước đã giảm dần cho đến tháng thứ mười. Và vào tháng thứ mười, ngày đầu tiên của tháng, những đỉnh núi đã xuất hiện. Và sau bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ của chiếc tàu mà ông đã làm. Và ông đã thả con quạ ra, và nó đã bay đi, không trở lại cho đến khi nước trên mặt đất khô cạn. Và ông gửi con chim bồ câu đi sau ông, để xem liệu nước đã rút khỏi mặt đất chưa. Và chim bồ câu không tìm thấy chỗ nghỉ cho chân mình, nên quay trở lại với ông trong tàu, bởi vì nước đã ngập trên khắp mặt đất, và ông duỗi tay ra cầm lấy nó, rồi đưa nó vào với mình trong tàu. Và sau khi chờ đợi thêm bảy ngày nữa, ông lại thả chim bồ câu ra khỏi tàu. Và chim bồ câu quay trở lại với ông vào buổi chiều, và trong mỏ nó có một mảnh lá ô liu, và Nô-ê biết rằng nước đã rút khỏi mặt đất. Và sau khi chờ đợi thêm bảy ngày nữa, ông lại thả chim bồ câu ra, và nó không trở lại với ông nữa. Và đã xảy ra vào năm thứ sáu trăm lẻ một trong đời sống của Nô-ê, vào ngày mồng một của tháng thứ nhất, nước đã cạn khỏi mặt đất. Và Nô-ê đã mở mái của chiếc tàu mà ông đã làm, và thấy rằng nước đã cạn khỏi mặt đất. Vào tháng thứ hai, đất đã khô cạn, vào ngày hai mươi bảy của tháng.

Và Chúa Thượng Đế phán với Nô-ê rằng, Hãy đi ra khỏi chiếc thuyền, ngươi và vợ ngươi, các con trai ngươi và các vợ của các con trai ngươi cùng với ngươi. Và tất cả các loài thú dữ ở với ngươi, cùng mọi xác thịt từ loài chim cho đến loài gia súc, và mọi loài vật bò sát di chuyển trên đất, hãy đem chúng ra cùng với ngươi. Và hãy tăng trưởng và sinh sôi nảy nở trên đất. Và Nô-ê đi ra, cùng với vợ ông, các con trai ông, và vợ các con trai ông. Và tất

cả các thú dữ, tất cả các gia súc, mọi loài chim, và mọi vật bò sát đang di chuyển trên mặt đất theo loại của chúng, đều đi ra khỏi tàu.

Và Nô-ê xây dựng một bàn thờ cho Chúa, và lấy từ tất cả các gia súc sạch, và từ tất cả các loài chim sạch, và dâng của lễ thiêu trên bàn thờ. Và Chúa Thần đã ngửi mùi hương thơm. Và Chúa Thần đã nói sau khi suy nghĩ: Ta sẽ không còn nguyền rủa đất nữa vì những việc làm của con người, bởi vì tâm trí của con người chăm chú vào điều ác từ thuở tuổi trẻ của họ; vậy nên Ta sẽ không còn tiêu diệt mọi xác thịt sống nữa, như Ta đã làm. Tất cả các ngày của trái đất, hạt giống và mùa gặt, lạnh và nóng, mùa hè và mùa xuân, ngày và đêm, sẽ không ngừng nghỉ.

9

Và Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê và các con trai của ông, và phán với họ rằng: Hãy sinh sôi nảy nở và gia tăng, và làm cho đầy dẫy trên đất, và hãy cai trị nó. Sự run rẩy và sự sợ hãi của các ngươi sẽ ở trên tất cả các thú vật trên đất, trên tất cả các loài chim trên trời, và trên tất cả các loài di động trên đất, và trên tất cả các loài cá trong biển; Ta đã giao chúng vào tay các ngươi. Và mọi sinh vật bò sát đang sống sẽ làm thức ăn cho các ngươi, như rau cỏ, ta đã ban tất cả cho các ngươi. Nhưng thịt còn máu sự sống, các ngươi không được ăn. Và vì máu của các ngươi, tức máu của linh hồn các ngươi, ta sẽ đòi nó từ tay của tất cả các thú dữ, và ta sẽ đòi linh hồn của người từ tay của người anh em. Kẻ đổ máu người, máu của hắn sẽ bị đổ ra, vì trong hình ảnh Thượng Đế ta đã tạo ra con người. Còn các ngươi, hãy tăng lên và nhân lên, hãy làm đầy đất và chinh phục nó.

Và Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con trai của ông rằng, Và này, Ta thiết lập giao ước của Ta với các ngươi và với dòng dõi của các ngươi sau các ngươi, Và với mọi sinh vật sống cùng các ngươi, từ loài chim, từ loài gia súc, và tất cả các loài thú dữ trên đất, bao nhiêu đang ở với các ngươi, tức là tất cả những loài đã đi ra khỏi chiếc tàu. Và Ta sẽ thiết lập giao ước của Ta với các ngươi, và mọi xác thịt sẽ không chết nữa vì nước của trận đại hồng thủy, và sẽ không còn trận đại hồng thủy nước nào nữa để phá hủy cả đất. Và Chúa Trời phán với Nô-ê: Đây là dấu hiệu của giao ước mà Ta lập giữa Ta và các ngươi, và giữa Ta với mọi sinh vật sống ở cùng các ngươi, cho đến muôn đời. Tôi đặt cung của tôi trong đám mây, và nó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa tôi và trái đất. Và sẽ xảy ra khi tôi tập hợp mây trên đất, chiếc cung sẽ được nhìn thấy trong đám mây. Và Ta sẽ nhớ đến giao ước của Ta, giao ước giữa Ta và các ngươi, và giữa mọi sinh vật sống trong mọi xác thịt, và nước sẽ không còn trở thành trận lũ lụt nữa để tiêu diệt mọi xác thịt. Và cung của ta sẽ ở trong đám mây, và ta sẽ nhìn thấy nó để nhớ lại giao ước vĩnh cửu giữa ta và trái đất, và giữa mọi sinh linh sống trong xác thịt đang ở trên đất. Và Thần phán với Nô-ê: Đây là dấu hiệu của giao ước mà Ta đã lập giữa Ta và giữa mọi xác thịt đang ở trên đất.

Các con trai của Nô-ê đã đi ra khỏi chiếc tàu là Sem, Cham và Gia-phết. Cham là cha của Ca-na-an. Ba người này là con trai của Nô-ê, từ họ mà loài người được phân tán khắp trên mặt đất. Và Noah, người nông dân, bắt đầu trồng vườn nho trên đất. Và ông uống rượu vang, say rồi bị lột trần trong nhà mình. Và Cham, cha của Canaan, thấy sự trần truồng của cha mình, rồi đi ra ngoài báo cho hai anh em mình. Và Sem và Gia-phết đã lấy cái áo, đặt lên hai vai của họ, và đi lùi lại, và che sự trần truồng của cha họ, và mặt của họ quay lùi, và sự trần truồng của cha họ họ không thấy. Nô-ê tỉnh lại sau khi uống rượu, và biết những gì người con trai trẻ

nhất của ông đã làm với ông. Và ông nói: Ca-na-an bị nguyền rủa, nó sẽ làm đầy tớ cho anh em mình. Và ông nói: Phước thay Chúa, Đức Chúa Trời của Sem, và Ca-na-an sẽ là đầy tớ của ông ấy. Cầu xin Đức Chúa Trời mở rộng cho Japheth, và cho người ở trong nhà của Shem, và Canaan sẽ làm tôi tớ của người.

Nô-ê sống sau cơn lụt ba trăm năm mươi năm. Và tổng số các ngày của Nô-ê là chín trăm năm mươi năm, và ông đã chết.

10

Đây là các thế hệ của các con trai Nô-ê: Sem, Cham, Gia-phết, và các con trai được sinh ra cho họ sau cơn đại hồng thủy.

Các con trai của Japheth: Gomer, Magog, Madai, Javan, Elisha, Tubal, Meshech và Tiras. Và các con trai của Gomer: Ashkenaz, Riphath và Togarmah. Và các con trai của Javan: Elisha, Tarshish, Kittim và Rodanim. Từ những người này, các đảo của các dân tộc được phân chia trong đất của họ, mỗi người theo ngôn ngữ riêng trong các bộ lạc của họ và trong các dân tộc của họ.

Các con trai của Cham là Bụi, Mesraim, Phud và Canaan. Các con trai của Cút là Sê-ba, Ha-vi-la, Xáp-ta, Ra-a-ma và Xáp-tê-ca; các con trai của Ra-a-ma là Sê-ba và Đê-đan. Bụi sinh ra Nebrod, người này bắt đầu trở thành người khổng lồ trên đất. Người này là một thợ săn khổng lồ trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời, vì vậy người ta sẽ nói, như Nimrod, thợ săn khổng lồ trước mặt Chúa. Và khởi đầu vương quốc của ông là Babylon, Orech, Archad, và Chalanne, trong đất Senaar. Từ vùng đất đó, Assyria đã đi ra, và xây dựng Nineveh, và thành phố Rehoboth, và Calah, và Dasah ở giữa Nineveh và Calah; đây là thành phố lớn. Và Mesraim sinh ra

những người Ludim, những người Naphtali, những người Enemetim và những người Labim. và người Pathrusim, và người Casluhim - từ đó xuất phát người Philistines, và người Caphtorim. Canaan sinh ra Sidon, con đầu lòng của ông, và người Hittite, và người Jêbusite, người Amorite, và người Girgashite, và người Hivite, và người Aroukaion, và người Asennaion, và người Aradian, và người Samaritan, và người Amathi. Và sau đó các bộ lạc của người Canaan đã bị phân tán. Và ranh giới của người Ca-na-an chạy từ Si-đôn cho đến Ghê-ra và Ga-xa, cho đến Sô-đôm và Gô-mô-ra, Át-ma và Xê-bô-im cho đến La-sa. Đây là con cháu của Cham, theo các bộ lạc của họ, theo ngôn ngữ của họ, trong các vùng đất của họ, và trong các dân tộc của họ.

Và Sem cũng được sinh, ông là cha của tất cả các con trai của Eber, anh em của Japheth, người anh cả. Các con trai của Shem: Elam, Assyria, Arphaxad, Lud, Aram và Cainan. Và các con trai của Aram: Uz, Ul, Gater và Meshech. Và Arphaxad sinh ra Cainan, và Cainan sinh ra Sala, và Sala sinh ra Eber. Và Eber có hai con trai được sinh ra, tên của người thứ nhất là Phaleg, bởi vì trong những ngày của ông, đất đã được chia ra, và tên của anh em ông là Jektan. Jektan sinh ra Elmodad, Saleth, Sarmoth và Jerach, và Hadoram, và Abimael, và Diklah, và Obal, và Abimael, và Sheba, và Ophir, và Euilah, và Jobab, tất cả những người này đều là con trai của Jektan. Và sự cư trú của họ trải dài từ Masse cho đến khi đến Saphera, núi phía đông. Đây là con cháu của Sem, theo các bộ lạc của họ, theo ngôn ngữ của họ, trong các vùng đất của họ, và trong các dân tộc của họ. Đây là các bộ tộc con cháu Nô-ê theo thế hệ của họ, theo dân tộc của họ; từ những người này các dân tộc đã phân tán trên đất sau cơn Đại Hồng Thủy.

11

Và toàn thể đất có một ngôn ngữ, và một tiếng nói chung cho tất cả mọi người. Và chuyện xảy ra là khi họ di chuyển từ phương đông, họ tìm thấy một đồng bằng ở đất Senaar, và họ định cư ở đó. Và người đàn ông nói với người hàng xóm của mình: Hãy đến, chúng ta hãy làm gạch và nung chúng bằng lửa. Và gạch đã trở thành đá cho họ, và nhựa đường đã trở thành chất kết dính cho họ thay vì đất sét. Và họ nói: Hãy đến, chúng ta hãy xây cho mình một thành phố và một tháp, mà đỉnh của nó sẽ chạm tới trời, và chúng ta hãy làm cho mình một danh tiếng, trước khi chúng ta bị phân tán khắp mặt đất. Và Chúa đi xuống để xem thành phố và tòa tháp mà con cái loài người đã xây dựng. Và Chúa phán: Này, loài người chỉ là một, và tất cả đều có một thứ tiếng, và đây là điều họ bắt đầu làm, và bây giờ không gì sẽ ngăn cản họ khỏi tất cả những gì họ định làm. Hãy đến, và sau khi xuống, chúng ta hãy làm lẫn lộn ngôn ngữ của họ ở đó, để cho mỗi người không nghe tiếng của người láng giềng. Và Chúa phân tán họ từ đó ra khắp mặt đất, và họ ngừng xây thành phố và tháp. Vì cớ này nó được gọi là Sự Lẫn Lộn, bởi vì ở đó Chúa đã làm lẫn lộn ngôn ngữ của cả thế gian, và từ đó Chúa đã phân tán họ khắp mặt đất.

Và đây là các thế hệ của Sem, và Sem được một trăm tuổi khi sinh ra Ác-phác-sát, vào năm thứ hai sau cơn đại hồng thủy. Và Sem sống sau khi sinh ra Arphácsát được năm trăm năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Arphaxad sống một trăm ba mươi lăm năm, và sinh ra Cainan. Và Arphaxad sống sau khi sinh ra Cainan được bốn trăm năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Cainan sống được một trăm ba mươi năm, và sinh ra Sala, và Cainan sống sau khi sinh ra Sala được ba trăm ba mươi năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Sala sống một trăm ba mươi năm, và sinh ra Eber. Và Sala sống sau khi sinh ra Eber được ba trăm ba mươi năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Eber sống được một trăm ba mươi bốn năm, và

sinh ra Phaleg. Và Eber sống sau khi sinh ra Phaleg được hai trăm bảy mươi năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Phaleg sống một trăm ba mươi năm, và sinh ra Ragau. Và Phaleg sống sau khi sinh ra Ragau được chín và hai trăm năm, và sinh ra con trai và con gái, rồi chết. Và Ragau sống một trăm ba mươi hai năm, và sinh ra Seruch. Và Ragau sống sau khi sinh Seruch được hai trăm bảy năm, và sinh các con trai và con gái, rồi chết. Và Seruch sống một trăm ba mươi năm, và sinh ra Nahor. Và Seruch sống sau khi sinh ra Nahor được hai trăm năm, và sinh các con trai và con gái, rồi qua đời. Và Nahor sống một trăm bảy mươi chín năm, và sinh ra Terah. Và Nahor sống sau khi sinh ra Terah được một trăm hai mươi lăm năm, và sinh các con trai và con gái, rồi chết. Và Tharra sống bảy mươi năm, và sinh ra Abram, và Nahor, và Haran.

Đây là các thế hệ của Tharra: Tharra sinh Abram, Nahor và Haran, và Haran sinh Lot. Và Arran chết trước mặt Terah, cha của ông, trong đất nơi ông sinh ra, trong xứ của người Chaldean. Abram và Nahor lấy vợ cho mình: vợ của Abram tên là Sarai, và vợ của Nahor tên là Melcha, con gái của Haran, cha của Melcha và của Iscah. Và Sarai hiếm muộn, và không sinh con. Và Thê-ra đã đem A-bơ-ram con trai mình, và Lót con trai của A-ran, tức cháu trai mình, và Sa-ra dâu mình, vợ của A-bơ-ram con trai mình, và đã dẫn họ ra khỏi đất của người Can-đê để đi đến đất Ca-na-an, và họ đã đến Ha-ran và ở lại đó. Tất cả các ngày của Tharra tại đất Haran là hai trăm lẻ năm năm, và Tharra qua đời tại Haran.

12

Và Chúa phán với Abram: Hãy ra khỏi đất của ngươi, khỏi họ hàng của ngươi, và khỏi nhà cha ngươi, và hãy đến vùng đất mà Ta sẽ chỉ cho ngươi. Và ta sẽ làm ngươi thành một dân tộc lớn, và

ta sẽ ban phước cho ngươi, và ta sẽ làm cho danh ngươi nên lớn, và ngươi sẽ được ban phước. Và ta sẽ chúc phước cho những ai chúc phước cho ngươi, và những ai nguyền rủa ngươi thì ta sẽ nguyền rủa, và tất cả các chi phái trên đất sẽ được chúc phước nơi ngươi. Và Abram đi, giống như Chúa đã nói với ông, và Lot đi cùng với ông. Abram là bảy mươi lăm tuổi khi ông ra khỏi Haran. Và Abram đã đem theo Sarah vợ ông, và Lot con trai của anh ông, và tất cả của cải của họ bao nhiêu đã thu được, và tất cả linh hồn mà đã thu được từ Haran, và họ đã ra đi để đi vào đất Canaan. Và Abram đi qua vùng đất theo chiều dài của nó cho đến địa điểm Shechem, đến cây sồi cao, nhưng người Canaan lúc đó đang sống trong vùng đất. Và Chúa hiện ra với Áp-ram, và phán với ông: Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi ngươi, và Áp-ram xây một bàn thờ ở đó cho Chúa, Đấng đã hiện ra với ông. Và ông rời khỏi đó đi vào vùng núi phía đông Bethel, và dựng lều của mình ở đó, với Bethel ở phía tây và Ai ở phía đông, và ông xây một bàn thờ cho Chúa ở đó, và kêu cầu danh Chúa. Và Áp-ram rời đi, và sau khi đi, ông đã cắm trại trong hoang mạc.

Và xảy ra nạn đói trên đất, và Abram đi xuống Ai Cập để tạm trú ở đó, bởi vì nạn đói đã gia tăng trên đất. Và xảy ra khi Abram sắp vào Ai Cập, Abram nói với Sarai vợ mình: Tôi biết rằng ngươi là người đàn bà có dung mạo xinh đẹp. Vì thế, khi người Ai Cập nhìn thấy em, họ sẽ nói rằng cô ấy là vợ của anh ta, và họ sẽ giết tôi, nhưng sẽ giữ em lại. Tôi đã nói vậy, rằng tôi là em gái của anh ấy, để điều tốt sẽ đến với tôi qua bạn, và linh hồn tôi sẽ được sống nhờ bạn. Và đã xảy ra rằng, khi Abram vào Ai Cập, những người Ai Cập thấy vợ của ông, rằng bà đẹp lắm. Và các quan của Pharaoh thấy nàng, và khen ngợi nàng với Pharaoh, và đưa nàng vào cung điện Pharaoh. Và họ đã đối xử tốt với Abram vì nàng, và ông đã có được cừu, bê, lừa, đầy tớ, nữ tớ, la, và lạc đà. Và Thần giáng tai họa lớn và độc ác xuống Pha-ra-ôn và cả nhà ông, vì Xa-rai, vợ

của Áp-ram. Pha-ra-ôn đã gọi Áp-ram và nói: Bạn đã làm gì với tôi thế này, tại sao bạn không báo cho tôi rằng bà ấy là vợ của bạn? Tại sao bạn nói rằng cô ấy là chị gái của tôi? Và tôi đã lấy cô ấy làm vợ cho mình, và bây giờ này đây, vợ của bạn ở trước mặt bạn, hãy đem cô ấy đi. Và Pha-ra-ôn ra lệnh cho những người đàn ông về việc Áp-ram để tiễn đưa ông ta, cùng với vợ của ông ta, và tất cả những gì thuộc về ông ta.

13

Áp-ram đi lên từ Ai-cập, chính ông, và vợ của ông, và tất cả những gì của ông, và Lót cùng với ông, vào vùng hoang dã. Abram rất giàu có về gia súc, bạc và vàng. Và ông ấy đi từ nơi ông ấy đến vào sa mạc cho đến Bethel, cho đến nơi chốn mà trước đây có lều của ông ấy, ở giữa Bethel và Angai. vào nơi có bàn thờ mà ông đã dựng lúc ban đầu, và Áp-ram đã kêu cầu danh Chúa tại đó. Và Lót, người đi cùng với Áp-ram, có chiên, bò và lều. Và đất không thể chứa họ để ở cùng nhau, bởi vì của cải của họ rất nhiều, và đất không thể chứa họ để ở cùng nhau. Và xảy ra trận chiến giữa những người chăn cừu của Áp-ram và những người chăn cừu của Lót, còn người Ca-na-an và người Phê-rê-sít lúc đó đang sống trên đất ấy. Abram nói với Lot: Đừng để có tranh chấp giữa tôi và anh, giữa những người chăn cừu của tôi và những người chăn cừu của anh, bởi vì chúng ta là anh em. Chẳng phải tất cả đất đai trước mặt ngươi sao? Hãy tách mình ra khỏi ta, nếu ngươi đi về bên trái, ta sẽ đi về bên phải, nếu ngươi đi về bên phải, ta sẽ đi về bên trái. Và Lót ngước mắt lên, nhìn thấy toàn bộ vùng xung quanh sông Jordan, rằng tất cả đều được tưới nước tốt, trước khi Đức Chúa Trời phá hủy Sô-đôm và Gô-mô-ra, như vườn địa đàng của Đức Chúa Trời, và như đất Ai Cập, cho đến tận Xô-ga. Và Lót chọn cho mình tất cả vùng xung quanh sông Jordan, và Lót ra đi từ phương đông, và họ chia tách, mỗi người rời khỏi anh em của

mình. Abram cư ngụ trong đất Canaan, còn Lot cư ngụ trong thành phố của các vùng xung quanh, và dựng lều ở Sodom. Những người ở Sô-đôm rất ác và tội lỗi trước mặt Đức Chúa Trời. Nhưng Thần nói với Áp-ram sau khi Lót chia ly khỏi anh ấy: Hãy ngước mắt lên và nhìn từ nơi mà bây giờ ngươi đang ở về phía bắc, nam, đông và biển. Bởi vì tất cả đất đai mà ngươi nhìn thấy, Ta sẽ ban nó cho ngươi và dòng dõi ngươi cho đến đời đời. Và Ta sẽ làm cho dòng dõi ngươi như cát trên đất, nếu ai có thể đếm được cát trên đất, thì dòng dõi ngươi cũng sẽ được đếm như vậy. Hãy đứng dậy đi khắp đất này, dọc theo chiều dài và chiều rộng của nó, bởi vì Ta sẽ ban nó cho ngươi và dòng dõi ngươi mãi mãi. Và Abram đã dời lều của mình, đến định cư bên cây sồi Mamre ở Hebron, và ông đã xây dựng một bàn thờ cho Chúa ở đó.

14

Và nó xảy ra trong triều đại của Amarphal, vua Sennaar, và Arioch, vua Ellasar, Chedorlaomer, vua Elam, và Tidal, vua các dân tộc, Họ giao chiến với Balla, vua của Sodom, và với Barsa, vua của Gomorrah, và với Sennaar, vua của Adamah, và với Symobor, vua của Zeboiim, và với vua Balak; đây là Zoar. Tất cả những người này đã cùng nhau đồng ý tại thung lũng muối, đây là biển muối. Mười hai năm họ phục vụ Chedorlaomer, nhưng đến năm thứ mười ba thì họ nổi loạn. Trong năm thứ mười bốn, Chedorlaomer và các vua cùng với ông ta đã đến, và họ đánh hạ các người khổng lồ ở Ashtaroth và Carnaim, cùng với các dân tộc mạnh mẽ bên cạnh họ, và các người Ommaeans ở thành phố Saue. Và những người Horites ở trong vùng núi Seir, cho đến cây terebinth của Paran, nơi ở trong vùng hoang dã. Và sau khi trở lại, họ đến suối phán xét, tức là Kadesh, và họ đã chém giết tất cả các thủ lĩnh của Amalek, cùng với người Amorite đang sống ở Hazazon-tamar Vua Sô-đôm, vua Gô-mô-ra, vua A-đa-ma, vua Xê-

bô-im, và vua Ba-lác (tức là Xê-gô) đã đi ra và dàn trận chiến với họ trong thung lũng muối. đến Chedorlaomer vua Elam, và Tidal vua các dân tộc, và Amraphel vua Shinar, và Arioch vua Ellasar - bốn vua chống lại năm vua. Thung lũng mặn có giếng nhựa đường, vua Sô-đôm và vua Gô-mô-ra chạy trốn và rơi xuống đó, những người còn lại chạy trốn vào miền núi. Họ đã lấy tất cả ngựa của Sô-đôm và Gô-mô-ra, và tất cả thức ăn của họ, rồi bỏ đi. Họ đã bắt Lót, con trai của anh Áp-ram, và hành lý của anh ấy, rồi ra đi, vì anh ấy đang ở trong Sô-đôm.

Một người trong số những người được cứu đã đến và báo tin cho Abram người Do Thái, lúc đó ông đang sống bên cạnh cây sồi của Mamre người Amorite, anh em của Eshcol và của Onan, những người là đồng minh của Abram. Khi nghe tin Lot, anh em của ông, bị bắt làm tù binh, Abram đã đếm những người sinh trong nhà của ông là ba trăm mười tám người, và đuổi theo họ cho đến Dan. Và ông cùng các đầy tớ của mình đã tấn công họ vào ban đêm, đánh bại họ, và truy đuổi họ cho đến tận Hobah, nơi ở phía bên trái của Damascus. Và ông đã đem về tất cả ngựa của Sô-đôm, và Lót cháu của ông, và tất cả của cải của ông, và những phụ nữ, và dân chúng. Vua Sô-đôm đi ra gặp ông, sau khi ông trở về từ cuộc đánh bại Kê-đô-la-ô-me và các vua cùng với ông, vào thung lũng Sa-ve, đây là đồng bằng của các vua.

Và Melchizedek, vua Salem, mang ra bánh và rượu, ông là thầy tế lễ của Thần Chí Cao. Và người chúc phước cho Áp-ram, và nói: Phước cho Áp-ram bởi Đức Chúa Trời Chí Cao, Đấng đã dựng nên trời và đất. Và đáng chúc tụng Đức Chúa Trời Chí Cao, Đấng đã phó kẻ thù của ngươi vào tay ngươi, và Áp-ram đã dâng cho Ngài một phần mười của tất cả. Vua Sô-đôm nói với Áp-ram: Hãy trả lại cho ta những người, còn của cải thì ngươi cứ giữ lấy. Áp-ram nói với vua Sô-đôm: Tôi giơ tay lên hướng về Kyprios,

Đức Chúa Trời Chí Cao, Đấng đã dựng nên trời và đất, Nếu từ sợi dây thừng cho đến dây buộc dép, tôi sẽ lấy bất cứ thứ gì từ tất cả những gì của ngươi, để ngươi không nói rằng tôi đã làm giàu Abram. Ngoại trừ những gì các thanh niên đã ăn, và phần của những người đàn ông đã đi cùng với tôi là Eshcol, Onan, Mamre, những người này sẽ nhận phần của họ.

15

Sau những lời này, lời của Chúa đến với Abram trong khải tượng, phán rằng: Đừng sợ, Abram, Ta che chở ngươi, phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn. Nhưng Abram nói: Chúa là Chủ, Ngài sẽ cho tôi cái gì? Tôi đang ra đi không có con, còn con trai của người nhà sinh ra trong nhà tôi, đây là Eliezer người Damascus. Và Abram nói: Vì Ngài không ban cho tôi con cái, nên người sinh ra trong nhà tôi sẽ thừa kế tôi. Và ngay lập tức tiếng phán của Chúa đã đến với ông, phán rằng: Người này sẽ không thừa kế ngươi, nhưng người nào sẽ ra từ ngươi, người ấy sẽ thừa kế ngươi. Ngài dẫn ông ra ngoài và nói với ông: Hãy nhìn lên trời và đếm các ngôi sao, nếu ngươi có thể đếm được chúng. Và Ngài phán: Dòng dõi ngươi sẽ như thế. Và Abram tin Đức Chúa Trời, và điều đó được kể cho ông là sự công chính. Ngài phán với ông rằng: Ta là Đức Chúa Trời, Đấng đã đem ngươi ra khỏi xứ người Canh-đê, để ban cho ngươi xứ này làm sản nghiệp. Nhưng ông nói: Lạy Chủ Thượng đế, tôi sẽ biết bằng cách nào rằng tôi sẽ thừa kế nó? Ngài phán với ông: Hãy lấy cho Ta một con bò cái non ba tuổi, một con dê ba tuổi, một con cừu đực ba tuổi, một con chim cu gáy, và một con chim bồ câu. Ông lấy tất cả những thứ này, và chia chúng ra giữa, và đặt chúng đối diện nhau, nhưng những con chim thì không chia. Nhưng chim đã bay xuống đậu trên các thân thể, trên các phần đã bị chặt làm đôi của chúng, và Abram đã ngồi canh giữ chúng. Vào lúc mặt trời lặn, trạng thái xuất thần đã giáng

xuống Áp-ram, và này, nỗi sợ hãi tối tăm lớn lao đang giáng xuống ông. Và có lời phán với Áp-ram rằng: Ngươi chắc chắn sẽ biết rằng dòng dõi của ngươi sẽ kiều ngụ trong đất không phải của họ, và người ta sẽ bắt họ làm nô lệ, và ngược đãi họ, và hạ nhục họ, bốn trăm năm. Nhưng dân tộc nào mà họ sẽ phục vụ, chính ta sẽ phán xét, và sau những điều này, họ sẽ ra đi từ đây với của cải nhiều. Nhưng bạn sẽ trở về với tổ tiên trong hòa bình, được nuôi dưỡng đến tuổi già tốt đẹp. Nhưng đến thế hệ thứ tư họ sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của người Amorite vẫn chưa đầy đủ cho đến bây giờ. Khi mặt trời đã lặn về phía tây, có ngọn lửa xuất hiện, và này có lò nung đang bốc khói và những ngọn đuốc lửa đi qua giữa những mảnh chia cắt này. Trong ngày đó, Chúa lập giao ước với Abram, phán rằng: Ta sẽ ban đất này cho dòng dõi ngươi, từ sông Ai Cập cho đến sông lớn Euphrates. Những người Kenite, những người Kenizzite và những người Kadmonite, và các người Khết-ta, và các người Phê-rê-xi, và các người Ra-pha-im, và người Amorites, người Canaanites, người Hivites, người Girgashites, và người Jebusites.

16

Sarai, vợ của Abram, không sinh con cho ông, nhưng bà có một người hầu gái Ai Cập tên là Hagar. Sa-rai nói với Áp-ram: Này, Chúa đã khiến tôi không sinh đẻ được, vậy hãy đến với người nữ tôi tớ của tôi, để tôi có thể có con từ cô ấy. Và Áp-ram đã nghe theo lời của Sa-rai. Và Sa-ra, vợ của Áp-ram, đã đem A-ga người Ai-cập, nữ tớ của bà, sau mười năm Áp-ram ở trong đất Ca-na-an, giao bà ấy cho Áp-ram, chồng của bà, làm vợ. Và ông vào đến Hagar, và bà thụ thai. Khi bà thấy rằng mình có thai, thì người chủ bị khinh thường trước mặt bà. Sarai nói với Abram: Tôi bị oan sai bởi ngươi. Tôi đã giao người hầu gái của tôi vào lòng ngươi, nhưng khi nàng thấy mình có thai, tôi đã bị khinh thường

trước mặt nàng. Xin Đức Chúa Trời xét xử giữa tôi và ngươi. Abram nói với Sarai: Này, người nữ tớ của ngươi ở trong tay ngươi, hãy đối xử với nàng như ngươi cho là vừa lòng. Và Sarai đã ngược đãi nàng, và nàng đã chạy trốn khỏi mặt bà.

Thiên sứ của Chúa tìm thấy nàng bên suối nước trong hoang mạc, bên suối trên con đường đi Shur. Và thiên sứ Chúa nói với cô ấy, Hagar, nữ tớ của Sarai, bạn từ đâu đến? và bạn đi đâu? Và cô ấy nói, Tôi đang chạy trốn khỏi mặt của Sarai, chủ của tôi. Thiên sứ của Chúa nói với nàng rằng: Hãy quay trở lại với bà chủ của ngươi, và hãy hạ mình dưới bàn tay của bà ấy. Và thiên sứ Chúa nói với cô ấy: Ta sẽ gia tăng dòng dõi của ngươi, và nó sẽ không thể đếm được vì số lượng đông đảo. Và thiên sứ của Chúa nói với cô ấy: Này, ngươi đang có thai, và sẽ sinh một con trai, và ngươi sẽ gọi tên nó là Ít-ma-ên, bởi vì Chúa đã nghe thấy sự sỉ nhục của ngươi. Người này sẽ là người thô lỗ, bàn tay anh ta chống lại mọi người, và bàn tay mọi người chống lại anh ta, và anh ta sẽ ở đối diện với tất cả anh em mình. Và bà gọi tên Chúa đang phán với bà rằng: Ngài là Đức Chúa Trời thấy tôi, bởi vì bà nói: Vì trước mặt tôi đã thấy Đấng đã hiện ra với tôi. Vì lẽ này ông gọi cái giếng đó là giếng của Đấng trước mặt tôi đã thấy, này nó ở giữa Kadesh và Barad. Và Hagar sinh cho Abram một con trai, và Abram đặt tên cho con trai mình, người mà Hagar sinh cho ông, là Ishmael. Abram là tám mươi sáu tuổi khi Hagar sinh Ishmael cho Abram.

17

Abram được chín mươi chín tuổi. Chúa hiện ra với Abram và phán với ông: Ta là Đức Chúa Trời của ngươi, hãy làm đẹp lòng trước mặt Ta và hãy trở nên trọn vẹn. Và Ta sẽ lập giao ước của Ta giữa Ta và ngươi, và Ta sẽ gia tăng ngươi rất nhiều. Và Abram sấp mặt xuống. Và Đức Chúa Trời phán với ông rằng: Này, giao

ước của Ta ở với ngươi, và ngươi sẽ là cha của vô số các dân tộc. Và tên của ngươi sẽ không còn được gọi là Abram nữa, nhưng tên của ngươi sẽ là Abraham, bởi vì ta đã đặt ngươi làm cha của nhiều dân tộc. Và ta sẽ làm cho ngươi gia tăng rất nhiều, rất nhiều, và ta sẽ làm cho ngươi thành các dân tộc, và các vua sẽ ra từ ngươi. Và Ta sẽ thiết lập giao ước của Ta giữa con và dòng dõi của con với con qua các thế hệ của chúng, như một giao ước đời đời để làm Đức Chúa Trời của con và của dòng dõi con sau con. Và Ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi sau ngươi miền đất mà ngươi đang kiều ngụ, tất cả đất Ca-na-an, làm sản nghiệp đời đời, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Và Đức Chúa Trời phán với Abraham: Còn ngươi, ngươi phải giữ giao ước của Ta, ngươi và dòng dõi ngươi sau ngươi qua các thế hệ của chúng. Và đây là giao ước mà các ngươi sẽ giữ giữa ta và các ngươi, và giữa dòng dõi ngươi sau ngươi qua các thế hệ của họ: mọi nam nhân trong các ngươi sẽ được cắt bì. Và các ngươi sẽ chịu cắt bì thịt bao quy đầu của các ngươi, và điều đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa ta và các ngươi. Và trẻ con tám ngày tuổi sẽ được cắt bì cho các ngươi, mọi con trai qua các thế hệ của các ngươi, cả người sinh trong nhà và người được mua bằng bạc từ bất kỳ con trai ngoại bang nào, là người không thuộc dòng dõi của ngươi, Người sinh ra trong nhà ngươi và người được mua bằng bạc nhất định phải chịu cắt bì, và giao ước của ta sẽ ở trên thịt của các ngươi như một giao ước đời đời. Và người nam không cắt bì, người không được cắt bì thịt bao quy đầu của mình vào ngày thứ tám, linh hồn đó sẽ bị tiêu diệt khỏi chủng tộc của nó, bởi vì đã phá vỡ giao ước của ta. Và Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham: Sa-rai, vợ ngươi, tên của nàng sẽ không được gọi là Sa-rai nữa; Sa-ra sẽ là tên của nàng. Tôi sẽ chúc phước cho bà ấy, và tôi sẽ cho ngươi một đứa con từ bà ấy, và tôi sẽ chúc phước cho nó, và nó sẽ trở thành các dân tộc, và các vua của các dân tộc sẽ ra từ nó. Và Áp-ra-ham sấp mặt xuống và cười, rồi nói trong lòng: Liệu người một trăm tuổi sẽ có con trai sao? Và

liệu Sa-ra ở tuổi chín mươi sẽ sinh con sao? Abraham nói với Thượng Đế, Cầu cho Ishmael này được sống trước mặt Ngài. Thần phán với Áp-ra-ham rằng: Phải, này Sa-ra vợ ngươi sẽ sinh cho ngươi một con trai, và ngươi sẽ đặt tên nó là Y-sác, và Ta sẽ lập giao ước của Ta với nó, thành giao ước vĩnh cửu, để làm Thần của nó và của dòng dõi nó sau nó. Về Ít-ma-ên, này, Ta đã nghe lời ngươi, và này, Ta đã ban phước cho người, và Ta sẽ làm cho người gia tăng, và Ta sẽ làm cho người sinh sôi nẩy nở rất nhiều; người sẽ sinh ra mười hai dân tộc, và Ta sẽ ban cho người thành một dân tộc lớn. Nhưng giao ước của Ta, Ta sẽ lập với Y-sác, người mà Sa-ra sẽ sinh cho ngươi vào thời điểm này, trong năm tới. Ngài hoàn thành việc nói chuyện với người, và Đức Chúa Trời ngự lên từ nơi Abraham.

Và Abraham đã đem Ishmael con trai mình, tất cả những người sinh ra trong nhà ông, tất cả những người được mua bằng bạc, và mọi người nam trong nhà Abraham, rồi cắt bì họ trong ngày đó, như Đức Chúa Trời đã phán với ông. Abraham chín mươi chín tuổi khi ông cắt bì thịt bao quy đầu của mình. Còn Ishmael, con trai của ông, được mười ba tuổi khi bị cắt bì thịt bao quy đầu của mình. Vào thời điểm của ngày đó, Áp-ra-ham được cắt bì, và Ích-ma-ên, con trai của ông. Và tất cả nam giới trong nhà của ông, cả những người sinh ra trong nhà và những người được mua bằng bạc từ các dân tộc ngoại quốc.

18

Đức Chúa Trời hiện ra với ông bên cạnh cây sồi Mamre, khi ông đang ngồi ở cửa lều của mình vào buổi trưa. Ngước mắt lên, ông thấy ba người đàn ông đang đứng trước mặt ông, và khi thấy họ, ông chạy từ cửa lều của mình ra đón họ, rồi cúi mình xuống đất. Và ông nói: Lạy Chúa, nếu con đã được ơn trước mặt Ngài,

xin đừng đi qua tôi tớ của Ngài. Hãy lấy nước, và để họ rửa chân các ngươi, và các ngươi hãy nghỉ mát dưới gốc cây. Và tôi sẽ lấy bánh, các ngươi sẽ ăn. Sau đó các ngươi sẽ tiếp tục con đường của mình, vì lý do đó mà các ngươi đã ghé lại với đầy tớ của các ngươi. Và người nói: Hãy làm như vậy, như ngươi đã nói. Và Abraham vội vã đến lều gặp Sarah, và nói với cô: Hãy nhanh lên, nhào ba đấu bột mịn, và làm bánh nướng tro. Và Abraham chạy vào đàn bò, lấy một con bê mềm và đẹp, giao cho người đầy tớ, và người đầy tớ vội vàng làm nó. Ông lấy bơ, sữa và con bê đã làm, rồi đặt trước họ, và họ ăn. Còn chính ông thì đứng bên họ dưới cái cây.

Ông ấy nói với người đó, Sa-ra vợ của anh ở đâu? Người kia trả lời rằng, Kìa, bà ấy ở trong lều. Ông nói: Ta sẽ trở lại với ngươi vào đúng thời điểm này trong năm tới, và Sa-ra vợ ngươi sẽ có một con trai. Sa-ra đang đứng phía sau ông ấy bên cửa lều và nghe được. Abraham và Sarah đã cao tuổi, đã lớn về ngày tháng, và Sarah đã hết có kinh nguyệt của phụ nữ. Sa-ra cười thầm trong lòng và nói rằng: Điều đó chưa xảy ra với tôi cho đến bây giờ, và chồng tôi đã già. Và Chúa nói với Abraham: Tại sao Sarah lại cười trong lòng, nói rằng: Quả thật tôi sẽ sinh con sao? Nhưng tôi đã già rồi. Không có điều gì là không thể đối với Đức Chúa Trời. Vào thời gian này tôi sẽ quay trở lại với bạn vào mùa tới, và Sa-ra sẽ có một con trai. Nhưng Sa-ra phủ nhận, nói rằng: Tôi không cười, vì bà sợ hãi. Và Ngài nói với bà: Không phải vậy, nhưng ngươi đã cười.

Sau khi đứng dậy từ đó, những người đàn ông nhìn xuống phía Sô-đôm và Gô-mô-ra. Còn Áp-ra-ham thì đi cùng với họ để tiễn đưa họ. Nhưng Chúa phán: Ta sẽ không giấu khỏi Abraham, đầy tớ của Ta, điều Ta đang làm. Abraham sẽ trở thành một dân tộc lớn và đông đúc, và tất cả các dân tộc trên đất sẽ được ban

phước trong người. Tôi đã biết rằng ông ấy sẽ ra lệnh cho các con trai mình và cho cả nhà mình theo sau ông ấy, và họ sẽ giữ các đường lối của Chúa, để làm sự công chính và sự phán xét, hầu cho Chúa có thể đem đến trên Áp-ra-ham tất cả những gì Ngài đã phán với ông ấy. Chúa phán rằng: Tiếng kêu của Sô-đôm và Gô-mô-ra đã nhân lên đến ta, và tội lỗi của họ rất lớn. Vậy nên, sau khi đi xuống, ta sẽ xem xét liệu theo tiếng kêu của họ đang vang đến ta, chúng có đang được hoàn tất hay không, để ta có thể biết được. Và những người đàn ông đã quay lưng từ đó, đến Sô-đôm, còn Áp-ra-ham vẫn đang đứng trước Chúa. Và Abraham đã đến gần, nói: Xin đừng tiêu diệt người công chính cùng với kẻ vô đạo, và người công chính sẽ như kẻ vô đạo. Nếu có năm mươi người công chính trong thành phố, Ngài sẽ tiêu diệt họ sao? Ngài sẽ không tha thứ cho cả nơi ấy vì năm mươi người công chính đó, nếu họ ở trong đó sao? Chẳng lẽ Ngài sẽ làm như lời này, giết người công chính cùng với người vô đạo, và người công chính sẽ như người vô đạo sao? Chẳng lẽ Đấng phán xét khắp đất lại không thi hành sự công chính sao? Chúa phán rằng, nếu có năm mươi người công chính trong thành Sô-đôm, Ta sẽ tha toàn bộ thành phố và tất cả nơi chốn ấy vì họ. Và Abraham trả lời rằng: Bây giờ tôi đã bắt đầu nói với Chúa của tôi, nhưng tôi chỉ là đất và tro. Nếu nhưng số năm mươi người công chính giảm xuống còn bốn mươi lăm, ngươi sẽ hủy diệt cả thành phố vì thiếu năm người sao? Và ông đáp: Không, ta sẽ không hủy diệt nếu ta tìm thấy ở đó bốn mươi lăm người. Và ông lại tiếp tục nói với Ngài, và thưa rằng, nhưng nếu tìm thấy ở đó bốn mươi người, và Ngài phán, Ta sẽ không hủy diệt vì bốn mươi người đó. Và ông nói: Lạy Chúa, xin đừng giận nếu con còn nói. Nếu tìm thấy ở đó ba mươi người thì sao? Và Ngài phán: Ta sẽ không tiêu diệt vì ba mươi người đó. Và ông nói: Vì tôi có thể nói với Chúa, nếu như có hai mươi người được tìm thấy ở đó thì sao? Và Ngài đáp: Ta sẽ không hủy diệt nếu Ta tìm thấy hai mươi người ở đó. Và ông nói: Lạy Chúa, xin đừng

giận nếu con còn nói thêm một lần nữa; nếu tìm được mười người ở đó thì sao? Và Ngài đáp: Ta sẽ không tiêu diệt vì mười người đó. Chúa ra đi khi đã ngừng nói chuyện với Abraham, và Abraham trở về nơi của ông.

19

Hai thiên sứ đến Sô-đôm vào buổi tối. Lót đang ngồi bên cạnh cổng thành Sô-đôm, khi thấy họ, Lót đứng dậy đi ra đón tiếp, và cúi mặt xuống đất. Và ông nói: Này, các chủ, xin mời quay vào nhà của đầy tớ các ngươi và nghỉ lại, rửa chân, rồi dậy sớm các ngươi sẽ lên đường. Và họ nói: Không, chúng tôi sẽ nghỉ lại ngoài quảng trường. Và ông thúc giục họ, họ quay sang về phía ông, và họ vào nhà của ông, ông làm đồ uống cho họ, và nướng bánh không men cho họ, và họ ăn. Trước khi ngủ, những người đàn ông của thành phố, những người Sô-đôm đã bao vây ngôi nhà, từ thanh niên cho đến người già, tất cả dân chúng cùng một lúc. Và họ gọi Lót ra, và nói với ông ta: Những người đàn ông đã vào nhà ngươi đêm nay ở đâu? Hãy đem họ ra cho chúng ta, để chúng ta có thể quan hệ với họ. Lót đi ra ngoài đến gặp họ ở ngưỡng cửa, và đóng cánh cửa lại phía sau ông. Ông nói với họ: Anh em ơi, đừng làm điều ác. Tôi có hai con gái chưa biết đến đàn ông, tôi sẽ đưa chúng ra cho các ngươi, và các ngươi hãy dùng chúng như điều gì làm hài lòng các ngươi, chỉ xin đừng làm điều bất công với những người đàn ông này, vì họ đã vào dưới mái nhà che chở của tôi. Họ nói với ông: Đứng ra xa đó! Ngươi đến đây để tạm trú, chứ không phải để phán xét! Vậy bây giờ chúng ta sẽ đối xử với ngươi tệ hơn những người đó. Và họ ép người đàn ông tên Lót rất mạnh, và họ tiến lại gần để phá cửa. Nhưng các người đàn ông duỗi tay ra kéo Lót vào trong nhà về phía họ, và đóng cửa nhà lại. Những người đàn ông đang ở cửa nhà bị đánh cho mù lòa, từ nhỏ đến lớn, và họ kiệt sức khi tìm kiếm cánh cửa. Các người đàn ông nói

với Lót: Ngươi có ai ở đây không, con rể, con trai, hay con gái? Hoặc nếu ngươi còn có ai khác trong thành phố này, hãy đem họ ra khỏi nơi này, Bởi vì chúng tôi đang phá hủy nơi này, vì tiếng kêu của họ đã được nâng lên trước mặt Chúa, và Chúa đã sai chúng tôi để tiêu diệt nó. Lót đi ra và nói với những con rể của ông, những người đã cưới các con gái của ông, và nói: Hãy đứng dậy và đi ra khỏi nơi này, bởi vì Chúa sẽ phá hủy thành phố. Nhưng dường như ông đang đùa giỡn trước mặt những con rể của ông. Khi bình minh đã đến, các thiên sứ thúc giục Lót, nói: Hãy đứng dậy, đem theo vợ ngươi và hai con gái mà ngươi có, và hãy đi ra, để ngươi không bị hủy diệt cùng với các tội ác của thành phố. Và họ bị xáo trộn, và các thiên sứ đã nắm lấy bàn tay anh ta, và bàn tay vợ anh ta, và bàn tay của hai con gái anh ta, vì Chúa thương xót anh ta.

Và khi họ đem họ ra ngoài, họ nói: Hãy cứu lấy linh hồn của chính ngươi, đừng nhìn lại phía sau, cũng đừng đứng lại trong toàn vùng xung quanh, hãy chạy lên núi để cứu mình, kẻo ngươi bị cuốn đi. Lót nói với họ: Tôi cầu xin Lạy Chúa, vì tôi tớ của Ngài đã tìm thấy lòng thương xót trước mặt Ngài, và Ngài đã tôn cao sự công chính của Ngài mà Ngài làm trên tôi để bảo toàn linh hồn tôi, nhưng tôi sẽ không thể trốn thoát lên núi, kẻo những điều ác bắt kịp tôi và tôi chết. Kìa thành này gần để tôi chạy trốn đến đó, nó nhỏ, và ở đó tôi sẽ được cứu, há chẳng phải nó nhỏ sao? Và linh hồn tôi sẽ sống vì ngươi. Và Ngài nói với ông: Này, Ta đã chấp nhận lời ngươi và về lời này, Ta sẽ không phá hủy thành phố mà ngươi đã nói đến. Vậy hãy vội vàng đến đó để được cứu, vì tôi sẽ không thể làm gì cho đến khi ngươi đến đó. Bởi vì điều này, người ta đã gọi tên thành phố đó là Xoa. Mặt trời mọc trên đất, và Lót vào thành Xoa. Và Chúa đã làm mưa lưu huỳnh và lửa từ trên trời xuống Sô-đôm và Gô-mô-ra. Và Ngài đã lật đổ các thành phố này, và toàn bộ vùng xung quanh, và tất cả những người cư trú trong

các thành phố, và những gì mọc lên từ đất. Và người vợ của anh ta nhìn về phía sau, và bà trở thành cột muối. Abraham dậy sớm vào buổi sáng đến nơi mà ông đã đứng trước Chúa. Và ông nhìn xuống mặt đất Sô-đôm và Gô-mô-ra, và mặt đất vùng xung quanh, và ông thấy, và này có ngọn lửa bốc lên từ đất, như hơi lò nung. Và khi Thần tiêu diệt tất cả các thành phố vùng xung quanh, Thần đã nhớ đến Abraham và sai Lót đi khỏi giữa sự hủy diệt, khi Chúa lật đổ các thành phố mà Lót đã sống.

Lót đi lên từ Xoa và ở trên núi, ông cùng với hai con gái của ông, vì ông sợ ở lại trong Xoa, và ông ở trong hang, ông cùng với hai con gái của ông. Người chị nói với người em rằng: Cha chúng ta đã già, và không có ai trên đất này sẽ đến với chúng ta, như điều thích hợp với cả vùng đất này. Hãy đến và cho cha chúng ta uống rượu, và chúng ta hãy nằm với ông, và chúng ta hãy làm dấy lên hạt giống từ cha chúng ta. Họ cho cha của họ uống rượu trong đêm đó, và người con gái lớn đã vào ngủ với cha của mình trong đêm đó, và ông ấy không biết gì khi ngủ và khi thức dậy. Vào ngày hôm sau, người con gái lớn tuổi hơn nói với người con gái trẻ hơn: Này, tối qua tôi đã ngủ với cha chúng ta. Chúng ta hãy cho ông uống rượu đêm nay nữa, và con hãy vào ngủ với ông, để chúng ta có thể duy trì dòng giống từ cha chúng ta. Và trong đêm đó họ cũng cho cha mình uống rượu, và người con gái trẻ hơn vào ngủ với cha mình, và ông không biết khi nàng nằm xuống và khi nàng đứng dậy. Và hai con gái của Lót thụ thai từ cha của họ. Và người con gái lớn sinh một con trai, và gọi tên nó là Moab, nói rằng: Từ cha tôi, người này là tổ phụ của người Moab cho đến ngày hôm nay. Người em gái cũng sinh một con trai và đặt tên con là Ammon, nói rằng: Con trai của dòng dõi tôi, người này là tổ phụ của người Ammon cho đến ngày nay.

20

Và Abraham di chuyển từ đó vào vùng đất hướng về phía Nam, và ở giữa Kadesh và Shur, và ngụ cư tạm trong Gerar. Abraham nói về Sarah, vợ của ông, rằng: Đó là chị gái tôi, vì ông sợ nói rằng: Đó là vợ tôi, kẻo những người đàn ông của thành phố giết ông vì bà ấy. Vua Abimelech của Gerar sai người và bắt Sarah đi. Và Thần đã đến với Abimelech trong giấc ngủ ban đêm, và phán rằng: Này, ngươi sẽ chết vì người đàn bà mà ngươi đã lấy, bà ấy đã sống với một người đàn ông. Nhưng Abimelech không chạm vào cô ấy, và nói: Lạy Chúa, dân tộc không hay biết và công chính, Ngài sẽ hủy diệt sao? Chẳng phải chính anh ấy đã nói với tôi, Cô ấy là chị gái của tôi; và cô ấy cũng đã nói với tôi, Anh ấy là anh trai của tôi sao? Tôi đã làm điều này với trái tim trong sạch và với đôi tay công chính. Thần phán với ông trong giấc ngủ rằng: Ta biết rằng ngươi đã làm điều này với tấm lòng trong sạch, và ta đã tha thứ cho ngươi để ngươi không phạm tội với ta; vì lý do này, ta không cho phép ngươi chạm vào nàng. Bây giờ hãy trả lại người vợ cho người đàn ông đó, bởi vì ông ấy là tiên tri, và ông ấy sẽ cầu nguyện cho ngươi, và ngươi sẽ sống. Nhưng nếu ngươi không trả lại, ngươi sẽ biết rằng ngươi và tất cả những gì của ngươi sẽ chết. Và Abimelech dậy sớm vào buổi sáng, và gọi tất cả đầy tớ của ông, và nói tất cả những lời này vào tai họ, và tất cả những người đều rất sợ hãi. Và Abimelech gọi Abraham và nói với ông, Ngươi đã làm gì với chúng ta thế này? Chúng ta đã phạm tội gì với ngươi đâu, mà ngươi đã mang đến trên ta và trên vương quốc của ta một tội lỗi lớn? Việc mà không ai sẽ làm, ngươi đã làm với ta. Abimelech nói với Abraham: Ngươi thấy điều gì mà đã làm việc này? Abraham nói: Tôi đã nghĩ rằng chắc chắn không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời ở nơi này, và họ sẽ giết tôi vì vợ tôi. Và thật sự, cô ấy là chị gái của tôi từ cha, nhưng không từ mẹ, và cô ấy đã trở thành vợ tôi. Và khi Thần dẫn tôi ra khỏi nhà cha tôi, tôi đã nói với cô ấy: Đây là điều công chính bạn sẽ làm cho tôi: ở mọi nơi chúng ta đến, hãy nói rằng tôi là anh trai của cô. A-bi-mê-léc lấy

một ngàn đồng bạc, chiên, bò con, đầy tớ trai, và đầy tớ gái, rồi cho Áp-ra-ham, và trả lại cho ông Sa-ra là vợ của ông. Và Abimelech nói với Abraham: Này, đất của ta ở trước mặt ngươi, nơi nào làm hài lòng ngươi thì hãy ở. Nhưng ông ấy nói với Sarah, Này, tôi đã cho anh trai ngươi một ngàn didrachma, những điều này sẽ là cho ngươi để làm danh dự cho mặt ngươi, và cho tất cả những người ở với ngươi, và hãy nói thật trong mọi việc. Áp-ra-ham cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời chữa lành A-bi-mê-léc, vợ ông, và các nữ tớ của ông, và họ sinh con. Bởi vì Chúa đã hoàn toàn đóng kín tất cả các tử cung trong nhà Abimelech từ bên ngoài, vì Sa-ra, vợ của Áp-ra-ham.

21

Và Chúa đã thăm viếng Sa-ra, như Ngài đã phán, và Chúa đã làm cho Sa-ra, như Ngài đã nói. Và bà đã thụ thai sinh cho Abraham một con trai vào tuổi già, đúng vào thời điểm như Chúa đã phán với ông. Và Abraham gọi tên con trai của ông, đứa con đã sinh ra cho ông, mà Sarah đã sinh cho ông, là Isaac. Và Abraham đã cắt bì cho Isaac vào ngày thứ tám, như Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho ông. Và Abraham đã một trăm tuổi khi Isaac, con trai ông, được sinh ra cho ông. Sarah nói: Chúa đã ban cho tôi tiếng cười, vì bất cứ ai nghe được sẽ vui mừng cùng tôi. Và ai sẽ nói với Abraham rằng Sarah cho đứa trẻ bú? Vì tôi đã sinh con trai trong tuổi già của tôi. Và đứa trẻ lớn lên và được cai sữa, và Abraham làm một tiệc lớn vào ngày Isaac, con trai của ông, được cai sữa. Nhưng Sa-ra đã thấy con trai của Ha-ga người Ai Cập, người đã sinh cho Áp-ra-ham, đang chơi với Y-sác con trai của bà, Và bà nói với Abraham: Hãy đuổi người nữ tớ này và con trai của nàng đi, vì con trai của người nữ tớ này sẽ không được thừa kế cùng với con trai tôi là Isaac. Nhưng lời nói ấy có vẻ rất khắc nghiệt đối với Abraham về con trai của ông. Thần phán với Abraham: Đừng để

điều này trở nên khó khăn trước mặt ngươi về đứa trẻ và về người hầu gái. Tất cả những gì Sarah nói với ngươi, hãy nghe theo lời của nàng, bởi vì qua Isaac dòng dõi ngươi sẽ được gọi. Và con trai của người nữ tớ này, Ta cũng sẽ làm cho nó thành một dân tộc lớn, bởi vì nó là dòng dõi của ngươi. Abraham dậy sớm vào buổi sáng, lấy bánh và bầu da đựng nước, đưa cho Hagar, đặt đứa trẻ lên vai bà, rồi sai bà đi. Bà ra đi và lang thang trong sa mạc, gần giếng của lời thề. Nước trong túi da đã cạn kiệt, và bà đã đặt đứa trẻ xuống dưới một cây linh sam, Bà đi xa rồi ngồi đối diện đứa trẻ từ xa, khoảng một mũi tên bắn, vì bà nói, tôi không thể nhìn thấy cái chết của con tôi. Và bà ngồi đối diện đứa trẻ, đứa trẻ kêu lên và khóc. Nhưng Thần đã nghe tiếng nói của đứa trẻ từ nơi nó ở, và thiên sứ của Thần đã gọi A-ga từ trời, và nói với bà: Có chuyện gì vậy, A-ga? Đừng sợ, vì Thần đã nghe tiếng nói của đứa trẻ từ nơi nó ở. Hãy đứng dậy và bế đứa trẻ, và giữ chặt nó trong tay ngươi, vì ta sẽ làm cho nó thành một dân tộc lớn. Và Thượng Đế mở mắt của bà, và bà thấy giếng nước sống, và bà đi, và đổ đầy bầu da nước, và cho đứa trẻ uống. Và Thần ở cùng với đứa trẻ, nó lớn lên và sống trong hoang mạc, rồi trở thành một cung thủ. Và người ở trong hoang mạc, và mẹ người lấy cho người một người vợ từ Pharan xứ Ai Cập.

Và xảy ra trong thời gian đó, Abimelech, Ochozath là cố vấn của ông, và Phichol là tổng chỉ huy quân đội của ông, đã nói với Abraham rằng: Thần ở cùng ngươi trong tất cả những gì ngươi làm. Vậy bây giờ hãy thề với Thượng Đế rằng ngươi sẽ không làm hại ta, cũng không hại dòng dõi ta, cũng không hại danh ta, nhưng theo sự công chính mà ta đã làm với ngươi, ngươi sẽ làm với ta và với đất này, nơi ngươi đã kiều ngụ. Và Abraham nói: Tôi sẽ thề. Và Abraham đã quở trách Abimelech về những giếng nước mà các đầy tớ của Abimelech đã lấy đi. Và Abimelech nói với ông: Tôi không biết ai đã làm điều này với ông, ông cũng không báo cho tôi

biết, và tôi cũng không nghe nói gì, cho đến hôm nay. Và Abraham lấy cừu và bê, và cho Abimelech, và cả hai lập giao ước. Và Abraham đã dựng riêng bảy con chiên cái. Và Abimelech nói với Abraham: Bảy chiên cái con trong đàn chiên này mà ngươi đã để riêng ra là gì? Và Abraham nói rằng: Bạn sẽ nhận bảy chiên cái từ tôi, để chúng làm chứng cho tôi rằng chính tôi đã đào cái giếng này. Bởi vì điều này, ông đặt tên cho nơi đó là Giếng Thề Nguyện, vì ở đó cả hai người đã thề với nhau. Và họ đã lập giao ước tại giếng của lời thề, rồi A-bi-mê-léc đứng dậy cùng với Ô-cô-dát là cố vấn của ông, và Phi-côn là tổng tư lệnh quân đội của ông, và họ trở về đất của người Phi-li-tin. Và Abraham trồng cây trong cánh đồng trên giếng của lời thề, và ông gọi tên Chúa ở đó là Đức Chúa Trời vĩnh cửu. Abraham đã cư trú trong đất của người Phi-li-tin nhiều ngày.

22

Và sau những lời nói này, Đức Chúa Trời đã thử thách Abraham, và phán với ông: Abraham, Abraham, và ông đáp: Này con đây. Và Ngài phán: Hãy đem con trai yêu dấu của ngươi, là Isaac mà ngươi đã yêu, và hãy đi đến vùng đất cao, rồi dâng nó làm của lễ thiêu tại đó trên một trong những ngọn núi mà Ta sẽ chỉ cho ngươi. Abraham thức dậy vào buổi sáng, thúc giục con lừa của mình, đem theo hai đứa trẻ cùng với Isaac con trai mình, và sau khi chẻ gỗ để làm của lễ thiêu, ông thức dậy lên đường, và đến nơi mà Đức Chúa Trời đã chỉ cho ông vào ngày thứ ba. Và Áp-ra-ham ngước mắt lên, thấy nơi ấy từ xa. Và Abraham nói với các đầy tớ của ông: Hãy ngồi lại đây với con lừa, còn tôi và đứa trẻ sẽ đi đến đó, và sau khi thờ phượng, chúng tôi sẽ trở lại với các ngươi. Abraham lấy những thanh gỗ dùng cho của lễ thiêu và đặt lên Isaac con trai mình, còn ông thì cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cùng đi với nhau. Y-sác nói với Áp-ra-ham cha mình: Cha ơi.

Người đáp: Con có việc gì? Y-sác nói: Này, đây là lửa và củi, nhưng chiên để làm của lễ thiêu ở đâu? Abraham nói: Thần sẽ lo liệu cho chính mình con cừu làm của lễ thiêu, con ơi. Cả hai cùng đi với nhau, Họ đến nơi mà Thần đã nói với ông, và Áp-ra-ham xây bàn thờ ở đó, và đặt củi lên, và sau khi trói Y-sác con trai mình lại, ông đặt con lên bàn thờ trên đống củi. Và Abraham đã duỗi tay ra để lấy gươm, để giết con trai mình. Và Thiên Sứ Chúa từ trên trời gọi anh ta và nói: Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Và anh ta đáp: Này con đây. Và Ngài phán: Đừng đặt tay ngươi lên đứa trẻ, và đừng làm gì nó, vì bây giờ Ta đã biết rằng ngươi kính sợ Đức Chúa Trời, và ngươi đã không tiếc con trai yêu dấu của ngươi vì Ta. Áp-ra-ham ngước mắt lên và thấy một con chiên đực đang bị mắc sừng trong bụi rậm. Áp-ra-ham đi đến, bắt con chiên đực và dâng nó làm của lễ thiêu thay cho Y-sác, con trai ông.

Và Abraham gọi tên địa điểm đó là Chúa thấy, để cho đến hôm nay người ta nói: Trên núi, Chúa xuất hiện. Và Thiên Sứ của Chúa gọi Abraham lần thứ hai từ trời, Ngài phán rằng, Ta chỉ chính mình ta mà thề, Chúa phán, vì ngươi đã làm điều này và không tiếc con trai yêu dấu của ngươi vì ta, Thật vậy, ta sẽ ban phước cho ngươi và ta sẽ nhân lên dòng dõi của ngươi như các ngôi sao trên trời và như cát bên bờ biển, và dòng dõi của ngươi sẽ thừa kế các thành phố của những kẻ thù. Và tất cả các dân tộc trên đất sẽ được ban phước trong dòng dõi của ngươi, bởi vì ngươi đã vâng lời tiếng nói của ta. Abraham quay lại với các đầy tớ của ông, và họ đứng dậy cùng nhau đi đến giếng Thề Nguyện. Và Abraham đã ở tại giếng Thề Nguyện.

Sau những sự việc này, có người báo tin cho Áp-ra-ham rằng, này kìa, Minh-ca cũng đã sinh con trai cho Na-cô, anh của ông, Uz con đầu lòng, và Buz em trai của ông, và Kamuel cha của người Syria, và Hazad, và Azau, và Phaldes, và Jeldaph, và Bethuel.

Bethuel sinh ra Rebecca. Tám người con trai này là những người mà Melcha sinh cho Nahor, anh trai của Abraham. Và người thiếp của ông, có tên là Rêuma, cũng sinh ra Têbách, Gacham, Tachát và Ma-a-ca.

23

Cuộc đời của Sarah là một trăm hai mươi bảy năm. Và Sa-ra đã chết trong thành phố Ar-bốc, tức là trong thung lũng, đây là Hếp-rôn trong đất Ca-na-an, và Áp-ra-ham đã đến để than khóc Sa-ra và để thương tiếc. Và Abraham đứng dậy từ người chết của ông, và Abraham nói với các con trai của Hết rằng, Tôi là người ngụ cư và khách lạ ở giữa các ngươi, vậy hãy cho tôi một mảnh đất làm mộ ở giữa các ngươi, để tôi chôn cất người chết của tôi. Nhưng các con trai Hết trả lời Áp-ra-ham rằng: Không, thưa chúa. Xin hãy nghe chúng tôi, ngài là vua từ Thần ở giữa chúng tôi. Hãy chôn cất người chết của ngài trong những ngôi mộ được chọn của chúng tôi, vì không ai trong chúng tôi sẽ ngăn cản ngôi mộ của mình để ngài chôn cất người chết của ngài ở đó. Nhưng Abraham đã đứng dậy và cúi chào người dân xứ ấy, tức con cháu của Heth. Và Abraham nói với họ rằng: Nếu các ngươi có lòng muốn cho ta chôn người chết của ta khỏi trước mặt ta, thì hãy nghe ta và nói giúp ta với Ephron con của Zohar. Và hãy để anh ấy cho tôi cái hang động kép, cái thuộc về anh ấy, cái đang ở trong phần cánh đồng của anh ấy; với giá bạc xứng đáng, hãy cho tôi nó trước mặt các bạn để làm sở hữu mộ địa. Ephron đang ngồi giữa các con trai của Heth, nhưng Ephron người Hittite trả lời Abraham và nói, trước sự nghe của các con trai Heth và của tất cả những người đang đi vào thành phố, rằng, Hãy ở bên tôi, thưa chủ, và nghe tôi. Cái đồng ruộng và cái hang động trong đó, tôi cho ngươi. Trước mặt tất cả công dân của tôi, tôi đã cho ngươi. Hãy chôn cất người chết của ngươi. Và Abraham cúi mình thờ phượng trước mặt dân

trong xứ. Và ông nói với Ép-rôn trước mặt dân trong xứ rằng: Nếu ông bằng lòng, xin hãy nghe tôi, hãy nhận tiền bạc cho cái đồng ruộng từ tôi, và tôi sẽ chôn người chết của tôi ở đó. Ephron trả lời Abraham rằng, Không, thưa chúa tôi, tôi đã nghe nói, mảnh đất bốn trăm didrachma bạc, nhưng cái đó có nghĩa lý gì giữa tôi và ngài? Còn ngài, hãy chôn người chết của ngài đi. Và Abraham nghe Ephron, và Abraham trả cho Ephron số bạc mà ông đã nói vào tai các con trai Heth, bốn trăm didrachma bạc được thương nhân chấp nhận. Và cánh đồng của Ephron đã được xác lập, cánh đồng ở hang động kép, hang động đối diện Mamre, cả cánh đồng và hang động trong đó, và mọi cây cối trong cánh đồng, và mọi thứ trong ranh giới xung quanh nó, cho Abraham, làm sản nghiệp trước mặt các con trai Heth, và tất cả những người đang đi vào thành phố. Sau những điều này, Áp-ra-ham chôn cất Sa-ra, vợ của ông, trong hang động của cánh đồng kép, cái mà ở đối diện Mam-rê; đây là Hếp-rôn trong đất Ca-na-an. Và cánh đồng cùng hang động ở trong đó đã được xác nhận cho Abraham làm sở hữu mộ phần, từ các con trai của Hết.

24

Áp-ra-ham đã cao tuổi và đã lớn tuổi, và Chúa đã ban phước cho Áp-ra-ham trong mọi việc.

Và Abraham nói với người đầy tớ lớn tuổi nhất trong nhà mình, người cai quản tất cả tài sản của ông: Hãy đặt tay ngươi dưới đùi ta. Và tôi bắt ngươi thề trước Chúa, Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, rằng ngươi sẽ không lấy vợ cho con trai ta là Y-sác từ các con gái của người Ca-na-an, giữa những người mà ta đang ở cùng. Nhưng ngươi sẽ đi về đất của tôi, nơi tôi được sinh ra, và đến bộ tộc của tôi, và từ đó ngươi sẽ lấy vợ cho con trai tôi là Y-sác. Người đầy tớ nói với ông: Nếu người phụ

nữ không muốn đi theo tôi về vùng đất này, tôi có nên đưa con trai ông trở về vùng đất mà ông đã ra đi từ đó không? Abraham nói với anh ta: Hãy cẩn thận, đừng đưa con trai tôi trở lại đó. Chúa là Đức Chúa Trời của trời và Đức Chúa Trời của đất, Đấng đã đem tôi ra khỏi nhà cha tôi và ra khỏi đất nơi tôi sinh ra, Đấng đã phán với tôi và đã thề với tôi rằng: Ta sẽ ban đất này cho ngươi và cho dòng dõi ngươi, chính Ngài sẽ sai Thiên sứ của Ngài đi trước ngươi, và ngươi sẽ lấy vợ cho con trai tôi từ đó. Nhưng nếu người đàn bà không muốn đi với ngươi vào đất này, thì ngươi sẽ được miễn khỏi lời thề của ta, chỉ đừng đưa con trai ta trở lại đó. Và người đầy tớ đặt tay mình dưới đùi Abraham, chủ của mình, và thề với ông về lời này. Và người đầy tớ đã lấy mười con lạc đà từ những con lạc đà của chủ mình, và mang theo tất cả những của cải quý giá của chủ mình, rồi đứng dậy đi đến Mê-sô-bô-ta-mi-a, đến thành phố Na-cô. Và ông cho những con lạc đà nằm xuống bên ngoài thành phố, bên cạnh giếng nước, vào buổi chiều muộn, khi những người phụ nữ đi ra múc nước.

Và ông nói: Lạy Chúa, Đức Chúa Trời của chúa tôi Abraham, xin ban cho tôi sự thành công hôm nay, và xin tỏ lòng thương xót với chúa tôi Abraham. Này, ta đang đứng bên suối nước, và các con gái của những người ở trong thành đi ra múc nước. Và cô gái trinh nữ nào mà tôi nói rằng Hãy nghiêng bình nước của cô xuống để tôi uống, và cô ấy nói với tôi Xin mời ông uống, và tôi cũng sẽ cho những con lạc đà của ông uống cho đến khi chúng uống xong, thì cô ấy chính là người mà Ngài đã chuẩn bị cho đầy tớ của Ngài là Y-sác, và qua điều này tôi sẽ biết rằng Ngài đã tỏ lòng thương xót với chủ tôi là Áp-ra-ham.

Và điều đó đã xảy ra trước khi anh ấy hoàn thành việc nói trong tâm trí mình, và này Rebecca đã đi ra, người đã được sinh ra bởi Bethuel, con trai của Milcah, vợ của Nahor, anh trai của

Abraham, đang mang bình nước trên vai cô ấy. Nhưng cô gái trinh nữ đó rất đẹp về hình dáng, là trinh nữ, không người đàn ông nào biết cô ấy, cô ấy đã đi xuống suối, đổ đầy bình nước của mình, và đi lên. Nhưng đứa trẻ chạy ra đón nàng, và nói: Xin cho tôi uống một ít nước từ bình của nàng. Cô ấy nói: Xin uống đi, thưa chúa, và vội vã hạ cái bình nước xuống trên cánh tay mình, và cho anh ta uống cho đến khi anh ta uống xong. Và nàng nói: Tôi cũng sẽ cho lạc đà của ông uống nước cho đến khi tất cả chúng uống xong. Và cô vội vã đổ trống bình nước vào máng, rồi chạy đến giếng để múc nước lại, và múc nước cho tất cả những con lạc đà. Người đàn ông đang quan sát kỹ cô ấy và giữ im lặng để biết liệu Chúa đã làm cho con đường của ông thịnh vượng hay không. Và khi tất cả các lạc đà uống xong, người đàn ông lấy ra những hoa tai vàng nặng một đồng drachma, và hai chiếc vòng đeo trên tay cô ấy, trọng lượng của chúng là mười đồng vàng. Và ông hỏi nàng và nói: Ngươi là con gái của ai? Hãy báo cho ta biết, có chỗ nào ở nhà cha ngươi cho chúng tôi nghỉ không? Cô ấy nói với anh ta: Tôi là con gái của Bethuel, người mà Milcah sinh cho Nahor. Và cô nói với ông: Chúng tôi có nhiều rơm và thức ăn gia súc, và cũng có chỗ để nghỉ lại. Và người đàn ông đã hài lòng nên cúi xuống thờ lạy Chúa. Và ông nói: Phước thay Chúa, Đức Chúa Trời của chúa tôi Abraham, Đấng không bỏ sự công chính và sự chân thật của Ngài đối với chúa tôi, và Chúa đã dẫn tôi đến nhà của anh em chúa tôi. Và đứa trẻ chạy đến báo cáo trong nhà mẹ nó theo những lời này. Còn Rebecca có một người anh trai tên là Laban, và Laban chạy ra ngoài đến chỗ người đàn ông ở bên giếng nước. Và chuyện đã xảy ra khi anh thấy các hoa tai và các vòng đeo tay trong tay của em gái mình, và khi anh nghe lời nói của Rê-bê-ca, em gái mình, đang nói: Người đàn ông đã nói với tôi như vậy, thì anh đã đến gặp người đàn ông đang đứng bên các lạc đà tại cái suối. Và ông ấy nói với ông ta: Hãy đến đây, hãy vào, người được Chúa ban phước! Tại sao ông đứng bên ngoài? Tôi đã chuẩn bị nhà và chỗ

cho những con lạc đà. Người đàn ông đã vào nhà, dỡ hàng những con lạc đà, cho rơm và thức ăn cho những con lạc đà, và cho nước để rửa chân của anh ta và chân của những người đàn ông đi cùng anh ta. Và người đặt bánh mì trước mặt họ để ăn, và nói: Tôi sẽ không ăn cho đến khi tôi nói xong những lời của tôi. Và người ta nói: Hãy nói đi.

Và nói, Tôi là đầy tớ của Abraham. Chúa đã ban phước cho chúa của tôi rất nhiều, và ông được nâng cao, và Ngài đã ban cho ông chiên, bê, bạc, vàng, đầy tớ trai và đầy tớ gái, lạc đà, và lừa. Và Sa-ra, vợ của chủ tôi, đã sinh một con trai cho chủ tôi sau khi ông già đi, và ông đã cho con trai ấy tất cả những gì thuộc về ông. Và chủ của tôi đã bắt tôi thề, rằng: Ngươi không được lấy vợ cho con trai ta từ các con gái của người Canaan, trong đất mà ta đang kiều ngụ. Nhưng ngươi sẽ đi đến nhà cha tôi và đến bộ tộc tôi, và ngươi sẽ lấy vợ cho con trai tôi từ đó. Tôi đã nói với chủ của tôi rằng, e rằng người phụ nữ sẽ không đi với tôi. Và người nói với tôi: Chúa là Thượng Đế, Đấng mà tôi đã làm đẹp lòng trước mặt Ngài, chính Ngài sẽ sai Thiên Sứ của Ngài đi cùng ngươi và sẽ làm cho đường lối ngươi hanh thông, và ngươi sẽ cưới vợ cho con trai tôi từ bộ tộc tôi và từ nhà cha tôi. Khi đó bạn sẽ vô tội khỏi lời nguyền của tôi, vì khi bạn đến bộ tộc của tôi mà họ không giao cho bạn, thì bạn sẽ vô tội khỏi lời thề của tôi. Và hôm nay khi đến suối, tôi đã nói: Lạy Chúa, Đức Chúa Trời của chúa tôi là Abraham, nếu Ngài làm cho con đường tôi đang đi được hanh thông, Này, tôi đang đứng bên suối nước, và các con gái của những người trong thành phố đi ra để múc nước, và sẽ là cô gái trinh mà tôi nói: Hãy cho tôi uống một ít nước từ bình nước của ngươi, Và nói với tôi: Bạn cũng hãy uống đi, và tôi sẽ múc nước cho lạc đà của bạn, thì đây chính là người phụ nữ mà Chúa đã chuẩn bị cho I-sa-ác, đầy tớ của Ngài, và qua điều này tôi sẽ biết rằng Ngài đã tỏ lòng thương xót với chủ tôi là Áp-ra-ham. Và điều này xảy ra trước khi

tôi hoàn thành việc nói trong tâm trí mình, ngay lập tức Rê-bê-ca đã đi ra, đang mang bình nước trên vai, và đã đi xuống suối, và đã múc nước, tôi liền nói với cô ấy, hãy cho tôi uống. Và cô ấy vội vàng hạ bình nước từ vai xuống cánh tay mình, và nói: Xin ông uống đi, và tôi sẽ cho những con lạc đà của ông uống nữa. Và họ đã uống, và cô ấy cũng cho những con lạc đà uống. Và tôi hỏi nàng, và tôi nói: Ngươi là con gái của ai? Hãy báo cho tôi. Và nàng nói: Tôi là con gái của Bethuel, con trai của Nahor, mà Milcah đã sinh cho ông ấy. Và tôi đeo cho nàng những hoa tai, và những vòng tay vào tay nàng. Và vì đã hài lòng, tôi đã thờ phượng Chúa, và tôi đã chúc phước Chúa là Đức Chúa Trời của chúa tôi Áp-ra-ham, Đấng đã làm cho tôi thịnh vượng trên con đường chân lý để lấy con gái của anh trai chúa tôi cho con trai của ông ấy. Vậy nếu các ngươi có lòng thương xót và công chính đối với chủ tôi thì tốt, nhưng nếu không, hãy báo cho tôi biết, để tôi quay sang bên phải hoặc bên trái.

Laban và Bethuel trả lời rằng: Việc này đến từ Chúa, chúng tôi không thể nói với ông điều xấu hay tốt gì được. Này, Rebecca ở trước mặt ngươi; hãy đem nàng đi, và để nàng làm vợ cho con trai chủ ngươi, như Chúa đã phán. Khi đứa trẻ của Abraham nghe những lời nói của họ, anh ấy sấp mình xuống đất trước Chúa. Và người đầy tớ đã mang ra các đồ dùng bằng bạc và vàng cùng quần áo, đã tặng cho Rê-bê-ca, và đã tặng quà cho anh trai và mẹ của nàng. Và họ đã ăn và uống, cả ông và những người đàn ông ở với ông ấy, và họ đã ngủ. Và khi thức dậy vào buổi sáng, ông nói: Hãy cho tôi đi, để tôi có thể trở về với chủ của tôi. Nhưng các anh em của cô ấy và mẹ nói: Hãy để cô gái trinh nữ ở lại với chúng tôi khoảng mười ngày, và sau đó cô ấy sẽ ra đi. Nhưng ông nói với họ: Đừng giữ tôi lại, vì Chúa đã làm cho đường lối tôi được thịnh vượng. Hãy cho tôi đi, để tôi có thể trở về với chủ của tôi. Nhưng họ nói: Chúng ta hãy gọi đứa trẻ đến và hỏi ý kiến của nó. Và họ

gọi Rebecca, và họ nói với cô ấy: Con có muốn đi với người này không? Cô ấy nói: Con sẽ đi. Và họ đã tiễn Rê-bê-ca, chị gái của họ, cùng với của cải của nàng, và đầy tớ của Áp-ra-ham, và những người đi cùng ông. Và họ chúc phước cho Rê-bê-ca, và nói với cô: Em gái chúng ta ơi, ngươi hãy trở thành hàng ngàn vạn người, và dòng dõi ngươi sẽ thừa kế các thành phố của kẻ thù. Rebecca và các nữ tôi của cô đã đứng dậy, leo lên các con lạc đà, và đi cùng với người đàn ông đó, và người đầy tớ đã đem Rebecca ra đi.

Isaac đang đi qua vùng hoang mạc theo giếng của sự hiện thấy, còn chính ông thì đã sống trong vùng đất về phía Nam. Và Isaac đi ra đồng bằng để trò chuyện vào buổi chiều, và ngước mắt lên, anh thấy những con lạc đà đang đến. Và Rê-bê-ca ngước mắt lên, thấy Y-sác, và nhảy xuống khỏi lưng lạc đà. Và bà nói với người đầy tớ: Ai là người đàn ông đó đang đi trong cánh đồng đến gặp chúng ta? Người đầy tớ nói: Đó là chủ của tôi. Và bà đã lấy khăn che mặt mặc vào. Và người đầy tớ kể lại cho Isaac tất cả những việc mà anh ta đã làm. Isaac bước vào nhà của mẹ mình, và đưa Rebecca về, và nàng trở thành vợ ông, và ông yêu nàng, và Isaac được an ủi về Sara, mẹ của ông.

25

Nhưng Abraham lại lấy vợ, người có tên là Keturah. Bà sinh cho ông Zombran, Iezan, Madal, Midian, Iesbok và Soie. Iezan sinh ra Saba và Dedan, các con trai của Dedan là Asshurim, Letushim và Leummim. Các con trai của Midian là Gepher, Apher, Enoch, Abida và Eldaag; tất cả những người này đều là con trai của Keturah. Nhưng Abraham đã cho Isaac, con trai ông, tất cả của cải của mình. Và Abraham đã cho các con trai của những người vợ lẽ của ông những món quà, và sai họ đi xa khỏi Isaac con trai ông, khi ông còn sống, về phía đông đến vùng đất phương

đông. Đây là những năm ngày của cuộc đời Áp-ra-ham mà ông đã sống, một trăm bảy mươi lăm năm. Và Abraham chết trong tuổi già tốt đẹp, là một người già đầy ngày tháng, và được về với tổ tiên của ông. Và Y-sác và Ích-ma-ên, các con trai của ông, đã chôn cất ông vào hang đôi, trong cánh đồng của Ép-rôn con Xô-ha, người Hê-tít, cái hang ở đối diện Ma-mơ-rê, Cánh đồng và hang động mà Abraham đã mua từ các con trai của Heth, ở đó họ đã chôn Abraham và Sarah vợ của ông. Và sau khi Abraham chết, Đức Chúa Trời ban phước cho Isaac con trai của ông, và Isaac ở bên giếng của sự hiện thấy. Đây là các thế hệ của Ít-ma-ên, con trai Áp-ra-ham, người mà Hagar người Ai Cập, nữ tôi tớ của Sa-ra, đã sinh cho Áp-ra-ham. Và đây là tên các con trai của Ít-ma-ên, theo tên các thế hệ của ông: con đầu lòng của Ít-ma-ên là Na-ba-giốt, và Kê-đa, và Náp-đê-ên, và Mát-sam, và Masma, và Duma, và Massa, Và Choddan, và Teman, và Ietur, và Naphes, và Kedma. Đây là các con trai của Ishmael, và đây là tên của họ trong các lều của họ và trong các trại của họ, mười hai người cai trị theo các dân tộc của họ. Và đây là những năm của cuộc đời Ishmael, một trăm ba mươi bảy năm, và ông suy yếu rồi chết, và được về với dòng dõi của ông. Ông định cư từ Havilah cho đến Shur, vùng đất nằm đối diện Ai Cập cho đến khi đến gần xứ Assyria; trước mặt tất cả anh em của ông, ông đã định cư.

Và đây là các thế hệ của Y-sác, con trai Áp-ra-ham: Áp-ra-ham sinh ra Y-sác. I-sa-ác được bốn mươi tuổi khi lấy Rê-bê-ca, con gái của Bê-tu-ên người Sy-ri từ Mê-sô-bô-ta-mi-a xứ Sy-ri-a, em gái của La-ban người Sy-ri, làm vợ cho mình. Isaac cầu nguyện với Chúa về Rebecca, vợ ông, vì bà hiếm muộn, và Đức Chúa Trời đã nghe lời ông, và Rebecca, vợ ông, đã thụ thai. Những đứa trẻ nhảy nhót trong bà, bà nói, nếu như vậy sắp xảy ra với tôi, thì tại sao tôi lại như thế này? Bà đã đi hỏi Chúa. Và Chúa phán với bà: Hai dân tộc ở trong bụng ngươi, và hai dân tộc sẽ

được phân chia từ lòng ngươi, dân này sẽ mạnh hơn dân kia, và đứa lớn sẽ phục vụ đứa nhỏ. Và đã đến ngày bà sinh con, và trong bụng bà có thai đôi. Đứa con đầu lòng ra đời có màu đỏ, toàn thân như da thú có nhiều lông, và người ta đặt tên nó là Êsau. Và sau đó, người em trai của anh ấy đi ra, và bàn tay của anh ấy đang nắm chặt gót chân của Esau, và người ta gọi tên anh ấy là Jacob. Isaac lúc đó được sáu mươi tuổi, khi Rebecca sinh ra họ. Các thanh niên lớn lên, và Êsau là người biết săn bắn, thô kệch, còn Gia-cốp là người chất phác, ở nhà. Isaac yêu Esau, bởi vì thịt săn của ông là thức ăn cho ông, còn Rebecca thì yêu Jacob.

Jacob nấu món hầm, và Esau từ cánh đồng về trong tình trạng kiệt sức. Và Ê-sau nói với Gia-cốp: Hãy cho tôi ăn thức ăn đã nấu màu đỏ này, vì tôi đang mệt lả. Vì lý do này mà ông được gọi tên là Ê-đôm. Gia-cốp nói với Ê-sau: Hãy bán cho tôi ngay hôm nay quyền trưởng nam của ngươi. Và Esau nói: Này, tôi sắp chết, thì những quyền trưởng nam này còn ích gì cho tôi? Và Gia-cốp nói với người: Hãy thề với tôi hôm nay. Và người đã thề với Gia-cốp. Vậy Ê-sau đã bán quyền trưởng nam cho Gia-cốp. Jacob đã cho Esau bánh mì và món hầm đậu lăng, và ông đã ăn và đã uống, và đứng dậy rồi đi, và Esau đã khinh thường quyền trưởng nam.

26

Xảy ra một nạn đói trên đất, ngoài nạn đói trước đó đã xảy ra vào thời Abraham, và Isaac đã đi đến Abimelech, vua của người Philistines, ở Gerar. Chúa hiện ra với ông và phán rằng: Đừng xuống Ai Cập, hãy cư trú trong xứ mà Ta sẽ chỉ cho ngươi. Hãy cư trú trong đất này, và Ta sẽ ở cùng ngươi và ban phước cho ngươi, vì Ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi tất cả đất này, và Ta sẽ lập lời thề của Ta mà Ta đã thề với Abraham, cha ngươi. Và Ta sẽ

làm cho dòng dõi ngươi gia tăng như các ngôi sao trên trời, và Ta sẽ ban cho dòng dõi ngươi tất cả đất này, và tất cả các dân tộc trên đất sẽ được phước nhờ dòng dõi ngươi. Bởi vì Áp-ra-ham cha của ngươi đã vâng lời tiếng nói của ta, và đã giữ các mệnh lệnh của ta, và các điều răn của ta, và các luật lệ của ta, và các luật pháp của ta. Isaac cư ngụ tại Gerara. Những người đàn ông ở nơi đó hỏi về Rebecca, vợ của ông, và ông nói: Đó là chị gái tôi, vì ông sợ nói rằng: Đó là vợ tôi, kẻo những người đàn ông ở nơi đó giết ông vì Rebecca, bởi vì bà ấy có ngoại hình xinh đẹp. Và chuyện xảy ra là ông ấy ở đó một thời gian dài, và Abimelech vua của Gerar đã nhìn qua cửa sổ, thấy Isaac đang vui đùa với Rebecca vợ của ông ấy. A-bi-mê-léc gọi I-sác và nói với ông: Vậy thì quả thật người đàn bà này là vợ của ngươi phải không? Tại sao ngươi lại nói Nàng là chị gái của tôi? I-sác đáp với ông: Vì tôi nghĩ rằng, kẻo tôi chết vì nàng. Abimelech nói với ông: Ông đã làm gì với chúng tôi thế này? Suýt nữa có người nào đó trong dân tộc tôi đã ngủ với vợ ông, và ông đã đem sự không biết lại trên chúng tôi. Abimelech ra lệnh cho toàn thể dân của ông, nói rằng: Bất kỳ ai chạm đến người đàn ông này và vợ của anh ta sẽ phải chịu tội chết. Isaac gieo hạt trong vùng đất đó, và trong năm đó ông thu hoạch được lúa mạch gấp trăm lần, và Chúa ban phước cho ông. Và người đàn ông được nâng cao, và tiến lên trở nên lớn hơn, cho đến khi trở nên rất vĩ đại. Ông có gia súc là cừu, gia súc là bò, và nhiều ruộng đất canh tác. Và người Philistine ghen tị với ông. Và tất cả các giếng mà các đầy tớ của cha ông đã đào trong thời của cha ông, người Phi-li-tin đã lấp chúng và lấp đầy chúng bằng đất. Abimelech nói với Isaac: Hãy đi khỏi chúng tôi, bởi vì ngươi đã trở nên mạnh hơn chúng tôi rất nhiều. Và Isaac đi xa từ đó, trú ngụ trong thung lũng Gerar, và ở lại đó.

Và I-sa-ác lại đào các giếng nước mà các đầy tớ của Áp-ra-ham cha ông đã đào, và người Phi-li-tin đã lấp chúng sau khi Áp-

ra-ham cha ông chết, và ông đặt tên cho chúng theo các tên mà cha ông đã đặt. Và các đầy tớ của Isaac đã đào trong thung lũng Gerar, và tìm thấy ở đó một giếng nước sống. Và các người chăn chiên của Gerar đã chiến đấu với các người chăn chiên của Isaac, tuyên bố rằng nước là của họ, và họ đã gọi tên cái giếng là Bất Công, vì họ đã làm sai trái với ông. Nhưng rời khỏi đó, ông đào một giếng khác, và họ cũng tranh cãi về giếng ấy, nên ông đặt tên cho nó là Thù Địch. Rời khỏi đó, ông đào một giếng khác, và họ không tranh giành về giếng này, và ông đặt tên cho nó là Chỗ Rộng, nói rằng, Bởi vì bây giờ Chúa đã mở rộng cho chúng ta, và đã làm chúng ta gia tăng trên đất.

Và từ đó, ông đi lên giếng của lời thề. Và Chúa hiện ra với ông trong đêm đó, và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Abraham cha ngươi, đừng sợ, vì Ta ở với ngươi, và Ta sẽ ban phước cho ngươi, và Ta sẽ gia tăng dòng dõi ngươi vì Abraham cha ngươi. Và ông xây dựng bàn thờ ở đó, và kêu cầu danh Chúa, và dựng lều của ông ở đó, và các đầy tớ của Y-sác đã đào giếng ở đó trong thung lũng Ghê-ra. Và Abimelech đã đi đến gặp ông ấy từ Gerar, cùng với Ochozath là cố vấn của ông ta, và Phicol là tổng tư lệnh quân đội của ông ta. Và Y-sác nói với họ: Tại sao các ngươi đến với tôi? Các ngươi đã ghét tôi và đuổi tôi đi khỏi các ngươi. Họ nói rằng: Chúng tôi đã thấy rõ ràng rằng Chúa ở cùng ngươi, và chúng tôi đã nói, hãy để có một lời thề giữa chúng tôi và ngươi, và chúng tôi sẽ lập giao ước với ngươi, Đừng làm điều ác với chúng ta, vì chúng ta đã không đối xử tệ bạc với ngươi, và như cách chúng ta đã đối xử tốt với ngươi, và chúng ta đã tiễn ngươi đi trong bình an, và bây giờ ngươi được Chúa ban phước. Và ông làm tiệc cho họ, và họ ăn uống. Và khi thức dậy vào buổi sáng, mỗi người thề với người láng giềng của mình, và Y-sác đã tiễn họ đi, và họ ra đi từ nơi ông trong bình an. Vào ngày đó, các đầy tớ của Isaac đến báo cáo với ông về cái giếng mà họ đã đào, và họ nói: Chúng tôi

không tìm thấy nước. Và ông gọi nó là Lời Thề, vì điều này ông đã đặt tên cho thành phố đó là Giếng Lời Thề, cho đến ngày hôm nay.

Ê-sau được bốn mươi tuổi, và ông lấy làm vợ Giu-đít, con gái của Bê-ê-ri người Hê-tít, và Ba-sê-mát, con gái của Ê-lôn người Hê-tít. Và họ đã cãi nhau với Isaac và Rebecca.

27

Sau khi Isaac già đi, mắt ông bị mờ đi không còn nhìn thấy, ông gọi Esau, con trai cả của mình, và nói với con: Con trai ta ơi, và con đáp: Này con đây. Và ông nói: Này, ta đã già rồi và không biết ngày nào ta sẽ chết. Bây giờ vậy thì hãy lấy đồ dùng của ngươi, bao tên và cung, rồi đi ra đồng bằng và săn mồi cho ta. Và hãy làm cho ta những món ăn ngon, như ta thích, và mang đến cho ta, để ta ăn, để linh hồn ta chúc phước cho ngươi trước khi ta chết. Rebecca đã nghe Isaac nói với Esau con trai của ông, và Esau đã đi vào cánh đồng để săn mồi cho cha mình. Rebecca nói với Jacob, con trai nhỏ hơn của bà: Này, mẹ đã nghe cha con đang nói với Esau, anh của con, rằng, Hãy mang cho ta thịt săn được và làm cho ta những món ăn ngon, để khi đã ăn, ta sẽ chúc phước cho con trước mặt Chúa trước khi ta chết. Vậy bây giờ, hãy nghe ta, con ta, như ta truyền lệnh cho con. Và hãy đi vào đàn cừu, lấy cho mẹ từ đó hai con dê con mềm mại và tốt, và mẹ sẽ làm chúng thành món ăn cho cha con, như ông ấy yêu thích. Và con sẽ mang vào cho cha con, và cha sẽ ăn, để cha có thể chúc phước cho con trước khi cha qua đời. Jacob nói với Rebecca, mẹ của ông: Ê-sau, anh tôi, là người có nhiều lông, còn tôi là người da trơn. Cha có thể sờ mó tôi, và tôi sẽ trở thành trước mặt ông như kẻ khinh thường, và tôi sẽ mang lấy lời nguyền rủa trên chính mình, chứ không phải phước lành. Nhưng người mẹ nói với anh ta: Lời nguyền của con hãy đổ trên tôi, hỡi con, chỉ cần nghe lời tôi, và

hãy đi mang về cho tôi. Anh ta đi lấy và mang về cho mẹ, và mẹ anh ta làm những món ăn ngon như cha anh ta yêu thích.

Và Rê-bê-ca đã lấy cái áo đẹp của Ê-sau, con trai lớn tuổi của bà, cái áo mà bà giữ trong nhà, và mặc nó cho Gia-cốp, con trai trẻ tuổi hơn của bà. Và bà đặt da dê con quanh cánh tay và cổ trần của anh ta. Và bà đã trao các món ăn ngon và các ổ bánh mì mà bà đã làm vào tay Gia-cốp, con trai của bà. Và anh ta mang vào cho cha mình và nói: Cha ơi. Nhưng ông nói: Này, ta đây. Con là ai vậy, con ơi? Và Gia-cốp nói với cha: Tôi là Ê-sau, con trưởng của cha. Tôi đã làm như cha đã nói với tôi. Xin cha hãy ngồi dậy và ăn thịt săn của con, để linh hồn cha chúc phước cho con. Isaac nói với con trai mình: Cái gì đây, sao con tìm thấy nhanh vậy, hỡi con? Người con trả lời: Đó là điều Chúa, Thượng Đế của cha, đã ban cho con. Isaac nói với Jacob: Hãy lại gần ta, và ta sẽ sờ ngươi, con ơi, xem ngươi có phải là con trai ta Esau hay không. Gia-cốp đã tiến lại gần Y-sác cha mình, và ông sờ mó người, rồi nói: Giọng nói thì đúng là giọng của Gia-cốp, nhưng đôi tay lại là tay của Ê-sau. Và ông không nhận ra anh ta, vì bàn tay của anh ta như bàn tay của Esau, anh trai của anh ta, có nhiều lông, và ông đã chúc phước cho anh ta. Và ông nói: Con có phải là con trai ta, Ê-sau không? Và người đáp: Phải, con đây. Và ông nói: Hãy mang đến cho ta, và ta sẽ ăn thịt săn của con, con ơi, để linh hồn ta chúc phước cho con. Và con mang đến cho ông, và ông ăn, và con mang rượu vào cho ông, và ông uống. Và Isaac, cha của ông ấy, nói với ông ấy: Hãy đến gần ta và hôn ta, con ơi. Và khi đến gần, ông đã hôn con, và đã ngửi mùi hương của áo con, và đã chúc phước cho con, và đã nói: Này, mùi hương của con trai ta như mùi hương của cánh đồng tươi tốt mà Chúa đã chúc phước. Và cầu Chúa ban cho ngươi từ sương móc trời, từ sự phì nhiêu của đất, cùng nhiều ngũ cốc và rượu. Và các dân tộc hãy phục vụ ngươi, và các người cai trị hãy thờ lạy ngươi, và hãy trở thành chủ của anh em ngươi,

và các con trai của cha ngươi sẽ thờ lạy ngươi, kẻ nguyền rủa ngươi sẽ bị nguyền rủa, nhưng kẻ chúc phước ngươi sẽ được chúc phước.

Và sau khi I-sa-ác ngừng chúc phước cho Gia-cốp con trai của ông, thì Gia-cốp vừa đi ra khỏi mặt I-sa-ác cha của ông, và Ê-sau anh em của ông đến từ cuộc săn bắn. Và chính ông cũng làm các món ăn ngon, và mang đến cho cha mình, và nói với cha: Xin cha hãy đứng dậy và ăn thịt săn của con trai ông, để linh hồn cha chúc phước cho con. Và Y-sác, cha của anh ta, nói với anh ta: Ngươi là ai? Anh ta đáp: Con là con trai đầu lòng của cha, Ê-sau. Y-sác vô cùng kinh ngạc và nói: Vậy ai đã săn mồi cho ta và mang vào cho ta, và ta đã ăn tất cả trước khi ngươi đến? Ta đã chúc phước cho người ấy, và người ấy sẽ được chúc phước. Và khi Ê-sau nghe những lời của cha mình là Y-sác, anh đã kêu lên một tiếng lớn và đắng cay vô cùng, và nói: Xin chúc phước cho con nữa, thưa cha. Ông nói với người rằng: Anh trai ngươi đã đến bằng gian dối và đã lấy mất phước lành của ngươi. Và nói: Đúng là tên của hắn được gọi là Gia-cốp, vì hắn đã chiếm đoạt tôi này là lần thứ hai rồi, hắn đã lấy quyền trưởng nam của tôi, và bây giờ hắn lấy phước lành củatôi. Và Ê-sau nói với cha mình: Cha không còn để lại cho con phước lành nào sao, thưa cha? Trả lời, Isaac nói với Esau: Nếu ta đã làm anh ta làm chủ ngươi, và đã làm tất cả anh em của anh ta thành đầy tớ cho anh ta, đã nâng đỡ anh ta bằng lúa mì và rượu, thì ta sẽ làm gì cho ngươi, hỡi con? Ê-sau nói với cha mình: Không phải cha chỉ có một phước lành sao, thưa cha? Xin cha hãy chúc phước cho con nữa, thưa cha. I-sác thấy xúc động sâu sắc, Ê-sau cất tiếng kêu lên và khóc. Nhưng Y-sác, cha của anh ta, đã tách ra và nói với anh ta: Này, chỗ ở của ngươi sẽ cách xa sự giàu có của đất và cách xa sương móc từ trời cao. Và ngươi sẽ sống nhờ thanh kiếm của ngươi, và ngươi sẽ phục vụ

anh của ngươi; nhưng sẽ đến lúc khi ngươi phá hủy và tháo bỏ cái ách của hắn khỏi cổ ngươi.

Và Ê-sau mang hận Gia-cốp về phước lành mà cha đã ban cho anh, nhưng Ê-sau nói trong lòng: Hãy để những ngày tang chế cha tôi đến gần, để rồi tôi sẽ giết Gia-cốp, anh trai tôi. Có người báo cho Rebecca về những lời nói của Esau, con trai lớn của bà, và bà sai người gọi Jacob, con trai nhỏ của bà, và nói với nó: Này, Esau anh trai ngươi đe dọa sẽ giết ngươi. Bây giờ vậy thì, con ơi, hãy nghe lời mẹ, và hãy đứng dậy chạy trốn đến Mesopotamia, đến với Laban anh trai của mẹ ở Haran. Và hãy ở với anh ấy một vài ngày, cho đến khi cơn giận nguôi đi, Và cơn giận của anh trai ngươi nguôi ngoai, và hắn quên những gì ngươi đã làm với hắn, rồi ta sẽ sai người đi triệu ngươi về từ đó, kẻo ta phải mất cả hai con trong một ngày. Rê-bê-ca nói với Y-sác: Tôi chán ngán cuộc sống của tôi vì các con gái của con trai Hết. Nếu Gia-cốp lấy vợ từ các con gái của xứ này, thì sống còn ích gì cho tôi?

28

Y-sác triệu tập Gia-cốp, ban phước cho người, và ra lệnh cho người, nói rằng: Ngươi không được lấy vợ từ các con gái của người Ca-na-an. Hãy chỗi dậy chạy trốn đến Mê-sô-bô-ta-mi-a, đến nhà Bê-tu-ên, cha của mẹ ngươi, và hãy lấy cho ngươi từ đó một người vợ trong số các con gái của La-ban, anh của mẹ ngươi. Thần của tôi sẽ chúc phước cho ngươi, tăng thêm ngươi, nhân lên ngươi, và ngươi sẽ trở thành các hội của các dân tộc. Và cầu xin Ngài ban cho con phước lành của Abraham cha ta, cho con và dòng dõi con sau này, để thừa kế vùng đất nơi con đang kiều ngụ, mà Đức Chúa Trời đã ban cho Abraham. Và Y-sác đã sai Gia-cốp đi, và người đã đi vào xứ Mê-sô-bô-ta-mi-a đến với La-ban, con

trai của Bê-tu-ên người Sy-ri, anh trai của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.

Ê-sau thấy rằng I-sác đã ban phước cho Gia-cốp và sai ông đi Mê-sô-bô-ta-mi-a thuộc Sy-ri-a để lấy vợ từ đó, khi ban phước cho ông, và đã ra lệnh cho ông rằng: Ngươi không được lấy vợ từ các con gái của người Ca-na-an. Và Jacob nghe lời cha và mẹ của mình, và đi đến Mesopotamia thuộc Syria. Ê-sau cũng thấy rằng các con gái Ca-na-an xấu xa trước mặt Y-sác, cha của anh ta, Ê-sau đi đến Ích-ma-ên, và lấy Ma-ê-lết, con gái của Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham, em gái của Na-ba-giốt, làm vợ, thêm vào các vợ của ông.

Và Gia-cốp đi ra từ giếng của lời thề, và đi đến Ha-ran. Và anh ta đến một nơi, và anh ta ngủ ở đó, vì mặt trời đã lặn, và anh ta lấy từ những hòn đá của nơi đó, và anh ta đặt chúng làm gối đầu, và anh ta ngủ tại nơi ấy. Và ông nằm mơ, và này có một cái thang được dựng lên trên đất, mà đầu thang chạm tới tận trời, và các thiên sứ của Thượng Đế đang lên xuống trên thang ấy. Nhưng Chúa đứng bên cạnh người và phán: Ta là Đức Chúa Trời của Abraham cha ngươi, và Đức Chúa Trời của Isaac, đừng sợ hãi. Mảnh đất mà ngươi đang nằm ngủ trên đó, Ta sẽ ban cho ngươi và cho dòng dõi ngươi. Và dòng dõi của ngươi sẽ như cát trên đất, và sẽ lan rộng ra biển, về phía Nam, phía Bắc, và về phía Đông, và tất cả các chi tộc trên đất sẽ được chúc phước trong ngươi và trong dòng dõi của ngươi. Và này, ta ở cùng ngươi, canh giữ ngươi trên mọi con đường mà ngươi đi, và ta sẽ đem ngươi trở lại đất này, vì ta sẽ không bỏ rơi ngươi cho đến khi ta làm trọn tất cả những gì ta đã nói với ngươi. Và Gia-cốp thức dậy từ giấc ngủ của mình, và nói rằng: Chúa ở trong nơi này, nhưng tôi đã không biết. Và ông ấy sợ hãi, và nói: Nơi này đáng sợ biết bao! Đây không gì khác hơn là nhà của Thần, và đây là cổng trời. Và Gia-cốp thức

dậy vào buổi sáng, lấy hòn đá mà ông đã đặt làm gối đầu ở đó, dựng nó lên thành trụ đá, và đổ dầu lên trên đỉnh của nó. Và ông gọi tên nơi đó là Nhà của Thần, còn trước đó thành phố có tên là Luz. Và Gia-cốp đã khấn nguyện một lời thề, nói rằng: Nếu Chúa là Đức Chúa Trời ở cùng tôi, và bảo vệ tôi trên con đường này mà tôi đang đi, và ban cho tôi bánh để ăn, và áo để mặc, và Ngài đưa tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời của tôi. Và hòn đá này mà tôi đã dựng lên làm cột trụ, sẽ là nhà của Đức Chúa Trời cho tôi, và tất cả những gì Ngài ban cho tôi, tôi sẽ dâng phần mười cho Ngài.

29

Và Gia-cốp nhấc chân lên đi vào đất phương đông, đến với La-ban, con trai của Bê-tu-ên người Sy-ri, là anh của Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. Và ông thấy, và này có một cái giếng trong cánh đồng, và ở đó có ba bầy cừu đang nghỉ ngơi bên cạnh nó, vì từ cái giếng đó người ta cho các bầy uống nước, nhưng có một hòn đá lớn đậy trên miệng giếng. Và tất cả các bầy gia súc được tập hợp ở đó, và họ lăn tảng đá ra khỏi miệng giếng, và họ cho cừu uống nước, và họ đặt tảng đá trở lại trên miệng giếng vào chỗ của nó. Gia-cốp nói với họ, Anh em ơi, các anh từ đâu đến? Họ nói, Chúng tôi từ Ha-ran. Ông nói với họ: Các ngươi có biết Laban, con trai của Nahor không? Họ đáp: Chúng tôi biết. Ông hỏi họ: Ông ấy có khỏe không? Họ đáp: Ông ấy khỏe, và này Ra-chên con gái ông ấy đang đến với đàn chiên. Và Jacob nói: Trời còn cao lắm, chưa phải giờ tập hợp gia súc đâu. Hãy cho chiên uống nước rồi đi chăn đi. Nhưng họ nói: Chúng tôi không thể làm được cho đến khi tất cả những người chăn cừu tập hợp lại, và họ sẽ lăn tảng đá khỏi miệng giếng, rồi chúng tôi sẽ cho đàn cừu uống nước. Trong khi anh ấy vẫn còn đang nói với họ thì này Rachel, con gái của Laban, đang đến với những con cừu của cha cô ấy, vì chính cô

ấy chăn những con cừu của cha cô ấy. Và xảy ra là khi Gia-cốp nhìn thấy Ra-chên, con gái của La-ban, anh trai của mẹ ông, và những con cừu của La-ban, anh trai của mẹ ông, thì Gia-cốp tiến lại gần, lăn hòn đá khỏi miệng giếng, và cho những con cừu của La-ban, anh trai của mẹ ông, uống nước. Và Jacob hôn Rachel, và anh ấy kêu lên bằng giọng của mình rồi khóc. Và ông ấy báo cho Rachel rằng ông ấy là anh em của cha nàng, và rằng ông ấy là con trai của Rebecca, và nàng chạy đi báo cho cha nàng theo những lời này. Và khi Laban nghe tên Jacob, con trai của chị gái mình, ông chạy ra đón người, ôm lấy và hôn người, rồi đưa người vào nhà mình, và Jacob đã kể lại cho Laban tất cả những lời này. Và Laban nói với ông ấy: Ngươi là xương của xương tôi và thịt của thịt tôi, và ông ấy ở với ông ta một tháng.

Laban nói với Jacob rằng: Vì ngươi là anh em của ta, ngươi sẽ không phục vụ ta miễn phí, hãy nói cho ta biết phần thưởng của ngươi là gì? Nhưng La-ban có hai con gái, tên người lớn là Lê-a, và tên người nhỏ là Ra-chên. Nhưng đôi mắt của Lê-a yếu, còn Ra-chên thì đẹp về hình dáng và rất xinh đẹp về dung nhan. Nhưng Jacob yêu Rachel, và nói, tôi sẽ phục vụ ông bảy năm để được Rachel con gái trẻ hơn của ông. Laban nói với ông ta: Tốt hơn là tôi gả nó cho anh, hơn là tôi gả nó cho một người đàn ông khác, hãy ở với tôi. Và Gia-cốp phục vụ bảy năm vì Ra-chên, và chúng ở trước mặt ông như những ngày ít ỏi, bởi vì ông yêu nàng. Gia-cốp nói với La-ban: Hãy giao vợ tôi cho tôi, vì những ngày đã được trọn để tôi đến với nàng. Laban tập hợp tất cả những người đàn ông trong vùng và làm tiệc cưới. Và đến buổi tối, ông đã đem Lê-a, con gái mình, vào cho Gia-cốp, và Gia-cốp đã đi vào cùng nàng. La-ban đã cho Lê-a, con gái ông, Xen-pha, người hầu gái của ông, làm người hầu gái cho cô. Đến sáng, và này là Lê-a. Gia-cốp nói với La-ban: Ông đã làm gì với tôi thế này? Tôi đã phục vụ ông vì Ra-chên phải không? Tại sao ông lừa dối tôi? Nhưng Laban

trả lời: Ở nơi chúng tôi không có tục lệ gả con gái trẻ hơn trước con gái lớn hơn. Vậy thì hãy hoàn thành tuần lễ của người này, và ta sẽ cho ngươi cả người này nữa để đổi lấy công việc mà ngươi sẽ làm cho ta thêm bảy năm khác nữa. Gia-cốp đã làm như vậy, và hoàn thành tuần lễ này, và La-ban đã cho ông Ra-chên, con gái của mình, làm vợ. Và Laban đã cho Bilhah, người nữ tớ của ông, làm nữ tớ cho con gái mình. Và ông vào với Ra-chen, nhưng ông yêu Ra-chen hơn Lê-a, và ông phục vụ cho người bảy năm khác nữa.

Thấy rằng Lê-a bị ghét, Chúa Trời đã mở tử cung của nàng, còn Ra-chên thì hiếm muộn. Và Lê-a thụ thai, và sinh một con trai cho Gia-cốp, bà gọi tên nó là Ru-bên, nói rằng: Bởi vì Chúa đã thấy sự nhục nhã của tôi, và đã cho tôi một con trai, bây giờ vì vậy người chồng tôi sẽ yêu tôi. Và bà thụ thai lại, và sinh một con trai thứ hai cho Gia-cốp, và nói rằng Chúa đã nghe thấy rằng tôi bị ghét, và đã ban cho tôi cả đứa này nữa, và bà đặt tên nó là Si-mê-ôn. Và bà lại thụ thai, và sinh một con trai, và nói, Bây giờ chồng tôi sẽ gắn bó với tôi, vì tôi đã sinh cho ông ấy ba con trai, vì thế bà đặt tên con là Levi. Và khi thụ thai, bà lại sinh một con trai, và nói: Bây giờ lần này tôi sẽ cảm tạ Chúa. Vì thế bà đặt tên con là Giu-đa, và bà ngừng sinh con.

30

Ra-chen thấy rằng nàng không sinh con cho Gia-cốp, và Ra-chen đã ghen tị với chị em của nàng, và nàng đã nói với Gia-cốp: Hãy cho tôi con cái, nếu không, tôi sẽ chết. Giận dữ, Jacob nói với Rachel: Không phải thay cho Thần, tôi là người đã tước đoạt con trái của lòng con sao? Rachel nói với Jacob: Này, đây là nữ tớ của tôi là Bilhah, hãy vào với nàng, và nàng sẽ sinh con trên đầu gối tôi, và như vậy tôi cũng sẽ có con cái từ nàng. Và bà đã cho Bilhah,

nữ tì của mình, làm vợ cho ông ta, và Jacob đã vào với cô ấy. Và Bilhah, người nữ tớ của Rachel, đã thụ thai và sinh cho Gia-cốp một con trai. Và Ra-chen nói: Đức Chúa Trời đã phán xét cho tôi, và đã nghe tiếng của tôi, và đã cho tôi một con trai, vì lý do này bà gọi tên nó là Đan. Và Bilhah, nữ tì của Rachel, vẫn thụ thai và sinh con trai thứ hai cho Jacob. Và Rachel nói: Đức Chúa Trời đã tranh đấu cho tôi, và tôi đã vật lộn với chị gái tôi, và tôi đã thắng được. Và bà gọi tên nó là Naphtali. Lê-a thấy rằng bà đã ngừng sinh con, và bà lấy Xinh-pha, nữ tớ của mình, và giao nàng cho Gia-cốp làm vợ, và ông đến với nàng. Và Xen-pha, nữ tỳ của Lê-a, đã thụ thai và sinh cho Gia-cốp một con trai. Và Lê-a nói: Thật may mắn! Và bà đặt tên cho con là Gát. Và Xen-pha, nữ tỳ của Lê-a, lại thụ thai và sinh cho Gia-cốp một con trai thứ hai. Và Lê-a nói: Tôi thật phước hạnh, bởi vì các phụ nữ sẽ gọi tôi là người có phước, và bà gọi tên nó là A-se. Ru-bên đi trong ngày gặt lúa mì, và tìm thấy những trái cây ngài trong cánh đồng, và mang chúng đến cho Lê-a mẹ của mình. Ra-chên nói với Lê-a chị em của mình: Hãy cho tôi những trái cây ngài của con trai ngươi. Lê-a nói: Chưa đủ sao khi ngươi đã lấy chồng ta? Ngươi còn muốn lấy cả những cây táo tình yêu của con trai ta nữa sao? Ra-chên nói: Không phải vậy, hãy để ông ấy ngủ với ngươi đêm nay để đổi lấy những cây táo tình yêu của con trai ngươi. Gia-cốp từ cánh đồng về vào buổi tối, và Lê-a đi ra đón ông, và nói, Hôm nay ngươi phải vào với tôi, vì tôi đã thuê ngươi bằng những cây táo tàn của con trai tôi, và ông đã ngủ với nàng đêm đó. Và Đức Chúa Trời đã nghe Lê-a, và bà đã thụ thai sinh cho Gia-cốp một người con trai thứ năm. Và Lê-a nói: Đức Chúa Trời đã ban cho tôi phần thưởng của tôi, vì tôi đã giao người hầu gái của tôi cho chồng tôi, và bà gọi tên con là Y-sa-ca, nghĩa là phần thưởng. Và Lê-a vẫn thụ thai, và sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp. Và Lê-a nói: Thượng Đế đã ban cho tôi một món quà tốt vào lúc này, chồng tôi sẽ chọn tôi, vì tôi đã sinh cho ông ấy sáu con trai, và bà gọi tên con là Xa-bu-lôn. Và sau này, bà sinh

một con gái và đặt tên cho nó là Đêina. Đức Chúa Trời nhớ đến Ra-chên, và Đức Chúa Trời đã nghe lời bà, và mở tử cung của bà. Và sau khi thụ thai, Rachel đã sinh cho Jacob một con trai, và Rachel nói: Đức Chúa Trời đã cất khỏi tôi sự sỉ nhục. Và bà đặt tên cho con là Joseph, nói rằng: Xin Thần thêm cho tôi một con trai khác.

Và khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp nói với La-ban: Hãy cho tôi đi, để tôi có thể trở về nơi của tôi và về đất của tôi. Hãy trả lại vợ con của tôi, những người mà tôi đã phục vụ ngươi để có được họ, để tôi có thể ra đi, vì ngươi biết rõ sự phục vụ mà tôi đã làm cho ngươi. La-ban nói với anh ta: Nếu tôi được ơn trước mặt ngươi, tôi đã bói toán rằng Đức Chúa Trời đã ban phước cho tôi vì sự đến của ngươi. Hãy chỉ rõ tiền công của ngươi cho tôi, và tôi sẽ trả. Nhưng Gia-cốp nói: Ngươi biết tôi đã phục vụ ngươi như thế nào, và biết bao nhiêu gia súc của ngươi đã ở với tôi. Vì của cải của ngươi trước mặt ta là nhỏ, và đã tăng lên thành đông đảo, và Chúa Đức Chúa Trời đã ban phước cho ngươi nhờ chân ta. Vậy bây giờ bao giờ ta sẽ làm cho chính ta một nhà? Và Laban nói với ông: Tôi sẽ cho bạn cái gì? Và Jacob nói với ông: Bạn sẽ không cho tôi gì cả. Nếu bạn làm điều này cho tôi, tôi sẽ lại chăn chiên của bạn và giữ chúng. Hãy cho tất cả đàn chiên của ngươi đi qua hôm nay, và hãy tách riêng từ đó mọi con chiên có màu sẫm trong đàn chiên con, và mọi con có vằn và có đốm trong đàn dê, đó sẽ là phần thưởng của ta. Và sự công chính của tôi sẽ làm chứng cho tôi trong ngày mai, bởi vì đây là thù lao của tôi trước mặt ngươi: tất cả những gì không phải là đốm và sọc trắng trong các con dê, và xám trong các con chiên, sẽ bị coi là đã bị đánh cắp từ tôi. Laban nói với anh ta: Hãy để mọi việc theo lời ngươi. Và trong ngày đó, ông ấy đã tách ra những con dê đực có đốm và có vằn, và tất cả những con dê cái có đốm và có vằn, và mọi con có màu xám trong đàn chiên con, và mọi con có màu trắng trong chúng, và đã giao

chúng vào tay các con trai của ông ấy. Và ông ấy đã tạo khoảng cách ba ngày đường giữa họ và Gia-cốp, còn Gia-cốp chăn dắt các con chiên còn lại của La-ban. Jacob lấy cho mình những cây gậy tươi của cây tô tô, cây óc chó và cây tiêu huyền, và Jacob bóc vỏ chúng thành những vạch trắng, và khi cạo bỏ phần xanh, phần trắng mà ông đã bóc xuất hiện trên những cây gậy một cách đa dạng. Và ông đặt những cây gậy mà ông đã bóc vỏ vào trong những máng uống nước, để khi những con chiên đến uống nước, chúng sẽ thụ thai trước mặt những cây gậy khi chúng đến uống. Và những con cừu đang động dục trước những cây gậy, và những con cừu sinh ra con trắng tinh, lốm đốm và màu tro có đốm. Nhưng Gia-cốp đã tách riêng những con chiên con, và đặt trước những con chiên những con cừu đực có vằn trắng và mọi con lốm đốm trong những con chiên con, và tách riêng cho mình những bầy theo riêng mình, và không trộn lẫn chúng vào những con chiên của La-ban. Và xảy ra vào thời gian mà những con cừu đang thụ thai, Gia-cốp đã đặt những cây gậy trước mặt những con cừu trong các máng nước, để chúng thụ thai theo những cây gậy. Khi những con cừu sinh ra, ông không đặt, và những con không có dấu hiệu thuộc về Laban, còn những con có dấu hiệu thuộc về Jacob. Và người đàn ông đó trở nên rất giàu có, và ông có nhiều gia súc, bò, đầy tớ, nữ tớ, lạc đà và lừa.

31

Gia-cốp nghe được những lời nói của các con trai La-ban đang nói rằng: Gia-cốp đã lấy tất cả của cha chúng ta, và từ của cải của cha chúng ta, hắn đã tạo nên tất cả sự vinh quang này. Và Gia-cốp thấy mặt của La-ban, và này không còn đối với ông như hôm qua và hôm kia nữa. Chúa phán với Gia-cốp rằng: Hãy quay trở lại đất của cha ngươi và dòng dõi ngươi, và Ta sẽ ở cùng ngươi. Gia-cốp sai người đi gọi Lê-a và Ra-chen đến đồng bằng, nơi có bầy

súc vật. Và ông nói với họ: Tôi thấy mặt cha các ngươi không còn hướng về tôi như hôm qua và hôm kia, nhưng Thần của cha tôi vẫn ở cùng tôi. Và các ngươi cũng biết rằng ta đã hết sức phục vụ cha của các ngươi. Nhưng cha của các ngươi đã lừa dối tôi và đã thay đổi tiền công của tôi mười lần, nhưng Thần không cho phép ông ta làm hại tôi. Nếu ông ấy nói như vậy, những con đốm sẽ là thù lao của ngươi, và tất cả những con cừu sẽ sinh ra đốm; nhưng nếu ông ấy nói, những con trắng sẽ là thù lao của ngươi, và tất cả những con cừu sẽ sinh ra trắng. Và Thần đã lấy đi tất cả gia súc của cha các ngươi và ban cho tôi. Và điều này xảy ra khi bầy chiên đang thụ thai trong bụng, tôi thấy trong giấc ngủ của mình, và này những con dê đực và những con cừu đực đang leo lên trên những con chiên và những con dê cái, chúng có màu trắng, đốm và màu tro rải rác. Và Thiên Sứ của Thượng Đế nói với tôi trong giấc ngủ, Hỡi Gia-cốp, và tôi nói, Có chuyện gì? Và Ngài phán: Hãy ngước mắt lên và nhìn xem những dê đực và cừu đực đang giao phối với những cừu cái và dê cái có sọc trắng, có đốm nhiều màu và có đốm xám tro, vì Ta đã thấy tất cả những gì La-ban đã làm với ngươi. Ta là Thần đã hiện ra với ngươi tại nơi của Thần, nơi ngươi đã xức dầu cột đá cho Ta, và ngươi đã khấn nguyện với Ta tại đó, bây giờ vậy hãy đứng dậy và đi ra khỏi đất này, và hãy trở về đất tổ tiên của ngươi, và Ta sẽ ở cùng ngươi. Và Rachel và Leah trả lời nói với ông: Chẳng còn có phần hay gia nghiệp nào cho chúng tôi trong nhà cha chúng tôi sao? Chẳng phải chúng ta đã được coi như những người ngoại quốc đối với ông ta sao? Vì ông ta đã bán chúng ta, và đã nuốt sạch số bạc của chúng ta. Tất cả của cải và vinh quang mà Thượng Đế đã lấy đi từ cha chúng ta sẽ thuộc về chúng ta và con cái chúng ta, vậy bây giờ hãy làm tất cả những gì Thượng Đế đã phán bảo ngươi. Gia-cốp thức dậy, đưa các vợ và con cái của ông lên lạc đà, Và ông dẫn đi tất cả của cải của mình, và tất cả hành lý của ông mà ông đã thu được ở Mesopotamia, và tất cả những gì của ông, để đi đến Isaac, cha của ông, vào đất

Canaan. Laban đã đi xén lông cừu của ông, còn Rachel đã trộm các thần tượng của cha cô. Gia-cốp đã giấu La-ban người Sy-ri, không báo cho ông ấy biết rằng mình đang trốn chạy. Và anh ta chạy trốn cùng với tất cả những gì thuộc về anh ta, băng qua sông và lao về phía núi Ga-la-át. Vào ngày thứ ba, Laban người Syria được báo tin rằng Jacob đã chạy trốn. Và sau khi đã đem theo các anh em của mình, ông đã đuổi theo anh ta suốt bảy ngày đường, và đã bắt kịp anh ta tại núi Ga-la-át. Nhưng Thần đã đến với Laban người Syrian trong giấc ngủ ban đêm, và phán với ông: Hãy canh giữ chính mình, đừng bao giờ nói điều ác với Jacob. Và La-ban đuổi kịp Gia-cốp, Gia-cốp đã dựng lều của mình trên núi, La-ban cũng đặt các anh em của mình trên núi Ga-la-át. Laban nói với Jacob: Ngươi đã làm gì? Tại sao ngươi bí mật chạy trốn, và lừa dối ta, và dẫn các con gái ta đi, như những tù nhân bị bắt bằng gươm? Và nếu bạn đã báo cho tôi, tôi đã sẽ tiễn bạn đi với niềm vui, cùng với nhạc công, trống và đàn lia. Và tôi không được phép hôn tạm biệt các con trai và các con gái của tôi, bây giờ thì bạn đã hành động thật ngu xuẩn. Và bây giờ tay tôi đủ mạnh để làm hại ngươi, nhưng Thần của cha ngươi hôm qua đã phán với tôi rằng: Hãy giữ gìn mình, đừng bao giờ nói điều ác với Gia-cốp. Bây giờ ngươi đã đi, vì ngươi đã khao khát muốn trở về nhà cha ngươi, nhưng tại sao ngươi lại ăn trộm các thần của ta? Gia-cốp trả lời và nói với La-ban rằng: Tôi đã sợ, vì tôi nghĩ rằng ông có thể lấy các con gái của ông từ tôi, và tất cả những gì của tôi. Và Gia-cốp nói: Bất cứ ai mà ngươi tìm thấy các thần tượng của ngươi bên người đó, thì người ấy sẽ không được sống trước mặt anh em chúng ta. Hãy nhận biết xem có gì của ngươi ở nơi tôi và hãy lấy đi. Nhưng ông không nhận ra được gì ở nơi người đó cả. Gia-cốp không biết rằng Ra-chên, vợ ông, đã ăn cắp chúng. La-ban đã vào và tìm kiếm trong nhà của Lê-a, nhưng không tìm thấy, rồi đi ra từ nhà của Lê-a, và tìm kiếm nhà của Gia-cốp, và trong nhà của hai người hầu gái, nhưng không tìm thấy, sau đó ông vào nhà của Ra-chên.

Rachel lấy các thần tượng, bỏ chúng vào yên lạc đà, và ngồi lên chúng. Và nàng nói với cha mình: Xin cha đừng giận, thưa chúa, con không thể đứng dậy trước mặt cha, vì con đang có kỳ kinh nguyệt của phụ nữ. Laban đã lục soát khắp nhà, nhưng không tìm thấy các tượng thần. Gia-cốp tức giận và cãi lại với La-ban, Gia-cốp trả lời và nói với La-ban: Tôi đã làm sai điều gì? Tội lỗi của tôi là gì mà ngươi đuổi theo tôi? Và vì bạn đã lục soát tất cả đồ vật trong nhà tôi; bạn đã tìm thấy gì từ tất cả đồ vật trong nhà bạn? Hãy đặt ở đây trước mặt anh em của bạn và anh em của tôi, và để họ phán xét giữa hai chúng ta. Đã hai mươi năm tôi ở với ngươi, chiên và dê của ngươi không bị sảo thai, chiên đực của ngươi tôi không ăn. Những con vật bị thú dữ xé xác, tôi không mang đến cho ông; tôi đã tự mình bồi thường những vụ mất trộm ban ngày và những vụ mất trộm ban đêm. Ban ngày tôi bị thiêu đốt bởi cái nóng, và ban đêm bởi cái lạnh giá, và giấc ngủ rời khỏi mắt tôi. Hai mươi năm tôi ở trong nhà ngươi, tôi đã phục vụ ngươi mười bốn năm để được hai con gái của ngươi, và sáu năm chăn những con cừu của ngươi, và ngươi đã lừa dối tôi về tiền công mười lần. Nếu không có Đức Chúa Trời của cha tôi là Abraham, và sự kính sợ của Isaac ở với tôi, thì bây giờ ông đã đuổi tôi đi tay không rồi. Đức Chúa Trời đã thấy sự nhục nhã của tôi và công lao khó nhọc của đôi tay tôi, và Ngài đã quở trách ông hôm qua.

Nhưng La-ban trả lời và nói với Gia-cốp: Các con gái là con gái của tôi, các con trai là con trai của tôi, các gia súc là gia súc của tôi, và tất cả những gì ngươi thấy đều là của tôi. Còn về các con gái của tôi, hôm nay tôi có thể làm gì với họ hoặc với con cái mà họ đã sinh? Bây giờ vậy thì, hãy đến đây, ta hãy lập giao ước, ta và ngươi, và nó sẽ là chứng cớ giữa ta và ngươi. Nhưng ông ta nói, này không ai ở với chúng ta cả, hãy xem, Đức Chúa Trời là nhân chứng giữa ta và ngươi. Nhưng Jacob đã lấy một hòn đá và dựng nó lên làm cột. Gia-cốp nói với các anh em của ông: Hãy thu thập

đá. Và họ thu thập đá, và họ làm thành một đống, và họ ăn ở đó trên đống đá. Và La-ban nói với ông: Đống đá này làm chứng giữa tôi và ngươi hôm nay. Và La-ban gọi nó là Đống Chứng Cớ, còn Gia-cốp gọi nó là Đống Chứng Nhân. La-ban nói với Gia-cốp: Này, đống đá này và cây trụ đá mà tôi đã dựng lên giữa tôi và ngươi làm chứng, đống đá này làm chứng và cây trụ đá này làm chứng. Vì vậy, nó được gọi tên là Đống Đá Làm Chứng. Và tầm nhìn mà ông đã nói: Cầu xin Đức Chúa Trời nhìn vào giữa tôi và ngươi, bởi vì chúng ta sẽ tách xa nhau. Nếu ngươi làm khổ các con gái ta, nếu ngươi cưới thêm vợ ngoài các con gái ta, hãy nhớ, không ai ở với chúng ta để chứng kiến, nhưng Đức Chúa Trời là nhân chứng giữa ta và ngươi. Nếu tôi không đi qua đến bạn, thì bạn cũng không được đi qua đến tôi qua cái đồi này và cái cột này với ý định xấu xa. Thần của Abraham và Thần của Nahor xét xử giữa chúng ta, và Gia-cốp đã thề theo sự kính sợ Đức Chúa Trời của cha ông là Y-sác. Và ông đã dâng của lễ trên núi, rồi gọi các anh em mình đến, và họ đã ăn uống, rồi ngủ lại trên núi.

32

Vào buổi sáng, La-ban thức dậy, hôn các con trai và con gái của ông, chúc phước cho họ, rồi La-ban quay lưng đi về nơi của ông.

Và Gia-cốp lên đường, và khi ngước mắt lên, ông thấy trại của Đức Chúa Trời đang đóng ở đó, và các Thiên sứ của Đức Chúa Trời gặp ông. Gia-cốp nói khi thấy họ: Đây là trại quân của Đức Chúa Trời, và ông gọi tên nơi đó là Trại Quân.

Gia-cốp sai sứ giả đi trước mặt ông đến với Ê-sau, anh của ông, vào đất Sê-i-rơ, xứ Ê-đôm. Và ông ra lệnh cho họ, nói: Các ngươi hãy nói với chủ của tôi là Ê-sau như vầy: Đầy tớ của ngài là

Gia-cốp nói như vầy: Tôi đã kiều ngụ với La-ban và ở lại cho đến bây giờ. Và tôi đã có bò đực, lừa, cừu, đầy tớ trai và đầy tớ gái, và tôi đã sai người đến báo cáo cho chủ tôi là Ê-sau, để đầy tớ của ngươi được ơn trước mặt ngươi. Các thiên sứ trở về với Gia-cốp và nói: Chúng tôi đã đến gặp anh của ngươi là Ê-sau, và này, chính ông ấy đang đến gặp ngươi cùng với bốn trăm người. Gia-cốp rất sợ hãi và hoang mang, nên ông chia những người đi với mình, cùng bò, lạc đà và chiên, thành hai trại. Và Jacob nói: Nếu Esau đến trại thứ nhất và tấn công nó, thì trại thứ hai sẽ được cứu. Gia-cốp nói: Đức Chúa Trời của cha tôi là Áp-ra-ham, và Đức Chúa Trời của cha tôi là Y-sác, lạy Chúa, Ngài đã phán với tôi rằng: Hãy trở về đất tổ tiên ngươi, và Ta sẽ làm phước cho ngươi. Hãy để điều đó đủ cho tôi từ tất cả sự công chính và từ tất cả sự chân thật mà Ngài đã làm cho đầy tớ của Ngài, vì với cây gậy này của tôi, tôi đã băng qua sông Jordan này, nhưng bây giờ tôi đã trở thành hai trại. Xin giải cứu tôi khỏi tay anh tôi, khỏi tay Ê-sau, vì tôi sợ anh ấy, kẻo anh ấy đến tấn công tôi, cả mẹ lẫn con. Nhưng Bạn đã nói: Ta sẽ làm phước cho ngươi và sẽ làm cho dòng dõi ngươi như cát biển, không thể đếm được vì đông đảo. Và ông ngủ ở đó đêm hôm đó, và lấy những quà mà ông đã mang theo, và gửi đến Ê-sau anh của ông, Hai trăm con dê cái, hai mươi con dê đực, hai trăm con cừu, hai mươi con cừu đực, Ba mươi con lạc đà đang cho con bú cùng với lạc đà con của chúng, bốn mươi con bò cái, mười con bò đực, hai mươi con lừa cái, và mười con lừa con. Và ông đã giao chúng cho các đầy tớ của mình, mỗi đàn một, rồi ông bảo các đầy tớ: Hãy đi trước mặt ta, và để khoảng cách giữa đàn này với đàn kia. Và ông ra lệnh cho người đầu tiên, nói: Nếu Ê-sau, anh trai ta, gặp ngươi và hỏi ngươi rằng: Ngươi là của ai? Ngươi đi đâu? Và những thứ đi trước ngươi này là của ai? Bạn sẽ nói: Của đầy tớ ngài là Gia-cốp, những món quà đã được gửi đến cho chủ tôi là Ê-sau, và này chính ông ấy đang đi sau chúng tôi. Và ông ra lệnh cho người thứ nhất, người thứ hai, người thứ ba, và tất cả những

người đi trước các đàn gia súc này, rằng: Theo lời này, hãy nói với Ê-sau khi ông ấy gặp các ngươi, Và các ngươi sẽ nói: Này, đầy tớ của ngài là Gia-cốp đang đến sau chúng tôi, vì ông đã nói: Ta sẽ xoa dịu mặt người bằng những món quà đi trước ta, và sau đó ta sẽ gặp mặt người; có lẽ người sẽ chấp nhận ta. Và những món quà đi trước mặt ông, còn chính ông thì ngủ đêm đó trong trại. Đêm ấy, sau khi thức dậy, ông đã đem theo hai người vợ, hai người hầu gái, và mười một đứa con của mình, rồi băng qua chỗ cạn sông Jabbok. Và ông đã đưa họ qua, ông đã băng qua dòng suối, và ông đã đưa tất cả những gì của mình qua.

Nhưng Gia-cốp ở lại một mình, và có một người vật lộn với ông cho đến sáng. Thấy rằng không thể thắng được anh ta, nên chạm vào hõm đùi của anh ta, và làm tê hõm đùi của Gia-cốp trong khi vật lộn với anh ta. Và người nói với anh ta: Hãy để tôi đi, vì bình minh đã lên. Nhưng anh ta nói: Tôi sẽ không để ngươi đi nếu ngươi không chúc phước cho tôi. Ông hỏi người ấy: Tên ngươi là gì? Người ấy đáp: Gia-cốp. Và Ngài nói với ông: Tên của ngươi sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, nhưng sẽ là Y-sơ-ra-ên, bởi vì ngươi đã thắng với Đức Chúa Trời, và với loài người ngươi sẽ có quyền năng. Jacob hỏi và nói: Hãy cho tôi biết tên của ngài. Và người ấy nói: Tại sao ngươi hỏi tên của ta? Và người ấy chúc phước cho Jacob ở đó. Và Jacob gọi tên địa điểm đó là hình dạng của Thần, vì tôi đã thấy Thần mặt đối mặt, và linh hồn tôi đã được cứu. Mặt trời mọc lên khi hình dạng của Thượng Đế qua đi, nhưng anh ấy đang khập khễnh vì đùi của mình. Vì lý do này, con cái Israel không được ăn gân đã bị tê ở trên phần rộng của đùi cho đến ngày nay, bởi vì Ngài đã chạm vào phần rộng đùi của Gia-cốp, vào gân đã bị tê.

33

Gia-cốp nhìn lên và thấy Ê-sau, anh của ông, đang đến cùng với bốn trăm người đàn ông, nên Gia-cốp chia các con cho Lê-a, Ra-chên và hai người hầu gái. Và ông đặt hai nữ tôi trẻ cùng các con trai của họ ở phía trước, Lê-a và các con của bà ở phía sau, còn Ra-chên và Giô-sép ở cuối cùng. Chính ông tiến lên trước mặt họ, và cúi xuống đất bảy lần, cho đến khi đến gần anh trai của ông. Và Ê-sau chạy đến gặp anh ta, ôm lấy anh ta, ngã xuống trên cổ anh ta, hôn anh ta, và cả hai đều khóc. Và Ê-sau nhìn lên, thấy các phụ nữ và các trẻ em, rồi nói: Những người này là ai đối với ngươi? Ông đáp: Đó là các con mà Đức Chúa Trời đã thương xót ban cho đầy tớ của ngài. Và các thiếu nữ cùng con cái của họ tiến lại gần và thờ lạy. Và Lê-a cùng các con của nàng tiến lại và cúi lạy, sau đó Ra-chên và Giô-sép tiến lại và cúi lạy. Và ông nói, Tất cả những đoàn người này mà tôi đã gặp có ý nghĩa gì đối với ngươi? Nhưng ông ấy nói, Để tôi tớ của ngươi tìm được ân huệ trước mặt ngươi, thưa chủ. Nhưng Ê-sau nói: Tôi đã có nhiều rồi, anh em ơi, những gì của anh thì để cho anh. Gia-cốp nói: Nếu tôi được ơn trước mặt ngươi, xin hãy nhận những món quà từ tay tôi, vì lý do này tôi đã thấy mặt ngươi như người ta thấy mặt Thượng Đế, và ngươi sẽ hài lòng với tôi. Hãy nhận những phước lành của tôi mà tôi đã mang đến cho ngươi, bởi vì Đức Chúa Trời đã thương xót tôi và tôi có tất cả mọi thứ. Và ông ấy đã thúc giục người, và người đã nhận. Và nói: Sau khi khởi hành, chúng ta hãy đi thẳng. Ông ấy nói với anh ta: Chủ của tôi biết rằng những đứa trẻ còn yếu ớt, và những con cừu cùng những con bò đang cho con bú đang ở dưới sự chăm sóc của tôi. Vì vậy, nếu tôi cố đuổi theo chúng trong một ngày, thì tất cả gia súc sẽ chết. Xin chủ tôi hãy đi trước đầy tớ ông, còn tôi sẽ tiến hành trên đường theo sự nhàn rỗi của cuộc hành trình trước mặt tôi, và theo bước chân của những người đầy tớ trẻ, cho đến khi tôi đến với chủ tôi tại Sê-ia. Ê-sau nói: Tôi sẽ để lại với ngươi một số người trong đoàn của tôi. Nhưng người kia nói: Tại sao phải thế? Đủ rồi, vì tôi đã được ơn trước mặt ngài,

thưa chúa. Nhưng Ê-sau đã quay trở lại trong ngày đó về con đường của ông đến Sê-i-rơ. Và Gia-cốp khởi hành đến Lều, và ông xây cho mình ở đó những ngôi nhà, và cho gia súc của ông ông làm những cái lều; vì điều này, ông gọi tên của nơi đó là Lều.

Và Gia-cốp đã đến Sa-lem, thành của Sê-chem, là thành ở trong đất Ca-na-an, khi ông trở về từ Mê-sô-bô-ta-mi-a của Sy-ri-a, và ông đã đóng trại trước mặt thành phố. Và ông mua được phần cánh đồng nơi ông dựng lều của mình ở đó, từ Emmor, cha của Shechem, với giá một trăm amnon. Và ông đã thiết lập một bàn thờ ở đó, và kêu cầu Đức Chúa Trời của Israel.

34

Đi-na, con gái của Lê-a, người mà đã sinh cho Gia-cốp, đã đi ra để gặp gỡ các con gái của những người bản địa. Và Shechem, con trai của Hamor người Hivite, là người cai trị vùng đất đó, đã thấy nàng, bắt nàng đi, nằm với nàng, và làm nhục nàng. Và hắn chú ý đến linh hồn Đê-na, con gái của Gia-cốp, và yêu mến cô trinh nữ, và nói với nàng theo tâm ý của nàng. Sikem nói với Emmor, cha của anh ta, rằng: Hãy lấy cho tôi cô gái này làm vợ. Jacob nghe tin rằng con trai của Emmor đã làm ô uế Dinah, con gái của ông, nhưng các con trai của ông đang ở với gia súc của họ ngoài đồng bằng, nên Jacob giữ im lặng cho đến khi họ trở về. Emmor, cha của Shechem, đã đi ra đến gặp Jacob để nói chuyện với ông. Các con trai Gia-cốp đến từ cánh đồng, khi nghe tin, các người đàn ông đều đau lòng, và họ vô cùng buồn phiền, bởi vì điều xấu hổ đã làm ra trong Y-sơ-ra-ên, đã nằm với con gái Gia-cốp, và không thể như vậy được. Và Emmor nói với họ rằng: Shechem con trai tôi đã chọn con gái các ngươi trong tâm hồn mình, vậy xin hãy gả nàng cho nó làm vợ. Và hãy kết hôn với chúng tôi: hãy gả các con gái của các ngươi cho chúng tôi, và hãy

cưới các con gái của chúng tôi cho các con trai của các ngươi. Và hãy ở cùng chúng tôi, và này, đất đai rộng lớn trước mặt các ngươi, hãy ở lại, và buôn bán trên đó, và có được tài sản trong đó. Si-chem nói với cha của nàng và với các anh em của nàng: Cầu xin tôi được ơn trước mặt các ngươi, và bất cứ điều gì các ngươi nói, chúng tôi sẽ cho. Hãy tăng của hồi môn lên rất nhiều, và tôi sẽ cho như các ngươi nói với tôi, và các ngươi sẽ gả đứa con gái này cho tôi làm vợ.

Các con trai Gia-cốp trả lời Sy-chem và Em-mô, cha của hắn, với lừa dối, và nói với họ, bởi vì họ đã làm ô uế Đi-na, chị em của họ. Và Simeon và Levi, các anh em của Đina, nói với họ: Chúng tôi không thể làm điều này, gả em gái chúng tôi cho người đàn ông còn bao quy đầu, vì đó là sự sỉ nhục đối với chúng tôi. Chỉ trong điều này chúng tôi sẽ được giống như các ngươi, và chúng tôi sẽ ở cùng các ngươi, nếu các ngươi trở nên như chúng tôi, trong việc cắt bì mọi nam giới của các ngươi. Chúng tôi sẽ gả các con gái của chúng tôi cho các ngươi, và chúng tôi sẽ lấy các con gái của các ngươi làm vợ, và chúng tôi sẽ ở chung với các ngươi, và chúng tôi sẽ trở thành một dòng giống. Nhưng nếu các ngươi không nghe theo chúng ta để chịu cắt bì, chúng ta sẽ đem con gái chúng ta đi. Và những lời nói đã làm hài lòng Emmor và Shechem, con trai của Emmor. Và người thanh niên không chậm trễ làm điều này, vì anh ta tha thiết với con gái của Gia-cốp, mà chính anh ta là người được tôn trọng nhất trong tất cả những người ở nhà cha mình. Emmor và Shechem con trai ông đến cổng thành của họ, và nói với những người đàn ông trong thành của họ rằng, Những người này thật hòa bình, hãy để họ ở cùng chúng ta trên đất này và buôn bán ở đây, vì đất này kìa rộng rãi trước mặt họ, chúng ta sẽ lấy các con gái của họ làm vợ, và chúng ta sẽ gả các con gái của chúng ta cho họ. Chỉ trong điều này những người đó mới giống chúng ta để ở cùng với chúng ta, để trở thành một dân tộc, là mọi người nam

của chúng ta phải chịu cắt bì, như chính họ đã chịu cắt bì. Và gia súc của họ, và động vật bốn chân, và tài sản của họ, chẳng phải sẽ là của chúng ta sao? Chỉ cần trong việc này chúng ta hãy nên giống như họ, và họ sẽ ở với chúng ta. Và Emmor cùng Sychem con trai ông và tất cả những người ra vào cổng thành của họ đã lắng nghe, và mọi nam giới đều chịu cắt bì thịt bao quy đầu của họ.

Vào ngày thứ ba, khi họ đang chịu đau đớn, hai con trai của Jacob là Simeon và Levi, anh em của Đina, mỗi người cầm lấy thanh kiếm của mình, và họ đi vào thành phố một cách an toàn, và giết hết tất cả nam giới. Họ giết Emmor và Shechem, con trai của ông ta, bằng lưỡi gươm, và họ đem Dinah ra khỏi nhà của Shechem, rồi họ đi ra. Các con trai Gia-cốp đã xông vào nơi những người bị thương, và cướp bóc thành phố, nơi mà họ đã làm ô uế Đi-na, chị em của họ. Và họ đã lấy những con cừu của họ, những con bò của họ, những con lừa của họ, tất cả những gì ở trong thành phố, và tất cả những gì ở ngoài đồng bằng. Họ bắt làm tù binh tất cả người của họ, tất cả hành lý của họ và phụ nữ của họ, rồi cướp phá tất cả những gì ở trong thành phố và những gì ở trong các nhà. Gia-cốp nói với Sim-ê-ôn và Lê-vi: Các ngươi đã làm cho ta trở nên đáng ghét, đến nỗi ta trở nên xấu xa đối với tất cả những người ở trong đất này, cả những người Ca-na-an và những người Phê-rê-sít. Nhưng ta chỉ có số người ít ỏi, và khi họ tập hợp lại chống ta, họ sẽ đánh ta, và ta sẽ bị tiêu diệt, cả ta lẫn nhà của ta. Nhưng họ nói: Chẳng lẽ họ sẽ đối xử với chị gái chúng tôi như gái điếm sao?

35

Thần phán với Gia-cốp: Hãy chỗi dậy, đi lên nơi Bê-tên và ở đó, rồi làm tại đó một bàn thờ cho Thần, Đấng đã hiện ra với ngươi khi ngươi trốn khỏi mặt Ê-sau, anh của ngươi. Gia-cốp nói

với gia đình ông và tất cả những người ở với ông: Hãy lấy đi các thần tượng ngoại lai ở giữa các ngươi, hãy tẩy sạch mình, và hãy thay áo của các ngươi. Và sau khi dậy lên, chúng ta hãy đi lên Bethel, và chúng ta hãy làm ở đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng đã lắng nghe tôi trong ngày hoạn nạn, Đấng đã ở với tôi và đã cứu tôi trên con đường tôi đã đi. Và họ đã giao cho Gia-cốp các thần lạ mà họ đang cầm trong tay, cùng với các hoa tai trong tai của họ, và Gia-cốp đã giấu chúng dưới cây terebinth ở Si-chem, và đã hủy diệt chúng cho đến ngày hôm nay. Và Israel đã ra đi từ Shechem, và sự sợ hãi Thần đã giáng xuống trên các thành phố xung quanh họ, và họ không truy đuổi theo con cái Israel. Nhưng Jacob đã đến Luz, là thành ở trong đất Canaan, tức là Bethel, chính ông và tất cả những người đi với ông. Và ông xây dựng một bàn thờ ở đó, và ông gọi tên của địa điểm đó là Bethel, vì Thần đã xuất hiện với ông ở đó, khi ông trốn thoát khỏi mặt Esau, anh trai của ông.

Deborah, người vú nuôi của Rebecca, đã chết và được chôn cất bên dưới Bethel, bên cạnh cây sồi, và Jacob đã gọi tên nơi đó là Cây Sồi Tang Tóc. Thần hiện ra với Gia-cốp khi ông vẫn còn ở Lu-xa, khi ông đến từ Mê-sô-bô-ta-mi-a của Sy-ri-a, và Thần ban phước cho ông. Và Thần phán với ông rằng: Tên của ngươi sẽ không còn được gọi là Gia-cốp nữa, nhưng Y-sơ-ra-ên sẽ là tên của ngươi, và Ngài đã gọi tên ông là Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời phán với ông rằng: Ta là Đức Chúa Trời của ngươi, hãy tăng trưởng và sinh sôi nẩy nở, các dân tộc và các hội chúng của các dân tộc sẽ ra từ ngươi, và các vua sẽ xuất phát từ dòng dõi ngươi. Và mảnh đất mà ta đã ban cho Abraham và Isaac, ta đã ban nó cho ngươi, nó sẽ thuộc về ngươi, và ta sẽ ban mảnh đất này cho dòng dõi ngươi sau ngươi. Và Thần đã đi lên từ nơi mà Ngài đã nói chuyện với ông. Và Gia-cốp dựng một cột trụ đá tại nơi mà Thượng Đế đã phán với ông, và ông đổ lễ quán trên đó, và đổ dầu

trên đó. Và Gia-cốp gọi tên của địa điểm mà Đức Chúa Trời đã nói với ông ở đó là Bê-tên. Jacob rời khỏi Bethel và dựng lều của mình ở phía bên kia tháp Gader. Khi tiến gần đến Chabratha để đi vào Ephrathah thì Rachel sinh con và gặp khó khăn trong khi sinh nở. Nhưng khi cô ấy sinh đẻ khó khăn, bà đỡ nói với cô ấy: Hãy can đảm, vì đứa này cũng là con trai của bạn. Và khi bà ấy giải thoát linh hồn, vì bà ấy đang chết, bà ấy gọi tên nó là con trai đau đớn của tôi, nhưng người cha gọi tên nó là Benjamin. Rachel đã chết và được chôn cất trên con đường đến trường đua ngựa Ephrathah, đó chính là Bethlehem. Và Gia-cốp đã dựng lên một trụ đá trên ngôi mộ của nàng, đây là trụ đá trên ngôi mộ của Ra-chên cho đến ngày nay. Khi Israel cư ngụ trong vùng đất đó, Reuben đã đi và ngủ với Bilhah, vợ lẽ của cha mình là Jacob, và Israel đã nghe biết, và điều ác đã xuất hiện trước mặt ông. Các con trai của Gia-cốp là mười hai người.

Các con trai của Leah: con đầu lòng của Jacob là Reuben, Simeon, Levi, Judah, Issachar, Zebulun. Con trai của Rachel là Joseph và Benjamin. Các con trai của Ballas, nữ tì của Rachel, là Dan và Naphtali. Các con trai của Zelpha, nữ tớ của Leah, là Gad và Asher; đây là các con trai của Jacob, những người đã sinh ra cho ông ở Mesopotamia thuộc Syria. Gia-cốp đến với Y-sác, cha mình, tại Mam-rê, tại thành của đồng bằng, đó là Hếp-rôn trong đất Ca-na-an, nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã kiều ngụ. Những ngày của Y-sác mà ông đã sống là một trăm tám mươi năm. Và Y-sác qua đời khi đã già và được thêm vào chủng tộc của ông, đầy những ngày tháng, và Ê-sau cùng Gia-cốp, các con trai của ông, đã chôn cất ông.

36

Đây là các thế hệ của Ê-sau, chính ông là Ê-đôm. Esau đã lấy các vợ cho mình từ các con gái của người Canaan: Ada, con gái của Ailom người Hittite, và Olibema, con gái của Ana, cháu của Sebegon người Hivite. Và Basemath, con gái của Ishmael, em gái của Nebaioth. A-đa sinh cho ông Ê-li-pha, và Ba-sê-mát sinh Ra-gu-ên. Và Olibema sinh ra Ieous, và Ieglom, và Kore, đây là các con trai của Esau, những người được sinh ra cho ông trong đất Canaan. Ê-sau đem các vợ của mình, các con trai của mình, các con gái của mình, tất cả những người trong nhà của mình, tất cả tài sản của mình, tất cả gia súc, tất cả những gì đã thu được, và tất cả những gì đã có được ở đất Ca-na-an, rồi Ê-sau đi khỏi đất Ca-na-an, lánh mặt Gia-cốp, em của mình. Vì của cải của họ quá nhiều để có thể ở chung với nhau, và đất nơi họ ngụ cư không thể chứa được họ do số lượng tài sản của họ quá lớn. Nhưng Ê-sau đã định cư trong núi Sê-i-rơ, chính Ê-sau là Ê-đôm. Đây là các thế hệ của Ê-sau, cha của Ê-đôm, trên núi Sê-i-rơ. Và đây là tên các con trai của Ê-sau: Ê-li-pha, con trai của A-đa, vợ Ê-sau, và Ra-gu-ên, con trai của Ba-sê-mát, vợ Ê-sau. Các con trai của Eliphaz là Teman, Omar, Zophar, Gothom và Kenaz. Thamna là người vợ lẽ của Eliphaz, con trai của Esau, và bà sinh cho Eliphaz người con tên Amalek; những người này là con trai của Ada, vợ của Esau. Những người này là con trai của Raguel: Nahath, Zerah, Shammah, và Mizzah; những người này là con trai của Basemath, vợ của Esau. Đây là các con trai của Ôlibêmas, con gái của Ána, cháu của Xêbêgôn, vợ của Êsau; bà đã sinh cho Êsau các con: Iêus, Iêglôm và Kôrê. Đây là các thủ lĩnh trong số con trai Êsau, tức con trai của Êliphát, con trưởng của Êsau: thủ lĩnh Thaiman, thủ lĩnh Ôma, thủ lĩnh Xôpha, thủ lĩnh Kênát, Thủ lĩnh Korah, thủ lĩnh Gothom, thủ lĩnh Amalek, đây là các thủ lĩnh của Eliphaz trong đất Idumea, đây là các con trai của Ada. Và đây là các con trai của Raguel, con của Esau: lãnh đạo Nahoth, lãnh đạo Zare, lãnh đạo Some, lãnh đạo Moze. Đây là các lãnh đạo của Raguel trong đất

Edom, đây là các con trai của Basemath, vợ của Esau. Đây là các con trai của Ôlibêma, vợ Êsau: lãnh đạo Giêút, lãnh đạo Giêglôm, lãnh đạo Côrê. Đây là các lãnh đạo của Ôlibêma, con gái Ana, vợ Êsau. Đây là con trai của Ê-sau, và đây là các lãnh đạo của họ; đây là con trai của Ê-đôm. Đây là các con trai của Sêia người Horite, người cư trú trong xứ: Lôtan, Sôban, Xêbêgôn, Ana Và Dishon, Asar, và Rison, đây là các lãnh đạo của người Horite, con trai của Seir, trong đất Edom. Các con trai của Lotan là Chorri và Heman, và em gái của Lotan là Thamna. Những người này là con trai của Shobal: Golam, Manahath, Gaibel, Zophar và Omar. Và đây là các con trai của Xêbêgôn: Ai-ê và A-na. Đây là A-na, người đã tìm thấy Gia-mein trong hoang mạc, khi ông chăn dắt các súc vật thồ của Xêbêgôn, cha của ông. Những người này là con trai của Ana: Dishon, và Oholibamah con gái của Ana. Những người này là con trai của Dishon: Amadah, Asban, Ithran và Haran. Những người này là con trai của Asar: Balaam, Zoukam và Ioukam. Nhưng những người này là con trai của Rison: As và Aran. Những người này là các lãnh đạo Chorri: lãnh đạo Lotan, lãnh đạo Shobal, lãnh đạo Zibeon, lãnh đạo Ana, Lãnh đạo Dishon, lãnh đạo Asar, lãnh đạo Rison, đây là các lãnh đạo Chorri trong các chức lãnh đạo của họ ở đất Edom.

Và đây là các vua đã cai trị ở Edom, trước khi có vua cai trị ở Israel. Và Balak, con trai Beor, trị vì tại Edom, và tên thành phố của ông là Dennaba. Balak chết, và Jobab con trai Zerah từ Bosorra trị vì thay ông. Jobab chết, và Asom từ đất Thaiman lên ngôi kế vị ông. Asom chết, và Adad con của Barad, người đã đánh bại Midian trên đồng bằng Moab, trị vì thay ông, và tên thành phố của ông là Gethaim. Adad chết, và Samada từ Masrekah trị vì thay ông. Samada chết, và Saul từ Rooboth bên sông trị vì thay ông. Saul chết, và Ballenon con trai của Achobor trị vì thay ông. Ballenon con trai Achobor chết, và Arad con trai Barad trị vì thay

ông. Tên thành phố của ông là Phogor, và tên vợ của ông là Metebeel, con gái của Matraith, cháu của Maizoob. Đây là tên các thủ lĩnh của Êsau, trong các bộ tộc của họ, theo địa phương của họ, trong các vùng đất của họ, và trong các dân tộc của họ: thủ lĩnh Thamna, thủ lĩnh Gola, thủ lĩnh Jether, Lãnh đạo Oholibamah, lãnh đạo Helas, lãnh đạo Finon, Lãnh đạo Kenaz, lãnh đạo Teman, lãnh đạo Mazar, Lãnh đạo Magediel, lãnh đạo Zaphoin, đây là các lãnh đạo của Edom, trong các vùng được xây dựng trong đất sở hữu của họ, đây là Esau, cha của Edom.

37

Gia-cốp cư ngụ trong vùng đất mà cha ông đã kiều ngụ, tức là trong đất Ca-na-an. Đây là các thế hệ của Gia-cốp. Joseph mười bảy tuổi, chăn chiên của cha mình cùng với các anh em mình, còn trẻ, cùng với các con trai của Bilhah và các con trai của Zilpah, những người vợ của cha mình. Joseph đã mang lời chê trách xấu xa về họ đến Israel, cha của họ. Jacob yêu thương Joseph hơn tất cả các con trai của ông, bởi vì Joseph là con trai sinh ra khi ông đã già, và ông làm cho Joseph một chiếc áo choàng nhiều màu. Khi các anh em của anh ấy thấy rằng người cha yêu anh ấy hơn tất cả các con trai khác của ông, họ ghét anh ấy và không thể nói với anh ấy một lời hòa bình nào. Giô-sép mơ một giấc mơ và kể lại cho các anh em của mình. Và ông nói với họ: Hãy nghe giấc mơ này mà tôi đã mơ. Tôi nghĩ các bạn đang buộc bó lúa giữa cánh đồng, và bó lúa của tôi đứng dậy và dựng thẳng lên, rồi các bó lúa của các bạn quay xung quanh và cúi lạy bó lúa của tôi. Các anh em của anh ta nói với anh ta: Chẳng lẽ ngươi sẽ trị vì trên chúng ta, hay ngươi sẽ cai trị chúng ta sao? Và họ càng thêm ghét anh ta vì các giấc mơ của anh ta và vì các lời nói của anh ta. Anh ấy thấy một giấc mơ khác, và kể nó cho cha và anh em của mình, và nói: Này, tôi đã mơ một giấc mơ khác, giống như mặt trời, mặt trăng, và mười một

ngôi sao cúi lạy tôi. Và cha của anh ta đã mắng mỏ anh ta, và nói với anh ta: Giấc mơ này mà anh đã mơ là gì? Vậy thì quả thật chúng ta sẽ đến, tôi và mẹ của anh và các anh em của anh, để thờ lạy anh trên đất sao? Các anh em của anh ta ghen tị với anh ta, nhưng cha của anh ta ghi nhớ lời nói đó. Các anh em của anh ấy đã đi chăn dắt các con cừu của cha họ ở Si-chem. Và Israel nói với Joseph: Các anh em của con không phải đang chăn chiên ở Shechem sao? Hãy đến đây, ta sẽ sai con đến với họ. Joseph nói: Này con đây. Israel nói với ông: Hãy đi xem các anh em ngươi và đàn cừu có khỏe mạnh không, rồi báo lại cho ta. Và ông đã sai ông ấy từ thung lũng Hebron, và ông ấy đã đến Shechem. Và một người đàn ông tìm thấy anh ta đang lang thang trong cánh đồng, và người đàn ông hỏi anh ta, nói rằng: Anh đang tìm kiếm gì? Nhưng anh ấy nói: Tôi đang tìm anh em tôi, hãy cho tôi biết họ đang chăn thả ở đâu. Người đàn ông nói với anh ta rằng: Họ đã rời khỏi đây, vì tôi nghe họ nói: Chúng ta hãy đi đến Đô-tha-im. Và Giô-sép đã đi theo các anh em mình, và tìm thấy họ ở Đô-tha-im.

Họ nhìn thấy anh ta từ xa trước khi anh ta đến gần họ, và họ âm mưu để giết anh ta. Mỗi người nói với anh em mình rằng: Này, thằng hay mơ mộng kia đang đến kìa. Bây giờ vậy thì hãy đến, chúng ta hãy giết anh ta và ném anh ta vào một trong các hố, và chúng ta sẽ nói rằng một con thú dữ đã nuốt anh ta, và chúng ta sẽ thấy các giấc mơ của anh ta sẽ ra sao. Nhưng khi Ru-bên nghe được, ông đã giải cứu anh ta khỏi tay họ và nói: Chúng ta đừng đánh anh ta vào linh hồn. Ru-bên nói với họ: Đừng đổ máu, hãy ném nó vào một trong những cái hố này trong đồng vắng, nhưng đừng tra tay vào nó, để anh có thể giải cứu nó khỏi tay họ và trả nó lại cho cha của nó. Và khi Joseph đến với các anh em của mình, họ đã lột chiếc áo dài nhiều màu trên người anh ấy. Và sau khi bắt anh ta, họ ném anh ta vào cái hố, nhưng cái hố trống rỗng,

không có nước. Họ ngồi xuống để ăn bánh, và khi ngước mắt lên, họ thấy một đoàn lữ hành người Ít-ma-ên đang đến từ Ga-la-át, những con lạc đà của họ chở đầy hương liệu, nhựa thơm và nhũ dược. Họ đang trên đường đi xuống Ai Cập.

Giu-đa nói với các anh em mình rằng: Có ích gì nếu chúng ta giết em mình và giấu máu của nó đi? Hãy đến, chúng ta hãy bán anh ta cho những người Ít-ma-ên này, và tay chúng ta đừng đặt lên anh ta, bởi vì anh ta là anh em chúng ta và là máu thịt chúng ta. Và các anh em của anh ta đã nghe. Và những thương nhân người Ma-đi-an đang đi qua, và họ kéo Giô-sép lên khỏi hố, và họ bán Giô-sép cho những người Ích-ma-ên với giá hai mươi đồng vàng. Và họ đưa Giô-sép xuống Ai-cập. Ru-bên quay trở lại cái hố, nhưng không thấy Giô-sép trong hố, và xé áo của mình. Và anh ấy trở về với những anh em của mình và nói: Đứa trẻ không còn đó nữa, còn tôi, tôi sẽ đi đâu bây giờ? Họ lấy áo choàng của Joseph, giết một con dê con, và làm dơ áo choàng bằng máu. Và họ đã gửi cái áo nhiều màu, và họ đã mang đến cho cha của họ, và họ đã nói: Chúng tôi đã tìm thấy cái này, xin cha hãy nhận biết xem có phải là áo của con trai cha hay không. Và ông nhận ra nó, và nói: Đây là áo dài của con trai tôi, một con thú dữ đã nuốt nó, một con thú đã bắt Joseph. Jacob xé áo của mình, và mặc vải gai quanh lưng mình, và thương khóc con trai mình nhiều ngày. Tất cả các con trai và con gái của ông đã tập hợp lại và đến an ủi ông, nhưng ông không muốn được an ủi, nói rằng: Tôi sẽ than khóc xuống Hades để gặp con trai tôi, và cha của ông đã khóc thương ông. Những người Midian đã bán Joseph vào Ai Cập cho Potiphar, hoạn quan của Pharaoh, quan đầu bếp trưởng.

38

Vào thời gian đó, Giu-đa đã rời xa các anh em của mình và đến với một người đàn ông A-đu-lam tên là Hi-ra. Và Giô-đa thấy ở đó con gái của một người Ca-na-an tên là Sua, và ông lấy cô ấy, và ông ăn ở với cô ấy. Và khi có thai, bà sinh một con trai và đặt tên cho nó là Ê-rơ. Và bà lại có thai sinh một con trai, và gọi tên nó là Onan. Và bà lại sinh thêm một con trai và đặt tên nó là Shiloh. Bà ở tại Chasbi khi sinh họ. Và Judah lấy vợ cho Er, con đầu lòng của ông, người có tên là Tamar. Ê-rơ, con đầu lòng của Giu-đa, là kẻ độc ác trước mặt Chúa, và Đức Chúa Trời đã giết chết người. Giu-đa nói với Ô-nan: Hãy đi vào với vợ của anh ngươi, cưới nàng, và dựng lên dòng dõi cho anh ngươi. Nhưng Ô-nan biết rằng hạt giống sẽ không thuộc về anh ta, nên mỗi khi anh ta đi vào vợ của anh trai mình, anh ta đều đổ ra trên đất để không cho hạt giống cho anh trai mình. Điều ác đã xuất hiện trước mặt Đức Chúa Trời, bởi vì ông đã làm điều này, và Ngài cũng đã giết ông này.

Giu-đa nói với Tha-ma, dâu của ông: Hãy ở góa bụa trong nhà cha ngươi cho đến khi Shi-lô, con trai ta, trở nên lớn, vì ông nói: Kẻo người này cũng chết như các anh em của nó. Tha-ma bèn đi và ở trong nhà cha nàng. Nhiều ngày trôi qua, và Su-a, vợ của Giu-đa, đã chết, và sau khi được an ủi, Giu-đa cùng với Ê-ra, người chăn chiên A-đu-lam của ông, đã đi lên Thim-na đến chỗ những người xén lông chiên của ông. Và người ta báo cho Tamar, dâu của ông ấy, rằng: Này, cha chồng của nàng đang đi lên Thamna để xén lông những con cừu của ông ấy. Và sau khi cởi bỏ áo quần góa bụa, cô ấy mặc áo mùa hè, trang điểm bản thân, và ngồi ở cổng thành Ai-nan, nơi nằm trên đường đi đến Tham-na, vì cô ấy thấy rằng Shi-lô đã trở nên lớn, nhưng ông ấy không gả cô ấy cho người đó làm vợ. Và khi thấy cô ấy, Judah tưởng cô ấy là gái mại dâm, vì cô ấy đã che khuôn mặt và ông không nhận ra cô ấy. Ông rẽ sang con đường hướng về phía bà và nói với bà: Hãy

cho phép tôi đến với ngươi, vì ông không biết rằng bà là dâu của mình. Bà nói: Ngươi sẽ cho tôi gì nếu ngươi đến với tôi? Nhưng ông ấy nói: Tôi sẽ gửi cho bạn một con dê con từ đàn cừu của tôi. Nhưng cô ấy nói: Nếu bạn cho tôi vật thế chấp cho đến khi bạn gửi nó. Nhưng ông ấy nói: Tôi sẽ cho bạn cái cầm cố nào? Cô ấy nói: Chiếc nhẫn của anh, chiếc vòng cổ, và cây gậy trong tay anh. Và ông ấy đã cho cô ấy, và ông ấy đã đến với cô ấy, và cô ấy đã thụ thai từ ông ấy. Và bà đứng dậy ra đi, cởi bỏ áo choàng mùa hè của mình, và mặc lại những bộ quần áo góa bụa của mình. Giô-đa sai người chăn chiên A-đu-lam của ông đem dê con đi để nhận lại vật cầm cố từ người đàn bà, nhưng không tìm thấy nàng. Nhưng ông hỏi những người đàn ông từ nơi đó: Người gái điếm đã ở tại Ainan trên con đường ở đâu? Và họ nói: Không có gái điếm nào ở đây. Và quay trở lại với Judah, và nói: Tôi không tìm thấy, và những người ở địa phương đó nói rằng không có gái mại dâm nào ở đây. Giu-đa nói: Hãy để cô ấy giữ chúng, nhưng đừng để chúng ta bị chế giễu. Thật vậy, ta đã gửi con dê con này rồi, nhưng ngươi đã không tìm thấy. Sau ba tháng, có người báo cáo với Judah rằng: Tamar, dâu của ông, đã hành dâm, và này, nàng có thai do hành dâm. Judah nói: Hãy đem nàng ra và thiêu nàng đi. Nhưng khi đang bị dẫn đi, nàng gửi người đến cha chồng mình, nói rằng: Tôi có thai với người đàn ông mà những vật này thuộc về ông ta. Và nàng nói: Xin hãy nhận ra chiếc nhẫn, sợi dây chuyền và cây gậy này thuộc về ai. Giô-đa nhận ra, và nói: Ta-ma công chính hơn tôi, vì tôi đã không gả cô ấy cho Sê-lôm, con trai tôi. Và ông không còn ăn nằm với cô ấy nữa. Và khi cô ấy sinh nở, thì có thai đôi trong bụng cô ấy. Và chuyện xảy ra là trong lúc nàng sinh đẻ, một đứa đưa bàn tay ra trước, bà đỡ đã cầm lấy và buộc sợi chỉ đỏ thẫm vào bàn tay của nó, nói rằng, đứa này sẽ ra trước. Nhưng khi thu lại bàn tay, thì ngay lập tức anh em của nó đã ra ngoài, và bà nói: Cái hàng rào gì đã bị phá vỡ vì ngươi? Và bà gọi tên của nó là

Phares. Và sau đó, người anh trai của anh ấy đi ra, trên tay anh ấy có sợi chỉ đỏ thẫm, và người ta gọi tên anh ấy là Xa-ra.

39

Còn Joseph bị bán xuống Ai Cập, và Potiphar, hoạn quan của Pharaoh, người đầu bếp trưởng, một người Ai Cập, đã mua anh ta từ tay những người Ishmaelites, là những người đã đem anh ta xuống đó. Và Chúa ở cùng Giô-sép, và ông là người thành công, và ông ở trong nhà của chủ người Ai Cập của ông. Chủ của anh ấy biết rằng Chúa ở cùng anh ấy, và bất cứ điều gì anh ấy làm, Chúa đều ban cho thành công trong tay anh ấy. Và Joseph đã được ơn trước mặt chủ của mình và làm hài lòng người. Người đã bổ nhiệm anh cai quản nhà mình, và tất cả những gì thuộc về người, người đã giao vào tay Joseph. Và xảy ra sau khi anh ta được đặt lên trên nhà của anh ta và trên tất cả những gì thuộc về anh ta, thì Chúa ban phước cho nhà của người Ai Cập vì Giô-sép, và phước hạnh của Chúa ở trong tất cả tài sản của anh ta trong nhà và trong cánh đồng của anh ta. Và ông ấy giao phó tất cả những gì thuộc về ông ấy vào tay Giô-sép, và không biết gì về những việc của mình ngoại trừ bánh mì mà ông ấy ăn. Và Giô-sép đẹp về hình dáng, và rất đẹp về vẻ bề ngoài. Và sau những lời nói này, vợ của chủ anh ấy đã đặt mắt cô ấy trên Joseph, và nói, Hãy nằm với tôi. Nhưng ông ấy không muốn, và nói với người vợ của chủ mình rằng: Nếu chủ tôi không biết gì trong nhà mình qua tôi, và tất cả những gì thuộc về ông ấy đã giao vào tay tôi, Và trong nhà này không có gì vượt trội hơn tôi, cũng không có gì được giữ lại khỏi tôi, ngoại trừ ngươi, bởi vì ngươi là vợ của ông ấy, và làm sao tôi có thể làm điều ác này, và phạm tội trước mặt Thiên Chúa? Khi bà ấy nói với Giô-sép ngày này qua ngày khác, và ông không vâng lời bà ấy để ngủ với bà ấy, để giao hợp với bà ấy. Và đã xảy ra một ngày như thế, Joseph vào trong nhà để làm công việc của mình, và không có

ai ở bên trong nhà. Và bà ấy kéo áo quần của anh ta, nói: Hãy nằm với tôi, và anh ta đã để lại áo quần của mình trong tay bà ấy, chạy trốn và đi ra ngoài. Và khi cô ấy thấy rằng anh ấy đã để lại áo quần của mình trong tay cô và chạy trốn, rồi anh ấy đi ra ngoài, Và bà gọi những người đang ở trong nhà, và nói với họ rằng: Hãy nhìn xem, ông ấy đã đưa vào cho chúng ta đứa trẻ Do Thái để chế nhạo chúng ta. Nó đã đi vào đến tôi và nói rằng: Hãy nằm với tôi, và tôi đã kêu la lên thật lớn. Nhưng khi anh ta nghe thấy rằng tôi đã nâng cao tiếng nói và kêu la, anh ta đã để lại áo quần của mình bên tôi, chạy trốn và đi ra ngoài. Và bà ấy giữ lại những bộ quần áo bên mình, cho đến khi người chủ về nhà. Và cô ấy nói với anh ấy theo những lời này, rằng: Đứa đầy tớ người Do Thái mà anh đã đưa đến với chúng tôi đã vào chỗ tôi để nhạo báng tôi, và nó nói với tôi: Ta sẽ nằm với ngươi. Nhưng khi anh ta nghe thấy rằng tôi đã cất cao giọng và kêu la, anh ta đã bỏ lại áo của mình bên tôi rồi chạy trốn và đi ra ngoài. Và khi ông chủ nghe những lời nói của vợ mình, những gì cô ta nói với ông ta rằng: Người đầy tớ của ngài đã làm như vậy với tôi, thì ông ta nổi giận dữ.

Và chủ đã bắt Joseph, ông ta đưa anh vào pháo đài, vào nơi mà những tù nhân của vua bị giam giữ trong pháo đài. Và Chúa ở cùng Giô-sép, và đổ lòng thương xót trên ông, và ban cho ông ân huệ trước mặt người cai ngục trưởng. Và viên cai ngục trưởng giao ngục vào tay Giô-sép, cùng tất cả những người bị giam giữ trong ngục, và mọi việc họ làm ở đó đều do chính ông ấy làm. Người cai ngục trưởng không cần biết gì qua anh ta cả, vì tất cả đều qua tay Giô-sép, bởi vì Chúa ở cùng anh ta, và bất cứ điều gì anh ta làm, Chúa đều làm cho thịnh vượng trong tay anh ta.

40

Sau những sự việc này, quan chủ quản rượu của vua Ai Cập và quan chủ quản bánh đã phạm tội đối với chủ của họ là vua Ai Cập. Và Pha-ra-ôn đã nổi giận với hai hoạn quan của mình, với quan chước tửu trưởng và với quan thợ bánh trưởng, Và ông đặt họ trong nhà giam, vào nơi mà Giô-sép đang bị giam giữ ở đó. Và người cai ngục trưởng đã giao họ cho Joseph, và ông đã phục vụ họ, và họ đã ở trong nhà tù nhiều ngày. Và cả hai đều thấy giấc mơ trong cùng một đêm, và khải tượng trong giấc mơ của quan chước tửu trưởng và quan thợ bánh trưởng, những người của vua Ai Cập đang bị giam trong ngục, là như vậy. Giô-sép vào gặp họ vào buổi sáng và thấy họ đang lo lắng bối rối. Và ông ấy hỏi các hoạn quan của Pharaoh, những người đang ở với ông ấy trong nhà tù bên cạnh chủ của ông ấy, rằng: Tại sao khuôn mặt của các người u ám hôm nay? Nhưng họ nói với ông: Chúng tôi thấy giấc mơ, mà không có ai giải thích nó. Giô-sép nói với họ: Sự giải thích chẳng phải là qua Đức Chúa Trời sao? Vậy hãy kể cho tôi nghe. Và quan chức rượu trưởng kể lại giấc mơ của mình cho Giô-sép, và nói: Trong giấc ngủ của tôi có một cây nho trước mặt tôi. Trong cây nho có ba gốc, và nó đang tươi tốt, đã đâm ra chồi, những chùm nho đã chín. Và chén của Pha-ra-ôn ở trong tay tôi, tôi lấy chùm nho và ép nó vào chén, rồi tôi đưa chén vào tay Pha-ra-ôn. Và Giô-sép nói với ông ta: Đây là sự giải nghĩa của nó: ba nhánh là ba ngày. Còn ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ nhớ đến chức vụ của ngươi và sẽ phục hồi ngươi vào chức quan chước tửu của ngươi, và ngươi sẽ đưa chén cho Pha-ra-ôn vào tay của người theo chức vụ trước đây của ngươi, như khi ngươi làm quan chước tửu. Nhưng hãy nhớ đến tôi vì chính anh, khi anh được may mắn, xin hãy tỏ lòng thương xót với tôi, và hãy nhắc đến tôi với Pha-ra-ôn, để anh đưa tôi ra khỏi nhà tù này. Tôi đã bị đánh cắp từ đất của người Hê-bơ-rơ, và ở đây tôi không làm gì cả, nhưng họ đã ném tôi vào cái hố này. Và người đầu bếp trưởng thấy rằng ông ấy giải thích đúng, và nói với Giô-sép: Tôi cũng thấy một giấc mơ, và tôi

nghĩ rằng tôi đang nâng ba giỏ bánh mì mịn trên đầu tôi, Trong giỏ trên cùng có đủ các loại bánh mà Pha-ra-ôn ăn, là công việc của thợ làm bánh, và các loài chim trời đã ăn chúng từ cái giỏ trên đầu tôi. Nhưng Giô-sép trả lời ông ta: Đây là lời giải thích: ba giỏ là ba ngày. Còn ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ chặt đầu ngươi, và sẽ treo ngươi trên cây, và các loài chim trên trời sẽ ăn thịt ngươi. Và vào ngày thứ ba, là ngày sinh của Pha-ra-ôn, ông đã làm tiệc uống cho tất cả các đầy tớ của mình, và ông đã nhớ đến chức vụ của người rót rượu và chức vụ của người làm bánh giữa các đầy tớ của ông. Và ông ấy phục hồi người phục vụ rượu trưởng vào chức vụ của ông ta, và đã trao chén vào tay Pha-ra-ôn. Nhưng người làm bánh trưởng thì ông ta treo cổ, như Joseph đã giải thích cho họ. Và người quản lý rượu trưởng không nhớ đến Joseph mà đã quên mất ông.

41

Sau hai năm, Pharaoh thấy một giấc mơ, ông nghĩ mình đang đứng trên bờ sông. Và này, như từ sông đang lên bảy con bò, đẹp về hình dạng và chọn lọc về thịt, và chúng đang gặm cỏ trong bãi cỏ sậy. Bảy con bò khác đi lên sau những con kia từ sông, xấu xí về hình dạng và gầy về thịt, và chúng ăn cỏ bên cạnh những con bò trên bờ sông. Và bảy con bò xấu xí và gầy đã nuốt chửng bảy con bò đẹp hình dáng và tốt thịt, và Pha-ra-ôn thức dậy. Và anh ta mơ lần thứ hai, và này bảy bông lúa đang mọc lên trên một thân, được chọn lọc và tốt tươi. Và này, bảy bông lúa mỏng và bị gió thổi héo mọc lên theo sau chúng. Và bảy bông lúa gầy và bị gió thổi hư hại đã nuốt chửng bảy bông lúa được chọn và đầy tốt. Pharaoh thức dậy, và đó là một giấc mơ. Đến buổi sáng, tâm hồn của ông bị xao động, và ông sai người gọi tất cả các nhà giải mộng của Ai Cập và tất cả các nhà thông thái của xứ ấy, và Pha-ra-ôn kể cho họ nghe giấc mơ của mình, nhưng không có ai giải nghĩa được giấc mơ đó

cho Pha-ra-ôn. Và quan chước tửu trưởng đã nói với Pha-ra-ôn rằng: Hôm nay tôi nhớ lại tội lỗi của tôi. Pharaoh đã giận những người tôi tớ của ông ấy và đã giam chúng tôi trong nhà tù, trong nhà của người đầu bếp trưởng, cả tôi và người thợ làm bánh trưởng. Và cả hai chúng tôi đều thấy giấc mơ trong cùng một đêm, tôi và anh ấy, mỗi người thấy giấc mơ của mình. Có một thanh niên người Do Thái ở đó với chúng tôi, là đầy tớ của người đầu bếp trưởng, và chúng tôi đã kể cho anh ta nghe, và anh ta đã giải thích cho chúng tôi. Và rồi mọi chuyện đã xảy ra đúng như ông ấy đã giải thích cho chúng tôi: tôi được phục hồi chức vụ của mình, còn người kia thì bị treo cổ. Pha-ra-ôn sai người đi gọi Giô-sép, và họ đưa ông ra khỏi nhà tù, và họ cạo râu cho ông, và họ thay áo choàng của ông, và ông đến gặp Pha-ra-ôn. Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: Ta đã thấy một giấc mơ, và không có ai giải nghĩa được nó. Nhưng ta đã nghe nói về ngươi rằng khi ngươi nghe giấc mơ, ngươi có thể giải nghĩa chúng. Giô-sép trả lời Pha-ra-ôn rằng: Không có Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của Pha-ra-ôn sẽ không được ban cho. Pha-ra-ôn nói với Giô-sép rằng: Trong giấc ngủ của tôi, tôi thấy mình đứng bên bờ sông. Và giống như từ sông đang đi lên bảy con bò đẹp về hình dáng và béo tốt về thịt, và chúng đang gặm cỏ trong bãi cỏ sậy. Và này, bảy con bò khác đang đi lên sau chúng từ sông, xấu xa và xấu xí về hình dáng, và gầy về thịt, những con như vậy mà tôi chưa từng thấy trong toàn bộ đất Ai Cập xấu xí hơn thế. Và bảy con bò xấu xí và gầy đã nuốt chửng bảy con bò đầu tiên, những con đẹp và tuyển chọn. Và chúng đã vào trong bụng của chúng, nhưng không thể phân biệt được rằng chúng đã vào trong bụng của chúng, và hình dáng của chúng vẫn xấu xí như lúc ban đầu, rồi tôi thức dậy và lại ngủ. Và tôi lại thấy trong giấc ngủ của tôi, bảy bông lúa đang mọc lên trên một thân, chắc đầy và tốt tươi, Nhưng bảy bông lúa khác, mỏng và bị gió làm hư hại, đã mọc lên bên cạnh chúng. Và bảy bông lúa gầy và bị gió thổi hư hại

đã nuốt chửng bảy bông lúa tốt và đầy đặn, tôi đã nói với các nhà thông giải, nhưng không có ai giải thích được điều đó cho tôi.

Và Giô-sép nói với Pha-ra-ôn: Giấc mơ của Pha-ra-ôn là một; bao nhiêu điều Đức Chúa Trời làm, Ngài đã chỉ ra cho Pha-ra-ôn. Bảy con bò đẹp là bảy năm, và bảy bông lúa đẹp là bảy năm, giấc mơ của Pharaoh là một. Và bảy con bò gầy đi lên sau chúng là bảy năm, và bảy bông lúa gầy bị gió hủy hoại là bảy năm, sẽ có bảy năm nạn đói. Nhưng lời tôi đã nói với Pharaoh là Thần đã cho Pharaoh thấy tất cả những gì Ngài làm. Này, bảy năm thịnh vượng lớn sẽ đến trong khắp đất Ai Cập. Nhưng bảy năm nạn đói sẽ đến sau những điều này, và họ sẽ quên đi sự no đủ sẽ có trong toàn bộ Ai Cập, và nạn đói sẽ tiêu hao đất đai. Và sự thịnh vượng sẽ không được biết đến trên đất vì nạn đói sắp đến sau những điều này, vì nó sẽ vô cùng nghiêm trọng. Về việc giấc mơ của Pha-ra-ôn được lặp lại hai lần, bởi vì lời từ Đức Chúa Trời sẽ đúng, và Đức Chúa Trời sẽ mau chóng thực hiện nó. Vậy bây giờ hãy tìm một người khôn ngoan và thông minh, và bổ nhiệm người ấy cai quản đất Ai Cập. Và hãy để Pharaoh làm điều này và bổ nhiệm các quan cai trị trên đất, và hãy để họ thu thập tất cả sản phẩm của đất Ai Cập trong bảy năm thịnh vượng Và hãy để họ thu thập tất cả thức ăn của bảy năm tốt đẹp sắp đến này, và hãy để lúa mì được thu thập dưới quyền của Pharaoh, thức ăn trong các thành phố hãy để được cất giữ. Và thức ăn đã được dự trữ cho đất nước sẽ dùng cho bảy năm nạn đói, những năm sẽ xảy ra ở đất Ai Cập, và đất nước sẽ không bị tiêu diệt trong nạn đói. Lời ấy làm hài lòng Pharaoh và tất cả các thuộc hạ của ông.

Và Pharaoh nói với tất cả các đầy tớ của ông: Chúng ta có thể tìm thấy một người như vậy, người có linh của Thần trong ông ấy không? Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: Vì Đức Chúa Trời đã chỉ cho ngươi biết tất cả những điều này, không có ai khôn ngoan và

thông minh hơn ngươi. Bạn sẽ cai quản nhà tôi, và theo lệnh miệng bạn, tất cả dân tôi sẽ vâng lời, chỉ có ngai vàng là tôi lớn hơn bạn. Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: Này, hôm nay ta bổ nhiệm ngươi cai trị toàn đất Ai-cập. Và Pha-ra-ôn đã tháo chiếc nhẫn từ bàn tay của mình, đặt nó lên bàn tay Giô-sép, và mặc cho ông áo choàng vải gai mịn, và đặt vòng cổ vàng quanh cổ của ông. Và ông cho ông ta lên chiếc xe ngựa thứ hai của mình, và sai người truyền lệnh công bố trước mặt ông ta, và chỉ định ông ta cai trị toàn bộ đất Ai Cập. Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, không có ngươi thì không ai được giơ tay lên trên khắp đất Ai-cập. Và Pha-ra-ôn gọi tên Giô-sép là Psôn-thôm-pha-nếch, và đã cho ông A-sê-nết, con gái của Pê-tê-phơ-rê, thầy tế lễ thành Hê-li-ô-pô-lít, làm vợ. Giô-sép ba mươi tuổi khi đứng trước Pha-ra-ôn, vua của Ai Cập, và Giô-sép đi ra từ trước mặt Pha-ra-ôn, và đi qua khắp đất Ai Cập. Và đất đai sinh ra bó lúa trong bảy năm thịnh vượng. Và ông đã thu thập tất cả thức ăn của bảy năm thịnh vượng trong đất Ai Cập, và ông đã đặt thức ăn trong các thành phố; thức ăn từ các đồng bằng xung quanh mỗi thành phố, ông đã đặt trong thành phố đó. Và Giô-sép đã thu thập thóc nhiều vô cùng như cát biển, cho đến khi không thể đếm được, vì không còn số nữa.

Nhưng Joseph có được hai con trai trước khi đến bảy năm nạn đói, những người mà Asenath, con gái của Potiphera, thầy tế thành Heliopolis, đã sinh cho ông. Và Joseph gọi tên con đầu lòng là Manasseh, bởi vì Đức Chúa Trời đã làm cho tôi quên tất cả những khó nhọc của tôi, và tất cả những gì của cha tôi. Còn tên của đứa thứ hai, ông gọi là Ephraim, bởi vì Thần đã làm tôi tăng trưởng trong xứ của sự hạ mình tôi. Bảy năm thịnh vượng đã qua đi, những năm đã có trong đất Ai Cập. Và bảy năm nạn đói bắt đầu đến, như Giô-sép đã nói, và nạn đói xảy ra khắp mọi vùng đất, nhưng trong khắp đất Ai-cập vẫn còn bánh. Và tất cả đất Ai Cập đói, dân chúng kêu la đến Pha-ra-ôn về bánh. Pha-ra-ôn nói với

tất cả người Ai Cập: Hãy đi đến Giô-sép, và điều gì ông ấy nói với các ngươi, hãy làm theo. Và nạn đói đã xảy ra trên khắp mặt đất, nhưng Joseph đã mở tất cả các kho thóc và bán cho tất cả người Ai Cập. Và tất cả các vùng đất đều đến Ai Cập để mua lương thực từ Giô-sép, vì nạn đói đã hoành hành khắp cả đất.

42

Nhưng khi Gia-cốp thấy rằng có bán lương thực ở Ai-cập, ông nói với các con trai mình: Tại sao các con cứ nhìn nhau mà không làm gì? Kìa, tôi đã nghe rằng có lúa ở Ai Cập, hãy đi xuống đó và mua cho chúng ta ít thức ăn, để chúng ta có thể sống và không chết.

Mười anh em của Joseph đã đi xuống Ai Cập để mua ngũ cốc, Nhưng Benjamin, em trai của Joseph, ông không cho đi cùng với các anh em của nó, vì ông nói rằng, kẻo có điều rủi ro xảy ra cho nó. Các con trai Israel đến để mua lương thực cùng với những người khác đang đến, vì có nạn đói trong đất Canaan. Joseph là người cai trị đất nước, ông bán lương thực cho mọi người dân trong xứ, các anh em của Joseph đã đến và cúi mặt xuống đất lạy ông. Khi nhìn thấy các anh em mình, Giô-sép nhận ra họ, và tỏ ra xa lạ với họ, và nói với họ những lời cứng rắn, và hỏi họ: Các ngươi đến từ đâu? Họ trả lời: Từ đất Ca-na-an, để mua thức ăn. Nhưng Joseph nhận ra các anh em của mình, còn họ thì không nhận ra ông. Và Giô-sép nhớ lại những giấc mơ của ông mà ông đã thấy, và nói với họ: Các ngươi là gián điệp, các ngươi đã đến để do thám đất này. Nhưng họ nói: Không phải vậy, thưa chúa, các đầy tớ của chúa đã đến để mua thức ăn. Tất cả chúng tôi đều là con trai của một người đàn ông, chúng tôi là những người hòa bình, các đầy tớ của ngài không phải là gián điệp. Nhưng Ngài nói với họ: Không phải vậy, nhưng các ngươi đã đến để xem những

dấu vết của đất. Nhưng họ nói: Chúng tôi là mười hai anh em, con trai của ngài, ở đất Canaan, và này người em út hiện đang ở với cha chúng tôi hôm nay, còn người kia thì không còn nữa. Joseph nói với họ: Đây là điều tôi đã nói với các ngươi rằng các ngươi là những kẻ gián điệp. Bằng điều này các ngươi sẽ được chứng minh, thề trên sức khỏe của Pharaoh, các ngươi sẽ không được rời khỏi đây, trừ phi người em trai út của các ngươi đến đây. Hãy gửi một người trong các ngươi đi và đem người anh của các ngươi về, còn các ngươi thì bị giam giữ cho đến khi những lời nói của các ngươi được chứng minh là rõ ràng, xem các ngươi có nói sự thật hay không, nếu không thì thề bởi sức khỏe của Pharaoh, các ngươi quả thật là gián điệp. Và ông đặt họ trong ngục ba ngày. Ông nói với họ vào ngày thứ ba: Hãy làm điều này, và các ngươi sẽ sống, vì tôi kính sợ Đức Chúa Trời. Nếu các ngươi là người hòa bình, hãy để một người anh em của các ngươi bị giam giữ trong ngục, còn chính các ngươi hãy đi và mang về lương thực các ngươi đã mua. Và hãy đem người em trai trẻ tuổi của các ngươi đến với ta, thì những lời nói của các ngươi sẽ được tin, nhưng nếu không, các ngươi sẽ chết. Và họ đã làm như vậy. Và mỗi người nói với anh em mình: Đúng vậy, chúng ta có tội về anh em chúng ta, bởi vì chúng ta đã bỏ qua nỗi đau khổ trong tâm hồn anh ấy khi anh ấy van xin chúng ta, và chúng ta đã không lắng nghe anh ấy, và vì điều này nên hoạn nạn này đã đến trên chúng ta. Ru-bên trả lời và nói với họ: Tôi đã chẳng nói với các ngươi rằng, đừng làm hại đứa trẻ đó sao, mà các ngươi không nghe tôi? Và này, máu của nó đang bị đòi. Nhưng họ không biết rằng Giô-sép nghe được, vì có người thông dịch ở giữa họ. Quay mặt đi, Giô-sép đã khóc, rồi lại đến gần họ và nói với họ, rồi bắt Si-mê-ôn từ giữa họ và trói anh ta trước mặt họ.

Joseph đã ra lệnh làm đầy các bình của họ lúa mì, trả lại bạc của họ cho mỗi người vào trong bao của anh ta, và cho họ lương

thực cho đường đi, và điều đó đã xảy ra với họ như vậy. Và sau khi chất thóc lúa lên lưng những con lừa của họ, họ đã rời khỏi đó. Mở bao của mình ra để cho lừa của mình ăn cỏ khô tại nơi họ trọ, và ông thấy bọc bạc của mình, và nó ở trên miệng bao. Và anh ấy nói với các anh em mình: Bạc của tôi đã được trả lại, và này, nó ở trong túi của tôi. Lòng họ kinh ngạc, và họ bối rối nhìn nhau, nói: Thần đã làm gì cho chúng ta vậy? Họ đến với Jacob, cha của họ, trong đất Canaan, và báo cáo cho ông tất cả các sự kiện đã xảy ra với họ, nói rằng, Người đàn ông là chủ của đất đã nói cứng rắn với chúng tôi và đã bỏ tù chúng tôi, coi như chúng tôi đang do thám đất. Nhưng chúng tôi đã nói với ông rằng: Chúng tôi là người hòa bình, chúng tôi không phải là gián điệp. Chúng tôi là mười hai anh em, con trai của cha chúng tôi, một người không còn nữa, nhưng người nhỏ tuổi nhất ở với cha chúng tôi hôm nay trong đất Canaan. Người đàn ông chủ của đất đã nói với chúng tôi: Bằng điều này tôi sẽ biết rằng các ngươi là những người hòa bình: hãy để lại một người anh em ở đây với tôi, còn các ngươi hãy lấy lương thực đã mua cho nhà mình và đi đi. Và hãy đem người em trai út của các ngươi đến với ta, và ta sẽ biết rằng các ngươi không phải là những kẻ gián điệp, nhưng là những người hòa bình, và ta sẽ trả lại người anh em của các ngươi cho các ngươi, và các ngươi sẽ buôn bán trong đất này. Và chuyện xảy ra là khi họ làm trống các bao tải của mình, thì bó bạc của mỗi người ở trong bao tải của họ, và chính họ cùng với cha của họ đã thấy các bó bạc của mình, và họ đã sợ hãi. Gia-cốp, cha của họ, nói với họ: Các ngươi đã làm tôi mất con, Giô-sép không còn, Si-mê-ôn không còn, và các ngươi sẽ lấy Bên-gia-min; tất cả những điều này đã xảy ra trên tôi. Ru-bên nói với cha họ rằng: Hãy giết hai con trai tôi nếu tôi không đem nó về cho cha. Hãy giao nó vào tay tôi, và tôi sẽ đem nó trở về cho cha. Nhưng ông nói: Con trai ta sẽ không đi xuống với các ngươi, bởi vì anh của nó đã chết, và chỉ còn một mình nó, và nếu

điều gì xảy ra với nó trên đường các ngươi đi, thì các ngươi sẽ đưa tuổi già của ta xuống âm phủ với nỗi buồn.

43

Nhưng nạn đói đã gia tăng trên đất. Và đã xảy ra khi họ đã ăn hết lúa mà họ đã mang từ Ai Cập, thì cha của họ đã nói với họ: Hãy đi lại và mua cho chúng ta ít thức ăn. Giu-đa nói với ông ấy rằng: Người đàn ông, chủ của xứ ấy, đã nghiêm khắc làm chứng với chúng tôi rằng: Các ngươi sẽ không được thấy mặt ta, nếu em trai út của các ngươi không ở cùng với các ngươi. Nếu vậy, nếu ngài sai người anh em của chúng tôi đi cùng với chúng tôi, thì chúng tôi sẽ đi xuống và mua thức ăn cho ngài. Nhưng nếu ông không gửi em chúng tôi đi cùng chúng tôi, chúng tôi sẽ không đi, vì người đàn ông đó đã nói với chúng tôi rằng: Các ngươi sẽ không được thấy mặt ta nếu em trai các ngươi không đi cùng các ngươi. Y-sơ-ra-ên nói: Tại sao các con làm hại ta bằng cách báo cho người đàn ông đó biết rằng các con còn có anh em? Nhưng họ nói: Người đàn ông đó đã hỏi han chúng tôi và gia đình chúng tôi, rằng: Cha các ngươi còn sống không, và các ngươi có anh em nào không? Và chúng tôi đã trả lời ông ta theo những câu hỏi đó. Làm sao chúng tôi biết được rằng ông ta sẽ bảo chúng tôi: Hãy đem anh em các ngươi đến? Giu-đa nói với I-sơ-ra-ên, cha của ông: Hãy cho cậu bé đi với tôi, và chúng ta hãy đứng dậy và đi, để chúng ta được sống và không chết, cả chúng ta, cha, và hành lý của chúng ta. Nhưng tôi sẽ chờ đợi anh ta, hãy tìm kiếm anh ta từ tay tôi. Nếu tôi không đưa anh ta đến với bạn và đặt anh ta trước mặt bạn, tôi sẽ là người có tội với bạn suốt đời. Nếu chúng tôi không chậm trễ, chúng tôi đã có thể trở về hai lần rồi. Israel, cha của họ, nói với họ: Nếu là như vậy, thì hãy làm điều này: hãy lấy những trái cây của đất đựng trong bình của các ngươi, và mang xuống cho người đàn ông đó những món quà gồm nhựa cây, mật

ong, hương liệu, nhựa thơm, nhựa tần bì, và hạt. Và hãy lấy số bạc gấp đôi trong tay các ngươi, số bạc đã được trả lại trong các bao của các ngươi hãy mang theo trả lại, kẻo đó là một sự nhầm lẫn. Và hãy đem anh em của các ngươi đi, và hãy đứng dậy đi xuống gặp người đàn ông đó. Nhưng xin Đức Chúa Trời của tôi ban ơn cho các con trước mặt người đó và sai trả anh của các con, người kia, và Benjamin về; còn tôi, nếu phải mất con thì tôi mất con vậy.

Những người đàn ông đã lấy những món quà này và số bạc gấp đôi trong tay họ, cùng với Benjamin, và sau khi đứng dậy, họ đã đi xuống Ai Cập và đứng trước mặt Joseph. Giô-sép thấy họ và Bên-gia-min, người anh cùng mẹ của ông, và nói với người quản gia nhà mình: Hãy đưa những người này vào nhà, giết súc vật làm của lễ và chuẩn bị, vì những người này sẽ ăn bánh với tôi vào buổi trưa. Người đàn ông đã làm như Joseph đã nói, và đưa những người đó vào nhà của Joseph. Khi những người đàn ông thấy rằng họ đã bị dẫn vào nhà của Giô-sép, họ nói: Vì cái bạc đã được trả lại trong những bao của chúng tôi lúc đầu, chúng tôi đang bị đưa vào đây để họ buộc tội sai cho chúng tôi và tấn công chúng tôi, để bắt chúng tôi làm nô lệ và lấy những con lừa của chúng tôi. Họ đã tiến đến gần người quản gia nhà của Giô-sép và nói chuyện với ông ta tại cổng nhà, Thưa ngài, chúng tôi cần phải xuống từ lúc đầu để mua thức ăn. Và khi chúng tôi đến nơi trọ nghỉ và mở các bao của mình, thì bạc của mỗi người đều ở trong bao của mình, chúng tôi đã mang bạc của chúng tôi theo đúng trọng lượng trở lại, bây giờ trong tay chúng tôi. Và chúng tôi đã mang theo bạc khác để mua thức ăn, chúng tôi không biết ai đã bỏ bạc vào bao của chúng tôi. Ông ấy nói với họ: Xin Chúa thương xót các ngươi, đừng sợ hãi. Thần của các ngươi và Thần của tổ tiên các ngươi đã ban cho các ngươi kho báu trong các bao của các ngươi, còn bạc của các ngươi, tôi đã nhận rồi. Và ông ấy đã dẫn Si-mê-ôn ra gặp họ. Và người mang nước để rửa chân cho họ, và cho lừa của họ ăn

cỏ. Họ chuẩn bị những món quà cho đến khi Joseph đến vào buổi trưa, vì họ nghe nói rằng ông định dùng bữa ở đó. Giô-sép bước vào nhà, và họ dâng cho ông những món quà mà họ cầm trong tay vào trong nhà, và họ thờ lạy ông sấp mặt xuống đất. Ông hỏi họ: Các ngươi có khỏe không? và nói với họ: Cha già của các ngươi mà các ngươi đã nói đến có khỏe mạnh không? Ông ấy vẫn còn sống chứ? Họ đáp: Cha chúng tôi, đầy tớ của ngài, vẫn còn sống và mạnh khỏe. Và người nói: Người đó được Đức Chúa Trời ban phước. Rồi họ cúi mình thờ lạy ông. Giô-sép ngước mắt lên, thấy Bên-gia-min, người anh em cùng mẹ của mình, và nói: Đây có phải là em trai các ngươi, người mà các ngươi đã nói với ta sẽ đem đến không? Và ông nói: Cầu xin Đức Chúa Trời thương xót con, con ơi. Giô-sép xao xuyến, vì lòng dạ ông dâng trào vì người anh em của mình, và ông muốn khóc, nên đã vào buồng riêng và khóc ở đó.

Và sau khi rửa mặt, ông bước ra ngoài, tự chủ được mình, và nói: Hãy dọn bánh ra. Và họ dọn riêng cho anh ta một mình, riêng cho họ, và riêng cho những người Ai Cập đang ăn cùng với anh ta, vì những người Ai Cập không thể ăn chung bánh với những người Do Thái, bởi điều đó là một sự ghê tởm đối với người Ai Cập. Họ ngồi xuống trước mặt người ấy, người con đầu lòng theo thứ tự ưu tiên của mình, và người em út theo tuổi trẻ của mình, và những người đó ai nấy đều kinh ngạc nhìn nhau. Họ lấy phần thức ăn từ bàn của ông chia cho nhau, và phần của Benjamin lớn gấp năm lần so với phần của tất cả những người khác, họ đã uống và vui vẻ cùng với ông.

44

Và Giô-sép ra lệnh cho người đang coi sóc nhà của ông, nói: Hãy đổ đầy bao của những người này thức ăn, bao nhiêu họ có thể

mang được, và hãy bỏ bạc của mỗi người vào miệng bao. Và hãy bỏ cái chén bạc của ta vào bao của người em út, cùng với tiền mua lúa mì của nó. Việc ấy đã xảy ra theo lời của Giô-sép, như ông đã nói.

Buổi sáng bình minh, và những người đàn ông được gửi đi, họ và những con lừa của họ. Khi họ đã ra khỏi thành phố nhưng chưa đi xa, Giô-sép nói với người quản gia nhà mình: Hãy đứng dậy đuổi theo những người đó, và khi đuổi kịp họ, hãy nói với họ: Tại sao các ngươi lại lấy ác báo đền điều tốt? Tại sao các ngươi đã ăn trộm chiếc chén bạc của ta? Đây chẳng phải là chiếc chén mà chủ của ta dùng để uống sao? Chính ông còn dùng nó để bói toán nữa. Các ngươi đã làm điều ác khi làm việc này. Sau khi tìm thấy họ, ông đã nói với họ theo những lời này. Nhưng họ nói với ông: Tại sao chúa nói theo những lời này? Xin đừng để các tôi tớ của ngài làm theo lời này. Nếu số bạc mà chúng tôi tìm thấy trong bao của chúng tôi, chúng tôi đã mang trả lại cho ngươi từ đất Canaan, thì làm sao chúng tôi lại ăn cắp bạc hoặc vàng từ nhà của chủ ngươi? Người nào trong bọn đầy tớ của ngươi mà ngươi tìm thấy cái chén, thì hãy để người đó chết, và chúng tôi sẽ làm nô lệ cho chủ của chúng tôi. Nhưng ông nói: Và bây giờ, như các ngươi nói, thì sẽ như vậy: người nào mà chiếc chén được tìm thấy bên mình, sẽ là đầy tớ của ta, còn các ngươi sẽ được trong sạch. Và họ vội vàng hạ bao của mình xuống đất, và mỗi người mở bao của mình. Ông ấy khám xét bắt đầu từ người anh cả cho đến người em út, và tìm thấy cái chén trong bao của Benjamin. Và họ xé áo mình, rồi mỗi người đặt bao của mình lên lưng lừa của mình, và họ quay trở lại thành phố.

Giu-đa và các anh em của ông vào đến gặp Giô-sép khi ông ấy vẫn còn ở đó, và họ ngã sấp xuống đất trước mặt ông ấy. Giô-sép nói với họ: Các ngươi đã làm việc gì thế này? Các ngươi không

biết rằng một người như ta có thể bói toán sao? Nhưng Giuđa nói: Chúng tôi sẽ đáp lại gì với ông chủ, hoặc chúng tôi sẽ nói gì, hoặc chúng tôi sẽ được xưng công chính bằng cách nào? Đức Chúa Trời đã tìm thấy sự bất công của các đầy tớ ông, này chúng tôi là những đầy tớ của ông chủ chúng tôi, cả chúng tôi lẫn người mà cái chén được tìm thấy bên mình. Giô-sép nói: Không thể nào tôi làm điều này được. Người nào mà chiếc chén được tìm thấy bên mình, chính người đó sẽ làm đầy tớ của tôi. Còn các ngươi, hãy trở về bình an với cha của các ngươi. Giuđa đã đến gần và nói với ông ta: Tôi cầu xin, thưa chúa, xin cho phép đầy tớ của ngài nói một lời trước mặt ngài, và xin đừng tức giận với đầy tớ của ngài, bởi vì ngài là như Pharaoh. Lạy Chúa, ngài đã hỏi các đầy tớ của ngài rằng: Các ngươi có cha hay anh em không? Và chúng tôi đã thưa với chủ rằng: Chúng tôi có người cha già, và một đứa con sinh ra lúc tuổi già của ông, còn anh trai của nó đã chết, nên nó là đứa duy nhất còn lại của mẹ nó, và người cha yêu thương nó. Nhưng bạn đã nói với các con của bạn: Hãy đem nó xuống cho ta, và ta sẽ chăm sóc nó. Và chúng tôi đã nói với người chủ rằng đứa trẻ sẽ không thể rời bỏ cha của nó, nhưng nếu nó rời bỏ cha, nó sẽ chết. Nhưng bạn đã nói với các con của bạn rằng, nếu người em trai trẻ hơn của các ngươi không đi xuống cùng với các ngươi, thì các ngươi sẽ không được nhìn thấy mặt ta nữa. Và khi chúng tôi trở về với cha chúng tôi, tôi tớ của ngài, chúng tôi đã thuật lại cho ông ấy những lời của chúa chúng tôi. Cha chúng ta nói: Hãy đi lại và mua cho chúng ta ít thức ăn. Nhưng chúng tôi đã nói: Chúng tôi sẽ không thể đi xuống, trừ khi người em trai trẻ hơn của chúng tôi đi xuống cùng với chúng tôi, thì chúng tôi mới sẽ đi xuống, vì chúng tôi sẽ không thể nhìn thấy mặt người đàn ông đó nếu người em trai trẻ hơn của chúng tôi không ở cùng với chúng tôi. Cha chúng tôi, đầy tớ của ngài, đã nói với chúng tôi: Các ngươi biết rằng vợ tôi đã sinh cho tôi hai đứa con, Và một người đã đi ra khỏi tôi, và các ngươi nói rằng hắn đã bị thú dữ ăn thịt, và tôi không thấy hắn

cho đến bây giờ. Nếu vậy thì các ngươi cũng đem người này đi khỏi mặt tôi, và nếu điều gì xảy ra cho nó trên đường, thì các ngươi sẽ khiến tuổi già của tôi phải xuống âm phủ trong nỗi đau buồn. Bây giờ vậy nếu tôi đi đến gặp cha chúng tôi, con trai của ngươi, và đứa trẻ không ở với chúng tôi, mà linh hồn của ông ấy gắn bó với linh hồn của đứa trẻ này, Và khi ông ấy thấy đứa trẻ không ở với chúng tôi, ông ấy sẽ chết, và các đầy tớ của ngài sẽ đem tuổi già của đầy tớ ngài, cha của chúng tôi, xuống âm phủ với nỗi buồn. Vì đầy tớ của ngươi đã nhận đứa trẻ từ cha, nói rằng: Nếu tôi không đem nó đến với ngươi và đặt nó trước mặt ngươi, thì tôi sẽ mang tội với cha suốt đời. Bây giờ vậy thì tôi sẽ ở lại với ngài làm đầy tớ thay cho đứa trẻ, làm người nhà của chủ, nhưng đứa trẻ hãy đi lên cùng với những anh em của nó. Vì làm sao tôi có thể trở về với cha khi đứa trẻ không ở cùng chúng tôi? Tôi không muốn chứng kiến những điều xấu xa mà sẽ giáng xuống cha tôi.

45

Giô-sép không thể chịu đựng được tất cả những người đang đứng bên cạnh ông, nên ông nói: Hãy đuổi tất cả mọi người ra khỏi tôi. Và không có ai đứng bên cạnh Giô-sép khi ông bày tỏ mình với các anh em của ông. Và người thả tiếng khóc lóc, và tất cả người Ai Cập đều nghe thấy, và tiếng khóc ấy vang đến tận cung điện Pha-ra-ôn. Joseph nói với các anh em của mình: Tôi là Joseph, cha tôi còn sống chứ? Và các anh em không thể trả lời được cho ông, vì họ đã bị xáo trộn. Giô-sép nói với các anh em mình: Hãy lại gần ta, và họ đã lại gần, và ông nói: Ta là Giô-sép, anh em các ngươi, người mà các ngươi đã bán sang Ai Cập. Bây giờ vì vậy, đừng buồn phiền, cũng đừng để điều đó có vẻ khó khăn đối với các ngươi, rằng các ngươi đã bán tôi đến đây, vì Đức Chúa Trời đã sai tôi đến trước các ngươi để cứu sống. Vì đây là năm thứ hai của nạn đói trên đất, và vẫn còn năm năm nữa, trong đó sẽ

không có việc cày cấy, cũng không có mùa gặt, Vì Đức Chúa Trời đã sai tôi đến trước các ngươi, để giữ lại cho các ngươi một dòng dõi sót trên đất, và để nuôi dưỡng cho các ngươi một sự sống sót lớn lao. Bây giờ vì vậy không phải các ngươi đã sai tôi đến đây, nhưng là Đức Chúa Trời, và Ngài đã làm cho tôi như cha của Pha-ra-ôn, và chủ của tất cả nhà của người, và người cai trị tất cả đất Ai Cập. Vậy hãy vội vàng đi lên gặp cha tôi và hãy nói với ông ấy rằng: Con trai ông là Joseph nói những điều này: Đức Chúa Trời đã làm cho con trở thành chúa tể của toàn bộ đất Ai Cập, vậy xin cha hãy đi xuống gặp con và đừng ở lại nữa. Và ngươi sẽ cư trú trong đất Gesem thuộc Arabia, và ngươi sẽ ở gần ta, ngươi cùng các con trai ngươi, và các con trai của các con trai ngươi, các bầy cừu ngươi, và các bầy bò ngươi, và tất cả những gì thuộc về ngươi. Và ta sẽ nuôi dưỡng ngươi ở đó, vì nạn đói vẫn còn năm năm nữa, để ngươi không bị tiêu diệt, cùng với các con trai ngươi và tất cả tài sản của ngươi. Kìa, đôi mắt của các ngươi thấy, và đôi mắt của Benjamin anh trai tôi thấy, rằng chính miệng tôi đang nói với các ngươi. Vậy hãy báo cáo cho cha tôi tất cả vinh quang của tôi ở Ai Cập, và tất cả những gì các ngươi đã thấy, và hãy vội vàng đem cha tôi xuống đây. Và ông đã ôm cổ Bên-gia-min, người em của mình, và khóc trên vai người, và Bên-gia-min cũng khóc trên cổ ông. Và sau khi hôn tất cả các anh em mình, ông đã khóc vì họ, và sau đó các anh em ông đã nói chuyện với ông.

Và tin tức được loan truyền rộng rãi vào nhà Pharaoh rằng các anh em của Joseph đã đến, Pharaoh và triều thần của ông đều vui mừng. Pharaoh nói với Joseph: Hãy bảo các anh em ngươi làm điều này: hãy chất đầy các bao của các ngươi và trở về đất Canaan. Và hãy đem theo cha các ngươi và tài sản của các ngươi, đến với ta, và ta sẽ ban cho các ngươi tất cả những điều tốt đẹp của Ai Cập, và các ngươi sẽ ăn tủy của đất. Nhưng bạn hãy ra lệnh những điều này: lấy cho họ xe ngựa từ đất Ai Cập cho con cái các

ngươi và vợ các ngươi, rồi đem theo cha các ngươi và đến đây. Và đừng tiếc những gì mắt các ngươi thấy trong các đồ vật của mình, vì tất cả những điều tốt đẹp của Ai Cập sẽ thuộc về các ngươi. Các con trai Israel đã làm như vậy, và Joseph đã cho họ xe ngựa theo những gì Pharaoh vua đã nói, và ông đã cho họ lương thực cho cuộc hành trình, Và ông cho tất cả mọi người hai bộ áo, nhưng cho Benjamin ông cho ba trăm đồng vàng và năm bộ áo thay thế. Và ông gửi cho cha mình những thứ giống như vậy, cùng mười con lừa chở đầy các của cải quý giá của Ai Cập, và mười con la chở bánh cho cha mình dùng dọc đường. Ông đã tiễn các anh em mình đi, và họ lên đường, và ông nói với họ: Đừng giận dữ trên đường. Và họ đi lên từ Ai Cập, và họ đến đất Canaan gặp Giacóp, cha của họ. Và họ báo tin cho ông rằng: Con trai ngươi là Giô-sép vẫn còn sống, và chính ông đang cai trị toàn bộ đất Ai Cập. Gia-cốp kinh ngạc đến mức mất trí, vì ông không tin họ. Họ nói với ông tất cả những điều Giô-sép đã nói, bao nhiêu điều ông ấy đã nói với họ. Khi nhìn thấy những xe ngựa mà Giô-sép đã gửi đến để đón ông, linh hồn của Gia-cốp, cha của họ, đã hồi sinh. Israel nói: Thật là điều lớn lao đối với tôi, nếu Joseph con trai tôi vẫn còn sống, tôi sẽ đi để gặp con trước khi tôi chết.

46

Y-sơ-ra-ên khởi hành cùng với tất cả những gì thuộc về ông, đến giếng Thề Nguyện, và dâng sinh tế lên Đức Chúa Trời của cha ông là Y-sác. Thần nói với Ít-ra-en trong thị kiến ban đêm rằng: Gia-cốp, Gia-cốp, và ông nói: Có chuyện gì? Nhưng Ngài phán với ông: Ta là Đức Chúa Trời của các tổ phụ ngươi, đừng sợ hãi khi xuống Ai Cập, vì Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân tộc lớn ở đó. Và Ta sẽ đi xuống Ai Cập với ngươi, và Ta sẽ đưa ngươi trở lên cho đến cuối cùng, và Giô-sép sẽ đặt tay trên mắt ngươi. Gia-cốp đứng dậy từ giếng thề nguyện, và các con trai của Y-sơ-ra-ên đưa

cha họ, hành lý, và vợ con họ lên những cỗ xe mà Giô-sép đã sai đến để chở ông. Và họ đã mang theo của cải của mình, và tất cả tài sản mà họ đã có được từ đất Canaan, rồi đi vào Ai Cập, Gia-cốp và tất cả dòng dõi của ông cùng với ông. Các con trai, cháu trai, các con gái, cháu gái và tất cả dòng dõi của ông, ông đều đã đem theo vào Ai Cập. Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên đã vào Ai Cập cùng với Gia-cốp, cha của họ. Gia-cốp và các con trai của ông: con đầu lòng của Gia-cốp là Ru-bên. Các con trai của Reuben là Enoch, Pallu, Hezron và Charmi. Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ê-hút, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, con trai của người đàn bà Ca-na-an. Con trai của Levi: Gershon, Kát và Merari. Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Si-lô, Pha-rê và Xê-rách, nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã chết trong đất Ca-na-an, các con trai của Pha-rê là Hết-rôn và Giê-mu-ên. Các con trai của Issachar: Tola, Phua, Hashum và Shimron. Các con trai của Zaboulon là Sered, Allon và Achoel. Đây là các con trai của Lê-a, những người mà bà sinh cho Gia-cốp tại Mê-sô-bô-ta-mi-a thuộc Sy-ri, và Đi-na con gái của ông, tất cả các người, con trai và con gái, ba mươi ba. Các con trai của Gad: Saphon, Angis, Sannis, Thasoban, Aedeis, Aroedeis và Areeleis. Các con trai của Asher: Iemna, Iessoua, Ieoul, Baria, và Sara là chị em của họ. Các con trai của Baria: Chobor và Melchiil. Đây là các con trai của Zilpah, người mà Laban đã cho Leah con gái của ông, bà đã sinh những người này cho Jacob, mười sáu người. Các con trai của Rachel, vợ của Jacob, là Joseph và Benjamin. Các con trai của Giô-sép sinh ra tại đất Ai Cập, mà A-sê-nát, con gái của Phô-ti-phê-ra, thầy tế lễ thành Hê-li-ô-pô-lít, đã sinh cho ông, là Ma-na-se và Ép-ra-im. Các con trai của Ma-na-se, mà người thiếp Sy-ri-a đã sinh cho ông, là Ma-ki. Ma-ki sinh Ga-la-át. Các con trai của Ép-ra-im, em của Ma-na-se, là Su-tê-la và Ta-han. Các con trai của Su-tê-la là Ê-đôm. Các con trai của Benjamin là Bala, Bechor và Ashbel. Các con trai của Bala là Gera, Noeman, Ahijah, Rosh và Muppim. Gera sinh ra Arad.

Đây là các con trai của Rachel, những người mà bà sinh cho Gia-cốp, tất cả mười tám người. Con trai của Dan là Asom. Và các con trai của Naphtali: Asiel, Guni, Izhar và Shillem. Đây là các con trai của Ballas, người mà Laban đã cho Rachel con gái mình, bà đã sinh họ cho Jacob, tất cả bảy người. Tất cả các linh hồn đã vào Ai Cập với Iacob, những người đã ra từ đùi của ông, không kể các phụ nữ của con trai Iacob, tất cả các linh hồn là sáu mươi sáu, Các con trai của Giô-sép sinh cho ông tại đất Ai-cập là chín người. Tất cả các thành viên trong nhà Gia-cốp đã vào Ai-cập cùng với Gia-cốp là bảy mươi lăm người.

Nhưng ông ấy đã sai Judah đi trước để gặp Joseph tại thành phố Hêrôôn, thuộc đất Rameses. Giô-sép thắng xe ngựa của mình, đi lên để gặp I-sơ-ra-ên cha mình, tại thành phố Hê-rô-ôn, và khi thấy cha, ông ấy ôm cổ cha mình và khóc nức nở. Và Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sép: Bây giờ ta có thể chết được, vì ta đã thấy mặt con, và con vẫn còn sống. Giô-sép nói với các anh em mình rằng: Tôi sẽ lên báo cáo với Pha-ra-ôn và nói với người rằng: Các anh em tôi và nhà của cha tôi, những người đã ở trong xứ Ca-na-an, đã đến với tôi. Những người đàn ông này là những người chăn chiên, vì họ vốn là những người chăn nuôi gia súc, và họ đã mang theo gia súc, bò, và tất cả tài sản của họ. Vậy nếu Pha-ra-ôn gọi các ngươi và nói với các ngươi, Công việc của các ngươi là gì? Các ngươi sẽ nói: Những đầy tớ của ngài là những người chăn nuôi gia súc từ thuở nhỏ cho đến bây giờ, cả chúng tôi lẫn tổ phụ chúng tôi, để các ngươi được ở trong đất Gô-sen thuộc A-ra-bi-a, vì mọi người chăn chiên đều là sự ghê tởm đối với người Ai Cập.

47

Giô-sép đã đến và báo cáo với Pha-ra-ôn rằng: Cha tôi và các anh em tôi, cùng với gia súc, bò và tất cả tài sản của họ, đã đến từ

đất Ca-na-an, và này họ đang ở trong đất Gô-sen. Từ số anh em của mình, ông đã chọn năm người và đặt họ trước mặt Pha-ra-ôn. Và Pharaoh nói với các anh em của Joseph: Công việc của các ngươi là gì? Họ nói với Pharaoh: Các đầy tớ của ngài là người chăn cừu, cả chúng tôi và các cha của chúng tôi. Họ nói với Pha-ra-ôn: Chúng tôi đã đến để tạm trú trong đất này, vì không có đồng cỏ cho gia súc của các con trai ngài, bởi nạn đói đã hoành hành trong đất Ca-na-an, vậy bây giờ chúng tôi xin được ở trong đất Gô-sen. Pha-ra-ôn nói với Giô-sép: Hãy để họ ở trong đất Gô-sen, và nếu ngươi biết rằng trong họ có những người tài giỏi, hãy đặt họ làm người cai quản gia súc của ta. Gia-cốp và các con trai ông đã đến Ai-cập gặp Giô-sép, và Pha-ra-ôn vua Ai-cập đã nghe tin này. Và Pha-ra-ôn nói với Giô-sép rằng: Cha của ngươi và những anh em của ngươi đã đến với ngươi. Này, đất Ai Cập ở trước mặt ngươi; hãy cho cha ngươi và anh em ngươi định cư trong vùng đất tốt nhất. Joseph đưa Jacob cha của ông vào, và đặt ông đứng trước Pharaoh, và Jacob chúc phước cho Pharaoh. Pharaoh nói với Jacob: Ngươi đã sống được bao nhiêu năm? Gia-cốp nói với Pha-ra-ôn: Các năm đời tôi là một trăm ba mươi năm, trong thời gian tôi ngụ cư. Các năm đời tôi ít ỏi và khổ cực, chưa bằng các năm đời của tổ phụ tôi trong thời gian họ ngụ cư. Và sau khi chúc phước cho Pha-ra-ôn, Gia-cốp đi ra khỏi trước mặt vua.

Và Giô-sép định cư cho cha mình và các anh em mình, và cho họ sở hữu trong đất Ai Cập, trong vùng đất tốt nhất, trong đất Ra-mê-se, như Pha-ra-ôn đã ra lệnh. Và Giô-sép đã phân phát lương thực cho cha mình, cho các anh em mình, và cho mọi người trong nhà cha mình, theo số người.

Lúa mì không có trong tất cả các vùng đất, vì nạn đói tăng lên rất nhiều, và vùng đất Ai Cập cùng vùng đất Ca-na-an kiệt quệ vì nạn đói. Ông Joseph đã thu thập tất cả bạc được tìm thấy trong

đất Ai Cập và trong đất Ca-na-an từ việc bán lúa mì mà họ mua, và ông đo lường lúa mì cho họ, và ông Joseph đã mang tất cả bạc vào cung điện Pha-ra-ôn. Và mọi bạc đã cạn kiệt từ đất Ai Cập và từ đất Ca-na-an, nên tất cả người Ai Cập đã đến với Giô-sép, nói rằng: Hãy cho chúng tôi bánh, tại sao chúng tôi phải chết trước mặt ngài? Vì bạc của chúng tôi đã hết rồi. Giô-sép nói với họ: Hãy mang gia súc của các ngươi đến, và ta sẽ cho các ngươi bánh để đổi lấy gia súc của các ngươi, nếu bạc của các ngươi đã hết. Họ đã dẫn gia súc của họ đến Giô-sép, và Giô-sép đã cho họ bánh để đổi lấy những con ngựa, và để đổi lấy những con cừu, và để đổi lấy những con bò, và để đổi lấy những con lừa, và ông đã nuôi dưỡng họ bằng bánh để đổi lấy tất cả gia súc của họ trong năm đó. Năm đó trôi qua, và họ đến với ông ta trong năm thứ hai, và họ nói với ông ta: Chúng tôi sẽ không bị tiêu diệt trước mặt chủ của chúng tôi chứ? Vì bạc của chúng tôi đã cạn kiệt, của cải và gia súc đã thuộc về ngài là chủ, và không còn lại gì cho chúng tôi trước mặt chủ của chúng tôi, ngoài thân thể và đất đai của chúng tôi. Vậy để chúng tôi không chết trước mặt ngài, và đất không bị bỏ hoang, xin hãy mua chúng tôi và đất của chúng tôi để đổi lấy bánh mì, và chúng tôi cùng đất của chúng tôi sẽ làm tôi tớ cho Pha-ra-ôn; xin cho hạt giống, để chúng tôi gieo trồng, và chúng tôi sống và không chết, và đất sẽ không bị bỏ hoang. Và Giô-sép đã mua tất cả đất đai của người Ai Cập cho Pha-ra-ôn, vì người Ai Cập đã bán đất đai của họ cho Pha-ra-ôn, vì nạn đói đã áp đảo họ, và đất đai đã trở thành của Pha-ra-ôn. Và ông đã bắt người dân làm nô lệ cho mình, từ biên giới cực này của Ai Cập cho đến biên giới cực kia, Ngoại trừ đất của các thầy tế lễ, Giô-sép không mua được phần này, vì Pha-ra-ôn đã ban quà cho các thầy tế lễ, và họ ăn phần ban cho mà Pha-ra-ôn đã cho họ, bởi vì điều này nên họ không bán đất của mình. Giô-sép nói với tất cả người Ai-cập: Này, hôm nay ta đã mua các ngươi và đất đai của các ngươi cho Pha-ra-ôn. Hãy lấy hạt giống cho mình và gieo xuống đất. Và sản phẩm của đất sẽ

thuộc về các ngươi, các ngươi sẽ nộp một phần năm cho Pharaoh, còn bốn phần sẽ thuộc về các ngươi để làm hạt giống cho đất, làm thức ăn cho các ngươi và cho tất cả những người trong nhà các ngươi. Và họ nói: Ngài đã cứu chúng tôi, chúng tôi đã tìm được ơn trước mặt chủ của chúng tôi, và chúng tôi sẽ là tôi tớ của Pharaoh. Và Giô-sép đặt cho họ mệnh lệnh cho đến ngày này trên đất Ai Cập để nộp cho Pha-ra-ôn, ngoại trừ đất của các thầy tế lễ không thuộc về Pha-ra-ôn.

Y-sơ-ra-ên định cư trong đất Ai-cập, trên vùng đất Gô-sen, và họ thừa kế nó, và họ tăng trưởng và sinh sôi nảy nở rất nhiều. Gia-cốp sống ở đất Ai-cập mười bảy năm, và số ngày của cuộc đời Gia-cốp là một trăm bốn mươi bảy năm. Những ngày của Israel sắp đến hồi chung, ông gọi con trai mình là Joseph và nói với ông: Nếu con đã được ơn trước mặt cha, hãy đặt tay con dưới đùi cha, và con hãy làm cho cha điều nhân từ và chân thật, là đừng chôn cha trong Ai Cập. Nhưng tôi sẽ nằm xuống với tổ tiên của tôi, và con sẽ đem tôi ra khỏi Ai Cập, và con sẽ chôn tôi trong mộ của họ. Người đáp: Tôi sẽ làm theo lời cha. Ông nói: Hãy thề với tôi, và người đã thề với ông, và Israel cúi lạy trên đầu cây gậy của mình.

48

Sau những lời này, có người báo tin cho Giô-sép rằng cha ông đang ốm, và ông đã đem theo hai con trai của mình là Ma-na-se và Ép-ra-im đến với Gia-cốp. Có người báo cho Gia-cốp rằng: Này, con trai ông là Giô-sép đang đến với ông. I-sơ-ra-ên gắng sức ngồi dậy trên giường. Và Jacob nói với Joseph: Thần của tôi đã hiện ra với tôi tại Luz trong đất Canaan, và đã ban phước cho tôi, Và Ngài phán với tôi: Này, Ta sẽ làm cho ngươi tăng trưởng và nhân lên, Ta sẽ làm cho ngươi thành các hội chúng của các dân tộc, và Ta sẽ ban cho ngươi cái đất này, cùng cho dòng dõi ngươi sau ngươi,

làm sản nghiệp đời đời. Bây giờ vì vậy, hai con trai của ngươi, những đứa đã sinh cho ngươi trong đất Ai Cập trước khi tôi đến với ngươi vào Ai Cập, là của tôi; Ép-ra-im và Ma-na-se sẽ là của tôi như Ru-bên và Si-mê-ôn. Nhưng những con cháu mà ngươi sinh ra sau này sẽ mang tên của anh em chúng, sẽ được gọi theo cơ nghiệp của những người đó. Nhưng khi tôi đang đi từ Mesopotamia của Syria, Rachel mẹ của con đã chết trong đất Canaan, khi tôi đang tiến gần đến trường đua ngựa Chabratha của vùng đất đó, để đến Ephrathah, và tôi đã chôn cất bà ấy trên con đường của trường đua ngựa, đó chính là Bethlehem.

Nhưng khi Israel thấy các con trai của Joseph, ông nói: Những người này là ai của con? Giô-sép nói với cha mình: Đây là các con trai của con, những người mà Đức Chúa Trời đã ban cho con ở đây. Và Gia-cốp nói: Hãy đem họ đến cho ta, để ta chúc phước cho họ. Mắt của Israel mờ đi vì tuổi già, và ông không thể nhìn thấy, và ông đưa họ lại gần mình, và hôn họ, và ôm họ. Và Israel nói với Joseph: Này, ta không bị tước đoạt mặt của con, và này, Thần đã chỉ cho ta cả dòng dõi của con. Và Giô-sép đã dẫn họ ra khỏi đầu gối của ông, và họ đã thờ lạy ông, sấp mặt xuống đất. Giô-sép đã đưa hai con trai của mình đến, Ép-ra-im ở bên phải mình, tức bên trái của I-sơ-ra-ên, và Ma-na-se ở bên trái mình, tức bên phải của I-sơ-ra-ên, rồi đưa họ đến gần người. Nhưng Israel đã duỗi bàn tay phải ra, đặt lên đầu Ephraim, mà người này là người trẻ hơn, và đặt bàn tay trái lên đầu Manasseh, đặt các bàn tay chéo nhau.

Và Ngài chúc phước cho họ, và nói: Đức Chúa Trời, Đấng mà các tổ phụ của tôi đã làm hài lòng trước mặt Ngài, là Áp-ra-ham và Y-sác, Đức Chúa Trời đã nuôi dưỡng tôi từ tuổi trẻ cho đến ngày này, Thiên Sứ đã giải cứu tôi khỏi mọi điều ác, xin chúc phước cho những đứa trẻ này, và tên của tôi cùng với tên của các

tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác sẽ được gọi trong họ, và họ sẽ sinh sôi nẩy nở thành một dân số đông đúc trên đất. Khi Giô-sép thấy rằng cha ông đặt bàn tay phải của mình trên đầu Ép-ra-im, điều đó có vẻ nặng nề đối với ông, và Giô-sép nắm lấy bàn tay của cha mình để lấy nó ra khỏi đầu Ép-ra-im đặt lên đầu Ma-na-se. Joseph nói với cha mình rằng: Không phải như vậy, thưa cha, vì người này là con đầu lòng, xin cha đặt tay phải của cha lên đầu người ấy. Và ông không muốn, nhưng nói: Ta biết, con ơi, ta biết, và người này sẽ trở thành một dân tộc, và người này sẽ được tôn cao, nhưng em trai ông, người trẻ hơn, sẽ lớn hơn ông, và dòng dõi của em sẽ trở thành vô số các dân tộc. Và người chúc phước cho họ trong ngày đó, nói rằng: Trong các ngươi, Y-sơ-ra-ên sẽ được chúc phước, nói rằng: Nguyện Đức Chúa Trời làm cho ngươi như Ép-ra-im và như Ma-na-se. Và người đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se. Israel nói với Joseph: Này, ta sắp chết, nhưng Thần sẽ ở cùng các con, và Ngài sẽ đưa các con trở về đất của tổ tiên các con. Nhưng tôi cho bạn Shechem đặc biệt hơn các anh em của bạn, mà tôi đã lấy từ tay người Amorites bằng thanh kiếm và cung của tôi.

49

Gia-cốp gọi các con trai mình và nói với họ: Hãy tập hợp lại, để ta báo cho các con biết điều gì sẽ xảy ra với các con trong những ngày cuối cùng. Hãy tập hợp lại và nghe ta, hỡi các con trai của Gia-cốp, hãy nghe, hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe cha các ngươi. Reuben, con trưởng của ta, ngươi là sức mạnh của ta và là đầu tiên trong các con của ta, khó chịu đựng và cứng đầu ngạo mạn. Ngươi đã hành động kiêu ngạo như nước, chớ sôi trào lên, vì ngươi đã lên giường của cha ngươi; bấy giờ ngươi đã làm ô uế cái giường mà ngươi đã lên. Simeon và Levi, hai anh em, đã hoàn thành sự bất công theo sự lựa chọn của họ. Xin linh hồn tôi đừng

vào hội đồng của họ, và lòng tôi đừng tham gia vào sự cấu kết của họ, bởi vì trong cơn giận dữ họ đã giết người, và trong sự ham muốn họ đã cắt gân bò đực. Bị nguyền rủa là cơn giận của họ, vì nó ngoan cố, và cơn thịnh nộ của họ, vì nó đã cứng lòng. Ta sẽ chia họ ra trong Gia-cốp và rải rác họ trong Y-sơ-ra-ên. Hỡi Judah, các anh em ngươi đã ca ngợi ngươi, bàn tay ngươi đặt trên lưng kẻ thù ngươi, các con trai của cha ngươi sẽ thờ lạy ngươi. Sư tử con của Giu-đa, từ chồi non, con trai ta ơi, ngươi đã đi lên, đã nằm xuống ngươi đã ngủ như sư tử và như sư tử con, ai sẽ đánh thức hắn? Người cai trị sẽ không mất đi từ Giu-đa, và người lãnh đạo từ dòng dõi của người ấy, cho đến khi đến những điều dành riêng cho người ấy, và chính người ấy là sự mong đợi của các dân tộc. Buộc con lừa của mình vào cây nho, và con lừa con của lừa cái vào cành nho cuốn, ông sẽ giặt áo choàng mình trong rượu, và áo bọc mình trong máu nho. Đôi mắt anh ấy lấp lánh hơn rượu vang, và hàm răng anh ấy trắng hơn sữa. Zebulun ven biển sẽ cư trú, chính anh ta ở bên cạnh bến tàu, và sẽ kéo dài cho đến Sidon. Issachar đã khao khát điều tốt đẹp, đang nghỉ ngơi giữa các phần đất. Và thấy rằng sự nghỉ ngơi tốt đẹp, và đất đai màu mỡ, anh đặt vai mình vào việc làm vất vả, và trở thành một người nông dân. Dan sẽ phán xét dân của mình, như một bộ lạc trong Israel. Và Đan sẽ là con rắn trên đường, rình rập bên lối mòn, cắn gót chân ngựa, và người cưỡi ngựa sẽ ngã về phía sau, chờ đợi sự cứu rỗi của Chúa. Gad, đội quân tập kích sẽ tấn công hắn, nhưng chính hắn sẽ tấn công chúng đuổi theo gót. Asher, bánh mì của anh ấy béo bở, và chính anh ấy sẽ ban sự xa hoa cho các người cai trị. Naphtali là thân cây tỏa ra, ban tặng vẻ đẹp trong dòng dõi. Con trai Giô-sép đã trưởng thành, con trai đáng yêu của tôi đã lớn lên, con trai út của tôi, hãy quay trở về với tôi. Những người chủ của mũi tên đã cân nhắc, chửi mắng và giữ oán hận đối với người đó. Và những cung của họ đã bị tan vỡ bởi sức mạnh, và những gân cánh tay của họ đã kiệt sức, qua bàn tay của người cai trị Jacob, từ

đó đến Đấng Toàn Năng của Israel từ Thần của cha ngươi. Và Thần của tôi đã giúp đỡ ngươi, và đã ban phước cho ngươi phước lành từ trời cao, và phước lành của đất có tất cả, vì phước lành của vú và tử cung. Phước lành của cha ngươi và mẹ ngươi đã thắng hơn phước lành của các núi vĩnh viễn, và hơn phước lành của các đồi mãi mãi; chúng sẽ ở trên đầu Giô-sép, và trên đỉnh đầu của người đã cai trị anh em mình. Benjamin là chó sói tham lam, buổi sáng vẫn sẽ ăn mồi, và đến buổi tối ban phát thức ăn. Tất cả những người này là mười hai con trai của Gia-cốp, và đây là những điều cha họ đã nói với họ, và ông đã chúc phước cho họ, ông đã chúc phước cho mỗi người theo phước lành của người đó. Và ông nói với họ: Tôi sắp trở về với dân tộc tôi, hãy chôn tôi cùng với các tổ tiên của tôi trong hang động ở cánh đồng của Ephron người Hittite, Trong hang động kép, đối diện Mamre, ở đất Canaan, hang động mà Abraham đã mua từ Ephron người Hittite để làm mộ địa. Ở đó, họ đã chôn cất Abraham và Sarah vợ của ông; ở đó, họ đã chôn cất Isaac và Rebecca vợ của ông; ở đó, họ đã chôn cất Leah. Trong quyền sở hữu cánh đồng và hang động ở trong đó, từ các con trai của Hết. Và Gia-cốp ngừng ra lệnh cho các con trai của ông, và nâng chân lên trên giường, ngừng thở, và được về với dân của ông.

50

Và Giô-sép ngã xuống trên mặt cha mình, khóc và hôn người. Và Giô-sép ra lệnh cho những người hầu của ông là những người làm việc ướp xác, hãy ướp xác người cha của ông, và những người làm việc ướp xác đã ướp xác Y-sơ-ra-ên. Và họ hoàn thành bốn mươi ngày cho ông, vì các ngày chôn cất được tính như vậy, và Ai Cập đã than khóc ông bảy mươi ngày. Khi những ngày tang chế đã qua, Giô-sép nói với các quan chức của Pha-ra-ôn rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt các ngài, xin hãy nói về tôi vào tai Pha-ra-ôn

rằng: Cha tôi đã bắt tôi thề, nói rằng: Trong ngôi mộ mà tôi đã đào cho chính mình ở đất Canaan, ngươi sẽ chôn tôi ở đó. Vậy bây giờ, sau khi đi lên, tôi sẽ chôn cha tôi và tôi sẽ trở lại. Và Pharaoh nói với Joseph: Hãy đi lên, chôn cất cha ngươi, đúng như người đã bắt ngươi thề. Và Giô-sép đi lên để chôn cất cha mình, và tất cả các đầy tớ của Pha-ra-ôn, các trưởng lão trong nhà ông, và tất cả các trưởng lão xứ Ai Cập đều đi lên cùng với ông, Và toàn bộ gia đình Giô-sép, các anh em của ông, tất cả nhà cha của ông, họ hàng của ông, cùng các con cừu và các con bò đều được để lại trong đất Gô-sen. Và xe ngựa chiến cùng kỵ binh đã đi lên cùng với ông, và trại quân trở nên vô cùng lớn. Và họ đến sân đập lúa Atad, ở bên kia sông Jordan, và họ than khóc ông một cách than khóc lớn lao và mạnh mẽ vô cùng, và ông đã làm tang cho cha của ông bảy ngày. Và những cư dân của đất Canaan đã thấy sự tang chế trên sân đập lúa Atad, và họ nói: Đây là sự tang chế lớn của người Ai Cập. Vì vậy, người ta đã gọi tên nơi đó là Tang Chế của Ai Cập, ở bên kia sông Jordan. Và các con trai của ông đã làm cho ông như vậy. Và các con trai của ông đã đem ông vào đất Ca-na-an, và đã chôn cất ông trong hang đôi, cái hang mà Áp-ra-ham đã mua làm mộ từ Ép-rôn người Hê-tít, đối diện Mam-rê. Và Giô-sép trở lại Ai-cập, cùng với các anh em của ông và những người đã đi lên cùng để chôn cất cha của ông.

Khi các anh em của Giô-sép thấy rằng cha họ đã chết, họ nói: Biết đâu Giô-sép sẽ giữ hận chúng ta và báo trả chúng ta tất cả những điều ác mà chúng ta đã làm với anh ấy. Và khi đến gặp Giô-sép, họ nói: Cha của ông đã bắt thề trước khi qua đời, rằng: Hãy nói như vầy với Giô-sép: Xin hãy tha sự bất công và tội lỗi của họ, vì họ đã tỏ ra điều ác với ngươi, và bây giờ xin hãy tha sự bất công của các đầy tớ Đức Chúa Trời là cha ngươi. Và Giô-sép đã khóc khi họ nói với ông. Và khi đến gặp ông, họ nói: Chúng tôi là đầy tớ của ông. Và Giô-sép nói với họ, Đừng sợ hãi, vì tôi thuộc về Đức

Chúa Trời. Các ngươi đã bàn tính hại tôi điều ác, nhưng Thượng Đế đã bàn tính về tôi điều tốt, để xảy ra như hôm nay, và nuôi dưỡng một dân đông đảo. Và ông nói với họ: Đừng sợ hãi, tôi sẽ nuôi dưỡng các ngươi và gia đình các ngươi. Và ông đã an ủi họ và nói vào lòng họ. Và Giô-sép đã ở trong Ai-cập, chính ông và các anh em của ông, và toàn bộ gia đình của cha ông, và Giô-sép đã sống một trăm mười năm. Và Giô-sép thấy con cái của Ép-ra-im đến thế hệ thứ ba, và các con trai của Ma-ki, con trai Ma-na-se, được sinh trên đùi Giô-sép. Giô-sép nói với các anh em mình rằng: Tôi sắp chết, nhưng Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ viếng thăm các ngươi và đem các ngươi lên khỏi đất này vào đất mà Đức Chúa Trời đã thề hứa với các tổ phụ chúng ta là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Và Giô-sép đã bắt các con trai Y-sơ-ra-ên thề, nói rằng: Trong lúc Đức Chúa Trời viếng thăm các ngươi, các ngươi sẽ mang xương của ta từ đây đi cùng với các ngươi. Và Giô-sép đã chết ở tuổi một trăm mười, và họ đã chôn cất ông, và đã đặt ông trong quan tài tại Ai Cập.

Xuất Hành

1

Đây là tên các con trai Israel đã vào Ai Cập cùng với Gia-cốp, cha của họ; mỗi người đều vào với toàn bộ gia đình mình. Reuben, Simeon, Levi, Judah, Issachar, Zebulun, Benjamin, Dan và Naphtali, Gad và Asher. Giô-sép đã ở tại Ai Cập, còn tất cả con cháu của Gia-cốp là bảy mươi lăm người. Joseph chết, và tất cả anh em của ông, và tất cả thế hệ đó. Nhưng các con trai Israel sinh sôi nảy nở, gia tăng rất nhiều, trở nên đông đúc và mạnh mẽ vô cùng; đất làm cho họ gia tăng. Một vị vua khác nổi lên cai trị Ai Cập, người không biết Giô-sép. Ông nói với dân tộc của mình: Này đây, chủng tộc của con cái Israel đông đảo và mạnh hơn chúng ta. Vậy thì hãy đến, chúng ta hãy đối xử khôn khéo với họ, kẻo họ gia tăng, và khi chiến tranh xảy ra với chúng ta, họ sẽ liên kết với những kẻ thù của chúng ta, và sau khi gây chiến với chúng ta, họ sẽ rời khỏi đất này. Và người đặt những người giám sát công việc lên trên họ để hành hạ họ bằng các công việc nặng nhọc. Và họ xây dựng các thành phố kiên cố cho Pharaoh, là Pithom, Rameses, và On, tức là thành phố của Mặt Trời. Nhưng bởi vì họ càng áp bức họ, thì họ càng trở nên đông đúc hơn và mạnh mẽ vô cùng, và người Ai Cập ghê tởm con cái Y-sơ-ra-ên. Và người Ai Cập áp bức con cái Y-sơ-ra-ên bằng vũ lực. Và họ làm khổ cuộc sống của họ trong các công việc nặng nhọc, với bùn và làm gạch, và tất cả các công việc trong cánh đồng, theo tất cả các công việc mà họ bắt họ làm nô lệ bằng bạo lực.

Và vua Ai Cập nói với các bà đỡ của người Hê-bơ-rơ, một người trong họ tên là Sép-phô-ra, và tên của người thứ hai là Phu-a, Và ông nói: Khi các ngươi đỡ đẻ cho các phụ nữ Hebrew, và họ sắp sinh, nếu là con trai thì hãy giết nó, nhưng nếu là con gái thì

hãy giữ nó sống. Nhưng các bà đỡ kính sợ Đức Chúa Trời, và không làm theo như vua Ai Cập đã ra lệnh cho họ, mà giữ cho các con trai sống. Nhưng vua Ai Cập gọi các bà đỡ và nói với họ: Tại sao các ngươi đã làm việc này và bảo toàn mạng sống các con trai? Các bà đỡ nói với Pharaoh rằng: Không như phụ nữ Ai Cập, các phụ nữ Do Thái sinh nở trước khi các bà đỡ đến với họ, và họ đã sinh rồi. Thần đã đối xử tốt với các bà đỡ, và dân chúng gia tăng và trở nên mạnh mẽ vô cùng. Vì các nữ hộ sinh kính sợ Thiên Chúa, nên Ngài ban cho họ gia đình. Pharaoh ra lệnh cho toàn thể dân của ông ta rằng: Mọi con trai được sinh ra cho người Do Thái, hãy ném xuống sông, và mọi con gái, hãy giữ cho sống.

2

Có một người từ bộ lạc Levi, người đã lấy một trong những con gái của Levi. Và bà đã thụ thai, và sinh một con trai, khi thấy nó xinh đẹp, họ đã giấu nó ba tháng. Vì họ không thể giấu nó được nữa, mẹ của nó đã lấy một cái rổ, phết nhựa đường hắc ín lên nó, đặt đứa trẻ vào trong, và đặt nó vào đầm lầy bên cạnh sông. Và chị gái của anh ấy đang theo dõi từ xa, để biết điều gì sẽ xảy ra với anh ấy.

Con gái của Pharaoh đi xuống sông để tắm, và các người hầu của nàng đang đi dọc bên bờ sông. Khi nhìn thấy cái rổ trong đầm lầy, nàng sai người hầu đi và lấy nó lên. Sau khi mở ra, công chúa Pharaoh thấy một đứa trẻ đang khóc trong cái rổ, và bà đã thương xót nó, rồi nói: Đây là một trong những đứa trẻ của người Hebrew. Và chị gái của anh ấy nói với con gái Pharaoh: Chị có muốn tôi gọi cho chị một người phụ nữ cho bú từ người Hê-bơ-rơ, và bà ấy sẽ cho đứa trẻ này bú cho chị không? Con gái Pharaoh nói: Hãy đi. Người thiếu nữ đến và gọi mẹ của đứa trẻ. Con gái Pharaoh nói với cô ấy: Hãy giữ gìn cho tôi đứa trẻ này và cho bú

nó cho tôi, tôi sẽ trả công cho bạn. Người phụ nữ nhận đứa trẻ và cho nó bú. Khi đứa trẻ đã lớn lên, bà đã đem nó đến con gái Pharaoh, và nó đã trở thành con trai của bà ấy, bà đã đặt tên cho nó là Moses, nói rằng, Tôi đã vớt nó lên từ nước.

Và xảy ra trong những ngày nhiều đó, khi Môi-se đã trở nên lớn, ông đi ra đến những anh em của ông là con cái Y-sơ-ra-ên. Sau khi quan sát sự khổ nhọc của họ, ông thấy một người Ai Cập đang đánh một người Hê-bơ-rơ nào đó thuộc những anh em chính mình của ông là con cái Y-sơ-ra-ên. Nhìn quanh đây đó mà không thấy ai, rồi đánh người Ai Cập và giấu hắn trong cát. Đã đi ra vào ngày thứ hai, thấy hai người đàn ông Do Thái đang đánh nhau, và nói với kẻ làm sai: Vì sao ngươi đánh người láng giềng? Nhưng người ấy nói: Ai đã chỉ định ngươi làm người cai trị và quan xét chúng ta? Ngươi có muốn giết ta như cách ngươi đã giết người Ai Cập hôm qua không? Môi-se sợ hãi và nói: Nếu như vậy thì việc này đã trở nên rõ ràng rồi. Pha-ra-ôn nghe được lời này và tìm cách giết Mô-i-se. Mô-i-se rút lui khỏi mặt Pha-ra-ôn và ở trong đất Ma-đi-am, khi đến đất Ma-đi-am, ông ngồi bên giếng. Thầy tế lễ xứ Midian có bảy người con gái, họ chăn dắt bầy cừu của cha mình là Jethro, khi đến nơi họ múc nước cho đến khi làm đầy các bể chứa để cho bầy cừu của cha mình là Jethro uống nước. Nhưng các người chăn cừu đến và đuổi họ đi, Môi-se đứng lên và giải cứu họ, rồi múc nước cho họ và cho đàn cừu của họ uống. Họ đến với Raguel, cha của họ, và ông nói với họ: Tại sao hôm nay các con về sớm thế? Họ nói: Một người đàn ông Ai Cập đã giải cứu chúng tôi khỏi bọn chăn cừu, và đã múc nước cho chúng tôi, và đã cho đàn cừu của chúng tôi uống nước. Nhưng ông nói với các con gái của mình, Người ấy đâu? Và tại sao các con đã bỏ lại người đàn ông đó? Vậy thì hãy gọi anh ấy để ăn bánh. Môi-se định cư bên người đàn ông đó, và ông gả Sê-phô-ra con gái mình cho Môi-se làm vợ. Người phụ nữ có thai và sinh một con

trai, và Môi-se đặt tên cho nó là Ghẹt-sôm, nói rằng: Tôi là khách ngụ trong đất nước ngoài. Sau những ngày tháng dài đó, vua Ai Cập qua đời, và con cái Y-sơ-ra-ên rên rỉ vì công việc khổ sai, và họ kêu la, và tiếng kêu của họ vươn lên đến Đức Chúa Trời vì công việc khổ sai. Và Đức Chúa Trời nghe tiếng than thở của họ, và Đức Chúa Trời nhớ lại giao ước của Ngài với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Và Thần nhìn thấy các con trai Israel, và Ngài tỏ mình ra cho họ biết.

3

Và Môi-se đang chăn dắt bầy chiên của Giê-trô, cha vợ của ông, là thầy tế lễ Ma-đi-an, và ông đã dẫn bầy chiên đến hoang mạc, và ông đã đến núi Hô-rếp. Thiên sứ của Chúa hiện ra với ông trong ngọn lửa từ bụi gai, và ông thấy rằng bụi gai đang cháy trong lửa, nhưng bụi gai không bị thiêu rụi. Moses nói: Tôi sẽ đi qua để xem khải tượng lớn này, tại sao bụi rậm không bị cháy. Khi Chúa thấy rằng ông đến gần để nhìn, Chúa gọi ông từ bụi rậm, nói: Môi-se, Môi-se, và ông nói: Có chuyện gì? Nhưng Ngài phán rằng, đừng đến gần đây, hãy cởi dép ra khỏi chân ngươi, vì nơi mà ngươi đang đứng là đất thánh. Và Ngài phán: Ta là Đức Chúa Trời của cha ngươi, Đức Chúa Trời của Abraham, Đức Chúa Trời của Isaac, và Đức Chúa Trời của Jacob. Moses liền quay mặt đi, vì ông sợ nhìn thẳng vào Đức Chúa Trời. Chủ nói với Môsê: Ta đã thấy sự khốn khổ của dân Ta ở Ai Cập, và Ta đã nghe tiếng kêu của họ vì những người giám sát công việc, vì Ta biết sự đau khổ của họ. Và Ta đã xuống để giải cứu họ khỏi tay người Ai Cập, và để dẫn họ ra khỏi xứ đó, và để đưa họ vào một vùng đất tốt đẹp và rộng lớn, vào vùng đất tràn đầy sữa và mật ong, vào nơi của người Ca-na-an, người Hê-tít, người A-mô-rít, người Phê-rê-sít, người Ghi-rê-ga-sít, người Hê-vít, và người Giê-bu-sít. Và bây giờ, tiếng kêu của con cái Israel đã đến với ta, và ta đã thấy sự áp bức mà người Ai

Cập đang áp bức họ. Và bây giờ hãy đến đây, Ta sẽ sai ngươi đến cùng Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và ngươi sẽ đem dân Ta, là con cái Y-sơ-ra-ên, ra khỏi đất Ai Cập.

Và Môi-se nói với Đức Chúa Trời: Tôi là ai mà tôi sẽ đi đến Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và tôi sẽ đem các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ai Cập? Đức Chúa Trời phán với Môi-se rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi, và đây là dấu hiệu cho ngươi rằng chính Ta sai ngươi đi: khi ngươi dẫn dân Ta ra khỏi Ai Cập, các ngươi sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời trên núi này. Và Môi-se nói với Thần: Này, tôi sẽ đi ra đến các con trai Y-sơ-ra-ên và tôi sẽ nói với họ: Thần của các tổ phụ chúng ta đã sai tôi đến với các ngươi. Họ sẽ hỏi tôi: Danh của Ngài là gì? Tôi sẽ nói gì với họ? Và Thần phán với Môi-se rằng: Ta là Đấng Hiện Hữu, và phán: Ngươi sẽ nói với con cái Y-sơ-ra-ên như vầy: Đấng Hiện Hữu đã sai ta đến cùng các ngươi. Và Đức Chúa Trời lại phán với Môi-se: Ngươi hãy nói với con cái Y-sơ-ra-ên như vầy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã sai ta đến cùng các ngươi. Đây là danh vĩnh cửu của ta, và đây là sự tưởng niệm của ta qua các thế hệ. Vậy thì hãy đến và tập hợp hội đồng các trưởng lão của con cái Y-sơ-ra-ên, và ngươi sẽ nói với họ: Chúa, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta, đã hiện ra với ta, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp, phán rằng: Ta đã thật sự viếng thăm các ngươi và những điều đã xảy ra cho các ngươi tại Ai Cập. Và Ngài phán: Ta sẽ đưa các ngươi lên khỏi sự khổ nạn của người Ai Cập, vào đất của người Ca-na-an, người Hê-tít, người A-mô-rít, người Phê-rê-sít, người Ghi-rê-ga-sít, người Hê-vít và người Giê-bu-sít, vào xứ tràn đầy sữa và mật. Và họ sẽ nghe tiếng nói của bạn, và bạn sẽ vào cùng với hội đồng các trưởng lão Israel đến gặp Pharaoh, vua của Ai Cập, và bạn sẽ nói với ông ta rằng Đức Chúa Trời của người Do Thái đã kêu gọi

chúng tôi, vậy nên chúng tôi sẽ đi đường ba ngày vào sa mạc để chúng tôi có thể dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời của chúng tôi. Nhưng ta biết rằng Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, sẽ không để cho các ngươi đi, trừ phi có bàn tay mạnh mẽ. Và ta sẽ giơ tay ra đánh người Ai Cập bằng tất cả những phép lạ của ta mà ta sẽ làm giữa họ, và sau đó người sẽ thả các ngươi đi. Và Ta sẽ ban ân huệ cho dân này trước mặt người Ai Cập, khi các ngươi ra đi, các ngươi sẽ không ra đi tay không. Nhưng người phụ nữ sẽ xin từ người hàng xóm và người ở chung nhà của mình những đồ vật bằng bạc, bằng vàng, và quần áo, rồi các ngươi sẽ đặt chúng lên các con trai và các con gái của các ngươi, và các ngươi sẽ cướp đoạt người Ai Cập.

4

Nhưng Môi-se trả lời và nói: Nếu họ không tin tôi và cũng không nghe tiếng nói của tôi, vì họ sẽ nói rằng Đức Chúa Trời không hiện ra với ngươi, thì tôi sẽ nói gì với họ? Chúa nói với ông: Cái gì đang ở trong tay ngươi? Ông đáp: Cây gậy. Và Ngài phán: Hãy ném nó xuống đất, và ông ném nó xuống đất, và nó biến thành con rắn, và Môi-se chạy trốn khỏi nó. Và Chúa nói với Môsê: Hãy duỗi tay ra và nắm lấy đuôi nó. Vậy ông duỗi tay ra và nắm lấy đuôi, và nó trở thành cái gậy trong tay ông. Để cho họ tin ngươi, rằng Đức Chúa Trời của các tổ phụ họ đã hiện ra với ngươi, Đức Chúa Trời của Abraham, và Đức Chúa Trời của Isaac, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Chúa lại nói với ông, Hãy đưa tay ngươi vào lòng ngươi, và ông đưa tay mình vào lòng mình, và ông đưa tay mình ra khỏi lòng mình, và bàn tay của ông trở nên trắng như tuyết. Và Ngài phán lại: Hãy đưa tay ngươi vào lòng ngươi, và ông đưa tay vào lòng mình, rồi rút nó ra khỏi lòng mình, và tay lại trở về màu da thịt của nó. Nếu họ không tin ngươi, cũng không nghe tiếng của dấu đầu tiên, thì họ sẽ tin tiếng của dấu thứ hai. Và nếu họ không tin ngươi về hai dấu hiệu này, cũng không nghe

tiếng ngươi, thì ngươi sẽ lấy nước từ sông và đổ ra trên đất khô, và nước mà ngươi lấy từ sông sẽ trở thành máu trên đất khô. Môi-se nói với Chúa: Lạy Chúa, con xin thưa, con không đủ khả năng từ hôm qua cũng như từ hôm kia, cũng không phải từ khi Ngài bắt đầu phán với tôi tớ của Ngài, con là người nói năng yếu kém và lưỡi lè. Chúa phán với Môi-se: Ai đã ban miệng cho con người? Ai đã làm cho người khó nghe và câm, người nhìn thấy và người mù? Há chẳng phải là Ta, Đức Chúa Trời sao? Và bây giờ hãy đi, và ta sẽ mở miệng ngươi, và ta sẽ dạy ngươi điều ngươi sắp nói. Và Moses nói: Lạy Chúa, con cầu xin, xin Ngài chỉ định một người khác có khả năng, người mà Ngài sẽ sai đi. Và Chúa giận dữ với Môi-se, nói: Chẳng phải A-rôn, anh trai ngươi, là người Lê-vi sao? Ta biết rằng chính hắn sẽ nói cho ngươi, và này, chính hắn sẽ đi ra gặp ngươi, và khi thấy ngươi, hắn sẽ vui mừng trong lòng. Và ngươi sẽ nói với hắn, và ngươi sẽ đặt các lời của ta vào miệng hắn, và ta sẽ mở miệng ngươi và miệng hắn, và ta sẽ dạy bảo các ngươi những gì các ngươi phải làm. Và chính ông ấy sẽ nói thay ngươi với dân, và chính ông ấy sẽ là miệng của ngươi, còn ngươi sẽ là người truyền đạt ý Đức Chúa Trời cho ông ấy. Và ngươi sẽ cầm trong tay cái gậy này, cái đã biến thành con rắn, bằng nó ngươi sẽ làm những dấu lạ.

Môi-se đi và quay trở lại với Giê-trô, ông gia của mình, và nói: Tôi sẽ đi và quay trở lại với anh em tôi ở Ai-cập, và tôi sẽ xem họ có còn sống không. Giê-trô nói với Môi-se: Hãy đi bình an. Sau những ngày ấy, vua Ai-cập qua đời. Chúa phán với Môi-se tại Ma-đi-an rằng: Hãy đi, hãy trở về Ai-cập, vì tất cả những kẻ tìm hại linh hồn ngươi đã chết rồi. Môi-se đã đem vợ và các con, cho họ lên các súc vật thồ, và trở về Ai Cập. Môi-se đã cầm lấy cây gậy của Đức Chúa Trời trong tay mình. Chúa phán với Moses rằng: Khi ngươi đi và trở về Ai Cập, hãy nhớ tất cả các phép lạ mà Ta đã ban trong tay ngươi, ngươi sẽ làm chúng trước mặt Pharaoh, nhưng

Ta sẽ làm cứng lòng hắn, và hắn sẽ không thả dân ra. Nhưng bạn sẽ nói với Pharaoh, Chúa phán như vầy: Israel là con trai đầu lòng của Ta. Ta đã nói với ngươi, hãy thả dân ta đi, để họ có thể phục vụ ta. Nếu ngươi không muốn thả họ đi, hãy xem, ta sẽ giết con trai đầu lòng của ngươi. Và chuyện xảy ra là trên đường tại nơi trọ, Thiên sứ của Chúa gặp ông và tìm cách giết ông. Và Sê-phô-ra đã lấy một viên đá nhỏ, cắt bì bao quy đầu của con trai mình, rồi ngã xuống trước chân ông và nói: Máu của sự cắt bì đứa con tôi đã dừng lại. Và bà rời xa ông, bởi vì bà đã nói, Máu của phép cắt bao quy đầu đứa con tôi đã cầm lại. Chúa phán với A-rôn: Hãy đi vào sa mạc để gặp Môi-se. Và ông đã đi, và gặp ông ấy tại núi của Đức Chúa Trời, và họ hôn nhau. Và Môi-se báo cáo cho Aaron tất cả các lời của Chúa, Đấng đã sai ông, và tất cả các lời mà Ngài đã ra lệnh cho ông. Môi-se và A-rôn đi, và họ tập hợp hội đồng các trưởng lão của con cái I-sơ-ra-ên. Và Aaron nói tất cả những lời này mà Đức Chúa Trời đã phán với Moses, và ông làm các dấu hiệu trước mặt dân chúng. Và dân chúng đã tin và vui mừng, bởi vì Thượng Đế đã thăm viếng con cái Israel, và bởi vì Ngài đã thấy hoạn nạn của họ, và dân chúng đã cúi xuống thờ phượng.

5

Và sau những điều này, Môi-se và A-rôn vào đến Pha-ra-ôn, và nói với ông: Đức Chúa Trời của Ít-ra-en phán như vầy: Hãy tha cho dân ta đi, để họ có thể cử hành lễ cho ta trong sa mạc. Và Pha-ra-ô nói: Người đó là ai mà ta phải nghe theo tiếng nói của người ấy để cho các con trai Y-sơ-ra-ên đi? Ta không biết Chúa, và ta không cho Y-sơ-ra-ên đi. Và họ nói với ông ta: Thần của người Do Thái đã triệu tập chúng tôi, vậy chúng tôi sẽ đi đường ba ngày vào hoang mạc để hiến tế cho Chúa là Thần của chúng tôi, kẻo cái chết hoặc sự giết chóc gặp chúng tôi. Và vua Ai Cập nói với họ: Tại sao Môi-se và A-rôn làm sai lạc dân chúng khỏi công việc của họ? Hãy

đi, mỗi người các ngươi trở về công việc của mình. Và Pharaoh nói: Kìa, bây giờ dân chúng đông đúc, vậy chúng ta đừng cho họ ngừng các công việc. Pharaoh ra lệnh cho những người giám sát dân và những thư ký, nói rằng, Các ngươi không còn phải cung cấp rơm cho dân chúng để làm gạch nữa, như ngày hôm qua và ngày hôm kia, nhưng chính họ hãy tự đi và tự thu thập rơm cho mình. Và định mức làm gạch mà chính họ làm mỗi ngày, ngươi sẽ đặt lên họ, không được lấy đi gì cả, vì họ nhàn rỗi, bởi vì điều này họ đã kêu la, nói rằng: Chúng ta hãy đứng dậy và dâng tế lễ cho Thần của chúng ta. Hãy để những người này bị gánh nặng bởi công việc, và hãy để họ lo lắng về những điều đó, chứ đừng để họ lo lắng về những lời nói suông.

Các người giám sát và các thư ký thúc giục họ, và nói với dân chúng rằng: Pharaoh phán như vầy: Ta không còn cấp rơm cho các ngươi nữa. Chính các ngươi phải đi thu thập rơm rạ cho mình, từ bất cứ đâu các ngươi có thể tìm thấy, vì sẽ không có gì bị lấy đi từ định mức của các ngươi. Và dân chúng bị phân tán khắp đất Ai Cập để thu thập rơm rạ làm rơm. Những người giám sát thúc giục họ, nói rằng: Hãy hoàn thành các công việc được giao theo ngày, giống như khi rơm rạ được cung cấp cho các ngươi. Và các thư ký của dòng dõi con cái Israel, những người đã được chỉ định cai quản họ, đã bị đánh roi bởi các người giám sát của Pharaoh, họ nói rằng: Tại sao các ngươi không hoàn thành phần việc làm gạch của các ngươi như hôm qua và hôm kia, và như hôm nay? Các thư ký của con cái Israel đã vào và kêu la với Pharaoh, nói rằng: Tại sao ngài lại đối xử như vậy với các đầy tớ của ngài? Rơm rạ không được cung cấp cho các đầy tớ của ngươi, nhưng họ bảo chúng tôi làm gạch, và này các đầy tớ của ngươi đã bị đánh đòn, vậy ngươi đang làm sai với dân của ngươi. Và ông nói với họ: Các ngươi nhàn rỗi, các ngươi là những kẻ nhàn rỗi, bởi vì điều này các ngươi nói: Chúng ta hãy đi dâng tế lễ cho Thần của chúng

ta. Bây giờ vậy hãy đi và làm việc, vì rơm rạ sẽ không được cho các ngươi, và các ngươi phải giao đủ số gạch định sẵn. Các thư ký của con cái Israel thấy bản thân họ trong cảnh khốn khổ, khi được bảo rằng: Các ngươi không được bỏ bớt lượng gạch quy định cho mỗi ngày. Họ gặp Môi-se và A-rôn đang đến gặp họ khi họ đi ra từ Pha-ra-ôn. Và họ nói với họ: Xin Thượng Đế nhìn xét các ngươi và phán xét, bởi vì các ngươi đã làm cho mùi hương của chúng tôi trở nên ghê tởm trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các cận thần của ông ấy, khiến ông ấy có gươm trong tay để giết chúng tôi. Môi-se trở lại cùng Chúa và nói: Lạy Chúa, con cầu xin, tại sao Ngài đã ngược đãi dân này? Và tại sao Ngài đã sai con? Và từ khi tôi đến gặp Pharaoh để nói nhân danh Ngài, ông ta đã làm hại dân này, và Ngài đã không giải cứu dân của Ngài.

6

Và Chúa phán với Môi-se: Bây giờ ngươi sẽ thấy điều ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn, vì bằng bàn tay mạnh mẽ ông ta sẽ đuổi họ đi, và bằng cánh tay cao vút ông ta sẽ đuổi họ ra khỏi đất của mình. Đức Chúa Trời phán với Môi-se và nói với ông: Ta là Chúa. Và Ta đã hiện ra với Abraham, Isaac và Jacob với tư cách là Thần của họ, nhưng danh Ta là Chúa thì Ta không bày tỏ cho họ. Và Ta đã lập giao ước của Ta với họ, để ban cho họ đất của người Ca-na-an, là đất mà họ đã kiều ngụ, nơi họ đã tạm trú. Và Ta đã nghe tiếng rên siết của con cái Israel bị người Ai Cập nô dịch, và Ta đã nhớ lại giao ước của các ngươi. Hãy đi, ta đã phán với con cái Israel rằng: Ta là Chúa, và ta sẽ đưa các ngươi ra khỏi quyền lực của người Ai Cập, và ta sẽ giải cứu các ngươi khỏi ách nô lệ, và ta sẽ cứu chuộc các ngươi bằng cánh tay quyền năng và sự phán xét vĩ đại, Và Ta sẽ nhận các ngươi làm dân của Ta, và Ta sẽ là Thần của các ngươi, và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa, Thần của các ngươi, Đấng đã dẫn các ngươi ra khỏi ách áp bức của người Ai

Cập. Và Ta sẽ đưa các ngươi vào đất mà Ta đã giơ tay Ta ra để ban nó cho Abraham, và Isaac, và Jacob, và Ta sẽ ban nó cho các ngươi làm sản nghiệp. Ta là Chúa. Môi-se đã nói như vậy với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ không nghe Môi-se vì sự nhụt chí và vì các công việc nặng nhọc khắc nghiệt. Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy vào, nói với Pha-ra-ô vua Ai-cập, để ông ta cho các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất của ông ta. Môi-se nói trước mặt Chúa rằng: Này, các con trai Y-sơ-ra-ên không nghe tôi, vậy làm sao Pha-ra-ôn sẽ nghe tôi? Tôi lại còn nói năng vụng về. Chúa phán với Moses và Aaron, và ra lệnh cho họ đến với Pharaoh vua Ai Cập, để sai đi các con trai Israel ra khỏi đất Ai Cập.

Và đây là những người lãnh đạo các nhà gia đình tổ tiên của họ, con trai của Reuben, con đầu lòng của Israel: Enoch, Pallu, Hezron và Carmi, đây là dòng họ Reuben. Và các con trai của Simeon: Jemuel, và Jamin, và Ehud, và Jachin, và Zohar, và Saul, con của người phụ nữ Canaan; đây là các gia tộc của các con trai Simeon. Và đây là tên các con trai của Levi theo dòng họ của họ: Gershon, Kohath và Merari, và số năm sống của Levi là một trăm ba mươi bảy. Và đây là các con trai của Gedson: Libni và Shimei, theo các gia đình của họ. Các con trai của Kohath là Amram, Izhar, Hebron và Uzziel, và tuổi thọ của Kohath là một trăm ba mươi ba năm. Và các con trai của Merari: Mahli và Mushi. Đây là các nhà tổ tiên của Levi theo dòng họ của họ. Và Amram lấy Jochebed, con gái của anh trai cha mình, làm vợ, và sinh cho ông Aaron và Moses, và Miriam là chị em gái của họ. Còn số năm đời sống của Amram là một trăm ba mươi hai năm. Và các con trai của Itsacar: Core, Naphec và Zechri. Và các con trai của Ôzêiên: Misaên, Êlisaphan và Sêgrêi. Aaron lấy Elizabeth, con gái của Aminadab, chị gái của Nahshon, làm vợ, và bà sinh cho ông Nadab, Abihu, Eleazar, và Ithamar. Các con trai của Kô-rê là A-sia, Eân-ca-na và A-bi-a-sa; đây là các thế hệ của Kô-rê. Và Ê-lê-a-sa, con của A-rôn,

lấy một trong các con gái của Phu-ti-ên làm vợ, và bà sinh cho ông Phi-nê-a. Đây là các trưởng tộc của người Lê-vi, theo các thế hệ của họ. Đây là A-rôn và Môi-se, những người mà Đức Chúa Trời đã phán bảo họ dẫn các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ai-cập cùng với quyền năng của họ. Đây là những người đã nói chuyện với Pharaoh, vua Ai Cập, và đã dẫn các con trai Israel ra khỏi đất Ai Cập, chính là Aaron và Moses. Vào ngày Chúa nói với Moses trong đất Ai Cập. Và Chúa phán với Môi-se rằng: Ta là Chúa, hãy nói với Pha-ra-ôn vua Ai-cập tất cả những gì Ta phán với ngươi. Và Moses nói trước Chúa: Kìa, tôi là người yếu giọng nói, vậy làm sao Pharaoh sẽ nghe tôi?

7

Và Chúa phán với Moses rằng: Này, Ta đã đặt ngươi làm thần đối với Pharaoh, và Aaron anh ngươi sẽ là tiên tri của ngươi. Nhưng bạn sẽ nói với anh ấy tất cả những gì tôi ra lệnh cho bạn, và Aaron anh trai của bạn sẽ nói với Pharaoh, để ông ấy thả các con trai Israel ra khỏi đất của ông ấy. Nhưng Ta sẽ làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và Ta sẽ gia tăng các dấu lạ của Ta và các phép kỳ trong đất Ai-cập. Và Pha-ra-ôn sẽ không nghe các ngươi, và Ta sẽ đặt tay Ta trên Ai-cập, và Ta sẽ đem dân Ta, con cái Y-sơ-ra-ên, ra khỏi đất Ai-cập bằng quyền năng của Ta với sự báo thù lớn lao. Và tất cả người Ai Cập sẽ biết rằng ta là Chúa, khi ta giơ tay ta trên Ai Cập, và ta sẽ đem con cái Israel ra khỏi giữa họ. Môi-se và A-rôn đã làm đúng như Chúa đã ra lệnh cho họ, họ đã làm như vậy. Môi-se thì tám mươi tuổi, và A-rôn anh của ông thì tám mươi ba tuổi, khi ông nói với Pha-ra-ôn. Và Chúa phán với Moses và Aaron rằng, Và nếu Pha-ra-ôn nói với các ngươi rằng: Hãy cho chúng ta một dấu hoặc điềm lạ, thì ngươi sẽ nói với A-rôn, anh của ngươi: Hãy lấy cây gậy và ném xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các người hầu của ông ấy, và nó sẽ trở thành con rắn. Môi-se

và A-rôn bước vào trước mặt Pha-ra-ôn và các người hầu hạ của ông, và họ làm như vậy, đúng như Chúa đã ra lệnh cho họ, và A-rôn ném cái gậy xuống trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các người hầu hạ của ông, và nó trở thành con rắn. Nhưng Pha-ra-ôn triệu tập các nhà thông thái Ai Cập và các phù thủy, và các pháp sư của người Ai Cập cũng làm tương tự bằng phép thuật của họ. Và mỗi người ném gậy của mình xuống, và chúng trở thành rắn, và cây gậy của Aaron nuốt các cây gậy của họ. Và trái tim Pha-ra-ô cứng cỏi, và ông không nghe họ, đúng như Chúa đã truyền lệnh cho họ.

Chúa phán với Môi-se rằng: Lòng Pha-ra-ôn đã cứng cỏi, không chịu thả dân đi. Hãy đi gặp Pharaoh vào buổi sáng, này chính ông ta đi ra đến bờ nước, và ngươi sẽ gặp ông ta trên bờ sông, và cây gậy đã biến thành con rắn ngươi sẽ cầm trong tay ngươi. Và bạn sẽ nói đến hắn, Chúa cái Thần của những người Do Thái đã sai t Đây là lời Chúa phán: Bởi điều này ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa. Này, Ta lấy cây gậy trong tay Ta đánh trên nước trong sông, và nước sẽ biến thành máu. Và các con cá trong sông sẽ chết, và sông sẽ hôi thối, và người Ai Cập sẽ không thể uống nước từ sông. Chúa phán với Moses rằng: Hãy nói với Aaron, anh trai ngươi, lấy cây gậy của ngươi trong tay, và giơ tay ngươi ra trên các vùng nước của Ai Cập, trên các sông của họ, trên các kênh đào của họ, trên các đầm lầy của họ, và trên mọi nơi tập trung nước của họ, thì sẽ biến thành máu. Và máu đã xuất hiện khắp đất Ai Cập, trong cả gỗ và trong đá. Và Môi-se và A-rôn đã làm như vậy, đúng như Chúa đã ra lệnh cho họ, và ông đã nhấc cây gậy của mình lên đánh vào nước trong sông trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các người hầu của vua, và đã biến tất cả nước trong sông thành máu. Và các con cá trong sông chết, và sông bốc mùi hôi thối, và người Ai Cập không thể uống nước từ sông, và máu ở khắp đất Ai Cập. Các thuật sĩ Ai Cập cũng làm như vậy bằng phép

thuật của họ, và lòng Pha-ra-ôn cứng lại, và ông không nghe họ, đúng như Chúa đã phán. Pha-ra-ôn quay lại và đi vào nhà của mình, nhưng ông không để tâm đến việc này. Tất cả người Ai Cập đều đào xung quanh con sông để tìm nước uống, vì họ không thể uống nước từ con sông. Và bảy ngày đã trọn sau khi Chúa đánh sông.

Chúa phán với Môi-se: Hãy vào gặp Pha-ra-ôn và nói với ông ta: Chúa phán như vầy: Hãy thả dân ta đi để họ phục vụ ta. Nếu ngươi không muốn thả họ đi, này ta sẽ giáng tai họa ếch xuống khắp lãnh thổ của ngươi. Và con sông sẽ nôn ra ếch, và chúng sẽ đi lên, đi vào các nhà của ngươi, vào các phòng chứa trong các phòng ngủ của ngươi, lên trên các giường của ngươi, vào các nhà của các người hầu của ngươi và của dân của ngươi, vào trong các thùng nhào bột của ngươi và vào trong các lò nướng của ngươi. Và những con ếch sẽ leo lên trên ngươi, trên những người hầu của ngươi, và trên dân của ngươi.

8

Chúa phán với Môi-se: Hãy nói với A-rôn, anh em của ngươi, duỗi tay cầm gậy của ngươi ra trên các sông, trên các kênh, và trên các đầm lầy, và đem các ếch nhái lên. Và A-rôn giơ tay ra trên các vùng nước Ai Cập, và đem các con ếch lên, và loài ếch được đem lên, và che phủ đất Ai Cập. Các thuật sĩ Ai Cập cũng làm như vậy bằng phép thuật của họ, và đưa những con ếch lên đất Ai Cập. Và Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn, và nói: Hãy cầu nguyện cho tôi đến Chúa, và để Ngài loại bỏ những con ếch khỏi tôi và khỏi dân tôi, và tôi sẽ cho họ đi, và họ sẽ dâng tế lễ cho Chúa. Môi-se nói với Pha-ra-ôn: Hãy chỉ định cho tôi khi nào tôi sẽ cầu nguyện cho ngươi, cho các người hầu của ngươi và cho dân của ngươi, để tiêu diệt những con ếch khỏi ngươi, khỏi dân của ngươi và khỏi các

nhà của các ngươi, ngoại trừ chúng sẽ còn lại trong sông. Và người nói: Vào ngày mai. Vậy người nói: Như ngươi đã nói, để ngươi biết rằng không có ai khác ngoài Chúa. Và các con ếch sẽ được loại bỏ khỏi ngươi, khỏi nhà ở của các ngươi, khỏi các khu vực ngoại ô, khỏi người hầu của ngươi và khỏi dân của ngươi; chỉ trong sông chúng sẽ còn lại. Môi-se và A-rôn đi ra từ nơi Pha-ra-ôn, và Môi-se kêu lên cùng Chúa về sự hẹn của những con ếch, như Pha-ra-ôn đã hẹn. Chúa đã làm đúng như Moses nói, và những con ếch chết từ trong các nhà, từ các sân, và từ các cánh đồng. Và họ thu thập chúng thành từng đống, và đất bốc mùi hôi thối. Nhưng khi Pha-ra-ôn thấy rằng đã có sự giảm nhẹ, thì lòng của ông đã trở nên cứng cỏi, và ông không nghe họ, đúng như Chúa đã phán. Chúa phán với Môi-se rằng: Hãy bảo A-rôn giơ tay cầm gậy của ngươi ra và đập vào bụi đất, thì sẽ có muỗi mòng trên người, trên súc vật bốn chân, và trên khắp đất Ai-cập. Vậy A-rôn giơ tay cầm cây gậy ra và đập vào bụi đất, và muỗi xuất hiện trên người và trên súc vật bốn chân, và trên khắp bụi đất muỗi xuất hiện. Các thuật sĩ cũng đã làm tương tự bằng phép thuật của họ để dẫn các muỗi ra, nhưng họ không thể làm được, và các muỗi đã xuất hiện trên cả con người và các loài động vật bốn chân. Vậy nên các thuật sĩ nói với Pharaoh: Đây là ngón tay của Thần, và trái tim của Pharaoh đã cứng lại, và ông không nghe họ, đúng như Chúa đã phán. Chúa phán với Môi-se: Hãy dậy sớm vào buổi sáng và đứng trước Pha-ra-ôn, này chính hắn sẽ đi ra bờ nước, và ngươi hãy nói với hắn: Chúa phán như vầy: Hãy tha cho dân ta đi, để họ có thể phục vụ ta trong hoang mạc. Nhưng nếu ngươi không muốn để cho dân ta đi, này ta sẽ sai ruồi nhặng đến trên ngươi, trên các tôi tớ ngươi, trên dân ngươi, và trên các nhà của các ngươi, và các nhà của người Ai Cập sẽ đầy ruồi nhặng, và cả đất mà họ ở trên đó. Và trong ngày đó, Ta sẽ làm việc kỳ diệu ở vùng đất Gesem, nơi dân Ta đang ở, nơi sẽ không có ruồi nhặng, để ngươi biết rằng Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của cả thế gian. Và Ta

sẽ đặt sự phân biệt giữa dân Ta và dân ngươi, việc này sẽ xảy ra trên đất vào ngày mai. Chúa đã làm như vậy, và ruồi nhặng kéo đến thành bầy vào các cung điện của Pha-ra-ôn, vào các nhà của các đầy tớ của ông, và vào khắp đất Ai-cập, và đất bị tàn phá bởi ruồi nhặng.

Pha-ra-ôn gọi Mô-i-se và A-rôn, nói rằng: Hãy đến dâng tế lễ cho Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi trong đất này. Và Môi-se nói: Không thể làm như vậy được, vì chúng tôi sẽ tế lễ cho Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi những điều ghê tởm của người Ai Cập; nếu chúng tôi tế lễ những điều ghê tởm của người Ai Cập trước mặt họ, chúng tôi sẽ bị ném đá. Chúng tôi sẽ đi ba ngày đường vào hoang mạc, và chúng tôi sẽ dâng tế lễ cho Thần chúng tôi, đúng như Chúa đã phán bảo chúng tôi. Và Pharaoh nói: Ta sai các ngươi đi, và các ngươi hãy hiến tế cho Đức Chúa Trời của các ngươi trong sa mạc, nhưng không được đi xa, vậy hãy cầu nguyện cho ta đến Chúa. Môi-se nói: Tôi sẽ đi ra khỏi nơi ngươi và tôi sẽ cầu nguyện đến Đức Chúa Trời, và ruồi chó sẽ rời đi khỏi ngươi, khỏi các người hầu của ngươi và khỏi dân của ngươi vào ngày mai. Nhưng Pha-ra-ôn chớ lừa dối nữa mà không sai dân đi dâng tế lễ cho Chúa. Môi-se đi ra khỏi nơi Pha-ra-ôn và cầu nguyện với Đức Chúa Trời. Chúa đã làm đúng như Moses đã nói, và loại bỏ bầy ruồi khỏi Pharaoh, khỏi các người hầu của ông, và khỏi dân của ông, và không còn lại một con nào. Và Pha-ra-ôn làm cho lòng mình cứng cỏi vào thời điểm này, và ông không muốn để cho dân đi.

9

Chúa phán với Môi-se: Hãy vào gặp Pha-ra-ôn và nói với ông ta: Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, phán như vầy: Hãy thả dân ta đi để họ có thể thờ phượng ta. Nếu quả thật

bạn không muốn thả dân của ta đi, mà vẫn còn giữ họ lại, Này, tay Chúa sẽ giáng trên gia súc của ngươi ở ngoài đồng, trên ngựa, trên súc vật thồ, trên lạc đà, trên bò và trên chiên, một cái chết rất lớn. Và Ta sẽ làm phép lạ trong thời gian đó giữa gia súc của người Ai Cập và gia súc của con cái Israel, không một con nào của con cái Israel sẽ chết. Và Thần đã đặt ra ranh giới, phán rằng: Vào ngày mai, Chúa sẽ làm điều này trên đất. Và Chúa đã làm lời này vào ngày hôm sau, và tất cả gia súc của người Ai Cập đã chết, nhưng từ gia súc của con cái Israel không có gì chết cả. Nhưng khi Pharaoh thấy rằng không một con nào trong tất cả gia súc của con cái Israel chết, trái tim Pharaoh trở nên cứng cỏi, và ông không cho dân đi. Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng: Các ngươi hãy lấy đầy tay tro lò, và Môi-se hãy rắc lên trời trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các đầy tớ của vua. Và hãy để có bụi trên khắp đất Ai Cập, và sẽ có trên người, và trên các loài vật bốn chân, những vết loét, những mụn nước vỡ ra trên người và trên các loài vật bốn chân, khắp cả đất Ai Cập. Và Moses lấy bồ hóng của lò nung trước mặt Pharaoh, và rải nó lên trời, và nó trở thành những mụt nhọt, những mụn nước sôi lên, trên cả con người và súc vật bốn chân. Và các thuật sĩ không thể đứng trước Môi-se vì các mụt nhọt, vì các mụt nhọt đã xuất hiện trên các thuật sĩ và trên khắp đất Ai Cập. Nhưng Chúa làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không nghe họ, như Chúa đã truyền lệnh. Chúa phán với Môi-se: Hãy dậy sớm vào buổi sáng và đứng trước Pha-ra-ôn, rồi ngươi sẽ nói với hắn: Đây là điều Chúa, Thần của người Hê-bơ-rơ, phán: Hãy thả dân ta đi để họ có thể phụng sự ta. Vì trong thời điểm này, ta sẽ giáng xuống tất cả tai họa của ta vào lòng ngươi, vào những người hầu của ngươi, và vào dân của ngươi, để ngươi biết rằng không có ai khác như ta trên khắp đất. Bây giờ, vì đã giơ tay, ta sẽ đánh ngươi và dân tộc ngươi, ta sẽ giết chết, và ngươi sẽ bị tiêu diệt khỏi mặt đất. Và vì lý do này ngươi được bảo tồn, để Ta có thể tỏ ra trong ngươi sức mạnh của Ta, và để danh của Ta có thể được công bố

trên khắp đất. Ngươi vẫn còn ngăn cản dân ta không cho họ đi sao? Kìa, ta sẽ làm mưa đá ngày mai vào giờ này, mưa đá nhiều và dữ dội, loại mà chưa từng có ở Ai Cập, từ ngày nước này được tạo dựng cho đến ngày nay. Bây giờ vì vậy hãy vội vàng tập hợp các gia súc của ngươi và tất cả những gì thuộc về ngươi ở ngoài đồng bằng, vì tất cả những người và các gia súc, tất cả những gì thuộc về ngươi ở ngoài đồng bằng, tất cả những người và các gia súc, bất cứ thứ gì được tìm thấy ngoài cánh đồng và không vào nhà, khi mưa đá rơi xuống chúng, sẽ chết. Người nào trong số các quan chức của Pharaoh kính sợ lời Chúa đã đem gia súc của mình vào nhà. Ai không chú ý đến lời Chúa đã để gia súc lại trong đồng.

Chúa phán với Môi-se: Hãy giơ tay ngươi lên trời, và sẽ có mưa đá trên khắp đất Ai Cập, trên người, trên súc vật, và trên mọi cây cỏ trên đất. Môi-se giơ tay lên trời, và Chúa ban sấm sét và mưa đá, và lửa chạy trên mặt đất, và Chúa làm mưa đá xuống trên khắp đất Ai Cập. Có mưa đá và lửa bốc cháy trong mưa đá, và mưa đá rất nhiều, loại như vậy chưa từng xảy ra ở Ai Cập, từ ngày nước này có dân tộc. Mưa đá đã đánh vào khắp đất Ai Cập, từ người cho đến gia súc, và mưa đá đã đánh vào tất cả cỏ cây trong đồng bằng, và mưa đá đã đập nát tất cả cây cối trong cánh đồng. Ngoại trừ ở đất Gesem, nơi có các con trai Israel, không có mưa đá xảy ra. Pha-ra-ôn sai người đi gọi Mô-i-se và A-rôn, và nói với họ: Lần này tôi đã phạm tội, Đức Chúa Trời là Đấng công chính, còn tôi và dân tôi là những kẻ vô đạo. Vậy hãy cầu nguyện cho tôi với Chúa, và xin cho ngừng tiếng nói của Thần, mưa đá và lửa, rồi tôi sẽ cho các ngươi đi, và các ngươi sẽ không còn phải ở lại nữa. Môi-se nói với ông ta rằng: Khi tôi ra khỏi thành phố, tôi sẽ giơ tay lên hướng về Chúa, và sấm sét sẽ ngừng, mưa đá và mưa sẽ không còn nữa, để anh biết rằng đất thuộc về Chúa. Và bạn cùng những người hầu của bạn, tôi biết rằng các ngươi vẫn chưa kính sợ Chúa. Nhưng cây lanh và lúa mạch bị đánh, vì lúa mạch đã trổ

bông, còn cây lanh đang có hạt. Nhưng lúa mì và lúa mì hai hạt không bị đánh phá, vì chúng mọc muộn. Môi-se từ Pha-ra-ôn đi ra bên ngoài thành phố, và giơ tay hướng về Chúa, và sấm ngừng lại, và mưa đá cùng mưa không rơi xuống trên đất nữa. Nhưng khi Pha-ra-ôn thấy rằng mưa và mưa đá cùng sấm sét đã ngừng, ông lại phạm tội nữa, và làm cứng lòng mình cũng như lòng các thuộc hạ của ông. Và tim của Pha-ra-ôn đã cứng lại, và ông không cho các con trai I-sơ-ra-en ra đi, đúng như Chúa đã phán với Môi-se.

10

Chúa phán với Môi-se rằng: Hãy vào gặp Pha-ra-ôn, vì chính Ta đã làm cứng lòng người và lòng các tôi tớ người, để các dấu lạ này tiếp tục giáng xuống trên họ. Để các ngươi có thể kể lại cho con cái các ngươi nghe, và cho con cháu các ngươi, về những điều Ta đã chế nhạo người Ai Cập, và những dấu hiệu của Ta mà Ta đã làm giữa họ, và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa. Môi-se và A-rôn vào trước mặt Pha-ra-ôn, và nói với ông: Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ phán như vầy: Cho đến bao giờ ngươi không chịu hạ mình trước mặt ta? Hãy thả dân ta đi, để họ có thể thờ phượng ta. Nếu ngươi không chịu thả dân ta đi, này ta sẽ đem đến vào giờ này ngày mai châu chấu nhiều trên khắp biên giới ngươi. Và nó sẽ che phủ bề mặt đất, và ngươi sẽ không thể nhìn thấy đất, và nó sẽ ăn nuốt mọi thứ dư thừa của đất còn lại, cái mà mưa đá đã để lại cho các ngươi, và nó sẽ ăn nuốt mọi cây đang mọc lên cho các ngươi trên đất. Và các nhà của ngươi sẽ được đổ đầy, cùng các nhà của các người hầu ngươi, và tất cả các nhà trong khắp đất của người Ai Cập, điều mà các cha của ngươi chưa từng thấy, cũng như các ông cố của họ, từ ngày họ sinh ra trên đất, cho đến ngày này, và Môi-se quay đi và ra khỏi Pha-ra-ôn. Và các tôi tớ của Pharaoh nói với ông ta: Cho đến bao giờ điều này sẽ là cái bẫy cho chúng tôi? Hãy thả những người đó đi, để họ có thể thờ phượng

Đức Chúa Trời của họ. Hay là ông muốn biết rằng Ai Cập đã diệt vong? Và họ đưa Môi-se và A-rôn trở lại gặp Pha-ra-ôn, và ông nói với họ: Hãy đi và thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, nhưng những ai sẽ đi? Và Môi-se nói: Chúng tôi sẽ đi với những thanh niên và những người cao tuổi, với các con trai và con gái, với cừu và gia súc của chúng tôi, vì đó là lễ hội của Chúa. Và ông nói với họ: Xin Chúa ở với các ngươi, như ta sai các ngươi đi, chẳng lẽ cả hành lý của các ngươi nữa sao? Hãy thấy rằng sự gian ác đang chờ đợi các ngươi. Không phải như vậy, nhưng hãy để những người đàn ông đi, và họ hãy phục vụ Đức Chúa Trời, vì chính điều này các ngươi tìm kiếm, nhưng họ đã đuổi họ ra khỏi trước mặt Pha-ra-ôn. Chúa phán với Moses rằng: Hãy giơ tay ra trên đất Ai Cập, và cho châu chấu bay lên khắp đất, chúng sẽ ăn hết mọi cỏ cây trên đất và mọi trái cây còn sót lại sau trận mưa đá. Và Môi-se nâng cây gậy lên trời, và Chúa đem gió nam đến trên đất, suốt cả ngày hôm ấy và suốt cả đêm. Đến buổi sáng, gió nam đã mang châu chấu đến. Và Ngài đưa chúng lên khắp cả đất Ai Cập, và chúng đậu xuống trên toàn bộ lãnh thổ Ai Cập rất nhiều; trước đó chưa từng có châu chấu như vậy, và sau này cũng sẽ không có như vậy nữa. Và nó che phủ bề mặt đất, và đất bị tàn phá, và nó nuốt sạch tất cả cỏ cây trên đất, và tất cả trái cây trên cây cối, những gì còn sót lại sau trận mưa đá, không còn lại một chút xanh nào trên cây cối, và trong tất cả cỏ cây ngoài đồng, trong khắp đất Ai Cập.

Pha-ra-ôn vội vàng gọi Mô-i-se và A-a-rôn, nói: Tôi đã phạm tội trước Chúa là Thượng Đế của các ngươi, và chống lại các ngươi. Vậy bây giờ hãy chấp nhận tội lỗi của tôi, và hãy cầu nguyện với Chúa là Thần của các ngươi, và xin Ngài loại bỏ cái chết này khỏi tôi. Môi-se đi ra khỏi cung Pha-ra-ôn và cầu nguyện với Đức Chúa Trời. Và Chúa đã thay đổi gió từ biển thành gió mạnh, và đã nâng bầy châu chấu lên, và đã ném chúng vào Biển

Đỏ, và không còn lại một con châu chấu nào trong khắp đất Ai Cập. Và Chúa làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không cho các con trai I-sơ-ra-en ra đi. Chúa phán với Môi-se: Hãy giơ tay ngươi lên trời, và sẽ có bóng tối trên đất Ai Cập, bóng tối có thể sờ được. Môi-se giơ tay lên trời, và bóng tối u ám, bão táp giáng trên khắp đất Ai Cập trong ba ngày, Và không ai thấy anh em của mình ba ngày, và không ai đứng dậy khỏi giường của mình ba ngày, nhưng tất cả con cái Israel đều có ánh sáng trong tất cả nơi họ ở. Và Pharaoh gọi Moses và Aaron, nói: Hãy đi phục vụ Chúa là Thần của các ngươi, nhưng những con cừu và những con bò phải để lại, còn hành lý của các ngươi thì để đi cùng với các ngươi. Và Moses nói: Nhưng ngươi cũng phải ban cho chúng tôi các của lễ thiêu và các của lễ tế, để chúng tôi dâng lên Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi. Và gia súc của chúng tôi sẽ đi với chúng tôi, và chúng tôi sẽ không để lại một móng guốc nào, vì từ chúng chúng tôi sẽ lấy để thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi, và chúng tôi không biết chúng tôi sẽ thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi bằng cái gì, cho đến khi chúng tôi đến đó. Nhưng Chúa làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông không chịu để cho họ đi. Và Pha-ra-ôn nói: Hãy đi khỏi ta, hãy cẩn thận cho chính ngươi, đừng còn nhìn thấy mặt ta nữa, vì bất cứ ngày nào ngươi xuất hiện trước mặt ta, ngươi sẽ chết. Moses nói: Ngài đã phán rằng tôi sẽ không còn thấy mặt Ngài nữa.

11

Chúa phán với Môi-se rằng: Ta sẽ còn giáng một tai họa nữa trên Pha-ra-ôn và trên Ai-cập, và sau đó ông ấy sẽ cho các ngươi đi khỏi đây; khi ông ấy cho các ngươi đi hoàn toàn, ông ấy sẽ đuổi các ngươi ra khỏi đây. Vậy hãy nói bí mật vào tai dân chúng, và hãy để mỗi người xin từ người láng giềng của mình những đồ vật bằng bạc và vàng cùng quần áo. Chúa đã ban ơn cho dân của Ngài

trước mặt người Ai Cập, và họ đã cho họ mượn, và người Môi-se đã trở nên rất lớn trước mặt người Ai Cập, và trước mặt Pha-ra-ôn, và trước mặt các tôi tớ của ông. Và Moses nói, Chúa phán những điều này: Vào khoảng nửa đêm, Ta sẽ đi vào giữa Ai Cập, Và mọi con đầu lòng trong đất Ai Cập sẽ chết, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, người ngồi trên ngai, cho đến con đầu lòng của người hầu gái ở bên cối xay, và cho đến con đầu lòng của mọi súc vật. Và sẽ có tiếng kêu khóc lớn khắp cả đất Ai Cập, điều mà như thế chưa từng xảy ra, và như thế sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Và giữa tất cả con cái Israel, không một con chó nào sẽ sủa, từ người cho đến gia súc, để ngươi biết rằng Chúa đã làm sự phân biệt giữa người Ai Cập và Israel. Và tất cả các đầy tớ của ngươi này sẽ đi xuống đến tôi, và sẽ thờ lạy tôi, nói rằng: Hãy đi ra, ngươi và tất cả dân của ngươi mà ngươi dẫn dắt, và sau những điều này tôi sẽ đi ra. Môi-se đã đi ra khỏi Pha-ra-ôn với cơn giận. Chúa phán với Môi-se rằng: Pha-ra-ôn sẽ không nghe lời các ngươi, để Ta nhân lên các dấu lạ và các phép kỳ của Ta trong đất Ai-cập. Moses và Aaron đã thực hiện tất cả các dấu hiệu và phép lạ này tại đất Ai Cập trước mặt Pharaoh, nhưng Chúa đã làm cứng lòng Pharaoh, và ông không chịu nghe để cho các con trai Israel ra khỏi đất Ai Cập.

12

Chúa phán với Moses và Aaron trong đất Ai Cập rằng, Tháng này là khởi đầu các tháng cho các ngươi, nó là tháng đầu tiên trong năm của các ngươi. Hãy nói với toàn thể hội chúng con cái Israel rằng: Vào ngày mười của tháng này, mỗi người hãy lấy một con chiên theo nhà tổ tiên, mỗi nhà một con chiên. Nếu số người trong nhà ít, đến nỗi không đủ cho một con cừu, thì anh ta sẽ cùng với người hàng xóm láng giềng của mình, theo số lượng người, mỗi người tính phần đủ cho mình sẽ được tính chung vào con cừu. Con chiên hoàn hảo, đực, một tuổi sẽ dành cho các ngươi,

các ngươi sẽ lấy từ những chiên con và những dê con. Và nó sẽ được giữ cho các ngươi cho đến ngày mười bốn của tháng này, và toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó vào buổi chiều tối. Và họ sẽ lấy máu, và họ sẽ bôi lên hai trụ cửa và lên ngưỡng cửa trên, trong các nhà nơi mà họ sẽ ăn chúng. Và họ sẽ ăn thịt nướng bằng lửa trong đêm này, và họ sẽ ăn bánh không men với rau đắng. Các ngươi không được ăn thịt sống hoặc luộc trong nước, mà phải nướng bằng lửa, cả đầu với chân và lòng. Không được để lại thứ gì từ nó cho đến sáng, và các ngươi không được bẻ gãy xương của nó, còn những phần còn lại từ nó cho đến sáng thì các ngươi phải đốt cháy trong lửa. Các ngươi sẽ ăn như vậy: lưng các ngươi thắt lại, dép đi ở chân, gậy cầm trong tay, và các ngươi sẽ ăn vội vã. Đó là Lễ Vượt Qua của Chúa. Và Ta sẽ đi qua đất Ai Cập trong đêm này, và Ta sẽ đánh hạ mọi con đầu lòng trong đất Ai Cập từ người cho đến súc vật, và Ta sẽ thi hành sự báo thù trên tất cả các thần của người Ai Cập, chính Ta là Chúa. Và máu sẽ là dấu hiệu cho các ngươi trên các nhà mà các ngươi ở trong đó, và ta sẽ thấy máu, và ta sẽ che chở các ngươi, và sẽ không có tai họa hủy diệt giáng trên các ngươi khi ta đánh phạt đất Ai Cập.

Và ngày này sẽ là ngày kỷ niệm đối với các ngươi, và các ngươi sẽ cử hành nó như một lễ hội cho Chúa qua tất cả các thế hệ của các ngươi; các ngươi sẽ cử hành nó như một luật lệ đời đời. Bảy ngày các ngươi sẽ ăn bánh không men, và từ ngày đầu tiên, các ngươi sẽ loại bỏ men khỏi nhà của các ngươi, bất kỳ ai ăn men, linh hồn đó sẽ bị diệt khỏi Israel, từ ngày đầu tiên cho đến ngày thứ bảy. Và ngày thứ nhất sẽ được gọi là thánh, và ngày thứ bảy sẽ là ngày thánh cho các ngươi; các ngươi không được làm bất kỳ công việc nô dịch nào trong những ngày đó, ngoại trừ những gì cần thiết cho mọi người, chỉ điều này mới được phép làm cho các ngươi. Và các ngươi phải giữ điều răn này, vì trong ngày này ta sẽ đem sức mạnh của các ngươi ra khỏi đất Ai Cập, và các ngươi phải

làm ngày này thành luật lệ đời đời cho các thế hệ của các ngươi. Bắt đầu từ ngày mười bốn của tháng thứ nhất, từ buổi tối các ngươi sẽ ăn bánh không men, cho đến ngày hai mươi mốt của tháng, cho đến buổi tối. Trong bảy ngày, men sẽ không được tìm thấy trong các nhà của các ngươi. Bất kỳ ai ăn bánh có men, linh hồn đó sẽ bị diệt khỏi hội chúng Israel, dù là người lạ hay người bản xứ của đất. Các ngươi không được ăn bất kỳ bánh có men nào, nhưng trong mọi nơi ở của các ngươi, các ngươi phải ăn bánh không men.

Môi-se gọi tất cả hội đồng trưởng lão của con cái Y-sơ-ra-ên và nói với họ: Hãy đi lấy cho các ngươi những con chiên theo họ hàng của các ngươi, và hãy hiến tế lễ Vượt Qua. Các ngươi sẽ lấy một bó cây hương thảo và nhúng vào máu ở bên cạnh cửa, rồi bôi lên khung cửa và lên cả hai trụ cửa bằng máu ở bên cạnh cửa, còn các ngươi thì không ai được ra khỏi cửa nhà mình cho đến sáng. Và Chúa sẽ đi qua để đánh những người Ai Cập, và sẽ thấy máu trên cột cửa và trên cả hai trụ cửa, và Chúa sẽ đi qua cửa ấy, và sẽ không cho phép kẻ hủy diệt vào trong nhà các ngươi để đánh. Và hãy giữ gìn lời này như một luật lệ cho chính bạn và cho các con trai của bạn, cho đến đời đời. Nếu các ngươi vào đất mà Chúa sẽ ban cho các ngươi như Ngài đã phán, hãy giữ sự phụng sự này. Và sẽ xảy ra nếu các con trai của các ngươi hỏi các ngươi: Sự thờ phượng này là gì? Và các ngươi sẽ nói với họ: Lễ tế này là lễ Vượt Qua dâng cho Chúa, như Ngài đã che chở các nhà của con cái Israel tại Ai Cập, khi Ngài đánh phạt người Ai Cập, nhưng giải cứu các nhà của chúng ta. Và dân chúng cúi xuống thờ phượng. Các con trai Israel đã đi và làm theo như Chúa đã ra lệnh cho Moses và Aaron.

Và đã xảy ra vào lúc nửa đêm, Chúa đã đánh hạ mọi con đầu lòng trong đất Ai Cập, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn đang ngồi

trên ngai, cho đến con đầu lòng của người phụ nữ tù nhân trong hầm ngục, và cho đến con đầu lòng của tất cả gia súc. Và Pha-ra-ôn đã thức dậy vào ban đêm, cùng với các người hầu của ông và tất cả người Ai Cập, và có tiếng kêu la lớn trong khắp đất Ai Cập, vì không có nhà nào mà trong đó không có người chết. Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn vào ban đêm, và nói với họ: Hãy đứng dậy và đi ra khỏi dân ta, cả các ngươi và con cái Y-sơ-ra-ên. Hãy đi phục vụ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, như các ngươi đã nói. Và hãy đem theo cả những con cừu và những con bò của các ngươi mà đi, và xin hãy chúc phước cho cả tôi nữa. Và người Ai Cập đang ép buộc dân chúng một cách sốt sắng để đuổi họ ra khỏi đất, vì họ đã nói rằng: Tất cả chúng ta đang chết. Dân chúng đã mang theo bột nhào của họ trước khi được ủ men, bột nhào được bọc trong áo choàng, vác trên vai. Các con trai Israel đã làm như Moses đã ra lệnh cho họ, và họ đã xin từ người Ai Cập các đồ vật bằng bạc và vàng cùng quần áo. Và Chúa ban ơn huệ cho dân của Ngài trước mặt người Ai Cập, và người Ai Cập cho họ mượn đồ, và họ cướp phá người Ai Cập.

Các con trai Israel đã xuất phát từ Rameses đến Succoth, khoảng sáu trăm ngàn bộ binh, tức những người đàn ông, chưa kể hành lý. Và một đám đông hỗn tạp đông đảo đi lên với họ, cùng với cừu, bò, và gia súc rất nhiều. Và họ nướng bột nhào mà họ đã mang ra từ Ai Cập thành bánh tro không men, vì nó chưa được ủ men, bởi vì người Ai Cập đã đuổi họ ra, và họ không thể ở lại, họ cũng không chuẩn bị lương thực cho mình cho cuộc hành trình. Thời gian cư trú của con cái Israel, là họ đã cư trú trong đất Ai Cập và trong đất Ca-na-an, là bốn trăm ba mươi năm. Và sau bốn trăm ba mươi năm, tất cả sức mạnh của Chúa đã đi ra từ đất Ai Cập vào ban đêm. Đêm canh giữ này là dành cho Chúa, để Ngài dẫn họ ra khỏi đất Ai Cập; đêm này là đêm canh giữ dành cho Chúa, để tất cả con cái Israel phải giữ qua các thế hệ của họ. Chúa

phán với Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật về lễ Vượt Qua, mọi người ngoại bang không được ăn lễ đó. Và mọi người đầy tớ hoặc người được mua bằng bạc, ngươi phải cắt bì cho họ, và sau đó họ mới được ăn lễ vật đó. Người ngụ cư hoặc người làm thuê sẽ không được ăn từ nó. Nó phải được ăn trong một nhà, và các ngươi không được đem thịt ra ngoài khỏi nhà, và các ngươi không được bẻ gãy xương của nó. Toàn thể hội chúng con cái Israel sẽ thực hiện điều đó. Nếu có người kiều ngụ đến với các ngươi để làm lễ Vượt Qua cho Chúa, ngươi phải cắt bì tất cả nam giới của người ấy, và sau đó người ấy sẽ đến gần để làm lễ đó, và người ấy sẽ như người bản xứ của đất; mọi người không cắt bì sẽ không được ăn lễ đó. Sẽ có một luật cho người bản xứ và cho người lạ đã đến ở giữa các ngươi. Các con trai Israel đã làm như Chúa đã truyền cho Moses và Aaron về họ; họ đã làm như vậy. Và vào ngày đó, Chúa đã dẫn các con trai Israel ra khỏi đất Ai Cập cùng với sức mạnh của họ.

13

Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy thánh hóa cho Ta mọi con đầu lòng, con đầu sinh mở ra tử cung trong các con trai Israel, từ người cho đến gia súc, là của Ta. Môi-se nói với dân rằng: Hãy nhớ ngày này, trong đó các ngươi đã đi ra từ đất Ai Cập, từ nhà nô lệ, vì bằng bàn tay mạnh mẽ Chúa đã dẫn các ngươi ra từ đây, và men sẽ không được ăn. Vì hôm nay các ngươi đi ra trong tháng của những ngày non trẻ. Và sẽ xảy ra khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đưa ngươi vào đất của người Ca-na-an, người Hê-tít, người A-mô-rít, người Hê-vít, người Giê-bu-sít, người Ghi-rê-ga-sít, và người Phê-rê-sít, là đất mà Ngài đã thề với tổ phụ ngươi để ban cho ngươi, đất đượm sữa và mật, thì ngươi sẽ làm lễ phục vụ này trong tháng này. Trong sáu ngày các ngươi sẽ ăn bánh không men, và ngày thứ bảy là lễ hội của Chúa. Bánh không men ngươi

phải ăn bảy ngày, không được thấy bánh có men nơi ngươi, cũng không được có men nơi ngươi trong khắp các biên giới của ngươi. Và con sẽ công bố cho con trai của con trong ngày đó, rằng: Vì điều này, Chúa là Thượng Đế đã làm cho tôi, khi tôi đi ra khỏi Ai Cập. Và điều này sẽ là dấu hiệu trên tay ngươi, và kỷ niệm trước mắt ngươi, để luật pháp của Chúa ở trong miệng ngươi, vì bằng bàn tay mạnh mẽ, Chúa là Đức Chúa Trời đã đem ngươi ra khỏi Ai Cập. Và hãy giữ gìn luật này theo thời kỳ nhất định, từ năm này qua năm khác.

Và sẽ xảy ra khi Chúa là Thượng Đế của ngươi đem ngươi vào đất của những người Ca-na-an, theo cách mà Ngài đã thề với các tổ tiên của ngươi, và Ngài sẽ ban nó cho ngươi. Và ngươi sẽ dành riêng mọi con đầu lòng đực cho Chúa, mọi con đầu lòng từ đàn gia súc hoặc trong các súc vật của ngươi, bao nhiêu con sinh ra cho ngươi, những con đực ngươi sẽ thánh hóa cho Chúa. Mọi con lừa đầu lòng mở tử cung, ngươi phải đổi bằng một con cừu, nhưng nếu không đổi thì phải chuộc nó, mọi con đầu lòng của loài người trong các con trai ngươi, ngươi phải chuộc. Nếu con trai ngươi hỏi ngươi sau những điều này, nói rằng: Cái này là gì? thì ngươi sẽ nói với nó rằng: Bằng bàn tay mạnh mẽ, Chúa đã dẫn chúng ta ra khỏi đất Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ. Khi Pha-ra-ôn cứng lòng không chịu thả chúng tôi đi, Ngài đã giết tất cả con đầu lòng trong đất Ai-cập, từ con đầu lòng của loài người cho đến con đầu lòng của gia súc. Vì lý do này, tôi dâng tế lễ cho Chúa tất cả con đực đầu lòng mở tử cung, và tôi sẽ chuộc lại tất cả con đầu lòng trong các con trai của tôi. Và điều này sẽ là dấu hiệu trên bàn tay ngươi, và không lay chuyển trước mắt ngươi, vì bằng bàn tay mạnh mẽ Chúa đã dẫn ngươi ra khỏi Ai Cập.

Khi Pha-ra-ôn đã sai dân đi, Đức Chúa Trời không dẫn họ theo con đường đất người Phi-li-tin, bởi vì nó gần, vì Đức Chúa

Trời đã nói, kẻo dân thấy chiến tranh mà hối hận, và quay trở lại Ai-cập. Và Thần đã dẫn dân đi vòng theo con đường vào hoang mạc, đến Biển Đỏ, và trong thế hệ thứ năm, con cái Israel đã đi lên từ đất Ai Cập. Và Môi-se đã lấy xương của Giô-sép theo với mình, vì ông đã thề với các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: Chúa chắc chắn sẽ viếng thăm các ngươi, và các ngươi sẽ mang xương của ta lên từ đây cùng với các ngươi.

Các con trai Israel đã ra đi từ Succoth và cắm trại tại Etham, bên cạnh hoang mạc. Nhưng Thần dẫn dắt họ, ban ngày bằng cột mây để chỉ cho họ con đường, còn ban đêm bằng cột lửa. Nhưng trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm không ngừng ở trước toàn thể dân.

14

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với các con trai Israel, và sau khi quay lại, hãy để họ đóng trại đối diện khu định cư, ở giữa Magdolou và biển, đối diện Beelsephon; trước mặt họ, ngươi sẽ đóng trại bên bờ biển. Và Pha-ra-ôn sẽ nói với dân của ông ta rằng: Các con trai Y-sơ-ra-ên này đang lang thang trong đất, vì sa mạc đã nhốt họ lại. Nhưng Ta sẽ làm cứng lòng Pha-ra-ôn, và ông sẽ đuổi theo họ, và Ta sẽ được tôn vinh trong Pha-ra-ôn và trong toàn thể quân đội của ông, và tất cả người Ai Cập sẽ biết rằng Ta là Chúa, và họ đã làm như vậy. Và có người báo cáo cho vua Ai Cập rằng dân đã chạy trốn, và lòng Pha-ra-ôn cùng các quần thần của ông đã thay đổi về dân ấy, và họ nói: Chúng ta đã làm gì thế này, để cho con cái Y-sơ-ra-ên đi, để họ không phục vụ chúng ta? Vậy Pharaoh thắng xe chiến mã của ông ấy, và dẫn theo tất cả quân dân của ông ấy cùng với mình, Và ông đã lấy sáu trăm xe ngựa chiến đấu được chọn lọc, cùng tất cả ngựa của người Ai Cập, và các sĩ quan hạng ba chỉ huy tất cả. Và Chúa làm cứng lòng

Pha-ra-ô, vua Ai-cập, và lòng các đầy tớ của ông, và ông đuổi theo con cái Y-sơ-ra-ên, nhưng con cái Y-sơ-ra-ên đi ra cách dạn dĩ. Và người Ai Cập đuổi theo họ, và tìm thấy họ đã đóng trại bên bờ biển, và tất cả ngựa và xe của Pha-ra-ôn, và kỵ binh, và quân đội của ông ta ở đối diện trại, đối diện Bê-ên-sê-phôn. Và Pha-ra-ôn đang tiến lại gần, các con trai Y-sơ-ra-ên ngước mắt lên nhìn thấy người Ai-cập đã đóng trại phía sau họ, và họ vô cùng sợ hãi, các con trai Y-sơ-ra-ên kêu lên cùng Chúa. Và họ nói với Moses: Có phải vì không có mồ mả ở Ai Cập mà ngươi đã dẫn chúng tôi ra để chết trong hoang mạc sao? Ngươi đã làm gì cho chúng tôi vậy khi dẫn chúng tôi ra khỏi Ai Cập? Chẳng phải đây là lời mà chúng tôi đã nói với ông ở Ai Cập rằng: Hãy để mặc chúng tôi, để chúng tôi có thể phục vụ người Ai Cập? Vì thà chúng tôi phục vụ người Ai Cập còn hơn là chết trong sa mạc này.

Môi-se nói với dân chúng: Hãy can đảm, hãy đứng vững và nhìn xem sự cứu rỗi từ Chúa, Ngài sẽ ban cho chúng ta hôm nay. Vì các ngươi đã thấy người Ai Cập hôm nay như thế nào, thì các ngươi sẽ không còn thấy họ nữa mãi mãi. Chúa sẽ chiến đấu cho các ngươi, và các ngươi hãy im lặng. Chúa phán với Môi-se: Ngươi kêu cầu Ta làm gì? Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên và cho họ ra đi. Và ngươi hãy nâng cây gậy của ngươi lên, và giơ tay ngươi ra trên biển, và chia nó ra, và để cho các con trai của Israel đi vào giữa biển trên đất khô. Và này, ta sẽ làm cứng lòng Pha-ra-ôn và của tất cả người Ai-cập, và họ sẽ đi vào theo sau họ, và ta sẽ được vinh hiển trong Pha-ra-ôn, và trong toàn bộ quân đội của ông, và trong các xe ngựa, và trong các ngựa của ông. Và tất cả người Ai Cập sẽ biết rằng ta là Chúa, khi ta được tôn vinh nơi Pha-ra-ôn, và nơi các cỗ xe, và ngựa của ông ấy. Thiên sứ của Thượng đế, Đấng đang đi trước trại của con cái Israel, đã di chuyển và đi ra phía sau, cột mây cũng di chuyển từ trước mặt họ và đứng lại phía sau họ. Và nó đã đi vào giữa trại của người Ai Cập, và giữa trại của

người Ai Cập, và giữa trại Y-sơ-ra-ên, và đứng lại, và có bóng tối và u ám, và đêm đã trôi qua, và họ không hòa lẫn với nhau suốt cả đêm. Môi-se giơ tay ra trên biển, và Chúa đẩy lùi biển bằng gió nam mạnh suốt đêm, và làm cho biển khô cạn, và nước bị chia ra. Và các con trai Israel đã bước vào giữa biển trên đất khô, và nước của biển thành tường ở bên phải và thành tường ở bên trái.

Và người Ai Cập đuổi theo và đi vào sau họ, tất cả ngựa của Pha-ra-ôn, những xe ngựa và những người cưỡi ngựa vào giữa biển. Và xảy ra trong canh gác buổi sáng, Chúa nhìn xuống trại quân của người Ai Cập trong cột lửa và mây, và Ngài khiến trại quân của người Ai Cập rơi vào sự hỗn loạn. Và Ngài trói các trục xe ngựa của họ, và dẫn họ đi bằng bạo lực, và các người Ai Cập nói: Chúng ta hãy chạy trốn khỏi mặt Y-sơ-ra-ên, vì Chúa chiến đấu cho họ chống lại các người Ai Cập. Chúa phán với Môi-se: Hãy giơ tay ngươi ra trên biển, và nước sẽ trở lại, và sẽ bao phủ người Ai Cập, cả xe ngựa và người cỡi. Môi-se giơ tay ra trên biển, và nước trở lại như ban ngày trên đất, nhưng người Ai Cập chạy trốn khỏi nước, và Chúa giũ người Ai Cập xuống giữa biển. Và nước đã quay trở lại bao phủ các xe ngựa và những người cưỡi, và toàn bộ lực lượng của Pharaoh, những người đã đi vào biển theo sau họ, và không còn sót lại một ai trong số họ. Nhưng con cái Israel đi qua chỗ khô ráo giữa biển, và nước thành bức tường cho họ bên phải và bức tường bên trái. Và Chúa đã giải cứu Israel trong ngày đó khỏi tay những người Ai Cập, và Israel đã thấy những người Ai Cập chết bên bờ biển. Israel thấy bàn tay vĩ đại mà Chúa đã dùng để đối ph忖 với người Ai Cập, và dân chúng kính sợ Chúa, và họ tin vào Đức Chúa Trời và vào Môi-se, đầy tớ của Ngài.

15

Lúc đó, Môi-se và con cái Y-sơ-ra-ên hát bài hát này cho Đức Chúa Trời, và họ nói rằng: Chúng ta hãy hát cho Chúa, vì Ngài đã được tôn vinh cách vinh hiển, Ngài đã ném ngựa và người cưỡi ngựa xuống biển. Đấng Giúp Đỡ và Đấng Che Chở đã trở nên sự cứu rỗi cho tôi, Ngài là Thần của tôi, và tôi sẽ tôn vinh Ngài, Thần của cha tôi, và tôi sẽ tôn cao Ngài. Chúa là Đấng nghiền nát các cuộc chiến tranh, Chúa là danh Ngài. Xe chiến của Pharaoh và lực lượng của ông ta, ông ta đã ném xuống biển, những người cưỡi được chọn lọc và các sĩ quan cấp ba, đã bị nuốt chửng trong Biển Đỏ. Biển đã che phủ họ, họ chìm xuống vực sâu như hòn đá. Tay phải của Ngài, lạy Chúa, đã được tôn vinh trong quyền năng, tay phải của Ngài, lạy Chúa, đã đập tan kẻ thù. Và với sự dồi dào vinh quang của Ngài, Ngài đã nghiền nát những kẻ thù, Ngài đã sai cơn giận của Ngài đến, nó đã thiêu nuốt họ như rơm rạ. Và nhờ hơi thở của cơn thịnh nộ Ngài, nước đã chia ra, nước đông đặc như bức tường, sóng đông đặc giữa lòng biển. Kẻ thù nói: Đuổi theo, ta sẽ bắt kịp, ta sẽ chia chiến lợi phẩm, ta sẽ làm đầy hồn ta, ta sẽ giết bằng gươm ta, bàn tay ta sẽ cai trị. Ngài đã gửi thần khí của Ngài, biển đã bao phủ họ, họ đã chìm như chì trong nước dữ dội. Ai giống như Ngài trong các thần, lạy Chúa? Ai giống như Ngài? Được tôn vinh giữa các thánh, kỳ diệu trong vinh quang, làm những điều phi thường. Ngài đã duỗi tay phải ra, đất đã nuốt chửng họ. Ngài đã dẫn dắt bằng sự công chính của Ngài dân tộc này mà Ngài đã cứu chuộc, Ngài đã an ủi họ bằng sức mạnh của Ngài đưa vào nơi trú ngụ thánh của Ngài. Các dân tộc nghe và tức giận, những cơn đau đẻ bắt lấy những người cư trú Philistines. Sau đó, các thủ lĩnh Ê-đôm và các người cai trị của người Mô-áp vội vàng, sự run rẩy đã bắt họ, tất cả những người cư trú Ca-na-an đều tan chảy. Nguyện sự run rẩy và sợ hãi rơi xuống trên họ; bởi sự vĩ đại của cánh tay Ngài, nguyện họ trở nên đá, cho đến khi dân của Ngài đi qua, lạy Chúa, cho đến khi dân của Ngài này đi qua, là dân mà Ngài đã thu được. Sau khi dẫn họ vào, hãy trồng họ trên

núi cơ nghiệp của Ngài, vào nơi ở đã sẵn sàng của Ngài, nơi Ngài đã chuẩn bị, lạy Chúa, nơi thánh, lạy Chúa, nơi mà các tay Ngài đã chuẩn bị. Chúa trị vì đời đời, mãi mãi và còn mãi. Bởi vì ngựa của Pha-ra-ôn cùng với xe ngựa và người cưỡi ngựa đã tiến vào biển, và Chúa đã đổ nước biển xuống trên họ, nhưng con cái Y-sơ-ra-ên đã đi qua đất khô giữa lòng biển.

Miriam, nữ tiên tri, chị gái của Aaron, đã cầm trống trong tay mình, và tất cả các phụ nữ đã đi ra theo sau bà với trống và các điệu múa. Miriam bắt đầu hát trước họ, nói rằng: Chúng ta hãy hát cho Chúa, vì Ngài đã được tôn vinh cách vinh quang, Ngài đã ném ngựa và người cưỡi ngựa xuống biển. Môi-se đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Biển Đỏ và dẫn họ vào sa mạc Su-rơ, họ đi ba ngày trong sa mạc mà không tìm thấy nước để uống. Họ đến Mê-ra, nhưng không thể uống nước từ Mê-ra vì nước đắng, do đó người ta đặt tên cho nơi đó là Cay Đắng. Và dân chúng phàn nàn với Môi-se, nói rằng: Chúng ta sẽ uống gì? Môi-se kêu lên cùng Chúa, và Chúa chỉ cho ông một cây gỗ, và ông ném nó vào nước, và nước được làm ngọt. Ở đó Ngài đặt ra cho ông các sắc lệnh và các phán xét, và ở đó Ngài thử nghiệm ông. Và Ngài phán rằng: Nếu ngươi chăm chỉ nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và làm những điều đẹp lòng trước mặt Ngài, và lắng tai nghe những điều răn của Ngài, và giữ tất cả các sắc lệnh của Ngài, thì ta sẽ không giáng xuống trên ngươi bất kỳ bệnh tật nào mà ta đã giáng xuống trên người Ai Cập, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng chữa lành ngươi. Và họ đến Elim, và ở đó có mười hai suối nước và bảy mươi cây cọ, và họ cắm trại ở đó bên cạnh những dòng nước.

16

Họ đã rời khỏi Elim, và toàn thể hội chúng của con cái Israel đã đến sa mạc Sin, nơi nằm giữa Elim và Sinai. Vào ngày thứ mười lăm tháng thứ hai sau khi họ ra khỏi đất Ai Cập, Tất cả hội chúng con trai Israel đã phàn nàn chống lại Môi-se và A-rôn. Và các con trai Israel nói với họ: Ước gì chúng tôi đã chết bị đánh bởi Chúa trong đất Ai Cập, khi chúng tôi ngồi bên những nồi thịt và ăn bánh no nê, bởi vì các ngươi đã đem chúng tôi vào sa mạc này để giết chết toàn thể hội chúng này trong nạn đói. Chúa phán với Môsê: Này, Ta sẽ cho mưa bánh từ trời xuống cho các ngươi, và dân sự sẽ ra đi thu lượm phần của ngày này sang ngày khác, để Ta thử họ xem họ có đi theo luật pháp của Ta hay không. Và vào ngày thứ sáu, họ sẽ chuẩn bị những gì họ mang vào, và nó sẽ gấp đôi những gì họ thu thập hàng ngày. Môi-se và A-rôn nói với toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên rằng: Đến buổi tối, các ngươi sẽ biết rằng chính Chúa đã đem các ngươi ra khỏi đất Ai-cập, Và vào buổi sáng các ngươi sẽ thấy vinh quang của Chúa khi Ngài nghe lời phàn nàn của các ngươi về Đức Chúa Trời, còn chúng tôi là gì mà các ngươi lằm bằm chống lại chúng tôi? Và Môi-se nói: Trong việc Chúa ban cho các ngươi thịt để ăn vào buổi tối, và bánh mì vào buổi sáng cho đến no đầy, bởi vì Chúa đã nghe lời phàn nàn của các ngươi, là điều mà các ngươi phàn nàn chống lại chúng ta, thì chúng ta là gì? Vì lời phàn nàn của các ngươi không phải chống lại chúng ta, nhưng là chống lại Đức Chúa Trời.

Môi-se nói với A-rôn: Hãy nói với toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy đến gần trước mặt Đức Chúa Trời, vì Ngài đã nghe tiếng kêu trách của các ngươi. Khi A-rôn đang nói với toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên, và họ quay lại về phía hoang mạc, thì vinh quang của Chúa xuất hiện trong đám mây. Và Chúa phán với Moses rằng, Ta đã nghe tiếng kêu ca của con cái Israel. Hãy nói với họ rằng: Vào buổi chiều các ngươi sẽ ăn thịt, và vào buổi sáng các ngươi sẽ được no bánh. Các ngươi sẽ biết rằng

Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi. Buổi tối đến, chim cút bay lên và phủ kín trại, buổi sáng khi sương tan xung quanh trại. Và này, trên mặt sa mạc có thứ mỏng như hạt rau mùi trắng, như sương giá trên mặt đất. Khi thấy nó, các con trai Israel nói với nhau rằng: Cái này là gì? vì họ không biết nó là gì. Và Moses nói với họ: Đây là bánh mì mà Chúa ban cho các ngươi để ăn. Đây là lời mà Chúa đã ra lệnh: Hãy thu thập từ đó, mỗi người một gomor vừa đủ, theo đầu người, theo số linh hồn của các ngươi, mỗi người cùng với những người ở lều của mình hãy thu thập. Các con trai Israel đã làm như vậy, và họ đã thu thập, người thì nhiều, người thì ít. Và khi đo bằng gomor, người thu nhiều không thừa, và người thu ít không thiếu, mỗi người đã thu thập vừa đủ cho mình. Môi-se nói với họ rằng: Không ai được để dành phần của mình lại đến sáng.

Và họ không nghe lời Môi-se, nhưng một số người đã để lại phần của mình đến sáng hôm sau, và nó sinh giòi, và nó hôi thối, và Môi-se giận dữ với họ. Và họ thu thập nó mỗi buổi sáng, mỗi người lượng định cho mình, nhưng khi mặt trời làm nóng lên thì nó tan chảy. Vào ngày thứ sáu, họ thu thập những thứ cần thiết gấp đôi, hai gô-me cho mỗi người, và tất cả các người cai trị của hội chúng đã vào và báo cáo với Môi-se. Môi-se nói với họ: Chẳng phải đây là lời Chúa đã phán sao? Ngày Sa-bát là ngày nghỉ thánh cho Chúa vào ngày mai. Bất cứ thứ gì các ngươi nướng thì hãy nướng, và bất cứ thứ gì các ngươi nấu thì hãy nấu, và tất cả phần thừa hãy để dành vào kho cho đến sáng. Và họ để lại nó cho đến sáng, như Môi-se đã ra lệnh cho họ, và nó không hôi thối, cũng không có giòi xuất hiện trong đó. Môi-se nói: Hãy ăn hôm nay, vì hôm nay là ngày sa-bát dành cho Chúa, các ngươi sẽ không tìm thấy trong cánh đồng. Trong sáu ngày các ngươi sẽ thu lượm, nhưng ngày thứ bảy là ngày sa-bát, vì sẽ không có trong ngày đó. Nhưng chuyện xảy ra vào ngày thứ bảy, một số người trong dân

đã ra thu thập, và họ không tìm thấy. Chúa phán với Moses rằng: Cho đến bao giờ các ngươi không chịu vâng lời các điều răn của ta và luật pháp của ta? Hãy nhìn, vì Chúa đã ban cho các ngươi ngày sa-bát này, vì lý do đó chính Ngài đã ban cho các ngươi vào ngày thứ sáu bánh đủ cho hai ngày. Hãy ở yên, mỗi người trong nhà mình, không ai được đi ra khỏi chỗ của mình vào ngày thứ bảy. Và người dân đã nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy. Và các con trai Israel đặt tên cho nó là Manna, nó trắng như hạt ngò, và vị của nó như bánh mật ong. Môi-se nói: Đây là lời mà Chúa đã ra lệnh: Hãy đổ đầy một gô-mô ma-na vào kho để dành cho các thế hệ của các ngươi, để họ thấy bánh mà các ngươi đã ăn trong hoang mạc, khi Chúa dẫn các ngươi ra khỏi đất Ai Cập. Và Moses nói với Aaron: Hãy lấy một bình vàng và đặt vào đó đầy một gomor manna, rồi ngươi sẽ đặt nó trước mặt Đức Chúa Trời để bảo tồn cho các thế hệ của các ngươi, Theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho Moses, và Aaron đã đặt nó trước chứng cớ để bảo quản. Những con trai Israel đã ăn manna bốn mươi năm, cho đến khi họ đến vùng đất có người ở; họ đã ăn manna cho đến khi họ đến phần đất của Phoenicia. Nhưng gomor là một phần mười của ba đơn vị đo lường.

17

Và toàn thể hội chúng các con trai Israel đã rời khỏi sa mạc Sin theo các trại của họ, theo lời của Chúa, và họ đóng trại tại Raphidin, nhưng không có nước cho dân để uống. Và dân chúng cãi lẫy với Môi-se, nói rằng: Hãy cho chúng tôi nước để chúng tôi uống. Và Môi-se nói với họ: Tại sao các ngươi cãi lẫy với ta, và tại sao các ngươi thử Chúa? Nhưng dân chúng khát nước ở đó, và dân chúng phàn nàn với Môi-se ở đó, nói rằng: Tại sao ông đã đem chúng tôi lên khỏi Ai Cập để giết chúng tôi, con cái chúng tôi và gia súc chúng tôi bằng cơn khát? Môi-se kêu cầu Chúa rằng:

Con phải làm gì với dân này? Chỉ còn một chút nữa thôi, họ sẽ ném đá con. Và Chúa nói với Môi-se: Hãy đi trước dân này, và hãy đem theo với ngươi những người trong số các trưởng lão của dân, và cây gậy mà ngươi đã dùng đánh sông, hãy cầm lấy trong tay ngươi, và ngươi sẽ đi. Này, Ta đứng đó trước mặt ngươi trên tảng đá ở Horeb, và ngươi sẽ đánh vào tảng đá, và nước sẽ chảy ra từ nó, và dân sẽ uống. Và Moses đã làm như vậy trước mặt con cái Israel. Và ông đã đặt tên cho địa điểm đó là Thử Thách và Sỉ Nhục, bởi vì sự sỉ nhục của con cái Israel, và bởi vì họ đã thử thách Chúa, nói rằng: Chúa có ở giữa chúng ta hay không?

Amalek đến và giao chiến với Israel tại Rephidim. Môi-se nói với Giô-sua: Hãy chọn cho ngươi những người đàn ông mạnh mẽ, và đi ra sắp trận chiến đấu với A-ma-léc vào ngày mai, và này, ta sẽ đứng trên đỉnh ngọn đồi, và cây gậy của Đức Chúa Trời sẽ ở trong tay ta. Và Giô-suê làm đúng như Môi-se đã nói với ông, và đi ra sắp trận với A-ma-léc, còn Môi-se, A-rôn và Hô-rơ đi lên trên đỉnh đồi. Và khi nào Môi-se nâng tay lên thì Y-sơ-ra-ên chiến thắng, nhưng khi nào ông hạ tay xuống thì A-ma-léc chiến thắng. Nhưng bàn tay của Môi-se nặng nề, và họ lấy một hòn đá đặt dưới ông, và ông ngồi trên đó, và A-rôn và Hu-rơ nâng đỡ bàn tay của ông, một người ở bên này và một người ở bên kia, và bàn tay của Môi-se được giữ vững cho đến khi mặt trời lặn. Và Giô-suê đánh bại A-ma-léc và tất cả dân của hắn bằng gươm. Chúa phán với Môi-se: Hãy viết điều này vào sách để làm kỷ niệm, và hãy nói vào tai Giô-suê rằng Ta sẽ xóa bỏ hoàn toàn kỷ niệm về A-ma-léc khỏi dưới trời. Và Môi-se xây một bàn thờ cho Chúa, và đặt tên cho nó là Chúa là nơi ẩn náu của tôi. Bởi vì Chúa chiến đấu chống lại Amalek bằng bàn tay bí mật từ thế hệ này sang thế hệ khác.

18

Giô-thô, thầy tế lễ Ma-đi-an, cha vợ của Môi-se, nghe tất cả những gì Chúa đã làm cho I-sơ-ra-ên, dân của Ngài, vì Chúa đã đem I-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập. Jethro, cha vợ của Moses, đã đón Zipporah, vợ của Moses, sau khi bà được thả ra, và hai con trai của bà, tên của một trong số họ là Gershom, vì nói rằng: Tôi đã là người ngụ cư trong đất khách, Và tên của người thứ hai là Eliezer, vì Đức Chúa Trời của cha tôi là Đấng giúp đỡ tôi, và đã giải cứu tôi khỏi tay Pharaoh. Và Giê-trô, cha vợ của Môi-se, cùng các con trai và vợ đã đi ra đến gặp Môi-se trong hoang mạc, nơi ông đóng trại trên núi của Đức Chúa Trời. Có người báo cáo với Moses, nói rằng: Này, cha vợ của ông là Jethro đang đến với ông, cùng với vợ ông và hai con trai của ông. Môi-se đi ra đón cha vợ, cúi lạy ông, hôn ông, và họ chào hỏi nhau, rồi Môi-se đưa họ vào lều. Và Môi-se kể lại cho cha vợ mình tất cả những gì Chúa đã làm cho Pha-ra-ôn và tất cả người Ai-cập vì Israel, và tất cả sự vất vả đã xảy ra cho họ trên đường đi, và rằng Chúa đã giải cứu họ khỏi tay Pha-ra-ôn và khỏi tay người Ai-cập. Giê-trô ngạc nhiên về tất cả những điều tốt mà Chúa đã làm cho họ, bởi vì Ngài đã giải cứu họ khỏi tay người Ai Cập và khỏi tay Pha-ra-ôn. Và Jethro nói: Chúa đáng được chúc tụng, vì Ngài đã giải cứu họ khỏi tay người Ai Cập và khỏi tay Pharaoh. Bây giờ tôi đã biết rằng Chúa vĩ đại hơn tất cả các thần linh vì lý do này: vì chúng đã tấn công họ. Giê-trô, cha vợ của Môi-se, dâng của lễ thiêu và của lễ tế cho Đức Chúa Trời, và A-rôn cùng tất cả các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến để ăn bánh với cha vợ của Môi-se trước mặt Đức Chúa Trời.

Và sau ngày hôm sau, Môsê ngồi xuống để xét xử dân, và tất cả dân đứng bên cạnh Môsê từ buổi sáng cho đến buổi tối. Và Giê-trô thấy tất cả những gì ông làm cho dân, nói: Cái này mà ông làm cho dân là gì? Tại sao ông ngồi một mình, trong khi tất cả dân đứng bên cạnh ông từ buổi sáng cho đến buổi tối? Và Môi-se nói với cha vợ mình: Vì dân chúng đến với tôi để tìm kiếm sự phán

xét từ Đức Chúa Trời. Bất cứ khi nào có tranh chấp xảy ra giữa họ và họ đến với tôi, tôi phán xét từng người, và tôi cho họ biết các điều răn của Đức Chúa Trời và luật pháp của Ngài. Cha vợ của Môi-se nói với ông: Ngươi làm việc này không đúng. Ngươi sẽ bị hủy diệt bởi sự thiếu kiên nhẫn, cả ngươi và tất cả dân này đang ở với ngươi. Việc này quá nặng nề cho ngươi, ngươi không thể làm một mình được. Bây giờ vậy hãy nghe tôi, và tôi sẽ khuyên bảo cho ngươi, và Thần sẽ ở cùng ngươi. Hãy trở thành người đại diện cho dân trước mặt Thần, và ngươi sẽ dâng lời của họ lên Thần. Và ngươi hãy nghiêm khắc cảnh báo họ về các điều răn của Đức Chúa Trời và luật pháp của Ngài, và chỉ cho họ các con đường mà họ phải đi, cùng các việc mà họ phải làm. Và ngươi hãy xem xét cho chính mình từ tất cả dân những người đàn ông mạnh mẽ, kính sợ Thần, những người đàn ông công chính, ghét sự kiêu ngạo, và ngươi sẽ thiết lập trên họ những người chỉ huy ngàn người, những người chỉ huy trăm người, những người chỉ huy năm mươi người và những người chỉ huy mười người. Và họ sẽ xét xử dân sự mọi lúc, nhưng những lời quá nặng nề họ sẽ đem lên trình bạn, còn những phán xét nhỏ nhặt họ sẽ tự xét xử, và họ sẽ làm nhẹ gánh nặng của bạn, và họ sẽ giúp đỡ bạn. Nếu ngươi làm điều này, Thượng Đế sẽ củng cố ngươi, và ngươi sẽ có thể đứng vững, và toàn thể dân này sẽ về nơi của họ trong hòa bình. Môi-se nghe lời của cha vợ mình, và làm theo tất cả những gì ông nói với mình. Và Môi-se chọn những người mạnh mẽ từ toàn thể Y-sơ-ra-ên, và đặt họ làm các chỉ huy ngàn người, chỉ huy trăm người, chỉ huy năm mươi người và chỉ huy mười người cai trị dân. Và họ xét xử dân mọi lúc, nhưng mọi việc nặng nề họ đem đến Môi-se, còn mọi việc nhẹ nhàng thì chính họ xét xử. Môi-se đã tiễn con rể của mình đi, và người ấy trở về xứ của mình.

19

Vào tháng thứ ba sau khi con cái Israel ra khỏi đất Ai Cập, vào ngày này, họ đến sa mạc Sinai. Và họ rời khỏi Raphidin, và họ đến hoang mạc Sinai, và Israel cắm trại ở đó đối diện với núi. Và Môi-se đi lên núi của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời gọi ông từ núi, phán rằng: Những điều này ngươi sẽ nói với nhà Gia-cốp, và ngươi sẽ công bố cho các con trai Y-sơ-ra-ên. Chính các ngươi đã thấy những gì ta đã làm cho người Ai Cập, ta đã đem các ngươi lên như trên cánh đại bàng, và đã đem các ngươi đến với chính ta. Và bây giờ, nếu các ngươi thật sự nghe tiếng nói của ta và giữ giao ước của ta, thì các ngươi sẽ là dân đặc biệt của ta từ giữa tất cả các dân tộc, vì tất cả đất đai đều thuộc về ta. Nhưng các ngươi sẽ là cho ta một vương quốc thầy tế lễ và một dân tộc thánh. Những lời này ngươi sẽ nói với con cái Y-sơ-ra-ên. Môi-se đã đến và gọi các trưởng lão của dân, rồi đặt trước họ tất cả những lời mà Đức Chúa Trời đã truyền cho họ. Toàn thể dân chúng đồng thanh trả lời và nói rằng: Tất cả những gì Đức Chúa Trời phán, chúng tôi sẽ làm và sẽ vâng nghe. Môi-se dâng những lời này lên Đức Chúa Trời. Chúa phán với Môi-se rằng: Này, Ta sẽ đến với ngươi trong trụ mây, để dân chúng nghe Ta nói với ngươi, và họ sẽ tin ngươi mãi mãi. Môi-se đã báo cáo những lời của dân chúng lên Chúa. Chúa phán với Moses: Hãy xuống cảnh báo dân và thanh tẩy họ hôm nay và ngày mai, và họ hãy giặt áo của họ. Và hãy để họ sẵn sàng vào ngày thứ ba, vì vào ngày thứ ba Chúa sẽ ngự xuống trên núi Sinai, trước mặt toàn thể dân chúng. Và ngươi sẽ phân cách dân chúng xung quanh, nói rằng: Hãy cẩn thận, đừng đi lên núi và đừng chạm vào bất cứ thứ gì của nó; bất kỳ ai chạm vào núi sẽ chết. Không ai được chạm tay vào nó, vì sẽ bị ném đá, hoặc bị bắn bằng mũi tên, dù là gia súc hay người, đều không được sống, khi những tiếng nói và những tiếng kèn và đám mây rời khỏi ngọn núi, thì những người đó sẽ được lên ngọn núi.

Và Moses đi xuống từ núi đến với dân chúng, thánh hóa họ, và họ rửa áo của mình. Và ông nói với dân chúng: Hãy sẵn sàng, trong ba ngày đừng đến gần phụ nữ. Vào ngày thứ ba, khi trời gần sáng, có tiếng động, chớp nhoáng và đám mây đen kịt trên núi Sinai, tiếng kèn vang lên vô cùng lớn, và toàn thể dân chúng trong trại đều kinh hãi. Và Môi-se dẫn dân chúng ra khỏi trại để gặp Thượng Đế, và họ đứng dưới chân núi. Núi Sinai bốc khói toàn bộ, bởi vì Thần đã xuống trên nó trong lửa, và khói đã bốc lên, như khói lò, và tất cả dân chúng đã vô cùng kinh ngạc. Tiếng kèn trumpet ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn rất nhiều. Môi-se đã nói, và Đức Chúa Trời đã đáp lại ông bằng tiếng nói. Chúa đã ngự xuống trên núi Sinai, trên đỉnh núi, và Chúa đã gọi Môi-se lên đỉnh núi, và Môi-se đã đi lên. Và Thần phán với Môsê rằng: Hãy đi xuống cảnh báo dân chúng, kẻo họ đến gần Thần để tìm hiểu, và nhiều người trong số họ sẽ ngã xuống, Và các thầy tế lễ đang tiến gần Chúa Thượng Đế hãy được thánh hóa, kẻo Chúa tiêu diệt họ.

Và Môi-se nói với Thần rằng: Dân chúng sẽ không thể lên núi Si-na-i, vì Ngài đã nghiêm cấm chúng tôi, phán rằng: Hãy định ranh giới núi và thánh hóa nó. Chúa phán với ông rằng: Hãy đi xuống, rồi hãy lên cùng với A-rôn, nhưng các thầy tế lễ và dân chúng không được ép buộc lên gần Đức Chúa Trời, kẻo Chúa tiêu diệt họ. Môi-se đi xuống đến với dân chúng và nói với họ.

20

Và Chúa phán tất cả những lời này, rằng, Ta là Chúa, Thượng Đế của ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi nhà nô lệ. Ngươi sẽ không có các thần khác ngoài ta. Ngươi không được làm cho mình hình tượng, cũng không được làm hình ảnh giống bất cứ vật gì ở trên trời cao, hoặc ở dưới đất thấp, hoặc trong các vùng nước bên dưới đất. Ngươi không được thờ lạy chúng, cũng

không được phục vụ chúng, vì ta là Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi, Đức Chúa Trời ghen tương, báo ứng tội lỗi của tổ phụ trên con cháu, cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư đối với những kẻ ghét ta, Và tỏ lòng thương xót đến hàng ngàn thế hệ những người yêu mến Ta và giữ các điều răn của Ta. Ngươi không được lấy danh Chúa là Thần của ngươi một cách vô ích, vì Chúa là Thần của ngươi sẽ không tha thứ cho kẻ lấy danh Ngài một cách vô ích. Hãy nhớ ngày sa-bát để thánh hóa nó. Sáu ngày ngươi sẽ làm việc và hoàn thành mọi công việc của ngươi. Nhưng ngày thứ bảy là ngày sa-bát của Chúa, Đức Chúa Trời ngươi, ngươi không được làm bất kỳ công việc nào trong ngày đó, ngươi, con trai ngươi, con gái ngươi, đầy tớ ngươi, tớ gái ngươi, bò ngươi, súc vật thồ của ngươi, mọi gia súc của ngươi, và người ngoại kiều cư ngụ nơi ngươi. Vì trong sáu ngày Chúa đã làm nên trời và đất và biển và tất cả những gì ở trong chúng, và Ngài đã nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy, vì lý do này Chúa đã ban phước cho ngày thứ bảy, và đã thánh hóa nó. Hãy tôn kính cha và mẹ của ngươi, để ngươi được phước và được sống lâu trên đất tốt lành mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi. Ngươi không được phạm tội ngoại tình. Ngươi không được ăn cắp. Ngươi không được giết người. Ngươi không được làm chứng dối để hại người láng giềng của ngươi. Ngươi không được ham muốn vợ của người láng giềng ngươi, không được ham muốn nhà của người láng giềng ngươi, cũng không được ham muốn cánh đồng của người ấy, đứa con của người ấy, người hầu gái của người ấy, con bò của người ấy, súc vật thồ kéo của người ấy, tất cả gia súc của người ấy, hay bất cứ thứ gì thuộc về người láng giềng của ngươi.

Và tất cả dân chúng thấy tiếng động, các ngọn đuốc, tiếng kèn, và ngọn núi đang bốc khói, rồi vì sợ hãi nên tất cả dân chúng đứng từ xa. Và họ nói với Môi-se: Hãy nói ngài với chúng tôi, và đừng để Đức Chúa Trời nói với chúng tôi, kẻo chúng tôi chết. Và

Môi-se nói với họ: Hãy can đảm, vì Đức Chúa Trời đã đến để thử nghiệm các ngươi, để sự kính sợ Ngài ở trong các ngươi, hầu cho các ngươi không phạm tội. Nhưng người dân đứng từ xa, còn Môi-se đã bước vào trong bóng tối, nơi có Đức Chúa Trời. Chúa phán với Môi-se: Ngươi sẽ nói những điều này với nhà Gia-cốp, và ngươi sẽ công bố với các con trai Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy rằng Ta đã từ trời phán với các ngươi. Các ngươi không được làm cho mình các thần bằng bạc, và các thần bằng vàng các ngươi không được làm cho mình. Bàn thờ bằng đất các ngươi sẽ làm cho ta, và các ngươi sẽ hiến tế trên đó các của lễ thiêu của các ngươi, các của lễ cứu rỗi của các ngươi, các con chiên và các con bê của các ngươi, tại mọi nơi mà ta sẽ làm cho danh ta được xưng nhớ ở đó, và ta sẽ đến cùng ngươi và ban phước cho ngươi. Nhưng nếu ngươi làm cho ta bàn thờ bằng đá, thì ngươi không được xây chúng bằng đá đẽo, vì ngươi đã vung dao của ngươi lên chúng, và chúng đã bị làm ô uế. Ngươi không được đi lên bàn thờ của ta bằng bậc thang, để ngươi không lộ sự trần truồng của mình trên đó.

21

Và đây là những điều lệ mà ngươi sẽ đặt trước mặt họ. Nếu bạn mua một người Do Thái làm nô lệ, người ấy sẽ phục vụ bạn sáu năm, nhưng đến năm thứ bảy sẽ được tự do mà không phải trả tiền. Nếu anh ta vào một mình, thì anh ta sẽ ra một mình, nhưng nếu có người đàn bà vào cùng với anh ta, thì người đàn bà của anh ta cũng sẽ ra. Và nếu người chủ cho anh ta một người vợ, và bà sinh cho anh ta những con trai hoặc con gái, thì người vợ và những đứa trẻ sẽ thuộc về người chủ của anh ta, còn anh ta sẽ ra đi một mình. Nếu người đầy tớ trả lời rằng: Tôi đã yêu chủ của tôi, và vợ, và con cái, tôi sẽ không ra đi tự do, Chủ của anh ta sẽ đem anh ta đến trước Thần, và sau đó sẽ đem anh ta đến cửa, đến

ngưỡng cửa, và chủ của anh ta sẽ xuyên tai anh ta bằng cái dùi, và anh ta sẽ phục vụ chủ mình mãi mãi.

Nếu ai bán con gái của mình làm đầy tớ trong nhà, thì nàng sẽ không được ra đi như những nô lệ nữ khác. Nếu cô ấy không làm hài lòng chủ của mình, người đã hứa hôn với cô ấy, thì ông ta sẽ chuộc lại cô ấy; nhưng ông ta không có quyền bán cô ấy cho dân ngoại, bởi vì ông ta đã phản bội cô ấy. Nếu ông hứa hôn cô ấy cho con trai mình, thì ông phải đối xử với cô ấy theo quyền của các con gái. Nếu ông ta lấy một người khác cho mình, ông ta sẽ không tước đoạt những thứ cần thiết, quần áo và sự giao hợp của nàng. Nếu ông không làm ba điều này cho cô ấy, thì cô ấy sẽ được ra đi tự do mà không cần bạc. Nếu ai đánh một người nào đó và người ấy chết, thì phải bị xử tử. Nhưng người không cố ý, mà Thần đã giao nạn nhân vào tay hắn, Ta sẽ cho ngươi một nơi mà kẻ giết người có thể trốn đến đó. Nếu ai tấn công người láng giềng để giết hắn bằng mưu mẹo và trốn tránh, thì ngươi sẽ bắt hắn từ bàn thờ của ta để xử tử. Ai đánh cha mẹ mình phải bị xử tử. Người nào nói xấu cha mẹ mình sẽ phải chết. Ai nếu bắt cóc một người nào đó trong số con cái Israel, và áp bức người đó rồi bán đi, và bị phát hiện, thì phải bị xử tử. Nếu hai người đàn ông xúc phạm nhau và đánh người láng giềng bằng đá hoặc nắm đấm, và người đó không chết nhưng phải nằm trên giường, Nếu người đàn ông đã đứng dậy và đi lại bên ngoài bằng gậy, thì người đã đánh sẽ được trắng án, nhưng phải bồi thường thời gian nhàn rỗi của anh ta và chi phí y tế. Nếu ai đó đánh đứa trẻ của mình hoặc người hầu gái trẻ của mình bằng cây gậy, và người đó chết dưới tay mình, thì sẽ bị trừng phạt theo công lý. Nhưng nếu người đó sống sót một hoặc hai ngày, thì không được trừng phạt, vì đó là bạc của anh ta. Nếu hai người đàn ông đánh nhau và đánh trúng người phụ nữ đang mang thai, và đứa trẻ của nàng sinh ra chưa được hình thành, thì sẽ bị phạt theo như người chồng của người phụ nữ đó áp đặt, và

sẽ trả theo sự định giá. Nhưng nếu đã được hình thành, thì sẽ cho hồn để đền mạng hồn. Mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân. Vết bỏng thay cho vết bỏng, vết thương thay cho vết thương, vết bầm thay cho vết bầm. Nếu ai đó đánh vào mắt người đầy tớ của mình, hoặc mắt người nữ tì của mình, và làm mù, thì phải thả họ ra tự do để đền cho mắt của họ. Nếu anh ta đánh gãy cái răng của người đầy tớ, hoặc cái răng của người nữ tì của mình, anh ta sẽ thả họ đi tự do để thay cho cái răng của họ. Nếu con bò đực húc người đàn ông hoặc người đàn bà và người đó chết, thì con bò đực sẽ bị ném đá cho chết, và thịt của nó sẽ không được ăn, nhưng chủ của con bò đực sẽ vô tội. Nếu con bò đực hay húc từ trước hôm qua và trước ngày thứ ba, và người ta đã làm chứng với chủ của nó, mà chủ không loại bỏ nó, và nó giết người đàn ông hoặc người đàn bà, thì con bò đực sẽ bị ném đá, và chủ của nó cũng sẽ bị xử tử. Nhưng nếu tiền chuộc bị áp đặt cho anh ta, anh ta sẽ trả tiền chuộc cho mạng sống của mình bao nhiêu tùy theo số họ áp đặt cho anh ta. Nếu nó húc con trai hoặc con gái, thì họ phải xử với nó theo pháp lệnh này. Nếu con bò đực húc một đứa trẻ hoặc một đứa hầu gái, thì phải trả ba mươi đồng bạc hai drachma cho chủ của họ, và con bò đực sẽ bị ném đá. Nếu ai đó mở hố hoặc đào hố mà không che đậy nó, và có bê hoặc lừa rơi xuống đó, Chủ nhân của cái hố phải bồi thường, ông ta sẽ trả bạc cho chủ nhân của chúng, nhưng con vật chết sẽ thuộc về ông ta. Nếu con bò đực của một người nào đó húc con bò đực của người láng giềng và nó chết, họ sẽ bán con bò đực còn sống và chia bạc của nó, và họ cũng sẽ chia con bò đực đã chết. Nếu con bò đực được cho biết rằng nó hay húc từ trước hôm qua và trước ngày thứ ba, và người ta đã làm chứng với chủ của nó, mà chủ không loại bỏ nó, thì chủ sẽ phải trả một con bò đực thay cho con bò đực kia, nhưng con đã chết sẽ thuộc về chủ.

Nếu ai đó trộm bê con hoặc con cừu, và giết mổ hoặc bán đi, thì người đó sẽ phải trả năm con bê thay cho con bê, và bốn con cừu thay cho con cừu.

22

Nếu kẻ trộm bị bắt gặp trong lúc đào ngạch và bị đánh chết, thì không coi đó là tội giết người. Nếu mặt trời mọc lên trên hắn, thì hắn có tội và phải chết, nhưng nếu hắn không có gì, thì hãy bán hắn để đền cho của cải bị trộm. Nếu vật bị đánh cắp bị bỏ lại và được tìm thấy trong tay anh ta, từ lừa cho đến cừu còn sống, anh ta sẽ phải trả gấp đôi. Nếu ai đó chăn thả gia súc trong cánh đồng hoặc vườn nho, và thả con vật của mình chăn thả trong cánh đồng của người khác, thì người đó phải bồi thường bằng sản phẩm từ cánh đồng của mình theo mức sản xuất của nó; nhưng nếu con vật chăn thả hết toàn bộ cánh đồng, thì người đó phải bồi thường bằng những thứ tốt nhất từ cánh đồng của mình và những thứ tốt nhất từ vườn nho của mình. Nếu lửa lan ra và gặp bụi gai, rồi thiêu luôn sân phơi thóc hoặc bông lúa hoặc đồng ruộng, thì người đã đốt lửa phải bồi thường.

Nếu ai đó giao cho người hàng xóm bạc hoặc đồ vật để canh giữ, và bị đánh cắp từ nhà của người đó, nếu tìm thấy kẻ trộm, thì kẻ đó phải trả gấp đôi. Nếu không tìm thấy kẻ trộm, chủ nhà sẽ đến trước mặt Thần và thề rằng chính anh ta không hành động gian ác đối với toàn bộ của cải gửi của người láng giềng, Theo mọi lời tuyên bố về hành vi sai trái, liên quan đến bê, súc vật kéo cày, cừu, áo choàng, và mọi sự mất mát được khẳng định, bất cứ điều gì đó có thể là, sự phán xét của cả hai sẽ được đưa ra trước mặt Đức Chúa Trời, và người bị kết án qua Đức Chúa Trời sẽ trả gấp đôi cho người láng giềng. Nếu ai đó giao cho người láng giềng con vật thồ, hoặc con bê, hoặc con cừu, hoặc bất kỳ gia súc nào để

canh giữ, và nó bị gãy, hoặc chết, hoặc bị bắt làm tù binh, mà không ai biết, Lời thề của Thần sẽ ở giữa cả hai bên, rằng anh ta không hề hành động gian ác đối với khoản gửi của người láng giềng, và như vậy chủ của anh ta sẽ chấp nhận, và anh ta sẽ không phải trả. Nhưng nếu nó bị đánh cắp từ anh ta, anh ta sẽ phải trả cho chủ. Nhưng nếu con vật bị thú dữ cắn xé, người đó sẽ dẫn hắn đến chỗ săn mồi, và sẽ không phải đền bù. Nếu ai đó xin mượn từ láng giềng, và nó bị vỡ hoặc chết hoặc bị bắt, mà chủ không ở cùng với nó, thì người đó phải bồi thường. Nhưng nếu chủ ở với nó thì không phải trả, nhưng nếu là người làm thuê thì sẽ được tính vào tiền công của nó.

Nếu ai đó lừa dối một trinh nữ chưa đính hôn và nằm với cô ấy, thì người đó phải trao hồi môn để cưới cô ấy làm vợ. Nhưng nếu người cha từ chối không chịu và không muốn gả con gái mình cho anh ta làm vợ, thì anh ta sẽ phải trả bạc cho người cha theo số lượng hồi môn dành cho những trinh nữ. Các ngươi không được giữ phù thủy sống. Bất kỳ ai ngủ với súc vật, các ngươi phải xử tử họ. Người nào dâng tế lễ cho các thần linh sẽ bị tiêu diệt bởi cái chết, trừ phi chỉ dâng cho Chúa mà thôi.

Và các ngươi không được ngược đãi người ngoại bang, cũng không được áp bức họ, vì các ngươi đã từng là những người ngoại bang trong đất Ai Cập. Các ngươi không được ngược đãi bất kỳ góa bụa và mồ côi nào. Nếu các ngươi lấy sự ác mà ngược đãi họ, và họ kêu la và kêu cầu đến ta, thì ta sẽ nghe tiếng nói của họ. Và Ta sẽ nổi cơn thịnh nộ, và Ta sẽ giết các ngươi bằng gươm, và vợ các ngươi sẽ trở thành góa bụa, và con cái các ngươi sẽ trở thành mồ côi. Nếu bạn cho anh em nghèo bên cạnh bạn vay bạc, bạn sẽ không thúc giục anh ấy, bạn sẽ không đặt lãi suất lên anh ấy. Nếu bạn cầm cố chiếc áo choàng của người láng giềng, trước khi mặt trời lặn bạn phải trả lại cho họ. Vì đây là cái che phủ của anh ta,

chỉ có cái áo che sự trần truồng của anh ta, anh ta sẽ ngủ trong cái gì? Vì thế nếu anh ta kêu la đến tôi, tôi sẽ nghe anh ta, vì tôi là Đấng thương xót. Ngươi không được nói xấu các vị thần, và ngươi không được nói xấu người cai trị dân ngươi. Ngươi không được trì hoãn những trái đầu mùa từ sân đập lúa và máy ép rượu vang của ngươi, ngươi phải ban những con đầu lòng của con trai ngươi cho ta. Như vậy ngươi sẽ làm với bê con của ngươi và cừu của ngươi và súc vật thồ của ngươi, bảy ngày nó sẽ ở với mẹ nó, nhưng đến ngày thứ tám ngươi sẽ dâng nó cho ta. Và các ngươi sẽ là những người thánh thuộc về ta, và thịt bị thú dữ cắn xé các ngươi không được ăn, hãy ném nó cho chó.

23

Ngươi chớ nghe lời hão huyền, chớ đồng ý với kẻ bất công để làm nhân chứng bất công. Bạn không được đi theo đám đông để làm điều ác, không được theo đa số để làm lệch lạc công lý. Và bạn sẽ không thương xót người nghèo trong phán xét. Nếu bạn gặp con bò của kẻ thù mình, hoặc con vật thồ của hắn đang lang thang, hãy quay lại và trả lại cho hắn. Nếu bạn thấy con vật kéo của kẻ thù mình đã ngã dưới hàng hóa của nó, đừng đi qua mà bỏ mặc, nhưng hãy giúp nâng nó lên cùng với người ấy.

Bạn không được bóp méo phán xét của người nghèo trong việc xét xử anh ta. Ngươi phải tránh xa mọi lời nói bất công, không được giết người vô tội và người công chính, và không được xưng kẻ vô đạo là công chính vì của hối lộ. Và ngươi không được nhận quà tặng, vì quà tặng làm mù mắt người nhìn thấy và phá hủy những lời công bằng. Và các ngươi không được áp bức người lạ, vì các ngươi biết tâm hồn của người lạ, chính các ngươi đã là những người lạ trong đất Ai Cập. Trong sáu năm ngươi sẽ gieo trồng đất của ngươi và thu lượm hoa màu của nó. Vào năm thứ

bảy, ngươi sẽ làm sự tha thứ và thả nó ra, và những người nghèo trong dân tộc ngươi sẽ ăn, còn phần còn lại thì các thú hoang sẽ ăn; ngươi cũng sẽ làm như vậy với vườn nho của ngươi và vườn ô liu của ngươi. Trong sáu ngày ngươi sẽ làm các công việc của ngươi, nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ ngơi, để cho con bò đực của ngươi và con vật thồ của ngươi được nghỉ ngơi, và để cho con trai của người nữ tớ của ngươi và người kiều ngụ được sảng khoái. Tất cả những gì ta đã nói với các ngươi, hãy giữ gìn; và tên của các thần khác, các ngươi sẽ không nhớ đến, cũng không được nghe ra từ miệng các ngươi.

Ba lần trong năm, các ngươi phải cử hành lễ kính ta. Hãy giữ lễ bánh không men: bảy ngày các ngươi phải ăn bánh không men, như ta đã truyền cho ngươi, vào thời kỳ của tháng mới, vì trong tháng đó ngươi đã ra khỏi Ai Cập; ngươi không được đến trước mặt ta với tay không. Và ngươi sẽ làm lễ hội gặt hái những trái đầu mùa từ công việc của ngươi, là những gì ngươi gieo trong cánh đồng của ngươi, và lễ hội hoàn thành vào cuối năm khi thu góp công việc của ngươi từ cánh đồng của ngươi. Ba lần trong năm, mọi nam giới của ngươi sẽ ra mắt trước Chúa là Thần của ngươi. Khi nào ta đuổi các dân tộc khỏi trước mặt ngươi và mở rộng ranh giới của ngươi, thì ngươi không được dâng máu sinh tế của ta trên bánh có men, và mỡ của lễ của ta không được để qua đêm cho đến sáng. Ngươi sẽ đem những của đầu mùa, những sản vật đầu tiên của đất ngươi, vào nhà của Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi. Ngươi không được luộc con chiên trong sữa của mẹ nó. Và này, Ta sai thiên sứ của Ta đi trước mặt ngươi để giữ gìn ngươi trên đường đi, hầu cho đưa ngươi vào xứ mà Ta đã chuẩn bị cho ngươi. Hãy chú ý cho chính mình và lắng nghe lời người, đừng không vâng lời người, vì người sẽ không tha thứ cho ngươi, vì danh ta ở trên người. Nếu các ngươi thật sự nghe tiếng ta và ngươi làm tất cả những gì ta truyền cho ngươi, và các ngươi giữ

giao ước của ta, thì các ngươi sẽ là dân đặc biệt của ta từ giữa tất cả các dân tộc, vì cả đất đều thuộc về ta, còn các ngươi sẽ là cho ta một vương quốc thầy tế lễ và một dân tộc thánh. Đây là những lời ngươi sẽ nói với con cái Y-sơ-ra-ên. Nếu các ngươi thật sự nghe tiếng ta và các ngươi làm tất cả những gì ta nói với ngươi, ta sẽ là kẻ thù của kẻ thù ngươi và ta sẽ chống lại những kẻ đối địch với ngươi. Vì thiên sứ của Ta sẽ đi dẫn đầu ngươi và đưa ngươi đến cùng người A-mô-rít, người Hê-tít, người Phê-rê-sít, người Ca-na-an, người Ghi-rê-ga-sít, người Hê-vít và người Giê-bu-sít, và Ta sẽ tiêu diệt chúng. Ngươi không được thờ lạy các thần của họ, cũng không được phục vụ họ, không được làm theo các công việc của họ, nhưng ngươi phải phá hủy chúng, và ngươi phải đập vỡ các trụ đá của họ. Và ngươi sẽ phục vụ Chúa là Thượng Đế của ngươi, và Ta sẽ ban phước cho bánh của ngươi, rượu của ngươi và nước của ngươi, và Ta sẽ đuổi bệnh tật khỏi các ngươi. Sẽ không có ai vô sinh, cũng không có ai hiếm muộn trên đất của ngươi, số ngày của ngươi ta sẽ làm cho đầy đủ. Và ta sẽ sai sự sợ hãi đi trước ngươi, và ta sẽ làm cho tất cả các dân tộc mà ngươi tiến vào hoảng loạn, và ta sẽ khiến tất cả kẻ thù của ngươi trở thành những kẻ chạy trốn. Và Ta sẽ sai các con ong bầu đi trước ngươi, và ngươi sẽ đuổi các người A-mô-rít, các người Hi-vít, các người Ca-na-an, và các người Hê-tít ra khỏi trước mặt ngươi. Ta sẽ không đuổi họ ra trong một năm, để đất không trở nên hoang vắng, và thú dữ không trở nên nhiều trên ngươi. Theo từng chút một, Ta sẽ đuổi họ ra khỏi trước mặt ngươi, cho đến khi ngươi gia tăng và thừa kế đất này. Và Ta sẽ đặt ranh giới của ngươi từ Biển Đỏ cho đến biển của người Philistines, và từ sa mạc cho đến sông lớn Euphrates, và Ta sẽ giao vào tay các ngươi những cư dân trong đất ấy, và Ta sẽ đuổi họ ra khỏi trước mặt ngươi. Ngươi không được lập giao ước với chúng và với các thần của chúng. Và họ sẽ không định cư trong đất của ngươi, để họ không làm cho

ngươi phạm tội đối với ta, vì nếu ngươi phục vụ các thần của họ, thì những thần này sẽ là vật vấp ngã cho ngươi.

24

Và Ngài phán với Môi-se: Hãy lên đến Chúa, ngươi cùng A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, và các ngươi hãy thờ phượng Chúa từ xa. Và Môi-se một mình sẽ đến gần Đức Chúa Trời, nhưng họ sẽ không đến gần, và dân chúng sẽ không đi lên cùng với họ. Môi-se vào và kể lại cho dân chúng tất cả những lời của Thiên Chúa và những sắc lệnh, tất cả dân chúng đồng thanh trả lời rằng: Tất cả những lời mà Chúa đã phán, chúng tôi sẽ làm theo và chúng tôi sẽ vâng nghe. Và Môi-se đã viết tất cả các lời của Chúa, rồi Môi-se đã thức dậy sớm vào buổi sáng, xây dựng một bàn thờ dưới chân núi, và dựng mười hai hòn đá cho mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. Và ông sai các thanh niên của con cái Israel đi, và họ dâng các của lễ thiêu, và họ hiến tế các con bê con làm của lễ cứu rỗi cho Đức Chúa Trời. Môi-se đã lấy một nửa máu, đổ vào bát trộn, và một nửa máu ông đổ lên bàn thờ. Và sau khi lấy sách giao ước, ông đọc vào tai dân chúng, và họ nói: Tất cả những gì Chúa phán, chúng tôi sẽ làm và chúng tôi sẽ vâng nghe. Môi-se lấy máu rảy trên dân và nói: Này là máu của giao ước mà Chúa đã lập với các ngươi về tất cả những lời này.

Và Môi-se, A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi người trong hội đồng trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đi lên. Và tôi đã thấy nơi mà Thần của Israel đứng, và dưới chân Ngài như công trình gạch bằng sapphire, và giống như bầu trời trong sự trong sạch của nó. Và trong số những người được chọn của Israel không một ai bị hại, và họ đã thấy Thần tại nơi ấy, và họ đã ăn và uống. Và Chúa phán với Môi-se: Hãy lên núi đến với ta và ở lại đó, ta sẽ ban cho

ngươi các bảng đá, luật pháp và các điều răn mà ta đã viết để ban bố cho họ. Và Môi-se đứng dậy cùng với Giô-sua, người đứng bên cạnh ông, họ đã đi lên núi của Đức Chúa Trời. Và họ nói với các trưởng lão: Hãy ở yên đây cho đến khi chúng tôi trở lại với các ngươi. Này, Aaron và Hur ở với các ngươi; nếu ai có việc tranh tụng, hãy đến với họ. Và Môi-se và Giô-sua đi lên núi, và đám mây che phủ núi. Và vinh quang của Đức Chúa Trời đã ngự xuống trên núi Sinai, và đám mây che phủ nó trong sáu ngày, và Chúa đã gọi Môi-se vào ngày thứ bảy từ giữa đám mây. Nhưng hình dạng vinh quang của Chúa như lửa đang cháy trên đỉnh núi, trước mặt dân Israel. Và Môi-se đã bước vào giữa đám mây, và đã đi lên núi, và ông đã ở đó trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

25

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Tôi đã nói với con cái Israel: Hãy nhận lấy của đầu mùa từ tất cả những ai có lòng sẵn sàng, và các ngươi sẽ nhận các của đầu mùa của ta. Và đây là của lễ đầu mùa mà các ngươi sẽ nhận từ họ: vàng, bạc và đồng, và hoa tiêu thảo, và vải tía, và vải đỏ thẫm kép, và vải gai mịn đã kéo sợi, và lông dê, và da cừu nhuộm đỏ, da màu xanh lam, và gỗ không mục nát, và đá Sarđi, và đá để khắc cho miếng vai, và áo dài. Và ngươi sẽ làm cho ta một nơi thánh, và ta sẽ hiện ra giữa các ngươi. Và ngươi sẽ làm cho ta theo đúng tất cả những gì ta chỉ cho ngươi trên núi, mẫu của lều và mẫu của tất cả các đồ dùng của nó, ngươi sẽ làm như vậy. Và ngươi sẽ làm hòm chứng từ gỗ không mục nát, dài hai cu-đít rưỡi, rộng một cu-đít rưỡi, và cao một cu-đít rưỡi. Và ngươi sẽ bọc nó bằng vàng thuần khiết, cả bên trong lẫn bên ngoài, và ngươi sẽ làm cho nó những đường viền vàng xoắn chung quanh. Và ngươi sẽ làm cho nó bốn chiếc vòng vàng, và ngươi sẽ đặt chúng trên bốn cạnh: hai chiếc vòng ở cạnh này, và hai chiếc vòng ở cạnh kia. Bạn sẽ làm các cột khiêng bằng gỗ không mục nát

và bọc chúng bằng vàng, Và ngươi sẽ đưa các cây sào vào các vòng ở hai bên của hòm, để khiêng hòm bằng chúng. Các cây sào sẽ ở trong các vòng của rương và không được di chuyển. Và ngươi sẽ đặt vào hòm các bảng chứng mà Ta sẽ ban cho ngươi. Và ngươi sẽ làm nắp thi ân bằng vàng tinh khiết, hai thước rưỡi chiều dài và một thước rưỡi chiều rộng. Và ngươi sẽ làm hai chê-ru-bim bằng vàng dát búa, và ngươi sẽ đặt chúng trên cả hai bên của nắp thi ân. Một thiên thần chê-ru-bim sẽ được làm từ bên này, và một thiên thần chê-ru-bim từ bên thứ hai của nắp thi ân, và ngươi sẽ làm hai thiên thần chê-ru-bim trên hai bên. Các cherubim sẽ giương các cánh lên phía trên, dùng các cánh của chúng che phủ trên nắp thi ân, và các khuôn mặt của chúng hướng về nhau, các khuôn mặt của các cherubim sẽ hướng về nắp thi ân. Và ngươi sẽ đặt nắp thi ân lên trên hòm từ phía trên, và ngươi sẽ bỏ vào trong hòm các lời chứng mà Ta ban cho ngươi. Và Ta sẽ tỏ mình ra cho ngươi từ đó, và Ta sẽ phán với ngươi từ trên nắp thi ân, giữa hai chê-ru-bim đang ở trên hòm chứng cớ, về tất cả những gì Ta truyền cho ngươi đối với con cái Y-sơ-ra-ên. Và ngươi sẽ làm một cái bàn bằng vàng thuần khiết, dài hai thước, rộng một thước, và cao một thước rưỡi. Và ngươi sẽ làm cho nó những đường viền vàng xoắn xung quanh, và ngươi sẽ làm cho nó một viền rộng một gang tay xung quanh,

Và bạn sẽ làm đường viền xoắn cho vương miện xung quanh. Và ngươi sẽ làm bốn cái vòng vàng, và ngươi sẽ đặt bốn cái vòng đó trên bốn phần của các chân nó, bên dưới viền. Và các vòng sẽ là chỗ để cho các cột khiêng, để có thể khiêng cái bàn bằng chúng. Và ngươi sẽ làm các cây sào bằng gỗ không mục nát, và ngươi sẽ bọc chúng bằng vàng ròng, và cái bàn sẽ được khiêng bằng chúng. Và ngươi sẽ làm các cái bát của nó, các lư hương, các bát rót rượu tế, và các chén, trong đó ngươi sẽ rót rượu tế; ngươi sẽ làm chúng

bằng vàng thuần khiết. Và ngươi sẽ đặt trên bàn những bánh trần thiết trước mặt ta luôn luôn.

Và ngươi sẽ làm chân đèn từ vàng thuần khiết, được đập ngươi sẽ làm cái chân đèn; cái trục của nó, các cành, các chén, các búp, và các hoa huệ sẽ từ nó. Sáu cành nhỏ đi ra từ các bên, ba cành nhỏ của chân đèn từ bên thứ nhất của nó, và ba cành nhỏ của chân đèn từ bên thứ hai. Và ba chén được khắc hình hạnh nhân, trong một cành có bầu và hoa huệ, như vậy cho sáu cành đi ra từ chân đèn. Và trên chân đèn có bốn cái chén được khắc hình hạnh nhân, trên một cành có những cái núm và những cái hoa huệ của nó. Một nắm tròn dưới hai ống nhỏ từ nó, và một nắm tròn dưới bốn ống nhỏ từ nó, như vậy cho sáu ống nhỏ đang đi ra từ chân đèn, và trong chân đèn có bốn cái chén được khắc hình hạnh nhân. Các nụ và các cành từ nó phải là một khối, toàn bộ được chạm khắc từ một miếng vàng tinh khiết. Ngươi sẽ làm bảy cái đèn cho nó, rồi đặt các đèn lên, và chúng sẽ chiếu sáng về một phía. Và ngươi sẽ làm lư hương của nó và các đế của nó bằng vàng thuần khiết. Tất cả các bình này nặng một ta-lâng vàng thuần khiết. Hãy xem, ngươi hãy làm theo hình mẫu đã được chỉ cho ngươi trên núi.

26

Và ngươi sẽ làm cái lều, mười tấm màn bằng vải gai mịn xe, và chỉ xanh, và chỉ tím, và chỉ đỏ thẫm xe, thêu hình chê-ru-bim, bằng nghề dệt thợ khéo, ngươi sẽ làm chúng. Chiều dài của một tấm màn là hai mươi tám cu-bít, và chiều rộng là bốn cu-bít, mỗi tấm màn sẽ có cùng một kích thước cho tất cả các tấm màn. Năm tấm màn sẽ được nối liền với nhau, tấm này với tấm kia, và năm tấm màn sẽ được nối liền với nhau, tấm này với tấm kia. Và ngươi sẽ làm cho chúng các vòng móc màu xanh trên mép của tấm màn

thứ nhất, từ một phần vào chỗ nối, và như vậy ngươi sẽ làm trên mép của tấm màn ngoài về phía chỗ nối thứ hai. Ngươi sẽ làm năm mươi móc cho tấm màn thứ nhất, và ngươi sẽ làm năm mươi móc ở mép tấm màn theo chỗ nối của tấm thứ hai, các móc đối diện khớp vào nhau từng cái một. Và ngươi sẽ làm năm mươi chiếc vòng vàng, và ngươi sẽ nối các tấm màn, tấm này với tấm kia, bằng các vòng đó, và đền tạm sẽ thành một. Và bạn sẽ làm các tấm da lông để che phủ trên lều, bạn sẽ làm mười một tấm da. Chiều dài của tấm da thứ nhất là ba mươi cu-đít, và chiều rộng của tấm da thứ nhất là bốn cu-đít, kích thước đó sẽ giống nhau cho cả mười một tấm da. Và ngươi sẽ nối năm tấm da lại với nhau, và sáu tấm da lại với nhau, và ngươi sẽ gấp đôi tấm da thứ sáu ở phía trước của lều. Và ngươi sẽ làm năm mươi cái vòng móc trên mép của tấm màn thứ nhất, ở giữa chỗ nối, và ngươi sẽ làm năm mươi cái vòng móc trên mép của tấm màn nối thứ hai.

Và ngươi sẽ làm năm mươi chiếc vòng bằng đồng, và ngươi sẽ nối các vòng vào các móc, và ngươi sẽ nối các tấm da lại, và nó sẽ thành một. Và ngươi sẽ đặt phần thừa ra của các tấm màn lều xuống phía dưới, một nửa tấm màn còn lại ngươi sẽ che vào phần thừa ra của các tấm màn lều, ngươi sẽ che phía sau lều. Một cubit từ bên này và một cubit từ bên kia, phần thừa ra của các tấm màn theo chiều dài của lều, sẽ che phủ hai bên của lều, để che phủ nó. Và ngươi sẽ làm lớp che phủ cho lều bằng da chiên đực nhuộm đỏ, và lớp che phủ bằng da màu xanh lam ở bên trên.

Và ngươi sẽ làm các cột của lều từ gỗ không mục nát. Bạn sẽ làm cái trụ thứ nhất cao mười cu-bít, và chiều rộng của trụ thứ nhất là một cu-bít rưỡi. Hai mộng榫 cho mỗi cột, mộng này tương ứng với mộng kia, ngươi sẽ làm như vậy cho tất cả các cột của lều. Và bạn sẽ làm các cột cho lều, hai mươi cột ở phía hướng về Bắc. Và ngươi sẽ làm bốn mươi đế bạc cho hai mươi cột, hai đế cho

mỗi cột vào cả hai phần của nó, và hai đế cho mỗi cột vào cả hai phần của nó. Và cạnh thứ hai hướng về phía Nam, hai mươi trụ, và bốn mươi đế bạc của chúng, hai đế cho mỗi cột vào cả hai phần của nó, và hai đế cho mỗi cột vào cả hai phần của nó. Và ở phía sau của cái lều, theo phần hướng về biển, ngươi sẽ làm sáu cột. Và ngươi sẽ làm hai cột ở các góc phía sau của lều. Và chúng sẽ bằng nhau từ bên dưới, theo đó chúng sẽ bằng nhau từ các đầu đến một điểm gặp nhau; như vậy ngươi sẽ làm cho cả hai góc, hãy để chúng bằng nhau. Và sẽ có tám cây trụ, và các đế của chúng bằng bạc là mười sáu, hai đế cho một trụ ở cả hai phần của nó, và hai đế cho một trụ. Và ngươi sẽ làm các thanh chốt từ gỗ không mục nát, năm thanh cho một cột ở một bên của lều. và năm thanh gỗ cho cột ở bên thứ hai của lều, và năm thanh gỗ cho cột ở bên phía sau của lều hướng về phía biển. Và thanh giữa ở giữa các cột hãy để nó kéo dài từ bên này sang bên kia. Và ngươi sẽ bọc vàng các cột, và ngươi sẽ làm các vòng bằng vàng để xỏ các thanh ngang vào, và ngươi sẽ bọc vàng các thanh ngang. Và bạn sẽ dựng lên lều trại theo hình mẫu đã được chỉ cho bạn trên núi.

Và ngươi sẽ làm bức màn từ chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ đã kéo sợi và vải gai mịn đã dệt, công việc dệt thêu, ngươi sẽ làm nó có hình chê-ru-bim. Và ngươi sẽ đặt nó trên bốn trụ cột không mục được phủ vàng, với các đầu trụ bằng vàng và bốn đế trụ bằng bạc. Và ngươi sẽ đặt bức màn trên các cột, và ngươi sẽ mang vào đó, vào phía bên trong bức màn, hòm bảng chứng, và bức màn sẽ phân cách cho các ngươi giữa nơi thánh và giữa nơi chí thánh. Và ngươi sẽ che phủ hòm chứng cớ bằng bức màn trong nơi chí thánh. Và ngươi sẽ đặt cái bàn bên ngoài bức màn che, và đặt chân đèn đối diện với bàn ở phía Nam của đền tạm, còn cái bàn ngươi sẽ đặt ở phía Bắc của đền tạm. Và ngươi sẽ làm bức màn che cho cửa Trại từ chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thắm đã xe, và vải gai mịn đã xe, là công việc thêu thùa. Và ngươi sẽ làm cho cái màn

năm cây cột, và ngươi sẽ bọc chúng bằng vàng, và các đầu cột của chúng bằng vàng, và ngươi sẽ đúc cho chúng năm đế bằng đồng.

27

Và ngươi sẽ làm bàn thờ bằng gỗ không mục nát, chiều dài năm cu-đít và chiều rộng năm cu-đít, bàn thờ sẽ là hình vuông, và chiều cao của nó là ba cu-đít. Và ngươi sẽ làm các sừng trên bốn góc, các sừng sẽ từ nó, và ngươi sẽ bọc chúng bằng đồng. Và ngươi sẽ làm vành cho bàn thờ, cái nắp của nó, các bát của nó, các móc thịt của nó, cái lư hương của nó, và tất cả các đồ dùng của nó; ngươi sẽ làm chúng bằng đồng. Và ngươi sẽ làm cho nó một cái rá bằng đồng kiểu lưới, và ngươi sẽ làm cho cái rá đó bốn chiếc vòng đồng ở dưới bốn cạnh. Và ngươi sẽ đặt chúng dưới vỉ nướng của bàn thờ từ phía dưới, và vỉ nướng sẽ chỉ đến nửa bàn thờ. Và ngươi sẽ làm các cây sào bằng gỗ không mục nát cho bàn thờ, và ngươi sẽ bọc chúng bằng đồng. Và ngươi sẽ đưa các cây sào vào trong các vòng, và chúng sẽ là các cây sào ở hai bên của bàn thờ để khiêng nó. Ngươi sẽ làm nó rỗng, liền mạch, theo như đã được chỉ cho ngươi trên núi, ngươi sẽ làm nó như vậy. Và ngươi sẽ làm sân cho lều, về phía Nam, màn của sân bằng vải gai mịn xoắn, chiều dài một trăm thước cho một bên. Và các trụ của chúng là hai mươi, các đế của chúng là hai mươi bằng đồng, các vòng của chúng và các móc bằng bạc. Như vậy, bên hướng về phía đông có màn treo dài một trăm thước, với hai mươi cột và hai mươi đế bằng đồng, các vòng và các móc của các cột, và các đế của chúng được bọc bạc. Còn bề rộng của sân về phía biển có màn năm mươi thước, cột của chúng mười cái, và đế của chúng mười cái. Và chiều rộng của sân hướng về phía Nam có màn che năm mươi cu-bít, cột của chúng mười, và đế của chúng mười. Và chiều cao của những tấm màn ở một bên là mười lăm cu-bít, với ba cột của chúng và ba đế của chúng. Và bên thứ hai có chiều cao mười lăm

thước của các màn, với ba cột của chúng và ba đế của chúng. Và tấm màn che cổng của sân, cao hai mươi cu-đê, làm bằng chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm kéo sợi, và vải gai mịn đã xe, thêu thùa công phu, có bốn trụ và bốn đế. Tất cả các cột của sân xung quanh được bọc bạc, các đầu cột của chúng bằng bạc, và các đế của chúng bằng đồng. Nhưng chiều dài của sân là một trăm trên một trăm, và chiều rộng năm mươi trên năm mươi, và chiều cao năm thước làm từ vải gai mịn đã xoắn, và các đế của chúng bằng đồng. Và toàn bộ công trình xây dựng và tất cả các dụng cụ và các cọc của sân đều bằng đồng.

Và ngươi hãy ra lệnh cho các con trai Israel, và để họ lấy cho ngươi dầu từ ô liu không ép, tinh khiết, đã giã để thắp sáng, hầu cho ngọn đèn cháy sáng liên tục. Trong lều chứng cớ, bên ngoài bức màn che trên sự giao ước, A-rôn và các con trai ông sẽ đốt nó từ buổi tối cho đến buổi sáng trước mặt Chúa, một luật lệ đời đời cho các thế hệ của các ngươi từ con cái Y-sơ-ra-ên.

28

Và ngươi hãy đem đến gần mình A-rôn, anh ngươi, và các con trai của người, từ trong các con trai Y-sơ-ra-ên, để làm thầy tế lễ cho ta: A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, các con trai của A-rôn. Và ngươi sẽ làm áo choàng thánh cho Aaron, anh trai ngươi, để làm vinh dự và vinh quang. Và ngươi hãy nói với tất cả những người khôn ngoan về tâm trí, những người mà ta đã làm đầy tràn linh hồn của sự khôn ngoan và sự nhận biết, và họ sẽ làm chiếc áo dài thánh của A-rôn cho nơi thánh, trong đó ông ấy sẽ phục vụ như thầy tế lễ cho ta. Và đây là các bộ áo mà họ sẽ làm: bảng đeo ngực, áo ê-phót, áo dài, áo trong dệt, khăn và đai. Họ sẽ làm các bộ áo thánh cho A-rôn và các con trai ông để phục vụ làm thầy tế lễ cho ta. Và họ sẽ lấy vàng, chàm, tím, đỏ thẫm và vải gai

mịn. Và họ sẽ làm áo ê-phót từ vải gai mịn được xe, là công việc dệt thêu. Hai miếng vai nối sẽ gắn với nhau, được lắp ráp ở hai bên. Và vải của các miếng vai mà ở trên nó, theo cách làm từ chính nó sẽ được làm từ vàng ròng, và chỉ xanh, và chỉ tím, và chỉ đỏ thêu, và vải gai mịn xe. Và ngươi sẽ lấy hai viên đá ngọc lục bảo, và ngươi sẽ khắc trên chúng tên các con trai Israel. Sáu tên trên viên đá thứ nhất, và sáu tên còn lại trên viên đá thứ hai theo thế hệ của họ. Công việc của nghệ thuật chạm đá, như hình khắc trên con dấu, bạn sẽ khắc hai viên đá với tên các con trai Israel. Và ngươi sẽ đặt hai viên đá trên vai của ê-phót, các viên đá này là vật ghi nhớ cho các con trai Y-sơ-ra-ên, và A-rôn sẽ mang các tên của các con trai Y-sơ-ra-ên trước Chúa trên hai vai của ông, làm vật ghi nhớ về họ. Và bạn sẽ làm các miếng đệm vai bằng vàng thuần khiết. Và ngươi sẽ làm hai sợi dây xích có tua bằng vàng ròng, được đan xen với hoa, là công việc tết bện, và ngươi sẽ gắn các sợi dây xích có tua đã được tết bện lên các miếng đỡ vai, theo các miếng vai của chúng ở phía trước.

Và ngươi sẽ làm bảng đeo ngực của sự phán xét, là công việc thêu thùa, theo kiểu của ê-phót; ngươi sẽ làm nó bằng vàng, chỉ xanh lam, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi, và vải gai mịn đã kéo sợi. Bạn sẽ làm nó hình vuông, nó sẽ gấp đôi, chiều dài của nó một gang, và chiều rộng một gang. Và ngươi sẽ dệt trên đó một tấm vải được đính đá thành bốn hàng, hàng đá sẽ là mã não đỏ, hoàng ngọc và ngọc lục bảo, đó là hàng thứ nhất. Và hàng thứ hai gồm có ngọc hồng ngọc, ngọc bích xanh và ngọc thạch anh. Và hàng thứ ba gồm ligurium, mã não, thạch anh tím. Và hàng thứ tư gồm ngọc hoàng ngọc, ngọc lục bảo và ngọc mã não, được bọc vàng và gắn chặt bằng vàng, phải được sắp xếp theo hàng của chúng. Và các viên đá hãy mang tên các con trai của Israel, mười hai viên theo tên của họ, được chạm khắc như con dấu, mỗi viên theo tên riêng, cho mười hai chi tộc. Và ngươi sẽ làm trên bảng thần

những sợi tua bện lại, công việc giống như xích, bằng vàng ròng. Và A-rôn sẽ mang các tên của các con trai I-sơ-ra-ên trên bảng ngực phán xét trên ngực mình, khi vào nơi thánh, như vật ghi nhớ trước mặt Đức Chúa Trời. Và ngươi sẽ đặt trên bảng ngực của sự phán xét sự tỏ bày và sự chân thật, và nó sẽ ở trên ngực A-rôn, khi nào ông đi vào nơi thánh trước mặt Chúa, và A-rôn sẽ mang những sự phán xét của con cái Y-sơ-ra-ên trên ngực trước mặt Chúa luôn luôn. Và bạn sẽ làm một chiếc áo lót dài toàn thân bằng vải xanh lam. Và sẽ có cái lỗ mở ở giữa nó, có viền chung quanh lỗ mở đó, là công việc dệt, phần nối được dệt liền từ chính nó, để nó không bị rách. Và ngươi sẽ làm dưới viền của áo dài, như hình những quả lựu nhỏ đang nở hoa, bằng chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi, và vải gai mịn đã xe, quanh viền áo dài, cùng hình dạng giống nhau là những quả lựu nhỏ bằng vàng, và những chuông xen kẽ giữa chúng chung quanh. Bên cạnh quả lựu vàng dodona và hoa trên viền áo choàng xung quanh, Và A-rôn khi phục vụ sẽ có tiếng của ông ấy được nghe, khi đi vào nơi thánh trước mặt Chúa và khi đi ra, để ông ấy khỏi chết. Và ngươi sẽ làm một tấm bảng bằng vàng tinh khiết, và khắc trên đó như khắc con dấu: Nơi Thánh của Chúa. Và ngươi sẽ đặt nó trên sợi xanh đã được xe, và nó sẽ ở trên khăn, ở phía trước của khăn nó sẽ ở. Và nó sẽ ở trên trán A-rôn, và A-rôn sẽ cất đi những tội lỗi của các vật thánh, bao nhiêu mà con cái Y-sơ-ra-ên làm thánh trong mọi của lễ thánh của họ, và nó sẽ ở trên trán A-rôn luôn luôn để được chấp nhận cho họ trước mặt Chúa.

Và các viền trang trí của áo dài làm bằng vải gai mịn, và ngươi sẽ làm khăn đội đầu bằng vải gai mịn, và ngươi sẽ làm dây thắt lưng, là công việc thêu thùa. Và ngươi sẽ làm áo dài, đai lưng và khăn đội đầu cho các con trai Aaron để làm vinh dự và vinh quang cho họ. Và ngươi sẽ mặc áo cho A-a-rôn, anh trai ngươi, và các con trai của người cùng với người, và ngươi sẽ xức dầu cho họ, và

ngươi sẽ làm đầy tay họ, và ngươi sẽ thánh hóa họ, để họ có thể làm thầy tế lễ cho ta. Và ngươi sẽ làm cho họ quần vải gai để che sự trần truồng thân thể họ, từ thắt lưng cho đến đùi. Và A-rôn cùng các con trai của ông sẽ có chúng, bất cứ khi nào họ đi vào lều chứng cớ, hoặc bất cứ khi nào họ đến gần để phục vụ tại bàn thờ thánh, và họ sẽ không mang tội lỗi đến cho chính mình, để họ không chết, đây là luật lệ đời đời cho ông, và cho dòng dõi của ông sau ông.

29

Và đây là những điều ngươi sẽ làm cho họ để thánh hóa họ, hầu cho họ phục vụ ta như thầy tế lễ: Ngươi sẽ lấy một con bê đực từ bầy bò, và hai con chiên đực không tì vết, Và bánh mì không men nhồi với dầu, và bánh dẹt không men phết dầu, bạn sẽ làm chúng bằng bột mịn từ lúa mì. Và ngươi sẽ đặt chúng vào một giỏ, rồi dâng chúng cùng với giỏ ấy, cùng với con bê và hai con chiên đực. Ngươi sẽ đem A-rôn và các con trai người đến trước cửa lều chứng cớ, và rửa họ bằng nước. Và sau khi lấy các áo lễ, ngươi sẽ mặc cho Aaron anh trai ngươi cái áo dài, cái áo vai và cái bảng đeo ngực, rồi ngươi sẽ nối bảng đeo ngực với áo vai cho người. Và ngươi sẽ đặt khăn trên đầu người ấy, và ngươi sẽ đặt bảng thánh trên khăn. Và ngươi sẽ lấy dầu xức, đổ lên đầu người ấy, và xức dầu cho người ấy. Và ngươi sẽ đem các con trai của ông đến, và sẽ mặc áo dài cho họ. Và ngươi sẽ thắt lưng cho họ bằng các đai lưng, và đặt các khăn xếp lên đầu họ, và chức tế lễ sẽ thuộc về họ cho ta đến đời đời, và ngươi sẽ thánh hiến A-rôn cùng các con trai của người. Và ngươi sẽ đem con bê đực đến trước cửa Lều Chứng Cớ, và A-rôn cùng các con trai ông sẽ đặt tay họ lên đầu con bê đực trước mặt Chúa, bên cạnh cửa Lều Chứng Cớ. Và ngươi sẽ giết con bê đực trước mặt Chúa, bên cạnh cửa lều chứng cớ. Và ngươi sẽ lấy máu của bê, rồi dùng ngón tay ngươi bôi lên các sừng

của bàn thờ, còn tất cả máu còn lại thì ngươi sẽ đổ xuống chân bàn thờ. Và ngươi sẽ lấy tất cả mỡ trên bụng, thùy gan, hai quả thận, và mỡ bọc chúng, rồi đặt lên bàn thờ. Nhưng thịt của con bê, và da, và phân, ngươi sẽ đốt cháy hoàn toàn bằng lửa bên ngoài trại, vì đó là của lễ chuộc tội.

Và bạn sẽ lấy con chiên đực thứ nhất, và Aaron cùng các con trai của ông sẽ đặt tay của họ lên đầu con chiên đực. Và ngươi sẽ giết mổ nó, và sau khi lấy máu, ngươi sẽ đổ ra chung quanh bàn thờ. Và ngươi sẽ chặt con chiên đực thành từng phần theo chi thể, rồi rửa các phần bên trong và các chân bằng nước, rồi đặt chúng lên trên các phần đã chặt cùng với cái đầu. Và bạn sẽ dâng toàn bộ con chiên đực trên bàn thờ, là của lễ thiêu dâng cho Chúa, thành mùi hương thơm, đó là hương dâng cho Chúa. Và ngươi sẽ lấy con chiên đực thứ hai, và A-rôn cùng các con trai của ông sẽ đặt tay của họ lên đầu con chiên đực. Và ngươi sẽ giết nó, và ngươi sẽ lấy máu của nó, và ngươi sẽ đặt trên thùy tai phải của A-rôn, và trên đầu ngón tay phải, và trên đầu ngón chân phải, và trên thùy tai phải của các con trai ông, và trên đầu ngón tay phải của họ, và trên đầu ngón chân phải của họ. Và ngươi sẽ lấy máu từ bàn thờ và dầu xức, rồi rảy lên A-rôn và áo choàng của ông, lên các con trai ông và áo choàng của các con trai ông cùng với ông, thì chính ông và áo choàng của ông, các con trai ông và áo choàng của các con trai ông cùng với ông sẽ được làm cho thánh, còn máu của con chiên đực thì ngươi sẽ đổ chung quanh bàn thờ. Và ngươi sẽ lấy từ con chiên đực phần mỡ của nó, và phần mỡ che phủ bụng, và thùy gan, và hai quả thận, và phần mỡ trên chúng, và cái đùi phải, vì đây là lễ phong chức. Và một ổ bánh mì làm bằng dầu, và một cái bánh phẳng từ giỏ đựng bánh không men đã được đặt trước mặt Chúa. Và ngươi sẽ đặt tất cả trên bàn tay A-rôn và trên bàn tay các con trai của ông, và ngươi sẽ dâng chúng làm lễ vật trước mặt Chúa. Và ngươi sẽ lấy chúng từ tay họ, và ngươi sẽ dâng lên

trên bàn thờ của lễ thiêu toàn thành mùi hương thơm trước Chúa; đó là của lễ dâng cho Chúa. Và ngươi sẽ lấy cái ngực từ con chiên đực của lễ tấn phong, là của A-rôn, và ngươi sẽ dâng nó làm của lễ trước Chúa, và nó sẽ là phần của ngươi. Và ngươi sẽ thánh hóa cái ngực dâng hiến và cái vai dâng lên, là phần được tách ra và được lấy ra từ con chiên đực lễ phong chức của A-rôn và các con trai ông. Và điều này sẽ là điều luật vĩnh viễn cho A-rôn và các con trai ông từ các con trai I-sơ-ra-en, vì đây là phần đóng góp, và phần dâng sẽ là từ các con trai I-sơ-ra-en, từ các của lễ bình an của các con trai I-sơ-ra-en, là phần dâng cho Chúa.

Và áo lễ thánh của Aaron sẽ được truyền cho các con trai của ông sau ông, để xức dầu cho họ trong đó và để tấn phong họ. Thầy tế lễ kế nhiệm ông từ trong số các con trai ông, người sẽ vào lều chứng cớ để phục vụ trong nơi thánh, sẽ mặc chúng trong bảy ngày. Và ngươi sẽ lấy con chiên đực của sự tấn phong, và luộc thịt nó trong nơi thánh. Và A-rôn cùng các con trai của ông sẽ ăn thịt con chiên đực và các bánh trong giỏ, bên cạnh cửa lều chứng cớ. Họ sẽ ăn những thứ đó, là những thứ mà họ đã được thánh hóa trong đó để hoàn thành việc tấn phong, để thánh hóa họ, và người ngoại bang không được ăn những thứ đó, vì chúng là thánh. Nếu có thịt của lễ vật thánh hiến và bánh mì còn lại cho đến sáng, ngươi phải đốt hết phần còn lại bằng lửa, không được ăn, vì đó là vật thánh.

Và ngươi sẽ làm cho A-rôn và các con trai của người như vậy, theo tất cả những gì Ta đã truyền cho ngươi; trong bảy ngày ngươi sẽ thánh hiến họ. Và ngươi sẽ dâng con bê con chuộc tội trong ngày tẩy sạch, và ngươi sẽ tẩy sạch bàn thờ khi ngươi thánh hóa nó, và ngươi sẽ xức dầu nó để thánh hóa nó. Bảy ngày ngươi sẽ tẩy sạch bàn thờ và thánh hóa nó, và bàn thờ sẽ là thánh của thánh; tất cả những gì chạm đến bàn thờ sẽ được làm cho thánh.

Và đây là những điều ngươi sẽ làm trên bàn thờ: hai chiên con một tuổi không tì vết mỗi ngày trên bàn thờ một cách liên tục, của lễ thường xuyên.

Con chiên thứ nhất ngươi sẽ dâng vào buổi sáng, và con chiên thứ hai ngươi sẽ dâng vào buổi chiều. Và một phần mười bột mịn trộn với một phần tư hin dầu đã giã, và lễ quán một phần tư hin rượu cho mỗi chiên con. Và con chiên con thứ hai ngươi sẽ dâng vào buổi chiều, theo của lễ buổi sáng và theo của lễ quán của nó, ngươi sẽ dâng làm mùi hương thơm, của lễ cho Chúa, Tế lễ thường xuyên qua các thế hệ của các ngươi, tại cửa lều chứng cớ trước mặt Chúa, nơi Ta sẽ tỏ mình ra với ngươi từ đó để phán với ngươi. Và tôi sẽ chỉ định ở đó cho các con trai Israel, và tôi sẽ được thánh hóa trong vinh quang của tôi. Và Ta sẽ thánh hóa lều chứng cớ và bàn thờ, và Ta sẽ thánh hóa Aaron cùng các con trai người để phục vụ Ta như thầy tế lễ. Và Ta sẽ được kêu cầu giữa các con trai Israel, và Ta sẽ là Thần của họ. Và họ sẽ biết rằng Ta là Chúa, Thượng Đế của họ, Đấng đã dẫn họ ra khỏi đất Ai Cập, để được kêu cầu bởi họ và để làm Thượng Đế của họ.

30

Và ngươi sẽ làm bàn thờ dùng để đốt hương bằng gỗ không mục nát. Và ngươi sẽ làm nó dài một thước, rộng một thước, hình vuông, cao hai thước; những sừng của nó sẽ liền với nó. Và ngươi sẽ phủ vàng tinh khiết lên vỉ của nó, các bức tường xung quanh của nó, và các sừng của nó, và ngươi sẽ làm cho nó một viền vàng xoắn xung quanh. Và ngươi sẽ làm hai vòng vàng thuần khiết dưới viền xoắn của nó, ở hai bên ngươi sẽ làm trên hai cạnh, và chúng sẽ là chỗ giữ cho các cây sào, để nâng nó bằng chúng. Và ngươi hãy làm các cây sào bằng gỗ không mục nát, và bọc chúng bằng vàng. Và ngươi sẽ đặt nó đối diện với bức màn che đang ở trên

hòm chứng ngôn, nơi mà Ta sẽ tỏ mình ra cho ngươi từ đó. Và A-rôn sẽ đốt hương hỗn hợp mịn trên đó vào mỗi buổi sáng; khi ông chăm sóc các ngọn đèn, ông sẽ đốt hương trên đó. Và khi nào Aaron đốt những ngọn đèn vào buổi tối, ông sẽ đốt hương trên đó. Hương liên tục luôn luôn trước Chúa qua các thế hệ của họ. Và người ta sẽ không dâng lên trên đó hương khác, lễ vật, sinh tế, và ngươi sẽ không đổ lễ quán trên đó. Và A-rôn sẽ làm lễ chuộc tội trên các sừng của nó một lần mỗi năm, bằng máu của lễ tẩy sạch tội lỗi, ông sẽ làm sạch nó qua các thế hệ của họ; nó là nơi chí thánh của Chúa.

Và Chúa phán với Moses rằng, Nếu bạn thực hiện cuộc điều tra dân số các con trai Israel trong lúc kiểm tra họ, thì mỗi người sẽ nộp tiền chuộc linh hồn mình cho Chúa, và sẽ không có tai họa giáng xuống họ trong lúc kiểm tra. Và đây là những gì họ sẽ nộp, tất cả những ai đi qua cuộc kiểm tra: nửa didrachma, theo didrachma thánh, hai mươi obols một didrachma, và nửa didrachma là lễ vật dâng lên Chúa. Tất cả những người đi qua để kiểm tra từ hai mươi tuổi trở lên sẽ dâng lễ vật cho Chúa. Người giàu có không được thêm vào, và người nghèo khó không được giảm bớt nửa đồng hai drachma khi dâng lễ vật cho Chúa, để chuộc tội cho linh hồn các ngươi. Và ngươi sẽ lấy bạc đóng góp từ con cái Y-sơ-ra-ên, và ngươi sẽ dùng nó vào công việc của lều chứng cớ, và nó sẽ là kỷ niệm cho con cái Y-sơ-ra-ên trước mặt Chúa, để chuộc tội cho linh hồn các ngươi. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy làm một chậu đồng và đế đồng cho nó để rửa, và ngươi sẽ đặt nó giữa lều chứng cớ và bàn thờ, rồi ngươi sẽ đổ nước vào đó. Và Aaron cùng các con trai của ông sẽ rửa tay và chân bằng nước từ đó. Khi họ đi vào lều chứng cớ, họ sẽ rửa bằng nước, và họ sẽ không chết, khi họ đến gần bàn thờ để phục vụ và dâng của lễ thiêu lên Chúa. Họ phải rửa tay và chân bằng nước mỗi khi đi vào lều chứng cớ, họ phải rửa bằng nước để khỏi chết,

và điều này sẽ là luật lệ đời đời cho họ, cho người ấy và các thế hệ của người ấy sau người ấy. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Và ngươi hãy lấy các gia vị: hoa nhựa thơm thượng hạng năm trăm siclơ, quế thơm phân nửa số đó là hai trăm năm mươi siclơ, và xương bồ thơm hai trăm năm mươi siclơ, và năm trăm shekel iris thánh, và một hin dầu ô-liu. Và ngươi sẽ làm nó thành dầu xức thánh, một dầu thơm được pha chế bằng nghệ thuật của thợ pha chế; nó sẽ là dầu xức thánh. Và ngươi sẽ lấy dầu đó xức cho Lều Chứng Cớ, Hòm Chứng Cớ, và tất cả các đồ dùng của nó, và cái chân đèn cùng tất cả các bình của nó, và bàn thờ dùng để dâng hương, và bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng tất cả đồ dùng của nó, và cái bàn cùng tất cả đồ dùng của nó, và cái chậu. Và ngươi sẽ thánh hóa chúng, và chúng sẽ là vật chí thánh; bất cứ ai chạm vào chúng sẽ được thánh hóa. Và ngươi sẽ xức dầu cho Aaron và các con trai của ông, và ngươi sẽ thánh hóa họ để phục vụ như thầy tế lễ cho ta. Và ngươi sẽ nói với các con trai Israel rằng: Dầu xức thánh này sẽ dành cho các ngươi qua các thế hệ của các ngươi. Dầu này không được xức lên thịt người, và theo thành phần này các ngươi không được làm cho chính mình giống như vậy; nó là thánh, và nó sẽ là nơi thánh cho các ngươi. Ai làm như vậy, và ai cho phần của mình cho người ngoại bang, sẽ bị trừ diệt khỏi dân của mình.

Và Chúa phán với Moses: Hãy lấy cho ngươi các gia vị: nhựa thơm, long não, nhựa thơm hương ngọt và nhũ hương trong suốt, mỗi thứ phải bằng nhau. Và họ sẽ làm trong đó hương liệu theo nghề người pha chế nước hoa, được pha trộn, trong sạch, một công việc thánh. Và ngươi sẽ nghiền những thứ này thật mịn, rồi đặt trước Bảng Chứng trong Lều Chứng, nơi Ta sẽ gặp ngươi. Hương này sẽ là vật chí thánh đối với các ngươi. Theo công thức này, các ngươi không được làm cho chính mình, nó sẽ là vật thánh

dành cho các ngươi để dâng lên Chúa. Ai làm như vậy để ngửi nó, sẽ bị diệt khỏi dân tộc mình.

31

Và Chúa phán với Moses rằng, Này ta đã gọi tên Bezalel, con của Uri, cháu của Hur, từ chi tộc Judah. Và Ta đã làm cho ông đầy dẫy thần khí thiêng liêng của sự khôn ngoan, của sự hiểu biết và của sự tri thức, để suy nghĩ trong mọi công việc. và thiết kế, gia công vàng, bạc, đồng, chỉ xanh tím, chỉ tím, và chỉ đỏ thẫm kéo sợi, Và nghề chế tác đá, và các công việc mộc gỗ, để làm việc theo mọi công việc. Và Ta đã ban cho người cùng với Eliab, con của Ahisamach, thuộc chi phái Dan, và Ta đã ban sự thông sáng cho mọi người có lòng thông minh, Và họ sẽ làm tất cả những gì ta đã truyền cho ngươi: lều chứng cớ, hòm giao ước, nắp thi ân trên hòm, và các đồ dùng của lều. và các bàn thờ, cái bàn và tất cả các đồ dùng của nó, cái chân đèn trong sạch và tất cả các đồ dùng của nó và cái chậu và đế của nó, và các áo choàng phục vụ của Aaron, và các áo choàng của các con trai ông để phục vụ như thầy tế lễ cho ta, và dầu xức, và hương liệu thánh, theo tất cả những gì ta đã truyền cho ngươi, họ sẽ làm.

Và Chúa phán với Moses rằng, Và ngươi hãy truyền cho các con trai Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi hãy xem, và hãy giữ các ngày sa-bát của ta, đó là dấu hiệu giữa ta và các ngươi qua các thế hệ của các ngươi, để các ngươi biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, Đấng làm cho các ngươi nên thánh. Và các ngươi sẽ giữ các ngày sa-bát, bởi vì điều này là thánh cho Chúa đối với các ngươi; kẻ nào làm ô uế nó sẽ bị xử tử, tất cả ai làm công việc trong ngày đó, linh hồn người ấy sẽ bị diệt trừ khỏi giữa dân của mình. Trong sáu ngày ngươi sẽ làm các công việc, nhưng ngày thứ bảy là ngày sa-bát, ngày nghỉ ngơi thánh cho Chúa; bất kỳ ai làm công việc vào ngày

thứ bảy sẽ bị xử tử. Và con cái Israel sẽ giữ các ngày sa-bát, để tuân giữ chúng qua các thế hệ của họ, Giao ước vĩnh cửu giữa Ta và con cái Israel, là dấu hiệu vĩnh cửu giữa Ta, bởi vì trong sáu ngày Chúa đã làm nên trời và đất, và đến ngày thứ bảy Ngài nghỉ ngơi và ngừng lại. Và Ngài ban cho Môi-se, khi Ngài dừng nói chuyện với ông trên núi Si-na-i, hai bảng chứng cớ, những bảng đá được viết bằng ngón tay của Thượng Đế.

32

Và khi thấy rằng Môi-se đã chậm trễ đi xuống từ núi, dân chúng đã tụ họp lại quanh A-rôn, và họ nói với ông ta: Hãy đứng lên và làm cho chúng tôi các thần, những vị sẽ đi trước chúng tôi, vì Môi-se này, người đã dẫn chúng tôi ra khỏi đất Ai Cập, chúng tôi không biết điều gì đã xảy ra với ông ta. Và Aaron nói với họ: Hãy tháo các khuyên tai vàng trong tai của vợ và con gái các ngươi, và mang đến cho ta. Và tất cả dân chúng tháo các khuyên tai vàng trong tai của họ ra, và mang đến cho A-rôn. Và ông nhận từ tay họ, và tạo hình chúng bằng cây kim, và làm chúng thành bê đúc, và nói: Đây là các thần của ngươi, hỡi Israel, những đấng đã đưa ngươi lên từ đất Ai Cập. Và khi Aaron thấy, ông đã xây một bàn thờ đối diện với nó, và Aaron đã công bố rằng: Lễ hội của Chúa vào ngày mai. Và vào sáng hôm sau, sau khi thức dậy sớm, ông đã dâng các của lễ thiêu và dâng các của lễ bình an, rồi dân chúng ngồi xuống ăn uống, và sau đó họ đứng dậy vui chơi.

Và Chúa đã phán với Moses rằng: Hãy đi nhanh lên, hãy đi xuống từ đây, vì dân của ngươi mà ngươi đã dẫn ra khỏi đất Ai Cập đã phạm tội. Họ đã nhanh chóng vi phạm con đường mà Ta đã truyền cho họ, họ đã làm cho mình một con bê và đã thờ lạy nó, đã dâng tế lễ cho nó, và đã nói: Này là các thần của ngươi, hỡi Israel, những đấng đã đưa ngươi lên khỏi đất Ai Cập. Và bây giờ

hãy để mặc ta, và ta đã nổi cơn thịnh nộ với chúng, ta sẽ tiêu diệt chúng, và ta sẽ làm cho ngươi thành một dân tộc lớn. Và Môi-se cầu xin trước Chúa là Thần, và nói: Tại sao, lạy Chúa, Ngài giận dữ thịnh nộ với dân của Ngài, những người mà Ngài đã đem ra khỏi đất Ai Cập bằng sức mạnh lớn lao và bằng cánh tay cao cả của Ngài? Đừng để người Ai Cập nói rằng: Với ý định gian ác, Ngài đã dẫn họ ra để giết họ trong các ngọn núi và để tiêu diệt họ khỏi mặt đất. Xin Ngài nguôi cơn thịnh nộ, và xin Ngài nhân từ tha thứ cho sự gian ác của dân Ngài. Nhớ lại Abraham, Isaac và Jacob, những đầy tớ của Ngài, những người mà Ngài đã thề theo chính mình Ngài, và Ngài đã phán với họ rằng: Ta sẽ gia tăng dòng dõi các ngươi như những ngôi sao trên trời về số lượng, và tất cả đất này mà Ta đã hứa ban cho họ, họ sẽ chiếm hữu nó mãi mãi. Và Chúa đã được xoa dịu để bảo tồn dân của Ngài.

Và Môi-se quay lưng đi xuống từ núi, và hai bảng lời chứng ở trong tay ông, những bảng đá được khắc trên cả hai mặt của chúng, mặt này và mặt kia đều được viết. Và các bảng là công việc của Thượng Đế, và chữ viết là chữ viết của Thượng Đế được khắc trên các bảng. Và khi Giô-suê nghe tiếng của dân chúng đang la hét, ông nói với Môi-se: Có tiếng chiến tranh trong trại. Và nói: Đó không phải là tiếng của những người dẫn đầu theo sức mạnh, cũng không phải tiếng của những người dẫn đầu sự thay đổi, nhưng là tiếng của những người dẫn đầu rượu mà tôi nghe.

Và khi ông đến gần trại, nhìn thấy con bê và những điệu múa, Môsê tức giận trong cơn thịnh nộ đã ném hai bảng đá từ tay mình và đập vỡ chúng dưới chân núi. Và ông đã lấy con bê mà họ đã làm, đốt nó trong lửa, và nghiền nó thành bột mịn, và rải nó vào nước, và cho các con trai Israel uống nó. Và Môi-se nói với A-rôn: Dân này đã làm gì với ngươi mà ngươi đã mang đến cho họ tội lỗi lớn như vậy? Và Aaron nói với Moses: Xin chúa đừng giận, vì

chúa biết bản tính xung động của dân này. Họ nói với tôi rằng: Hãy làm cho chúng tôi các thần, những vị sẽ đi trước chúng tôi, vì Moses này, người đã dẫn chúng tôi ra khỏi Ai Cập, chúng tôi không biết điều gì đã xảy ra với ông ấy. Và tôi nói với họ: Nếu ai có đồ trang sức vàng, hãy tháo ra. Họ đã đưa cho tôi, tôi đã ném vào lửa, và con bê này đã xuất hiện. Và Môi-se thấy dân chúng đã bị phân tán, vì A-rôn đã làm cho họ tan rã, trở thành trò cười cho kẻ thù của họ Môi-se đứng tại cổng trại và nói: Ai thuộc về Chúa, hãy đến với tôi. Vì thế tất cả con cái Lê-vi đã tụ họp lại với ông. Và Ngài nói với họ, Chúa là Thần của Israel phán như vầy: Mỗi người hãy đeo gươm của mình vào đùi, và hãy đi qua và quay lại từ cổng này đến cổng kia xuyên qua trại, và mỗi người hãy giết anh em mình, và mỗi người hãy giết người láng giềng mình, và mỗi người hãy giết người gần gũi mình. Và các con trai Levi đã làm như Moses đã nói với họ, và trong ngày đó có khoảng ba nghìn người đàn ông từ dân chúng đã ngã xuống. Và Môi-se nói với họ: Hôm nay các ngươi đã hiến dâng tay mình cho Chúa, mỗi người qua con trai hoặc qua anh em mình, để được ban phước lành trên các ngươi.

Và sau ngày hôm sau, Môi-se nói với dân chúng: Các ngươi đã phạm tội lỗi lớn, và bây giờ tôi sẽ đi lên đến Thần, để tôi có thể chuộc tội về tội lỗi của các ngươi. Môi-se trở lại với Chúa và nói: Lạy Chúa, con cầu xin, dân này đã phạm tội lỗi lớn, họ đã làm cho mình các thần bằng vàng. Và bây giờ, nếu Ngài tha tội lỗi cho họ thì xin hãy tha, nhưng nếu không, xin hãy xóa tên tôi khỏi sách của Ngài mà Ngài đã viết. Và Chúa phán với Moses: Nếu ai đã phạm tội trước mặt Ta, Ta sẽ xóa tên họ khỏi sách của Ta. Nhưng bây giờ hãy đi, đi xuống và dẫn dắt dân này đến nơi mà Ta đã nói cho ngươi. Này, thiên sứ của Ta sẽ đi trước mặt ngươi. Nhưng vào ngày Ta thăm phạt, Ta sẽ giáng tội lỗi của họ xuống trên họ. Và

Chúa đánh phạt dân chúng về việc làm con bê vàng mà A-rôn đã làm.

33

Và Chúa phán với Moses: Hãy đi trước, hãy đi lên từ đây, ngươi và dân của ngươi, những người mà ngươi đã dẫn ra khỏi đất Ai Cập, vào đất mà ta đã thề với Abraham, và Isaac, và Jacob, rằng: Ta sẽ ban nó cho dòng dõi các ngươi. Và Ta sẽ sai thiên sứ của Ta đi trước mặt ngươi, và sẽ đuổi ra người Amorite, người Hittite, người Perizzite, người Girgashite, người Hivite, người Jebusite, và người Canaanite. Và Ta sẽ đưa ngươi vào đất chảy sữa và mật ong, nhưng Ta sẽ không đi lên cùng với ngươi, bởi vì ngươi là dân cứng cổ, kẻo Ta tiêu diệt ngươi trên đường đi. Và khi dân chúng nghe lời hung tin này, họ đã than khóc trong sự thương tiếc. Và Chúa phán với các con trai Israel: Các ngươi là dân cứng cổ, các ngươi hãy xem, kẻo Ta sẽ giáng thêm một tai họa khác trên các ngươi và tiêu diệt các ngươi. Vậy bây giờ, hãy cởi bỏ các áo choàng vinh quang của các ngươi và đồ trang sức, và Ta sẽ chỉ cho ngươi những gì Ta sẽ làm cho ngươi. Và các con trai Israel đã cởi bỏ trang sức của họ và áo choàng từ núi Horeb. Và Môi-se đã lấy lều của ông, dựng nó bên ngoài trại quân, xa trại quân, và nó được gọi là Lều Chứng Cớ, và đã xảy ra rằng tất cả những ai tìm kiếm Chúa đều đi ra đến cái lều ở bên ngoài trại quân. Khi Môi-se đi vào cái lều ở bên ngoài trại, tất cả dân chúng đứng quan sát, mỗi người bên cạnh cửa lều của mình, và họ quan sát Môi-se cho đến khi ông đi vào lều. Khi Môi-se vào lều, trụ mây đi xuống và đứng tại cửa lều, và nói với Môi-se, và Ngài đã nói với Môi-se. Và tất cả dân sự đã thấy cột mây đứng trên cửa lều, và tất cả dân sự đứng lên, mỗi người thờ phượng từ cửa lều của mình. Và Chúa đã nói với Môi-se, mặt đối mặt, như người ta nói chuyện với bạn

mình, và ông trở về trại. Nhưng người phục vụ Giô-suê, con trai của Nun, còn trẻ, không rời khỏi lều.

Và Môi-se nói với Chúa: Này, Ngài bảo tôi đem dân này lên, nhưng Ngài không tỏ cho tôi biết người mà Ngài sẽ sai đi cùng với tôi. Tuy nhiên, Ngài đã nói với tôi: Ta biết ngươi hơn tất cả mọi người, và ngươi được ơn trước mặt Ta. Nếu vậy tôi đã tìm được ơn trước mặt Ngài, xin hãy bày tỏ chính Ngài cho tôi, để tôi có thể thấy Ngài một cách rõ ràng, hầu cho tôi được tìm thấy ơn trước mặt Ngài, và để tôi biết rằng dân tộc vĩ đại này là dân của Ngài. Và Ngài phán: Chính Ta sẽ đi trước ngươi và cho ngươi được nghỉ ngơi. Và nói với anh ta: Nếu chính anh không đi cùng, thì đừng đem tôi lên khỏi đây. Và làm thế nào có thể biết được thật sự rằng tôi cùng với dân của ngươi đã tìm được ân huệ nơi ngươi, nếu không phải là ngươi đi cùng với chúng tôi? Và tôi cùng với dân của ngươi sẽ được tôn vinh giữa tất cả các dân tộc trên đất. Và Chúa phán với Môi-se: Ta sẽ làm điều này mà ngươi đã nói, vì ngươi đã tìm được ân sủng trước mặt Ta, và Ta biết ngươi hơn tất cả mọi người. Và nói: Hãy tỏ mình ra cho tôi. Và Ngài phán: Ta sẽ đi qua trước mặt ngươi trong vinh quang của Ta, và Ta sẽ kêu gọi danh Ta, là Chúa, trước mặt ngươi, và Ta sẽ thương xót kẻ mà Ta thương xót, và Ta sẽ có lòng thương kẻ mà Ta có lòng thương. Và Ngài phán: Ngươi sẽ không thể thấy mặt Ta, vì không một người nào thấy mặt Ta mà còn sống được. Và Chúa phán: Này, có một chỗ bên ta, ngươi hãy đứng trên tảng đá, Khi vinh quang của Ta đi qua, Ta sẽ đặt ngươi vào khe đá, và Ta sẽ lấy tay che chở ngươi cho đến khi Ta đi qua. Và Ta sẽ rút tay Ta ra, và sau đó ngươi sẽ thấy lưng Ta, nhưng mặt Ta sẽ không được ngươi nhìn thấy.

34

Và Chúa phán với Môi-se: Hãy đẽo cho ngươi hai bảng đá, như những bảng đầu tiên, và hãy lên núi đến với ta, và ta sẽ viết trên các bảng những lời đã có trong các bảng đầu tiên mà ngươi đã đập vỡ. Và hãy sẵn sàng vào buổi sáng, và ngươi sẽ lên núi Sinai, và ngươi sẽ đứng cho ta ở đó trên đỉnh núi. Và không một ai được lên cùng với ngươi, cũng không được thấy ở khắp núi đó, và cừu và bò không được chăn thả gần núi đó. Và ông đẽo hai bảng đá, giống như những bảng đầu tiên, và Môi-se dậy sớm, đi lên núi Sinai, như Chúa đã ra lệnh cho ông, và Môi-se lấy hai bảng đá. Và Chúa ngự xuống trong đám mây, và đứng bên cạnh ông ở đó, và kêu tên Chúa. Và Chúa đi qua trước mặt người, và Chúa Trời gọi: thương xót và nhân từ, nhẫn nhục, đầy lòng thương xót và chân thật, Và giữ gìn sự công chính và lòng thương xót đến hàng ngàn đời, cất đi sự vô luật pháp và sự bất công và tội lỗi, nhưng không tẩy sạch kẻ có tội, đem sự vô luật pháp của các cha đến trên con cái và trên con cháu đến đời thứ ba và thứ tư. Và Môi-se vội vàng cúi xuống đất thờ phượng, Và ông nói: Nếu tôi đã tìm được ân huệ trước mặt Ngài, xin cho Chúa của tôi đi cùng với chúng tôi, vì dân sự này là dân cứng cổ, và xin Ngài cất đi các tội lỗi của chúng tôi và các sự vi phạm luật pháp của chúng tôi, và chúng tôi sẽ thuộc về Ngài.

Và Chúa nói với Môsê: Này, Ta lập giao ước với ngươi trước mặt tất cả dân ngươi, Ta sẽ làm những việc vinh quang mà chưa từng xảy ra trên khắp đất và trong mọi dân tộc, và tất cả dân trong đó có ngươi sẽ thấy các công việc của Chúa, bởi vì những điều Ta sẽ làm cho ngươi thật kỳ diệu. Ngươi hãy chú ý tất cả những gì ta truyền lệnh cho ngươi. Này, ta sẽ đuổi ra trước mặt các ngươi người A-mô-rít, người Ca-na-an, người Phê-rê-sít, người Hê-tít, người Hê-vít, người Ghi-rê-ga-sít và người Giê-bu-sít. Hãy chú ý cho chính mình, đừng bao giờ lập giao ước với những cư dân trên đất mà ngươi sắp vào, kẻo điều đó trở thành vật vấp ngã giữa các

ngươi. Các ngươi sẽ phá hủy bàn thờ của họ, đập vỡ các trụ đá của họ, chặt đổ các lùm cây thiêng của họ, và thiêu đốt các tượng chạm của các thần của họ trong lửa. Vì các ngươi không được thờ lạy các thần khác, bởi Chúa là Đức Chúa Trời, danh Ngài là đáng ghen tị, Ngài là Đức Chúa Trời ghen tị. Đừng bao giờ lập giao ước với những cư dân trên đất đó, kẻo họ hành dâm theo các thần của họ, và họ tế lễ cho các thần của họ, và họ mời ngươi, và ngươi ăn của lễ của họ, Và ngươi lấy các con gái của họ cho các con trai ngươi, và gả các con gái ngươi cho các con trai của họ, và các con gái ngươi hành dâm theo các thần của họ, và các con trai ngươi hành dâm theo các thần của họ. Và ngươi không được làm các thần tượng đúc cho chính mình. Và ngươi sẽ giữ lễ bánh không men, bảy ngày ngươi sẽ ăn bánh không men, như ta đã truyền cho ngươi, vào thời trong tháng mới, vì trong tháng mới ngươi đã đi ra khỏi Ai Cập. Mọi con đầu lòng mở tử cung đều thuộc về ta, tất cả con đực, con đầu lòng của bê và con đầu lòng của cừu. Và con đầu lòng của súc vật thồ ngươi sẽ cứu chuộc bằng con cừu, nhưng nếu ngươi không cứu chuộc nó, ngươi sẽ trả giá trị của nó. Mọi con đầu lòng của các con trai ngươi, ngươi sẽ cứu chuộc. Ngươi sẽ không xuất hiện trước mặt ta với tay không.

Sáu ngày làm việc, nhưng ngày thứ bảy ngươi sẽ nghỉ ngơi; trong mùa gieo hạt và mùa gặt hái cũng phải nghỉ ngơi. Và ngươi sẽ làm lễ các tuần cho ta, là khởi đầu mùa gặt lúa mì, và lễ tập họp vào giữa năm. Ba lần trong năm, mọi nam giới của ngươi sẽ ra mắt trước Chúa, Đức Chúa Trời của Israel. Vì khi nào Ta đuổi các dân tộc ra trước mặt ngươi và mở rộng ranh giới của ngươi, thì sẽ không ai ham muốn đất của ngươi, khi ngươi đi lên để yết kiến trước mặt Chúa là Thần của ngươi, ba lần trong năm. Ngươi không được giết sinh tế có men để dâng huyết hương của ta, và của lễ trong lễ hội Vượt Qua không được để qua đêm đến sáng. Ngươi sẽ đặt những hoa quả đầu mùa của đất đai ngươi vào nhà

của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, ngươi không được luộc chiên con trong sữa của mẹ nó. Và Chúa phán với Môi-se: Hãy viết cho ngươi những lời này, vì trên những lời này Ta đã lập giao ước với ngươi và với Y-sơ-ra-ên. Và Moses ở đó trước Chúa bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh và không uống nước, và ông viết trên các bảng những lời này của giao ước, mười điều răn.

Khi Môi-se đang đi xuống từ núi với hai tấm bia trên tay, trong khi ông đang đi xuống từ núi, Môi-se không biết rằng da mặt ông đã được tôn vinh khi ông nói chuyện với Ngài. Và A-rôn cùng tất cả các trưởng lão Y-sơ-ra-ên thấy Môi-se, và hình dáng màu sắc trên mặt ông được tôn vinh. Và họ sợ hãi không dám đến gần ông. Và Môi-se gọi họ, và A-rôn cùng tất cả các người cai trị của hội chúng quay lại về phía ông, và Môi-se nói với họ.

Và sau những điều này, tất cả con cái Israel đến gần ông. Và ông truyền lại cho họ tất cả những gì Chúa đã truyền cho ông trên núi Sinai. Và khi ông ngừng nói với họ, ông đã đặt tấm che lên mặt mình. Khi Môi-se đi vào trước mặt Chúa để nói chuyện với Ngài, ông lấy bỏ tấm che cho đến khi đi ra, và khi đã đi ra, ông nói với tất cả con cái Y-sơ-ra-ên mọi điều Chúa đã truyền lệnh cho ông. Và các con trai Israel thấy khuôn mặt của Moses đã được tôn vinh, và Moses đặt tấm che lên khuôn mặt của mình, cho đến khi ông vào để nói chuyện với Ngài.

35

Và Môi-se tập hợp tất cả hội chúng con trai Y-sơ-ra-ên, và nói: Này là những lời mà Chúa phán bảo làm. Sáu ngày ngươi sẽ làm các công việc, nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ ngơi, thánh, ngày sa-bát, nghỉ ngơi cho Chúa; bất kỳ ai làm công việc trong ngày ấy, hãy để người đó chết. Các ngươi không được đốt lửa

trong bất kỳ chỗ ở nào của các ngươi vào ngày sa-bát, ta là Chúa. Và Moses nói với toàn thể hội chúng con cái Israel rằng: Đây là lời mà Chúa đã truyền dạy, rằng, Hãy nhận lễ vật dâng cho Chúa từ giữa các ngươi, tất cả những ai sẵn lòng trong lòng mình, họ sẽ mang những của lễ đầu mùa dâng cho Chúa: vàng, bạc, đồng, Hyacinth, tím, đỏ thẫm kép được xoắn, và vải gai mịn đã kéo sợi, và lông dê, và da cừu nhuộm đỏ, da xanh lam, và gỗ không mục nát, và đá mã não, và đá để khắc vào miếng vai và áo dài. Và tất cả những người khôn ngoan trong lòng giữa các ngươi, hãy đến và làm tất cả những gì Chúa đã truyền dạy, Cái lều, các tấm phủ, các tấm che, các thanh ngang, các thanh chốt và các cột, và hòm bảng chứng, các đòn khiêng của hòm, nắp thi ân của hòm, và bức màn, và cái bàn cùng tất cả các đồ dùng của nó và chân đèn của ánh sáng và tất cả các đồ dùng của nó, và bàn thờ cùng tất cả đồ dùng của nó, và các áo choàng thánh của thầy tế lễ Aaron, và các áo choàng mà họ sẽ mặc để phục vụ, và các áo dài cho các con trai Aaron trong chức tế lễ, và dầu xức dầu, và hương pha chế.

Và toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên đi ra khỏi nơi Môi-se. Và mỗi người đều đem đến những gì mà lòng họ thúc giục, và tất cả những ai có lòng sẵn sàng đều đem đến của lễ cho Chúa để dùng vào mọi công việc của lều tạm chứng cớ, vào mọi việc phục vụ của nó và vào tất cả các áo lễ của nơi thánh. Và những người đàn ông đã mang đến từ phía những người phụ nữ, mỗi người mà lòng họ cảm thấy sẵn lòng, đã mang đến những con dấu, những hoa tai, những chiếc nhẫn, những chuỗi trang sức, và những vòng đeo tay, mọi đồ vật bằng vàng. Và tất cả những ai đã mang đóng góp bằng vàng cho Chúa, và những ai có vải gai mịn, da nhuộm xanh lam và da chiên đực nhuộm đỏ, đều đã mang đến. Và tất cả những người dâng của lễ đã mang bạc và đồng, các của lễ dâng cho Chúa, và những người nào có gỗ không mục nát cũng đã mang đến cho tất cả các công việc chuẩn bị. Và tất cả phụ nữ khôn

ngoan về tâm trí, khéo tay kéo sợi, đã mang đến những sợi đã kéo: chỉ xanh chàm, chỉ tía, chỉ đỏ thẫm, và vải gai mịn. Và tất cả các phụ nữ mà có vẻ khôn ngoan trong tâm trí của họ đã kéo sợi lông dê. Và các người cai trị đã mang các viên đá ngọc lục bảo và các viên đá lấp đầy vào miếng vai và bảng ngực, và các hỗn hợp, và vào dầu xức, và hỗn hợp của hương. Mọi người nam và người nữ mà tâm trí của họ thúc đẩy họ đến để làm tất cả các công việc mà Chúa đã ra lệnh làm qua Môi-se, các con trai Y-sơ-ra-ên đã dâng của lễ cho Chúa. Và Môi-se nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: Này, Đức Chúa Trời đã gọi theo tên Bê-sa-lê-ên, con của U-ri, cháu của Hô-rơ, thuộc chi phái Giu-đa, Và Ngài đã làm đầy người ấy linh thần thiêng liêng của sự khôn ngoan, của sự hiểu biết, và của sự am hiểu mọi điều. làm kiến trúc sư theo tất cả các công trình kiến trúc, chế tác vàng và bạc và đồng, và chế tác đá, và gia công gỗ, và làm mọi công việc khéo léo. Và Ngài thực sự đã ban cho ông khả năng dạy dỗ, và cũng cho Eliab con của Ahisamach, từ bộ lạc Dan, Và Ngài đã làm cho họ đầy dẫy sự khôn ngoan, sự hiểu biết, và tâm trí để hiểu biết và thực hiện mọi công việc thánh, cũng như dệt và thêu thùa bằng chỉ đỏ thẫm và vải gai mịn, để làm mọi công việc kiến trúc và thêu thùa.

36

Và Bezalel và Eliab đã làm, cùng với mọi người khôn ngoan về tâm trí, là những người được ban cho khôn ngoan và tri thức, để hiểu biết làm tất cả các công việc, theo các nhiệm vụ thánh, theo tất cả những gì Chúa đã ra lệnh. Và Môi-se gọi Bê-sa-lê-ên và Ê-li-áp, cùng tất cả những người có sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã ban kiến thức trong lòng, và tất cả những người tự nguyện mong muốn đến làm các công việc, để hoàn thành chúng. Và họ đã nhận từ Moses tất cả các đóng góp mà các con trai Israel đã mang đến cho tất cả các công việc thánh để làm chúng, và chính họ vẫn

còn đang nhận các đóng góp được mang đến từ những người mang đến vào buổi sáng. Và tất cả những người khôn ngoan đang làm các công việc thánh đều đến, mỗi người theo công việc của mình mà họ đang làm. Và (người ấy) nói với Moses rằng dân chúng đang mang đến quá nhiều theo các công việc mà Chúa đã truyền làm. Và Môi-se ra lệnh, và ông tuyên bố trong trại rằng: Người đàn ông và người đàn bà không được làm việc nữa cho của lễ đầu mùa của nơi thánh, và dân chúng bị ngăn cản không được dâng nữa. Các công việc đã đủ cho họ để hoàn thành công trình, và họ còn để lại thừa. Và mọi người khôn ngoan trong những người làm việc đã làm các áo dài của những vật thánh, là của Aaron thầy tế lễ, như Chúa đã ra lệnh cho Moses. Và người làm cái áo ê-phót từ vàng, chỉ xanh da trời, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi, và vải gai mịn đã xe. Và các lá vàng được cắt thành sợi tóc để dệt cùng với chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi và vải gai mịn đã xe; họ làm nó thành công việc dệt thoi. Các miếng vai giữ cùng nhau từ cả hai bên, công việc dệt được đan xen vào nhau theo chính nó. Từ đó họ làm nó theo kiểu thức của nó, bằng vàng, chỉ xanh lam, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm kéo sợi, và vải gai mịn xe, như Chúa đã truyền cho Môi-se. Và họ đã làm cả hai viên đá ngọc lục bảo được gắn chặt với nhau và được bao quanh bằng vàng, được khắc và được chạm trổ như chạm khắc con dấu từ những tên của các con trai Y-sơ-ra-ên, Và ông đặt chúng trên các vai của ephod, là những viên đá kỷ niệm về các con trai Israel, như Chúa đã truyền cho Môi-se.

Và họ đã làm bảng đeo ngực, công việc dệt thêu theo kiểu công việc của cái ê-phót, bằng vàng, chỉ xanh da trời, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm kéo sợi, và vải gai mịn xe sợi. Họ làm bảng đeo ngực hình vuông gấp đôi, chiều dài một gang tay và chiều rộng một gang tay, gấp đôi. Và một tấm vải được gắn đá bốn hàng được dệt vào đó, hàng đá gồm mã não đỏ, hoàng ngọc và ngọc lục bảo, đó là hàng

thứ nhất, Và hàng thứ hai gồm có ngọc hồng ngọc, ngọc bích xanh và ngọc thạch anh. Và hàng thứ ba gồm ligurium, mã não và thạch anh tím, Và hàng thứ tư gồm chrysolite, beryl và onyx được bao quanh bằng vàng và được buộc chặt bằng vàng. Và các viên đá được đặt theo tên của mười hai con trai Israel, được khắc theo tên của họ như con dấu, mỗi viên mang tên riêng của mình cho mười hai bộ lạc. Và họ làm trên bảng ngực những tua được bện lại với nhau, công việc bện, bằng vàng thuần khiết. Và họ làm hai miếng đệm vai bằng vàng và hai vòng bằng vàng, rồi họ đặt hai vòng vàng lên cả hai đầu của tấm che ngực. Và họ đặt các dây chuyền vàng đan xen lên các vòng ở cả hai bên của tấm che ngực. Và vào hai chỗ nối các hai dây chuyền đan xen. Và họ đặt lên hai miếng đỡ vai, và họ đặt lên các vai của ê-phót ở phía đối diện phía trước. Và họ đã làm hai chiếc nhẫn vàng và đặt chúng trên hai cái vây ở đỉnh của bảng đeo ngực, và trên đầu phần sau của ê-phót từ bên trong. Và họ làm hai vòng vàng, rồi đặt chúng trên cả hai vai của ê-phót ở phía dưới, về phía trước, gần chỗ nối, phía trên phần dệt của ê-phót, Và ông buộc chặt bảng đeo ngực từ những chiếc vòng trên đó vào những chiếc vòng của ê-phót, được gắn bằng sợi xanh, được tết lại vào vải của ê-phót, để bảng đeo ngực không bị lỏng ra khỏi ê-phót, như Chúa đã ra lệnh cho Môi-se. Và họ đã làm chiếc áo lót dưới miếng vai, bằng nghề dệt, toàn bộ màu xanh. Lỗ cổ áo của áo lót được dệt xuyên qua ở chính giữa, đan xen vào nhau, có viền chạy xung quanh lỗ cổ áo, không thể tách rời. Và họ làm trên viền áo dài từ bên dưới những quả lựu nhỏ như hoa lựu nở, bằng chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm kéo sợi, và vải gai mịn xe sợi. Và họ đã làm những chuông vàng, và đặt các chuông trên viền áo dài xung quanh, ở giữa các quả lựu, Chuông vàng và quả lựu trên gấu áo dài xung quanh, để phục vụ, như Chúa đã truyền cho Môi-se. Và họ đã làm những áo dài bằng vải gai mịn, công việc dệt thủ công, cho A-rôn và các con trai của ông, và các khăn xếp bằng vải gai mịn, và khăn xếp bằng vải gai mịn, và các quần bằng vải gai

mịn đã được xe và các dây lưng của họ làm bằng vải gai mịn, chỉ xanh da trời, chỉ tím, và chỉ đỏ thẫm được kéo sợi, công việc thêu, theo cách Chúa đã ra lệnh cho Môi-se. Và họ đã làm tấm vàng, là vật dâng hiến thánh, bằng vàng thuần khiết, và đã viết trên đó những chữ được khắc như con dấu: Nơi Thánh cho Chúa. Và họ đặt lên viền xanh, để nó nằm trên khăn đội đầu từ phía trên, theo cách Chúa đã truyền cho Môi-se.

37

Và họ làm mười tấm màn cho lều. Hai mươi tám cu-bít chiều dài của một tấm màn, giống nhau cho tất cả, và bốn cu-bít chiều rộng của một tấm màn. Và họ đã làm bức màn che từ chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi, và vải gai mịn đã xe, là công việc dệt thoi có thêu hình chê-ru-bim. Và họ đặt nó trên bốn trụ cột không thể hư nát được bọc vàng, các đầu trụ của chúng bằng vàng, và bốn đế của chúng bằng bạc. Và họ làm bức màn che cửa Lều Chứng Ngôn bằng chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ thẫm đã kéo sợi và vải gai mịn đã xe, thêu hình chê-ru-bim. Và năm cột của chúng, các vòng, các đầu cột của chúng, và các móc của chúng được bọc vàng, và năm đế của chúng bằng đồng.

Và họ làm sân về phía Nam, màn của sân bằng vải gai mịn được xe, một trăm trên một trăm, Và các trụ cột của chúng là hai mươi, và các đế của chúng là hai mươi. Và cạnh hướng về phía Bắc, một trăm trên một trăm, và cạnh hướng về phía Nam, một trăm trên một trăm, và các cột của chúng hai mươi, và các đế của chúng hai mươi. Và bên hướng về phía biển có màn năm mươi thước, cột của chúng mười cái, và đế của chúng mười cái Và bên hướng về phía đông năm mươi thước màn, mười lăm thước ở phía sau, và các trụ cột của chúng là ba, và các đế của chúng là ba, Và ở phía sau thứ hai, bên này và bên kia theo cổng của sân, có

những tấm màn mười lăm cu-đít, ba cột của chúng, và ba đế của chúng, Tất cả các màn của lều đều làm từ vải gai mịn đã xoắn. Và các đế của các trụ làm bằng đồng, các móc của chúng làm bằng bạc, các đầu trụ được bọc bạc, và các trụ được bọc bạc—tất cả các trụ của sân. Và bức màn che của cổng sân là công việc thêu thùa từ chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ đã kéo sợi, và vải gai mịn đã xe sợi, dài hai mươi cu-đít, chiều cao và chiều rộng năm cu-đít, tương ứng với các tấm treo của sân. Và các trụ cột của chúng là bốn cái, các đế của chúng là bốn cái bằng đồng, các móc của chúng bằng bạc, và các đầu trụ của chúng được bọc bạc. Và tất cả các cọc của sân xung quanh bằng đồng, và chúng được bọc bạc. Và đây là sự sắp xếp của lều chứng cớ, như đã được truyền cho Môi-se, để chức vụ thuộc về người Lê-vi qua Ích-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn.

Và Bezalel con của Uri, từ bộ tộc Judah, đã làm như Chúa đã ra lệnh cho Moses, Và Eliab, con của Ahisamach, từ bộ lạc Dan, người đã là thợ thủ công trưởng của những vật dệt và những vật thêu và các công trình nghệ thuật, để dệt bằng chỉ đỏ thẫm và vải gai mịn.

38

Và Bezalel làm cái hòm, Và ông đã bọc nó bằng vàng thuần khiết cả bên trong lẫn bên ngoài, Và đúc cho nó bốn vòng vàng, hai ở một bên, và hai ở bên thứ hai, rộng cho các đòn khiêng, để có thể nâng nó bằng chúng. Và người làm nắp thi ân ở phía trên hòm từ vàng thuần khiết, và hai chê-ru-bim bằng vàng, Một chê-ru-bim ở trên đầu bên này của nắp thi ân, và một chê-ru-bim ở trên đầu bên kia của nắp thi ân, che phủ bằng đôi cánh của mình trên nắp thi ân. Và ông làm cái bàn đặt trước bằng vàng tinh khiết, Và đúc cho nó bốn vòng, hai vòng ở cạnh bên này, và hai vòng ở cạnh bên kia, rộng, để có thể khiêng bằng các đòn khiêng xỏ qua

chúng. Và ông làm các cây sào của rương giao ước và của cái bàn, và ông bọc chúng bằng vàng. Và ông làm các đồ dùng của bàn, cả bát, lư hương, chén, và bình rót lễ bằng vàng, trong đó ông sẽ rót lễ. Và làm cái giá đèn chiếu sáng bằng vàng, thân rắn chắc, và những ống nhỏ ở cả hai bên của nó, Từ các cành nhỏ của nó có những chồi nhô ra, ba từ bên này và ba từ bên kia, bằng nhau với nhau. Và các ngọn đèn của chúng ở trên các đầu, có hình quả hạch làm từ chúng, và các ổ cắm làm từ chúng, để các đèn có thể đặt trên chúng, và ổ cắm thứ bảy ở trên đầu của chân đèn, trên đỉnh phía trên, toàn bộ bằng vàng đặc, Và bảy ngọn đèn bằng vàng trên nó, những cái kẹp của nó bằng vàng, và những bình đổ của chúng bằng vàng. Người này bọc bạc các cột, đúc các vòng vàng cho cột, bọc vàng các thanh ngang, bọc vàng các cột của bức màn, và làm các móc vàng. Ông ấy làm các vòng vàng của lều, các vòng của sân, và các vòng đồng để kéo dài tấm phủ từ trên xuống. Người này đúc các đầu cột bạc của lều, và các đầu cột đồng của cửa lều, và cổng của sân, và làm các móc bạc cho các cột, người này bọc bạc chúng trên các cột, Ông ấy đã làm các cọc của lều và các cọc của sân bằng đồng. Người này làm bàn thờ đồng từ những lư hương bằng đồng của những người đã nổi loạn cùng với hội chúng của Korah, Người này làm tất cả các đồ dùng của bàn thờ, lư hương của nó, đế, các bát, và các móc thịt bằng đồng. Người này làm cho bàn thờ một tấm lưới phủ, công trình dạng lưới đặt từ phía dưới lò lửa cho đến nửa chiều cao của nó, và gắn cho nó bốn vòng đồng ở bốn góc của tấm lưới phủ của bàn thờ, đủ rộng cho các thanh khiêng, để có thể dùng chúng nâng bàn thờ lên. Người này đã làm dầu xức thánh và hương thơm tinh khiết, công việc của thợ chế hương. Người này làm cái chậu đồng và đế đồng của nó từ những tấm gương của những người đã kiêng ăn, những người đã kiêng ăn bên cửa lều chứng, vào ngày dựng nó lên.

Và Ngài làm cái chậu để Môi-se, A-rôn và các con trai của ông rửa tay chân từ đó, khi họ đi vào lều chứng cớ, hoặc bất cứ khi nào họ đến gần bàn thờ để phục vụ, họ rửa từ đó, đúng như Chúa đã ra lệnh cho Môi-se.

39

Tất cả vàng được dùng vào các công việc theo mọi công trình của các vật thánh, là vàng của lễ đầu mùa, được hai mươi chín ta-lâng và bảy trăm hai mươi siếc-lơ theo siếc-lơ thánh, Và bạc của lễ vật từ những người đàn ông đã được kiểm tra của hội chúng: một trăm ta-lâng, và một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siếc-lơ, một đơn vị tiền tệ mỗi đầu người là một nửa siếc-lơ, theo siếc-lơ thánh, Tất cả những người qua cuộc kiểm tra từ hai mươi tuổi trở lên: sáu mươi vạn, ba nghìn năm trăm năm mươi người. Và một trăm ta-lâng bạc đã được dùng để đúc một trăm đầu trụ của lều và các đầu trụ của màn che, Một trăm đầu cho một trăm ta-lâng, một ta-lâng cho mỗi đầu. Và với một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siclơ, ông làm các móc cho các trụ, bọc vàng các đầu trụ và trang trí chúng.

Và đồng của lễ vật dâng là bảy mươi ta-lâng và một ngàn năm trăm siếc-lơ. Và họ đã làm từ nó những cái đế cho cửa của lều chứng cớ, và các chân đế của sân xung quanh, và các chân đế của cổng sân, và các cọc của lều, và các cọc của sân xung quanh, và cái lưới đồng của bàn thờ, và tất cả các đồ dùng của bàn thờ, và tất cả các dụng cụ của lều chứng cớ, Và các con trai Israel đã làm như Chúa đã ra lệnh cho Moses, họ đã làm như vậy. Nhưng vàng còn lại của lễ vật dâng hiến, họ làm thành đồ dùng để phục vụ với chúng trước mặt Chúa. Và với chàm thắm, tía và đỏ thẫm còn lại, họ đã làm các áo lễ phục vụ cho A-rôn, để ông phục vụ trong đó tại nơi thánh, Và họ đã mang các áo choàng đến với Môi-se, cùng với

cái lều, các đồ dùng của nó, các đế, các thanh chốt của nó và các cột. và bàn thờ, và tất cả các đồ dùng của nó.

Và dầu xức, và hương pha chế, và chân đèn tinh khiết, và những ngọn đèn của nó, những ngọn đèn để thắp sáng, và dầu thắp, Và cái bàn của sự trưng bày, và tất cả các đồ dùng của nó, và những ổ bánh được đặt ra, Và các áo choàng thánh của Aaron, cùng với các áo choàng của các con trai ông, để phục vụ chức tế lễ, Và các tấm màn của sân, các cột, tấm màn che cửa lều và cổng sân, Và tất cả các đồ dùng của lều, và tất cả các dụng cụ của nó, và các da chiên đực nhuộm đỏ, và các tấm phủ màu xanh lam, và các tấm che phủ còn lại, và các cọc, và tất cả các dụng cụ dùng cho các công việc của lều chứng cớ, Như tất cả những gì Chúa đã ra lệnh cho Môi-se, các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm như vậy tất cả các hành lý. Và Môi-se thấy tất cả các công việc, và họ đã làm chúng theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho Môi-se, họ đã làm chúng như vậy, và Môi-se chúc phước cho họ.

40

Và Chúa phán với Moses rằng, Vào ngày mồng một của tháng giêng, ngươi sẽ dựng lều chứng cớ lên. Và ngươi sẽ đặt hòm bảng chứng, và ngươi sẽ che hòm bằng bức màn. Và ngươi sẽ mang bàn vào, và sắp đặt các vật trên bàn, và ngươi sẽ mang chân đèn vào, và thắp các đèn trên chân đèn. Và ngươi sẽ đặt bàn thờ vàng để đốt hương trước hòm, và ngươi sẽ đặt tấm màn che trên cửa lều chứng cớ. Và ngươi sẽ đặt bàn thờ dâng của lễ bên cạnh cửa Lều Chứng Cớ, Và ngươi sẽ đặt lều xung quanh, và ngươi sẽ thánh hóa tất cả những gì thuộc về nó xung quanh. Và ngươi sẽ lấy dầu xức, rồi xức lều và mọi vật trong đó, và ngươi sẽ thánh hóa nó cùng mọi đồ dùng của nó, và nó sẽ là thánh. Và ngươi sẽ xức dầu bàn thờ dâng của lễ và tất cả các đồ dùng của nó, và ngươi sẽ thánh

hóa bàn thờ, và bàn thờ sẽ là nơi chí thánh. Và ngươi sẽ đem A-rôn và các con trai người đến cửa lều chứng cớ, và ngươi sẽ rửa họ bằng nước. Và ngươi sẽ mặc cho A-rôn các áo choàng thánh, xức dầu cho người, thánh hóa người, và người sẽ làm thầy tế lễ cho Ta. Và ngươi sẽ đem các con trai của ông đến, và sẽ mặc áo dài cho họ. Và ngươi sẽ xức dầu cho họ theo cách thức mà ngươi đã xức dầu cho cha của họ, và họ sẽ phục vụ như thầy tế lễ cho ta, và sẽ là như vậy, để cho họ có sự xức dầu của chức tế lễ đến đời đời, qua các thế hệ của họ. Và Môi-se đã làm tất cả những gì Chúa truyền lệnh cho ông, ông đã làm như vậy.

Và việc xảy ra vào tháng thứ nhất, năm thứ hai, khi họ đang đi ra từ Ai Cập, vào ngày trăng non, cái lều được dựng lên. Và Môi-se dựng lều, đặt các đầu cột, xỏ các thanh ngang, và dựng các trụ. Và ông trải các màn trên lều, rồi đặt tấm phủ của lều lên trên đó từ phía trên, như Chúa đã truyền cho Môi-se. Và sau khi lấy các lời chứng, ông đã bỏ vào trong hòm, và ông đặt các cây sào vào dưới hòm. Và ông mang hòm vào lều, đặt tấm che của màn lên, và che hòm của sự chứng cớ, theo cách Chúa đã ra lệnh cho Môi-se. Và Ngài đặt cái bàn vào lều chứng cớ, về phía Bắc, bên ngoài bức màn che của lều. Và người đặt thêm trên đó các bánh trình hiến trước mặt Chúa, theo cách Chúa đã truyền cho Môi-se. Và ông đặt chân đèn vào lều chứng cớ, vào phía bên của lều hướng về phía Nam. Và ông đặt các đèn của nó trước mặt Chúa, theo cách thức mà Chúa đã truyền lệnh cho Môi-se. Và Ngài đặt bàn thờ vàng trong lều chứng kiến, đối diện với bức màn che. Và ông đốt hương pha chế trên đó, như Chúa đã truyền cho Môi-se. Và ông đặt bàn thờ dâng của lễ bên cạnh cửa lều.

Dân Số Ký

1

Và Chúa đã phán với Moses trong hoang mạc Sinai, trong lều chứng cớ, vào ngày mồng một tháng thứ hai, năm thứ hai sau khi họ ra khỏi đất Ai Cập, rằng: Hãy kiểm kê toàn thể hội chúng Israel theo họ hàng, theo nhà tổ tiên của họ, theo số lượng từ tên của họ, theo từng người, Tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người ra trận trong quân lực Israel, hãy kiểm kê họ theo đơn vị quân đội của họ, ngươi và Aaron hãy kiểm kê họ. Và với các ngươi sẽ có mỗi người theo bộ lạc của mình làm người cai trị, họ sẽ theo các nhà của tổ tiên.

Và đây là tên của những người đàn ông sẽ đứng cùng với các ngươi: về Ru-bên, Ê-li-sua con trai của Sê-đi-ua, Thuộc chi tộc Simeon, Salamiel con trai của Sourisadai. Thuộc chi phái Judah, Nahshon con trai Aminadab. Của chi phái Issachar, Nathanael con trai của Sogar, Của Zebulun, Eliab con trai của Helon; Của các con trai Joseph thuộc Ephraim, Elishama con trai của Ammihud, Thuộc về Manasseh, Gamaliel con trai của Pedahzur. Thuộc chi tộc Benjamin, Abidan con trai Gideoni. Thuộc về Dan, Ahiezer con trai của Ammishaddai. Thuộc chi tộc Asher, Phagaiel, con trai của Echran. Của chi tộc Gad, Eliasaph con trai Raguel. Thuộc chi phái Naphtali, Achire con trai của Ainan. Những người này là những người được triệu tập của hội chúng, những người cai trị các chi phái theo gia đình của họ, những người chỉ huy hàng ngàn của Y-sơ-ra-ên.

Và Môi-se và A-rôn đã đem những người đàn ông này là những người đã được gọi theo tên. Và họ đã tập hợp toàn thể hội chúng vào ngày mồng một tháng hai năm thứ hai, và họ được ghi

danh theo thế hệ của họ, theo gia đình của họ, theo số tên của họ, từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả nam giới theo từng đầu người, Theo cách Chúa đã ra lệnh cho Môi-se, và họ được kiểm kê trong hoang mạc Si-na-i.

Các con trai của Ru-bên, con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên, được kiểm kê theo họ hàng, theo tộc, theo nhà tổ tiên, theo số tên, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điểm danh của họ từ bộ tộc Reuben: bốn mươi sáu nghìn năm trăm. Các con trai Si-mê-ôn theo dòng họ của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, mọi người đi ra chinh chiến, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Si-mê-ôn: năm mươi chín ngàn ba trăm người.

Đối với các con trai Judah theo họ hàng của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, mọi người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ chi phái Giu-đa: bảy mươi bốn ngàn sáu trăm.

Các con trai Issachar theo gia đình của họ, theo thị tộc của họ, theo nhà tổ tiên của họ, theo số tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, mọi người đi ra trong quân đội, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Issachar, năm mươi bốn ngàn bốn trăm. Các con trai Zebulun theo dòng họ của họ, theo các thị tộc của họ, theo các gia tộc tổ tiên của họ, theo số tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Xa-bu-lôn, năm mươi bảy ngàn bốn trăm.

Các con trai của Joseph, tức con trai của Ephraim, theo dòng họ của họ, theo các thị tộc của họ, theo các gia tộc tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ lạc Ephraim: bốn mươi ngàn năm trăm người. Cho các con trai Manasseh theo họ hàng của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới, từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Manasseh: ba mươi hai ngàn hai trăm. Các con trai Benjamin theo dòng họ của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Benjamin, ba mươi lăm ngàn bốn trăm. Các con trai Gad theo họ hàng của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ chi phái Gát: bốn mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi.

Các con trai Đan theo dòng họ của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Đan: sáu mươi hai nghìn bảy trăm. Các con trai Asher theo họ hàng của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, mọi người đi ra trong quân đội, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc A-se: bốn mươi mốt ngàn năm trăm.

Các con trai Naphtali theo họ hàng của họ, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, theo số lượng tên của họ, theo

từng người, tất cả nam giới từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người có thể ra trận, Cuộc điều tra dân số của họ từ bộ tộc Nép-ta-li, năm mươi ba ngàn bốn trăm.

Đây là cuộc điều tra dân số mà Môi-se và A-rôn cùng các người cai trị Y-sơ-ra-ên đã thực hiện, mười hai người đàn ông, mỗi người đại diện cho một bộ lạc, theo bộ lạc của các gia đình tổ tiên họ. Và đã có tất cả cuộc kiểm tra các con trai Israel với sức mạnh của họ từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những người đi ra để sắp hàng chiến đấu trong Israel. Sáu trăm nghìn ba nghìn năm trăm năm mươi.

Nhưng người Lê-vi từ chi tộc gia đình của họ không được kiểm kê trong con cái Y-sơ-ra-ên. Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy xem, ngươi sẽ không điều tra dân số bộ tộc Levi, và ngươi sẽ không lấy số của họ trong số các con trai Israel. Và ngươi hãy đặt các người Lê-vi trên lều của chứng cớ, và trên tất cả các đồ dùng của nó, và trên tất cả những gì có trong đó. Chính họ sẽ mang lều và tất cả các đồ dùng của nó, và chính họ sẽ phục vụ trong đó, và họ sẽ đóng trại xung quanh lều. Và khi dỡ bỏ lều, những người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó, và khi dựng lên lều, họ sẽ dựng nó lên, và người ngoại quốc nào đến gần thì phải chết. Và các con trai Israel sẽ đóng trại, mỗi người trong đội ngũ của mình, và mỗi người theo sự lãnh đạo của mình, cùng với lực lượng của họ. Nhưng người Lê-vi hãy đóng trại đối diện xung quanh lều chứng cớ, và sẽ không có tội lỗi trong con cái Y-sơ-ra-ên. Và chính người Lê-vi sẽ giữ gìn lều chứng cớ. Và các con trai Israel đã làm theo tất cả những gì Chúa đã truyền cho Moses và Aaron, họ đã làm như vậy.

2

Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng, Mỗi người giữ vị trí của mình theo thứ tự, theo cờ hiệu, theo nhà tổ tiên của họ; các con trai Israel hãy đóng trại đối diện nhau, xung quanh lều chứng kiến các con trai Israel sẽ đóng trại. Và những người đóng trại đầu tiên về phía đông là trại của Giuda với lực lượng của họ, và người cai trị các con trai của Giuda là Nahshon, con trai của Aminadab. Sức mạnh của ông, những người được kiểm tra: bảy mươi bốn ngàn sáu trăm. Và những người đóng trại kế bên bộ tộc Y-sa-ca, và người cai trị các con trai Y-sa-ca là Na-tha-na-ên, con trai của Xô-ga. Lực lượng của ông đã được kiểm tra: năm mươi bốn ngàn bốn trăm người. Và những người cắm trại bên cạnh bộ tộc Zebulun, và người cai trị các con trai của Zebulun là Eliab, con trai của Helon. Sức mạnh của ông, những người được kiểm tra: năm mươi bảy ngàn bốn trăm. Tất cả những người được kiểm tra từ trại Giu-đa, một trăm tám mươi ngàn sáu trăm bốn mươi người, cùng với lực lượng của họ, sẽ khởi hành đầu tiên. Các đạo quân trại của Ru-bên, về phía nam với lực lượng của họ, và người cai trị các con trai Ru-bên, Ê-li-sua con trai của Sê-đi-ua. Sức mạnh của ông gồm những người được kiểm tra, bốn mươi sáu ngàn năm trăm. Và những người cắm trại kế bên anh ấy thuộc bộ lạc Simeon, và người cai trị các con trai Simeon là Salamiel, con trai của Surisadai. Sức mạnh của ông, những người được kiểm tra, là năm mươi chín ngàn ba trăm. Và những người đóng trại kế bên anh ấy là bộ tộc Gát, và người cai trị của con cái Gát là Êlisáp, con trai của Rơ-gu-ên. Quân số của ông sau khi kiểm tra là bốn mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi người. Tất cả những người được kiểm tra của trại Ru-bên là một trăm năm mươi một ngàn bốn trăm năm mươi người, họ sẽ ra đi thứ hai cùng với lực lượng của mình.

Và lều chứng cớ sẽ được dời đi, cùng với trại của người Lê-vi ở giữa các trại. Như họ đóng trại thế nào, thì họ cũng sẽ ra đi như

vậy, mỗi người giữ vị trí theo thứ tự lãnh đạo. Trật tự trại của Ephraim bên cạnh biển với lực lượng của họ, và người cai trị các con trai Ephraim là Elishama, con trai Ammihud. Lực lượng của ông đã được kiểm tra, bốn mươi ngàn năm trăm người.

Và những người đóng trại bên cạnh chi phái Manasseh, và người cai trị các con trai Manasseh là Gamaliel, con trai của Phadassur. Quân số của ông sau khi kiểm tra là ba mươi hai ngàn hai trăm người. Và những người cắm trại bên cạnh bộ tộc Benjamin, và người cai trị các con trai của Benjamin là Abidan, con trai của Gideoni. Quân số của ông được kiểm kê là ba mươi lăm ngàn bốn trăm người. Tất cả những người được kiểm tra của trại Ephraim, một trăm nghìn tám trăm người, cùng với lực lượng của họ, sẽ khởi hành thứ ba.

Trật tự trại của Đan ở phía bắc với lực lượng của họ, và người cai trị các con trai Đan là A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai. Lực lượng của ông là những người được kiểm tra: sáu mươi hai nghìn bảy trăm người. Và những người đóng trại kế bên anh ta là bộ tộc A-se, và người cai trị các con trai A-se là Pha-ghi-ên, con trai Ếch-ran. Quân số của ông được kiểm kê là bốn mươi mốt ngàn năm trăm người. Và những người đóng trại kế bên chi phái Nép-ta-li, và người cai trị các con trai Nép-ta-li là A-hi-rê, con trai Ai-nan. Lực lượng của ông là những người được kiểm tra, năm mươi ba nghìn bốn trăm người. Tất cả những người được kiểm tra của trại Đan, một trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm người, sẽ ra đi cuối cùng theo đội ngũ của họ.

Đây là cuộc điều tra dân số của con cái Israel theo nhà gia đình tổ tiên của họ, tất cả cuộc điều tra dân số của các trại quân cùng với lực lượng của họ: sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi. Nhưng những người Lê-vi không được đếm cùng với họ,

như Chúa đã truyền lệnh cho Môi-se. Và các con trai Israel đã làm tất cả những gì Chúa đã truyền cho Moses, như vậy họ đã cắm trại theo thứ tự của họ, và như vậy họ đã ra đi, mỗi người bên cạnh nhau theo các thị tộc của họ, theo các nhà của tổ tiên của họ.

3

Và đây là các thế hệ của A-rôn và Môi-se, vào ngày Chúa phán với Môi-se trên núi Si-na-i. Và đây là tên các con trai của Aaron: con đầu lòng là Nadab, và Abihu, Eleazar, và Ithamar. Đây là tên các con trai của Aaron, những thầy tế lễ được xức dầu, những người đã được tấn phong để phục vụ như thầy tế lễ. Và Nadab và Abihu đã chết trước mặt Chúa khi họ dâng lửa lạ trước mặt Chúa trong hoang mạc Sinai, và họ không có con cái, và Eleazar và Ithamar phục vụ làm thầy tế lễ cùng với Aaron cha của họ.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy lấy chi tộc Levi, và ngươi sẽ đặt họ trước mặt Aaron, thầy tế lễ, và họ sẽ phục vụ người. Và họ sẽ giữ các phiên gác của ông và các phiên gác của con cái Israel trước lều chứng cớ, để làm các công việc của lều. Và họ sẽ giữ tất cả các đồ dùng của lều chứng cớ, và canh giữ các con trai Israel theo tất cả các công việc của lều. Và ngươi sẽ giao người Lê-vi cho A-rôn và các con trai người là những thầy tế lễ; họ được ban cho như một của lễ cho ta từ con cái Y-sơ-ra-ên. Và ngươi sẽ chỉ định Aaron và các con trai của ông trên lều của sự chứng cớ, và họ sẽ giữ gìn chức tế lễ của họ, và tất cả những gì thuộc về bàn thờ, và bên trong màn che, và người ngoại bang nào chạm vào sẽ chết. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Và này, Ta đã lấy những người Lê-vi từ giữa con cái Y-sơ-ra-ên thay cho tất cả con đầu lòng mở tử cung từ con cái Y-sơ-ra-ên; họ sẽ là tiền chuộc của chúng, và những người Lê-vi sẽ thuộc về Ta. Vì mọi con đầu lòng thuộc về Ta, trong ngày Ta đánh hạ mọi con đầu lòng ở đất Ai Cập, Ta đã

thánh hóa cho Ta mọi con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, từ người cho đến súc vật, chúng sẽ thuộc về Ta, Ta là Chúa.

Và Chúa phán với Moses trong hoang mạc Sinai rằng, Hãy kiểm tra các con trai của Levi theo nhà tổ tiên của họ, theo các thị tộc của họ; mọi nam giới từ một tháng tuổi trở lên, hãy kiểm tra họ. Và Môi-se và A-rôn đã kiểm tra họ qua tiếng nói của Chúa, theo cách mà Chúa đã ra lệnh cho họ.

Và đây là các con trai của Levi theo tên của họ: Gershon, Kohath và Merari. Và đây là tên các con trai của Gedson theo các gia tộc của họ: Lobeni và Shimei. Và các con trai của Kohath theo các thị tộc của họ: Amram và Izhar, Hebron và Uzziel. Và các con trai của Merari theo các thị tộc của họ, Mooli và Mushi, đây là các thị tộc của người Levi theo các nhà tổ tiên của họ. Thuộc về Gedson có người của Lobeni và người của Shimei; đây là những người của Gedson. Cuộc kiểm tra của họ theo số lượng tất cả nam giới từ một tháng tuổi trở lên, cuộc kiểm tra của họ là bảy ngàn năm trăm. Và các con trai Gershon sẽ đóng trại phía sau lều, bên biển. Và người cai trị nhà gia đình của dân Gedson là Elisaph, con trai của Dael. Và nhiệm vụ canh gác của các con trai Gershon trong lều chứng cớ là lều và tấm phủ, và tấm che cửa của lều chứng cớ, Và các tấm màn của sân, và tấm màn che cổng của sân ở trên lều, và tất cả các phần còn lại của công việc.

Thuộc về Kohath có dòng họ Amram, dòng họ Izhar, dòng họ Hebron, và dòng họ Uzziel; đây là các dòng họ của Kohath, theo số lượng. Mọi nam giới từ một tháng tuổi trở lên, tám ngàn sáu trăm người, canh giữ các nhiệm vụ canh gác nơi thánh. Các bộ tộc của con cháu Kê-hát sẽ đóng trại ở phía nam của lều. Và người cai trị nhà các gia tộc của các chi phái Kohath là Elizaphan, con trai Uzziel.

Và nhiệm vụ canh gác của họ là hòm, bàn, chân đèn, các bàn thờ, các đồ dùng thánh mà họ dùng để phục vụ, màn che, và tất cả công việc liên quan đến những thứ này. Và người cai trị trên các người cai trị của người Lê-vi là Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, được chỉ định canh giữ những người canh giữ các vật thánh. Thuộc về Merari có bộ tộc Mooli và bộ tộc Mushi; đây là các bộ tộc của Merari. Cuộc điều tra dân số của họ theo số lượng, mọi nam giới từ một tháng tuổi trở lên, sáu nghìn năm mươi. Và người cầm đầu nhà tổ tiên của dân Merari, Zuriel con trai của Abihail, sẽ đóng trại ở phía bên của trại tạm về hướng bắc. Cuộc kiểm tra về nhiệm vụ canh giữ của các con trai Merari: các đầu cột của lều, các thanh ngang của nó, các trụ cột của nó, các đế của nó, và tất cả các đồ dùng của chúng, và các công việc của chúng. và các cột của sân xung quanh, và các đế của chúng, và các cọc, và các dây thừng của chúng.

Những người cắm trại phía đông trước lều chứng cớ là Môi-se, A-rôn và các con trai ông, canh giữ nơi thánh thay cho dân Y-sơ-ra-ên, và người ngoại bang nào chạm vào sẽ phải chết. Tất cả cuộc kiểm kê những người Lê-vi, những người mà Môi-se và A-rôn đã kiểm kê theo lệnh của Chúa, theo các gia tộc của họ, mọi nam giới từ một tháng tuổi trở lên, là hai mươi hai ngàn.

Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy kiểm tra mọi con đầu lòng nam của các con trai Israel từ một tháng tuổi trở lên, và lấy số theo tên. Và ngươi sẽ lấy những người Lê-vi cho Ta, Ta là Chúa, thay cho tất cả con đầu lòng của con trai Y-sơ-ra-ên, và gia súc của người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng trong gia súc của con trai Y-sơ-ra-ên. Và Môi-se đã thăm viếng mọi con đầu lòng trong các con trai Y-sơ-ra-ên theo cách Chúa đã truyền lệnh. Và tất cả các con trai đầu lòng được đếm theo tên từ một tháng tuổi trở lên trong cuộc kiểm tra dân số của họ là hai mươi hai ngàn hai trăm

bảy mươi ba. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy lấy những người Lê-vi thay cho tất cả con trai đầu lòng của Israel, và gia súc của những người Lê-vi thay cho gia súc của họ, và những người Lê-vi sẽ thuộc về ta, ta là Chúa. Và tiền chuộc của hai trăm bảy mươi ba người vượt quá số người Lê-vi từ những con đầu lòng của con trai Y-sơ-ra-ên, Và ngươi sẽ lấy năm shekel theo mỗi đầu người, theo didrachma thánh ngươi sẽ lấy, hai mươi obol cho một shekel. Và ngươi sẽ giao bạc cho A-rôn và các con trai người, làm tiền chuộc cho những người thừa ra trong số họ. Và Môi-se đã nhận số bạc chuộc của những người thừa ra để chuộc thay cho người Lê-vi. Từ những con đầu lòng của con trai Israel, ông đã lấy số bạc một ngàn ba trăm sáu mươi lăm siclơ, theo siclơ thánh. Và Môi-se đã trao tiền chuộc của những người vượt quá cho A-rôn và các con trai của ông, theo lời phán của Chúa, đúng như cách Chúa đã ra lệnh cho Môi-se.

4

Và Chúa phán với Moses và Aaron rằng, Hãy lấy danh sách các con trai Kaath từ giữa các con trai Levi, theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, tất cả những người đi vào để phục vụ, để làm mọi công việc trong lều chứng cớ.

Và đây là những công việc của con cháu Kohath trong Lều Chứng Cớ, nơi chí thánh. Và A-rôn cùng các con trai ông sẽ vào khi nào trại được dời đi, và họ sẽ hạ cái màn che xuống, và dùng nó che phủ hòm bảng chứng, Và họ sẽ đặt lên nó tấm phủ bằng da xanh, và họ sẽ trải lên nó một tấm vải xanh toàn bộ từ trên xuống, và họ sẽ xỏ các cây sào vào.

Và trên cái bàn đã được đặt sẵn, họ sẽ trải lên đó một tấm vải hoàn toàn màu tím, cùng với các cái bát, các lư hương, các cái chén, và các bình rót rượu tế mà trong đó người ta rót rượu tế, và các ổ bánh mì sẽ luôn ở trên đó. Và họ sẽ đặt lên nó một áo choàng đỏ thẫm, rồi che phủ nó bằng tấm da xanh, và xuyên qua nó những cây sào. Và họ sẽ lấy vải xanh và che chân đèn chiếu sáng, cùng với các đèn của nó, các kẹp của nó, các bình đổ của nó, và tất cả các bình đựng dầu mà họ dùng để phục vụ. Và họ sẽ bỏ nó cùng tất cả các bình của nó vào tấm che bằng da màu xanh, và họ sẽ đặt nó lên các cây sào khiêng. Và trên bàn thờ vàng, họ sẽ phủ một tấm vải xanh, và họ sẽ che nó bằng tấm da xanh, và họ sẽ xỏ các đòn khiêng của nó.

Và họ sẽ lấy tất cả các đồ dùng phục vụ mà họ dùng để phục vụ trong nơi thánh, rồi bỏ vào tấm vải xanh, và che phủ chúng bằng tấm da xanh, rồi đặt lên các đòn khiêng. Và anh ta sẽ đặt tấm phủ lên bàn thờ, và họ sẽ phủ lên đó tấm vải hoàn toàn màu tím. Và họ sẽ đặt lên đó tất cả các đồ dùng mà họ dùng để phục vụ trên đó, các lư hương, các móc thịt, các bát, cái nắp đậy, và tất cả các đồ dùng của bàn thờ, rồi họ sẽ trải lên đó tấm phủ bằng da xanh, và xỏ các đòn khiêng vào. Họ sẽ lấy áo choàng tía che cái chậu và cái đế của nó, rồi bỏ vào tấm phủ bằng da xanh và đặt lên các đòn khiêng. Và A-rôn cùng các con trai của ông sẽ hoàn thành việc che phủ các vật thánh và tất cả các đồ dùng thánh khi dời trại đi, và sau đó các con trai Kê-hát sẽ vào để mang, nhưng họ không được chạm vào các vật thánh, kẻo họ phải chết; đây là những gì các con trai Kê-hát sẽ mang trong lều chứng cớ.

Người giám sát Eleazar, con của thầy tế lễ Aaron, phụ trách dầu thắp sáng, hương liệu pha chế, của lễ hằng ngày, dầu xức, và sự giám sát toàn bộ lều tạm, cùng tất cả những gì trong đó thuộc về nơi thánh, trong mọi công việc.

Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng, Đừng tiêu diệt dân tộc Kohath khỏi giữa những người Levi. Hãy làm điều này cho họ, và họ sẽ sống và sẽ không chết khi họ tiếp cận nơi thánh của các vật thánh: Aaron và các con trai của ông hãy tiếp cận và chỉ định cho mỗi người theo nhiệm vụ của mình và họ không được đi vào để đột ngột nhìn thấy những vật thánh, nếu không họ sẽ chết.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy kiểm kê con cháu Gedson, theo nhà tổ tiên của họ, theo các thị tộc của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, hãy kiểm tra họ, tất cả những người đi vào để phục vụ, để làm công việc của mình trong lều chứng cớ. Đây là chức vụ của dân Gétson, phục vụ và mang vác. Và sẽ nhấc lên những da của lều, lều của chứng cớ, tấm che của nó, tấm che phủ màu xanh ở trên nó từ phía trên, và tấm che cửa của lều chứng cớ, Và những tấm màn của sân trên lều của sự chứng cớ, những vật còn lại, và tất cả những đồ dùng phục vụ mà họ dùng để phục vụ, họ sẽ làm. Theo lời Aaron và các con trai ông, sẽ là nhiệm vụ phục vụ của các con trai Gedson theo tất cả các công việc phục vụ của họ và theo tất cả các nhiệm vụ của họ, và ngươi sẽ giám sát họ, chỉ định từng người theo tên cho tất cả những gì họ phải mang. Đây là chức vụ của các con trai Gedson trong lều chứng cớ, và sự canh giữ của họ ở dưới tay Ithamar, con trai thầy tế lễ Aaron.

Các con trai Merari theo thị tộc của họ, theo nhà tổ tiên của họ, hãy kiểm tra họ. Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, hãy kiểm tra họ, tất cả những người đi vào để phục vụ các công việc của lều chứng cớ. Và đây là những nhiệm vụ canh giữ của những người được chỉ định bởi họ theo tất cả công việc của họ trong lều chứng cớ: những đầu cột của lều, và những thanh chốt, và những cột của nó, và những đế của nó, và tấm phủ, và những đế của chúng, và những cột của chúng, và tấm phủ của cửa

lều, và các cột của sân xung quanh, và các nền của chúng, và các cột của màn che cổng sân, và các nền của chúng, và các cọc của chúng, và các dây của chúng, và tất cả đồ dùng của chúng, và tất cả vật dụng phục vụ của chúng, hãy kiểm tra chúng theo tên, và tất cả đồ dùng trong nhiệm vụ canh giữ của những người khiêng bởi chúng. Đây là chức vụ của con cháu Merari trong tất cả công việc của họ tại lều chứng cớ dưới quyền Ithamar, con trai thầy tế lễ Aaron.

Và Môi-se và A-rôn và các người cai trị Y-sơ-ra-ên đã thăm viếng các con trai Kê-hát theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ phụ của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, tất cả người đi vào để phục vụ và làm việc trong lều chứng cớ. Và cuộc điều tra dân số của họ theo các thị tộc của họ là hai ngàn bảy trăm năm mươi. Đây là cuộc kiểm tra dân số của người Kaát, tất cả những người phục vụ trong lều chứng cớ, như Môi-se và A-rôn đã kiểm tra theo lời Chúa, qua tay Môi-se.

Và con trai Gershon được đếm theo các tộc của họ, theo các nhà tổ phụ của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, tất cả những ai đi vào để phục vụ và làm các công việc trong lều chứng cớ. Và cuộc điều tra dân số của họ đã được thực hiện theo các thị tộc của họ, theo các gia tộc của họ, là hai ngàn sáu trăm ba mươi. Đây là cuộc kiểm tra dân các con trai Gedson, tất cả những người phục vụ trong lều chứng cớ, những người mà Moses và Aaron đã kiểm tra theo lời Chúa, qua tay Moses.

Người dân con trai Merari cũng được đếm theo các thị tộc của họ, theo các nhà gia đình tổ tiên của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, tất cả những người vào phục vụ các công việc của lều chứng cớ. Và cuộc điều tra dân số của họ theo các thị tộc của họ, theo các nhà tổ tiên của họ, là ba nghìn hai

trăm. Đây là cuộc kiểm tra dân con trai Merari, những người mà Moses và Aaron đã kiểm tra qua lời phán của Chúa, bởi tay Moses. Tất cả những người được kiểm tra, tức là những người Lê-vi mà Môi-se và A-rôn cùng các nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên đã kiểm tra theo các thị tộc và theo các gia tộc của họ, Từ hai mươi lăm tuổi trở lên cho đến năm mươi tuổi, tất cả những người đi vào làm công việc, và các công việc được mang đi trong lều chứng kiến. Và những người được đếm là tám nghìn năm trăm tám mươi. Qua tiếng nói của Chúa, Ngài đã viếng thăm họ trong tay Môi-se, từng người một trên các công việc của họ và trên những gì họ mang, và họ đã được kiểm kê theo cách mà Chúa đã ra lệnh cho Môi-se.

5

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Ra lệnh cho dân Israel phải đuổi ra khỏi trại quân tất cả người phung, tất cả người bị bệnh chảy mủ, và tất cả người ô uế vì xác chết. Từ nam đến nữ, hãy đuổi ra ngoài trại, và họ sẽ không làm ô uế các trại của họ, nơi mà Ta ngự giữa họ. Và con cái Israel đã làm như vậy, và họ đã đuổi họ ra ngoài trại, như Chúa đã phán với Môi-se, con cái Israel đã làm như vậy.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với con cái Israel rằng: Người đàn ông hay người đàn bà nào phạm bất kỳ tội lỗi nào của loài người, cố tình vi phạm và phạm lỗi, thì linh hồn đó Người đó sẽ xưng nhận tội lỗi mình đã phạm, và sẽ bồi thường cho sự vi phạm đó bằng số tiền gốc, cộng thêm một phần năm, và sẽ trả lại cho người mà mình đã phạm tội đối với họ. Nếu người đàn ông không có người báo thù để trả lại cho anh ta tội lỗi đối với anh ta, thì tội lỗi đang được trả lại sẽ thuộc về Chúa, thuộc về thầy tế lễ, ngoại trừ con chiên đực chuộc tội, qua đó anh ta sẽ làm lễ chuộc tội cho anh ta.

Và tất cả hoa quả đầu mùa theo tất cả các vật thánh trong con cái Israel, bao nhiêu họ dâng lên Chúa, sẽ thuộc về thầy tế lễ. Và những vật đã được thánh hóa của mỗi người sẽ thuộc về người ấy, và người đàn ông nào cho thầy tế lễ thì sẽ thuộc về thầy tế lễ.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với các con trai Israel, và ngươi sẽ nói với họ: Nếu người vợ của một người nào đó phạm tội và coi thường anh ta, và có ai nằm với nàng trên giường hạt giống, và điều đó thoát khỏi mắt của chồng nàng, và nàng giấu kín, và nàng bị ô uế, và không có nhân chứng với nàng, và nàng không bị bắt quả tang, và nếu tâm trạng ghen tuông ập đến với người chồng, và ông ta ghen tuông với vợ mình, mà cô ấy đã bị làm ô uế, hoặc tâm trạng ghen tuông ập đến với người chồng, và ông ta ghen tuông với vợ mình, mà cô ấy không bị làm ô uế, Và người đàn ông sẽ dẫn vợ của mình đến thầy tế lễ, và anh ta sẽ mang lễ vật về cô ấy, một phần mười ephah bột lúa mạch. Anh ta sẽ không đổ dầu lên nó, cũng không đặt nhũ hương lên nó, vì đó là của lễ ghen tuông, của lễ tưởng niệm, nhắc nhở về tội lỗi.

Và vị tế lễ sẽ đem nó đến, và sẽ đặt nó trước mặt Chúa. Và thầy tế lễ sẽ lấy nước tinh khiết sống trong bình đất nung, và đất đang ở trên nền của lều chứng cớ, và thầy tế lễ đã lấy sẽ bỏ vào trong nước. Và thầy tế lễ sẽ đặt người vợ trước Chúa, và sẽ bộc lộ đầu của người vợ, và sẽ đặt trên bàn tay của nàng của lễ ghi nhớ, của lễ ghen tuông; nhưng trong tay của thầy tế lễ sẽ là nước quở trách nguyền rủa này. Và thầy tế lễ sẽ bắt người đàn bà thề, và sẽ nói với người đàn bà: Nếu không có ai đã ngủ với ngươi, nếu ngươi không phạm tội bị ô uế bởi chồng của chính ngươi, hãy được vô tội khỏi nước của sự quở trách bị nguyền rủa này. Nhưng nếu ngươi đã vi phạm trong khi đã có chồng, hoặc đã bị làm ô uế, và có ai đó đã đặt giường của hắn vào ngươi, ngoại trừ chồng của ngươi, Và thầy tế lễ sẽ bắt người vợ thề với các lời thề của sự

nguyền rủa này, và thầy tế lễ sẽ nói với người vợ: Xin Chúa khiến ngươi trở thành sự nguyền rủa và lời thề giữa dân ngươi, khi Chúa làm cho đùi ngươi rơi ra và bụng ngươi sưng lên. Và nước bị nguyền rủa này sẽ đi vào bụng của ngươi để làm phồng bụng và làm rụng đùi của ngươi, và người phụ nữ sẽ nói: Xin được, xin được.

Và thầy tế lễ sẽ viết những lời nguyền rủa này vào sách, và sẽ xóa chúng vào nước đắng của sự nguyền rủa. Và người sẽ cho người đàn bà uống nước của sự quở trách bị nguyền rủa, và nước bị nguyền rủa của sự quở trách sẽ đi vào trong bà.

Và vị tế lễ sẽ nhận của lễ về sự ghen tuông từ tay người phụ nữ, và sẽ đặt của lễ trước mặt Chúa, và sẽ đem nó đến bàn thờ. Và thầy tế lễ sẽ lấy phần tưởng niệm từ của lễ, và sẽ dâng nó lên trên bàn thờ, và sau những điều này sẽ cho người đàn bà uống nước. Và sẽ xảy ra nếu nàng bị ô uế và điều đó thoát khỏi sự chú ý của chồng nàng, và nước của sự quở trách bị nguyền rủa sẽ đi vào trong nàng, và bụng nàng sẽ phồng lên, và đùi nàng sẽ rơi ra, và người đàn bà sẽ trở thành lời nguyền rủa cho dân của nàng. Nếu người phụ nữ không bị ô uế, và trong sạch, thì sẽ vô tội và sẽ sinh con. Đây là luật về sự ghen tuông, khi người đàn bà đã có chồng phạm tội và bị ô uế. Hoặc người đàn ông mà nếu linh hồn ghen tuông đến trên anh ta, và anh ta ghen tuông với vợ mình, và đặt vợ mình trước mặt Chúa, thì thầy tế lễ sẽ thi hành cho bà ấy tất cả luật pháp này, Và người đàn ông sẽ vô tội khỏi tội lỗi, và người đàn bà đó sẽ mang lấy tội lỗi của nàng.

6

Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy nói với con cái Israel, Và bạn sẽ nói với họ: Người đàn ông hoặc người đàn bà nào long

trọng thề nguyện lời khấn để thánh hóa mình trong sự thanh khiết cho Chúa, Người ấy sẽ kiêng rượu và thức uống mạnh, không được uống giấm từ rượu và giấm từ thức uống mạnh, không được uống bất cứ thứ gì được sản xuất từ nho, không được ăn nho tươi và nho khô trong suốt những ngày của lời khấn nguyện. Từ tất cả những gì làm ra từ cây nho, từ rượu đến vỏ nho cho đến hạt nho, người ấy sẽ không được ăn trong suốt những ngày thanh tẩy. Dao cạo sẽ không đến trên đầu anh ta, cho đến khi được làm trọn những ngày mà anh ta đã khấn nguyện với Chúa; anh ta sẽ là thánh, nuôi dưỡng tóc trên đầu trong suốt tất cả những ngày của lời khấn nguyện với Chúa. Đối với bất kỳ linh hồn nào đã chết, người sẽ không đến gần cha và mẹ, Và đối với anh trai và chị em gái, ông ta sẽ không bị ô uế vì họ khi họ chết, bởi vì lời khấn nguyện với Thần của ông ta ở trên đầu ông ta.

Suốt những ngày khấn nguyện, anh ta sẽ là thánh thiêng cho Chúa. Nếu ai đó chết đột ngột bên cạnh anh ta, thì ngay lập tức cái đầu lời khấn của anh ta sẽ bị ô uế, và anh ta sẽ cạo đầu vào ngày anh ta được tẩy sạch, tức là ngày thứ bảy anh ta sẽ được cạo. Và vào ngày thứ tám, anh ta sẽ mang hai chim cu rừa hoặc hai chim bồ câu non đến thầy tế lễ, tại cửa lều chứng cớ.

Và thầy tế lễ sẽ dâng một về tội lỗi và một làm của lễ thiêu, và thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho anh ta về những gì anh ta đã phạm tội liên quan đến linh hồn, và sẽ thánh hóa đầu của anh ta trong ngày ấy, ngày mà anh ta được thánh hóa cho Chúa, những ngày của lời khấn nguyện, Và anh ta sẽ dâng một con chiên một tuổi làm của lễ chuộc lỗi, và những ngày trước đó sẽ không được tính, bởi vì đầu của lời khấn nguyện anh ta đã bị ô uế.

Và đây là luật về người đã khấn nguyện: vào ngày người ấy hoàn thành những ngày khấn nguyện của mình, chính người ấy sẽ

mang đến trước cửa lều chứng cớ. Và người ấy sẽ dâng lễ vật của mình cho Chúa: một con chiên đực một tuổi không tì vết làm của lễ thiêu, một con chiên cái một tuổi không tì vết làm của lễ chuộc tội, và một con cừu đực không tì vết làm của lễ cứu rỗi, Và giỏ bánh không men làm bằng bột mịn trộn dầu, và bánh dẹt không men phết dầu, cùng với của lễ và lễ quán của họ. Và thầy tế lễ sẽ dâng trước Chúa, và sẽ làm lễ chuộc tội của người ấy, và dâng của lễ thiêu của người ấy. Và con chiên đực sẽ được dâng làm tế lễ cứu rỗi cho Chúa trên rổ bánh không men, và thầy tế lễ sẽ dâng tế lễ của nó, và lễ quán của nó. Và người đã khấn nguyện sẽ cạo đầu bên cạnh cửa lều chứng cớ theo lời khấn nguyện của mình, và sẽ đặt các sợi tóc lên ngọn lửa ở dưới của lễ tế cứu rỗi.

Và thầy tế lễ sẽ nhận cái cánh tay luộc từ con chiên đực, và một bánh không men từ cái giỏ, và một bánh dẹt không men, và sẽ đặt trên bàn tay của người đã khấn nguyện sau khi anh ta cạo tóc theo lời khấn nguyện của mình, Và thầy tế lễ sẽ mang chúng làm lễ vật trước Chúa, điều đó sẽ là thánh cho thầy tế lễ, cùng với cái ngực của lễ vật dâng và cánh tay của lễ vật dâng, và sau những điều này người đã khấn nguyện sẽ uống rượu. Đây là luật về người đã cầu nguyện, người khấn nguyện với Chúa lễ vật của mình cho Chúa về lời khấn nguyện, ngoài những gì tay người ấy có được, theo khả năng của lời khấn nguyện mà người ấy đã khấn nguyện theo luật về sự thanh sạch.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với Aaron và các con trai của ông, rằng: Các ngươi sẽ chúc phước cho dân Israel như vậy, nói với họ rằng, Xin Chúa ban phước cho ngươi và canh giữ ngươi. Xin Chúa chiếu sáng tôn nhan Ngài trên ngươi và thương xót ngươi. Nguyện Chúa nâng mặt Ngài lên trên ngươi, và ban cho ngươi bình an. Và họ sẽ đặt tên ta trên con cái Israel, và chính ta là Chúa sẽ ban phước cho họ.

7

Và vào ngày Môi-se hoàn thành việc dựng lên cái lều, ông đã xức dầu nó và thánh hóa nó, cùng với tất cả đồ dùng của nó, và bàn thờ, và tất cả đồ dùng của nó, và ông đã xức dầu chúng và thánh hóa chúng. Và các người cai trị Israel đã dâng lên, mười hai người cai trị các nhà tổ tiên của họ, đây là các người cai trị các bộ lạc, đây là những người đứng bên cạnh trong việc giám sát. Và họ đã mang món quà của họ đến trước mặt Chúa: sáu xe ngựa có mái che và mười hai con bò, một xe ngựa từ hai người lãnh đạo và một con bê từ mỗi người, và họ đã mang đến trước lều tạm. Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy lấy từ họ, và chúng sẽ dùng cho các công việc phục vụ của lều chứng cớ, và ngươi sẽ giao chúng cho người Lê-vi, mỗi người theo chức vụ phục vụ của mình. Và Moses đã lấy những xe bò và những con bò, rồi ông cho chúng cho người Levi. Và ông đã cho hai xe bò và bốn con bò đực cho các con trai Gedson theo chức vụ của họ. Và ông đã cho bốn xe bò và tám con bò đực cho các con trai Mê-ra-ri theo chức vụ của họ, qua Ích-tha-ma con trai của thầy tế lễ A-rôn. Và Ngài không ban cho các con trai Kaath, vì họ có trách nhiệm các vật dụng phục vụ nơi thánh, họ sẽ khiêng trên vai.

Và các quan trưởng đã dâng lễ vật cho sự khánh thành bàn thờ, vào ngày bàn thờ được xức dầu thánh, và các quan trưởng đã dâng các lễ vật của họ trước bàn thờ. Và Chúa phán với Môi-se: Mỗi ngày một người cai trị, mỗi ngày một người cai trị sẽ dâng của lễ của họ cho lễ cung hiến bàn thờ.

Và người dâng lễ vật trong ngày đầu tiên là Nahshon, con trai Aminadab, người cai trị bộ lạc Judah. Và người đã dâng của lễ của mình: một cái bát bạc, trọng lượng của nó là một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều

đầy bột mịn đã trộn với dầu để làm của lễ thiêu. Một lư hương mười [đơn vị vàng], đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ chuộc tội. Và để làm của lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là lễ vật của Nahshon, con trai Aminadab.

Vào ngày thứ hai, Nathanael con trai của Sogar, người cai trị bộ tộc Issachar, đã dâng lễ vật. Và ông đã dâng của lễ của mình: một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ chuộc tội. Và để làm tế lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Nathanael, con trai Sogar.

Vào ngày thứ ba, người cai trị các con trai Zebulun, Eliab con trai Helon. Lễ vật của ông gồm một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ chay, Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ c속tội. Và làm của lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Ê-li-áp, con trai Hê-lôn.

Vào ngày thứ tư, người cầm đầu các con trai Ru-bên là Ê-li-sua, con trai của Sê-đi-ua. Món quà của ông gồm một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn đã trộn với dầu để

làm của lễ, Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi. Và làm của lễ cứu rỗi: hai bò cái tơ, năm chiên đực, năm dê đực, năm chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Elisur, con trai Sediur.

Vào ngày thứ năm, người cai trị các con trai Simeon là Salamiel, con trai của Sourisadai. Món quà của ông gồm một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn đã trộn dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ chuộc tội. Và cho lễ tế cứu rỗi: hai bò cái tơ, năm chiên đực, năm dê đực, năm chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Salamiel, con trai Surisadai.

Vào ngày thứ sáu, người cầm quyền của các con trai Gát, Ê-li-a-sáp, con trai Ra-gu-ên. Món quà của ông gồm một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn đã trộn với dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ chuộc tội. Và để làm của lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Êlisáp, con trai Raguên.

Vào ngày thứ bảy, người cai trị của con trai Ephraim, Elishama con trai Ammihud. Lễ vật của ông gồm một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò,

một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực về tội lỗi. Và làm của lễ bình an: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Ê-li-sa-ma, con trai Ê-mi-út.

Vào ngày thứ tám, người cai trị các con trai Manasseh, Gamaliel con trai Phadassur. Lễ vật của ông gồm một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ chay. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê về tội lỗi, Và về tế lễ thù ân: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là lễ vật của Ga-ma-li-ên, con trai Pha-đa-su.

Vào ngày thứ chín, người cai trị các con trai Benjamin, Abidan con trai Gideoni. Món quà của ông gồm một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn đã trộn với dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị vàng], đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê về tội lỗi. Và về của lễ cứu rỗi: hai bò cái tơ, năm chiên đực, năm dê đực, năm chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni.

Vào ngày thứ mười, người cai trị của các con trai Đan, Achiezer con trai của Ammishaddai. Món quà của ông gồm một cái bát bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc nặng bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn đã trộn với dầu để làm của lễ. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con chiên đực, một con chiên con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực về tội lỗi. Và để làm

của lễ bình an: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Ahiezer, con trai Ammishaddai.

Vào ngày thứ mười một, người cai trị các con trai A-se, Pha-ghi-ên con trai Ếch-ran. Lễ vật của ông gồm một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ chay. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con cừu đực, một con cừu con một tuổi để làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ đàn dê làm của lễ chuộc tội. Và để làm của lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi. Đây là của lễ của Phagiel, con trai Echran.

Vào ngày thứ mười hai, người cầm đầu các con trai Nép-ta-li, A-hi-rê con trai Ê-nan. Lễ vật của ông gồm một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siclơ, một cái chén bạc bảy mươi siclơ theo siclơ thánh, cả hai đều đầy bột mịn trộn dầu để làm của lễ chay. Một lư hương mười [đơn vị] vàng, đầy hương. Một con bê từ bò, một con chiên đực, một con chiên con một tuổi làm của lễ thiêu, và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi. Và để làm của lễ cứu rỗi: hai con bò cái tơ, năm con chiên đực, năm con dê đực, năm con chiên cái một tuổi, đây là của lễ của Achire, con trai Ainan.

Đây là lễ cống hiến bàn thờ vào ngày xức dầu cho nó, từ các người cai trị của con cái Israel: mười hai đĩa bạc, mười hai bát bạc, mười hai lư hương vàng. Ba mươi và một trăm siclơ cho một cái bát, và bảy mươi siclơ cho một cái chén, tất cả bạc của các đồ dùng là hai ngàn bốn trăm siclơ, theo siclơ thánh. Mười hai lư hương bằng vàng đầy hương, tất cả vàng của các lư hương là một trăm hai mươi đồng vàng. Tất cả các con bò dùng làm của lễ thiêu:

mười hai bê đực, mười hai chiên đực, mười hai chiên con một tuổi, cùng với các của lễ chay và các của lễ quán của chúng, và mười hai dê đực làm của lễ chuộc tội. Tất cả các con bò dâng làm của lễ cứu rỗi: hai mươi bốn con bò cái non, sáu mươi con cừu đực, sáu mươi con dê đực một tuổi, sáu mươi con chiên cái một tuổi không tì vết. Đây là lễ cung hiến bàn thờ, sau khi đầy quyền cho người và sau khi xức dầu cho người.

Khi Môi-se vào lều chứng cớ để nói chuyện, ông nghe tiếng Chúa đang phán với ông từ trên nắp thi ân, là nắp trên hòm chứng cớ, ở giữa hai chê-ru-bim, và Ngài phán với ông.

8

Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy nói với Aaron, Và ngươi sẽ nói với người rằng, khi ngươi đặt các ngọn đèn lên, bảy ngọn đèn sẽ chiếu sáng về phía trước chân đèn. Và Aaron đã làm như vậy, từ một phần theo hướng mặt trước của chân đèn, ông treo các đèn của nó, như Chúa đã truyền cho Moses. Và đây là kết cấu của chân đèn: rắn chắc, bằng vàng, thân của nó và những hoa huệ của nó đều rắn chắc toàn bộ, theo hình dạng mà Chúa đã chỉ cho Môi-se; người đã làm chân đèn như vậy.

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy lấy những người Lê-vi từ giữa con cái Y-sơ-ra-ên và thanh tẩy họ. Và như vậy ngươi sẽ làm cho họ sự thanh tẩy của họ: ngươi sẽ rảy nước thanh tẩy lên họ, và dao cạo sẽ đến trên toàn thân thể của họ, và họ sẽ giặt áo quần của họ, và họ sẽ được sạch sẽ.

Và họ sẽ lấy một con bê từ bò, và của tế lễ này là bột mịn trộn trong dầu, và ngươi sẽ lấy một con bê một tuổi từ bò về tội lỗi. Và ngươi sẽ đem các người Lê-vi đến trước lều của sự chứng cớ, và

ngươi sẽ tập hợp toàn thể hội chúng con trai Y-sơ-ra-ên, Và ngươi sẽ đem các người Lê-vi đến trước Chúa, và các con trai Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay của họ lên các người Lê-vi. Và A-rôn sẽ phân biệt những người Lê-vi làm lễ vật trước mặt Chúa từ các con trai Y-sơ-ra-ên, và họ sẽ làm công việc của Chúa. Nhưng những người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu những bê con, và ngươi sẽ dâng con một làm của lễ chuộc tội, và con một làm của lễ thiêu cho Chúa, để chuộc tội cho họ.

Và ngươi sẽ đặt những người Lê-vi trước mặt Chúa, trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai của ông, rồi ngươi sẽ dâng họ như một của lễ trước mặt Chúa, Ngươi sẽ phân biệt người Lê-vi ra khỏi con cái Y-sơ-ra-ên, và họ sẽ thuộc về ta. Và sau những điều này, những người Lê-vi sẽ vào làm việc các công việc của lều chứng cớ, và ngươi sẽ tẩy sạch họ, và ngươi sẽ dâng họ trước mặt Chúa. Bởi vì những người này được ban cho tôi như lễ vật từ giữa con cái Israel, thay cho tất cả những con đầu lòng mở lòng từ con cái Israel, tôi đã lấy họ cho tôi. Bởi vì mọi con đầu lòng trong con trai Israel, từ người cho đến gia súc, đều thuộc về ta. Vào ngày ta đánh hạ mọi con đầu lòng trong đất Ai Cập, ta đã thánh hóa chúng cho ta. Và Ta đã lấy những người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng trong các con trai Y-sơ-ra-ên. Và Ta đã giao người Lê-vi như một của lễ được ban cho A-rôn và các con trai ông từ giữa dân Y-sơ-ra-ên, để làm công việc của dân Y-sơ-ra-ên trong lều chứng cớ, và để chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, và sẽ không có ai trong dân Y-sơ-ra-ên đến gần những vật thánh.

Và Môi-se, A-rôn, và toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên đã làm cho người Lê-vi như Chúa đã truyền cho Môi-se về người Lê-vi; các con cái Y-sơ-ra-ên đã làm như vậy cho họ. Và những người Lê-vi đã thanh tẩy bản thân, và họ đã giặt áo mình, và A-rôn đã dâng họ làm của lễ trước Chúa, và A-rôn đã chuộc tội cho họ để

thánh hóa họ. Và sau những điều này, các người Lê-vi đã vào phục vụ trong lều chứng kiến trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai của ông, như Chúa đã ra lệnh cho Môi-se về các người Lê-vi, họ đã làm như vậy cho họ.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Đây là điều về những người Levi: từ hai mươi lăm tuổi trở lên, họ sẽ vào phục vụ trong lều chứng cớ, Và từ năm mươi tuổi, người sẽ rời khỏi chức vụ phục vụ và không làm việc nữa. Và anh em của anh ấy sẽ phục vụ trong lều chứng cớ để canh giữ các ca canh, nhưng không làm công việc, như vậy bạn sẽ làm cho người Lê-vi trong các ca canh của họ.

9

Và Chúa đã phán với Môi-se trong hoang mạc Si-na-i, vào năm thứ hai sau khi họ ra khỏi đất Ai-cập, vào tháng thứ nhất, rằng, Tôi nói: Hãy để con cái Israel làm lễ Vượt Qua theo đúng thời kỳ của nó. Vào ngày mười bốn của tháng thứ nhất, vào buổi tối, ngươi sẽ làm nó theo những thời điểm, theo luật của nó, và theo sự giải thích của nó ngươi sẽ làm nó. Và Môi-se nói với các con trai Y-sơ-ra-ên để làm lễ Vượt Qua bắt đầu vào ngày mười bốn của tháng trong sa mạc Si-na-i. Như Chúa đã truyền lệnh cho Môi-se, các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm như vậy.

Và những người đàn ông đã không sạch vì linh hồn của người chết đã đến, và họ không thể làm lễ Vượt Qua trong ngày đó, và họ đã đến trước Moses và Aaron trong ngày đó. Và những người đàn ông đó nói với ông: Chúng tôi bị ô uế vì xác chết người, vậy chúng tôi có nên bị loại trừ khỏi việc dâng của lễ cho Chúa đúng thời kỳ của nó giữa các con trai Y-sơ-ra-ên không? Và Môi-se nói với họ: Hãy đứng đây, và tôi sẽ nghe xem Chúa sẽ ra lệnh gì về các ngươi. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với con cái Israel

rằng: Bất kỳ người nào trở nên ô uế vì xác chết người, hoặc đang ở đường xa, hoặc trong các thế hệ của các ngươi, thì sẽ làm lễ Vượt Qua cho Chúa vào ngày thứ mười bốn của tháng thứ hai. Vào buổi tối họ sẽ làm nó, họ sẽ ăn nó với bánh không men và rau đắng. Họ sẽ không để lại gì từ nó đến sáng, và họ sẽ không bẻ gãy xương nào của nó, họ sẽ làm điều đó theo luật lễ Vượt Qua. Và người nào nếu sạch sẽ, và không ở trên đường xa, mà trễ làm lễ Vượt Qua, thì linh hồn đó sẽ bị diệt khỏi dân của nó, bởi vì không dâng lễ vật cho Chúa đúng thời của nó, người đó sẽ mang tội lỗi của mình. Nếu có người ngoại bang đến với các ngươi trong đất của các ngươi và làm lễ Vượt Qua cho Chúa theo luật của lễ Vượt Qua và theo sự sắp đặt của nó, thì người ấy sẽ làm như vậy; sẽ có một luật duy nhất cho các ngươi, cho người ngoại bang và cho người bản xứ của đất.

Và vào ngày lều được dựng lên, đám mây đã che phủ lều, tức là nhà của chứng cớ, và buổi tối có trên lều như hình dạng của lửa cho đến sáng. Như vậy xảy ra liên tục, đám mây che phủ nó ban ngày, và hình dạng lửa ban đêm. Và khi đám mây bay lên từ trại, sau đó con cái Israel ra đi, và tại nơi nào đám mây dừng lại, thì con cái Israel đóng trại ở đó. Theo lệnh của Chúa, các con trai Israel sẽ cắm trại, và theo lệnh của Chúa họ sẽ ra đi. Suốt những ngày mà đám mây che phủ trên lều tạm, các con trai Israel sẽ cắm trại. Và khi nào đám mây ở trên Trại tạm kéo dài nhiều ngày, thì con cái Y-sơ-ra-ên sẽ giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, và sẽ không ra đi. Và sẽ xảy ra khi đám mây bao phủ trên lều trong một số ngày, theo lời của Chúa họ sẽ đóng trại, và theo mệnh lệnh của Chúa họ sẽ ra đi. Và sẽ xảy ra khi có đám mây từ buổi tối cho đến buổi sáng, và đám mây dâng lên vào buổi sáng, thì họ sẽ ra đi, dù ngày hay đêm. Trong những ngày kéo dài của tháng mà đám mây che phủ trên nó, các con trai Israel sẽ đóng trại và họ sẽ không ra

đi. Vì theo mệnh lệnh của Chúa họ sẽ ra đi, họ đã giữ sự canh gác của Chúa theo mệnh lệnh của Chúa qua tay Môi-se.

10

Và Chúa đã phán với Moses rằng: Hãy làm cho ngươi hai chiếc kèn bằng bạc, Bạn sẽ làm kèn đánh, và chúng sẽ dùng để triệu tập cộng đong và để di chuyển các trại. Và ngươi sẽ thổi kèn, và toàn thể cộng đồng sẽ tập hợp tại cửa Lều Chứng Cớ. Nếu họ thổi kèn một tiếng, thì tất cả các quan cai trị, các người lãnh đạo Y-sơ-ra-ên sẽ đến với ngươi. Và các ngươi sẽ thổi kèn hiệu lệnh, và những người đang đóng trại ở phương đông sẽ ra đi, Và các ngươi sẽ thổi kèn tín hiệu lần thứ hai, thì các trại đóng ở phía Nam sẽ ra đi; và các ngươi sẽ thổi kèn tín hiệu lần thứ ba, thì các trại đóng bên biển sẽ ra đi; và các ngươi sẽ thổi kèn tín hiệu lần thứ tư, thì các trại đóng về phía Bắc sẽ ra đi. Họ sẽ thổi kèn tín hiệu khi ra đi của họ. Và khi các ngươi tập hợp hội chúng, các ngươi sẽ thổi kèn, nhưng không dùng hiệu lệnh đặc biệt. Và các con trai A-rôn, tức các thầy tế lễ, sẽ thổi kèn, và điều này sẽ là luật lệ đời đời cho các ngươi qua các thế hệ của các ngươi. Nếu các ngươi ra trận chiến trong đất của các ngươi chống lại những kẻ thù đang chống đối các ngươi, và các ngươi thổi kèn, thì các ngươi sẽ được nhớ đến trước mặt Chúa, và các ngươi sẽ được cứu khỏi kẻ thù của các ngươi. Và trong các ngày vui mừng của các ngươi, trong các lễ của các ngươi, và trong các ngày trăng mới của các ngươi, các ngươi sẽ thổi kèn trên các của lễ thiêu và trên các của lễ bình an của các ngươi, và điều đó sẽ là sự tưởng nhớ cho các ngươi trước Đức Chúa Trời của các ngươi. Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi.

Và việc xảy ra vào năm thứ hai, tháng thứ hai, ngày hai mươi của tháng, đám mây đã bay lên từ lều chứng cớ. Và các con trai

Israel đã khởi hành với lương thực của họ trong sa mạc Sinai, và đám mây đã dừng lại trong sa mạc Paran. Và họ đã khởi hành đầu tiên theo lệnh của Chúa qua tay Môi-se.

Và trại của các con trai Giu-đa đã ra đi đầu tiên với quân lực của họ, và chỉ huy quân lực của họ là Na-ách-sôn, con trai A-mi-na-đáp. Và chỉ huy quân đội của bộ lạc con trai Issachar là Nathanael, con trai của Sogar. Và trên đạo quân của bộ lạc con cháu Zebulun là Eliab, con trai Helon. Và họ sẽ tháo dỡ lều, và các con trai Gedson cùng các con trai Merari, những người mang lều, sẽ khởi hành.

Và trại quân của Ru-bên đã ra đi theo đội ngũ với lực lượng của họ, và chỉ huy lực lượng của họ là Ê-li-sua, con trai của Sê-đi-ua, Và chỉ huy quân đội của bộ lạc con cháu Simeon là Salamiel, con trai của Zurishaddai. Và chỉ huy quân đội của bộ tộc con trai Gát là Êli-a-sáp, con của Ra-gu-ên. Và các con trai Kê-hát sẽ khởi hành mang các vật thánh, và họ sẽ dựng lều cho đến khi họ đến. Và họ sẽ khởi hành theo đội ngũ trại Ephraim với lực lượng của họ, và chỉ huy lực lượng của họ là Elishama, con trai của Ammihud.

Và trên đạo quân của bộ tộc con trai Manasseh là Gamaliel, con của Phadassur. Và trên lực lượng của bộ lạc con cái Benjamin, là Abidan con của Gideoni. Và họ sẽ khởi hành theo đội ngũ trại của con trai Đan, là những người cuối cùng trong tất cả các trại, cùng với lực lượng của họ, và chỉ huy lực lượng của họ là Ahiezer, con của Ammishaddai. Và trên đạo quân của bộ lạc con cháu Asher, là Phagiel con trai Echran. Và trên đạo quân của chi tộc con cái Nép-ta-li, A-hi-ra con trai Ê-nan. Đây là các đội quân của con cái Israel, và họ đã ra đi với sức mạnh của mình.

Và Môi-se nói với Ô-báp, con trai Ra-gu-ên người Ma-đi-an, là họ hàng bởi hôn nhân của Môi-se: Chúng tôi đang rời đi đến nơi mà Chúa đã phán: Ta sẽ ban nơi này cho các ngươi. Hãy đến với chúng tôi, và chúng tôi sẽ đối xử tốt với ngươi, bởi vì Chúa đã phán những điều tốt đẹp về Y-sơ-ra-ên. Và ông nói với hắn: Tôi sẽ không đi, nhưng tôi sẽ về đất nước tôi và về với dòng họ tôi. Và ông nói, Xin đừng bỏ rơi chúng tôi, bởi vì ông đã ở với chúng tôi trong hoang mạc, và ông sẽ là người cao niên trong chúng tôi. Và nếu bạn đi với chúng tôi, thì những điều tốt đẹp nào mà Chúa ban cho chúng tôi, chúng tôi cũng sẽ làm tốt cho bạn.

Và họ đã ra đi từ núi của Chúa hành trình ba ngày, và hòm giao ước của Chúa đi trước họ hành trình ba ngày để tìm cho họ nơi nghỉ ngơi. Và khi nâng hòm giao ước lên, Môi-se nói: Thức dậy, lạy Chúa, và cho kẻ thù của Ngài bị phân tán, cho tất cả những kẻ ghét Ngài phải chạy trốn. Và khi dừng lại, ông nói: Lạy Chúa, xin trở lại với hàng ngàn vạn người trong Y-sơ-ra-ên. Và đám mây che bóng trên họ ban ngày, khi họ được nâng lên khỏi trại.

11

Và dân chúng đang phàn nàn những điều ác trước mặt Chúa, và Chúa đã nghe, và Ngài đã giận dữ trong cơn thịnh nộ, và lửa từ Chúa đã bùng cháy giữa họ, và đã thiêu nuốt một phần của trại. Và dân chúng kêu lên cùng Môi-se, và Môi-se cầu nguyện cùng Chúa, và ngọn lửa đã ngừng lại. Và địa điểm đó được gọi là Đám Cháy, bởi vì lửa từ Chúa đã bùng cháy giữa họ. Và đám người hỗn tạp ở giữa họ đã khao khát một cách khao khát, và họ ngồi xuống khóc, cả con cái Israel nữa, và họ nói: Ai sẽ cho chúng ta ăn thịt? Chúng tôi nhớ những con cá mà chúng tôi ăn ở Ai Cập một cách miễn phí, và những quả dưa chuột, và những quả dưa, và những

củ tỏi tây, và những củ hành, và những củ tỏi. Bây giờ linh hồn chúng ta hoàn toàn khô cằn, đôi mắt chúng ta chẳng thấy gì ngoài ma-na. Còn manna thì như hạt giống rau mùi, và hình dạng của nó như pha lê. Và dân chúng đi khắp nơi thu thập, rồi nghiền nó trong cối xay, chà trong cối giã, nấu nó trong nồi, và làm thành bánh, và hương vị của nó như bánh làm từ dầu. Và bất cứ khi nào sương móc xuống trên trại vào ban đêm, thì ma-na cũng xuống trên nó.

Và Moses nghe tiếng khóc của họ theo từng bộ tộc của họ, mỗi người ở cửa nhà mình, và Chúa đã tức giận dữ dội, và trước mặt Moses điều đó là ác. Và Môi-se nói với Chúa: Tại sao Ngài đã ngược đãi tôi tớ của Ngài, và tại sao con không được ơn trước mặt Ngài, mà Ngài đặt gánh nặng của dân này lên con? Không phải tôi đã mang thai tất cả dân này, hay tôi đã sinh ra họ sao? Tại sao Ngài bảo tôi ẵm họ vào lòng, như người vú nuôi bồng đứa trẻ đang bú, đến vùng đất mà Ngài đã thề hứa với tổ tiên của họ? Tôi lấy thịt từ đâu để cho tất cả dân này? Bởi vì họ khóc lóc với tôi, nói rằng: Hãy cho chúng tôi thịt để chúng tôi ăn. Tôi một mình sẽ không thể gánh vác dân này, bởi vì lời này quá nặng nề đối với tôi. Nếu Ngài làm như vậy với con, xin hãy giết con đi, nếu con đã tìm được ơn trước mặt Ngài, để con khỏi phải thấy sự khốn khổ của con.

Và Chúa phán với Môsê: Hãy tập hợp cho Ta bảy mươi người đàn ông từ các trưởng lão của Ít-ra-en, những người mà chính ngươi biết rằng họ là các trưởng lão của dân và là các thầy thông giáo của họ, và ngươi sẽ dẫn họ đến lều chứng cớ, và họ sẽ đứng ở đó với ngươi. Và Ta sẽ xuống, và Ta sẽ nói với ngươi ở đó, và Ta sẽ lấy đi từ thần khí ở trên ngươi, và Ta sẽ đặt lên họ, và họ sẽ giúp đỡ ngươi gánh vác gánh nặng của dân, và ngươi sẽ không phải gánh vác một mình nữa. Và bạn hãy nói với dân chúng: Hãy

thánh hóa chính mình vào ngày mai, và các ngươi sẽ ăn thịt, bởi vì các ngươi đã khóc trước mặt Chúa mà nói rằng: Ai sẽ cho chúng ta ăn thịt? Bởi vì chúng ta ở Ai Cập thì tốt hơn. Và Chúa sẽ ban cho các ngươi thịt để ăn, và các ngươi sẽ ăn thịt. Các ngươi sẽ ăn không phải một ngày, không phải hai ngày, không phải năm ngày, không phải mười ngày, không phải hai mươi ngày, Các ngươi sẽ ăn cho đến một tháng trời, cho đến khi thịt thoát ra từ lỗ mũi các ngươi, và nó sẽ trở nên ghê tởm cho các ngươi, bởi vì các ngươi đã không vâng lời Chúa, Đấng ngự giữa các ngươi, và các ngươi đã khóc lóc trước mặt Ngài mà nói rằng: Tại sao chúng tôi lại ra khỏi Ai Cập? Và Môi-se nói: Dân này có sáu trăm ngàn bộ binh, trong đó tôi ở giữa họ, và Ngài đã nói: Ta sẽ cho họ thịt để ăn, và họ sẽ ăn suốt một tháng, Có phải cừu và bò sẽ bị giết mổ cho họ, và sẽ đủ cho họ không? Hay tất cả cá trong biển sẽ được thu thập cho họ, và sẽ đủ cho họ không? Và Chúa nói với Moses: Tay của Chúa không đủ sao? Bây giờ ngươi sẽ biết liệu lời của Ta có ứng nghiệm với ngươi hay không.

Và Môi-se đi ra và nói với dân chúng những lời của Chúa, và tập hợp bảy mươi người đàn ông từ các trưởng lão của dân chúng, và ông đặt họ xung quanh lều. Và Chúa ngự xuống trong đám mây, và phán với ông, và lấy đi từ thần linh trên ông, và đặt lên bảy mươi người già cả, và khi thần linh ngự trên họ, thì họ nói tiên tri, và không còn nữa. Và có hai người đàn ông được để lại trong trại, tên người thứ nhất là Eldad, và tên người thứ hai là Medad, và thần linh đã ngự trên họ, và những người này thuộc về những người đã được ghi danh, và họ không đến lều, và họ đã nói tiên tri trong trại. Và người thanh niên chạy đến báo cáo với Môi-se và nói rằng: Ên-đát và Mê-đát đang nói tiên tri trong trại. Và Giê-su con của Nun, người đứng bên Môi-se, người được chọn, trả lời và nói: Chủ Môi-se, xin ngăn họ lại. Và Moses nói với ông ấy, Ngươi có ghen tị cho ta không? Ước gì tất cả dân của Chúa đều

là tiên tri, khi nào Chúa ban Thần của Ngài trên họ! Và Môi-se cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã trở về trại.

Và có thần khí đi ra từ Chúa, mang chim cút từ biển qua, và đặt chúng trên trại, hành trình một ngày từ hướng này, và hành trình một ngày từ hướng kia, xung quanh trại, cao khoảng hai thước từ mặt đất. Và người dân đã đứng dậy suốt cả ngày, suốt cả đêm, và suốt cả ngày hôm sau, rồi họ thu thập chim cút; người thu thập ít nhất cũng được mười đơn vị đo, và họ phơi khô chúng xung quanh trại. Thịt vẫn còn ở trong răng của họ trước khi hết, và Chúa đã giận dân, và Chúa đánh dân một trận rất lớn. Và địa điểm đó được gọi là Những Ngôi Mộ của Sự Ham Muốn, bởi vì ở đó họ chôn cất những người dân đã ham muốn. Từ Mộ phần Ham muốn, dân chúng ra đi đến Aseroth, và dân chúng ở tại Aseroth.

12

Và Miriam và Aaron nói chống lại Moses vì người phụ nữ Ethiopia mà Moses đã lấy, bởi vì ông đã lấy một người phụ nữ Ethiopia. Và họ nói: Chẳng phải Chúa chỉ nói với Moses một mình sao? Chẳng phải Ngài cũng đã nói với chúng ta sao? Và Chúa nghe thấy. Và người Môi-se khiêm nhường hơn tất cả mọi người đang sống trên mặt đất. Và Chúa ngay lập tức phán với Moses, Aaron và Miriam: Ba người các ngươi hãy đi ra đến lều chứng cớ. Và cả ba người đi ra đến lều chứng cớ, và Chúa ngự xuống trong trụ mây, và đứng tại cửa lều chứng cớ, và A-rôn cùng Mi-ri-am được gọi, và cả hai đều đi ra. Và Ngài phán với họ: Hãy nghe lời Ta. Nếu có tiên tri của các ngươi thuộc về Chúa, Ta sẽ tỏ mình ra cho người ấy trong khải tượng, và Ta sẽ phán với người ấy trong giấc mơ. Không như vậy người hầu của tôi là Moses, ông ấy trung tín trong toàn bộ nhà của tôi. Miệng đối miệng Ta sẽ nói với người, bằng hình dạng, và không qua những câu đố, và người đã thấy vinh

quang của Chúa, vậy tại sao các ngươi không sợ hãi mà dám nói chống lại đầy tớ của Ta là Môi-se? Và cơn thịnh nộ của Chúa giáng trên họ, rồi Ngài ra đi. Và đám mây đã rời khỏi lều, và này Miriam bị phung như tuyết, và Aaron đã nhìn vào Miriam, và này bị phung. Và Aaron nói với Moses: Tôi cầu xin ngài, xin đừng gán tội lỗi cho chúng tôi, bởi vì chúng tôi đã hành động một cách thiếu hiểu biết khi chúng tôi phạm tội, Đừng để trở nên như cái chết, như thai sẩy ra từ tử cung mẹ, và nuốt đi nửa thân thịt của nó. Và Môi-se kêu cầu Chúa, nói rằng: Lạy Thiên Chúa, con cầu xin Ngài, xin chữa lành cho nàng. Và Chúa phán với Môi-se: Nếu cha của nàng nhổ vào mặt nàng, nàng há chẳng phải xấu hổ bảy ngày sao? Hãy để nàng bị cách ly bảy ngày bên ngoài trại, và sau đó nàng sẽ được vào.

Và Miriam bị tách ra bên ngoài trại bảy ngày, và dân chúng không di chuyển cho đến khi Miriam được tẩy sạch.

Và sau những điều này, dân chúng đã rời khỏi Aseroth, và họ cắm trại trong hoang mạc Paran.

13

Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy sai người đi cho ngươi, Và hãy để họ do thám đất của người Canaan, là đất mà ta ban cho con cái Israel làm sản nghiệp; ngươi sẽ sai họ đi, mỗi bộ lạc một người, theo các thị tộc tổ phụ của họ, tất cả đều là những người lãnh đạo trong số họ.

Và Môi-se đã sai họ đi từ sa mạc Pha-ran theo lời của Chúa, tất cả những người này đều là những người lãnh đạo của con cái Y-sơ-ra-ên. Và đây là tên của họ, thuộc chi phái Reuben: Samuel, con trai của Zaccur. Thuộc bộ tộc Simeon, Saphat con trai của

Souri. Thuộc bộ tộc Judah, Caleb con trai của Jephunneh. Thuộc bộ tộc Issachar, Igal con trai Joseph. Thuộc bộ tộc Ephraim, Ause con trai của Nun. Thuộc bộ tộc Benjamin, Palti con trai của Raphu. Thuộc bộ tộc Zebulun, Gaddiel con trai của Sudi. Thuộc bộ tộc Joseph, từ các con trai Manasseh, Gaddi con trai của Susi. Thuộc bộ tộc Dan, Ammiel con trai của Gemalli. Thuộc bộ tộc Asher, Sathour con trai của Michael. Thuộc bộ tộc Naphtali, Nabi con của Sabi. Thuộc bộ tộc Gad, Gudi'el con trai của Machi. Đây là tên của những người đàn ông mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, và Môi-se đã đặt tên cho Ause, con trai của Nun, là Giô-suê.

Và Môi-se sai họ đi do thám đất Ca-na-an, và nói với họ: Hãy đi lên qua hoang mạc này, và các ngươi sẽ đi lên núi, Và các ngươi sẽ thấy vùng đất ấy như thế nào, và dân cư đang sống trên đó, liệu họ mạnh hay yếu, ít hay nhiều. Và đất mà những người này đang ở trên đó là đất như thế nào, tốt hay xấu, và các thành phố mà những người này đang sống trong đó là những thành phố như thế nào, có thành lũy hay không có thành lũy. Và đất đai thế nào, màu mỡ hay척박, có cây cối trong đó hay không, và hãy kiên trì, các ngươi sẽ nhận được những trái cây của đất. Và những ngày ấy là những ngày đầu mùa xuân, thời điểm nho sắp chín.

Và sau khi đi lên, họ đã do thám vùng đất từ hoang mạc Sin cho đến Rehob, nơi vào Hamath. Và họ đi lên qua vùng hoang mạc, và đi xa đến Hếp-rôn, và ở đó có A-hi-man, Sê-sai, và Thanh-mai, là dòng dõi của Ê-nác, và Hếp-rôn được xây dựng bảy năm trước Tha-nít xứ Ai-cập. Và họ đã đến thung lũng Chùm Nho, và họ đã do thám nó, và họ đã chặt từ đó một cành nho với một chùm nho trên nó, và họ đã khiêng nó trên những cây sào, cùng với những quả lựu và những quả vả. Và họ đặt tên cho địa điểm đó là Thung lũng Chùm nho, bởi vì chùm nho mà các con trai

Israel đã cắt từ đó. Và họ quay trở lại từ đó sau khi đã khám phá vùng đất trong bốn mươi ngày.

Và sau khi đi, họ đến với Môi-se và A-rôn cùng toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên trong sa mạc Pha-ran tại Ca-đe, và họ báo cáo với họ và toàn thể hội chúng, và họ trình bày trái cây của đất ấy, Và họ kể lại cho ông ấy và nói: Chúng tôi đã đến vùng đất mà anh đã sai chúng tôi đến, vùng đất tràn đầy sữa và mật ong, và đây là trái cây của nó. Nhưng dân tộc cư trú trên đó thật táo bạo, và các thành phố có tường thành kiên cố rất lớn, và chúng tôi đã thấy dòng dõi Anak ở đó. Và người Amalek cư ngụ trong vùng đất phía Nam, còn người Hittite, người Hivite, người Jebusite và người Amorite cư ngụ trong vùng đồi núi, và người Canaanite cư ngụ bên bờ biển và dọc theo sông Jordan. Và Ca-lép làm im lặng dân chúng trước Môi-se, và nói với ông: Không phải vậy, nhưng chúng ta hãy tiến lên, chúng ta sẽ đi lên và chúng ta sẽ chiếm lấy đất ấy, bởi vì chúng ta có đủ sức mạnh để đối đầu với họ. Và những người đã đi lên cùng với anh ấy nói rằng: Chúng ta không đi lên được, bởi vì chúng ta không thể đi lên đến dân tộc đó, vì họ mạnh hơn chúng ta. Và họ đã đưa ra báo cáo đáng kinh ngạc về vùng đất mà họ đã do thám cho các con trai Israel, nói rằng: Vùng đất mà chúng tôi đã đi qua để do thám là một vùng đất nuốt những người cư trú trên nó, và tất cả dân mà chúng tôi đã thấy ở đó đều là những người đàn ông có kích thước lớn. Và ở đó chúng tôi đã thấy những người khổng lồ, và chúng tôi như châu chấu trước mặt họ, nhưng chúng tôi quả thật như vậy trước mặt họ.

14

Và toàn thể hội chúng đã cất tiếng lên, và dân chúng đã khóc suốt đêm ấy. Và tất cả con cái Israel đã phàn nàn về Moses và Aaron, và toàn thể hội chúng đã nói với họ, Ước gì chúng ta đã

chết ở đất Ai Cập, hoặc trong hoang mạc này! Ước gì chúng ta đã chết! Tại sao Chúa lại đưa chúng ta vào đất này để ngã gục trong chiến tranh? Vợ con chúng ta sẽ bị cướp bóc. Bây giờ tốt hơn là quay trở lại Ai Cập. Và họ nói với nhau rằng: Chúng ta hãy chọn một người lãnh đạo và quay trở lại Ai Cập. Và Môi-se và A-rôn ngã sấp mặt xuống trước toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên.

Nhưng Giô-suê con trai của Nun và Ca-lép con trai của Giê-phu-nê, thuộc số những người đã do thám xứ đó, đã xé áo mình. Và họ nói với toàn thể hội chúng con cái Israel rằng: Vùng đất mà chúng tôi đã khám phá thật là tốt đẹp vô cùng. Nếu Chúa chọn chúng ta, Ngài sẽ đưa chúng ta vào đất này, và sẽ ban nó cho chúng ta, đất đang chảy tràn sữa và mật. Nhưng đừng trở thành kẻ phản loạn chống lại Chúa, và các ngươi đừng sợ hãi dân của đất ấy, bởi vì họ sẽ là thức ăn cho các ngươi, vì thời gian của họ đã qua đi, còn Chúa ở cùng chúng ta, đừng sợ hãi họ.

Và toàn thể hội chúng nói rằng hãy ném đá họ, và vinh quang của Chúa xuất hiện trong đám mây trên Lều Chứng Cớ cho tất cả con cái Y-sơ-ra-ên. Và Chúa phán với Moses: Cho đến bao giờ dân này còn khiêu khích Ta? Và cho đến bao giờ chúng không tin Ta, dù Ta đã làm tất cả những dấu hiệu giữa họ? Ta sẽ đánh chúng bằng cái chết và tiêu diệt chúng, và Ta sẽ làm cho ngươi cùng nhà cha ngươi thành một dân tộc lớn, lớn hơn nhiều so với dân này. Và Môi-se nói với Chúa: Ai Cập sẽ nghe rằng Ngài đã đem dân này ra khỏi họ bằng sức mạnh của Ngài. Nhưng tất cả những người cư ngụ trên đất này đã nghe rằng Ngài là Chúa ở giữa dân này, Đấng được nhìn thấy mắt đối mắt, lạy Chúa, và đám mây của Ngài đứng trên họ, và Ngài đi trước họ trong cột mây ban ngày và trong cột lửa ban đêm. Và bạn sẽ tiêu diệt dân này như một người, và các dân tộc đã nghe danh bạn sẽ nói rằng, Vì Chúa không có khả năng đem dân này vào đất mà Ngài đã thề với họ, nên Ngài đã hạ gục

họ trong hoang mạc. Và bây giờ, xin sức mạnh của Chúa được tôn cao, như Chúa đã phán, rằng, Chúa kiên nhẫn, dồi dào trong lòng thương xót và chân thật, lấy đi sự vô luật pháp, sự bất công và tội lỗi, nhưng bằng sự tẩy sạch sẽ không tẩy sạch kẻ có tội, trả lại tội lỗi của cha trên con cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư. Xin tha thứ tội lỗi cho dân này theo lòng thương xót lớn lao của Ngài, cũng như Ngài đã nhân từ với họ từ Ai Cập cho đến bây giờ.

Và Chúa phán với Moses: Ta sẽ nhân từ với họ theo lời ngươi. Nhưng tôi sống và danh tôi sống, và vinh quang của Chúa sẽ làm đầy khắp đất. Bởi vì tất cả những người đàn ông đã thấy vinh quang của ta, và các dấu hiệu mà ta đã làm ở Ai Cập và trong hoang mạc, nhưng họ đã thử ta đến lần thứ mười này, và họ đã không nghe tiếng nói của ta, Thật vậy, họ sẽ không thấy vùng đất mà ta đã thề hứa với tổ tiên của họ, nhưng các con cái của họ, những đứa đang ở đây với ta, những ai chưa biết tốt xấu, mọi người trẻ tuổi chưa có kinh nghiệm, ta sẽ ban cho chúng vùng đất ấy; còn tất cả những kẻ đã chọc giận ta, họ sẽ không được thấy nó. Nhưng Caleb, đầy tớ ta, vì có thần khí khác trong người, và đã theo ta, ta sẽ đưa người vào đất mà người đã vào đó, và dòng dõi người sẽ được đất ấy làm sản nghiệp. Nhưng người Amalek và người Canaanite đang cư trú trong thung lũng, ngày mai hãy quay lại và các ngươi hãy khởi hành vào hoang mạc, theo đường về phía Biển Đỏ.

Và Chúa phán với Moses và Aaron rằng, Cho đến bao giờ hội chúng xấu xa này còn lằm bằm? Sự lằm bằm của con cái Israel mà chính họ đã lằm bằm trước mặt Ta về các ngươi, Ta đã nghe rồi. Ta phán với họ: Ta hằng sống, Chúa phán, thật vậy, theo cách các ngươi đã nói vào tai Ta, thì Ta sẽ làm cho các ngươi như vậy. Trong sa mạc này, xác thể các ngươi sẽ ngã xuống, cùng với tất cả những người được kiểm tra của các ngươi, và những người được

đếm của các ngươi từ hai mươi tuổi trở lên, tất cả những ai đã phàn nàn chống lại ta, Nếu các ngươi sẽ vào đất mà trên đó ta đã giơ tay ra để cho các ngươi ở, thì không, ngoại trừ Ca-lép con của Giê-phu-nê và Giô-suê con của Na-vê. Và những đứa trẻ mà các ngươi đã nói sẽ bị cướp bóc, Ta sẽ đưa chúng vào đất ấy, và chúng sẽ thừa kế vùng đất mà các ngươi đã quay lưng. Và các chi thể của các ngươi sẽ ngã xuống trong hoang mạc này. Nhưng các con trai của các ngươi sẽ lang thang trong hoang mạc bốn mươi năm và họ sẽ mang gánh tội gian dâm của các ngươi, cho đến khi các chi thể của các ngươi bị tiêu diệt trong hoang mạc. Theo số ngày mà các ngươi đã do thám đất, là bốn mươi ngày, mỗi ngày tính một năm, các ngươi sẽ mang tội lỗi của mình trong bốn mươi năm, và các ngươi sẽ biết cơn thịnh nộ của ta. Ta là Chúa đã phán, Ta thề rằng Ta sẽ làm như vậy cho hội chúng gian ác này đã tập hợp lại chống Ta, trong hoang mạc này họ sẽ bị tiêu diệt, và ở đó họ sẽ chết.

Và những người mà Môi-se đã sai đi do thám đất, khi đã đến nơi, họ đã phàn nàn về đất ấy với hội chúng và đưa ra những lời nói xấu xa về đất đó, Và những người đã nói điều ác về đất đã chết trong cơn dịch trước mặt Chúa. Và Giô-suê con trai của Nun và Ca-lép con trai của Giê-phu-nê đã sống sót trong số những người đó đã đi do thám đất. Và Môi-se nói những lời này đến tất cả con cái Y-sơ-ra-ên, và dân chúng thương tiếc rất nhiều.

Và dậy sớm vào buổi sáng, họ đã đi lên đỉnh núi, nói rằng: Này, chúng ta biết rồi, chúng ta sẽ đi lên nơi mà Chúa đã phán, vì chúng ta đã phạm tội. Và Moses nói: Tại sao các ngươi vi phạm lời của Chúa? Điều này sẽ không thuận lợi cho các ngươi. Đừng đi lên, vì Chúa không ở cùng các ngươi, và các ngươi sẽ ngã gục trước mặt kẻ thù của các ngươi. Bởi vì người Amalek và người Canaanite ở đó trước mặt các ngươi, và các ngươi sẽ ngã dưới lưỡi gươm, vì các ngươi đã quay lưng không vâng phục Chúa, và

Chúa sẽ không ở cùng các ngươi. Và họ đã cố tình đi lên đỉnh núi, nhưng rương giao ước của Chúa và Môi-se không rời khỏi trại. Và người Amalek và người Canaanite đang ở trong núi đó đã đi xuống, và họ đánh lui họ, và họ chém giết họ cho đến Hormah, và họ quay trở lại vào trại.

15

Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy nói với con cái Israel, Và ngươi sẽ nói với họ: Khi các ngươi vào đất định cư của các ngươi, là đất mà ta ban cho các ngươi, Và bạn sẽ dâng các của lễ thiêu cho Chúa, của lễ thiêu toàn vẹn hoặc của lễ tế lễ, để làm trọng đại lời khấn nguyện, hoặc theo lòng tự nguyện, hoặc trong các ngày lễ của các bạn, để dâng hương thơm cho Chúa, dù từ bầy bò hay từ bầy chiên. Và người dâng sẽ dâng lễ vật của mình lên Chúa, một lễ tế bằng bột mịn, một phần mười ê-pha đã trộn với dầu, một phần tư hin. Và rượu để làm lễ quán một phần tư hin, bạn sẽ dâng trên của lễ thiêu hoặc trên của lễ tế, cho mỗi chiên con, bạn sẽ làm như vậy, một của lễ có mùi hương thơm dâng cho Chúa. Và về con cừu đực, khi nào các ngươi dâng nó làm của lễ thiêu hoặc làm của lễ tế, ngươi sẽ dâng của lễ bột mịn hai phần mười được trộn trong dầu một phần ba hin, Và các ngươi sẽ dâng rượu làm lễ quán một phần ba hin, làm mùi hương thơm cho Chúa.

Nếu các ngươi dâng từ bò làm của lễ thiêu hoặc của lễ tế để làm trọng đại lời khấn nguyện, hoặc làm của lễ cứu rỗi cho Chúa, Và người sẽ dâng lên trên con bê lễ vật bột mịn ba phần mười được trộn trong dầu, một nửa hin. Và rượu để làm lễ quán nửa hin, của lễ dâng có mùi hương thơm cho Chúa.

Như vậy ngươi sẽ làm cho mỗi con bê, hoặc cho mỗi con chiên đực, hoặc cho mỗi con chiên con từ bầy chiên hoặc từ bầy

dê, Theo số lượng mà các ngươi làm, thì các ngươi sẽ làm như vậy cho mỗi cái một, theo số lượng của chúng.

Mọi người bản xứ sẽ làm như vậy để dâng các lễ vật có mùi hương thơm cho Chúa. Nếu có người ngụ cư được thêm vào giữa các ngươi trong đất các ngươi, hoặc ai sẽ ở giữa các ngươi trong các thế hệ các ngươi, và dâng của lễ có mùi hương thơm cho Chúa, thì theo cách các ngươi làm, hội chúng cũng sẽ làm như vậy cho Chúa.

Sẽ có một luật cho các ngươi và cho những người ngụ cư sống giữa các ngươi, một luật vĩnh viễn qua các thế hệ của các ngươi; như các ngươi vậy, người ngụ cư cũng sẽ ở trước mặt Chúa. Luật lệ sẽ là một và điều lệ sẽ là một cho các ngươi và cho người lạ đang cư ngụ giữa các ngươi.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với các con trai Israel, và ngươi sẽ nói với họ rằng, khi các ngươi đi vào đất mà ta đem các ngươi vào đó, Và sẽ xảy ra khi các ngươi ăn bánh từ đất, các ngươi sẽ dành riêng một lễ vật, một của lễ cho Chúa, là trái đầu mùa của bột nhào các ngươi. Các ngươi sẽ dâng bánh mì như của lễ, giống như của lễ từ sân đập lúa; các ngươi sẽ dâng nó như vậy, Các ngươi hãy dâng phần đầu mùa của bột nhào, và các ngươi sẽ dâng cho Chúa một lễ vật qua các thế hệ của các ngươi.

Bất cứ khi nào các ngươi vi phạm và không làm theo tất cả các điều răn này mà Chúa đã phán với Môi-se Như Chúa đã ra lệnh cho các ngươi qua tay Môi-se, từ ngày mà Chúa ra lệnh cho các ngươi và về sau cho các thế hệ của các ngươi, Và sẽ xảy ra nếu điều đó xảy ra vô ý trước mắt hội chúng, thì toàn thể hội chúng sẽ dâng một con bê đực không tì vết từ bầy bò làm của lễ thiêu, có mùi hương thơm dâng lên Chúa, cùng với của lễ chay và của lễ

quán theo quy định, và một con dê đực từ bầy dê làm của lễ chuộc tội. Và thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho toàn thể hội chúng con cái Y-sơ-ra-ên, và họ sẽ được tha thứ, bởi vì đó là lỗi vô ý, và chính họ đã đem của lễ của mình dâng lên Chúa về tội lỗi của họ trước mặt Chúa, về những lỗi vô ý của họ. Và điều đó sẽ được tha thứ cho toàn thể hội chúng con cái Israel và người ngoại kiều cư trú giữa các ngươi, vì toàn thể dân đều vô ý.

Nếu một linh hồn phạm tội không chủ ý, thì người ấy sẽ dâng một con dê cái một tuổi làm lễ chuộc tội. Và thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho linh hồn đã phạm tội vô ý, và đã phạm tội vô ý trước mặt Chúa, để làm lễ chuộc tội cho người ấy. Đối với người bản địa trong các con trai Israel và người ngoại kiều cư trú giữa họ, sẽ có một luật cho họ, đối với ai làm điều gì vô ý.

Và linh hồn nào hành động bằng tay kiêu ngạo, dù từ những người bản địa hay từ những người cải đạo, thì người đó chọc giận Thần, linh hồn ấy sẽ bị tiêu diệt khỏi dân của nó, Bởi vì đã khinh thường lời của Chúa và đã phá vỡ hoàn toàn các điều răn của Ngài, linh hồn đó sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn, tội lỗi của nó ở trong nó.

Và các con trai Israel đang ở trong hoang mạc, và họ tìm thấy một người đàn ông đang nhặt củi vào ngày sa-bát. Và những người đã tìm thấy anh ta đang thu gom củi vào ngày sa-bát đã đem anh ta đến Môi-se và A-rôn, và đến toàn thể hội chúng con cái I-sơ-ra-ên. Và họ đã giam giữ anh ta vào nhà tù, vì họ chưa quyết định nên làm gì với anh ta. Và Chúa phán với Moses rằng: Người đàn ông đó phải bị xử tử; toàn thể hội chúng hãy ném đá anh ta. Và toàn thể hội chúng đưa anh ta ra ngoài trại, và toàn thể hội chúng ném đá anh ta bên ngoài trại, như Chúa đã truyền cho Môi-se.

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy nói với con cái Israel, và ngươi sẽ nói với họ, và để họ làm cho mình những tua rua trên các góc của áo họ qua các thế hệ của họ, và các ngươi sẽ đặt trên những tua rua ở các góc một sợi chỉ màu xanh. Và các ngươi sẽ có chúng trên các tua áo, và các ngươi sẽ thấy chúng, và các ngươi sẽ nhớ tất cả các điều răn của Chúa, và các ngươi sẽ làm theo chúng, và các ngươi sẽ không bị lệch hướng theo các suy nghĩ của các ngươi và theo con mắt của các ngươi, là những thứ mà các ngươi hành dâm theo chúng, để các ngươi nhớ và làm theo tất cả các điều răn của ta. Và các ngươi sẽ là thánh thiện cho Thần của các ngươi. Ta là Chúa, Thần của các ngươi, Đấng đã dẫn các ngươi ra khỏi đất Ai Cập để làm Thần của các ngươi; Ta là Chúa, Thần của các ngươi.

16

Và Kore, con trai của Issachar, cháu của Kohath, chắt của Levi đã nói, cùng với Dathan và Abiram, các con trai của Eliab, và On, con trai của Phaleth, cháu của Reuben, Và họ đứng dậy trước Môi-se, cùng với hai trăm năm mươi người trong số con cái Y-sơ-ra-ên, là những người lãnh đạo hội chúng, được triệu tập vào hội đồng, và là những người có danh tiếng. Họ đã tập hợp lại chống lại Môi-se và A-rôn, và họ nói: Đủ rồi! Vì tất cả hội chúng đều thánh, và Chúa ở giữa họ, vậy tại sao các ngươi tự nâng mình lên trên hội chúng của Chúa? Và khi Môi-se nghe điều đó, ông đã sấp mặt xuống đất. Và Ngài nói với Korah và với toàn thể hội chúng của ông ấy rằng: Đức Chúa Trời đã thăm viếng và biết những người thuộc về Ngài và những người thánh, và đã đem họ lại gần chính Ngài; và những người Ngài đã chọn cho chính Ngài, Ngài đã đem lại gần chính Ngài. Hãy làm điều này, hãy lấy cho các ngươi những lư hương, hỡi Cô-rê và toàn thể hội chúng của ngươi, Và hãy đặt lửa lên trên chúng, và hãy đặt hương lên trên chúng trước

mặt Chúa vào ngày mai, và người nào mà Chúa đã chọn, người ấy là thánh; hãy cho điều đó là đủ cho các ngươi, hỡi các con trai Lê-vi. Và Moses nói với Korah: Hãy lắng nghe tôi, hỡi các con trai của Levi. Điều này chẳng phải là nhỏ đối với các ngươi sao, rằng Đức Chúa Trời của Israel đã phân biệt các ngươi ra khỏi hội chúng Israel, và đã đem các ngươi đến gần chính Ngài để phục vụ trong công việc phục vụ của lều tạm Chúa, và đứng trước lều tạm để phụng sự họ? Và Ngài đã đưa ngươi đến gần, cùng với tất cả anh em ngươi là con cháu Levi, mà các ngươi còn tìm kiếm chức thầy tế lễ nữa sao? Như vậy ngươi và toàn thể hội chúng của ngươi đã tập hợp lại hướng về Đức Chúa Trời, còn A-rôn là ai mà các ngươi lại lằm bằm chống lại ông ấy?

Và Môi-se sai gọi Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, và họ nói, Chúng tôi không đi lên. Chẳng phải là chuyện nhỏ rằng anh đã đưa chúng tôi vào đất chảy sữa và mật để giết chúng tôi trong hoang mạc, mà anh còn cai trị chúng tôi? Ngươi là người cai trị ư, và ngươi đã đem chúng tôi vào đất chảy sữa và mật ong, và đã cho chúng tôi phần đất ruộng và vườn nho sao? Ngươi đã móc mắt của những người đó ra sao? Chúng tôi sẽ không đi lên. Và Môi-se buồn phiền lắm, và nói với Chúa: Xin đừng chú ý đến của lễ của họ; tôi không hề lấy vật gì đáng mong muốn của họ, cũng không làm hại ai trong số họ. Và Moses nói với Korah: Hãy thánh hóa hội chúng của ngươi, và hãy sẵn sàng trước mặt Chúa, ngươi và Aaron và họ, vào ngày mai, Và mỗi người hãy lấy lư hương của mình, đặt hương liệu trên đó, rồi dâng trước Chúa, mỗi người dâng lư hương của mình, tất cả hai trăm năm mươi lư hương, còn ngươi và A-rôn, mỗi người cũng dâng lư hương của mình.

Và mỗi người đã lấy lư hương của mình, và họ đã đặt lửa trên chúng, và họ đã bỏ hương trên chúng, và Môi-se và A-rôn đã đứng bên các cửa của lều chứng cớ. Và Korah đã tập hợp toàn bộ hội

chúng của ông ta chống lại họ bên cạnh cửa lều chứng cớ, và vinh quang của Chúa đã xuất hiện cho toàn thể hội chúng. Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng, Hãy tách ra khỏi giữa hội chúng này, và Ta sẽ tiêu diệt họ ngay lập tức. Và họ ngã sấp mặt xuống và nói: Lạy Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của các linh hồn và mọi xác thịt, nếu một người đã phạm tội, thì cơn thịnh nộ của Chúa có giáng trên cả hội chúng sao? Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với hội chúng rằng: Hãy rút lui khỏi xung quanh hội chúng của Korah.

Và Môi-se đứng dậy và đi đến Đa-than và A-bi-ram, và tất cả các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi cùng với ông. Và ông nói với hội chúng rằng: Hãy tách rời khỏi những lều trại của những người cứng rắn này, và đừng chạm vào bất cứ thứ gì thuộc về họ, kẻo các ngươi cùng diệt vong trong mọi tội lỗi của họ. Và họ rời khỏi lều của Korah ở xung quanh, và Dathan và Abiram đi ra, và đứng bên cạnh cửa lều của họ, cùng với vợ của họ, con cái của họ, và hành lý của họ.

Và Moses nói: Qua điều này các ngươi sẽ biết rằng Chúa đã sai tôi làm tất cả những công việc này, rằng không phải từ chính tôi. Nếu những người này chết theo số phận chung của mọi người, nếu họ bị thăm phạt như mọi người bị thăm phạt, thì Chúa đã không sai tôi. Nhưng hoặc trong một ảo ảnh Chúa sẽ cho thấy, và đất mở miệng của nó sẽ nuốt chửng họ, và các nhà của họ, và các lều của họ, và tất cả những gì thuộc về họ, và họ sẽ xuống âm phủ khi còn sống, và các ngươi sẽ biết rằng những người này đã chọc giận Chúa.

Nhưng khi ngừng nói tất cả những lời này, đất bên dưới họ bị vỡ ra. Và đất đã mở ra, và nuốt chửng họ, và những ngôi nhà của họ, và tất cả những người đang ở với Korah, và các gia súc của họ.

Và họ đi xuống, cùng với tất cả những gì còn sống của họ, vào âm phủ, và đất che phủ họ, và họ bị diệt mất khỏi giữa hội chúng. Và tất cả người Israel ở xung quanh họ đã chạy trốn khỏi tiếng kêu của họ, vì nói rằng, kẻo đất nuốt chửng chúng ta. Và lửa từ Chúa đi ra, và thiêu nuốt hai trăm năm mươi người đàn ông đang dâng hương.

17

Và Chúa phán với Moses, Và nói với Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn: Hãy nhặt những lư hương bằng đồng từ giữa những người bị thiêu, và rải lửa ngoại lai này ra đó, bởi vì những lư hương của những kẻ có tội này đã được thánh hóa bằng chính mạng sống của họ. Và hãy làm chúng thành những tấm mỏng dát để bọc bàn thờ, bởi vì chúng đã được dâng trước Chúa và đã được thánh hóa, và chúng đã trở thành dấu hiệu cho con cái Israel. Và Ê-lê-a-sa, con trai của thầy tế lễ A-rôn, đã lấy các lư hương bằng đồng mà những người bị thiêu đã dâng, và họ đã thêm chúng làm tấm phủ cho bàn thờ. Vật kỷ niệm cho các con trai Israel, để không ai là người ngoại quốc, người không thuộc dòng dõi Aaron, đến gần đặt hương trước Chúa, và sẽ không giống như Korah và hội chúng của ông ta, như Chúa đã phán qua tay Moses cho ông ta.

Và các con trai Israel phàn nàn vào ngày hôm sau đối với Moses và Aaron, nói rằng: Các ngươi đã giết dân của Chúa. Và điều này xảy ra khi hội chúng tụ tập chống lại Môi-se và A-rôn, và họ lao vào Lều Chứng Cớ, và đám mây bao phủ nó, và vinh quang của Chúa xuất hiện. Và Môi-se và A-rôn bước vào trước mặt lều chứng cớ. Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng, Hãy rời khỏi giữa hội chúng này, và Ta sẽ tiêu diệt chúng tức khắc; và họ sấp mặt xuống đất. Và Môi-se nói với A-rôn: Hãy lấy lư hương, đặt

lửa từ bàn thờ lên đó, bỏ hương vào, và mang nhanh chóng vào trại quân, rồi chuộc tội cho họ, vì cơn thịnh nộ từ mặt Chúa đã đi ra, Ngài đã bắt đầu phá hủy dân. Và A-rôn đã nhận lấy như Môi-se đã nói với ông, rồi chạy vào hội chúng, và tai họa đã bắt đầu trong dân, và ông đã dâng hương và chuộc tội cho dân. Và ông đứng giữa những người chết và những người sống, và dịch bệnh đã ngừng lại. Và số người chết trong tai họa là mười bốn ngàn bảy trăm người, ngoài những người đã chết vì Korah. Và A-rôn trở lại với Môi-se tại cửa Trại Chứng Cớ, và tai họa đã ngừng lại.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy nói với con cái Israel và lấy từ họ những cây gậy, mỗi cây gậy theo nhà tổ tiên từ tất cả các người lãnh đạo của họ, theo nhà tổ tiên của họ, tổng cộng mười hai cây gậy, và hãy viết tên của mỗi người lên trên cây gậy của họ. Và hãy viết tên Aaron lên trên cây gậy của Levi, vì có một cây gậy cho mỗi bộ lạc theo nhà tổ tiên của họ. Và ngươi sẽ đặt chúng trong lều chứng cớ, đối diện với bảng chứng cớ, nơi Ta sẽ gặp ngươi tại đó. Và người đàn ông mà ta chọn, cây gậy của người ấy sẽ nảy mầm, và ta sẽ loại bỏ khỏi ta sự kêu trách của con cái Israel, là điều mà chính họ kêu trách về các ngươi.

Môi-se nói với con cái Y-sơ-ra-ên, và tất cả các người lãnh đạo của họ đã trao cho ông những cây gậy, mỗi người lãnh đạo một cây gậy theo từng nhà tổ tiên của họ, tổng cộng mười hai cây gậy, và cây gậy của A-rôn ở giữa các cây gậy của họ. Và Môi-se đã đặt các cây gậy trước mặt Chúa trong lều chứng cớ. Và vào ngày hôm sau, Môi-se và A-rôn đã vào trong lều chứng cớ, và này, cái gậy của A-rôn thuộc về nhà Lê-vi đã nảy mầm, và đã đâm chồi, và đã nở hoa, và đã sinh ra hạt. Và Môi-se đã mang tất cả các cây gậy ra từ trước mặt Chúa đến cho tất cả con cái Y-sơ-ra-ên, và họ đã thấy, và mỗi người đã lấy cây gậy của mình.

Và Chúa phán với Moses: Hãy cất cây gậy của Aaron trước các lời chứng để bảo quản, làm dấu hiệu cho con cái của những kẻ không vâng lời, và hãy để tiếng lằm bằm của họ ngừng lại khỏi ta, và họ sẽ không chết. Và Môi-se và A-rôn đã làm như Chúa đã ra lệnh cho Môi-se, họ đã làm như vậy. Và các con trai Israel nói với Moses rằng: Này, chúng tôi bị tiêu diệt, chúng tôi đã chết mất, chúng tôi bị hủy diệt. Tất cả những ai chạm vào lều của Chúa đều chết, cho đến khi cuối cùng chúng ta chết sao?

18

Và Chúa phán với A-rôn rằng: Ngươi và các con trai ngươi cùng với nhà cha ngươi sẽ gánh chịu các tội lỗi liên quan đến các vật thánh, và ngươi cùng các con trai ngươi sẽ gánh chịu các tội lỗi liên quan đến chức tế lễ của các ngươi. Và hãy đem các anh em của ngươi, chi phái Lê-vi, dân của cha ngươi, đến gần ngươi, và để họ được kết hợp với ngươi, và để họ phục vụ ngươi, và ngươi cùng các con trai ngươi ở trước Lều Chứng Cớ. Và họ sẽ giữ nhiệm vụ canh gác của ngươi và nhiệm vụ canh gác của lều. Ngoại trừ các đồ vật thánh và bàn thờ, họ sẽ không được đến gần, và họ sẽ không chết, cả những người này và các ngươi. Và họ sẽ được thêm vào với ngươi, và họ sẽ giữ các nhiệm vụ canh giữ của lều chứng cớ, theo tất cả các công việc phục vụ của lều, và người ngoại bang sẽ không được đến gần ngươi. Và các ngươi sẽ giữ gìn việc canh giữ các vật thánh và việc canh giữ bàn thờ, và sẽ không có cơn thịnh nộ giáng trên con cái Israel. Và Ta đã lấy những anh em các ngươi là người Lê-vi từ giữa con cái Y-sơ-ra-ên, như một món quà được ban cho Chúa, để phục vụ trong lều chứng cớ. Và ngươi cùng các con trai ngươi sẽ gìn giữ chức tế lễ của các ngươi theo mọi cách thức của bàn thờ và phần bên trong bức màn, và các ngươi sẽ phục vụ các công việc phục vụ như món quà của chức tế lễ các ngươi, và người ngoại bang đến gần sẽ phải chết.

Và Chúa đã phán với A-rôn, và này ta đã ban cho các ngươi quyền bảo quản những của đầu mùa từ tất cả những điều được thánh hóa cho ta bởi con cái Y-sơ-ra-ên, ta đã ban chúng cho ngươi làm phần thưởng, và cho các con trai ngươi cùng với ngươi như một luật lệ đời đời. Và điều này sẽ thuộc về các ngươi từ những vật thánh được thánh hóa của các lễ vật, từ tất cả các của lễ của họ, và từ tất cả các của lễ tế của họ, và từ tất cả lễ chuộc lỗi của họ, và từ tất cả các tội lỗi của họ, bao nhiêu họ trả lại cho ta từ tất cả các vật thánh, sẽ thuộc về ngươi và các con trai ngươi. Các ngươi sẽ ăn chúng trong nơi chí thánh; mọi nam giới sẽ ăn chúng, ngươi và các con trai ngươi; chúng sẽ là thánh cho ngươi.

Và điều này sẽ thuộc về các ngươi từ những trái đầu mùa của các của lễ của họ, từ tất cả những của dâng của con cái Israel, ta đã ban chúng cho ngươi và cho các con trai và các con gái của ngươi cùng với ngươi, là một luật lệ đời đời; mọi người tinh sạch trong nhà ngươi sẽ được ăn chúng.

Tất cả của đầu mùa dầu, và tất cả của đầu mùa rượu nho, ngũ cốc của đầu mùa của họ, bao nhiêu mà họ dâng cho Chúa, Ta đã ban chúng cho ngươi. Tất cả các sản vật đầu mùa trong đất của họ, bao nhiêu mà họ mang đến Chúa, sẽ thuộc về ngươi; mọi người sạch trong nhà ngươi sẽ được ăn chúng.

Mọi vật được dâng hiến trong con cái Israel sẽ thuộc về ngươi. Và mọi con đầu lòng từ mọi xác thịt, bao nhiêu họ dâng lên Chúa, từ người cho đến súc vật, sẽ thuộc về ngươi, nhưng các con đầu lòng của loài người phải được chuộc lại bằng tiền chuộc, và các con đầu lòng của súc vật không sạch ngươi phải chuộc lại. Và giá chuộc của nó, từ một tháng tuổi, là năm siclơ theo siclơ thánh, tức là hai mươi ô-bôn. Ngoại trừ con đầu lòng của bò, con đầu lòng của cừu và con đầu lòng của dê, ngươi không được chuộc, vì

chúng là thánh; ngươi sẽ đổ máu của chúng ra trên bàn thờ, và ngươi sẽ dâng mỡ của chúng làm của lễ có mùi hương thơm dâng lên Chúa.

Và thịt sẽ thuộc về ngươi, cũng như cái ngực của lễ vật dâng và cánh tay phải, sẽ thuộc về ngươi. Mọi lễ vật của những vật thánh mà các con trai Israel dâng lên Chúa, Ta đã ban cho ngươi và các con trai ngươi và các con gái ngươi cùng với ngươi, là một luật lệ đời đời; đó là giao ước muối đời đời trước mặt Chúa, cho ngươi và dòng dõi ngươi sau ngươi.

Và Chúa đã phán với Aaron: Trong đất của họ, ngươi sẽ không được thừa kế, và phần sẽ không có cho ngươi trong họ, bởi vì chính Ta là phần của ngươi và cơ nghiệp của ngươi giữa các con trai Israel.

Và cho các con trai Lê-vi, này ta đã ban mọi phần mười trong Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp để đền đáp các chức vụ của họ, là những gì chính họ phục vụ trong lều chứng cớ. Và các con trai Israel sẽ không còn đến gần lều chứng cớ nữa để mang lấy tội lỗi chết người. Và người Lê-vi chính anh ta sẽ phục vụ trong công việc phục vụ của lều chứng cớ, và chính họ sẽ gánh lấy tội lỗi của họ, đó là luật lệ đời đời cho các thế hệ của họ, và giữa con cái Y-sơ-ra-ên họ sẽ không thừa kế gia nghiệp. Bởi vì phần mười của con trai Israel, bao nhiêu mà họ dâng riêng cho Chúa như của lễ, tôi đã ban cho người Lê-vi làm phần cơ nghiệp, vì điều này tôi đã nói với họ rằng giữa con trai Israel họ sẽ không thừa kế phần cơ nghiệp.

Và Chúa phán với Môi-se rằng, Và ngươi sẽ nói với những người Lê-vi, và ngươi sẽ bảo họ rằng: Nếu các ngươi nhận được phần mười từ con cái Y-sơ-ra-ên, là phần mà ta đã ban cho các ngươi từ họ làm cơ nghiệp, thì các ngươi phải để riêng ra từ đó

một của lễ dâng lên Chúa, tức là phần mười của phần mười. Và những phần trích ra của các bạn sẽ được tính cho các bạn như thóc lúa từ sân đập lúa và như phần trích ra từ bàn ép rượu. Như vậy, các ngươi sẽ dành riêng chúng, và chính các ngươi cũng vậy, từ tất cả các của lễ dâng của Chúa, từ tất cả các phần mười của các ngươi, bao nhiêu mà các ngươi nhận được từ con cái Y-sơ-ra-ên, và các ngươi sẽ dâng từ những phần đó một của lễ dâng cho Chúa, cho thầy tế lễ A-rôn. Từ tất cả các của cho của các ngươi, các ngươi sẽ dành riêng một của dâng cho Chúa, hoặc từ tất cả các hoa quả đầu mùa, phần được thánh hóa từ đó. Và ngươi sẽ nói với họ: Khi các ngươi lấy phần đầu mùa từ đó, thì điều đó sẽ được tính cho người Lê-vi như sản vật từ sân đập lúa và như sản vật từ bàn ép rượu. Và các ngươi sẽ ăn nó ở mọi nơi, các ngươi và gia đình các ngươi, bởi vì đây là phần thưởng cho các ngươi thay cho chức vụ của các ngươi trong lều chứng cớ. Và các ngươi sẽ không mang tội lỗi vì điều đó, bởi vì các ngươi đã lấy đi phần đầu mùa từ nó, và các ngươi sẽ không làm ô uế những vật thánh của con cái Israel, để các ngươi khỏi chết.

19

Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng, Đây là sắc lệnh của luật pháp, như Chúa đã truyền dạy, rằng: Hãy nói với con cái Israel, và họ hãy đem đến cho ngươi một con bò cái tơ màu đỏ không tì vết, là con không có tì vết nào, và chưa từng mang ách. Và ngươi sẽ giao nó cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và họ sẽ dẫn nó ra ngoài trại quân đến một nơi sạch, và họ sẽ giết mổ nó trước mặt ông ấy. Và Eleazar sẽ lấy máu của nó, và rảy trước mặt lều chứng cớ máu của nó bảy lần. Và họ sẽ đốt nó trước mặt người, cả da, thịt, máu cùng với phân của nó đều sẽ bị thiêu đốt. Và vị tế lễ sẽ lấy gỗ cây tuyết tùng và ngưu tất thảo và chỉ đỏ thẫm, và họ sẽ bỏ vào giữa đống lửa đốt con bò cái tơ.

Và thầy tế lễ sẽ giặt áo quần của mình, và sẽ tắm thân thể mình bằng nước, và sau những điều này người sẽ đi vào trại, và thầy tế lễ sẽ ô uế cho đến chiều tối. Và người đốt nó sẽ giặt quần áo của mình, và tắm rửa cơ thể của mình, và sẽ không sạch cho đến tối. Và một người sạch sẽ thu thập tro của bò cái tơ, và sẽ đặt bên ngoài trại vào một nơi sạch, và nó sẽ là cho hội chúng các con trai Y-sơ-ra-ên để bảo quản; nước rảy tẩy sạch là vậy. Và người thu gom tro của con bò cái tơ sẽ giặt quần áo của mình, và sẽ ô uế cho đến chiều tối, và điều này sẽ là luật lệ đời đời cho các con trai Israel và cho các người kiều ngụ cư trú.

Người chạm vào xác chết của bất kỳ người nào sẽ là không sạch trong bảy ngày. Người này sẽ được thanh tẩy vào ngày thứ ba và vào ngày thứ bảy, và sẽ được sạch sẽ; nhưng nếu không được thanh tẩy vào ngày thứ ba và vào ngày thứ bảy, thì sẽ không được sạch sẽ. Tất cả người chạm vào xác chết của người nào, nếu người đó chết và không được tẩy sạch, đã làm ô uế lều của Chúa, thì linh hồn đó sẽ bị truất khỏi Israel, bởi vì nước tẩy uế không được rảy lên người đó, người đó vẫn ô uế, sự ô uế của người đó vẫn còn trong người đó. Và đây là luật: nếu người nào chết trong nhà, thì tất cả những ai đi vào nhà đó, và tất cả những gì ở trong nhà, sẽ ô uế trong bảy ngày. Và mọi bình được mở mà không có dây buộc trên nó thì là không sạch. Và bất kỳ ai chạm vào trên mặt đồng người bị giết, hoặc xác chết, hoặc xương người, hoặc mộ, sẽ không sạch trong bảy ngày.

Và họ sẽ lấy cho người không sạch từ tro của lễ vật đã được đốt để tẩy sạch, và họ sẽ đổ nước sống lên đó vào bình. Và người nam sạch sẽ lấy cây hương thảo, nhúng vào nước, và rảy trên nhà, trên đồ dùng, trên các linh hồn, bao nhiêu người có mặt ở đó, và trên người đã chạm vào xương người, hoặc người bị giết, hoặc người đã chết, hoặc mộ. Và người sạch sẽ rảy nước trên người

không sạch vào ngày thứ ba và vào ngày thứ bảy, và người ấy sẽ được tẩy sạch vào ngày thứ bảy, và sẽ giặt quần áo của mình, và sẽ tắm rửa bằng nước, và sẽ vẫn không sạch cho đến tối. Và người nào bị ô uế mà không được tẩy sạch, thì linh hồn đó sẽ bị diệt trừ khỏi giữa hội chúng, bởi vì đã làm ô uế những vật thánh của Chúa, vì nước tẩy uế không được rảy lên người ấy, người ấy là ô uế. Và điều này sẽ là luật lệ đời đời cho các ngươi, và người rảy nước tẩy uế sẽ giặt áo mình, và người chạm vào nước tẩy uế sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. Và tất cả những gì người ô uế chạm vào sẽ trở nên ô uế, và người nào chạm vào sẽ bị ô uế cho đến chiều tối.

20

Và các con trai Israel, toàn thể hội chúng, đã đến sa mạc Sin trong tháng thứ nhất, và dân chúng đã ở lại tại Kadesh, và Miriam đã chết ở đó, và bà đã được chôn cất ở đó. Và không có nước cho hội chúng, và họ tập hợp lại chống Môi-se và A-rôn. Và dân chúng cãi nhau với Môi-se, nói rằng: Ước gì chúng tôi đã chết trong sự hủy diệt anh em chúng tôi trước mặt Chúa. Và tại sao các ngươi đã đem cộng đồng của Chúa vào sa mạc này để giết chúng tôi và gia súc của chúng tôi? Và tại sao thế này? Các ngươi đã đưa chúng tôi lên từ Ai Cập để đến nơi xấu xa này, một nơi không được gieo trồng, không có cây vả, không có cây nho, không có lựu, cũng không có nước để uống.

Và Môi-se và A-rôn từ trước mặt hội chúng đến cửa lều chứng cớ, và họ sấp mặt xuống, và vinh quang Chúa hiện ra với họ. Và Chúa phán với Môi-se rằng, Hãy lấy gậy của ngươi và tập hợp hội chúng, ngươi cùng A-rôn anh ngươi, rồi hãy nói với tảng đá trước mặt họ, và nó sẽ cho nước của nó ra, các ngươi sẽ đem nước từ tảng đá ra cho họ, và cho hội chúng cùng gia súc của họ uống. Và Môi-se lấy cái gậy trước mặt Chúa, như Chúa đã ra lệnh.

Và Môi-se và A-rôn tập hợp hội chúng trước tảng đá, và nói với họ: Hãy nghe ta, hỡi những kẻ không vâng lời, há chúng ta sẽ đem nước ra cho các ngươi từ tảng đá này chăng? Và Môi-se đã giơ tay lên, đánh vào tảng đá bằng cái gậy hai lần, và nước tuôn ra nhiều, và hội chúng đã uống, và gia súc của họ cũng vậy. Và Chúa phán với Môi-se và A-rôn rằng: Vì các ngươi không tin tưởng để thánh hóa ta trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, nên các ngươi sẽ không được đem cộng đồng này vào đất mà ta đã ban cho họ. Đây là nước Mê-ri-ba, bởi vì con cái Y-sơ-ra-ên đã cãi lẫy trước mặt Chúa, và Ngài đã tỏ mình thánh giữa họ.

Và Môi-se sai sứ giả từ Ca-đe đến vua Ê-đôm, nói rằng: Anh em của ngươi là I-sơ-ra-ên nói những điều này: Ngươi biết tất cả sự khó nhọc đã gặp chúng tôi. Và các tổ tiên chúng tôi đã đi xuống Ai Cập, và chúng tôi đã cư ngụ ở Ai Cập nhiều ngày, và người Ai Cập đã ngược đãi chúng tôi và các tổ tiên chúng tôi. Và chúng tôi đã kêu cầu Chúa, và Chúa đã nghe tiếng chúng tôi, và đã sai một thiên sứ dẫn chúng tôi ra khỏi Ai Cập, và bây giờ chúng tôi đang ở trong thành Kadesh, thuộc phần biên giới của ngươi. Chúng tôi sẽ đi qua đất của ngươi, chúng tôi sẽ không đi qua các cánh đồng, cũng không qua các vườn nho, cũng không uống nước từ giếng của ngươi, chúng tôi sẽ đi theo con đường hoàng gia, chúng tôi sẽ không rẽ sang phải cũng không sang trái, cho đến khi chúng tôi đi qua biên giới của ngươi. Và Edom nói với ông: Ngươi sẽ không được đi qua lãnh thổ ta, nếu không, ta sẽ kéo quân ra nghênh chiến với ngươi. Và các con trai Israel nói với ông: Chúng tôi sẽ đi qua bên cạnh núi, nếu chúng tôi uống nước của ngươi, tôi và gia súc của tôi, tôi sẽ trả tiền cho ngươi, nhưng việc này chẳng là gì cả, chúng tôi sẽ đi qua bên cạnh núi. Nhưng hắn nói, Ngươi sẽ không được đi qua lãnh thổ của ta, và Edom đã kéo quân ra gặp họ với một đám đông đông đảo và với sức mạnh hùng hậu. Và Ê-đôm không muốn cho phép Y-sơ-ra-ên đi qua biên giới của mình, và Y-

sơ-ra-ên đã quay đi khỏi nó. Và họ đã rời khỏi Kadesh, và các con trai Israel, toàn thể hội chúng, đã đến núi Hor.

Và Chúa phán với Moses và Aaron tại núi Hor trên biên giới đất Edom, rằng, Hãy để Aaron được thêm vào cùng dân của ông ấy, vì các ngươi sẽ không được vào đất mà ta đã ban cho con cái Israel, bởi vì các ngươi đã khiêu khích ta tại nước Mê-ri-ba. Hãy đem Aaron và Eleazar con trai của ông ấy, và đưa họ lên núi Hor, trước mặt toàn thể hội chúng, Và hãy cởi áo lễ của Aaron ra, rồi mặc cho Eleazar con trai của ông ấy, và Aaron sau khi được tiếp nhận thì hãy chết ở đó. Và Môi-se làm như Chúa đã ra lệnh cho ông, và đem ông lên núi Hô-rơ, trước mặt toàn thể hội chúng, Và ông cởi bỏ quần áo của Aaron, và mặc chúng cho Eleazar con trai của ông ấy, và Aaron chết trên đỉnh núi, và Moses và Eleazar đi xuống từ núi. Và toàn thể hội chúng thấy rằng A-rôn đã qua đời, và toàn thể nhà Y-sơ-ra-ên khóc A-rôn ba mươi ngày.

21

Và vua A-rát người Ca-na-an, ông cư trú ở hoang mạc, nghe tin rằng I-sơ-ra-ên đã đến theo đường A-tha-rên, và ông đã chiến đấu chống lại I-sơ-ra-ên, và đã bắt một số người trong họ làm tù binh. Và Y-sơ-ra-ên khấn nguyện với Chúa rằng: Nếu Ngài phó dân này vào tay con, con sẽ tiêu diệt hoàn toàn chúng và các thành của chúng. Và Chúa đã nghe tiếng của Israel, và giao nộp người Canaanite vào tay họ, và họ đã dâng hiến người ấy cùng các thành phố của người ấy, và họ đã gọi tên của nơi đó là Nguyền rủa.

Và sau khi khởi hành từ núi Hor, đi theo con đường về phía Biển Đỏ, họ đã đi vòng quanh đất Edom, và dân chúng đã trở nên nản lòng trên đường đi. Và dân chúng nói chống lại Thần và chống lại Môi-se, rằng: Tại sao ngươi đã dẫn chúng tôi ra khỏi Ai

Cập để giết chúng tôi trong hoang mạc? Vì không có bánh mì, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi ghê tởm thứ bánh vô giá trị này. Và Chúa sai những con rắn chết người vào dân, và chúng cắn dân, và nhiều người trong dân con trai Y-sơ-ra-ên đã chết. Và dân chúng đã đến với Môi-se, nói rằng: Chúng tôi đã phạm tội, vì chúng tôi đã nói chống lại Chúa và chống lại ngươi. Vậy hãy cầu nguyện với Chúa, và xin Ngài cất con rắn khỏi chúng tôi. Và Môi-se cầu nguyện với Chúa về dân sự, và Chúa phán với Môi-se: Hãy làm cho ngươi một con rắn, và đặt nó trên một cây sào, và sẽ xảy ra là nếu rắn cắn người nào, thì tất cả những kẻ đã bị cắn nhìn thấy nó sẽ sống. Và Môi-se làm một con rắn bằng đồng, và dựng nó lên trên cột dấu, và xảy ra là khi rắn cắn người nào, và người ấy nhìn lên con rắn đồng, thì người ấy sống.

Và các con trai Israel đã rời đi, và họ đã cắm trại ở Oboth. Và sau khi rời khỏi Oboth, họ cắm trại ở Achalga, ở bên kia hoang mạc, đối diện với Moab, về phía đông mặt trời. Và từ đó họ ra đi và đóng trại tại thung lũng Zared. Và từ đó, sau khi ra đi, họ đóng trại ở bên kia sông Arnon trong hoang mạc, vùng nhô ra từ biên giới của người Amorite, vì Arnon là biên giới của Moab, nằm giữa Moab và người Amorite. Vì điều này, có lời chép trong sách: Chiến tranh của Chúa đã thiêu đốt Zahab và các thung lũng Arnon. Và Ngài đã chỉ định những dòng suối núi để Er định cư, và nó được thêm vào các ranh giới của Moab.

Và từ đó cái giếng, đây là giếng mà Chúa đã nói với Moses: Hãy tập hợp dân lại, và Ta sẽ cho họ nước để uống. Khi đó Israel hát bài hát này về cái giếng, hãy bắt đầu hát cho nó, hỡi giếng, Các quan đã đào nó, các vua của các dân tộc đã đẽo ra nó trong vương quốc của họ, khi họ cai trị. Và từ giếng đến Manthanaein, và từ Manthanaein đến Naaliel, và từ Naaliel đến Bamoth, và từ

Bamoth đến Ianin, là nơi ở trong đồng bằng Moab, từ đỉnh núi đã được đẽo gọt, nhìn về phía hoang mạc.

Và Moses sai các trưởng lão đến gặp Sihon, vua của người Amorites, với những lời hòa bình, nói rằng, Chúng tôi sẽ đi qua đất của bạn, chúng tôi sẽ đi theo con đường, chúng tôi sẽ không rẽ sang cánh đồng cũng không vào vườn nho, Chúng tôi sẽ không uống nước từ giếng của bạn, chúng tôi sẽ đi theo đường hoàng gia, cho đến khi chúng tôi đi qua ranh giới của bạn. Và Si-hôn không cho phép I-sơ-ra-ên đi qua biên giới của mình, và Si-hôn tập hợp tất cả dân của mình, và đi ra chiến đấu với I-sơ-ra-ên trong hoang mạc, và đến Gia-sa, và dàn trận đánh I-sơ-ra-ên. Và Israel đánh anh ta bằng gươm giết hại, và chiếm hữu đất của anh ta, từ Arnon cho đến Jabbok, cho đến con trai của Ammon, bởi vì Jazer là biên giới của con trai Ammon. Và Y-sơ-ra-ên chiếm lấy tất cả các thành phố này, và Y-sơ-ra-ên ở trong tất cả các thành phố của người A-mô-rít, trong Hết-bôn, và trong tất cả các thành phố giáp ranh với nó. Vì Ê-sê-bôn là thành phố của Si-hôn, vua của những người A-mô-rít, và ông ta đã chiến đấu với vua Mô-áp trước đó, và họ đã chiếm lấy tất cả đất đai của ông ta, từ A-rô-e đến A-rơ-nôn. Vì điều này, những người giải đố sẽ nói: Hãy đến Heshbon, để thành phố Sihon được xây dựng và được thiết lập, Bởi vì lửa đã bùng ra từ Hê-sê-bôn, ngọn lửa từ thành phố Si-hôn, và thiêu rụi đến tận Mô-áp, và nuốt chửng các trụ đá của A-rơ-nôn. Khốn thay cho ngươi, Moab! Ngươi đã diệt vong, hỡi dân của Chemosh! Con trai của họ đã bị nộp để được cứu sống, và con gái của họ trở thành tù binh của Sihon, vua của người Amorite. Và dòng dõi của họ sẽ diệt vong, từ Heshbon cho đến Dibon, và những người phụ nữ vẫn còn đốt thêm lửa trên Moab.

Nhưng Y-sơ-ra-ên đã định cư trong tất cả các thành phố của người A-mô-rít. Và Môi-se đã sai người đi do thám Gia-xe, và họ

đã chiếm được thành ấy cùng các làng thuộc về nó, và đã đuổi người A-mô-rít đang ở đó ra. Và sau khi quay trở lại, họ đi lên con đường vào Ba-san, và Óc, vua của Ba-san, đi ra gặp họ, cùng với tất cả dân của ông, để chiến đấu tại Ết-rê-i. Và Chúa phán với Moses: Đừng sợ hắn, vì Ta đã phó nộp hắn vào tay ngươi, cùng toàn dân của hắn và toàn bộ đất đai của hắn, và ngươi sẽ làm với hắn như ngươi đã làm với Sihon, vua của người Amorites, kẻ đã sống ở Heshbon. Và họ đánh hắn và các con trai của hắn, và tất cả người dân của hắn, cho đến khi không còn để lại một người sống sót nào của hắn, và họ thừa kế đất đai của hắn.

22

Và các con trai Israel đã ra đi và đóng trại ở phía tây Moab bên cạnh sông Jordan đối diện Jericho. Và Balak, con trai của Zippor, đã thấy tất cả những gì Israel đã làm cho người Amorite, Và Moab rất sợ hãi dân ấy vì họ đông đúc, và Moab ghê tởm trước mặt con cái Israel. Và Moab nói với hội đồng trưởng lão Midian: Bây giờ hội chúng này sẽ liếm sạch tất cả những gì xung quanh chúng ta, như bê con liếm sạch cỏ xanh trên cánh đồng. Và Balak, con trai Zippor, là vua Moab vào thời gian đó. Và sai các sứ giả đến với Balaam, con trai của Beor ở Pethor, là nơi trên sông trong đất của dân tộc ông ấy, để mời ông ấy, nói rằng: Này, một dân tộc đã đi ra từ Ai Cập, và này, họ đã che phủ mặt đất, và họ đang đóng quân sát cạnh tôi. Và bây giờ hãy đến đây nguyền rủa cho tôi dân tộc này, bởi vì họ mạnh hơn chúng tôi, nếu chúng tôi có thể đánh bại họ, và tôi sẽ đuổi họ ra khỏi đất này, bởi vì tôi biết rằng những ai mà bạn chúc phước thì được chúc phước, và những ai mà bạn nguyền rủa thì bị nguyền rủa. Và hội đồng các trưởng lão Moab và hội đồng các trưởng lão Midian đi, với các lễ vật bói toán trong tay họ, và họ đến với Balaam, và họ nói với ông các lời của Balak. Và ông nói với họ: Hãy nghỉ lại đây qua đêm, và tôi sẽ trả lời các

ngươi những việc mà Chúa sẽ phán với tôi. Và các quan chức Moab ở lại bên Balaam.

Và Thần đã đến với Balaam, và phán với ông: Những người này ở với ngươi là ai? Và Balaam nói với Thần: Balak, con trai Zippor, vua Moab, đã sai họ đến với tôi và nói rằng, Kìa, một dân tộc đã ra khỏi Ai Cập và đã che phủ mặt đất, và họ đang ngồi sát bên tôi. Bây giờ hãy đến nguyền rủa họ cho tôi, biết đâu tôi sẽ có thể đánh bại họ và đuổi họ ra khỏi đất này. Và Thần phán với Balaam: Ngươi không được đi với họ, cũng không được nguyền rủa dân ấy, vì họ được phước. Và Ba-la-am thức dậy vào buổi sáng, nói với các người cai trị của Ba-lác: Hãy trở về với chủ của các ngươi, Đức Chúa Trời không cho phép tôi đi với các ngươi. Và các người cai trị Moab đã đứng dậy, đến với Balak, và nói: Balaam không muốn đi với chúng tôi.

Và Balak lại sai thêm những người cai trị, đông hơn và đáng kính trọng hơn những người trước. Và họ đến với Balaam, và họ nói với ông ấy: Balak con của Sepphor nói những điều này: Ta yêu cầu ngươi đừng do dự mà hãy đến với ta. Vì tôi sẽ tôn vinh bạn một cách danh dự, và tôi sẽ làm bất cứ điều gì bạn nói, vậy hãy đến và nguyền rủa dân tộc này cho tôi. Và Ba-la-am trả lời và nói với các người cai trị của Ba-lác: Nếu Ba-lác cho tôi đầy nhà ông ấy bạc và vàng, tôi sẽ không thể vi phạm lời của Chúa Đức Chúa Trời, để làm điều nhỏ hay lớn theo ý riêng của tôi. Và bây giờ các ngươi hãy ở lại đây đêm nay, và tôi sẽ biết Chúa sẽ phán thêm điều gì với tôi. Và Đức Chúa Trời đã đến với Ba-la-am ban đêm, và phán với ông rằng: Nếu những người này có mặt để gọi ngươi, hãy đứng dậy và đi theo họ, nhưng ngươi chỉ được làm theo lời mà ta sẽ phán với ngươi.

Và Ba-la-am thức dậy vào buổi sáng, thúc con lừa của ông, và đi với các quan của Mô-áp. Và Đức Chúa Trời đã nổi giận vì anh ta đã đi, và thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đứng dậy để chống lại anh ta, trong khi anh ta đã cưỡi trên con lừa của mình, và hai đầy tớ của anh ta đi cùng anh ta. Và khi con lừa cái nhìn thấy thiên sứ của Thiên Chúa đứng chặn trên đường, với thanh gươm đã tuốt trong tay ông, thì con lừa cái đã quay khỏi đường và đi vào cánh đồng bằng, và ông đã đánh con lừa cái bằng cây gậy của mình để hướng nó trở lại đường.

Và thiên sứ của Thần đứng trong những luống của vườn nho, có hàng rào bên này và hàng rào bên kia, Và khi con lừa cái thấy thiên sứ của Thiên Chúa, nó ép mình vào bức tường và nghiền chân của Ba-la-am vào tường, và ông lại tiếp tục đánh nó.

Và thiên sứ của Thiên Chúa lại tiếp tục, đi xa và đứng vững tại một chỗ hẹp, nơi mà không thể rẽ sang phải hay trái. Và con lừa cái đã thấy thiên sứ của Thiên Chúa, nó ngồi xuống dưới Ba-la-am, và Ba-la-am tức giận, và ông đánh con lừa cái bằng cái gậy. Và Thượng Đế mở miệng con lừa cái, và nó nói với Balaam: Tôi đã làm gì cho ngươi mà ngươi đã đánh tôi đến ba lần như vậy? Và Balaam nói với con lừa cái: Ngươi đã chế nhạo ta, và nếu ta có gươm trong tay thì ta đã đâm ngươi rồi. Và con lừa cái nói với Balaam: Há chẳng phải tôi là con lừa cái của ngươi mà ngươi đã cưỡi từ thuở trẻ của ngươi cho đến ngày hôm nay sao? Có bao giờ tôi khinh thường ngươi mà làm với ngươi như vậy không? Nhưng ông nói: Không. Nhưng Thần đã bày ra con mắt của Ba-la-am, và ông thấy thiên sứ của Chúa đứng chống lại trên đường, và thanh gươm đã rút ra trong tay người, và ông đã cúi xuống thờ lạy sấp mặt. Và thiên sứ của Thượng Đế nói với ông: Tại sao ngươi đánh con lừa của ngươi đến lần thứ ba này? Này, ta đã đi ra để chống lại ngươi, bởi vì đường lối của ngươi không phải là đường lối

ngay thẳng trước mặt ta, và con lừa đã thấy ta nên đã tránh né ta đến lần thứ ba này. Và nếu không quay đi, thì bây giờ ta đã giết ngươi, còn con kia thì ta đã cứu sống. Và Balaam nói với thiên sứ Chúa: Tôi đã phạm tội, vì tôi không biết rằng ngài đã chống lại tôi trên đường để gặp tôi, và bây giờ nếu điều này không làm hài lòng ngài, tôi sẽ quay trở lại. Và thiên sứ của Thượng Đế nói với Ba-la-am: Hãy đi cùng với những người này, nhưng lời nào mà ta nói với ngươi, ngươi phải giữ lời ấy để nói. Và Ba-la-am đi cùng với các quan của Ba-lác.

Và khi Ba-lác nghe tin rằng Ba-la-am đã đến, ông đi ra gặp ông ấy tại thành Mô-áp, là thành ở trên ranh giới Ạt-nôn, thuộc phần biên giới. Và Balak nói với Balaam: Há tôi không gửi người đến gọi ngươi sao? Tại sao ngươi không đến với tôi? Thật sự tôi không có khả năng tôn vinh ngươi sao? Và Ba-la-am nói với Ba-lác: Này, bây giờ tôi đã đến với ngươi, nhưng tôi có thể nói gì được chăng? Lời nào mà Đức Chúa Trời đặt vào miệng tôi, thì tôi sẽ nói lời đó. Và Balaam đi với Balak, và họ đến các thành ở vùng ngoại ô. Và Balak đã hy sinh cừu và bê, và đã gửi đến Balaam và những người cai trị đi cùng với ông ta. Và vào buổi sáng, Ba-lác đã đưa Ba-la-am lên trụ của Ba-anh, và từ đó ông cho anh ta thấy một phần dân sự.

23

Và Balaam nói với Balak: Hãy xây cho tôi ở đây bảy bàn thờ, và chuẩn bị cho tôi ở đây bảy bê con và bảy chiên đực. Và Balak đã làm theo cách mà Balaam đã nói với ông, và đã dâng một con bê và một con chiên đực trên bàn thờ. Và Balaam nói với Balak: Hãy đứng bên của lễ vật của ngươi, và ta sẽ đi xem nếu Đức Chúa Trời sẽ xuất hiện gặp ta, và lời nào Ngài chỉ cho ta, ta sẽ báo lại cho ngươi. Và Balak đứng bên của lễ vật của mình. Và Balaam đi để

hỏi han Thần, và đi thẳng, và Thần hiện ra với Balaam, và nói với anh ta: Balaam, bảy bàn thờ tôi đã chuẩn bị, và tôi đã dâng lên bê con và chiên đực trên bàn thờ. Và Thần đặt lời vào miệng Ba-la-am, và phán: Hãy quay lại với Ba-lác và nói như vầy. Và ông quay lại hướng về phía anh ta, và anh ta đang đứng bên những của lễ thiêu của mình, và tất cả các quan chức Moab ở với anh ta, và Thần của Đức Chúa Trời giáng trên anh ta. Và người đã cất lên lời ngụ ngôn của mình, nói: Từ Mesopotamia, Balak vua Moab đã sai gọi tôi từ các núi phương đông, nói rằng: Hãy đến đây nguyền rủa Jacob cho ta, và hãy đến đây nguyền rủa Israel cho ta. Làm sao tôi chúc phước cho người mà Chúa không chúc phước? Hay làm sao tôi nguyền rủa người mà Đức Chúa Trời không nguyền rủa? Bởi vì từ đỉnh núi tôi sẽ thấy nó, và từ các đồi tôi sẽ quan sát nó, này một dân tộc sẽ ở một mình, và sẽ không được tính vào trong các dân tộc. Ai đã làm hoàn hảo dòng dõi Gia-cốp, và ai sẽ đếm được các bộ tộc Y-sơ-ra-ên? Nguyện linh hồn tôi chết cùng với linh hồn những người công chính, và nguyện dòng dõi tôi được như dòng dõi của họ.

Và Balak nói với Balaam: Ngươi đã làm gì cho ta? Ta đã gọi ngươi để nguyền rủa kẻ thù của ta, và này ngươi lại ban phước lành. Và Balaam nói với Balak: Chẳng phải tôi sẽ giữ để nói tất cả những gì Thần đặt vào miệng tôi sao? Và Ba-lác nói với ông: Hãy đến đây, cùng với ta đến một nơi khác, từ đó ngươi sẽ không thấy hắn, nhưng chỉ thấy một phần của hắn thôi, còn tất cả thì ngươi sẽ không thấy, và hãy nguyền rủa hắn cho ta từ đó.

Và ông đưa anh ta đến tháp canh trên cánh đồng, trên đỉnh núi đã được đẽo gọt, và xây dựng ở đó bảy bàn thờ, và dâng một con bê và một con chiên đực trên bàn thờ. Và Balaam nói với Balak: Hãy đứng bên lễ vật của ngươi, còn tôi sẽ đi để hỏi Thần. Và Thần gặp Balaam, và đặt lời vào miệng anh ấy, và phán rằng,

hãy quay lại với Balak, và anh sẽ nói những điều này. Và ông quay trở lại hướng về phía anh ta, và anh ta đang đứng chỉ huy trên lễ thiêu toàn phần của mình, và tất cả các quan cai trị Moab ở với anh ta, và Balak nói với anh ta: Chúa đã phán gì? Và sau khi đưa ra lời ẩn dụ của mình, ông nói: Hãy đứng dậy, Balak, và hãy nghe, hãy lắng tai, hỡi con trai của Xếp-pho. Đức Chúa Trời không như loài người mà nói dối, cũng không như con người mà bị đe dọa. Chính Ngài đã phán, há Ngài chẳng làm sao? Ngài sẽ phán, há Ngài chẳng giữ vững sao? Này, ta đã nhận lệnh chúc phúc, ta sẽ chúc phúc, và ta sẽ không hề quay lại. Sẽ không có khó nhọc trong Gia-cốp, cũng không thấy đau khổ trong Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời của ông ở cùng ông, vinh quang của các người cai trị ở trong ông. Thần đã dẫn anh ta ra khỏi Ai Cập, như vinh quang của kỳ lân dành cho anh ta. Vì không có bói toán trong Gia-cốp, cũng không có tiên tri trong Y-sơ-ra-ên; đến đúng thời, sẽ được nói cho Gia-cốp và cho Y-sơ-ra-ên biết Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành điều gì. Kìa dân tộc như sư tử con sẽ đứng dậy, và như sư tử sẽ hoan hỉ; nó sẽ không ngủ cho đến khi ăn con mồi và uống máu của những người bị thương.

Và Balak nói với Balaam, Ngươi đừng nguyền rủa hắn cho ta, cũng đừng chúc phước cho hắn. Và Ba-la-am trả lời, nói với Ba-lác: Há tôi không nói với ngươi rằng, lời nào Đức Chúa Trời phán, điều đó tôi sẽ làm sao? Và Balak nói với Balaam: Hãy đến đây, tôi sẽ đưa ngươi đến một nơi khác, nếu điều đó làm hài lòng Thần, thì ngươi hãy nguyền rủa hắn cho tôi từ đó. Và Balak đã đưa Balaam lên đỉnh núi Phogor, nơi trải dài về phía sa mạc. Và Balaam nói với Balak: Hãy xây cho tôi ở đây bảy bàn thờ, và chuẩn bị cho tôi ở đây bảy con bê và bảy con chiên đực. Và Ba-lác làm đúng như Ba-la-am đã nói với ông, và dâng một con bê và một con chiên đực trên bàn thờ.

24

Và khi Ba-la-am thấy rằng điều tốt trước mặt Chúa là chúc phước cho Y-sơ-ra-ên, ông không đi theo thói quen của mình để gặp các điềm báo, và ông quay mặt về phía hoang mạc. Và Ba-la-am ngước mắt lên, nhìn thấy Y-sơ-ra-ên đã đóng trại theo từng chi phái, và Thần của Đức Chúa Trời đã giáng trên ông. Và sau khi đưa ra lời ví dụ của mình, ông nói: Balaam con trai Beor nói, người thật sự nhìn thấy nói, Ông ta nói rằng nghe những lời của Đấng quyền năng, người đã thấy khải tượng của Thần trong giấc ngủ, đôi mắt của ông ta đã được mở ra. Các nhà của ngươi đẹp biết bao, hỡi Gia-cốp, các lều của ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Như các thung lũng che bóng, và như các vườn trên sông, và như các lều mà Chúa đã dựng, và như các cây tuyết tùng bên dòng nước. Một người đàn ông sẽ đi ra từ dòng dõi của anh ta, và sẽ cai trị nhiều dân tộc, và vương quốc Gog sẽ được tôn cao, và vương quốc của anh ta sẽ tăng lên. Thần đã dẫn dắt người ra khỏi Ai Cập, như vinh quang của kỳ lân dành cho người, người sẽ nuốt các dân thù nghịch của mình, hút tủy từ xương chúng, và dùng tên của mình bắn xuyên qua kẻ thù. Nằm xuống nghỉ ngơi như sư tử, như sư tử con, ai dám đánh thức nó? Ai chúc phước ngươi sẽ được chúc phước, ai nguyền rủa ngươi sẽ bị nguyền rủa.

Ba-lác tức giận với Ba-la-am và vỗ tay, rồi Ba-lác nói với Ba-la-am: Ta đã gọi ngươi để nguyền rủa kẻ thù của ta, nhưng này, ngươi đã chúc phước đến lần thứ ba này. Bây giờ vậy hãy chạy trốn về nơi của ngươi, ta đã nói, ta sẽ tôn vinh ngươi, và bây giờ Chúa đã tước đoạt ngươi khỏi vinh quang. Và Balaam nói với Balak: Há chẳng phải tôi đã nói với các sứ giả của ngươi, những người mà ngươi đã sai đến với tôi, rằng: Nếu Balak cho tôi đầy nhà của ông ấy bạc và vàng, tôi sẽ không thể vi phạm lời của Chúa để làm điều tốt hay xấu theo ý riêng của tôi; bất cứ điều gì Đức

Chúa Trời phán, những điều đó tôi sẽ nói. Và bây giờ này, tôi sẽ trở về nơi của tôi, hãy đến đây, tôi sẽ khuyên ngươi điều mà dân này sẽ làm cho dân của ngươi vào những ngày cuối cùng.

Và sau khi đưa ra ngụ ngôn của mình, ông ấy nói,

Balaam, con trai Beor, nói rằng: Người thật sự nhìn thấy nói rằng, người nghe lời của Thần, biết kiến thức từ Đấng Tối Cao, và nhìn thấy thị kiến của Thần trong giấc ngủ, đôi mắt của ông đã được mở ra. Tôi sẽ chỉ cho anh ta, nhưng không phải bây giờ; tôi chúc phước, nhưng không đến gần. Một ngôi sao sẽ mọc lên từ Gia-cốp, một người đàn ông sẽ đứng lên từ Y-sơ-ra-ên, và anh ta sẽ đập tan các thủ lĩnh Mô-áp, và sẽ cướp phá tất cả con trai Sết. Và Edom sẽ trở thành cơ nghiệp, và Esau kẻ thù của nó sẽ trở thành cơ nghiệp, và Israel đã hành động trong sức mạnh. Và sẽ có người nổi lên từ Gia-cốp, và sẽ tiêu diệt kẻ sống sót từ thành phố. Và khi thấy Amalek, và sau khi lấy lên lời ngụ ngôn của mình, ông nói: Amalek là khởi đầu của các dân tộc, nhưng dòng dõi của họ sẽ diệt vong. Và khi thấy người Kenite, ông đã cất lời ngụ ngôn của mình và nói: Nơi ở của ngươi thật vững chắc, và nếu ngươi đặt tổ của ngươi trên đá, Và nếu Beor trở thành tổ của xảo quyệt, thì người Assyria sẽ bắt ngươi làm tù binh. Và khi thấy Og, ông đã cất lên lời ngụ ngôn của mình và nói: Ôi, ôi, ai sẽ sống khi Thần đặt ra những điều này? Và sẽ có kẻ đi ra từ tay của Kittim, và họ sẽ hành hạ Assyria, và họ sẽ hành hạ người Hebrew, và chính họ cũng sẽ cùng nhau diệt vong. Và Balaam đã đứng dậy rồi ra đi, quay trở về nơi của ông, và Balak cũng ra đi về phía mình.

25

Và Israel trú ngụ tại Shittim, và dân chúng bị làm ô uế bởi hành dâm với các con gái Moab. Và họ mời họ đến các của lễ thờ

thần tượng của họ, và dân sự ăn các của lễ của họ, và họ thờ lạy các thần tượng của họ, Và Y-sơ-ra-ên đã gắn bó với Ba-anh Phê-ô, và Chúa đã nổi giận cùng Y-sơ-ra-ên. Và Chúa phán với Môi-se: Hãy bắt tất cả các thủ lĩnh của dân và xử tử họ trước mặt Chúa dưới ánh mặt trời, thì cơn thịnh nộ của Chúa sẽ nguôi ngoai khỏi Y-sơ-ra-ên. Và Moses nói với các bộ lạc Israel: Mỗi người hãy giết kẻ thuộc về mình đã được kết nạp cho Baal Peor. Và này, một người đàn ông trong số các con trai Israel đã đến và đưa anh em mình đến với người đàn bà Madian trước mặt Moses và trước mặt toàn thể hội chúng các con trai Israel, trong khi họ đang khóc bên cạnh cửa lều chứng cớ. Và khi thấy điều đó, Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn thầy tế lễ, đã đứng dậy từ giữa hội chúng và cầm roi xích trong tay, Ông ta đi vào sau người đàn ông Israel vào trong lều, và đâm thủng cả hai người, người đàn ông Israel và người đàn bà qua tử cung của bà ta, và tai họa đã ngừng lại khỏi con cái Israel. Và những người chết trong dịch bệnh là hai mươi bốn ngàn.

Và Chúa phán với Moses rằng, Phinehas, con trai Eleazar, con trai Aaron, thầy tế lễ, đã làm nguôi cơn giận của ta khỏi con cái Israel, trong việc tỏ lòng nhiệt thành của ta giữa họ, và ta đã không tiêu diệt con cái Israel trong cơn nhiệt thành của ta. Như vậy ta đã phán, này đây ta ban cho người giao ước hòa bình, Và sẽ có cho ông ta và dòng dõi của ông ta sau ông ta một giao ước về chức tế lễ đời đời, bởi vì ông ta đã nhiệt thành cho Đức Chúa Trời của mình, và đã chuộc tội cho con cái Y-sơ-ra-ên. Nhưng tên của người Israel đã bị đánh, người đã bị đánh cùng với người phụ nữ Midian, là Zambri, con trai của Salmon, người cai trị nhà các gia tộc của Simeon. Và tên của người đàn bà Midianite bị giết là Chasbi, con gái của Zur, người cai trị dân tộc Ommoth, thuộc nhà gia tộc của Midian.

Và nói Chúa đến Moses, nói rằng, hãy nói đ Hãy thù địch với người Ma-đi-an và tấn công họ, Bởi vì chính họ thù địch với các ngươi bằng sự gian dối, như họ đã lừa dối các ngươi qua việc Phogor, và qua Chasbi, con gái của người cai trị Midian, chị gái của họ, người đã bị đánh trong ngày của tai họa vì việc Phogor.

26

Và sau cái đòn, Chúa đã nói với Moses và Eleazar thầy tế lễ, rằng, Hãy kiểm kê toàn thể hội chúng con cái Israel từ hai mươi tuổi trở lên theo các nhà tổ phụ của họ, tất cả những người đi ra chiến trận trong Israel.

Và Môi-se cùng thầy tế lễ Ê-lê-a-sa nói tại A-ra-bốt Mô-áp trên sông Giô-đanh đối diện Giê-ri-cô, rằng, Từ hai mươi tuổi trở lên, theo cách thức Chúa đã ra lệnh cho Moses, và các con trai Israel là những người đã ra khỏi Ai Cập, Reuben là con trưởng của Israel; các con trai của Reuben là Enoch và dân của Enoch, của Pallu và dân của Pallu. Cho Asron, dân tộc của Asronei; cho Charmi, dân tộc của Charmi. Đây là các dân tộc của Ru-bên, và cuộc điều tra dân số của họ là bốn mươi ba nghìn bảy trăm ba mươi người.

Và các con trai của Pallu là Eliab. Và các con trai của Eliab là Namuel, Dathan và Abiram. Những người này là những người được chỉ định của hội chúng, chính họ là những kẻ đã nổi dậy chống lại Moses và Aaron trong hội chúng của Korah, trong cuộc nổi loạn chống lại Chúa. Và đất đã mở miệng của nó, nuốt chửng họ và Korah, trong cái chết của hội chúng của ông ta, khi lửa thiêu hủy hai trăm năm mươi người, và họ đã trở thành một dấu hiệu, Nhưng các con trai của Korah đã không chết.

Và các con trai của Simeon, dân tộc của các con trai Simeon: thuộc về Namuel, dân tộc Namuelite; thuộc về Jamin, dân tộc Jaminite; thuộc về Jachin, dân tộc Jachinite, Cho Xa-ra là dân tộc người Xa-ra-ít, cho Sau-lơ là dân tộc người Sau-lít. Đây là các bộ tộc của Simeon từ cuộc kiểm tra dân số của họ, hai mươi hai ngàn hai trăm.

Các con trai của Judah là Er và Onan, và Er và Onan đã chết trong đất Canaan. Và các con trai của Giu-đa được chia theo các gia tộc của họ: thuộc về Si-lô, là dòng họ Si-lô-nít; thuộc về Phê-rết, là dòng họ Phê-rết-sít; thuộc về Xê-rách, là dòng họ Xê-rách-ít. Và các con trai của Phares trở thành: từ Hezron, dân tộc Asronite; từ Iamun, dân tộc Iamunite. Đây là các chi phái của Giu-đa theo cuộc kiểm tra của họ: bảy mươi sáu ngàn năm trăm người.

Và các con trai của Issachar theo các gia tộc của họ: thuộc về Tola, dòng họ Tolaite; thuộc về Phua, dòng họ Punite, Cho Iasoub, dân tộc Iasoubi; cho Samram, dân tộc Samrami. Đây là các chi tộc Ít-sa-ca theo cuộc kiểm tra dân số của họ: sáu mươi bốn ngàn bốn trăm người.

Con trai của Zebulun theo các dòng họ của họ: thuộc về Sered, dòng họ người Sered; thuộc về Allon, dòng họ người Allon; thuộc về Allel, dòng họ người Allel. Những người Zebulun này từ cuộc điều tra dân số của họ: sáu mươi ngàn năm trăm người.

Các con trai của Gad theo các gia tộc của họ: thuộc về Saphon, dân tộc người Saphonite; thuộc về Haggi, dân tộc người Haggite; thuộc về Shuni, dân tộc người Shunite; Đến Azene, người dân của Azene; đến Addi, người dân của Addi. Cho Arod, dân tộc Aroadi; cho Ariel, dân tộc Arieli. Đây là các chi phái con cháu Gad theo

cuộc kiểm tra dân số của họ, bốn mươi bốn ngàn năm trăm người.

Con trai của Asher theo các gia tộc của họ: thuộc Jamin, là dân tộc Jaminite; thuộc Jesou, là dân tộc Jesouite; thuộc Baria, là dân tộc Bariaite. Cho Kober, dân tộc Koberi; cho Melchiel, dân tộc Melchieli. Và tên con gái của Asher là Sarai. Những bộ tộc A-se này từ cuộc điều tra dân số của họ: bốn mươi ba ngàn bốn trăm.

Các con trai của Giô-sép theo các thị tộc của họ: Ma-na-se và Ép-ra-im.

Con trai của Manasseh. Cho Machir, dân tộc Machirite, và Machir sinh ra Gilead, cho Gilead, dân tộc Gileadite. Và đây là các con trai của Gilead: Ahiezer, dân tộc Achiezerite; Cheleg, dân tộc Chelegite. Dòng họ Esriel, dân tộc Esrieli; dòng họ Shechem, dân tộc Sychemi, Đến Symaer, dân tộc Symaeri, và đến Opher, dân tộc Opheri. Và Salpaad, con trai của Opher, không có con trai, mà chỉ có con gái, và đây là tên của các con gái Salpaad: Mala, Noua, Egla, Melcha, và Thersa. Đây là các dòng họ Manasseh theo cuộc điều tra dân số của họ: năm mươi hai ngàn bảy trăm người.

Và đây là các con trai của Ephraim: cho Shuthelah, dân tộc Shuthelahite; cho Tahan, dân tộc Tahanite. Đây là con trai của Suthala, Eden, dân của Eden. Đây là các dòng họ Ephraim theo cuộc điểm dân của họ, ba mươi hai ngàn năm trăm người; đây là các dòng họ con cháu Joseph theo các dòng họ của họ.

Con trai Bên-gia-min theo các dòng họ của họ: thuộc về Ba-lê, dòng họ người Ba-lít; thuộc về Ách-bên, dòng họ người Ách-bê-rít; thuộc về A-hi-ram, dòng họ người A-hi-ram-ít.

Đến Sophan, người dân của Sophanes. Các con trai của Ba-lê là A-đa và Nô-ê-man; A-đa sinh ra dòng dõi A-đa-ri, và Nô-ê-man sinh ra dòng dõi Nô-ê-ma-ni. Đây là con cháu của Benjamin theo các bộ lạc của họ từ cuộc điều tra dân số của họ, ba mươi lăm ngàn năm trăm người.

Và các con trai của Đan theo các gia tộc của họ: cho Samê, dân tộc Samei; đây là các gia tộc của Đan theo các gia tộc của họ. Tất cả các dân tộc Samei theo cuộc kiểm tra của họ: sáu mươi bốn ngàn bốn trăm.

Các con trai của Naphtali theo các gia tộc của họ: thuộc về Asiel, dòng họ người Asieli; thuộc về Guni, dòng họ người Guni. Cho Jeser, dân tộc Jeseri; cho Sellem, dân tộc Sellemi. Những dân tộc này của Naphtali theo cuộc điều tra dân số của họ: bốn mươi ngàn ba trăm người.

Đây là cuộc điều tra dân số con trai Israel: sáu trăm ngàn, một ngàn, bảy trăm và ba mươi.

Và Chúa phán với Moses rằng, Đất sẽ được chia cho những người này để thừa kế theo số tên. Cho những người nhiều hơn, ngươi sẽ tăng phần thừa kế, và cho những người ít hơn, ngươi sẽ giảm phần thừa kế của họ; mỗi người, theo như họ đã được kiểm kê, sẽ được ban cho phần thừa kế của họ. Đất sẽ được chia theo thăm cho các tên, theo các chi tộc gia tộc của họ, họ sẽ thừa kế. Ngươi sẽ chia gia nghiệp của họ bằng thăm giữa những người đông và những người ít.

Và các con trai của Levi theo dòng họ của họ: cho Gershon, dòng họ người Gershon; cho Kohath, dòng họ người Kohath; cho Merari, dòng họ người Merari. Đây là các dòng họ con trai Levi:

dòng họ Lobeni, dòng họ Hebron, dòng họ Kore, và dòng họ Mushi, và Kohath sinh ra Amram. Tên của vợ ông ấy là Giôcabed, con gái của Lêvi, người đã sinh những người này cho Lêvi tại Ai Cập, và đã sinh cho Amram các con là Aaron và Môsê, cùng với Miriam là chị em của họ. Và Aaron sinh ra Nadab, Abihu, Eleazar và Ithamar. Và Nadab và Abihu đã chết khi họ dâng lửa lạ trước Chúa trong hoang mạc Sinai. Và từ cuộc kiểm tra của họ có hai mươi ba ngàn, tất cả nam giới từ một tháng tuổi trở lên, vì họ không được đếm chung trong số con cái Israel, bởi vì không có phần đất được ban cho họ trong số con cái Israel.

Và đây là cuộc kiểm tra dân số của Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, những người đã kiểm tra các con trai Y-sơ-ra-ên tại A-ra-bốt Mô-áp, bên sông Giô-đanh đối diện Giê-ri-cô. Và trong những người này không có ai thuộc về những người đã được kiểm tra bởi Môi-se và A-rôn, những người đã kiểm tra các con trai I-sơ-ra-ên trong sa mạc Si-na-i. Bởi vì Chúa đã nói với họ rằng họ sẽ chết trong sa mạc, và không còn lại một ai trong số họ, ngoại trừ Ca-lép con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê con của Nun.

27

Và các con gái của Salpaad, con trai của Opher, con trai của Galaad, con trai của Machir, thuộc dân Manasseh, thuộc các con trai của Joseph, đã đến gần, và đây là tên của họ: Maala, Noua, Egla, Melcha, và Thersa, và đã đứng trước Môi-se, và trước thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và trước các người cai trị, và trước toàn thể hội chúng tại cửa lều chứng cớ, họ nói, Cha chúng tôi đã chết trong hoang mạc, và chính ông không ở trong số hội chúng đã tụ tập trước Chúa trong hội chúng Korah, vì ông đã chết vì tội lỗi của chính mình, và ông không có con trai. Xin đừng để tên của cha chúng tôi bị xóa bỏ khỏi dân của ông, vì ông không có con trai. Xin

hãy cho chúng tôi một sở hữu giữa anh em của cha chúng tôi. Và Môi-se đem sự phán xét của họ ra trước mặt Chúa.

Và Chúa phán với Moses, Nói rằng: Các con gái của Salpaad đã nói đúng, ngươi sẽ cho họ quyền sở hữu gia nghiệp giữa các anh em của cha họ, và ngươi sẽ chuyển phần gia nghiệp của cha họ cho họ. Và ngươi sẽ nói với các con trai Israel, nói rằng, nếu một người đàn ông chết mà không có con trai, các ngươi sẽ chuyển giao gia tài của ông ta cho con gái của ông ta, Nếu ông ta không có con gái, các ngươi sẽ cho gia nghiệp cho anh em của ông ta. Nếu anh ấy không có anh em, các ngươi sẽ cho gia tài cho anh em của cha anh ấy. Nếu không có anh em của cha ông ấy, các ngươi sẽ cho gia sản thừa kế cho người thân gần nhất của ông ấy trong bộ lạc của ông ấy, để thừa kế tài sản của ông ấy, và điều này sẽ là điều luật phán xét cho con cái Israel, như Chúa đã truyền cho Môi-se.

Và Chúa phán với Môi-se: Hãy lên núi ở bên kia sông Giô-đanh, núi Na-bau này, và nhìn xem đất Ca-na-an mà Ta ban cho con cái I-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Và ngươi sẽ thấy nó, rồi ngươi cũng sẽ được về với dân của ngươi, như Aaron anh của ngươi đã được về với dân trong núi Hor. Bởi vì các ngươi đã phạm lời của ta trong hoang mạc Sin, khi hội chúng chống lại để thánh hóa ta, các ngươi đã không thánh hóa ta trên nước trước mặt họ, đây là nước tranh cãi ở Kadesh trong hoang mạc Sin. Và Moses nói với Chúa, Xin Chúa, Đức Chúa Trời của các thần linh và của mọi xác thịt, bổ nhiệm một người lãnh đạo hội chúng này, Ai sẽ đi ra trước mặt họ, và ai sẽ vào trước mặt họ, và ai sẽ dẫn họ ra, và ai sẽ đem họ vào, và hội chúng Chúa sẽ không như bầy chiên không có người chăn. Và Chúa phán với Moses rằng: Hãy đem đến với ngươi Giô-suê con trai của Nun, người có linh trong mình, và ngươi sẽ đặt tay của ngươi trên người ấy, Và ngươi sẽ đặt người

trước mặt thầy tế lễ Eleazar, và ngươi sẽ ban lệnh cho người trước mặt toàn thể hội chúng, và ngươi sẽ ban lệnh về người trước mặt họ. Và ngươi sẽ ban vinh quang của ngươi trên người, để cho các con trai Israel có thể vâng lời người. Và người sẽ đứng trước mặt thầy tế lễ Eleazar, và họ sẽ hỏi người về sự phán xét của Urim trước mặt Chúa, theo lời của người họ sẽ đi ra, và theo lời của người họ sẽ đi vào, chính người và các con trai Israel đồng lòng, và tất cả hội chúng.

Và Môi-se đã làm như Chúa đã ra lệnh cho ông, và đã đem Giô-suê đến, đặt ông trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và trước mặt toàn thể hội chúng, Và ông đặt tay mình trên người ấy, và thiết lập người ấy đúng như Chúa đã truyền cho Môi-se.

28

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy ra lệnh cho các con trai Israel, và ngươi sẽ nói với họ rằng: Các của lễ của ta, các lễ vật của ta, các của lễ dâng của ta để làm mùi hương thơm, các ngươi phải giữ để dâng cho ta trong các kỳ lễ của ta. Và ngươi sẽ nói với họ: Đây là những lễ vật mà các ngươi sẽ dâng lên Chúa: hai chiên con một tuổi không tì vết mỗi ngày làm của lễ thiêu liên tục. Ngươi sẽ dâng con chiên thứ nhất vào buổi sáng, và ngươi sẽ dâng con chiên thứ hai vào buổi chiều.

Và ngươi sẽ làm một phần mười ê-pha bột mịn làm của lễ trộn trong dầu, trong một phần tư hin. Của lễ thiêu liên tục, đã được dâng trên núi Si-na-i, thành mùi hương thơm cho Chúa. Và lễ quán của nó là một phần tư hin cho con chiên, trong nơi thánh ngươi sẽ đổ lễ quán rượu mạnh cho Chúa, Và con chiên con thứ hai, ngươi sẽ dâng vào buổi tối, theo của lễ của nó và theo của lễ quán của nó, các ngươi sẽ làm thành mùi hương thơm cho Chúa.

Và vào ngày sa-bát, bạn sẽ dâng hai chiên con một tuổi không tì vết, và hai phần mười bột mịn trộn dầu làm của lễ và lễ quán. Của lễ thiêu trong các ngày sa-bát trên của lễ thiêu thường xuyên, và của lễ quán của nó.

Và vào các ngày trăng mới, các ngươi sẽ dâng lễ thiêu toàn cho Chúa: hai bê đực từ bò, một chiên đực, bảy chiên con một tuổi không tì vết, Ba phần mười bột mịn trộn trong dầu cho con bê một con, và hai phần mười bột mịn trộn trong dầu cho con chiên đực một con, Một phần mười bột mịn trộn dầu cho mỗi con chiên, một của lễ có mùi hương thơm, lễ vật dâng cho Chúa. Lễ quán của họ sẽ là một nửa hin cho mỗi bê con, và một phần ba hin cho mỗi chiên đực. Và một phần tư hin rượu cho mỗi chiên con, đây là của lễ thiêu hằng tháng trong suốt các tháng của năm.

Và một con dê đực từ bầy dê làm lễ chuộc tội dâng cho Chúa, sẽ được dâng thêm vào của lễ thiêu thường xuyên cùng với lễ quán của nó.

Và vào tháng thứ nhất, ngày thứ mười bốn của tháng, là lễ Vượt Qua dâng cho Chúa. Và vào ngày thứ mười lăm của tháng này là lễ hội, bảy ngày các ngươi sẽ ăn bánh không men. Và ngày đầu tiên sẽ được gọi là thánh cho các ngươi, các ngươi sẽ không làm bất kỳ công việc nặng nhọc nào. Và các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu làm của lễ dâng cho Chúa: hai bò con đực, một chiên đực, bảy chiên con một tuổi; chúng phải là không tì vết đối với các ngươi. Và của lễ chay của họ là bột mịn trộn với dầu: ba phần mười cho mỗi con bê, và hai phần mười cho mỗi con chiên đực. Một phần mười cho mỗi con chiên, cho cả bảy con chiên con. Và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi, để chuộc tội cho các ngươi, Ngoại trừ lễ toàn thiêu buổi sáng thường xuyên, đó là của lễ toàn thiêu hằng ngày. Các ngươi sẽ làm như vậy mỗi ngày trong bảy

ngày, dâng lễ vật là của lễ có mùi hương thơm dâng lên Chúa; các ngươi sẽ dâng lễ quán của nó trên lễ thiêu hằng ngày. Và ngày thứ bảy được gọi là thánh sẽ dành cho các ngươi, các ngươi sẽ không làm bất kỳ công việc nô dịch nào trong ngày này.

Và vào ngày lễ đầu mùa, khi các ngươi dâng của lễ mới cho Chúa trong lễ các tuần, đó sẽ là một ngày thánh cho các ngươi, các ngươi không được làm bất kỳ công việc nặng nhọc nào. Và các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu có mùi hương thơm cho Chúa: hai bê đực từ bò, một chiên đực, bảy chiên con một tuổi không tì vết. Của lễ của họ là bột mịn trộn trong dầu, ba phần mười cho con bê đực, và hai phần mười cho con chiên đực. Một phần mười cho mỗi con chiên con, cho cả bảy con chiên con, Và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi, để chuộc tội cho các ngươi, ngoại trừ của lễ thiêu dâng liên tục, Và các ngươi sẽ dâng của lễ hy sinh của họ cho ta, chúng sẽ không tì vết đối với các ngươi, và cũng dâng các lễ quán của họ.

29

Và vào tháng thứ bảy, ngày mồng một của tháng, sẽ là ngày thánh được công bố cho các ngươi, các ngươi không được làm bất kỳ công việc nô dịch nào, đó sẽ là ngày của dấu hiệu cho các ngươi. Và các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu có mùi hương thơm cho Chúa: một con bê đực từ bầy bò, một con chiên đực, bảy con chiên con một tuổi không tì vít. Của lễ của họ là bột mịn trộn trong dầu, ba phần mười cho con bê đực, và hai phần mười cho con chiên đực, Một phần mười cho mỗi con chiên con, cho cả bảy con chiên con, Và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi, để chuộc tội cho các ngươi, Ngoại trừ các của lễ thiêu của trăng mới, cùng các của lễ tế và các của lễ quán của chúng, và của lễ thiêu hằng dâng, cùng các của lễ tế và các của lễ quán của chúng theo thể thức của chúng, làm mùi hương thơm dâng lên Chúa.

Và ngày mười của tháng này sẽ là ngày thánh được gọi cho các ngươi, và các ngươi sẽ hành hạ linh hồn mình, và các ngươi sẽ không làm bất kỳ công việc nào. Và các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu có mùi hương thơm cho Chúa, các của lễ dâng cho Chúa: một bê con từ bò, một chiên đực, bảy chiên con một tuổi, chúng sẽ là không tì vết đối với các ngươi. Của lễ của họ là bột mịn trộn trong dầu, ba phần mười cho con bê đực, và hai phần mười cho con chiên đực. Một phần mười cho mỗi con chiên con, cho bảy con chiên con, Và một con dê đực từ bầy dê về tội lỗi, để chuộc tội cho các ngươi, ngoại trừ lễ chuộc tội, và của lễ thiêu thường xuyên, của lễ tế của nó, và của lễ quán của nó theo quy định thành mùi hương thơm, lễ vật dâng cho Chúa.

Và vào ngày thứ mười lăm của tháng thứ bảy này sẽ là ngày thánh được gọi cho các ngươi, các ngươi không được làm bất kỳ công việc nô dịch nào, và các ngươi hãy cử hành lễ hội đó cho Chúa trong bảy ngày. Và các ngươi sẽ dâng các của lễ thiêu hoàn toàn, của lễ có mùi hương thơm cho Chúa, vào ngày thứ nhất: mười ba bê đực từ bò, hai chiên đực, mười bốn chiên con một tuổi; chúng sẽ không tì vết. Các lễ vật của họ là bột mịn trộn trong dầu: ba phần mười cho mỗi bê con, cho mười ba bê con, và hai phần mười cho mỗi chiên đực, cho hai chiên đực, Một phần mười cho mỗi con chiên, cho mười bốn con chiên con, Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Và vào ngày thứ hai: mười hai bê đực, hai cừu đực, mười bốn cừu con một năm tuổi không tì vết. Của lễ hy sinh của họ và của lễ quán của họ dâng cho những bê đực, những chiên đực và những chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoại trừ lễ thiêu toàn thể dâng liên tục, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Vào ngày thứ ba: mười một con bê, hai con cừu đực, mười bốn con cừu con một tuổi không tì vết. Lễ hy sinh của họ và lễ quán của họ dành cho những bê, những chiên đực và những chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Vào ngày thứ tư: mười bê con, hai cừu đực, mười bốn cừu con một năm tuổi không tì vết. Các lễ tế và các lễ quán của họ dâng cho bê đực, chiên đực và chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Vào ngày thứ năm: chín con bê, hai con cừu đực, mười bốn con cừu con một tuổi không tì vết. Các lễ tế và các lễ quán của họ dâng cho bê đực, chiên đực và chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoại trừ lễ thiêu toàn thể dâng liên tục, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Vào ngày thứ sáu: tám con bê, hai con chiên đực, mười bốn con chiên con một tuổi không tì vết. Các lễ tế và các lễ quán của họ dâng cho bê đực, chiên đực và chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Vào ngày thứ bảy: bảy con bê, hai con cừu đực, mười bốn con chiên một tuổi không tì vết. Các lễ tế và các lễ quán của họ dâng cho bê đực, chiên đực và chiên con theo số lượng của chúng, theo quy định của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng. Và vào ngày thứ tám sẽ có lễ bế mạc cho các ngươi, các ngươi không

được làm bất kỳ công việc nô dịch nào trong ngày này. Và các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu có mùi hương thơm làm lễ vật cho Chúa: một con bê, một con chiên đực, bảy con chiên con một tuổi không tì vết. Các lễ tế của họ và các lễ quán của họ dâng cho bê đực, cừu đực và các cừu con theo số lượng của chúng, theo sự sắp đặt của chúng. Và một con dê đực về tội lỗi, ngoài lễ thiêu hằng hiến, các lễ tế của chúng và các lễ quán của chúng.

Những điều này các ngươi sẽ làm cho Chúa trong các lễ hội của các ngươi, ngoại trừ các lời khấn nguyện của các ngươi, và các của lễ tự nguyện của các ngươi, và các của lễ thiêu của các ngươi, và các của lễ tế của các ngươi, và các của lễ quán của các ngươi, và các của lễ cứu rỗi của các ngươi.

30

Và Môi-se nói với con cái Y-sơ-ra-ên theo tất cả những gì Chúa đã truyền cho Môi-se. Và Môi-se nói với các người cai trị của các chi phái con trai Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là lời mà Chúa đã ra lệnh. Người nào thề nguyện lời thề với Chúa, hoặc thề lời thề nguyện, hoặc buộc mình với lời cam kết về linh hồn mình, thì không được làm ô uế lời của mình, tất cả những gì đi ra từ miệng mình, người ấy phải làm trọn. Nếu người phụ nữ khấn nguyện lời khấn nguyện với Chúa, hoặc ràng buộc sự ràng buộc trong nhà của cha nàng trong tuổi trẻ của nàng, Và khi người cha nghe những lời cầu nguyện của con gái mình, và những lời cam kết ràng buộc mà con gái đã ràng buộc theo linh hồn mình, và người cha giữ im lặng, thì tất cả những lời cầu nguyện của con gái sẽ có hiệu lực, và tất cả những lời cam kết ràng buộc mà con gái đã ràng buộc theo linh hồn mình sẽ còn giá trị. Nhưng nếu cha cô ấy từ chối vào ngày ông nghe tất cả các lời khấn nguyện và các lời cam kết ràng buộc mà cô ấy đã ràng buộc theo linh hồn mình, thì

chúng sẽ không có hiệu lực, và Chúa sẽ tha thứ cho cô ấy, bởi vì cha cô ấy đã từ chối.

Nếu sau khi đã trở thành vợ của một người đàn ông, và những lời khấn nguyện của nàng còn ở trên nàng theo những lời phát ra từ môi miệng của nàng, những điều mà nàng đã ràng buộc linh hồn mình, Và khi người chồng của cô ấy nghe và im lặng với cô ấy trong ngày mà anh ấy nghe, thì như vậy tất cả các lời cầu nguyện của cô ấy sẽ có hiệu lực, và các nghĩa vụ của cô ấy mà cô ấy đã ràng buộc theo linh hồn của cô ấy sẽ có hiệu lực. Nếu người chồng của cô ấy từ chối vào ngày ông nghe, thì tất cả những lời cầu nguyện của cô ấy và những nghĩa vụ mà cô ấy đã ràng buộc lên linh hồn mình sẽ không còn giá trị, bởi vì người chồng đã từ chối, và Chúa sẽ tha thứ cho cô ấy.

Và lời khấn của người góa bụa và của người bị ruồng bỏ, bất cứ điều gì mà bà ấy khấn nguyện liên quan đến linh hồn mình, sẽ có hiệu lực đối với bà ấy. Nếu lời khấn nguyện của cô ấy, hoặc sự ràng buộc chống lại linh hồn của cô ấy với lời thề, được thực hiện trong nhà của chồng cô ấy, Và nếu người chồng của cô ấy nghe, và im lặng với cô ấy, và không từ chối với cô ấy, thì tất cả những lời khấn nguyện của cô ấy, và tất cả những nghĩa vụ mà cô ấy đã ràng buộc trên linh hồn mình, sẽ có hiệu lực đối với cô ấy. Nhưng nếu người chồng của nàng hủy bỏ vào ngày nào mà ông nghe được, thì tất cả những gì đi ra từ môi của nàng theo những lời khấn nguyện của nàng, và theo những cam kết liên quan đến linh hồn của nàng, sẽ không còn giá trị cho nàng, vì người chồng của nàng đã hủy bỏ, và Chúa sẽ tha thứ cho nàng. Mọi lời nguyện và mọi lời thề ràng buộc để làm hại linh hồn, chồng nàng sẽ thiết lập hoặc chồng nàng sẽ loại bỏ. Nếu ông ta cứ im lặng ngày này qua ngày khác, thì ông ta sẽ xác nhận tất cả các lời khấn nguyện của nàng, và các nghĩa vụ ràng buộc trên nàng, ông ta sẽ xác nhận chúng, bởi vì ông ta đã im

lặng vào ngày mà ông ta nghe được. Nếu người chồng hủy bỏ lời thề sau ngày mà ông đã nghe, thì ông sẽ mang lấy tội lỗi của mình. Đây là các sắc lệnh mà Chúa đã truyền cho Môi-se, về mối quan hệ giữa người chồng và vợ của ông ta, và giữa người cha và con gái đang ở tuổi trẻ trong nhà cha.

31

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy trả thù cho con cái Israel trước những người Madian, và sau đó ngươi sẽ được về với dân của ngươi. Và Moses nói với dân chúng rằng: Hãy vũ trang những người đàn ông từ trong các ngươi, và hãy dàn trận trước mặt Chúa để đánh Midian, để trả lại sự báo thù từ Chúa cho Midian. Một ngàn người từ mỗi bộ tộc, một ngàn người từ mỗi bộ tộc, từ tất cả các bộ tộc con cái Israel, hãy sai đi chiến đấu. Và họ đếm ra từ các nghìn người Israel, một nghìn người từ mỗi bộ tộc, mười hai nghìn người được trang bị vũ khí vào hàng ngũ chiến đấu. Và Môi-se đã sai họ đi, mỗi bộ tộc một ngàn người, mỗi bộ tộc một ngàn người cùng với lực lượng của họ, và Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn thầy tế lễ, và các đồ vật thánh, và các kèn hiệu lệnh trong tay họ.

Và họ đã dàn trận tấn công Midian, như Chúa đã truyền lệnh cho Moses, và họ đã giết mọi người nam. Và họ giết các vua Midian cùng với những người bị thương của họ, và Evi, và Rekem, và Sur, và Hur, và Reba, năm vua Midian, và họ giết Balaam con trai Beor bằng gươm cùng với những người bị thương của họ. Và họ cướp phá các phụ nữ Madian, hành lý của họ, gia súc của họ, tất cả tài sản của họ, và sức mạnh của họ. Và họ đốt cháy tất cả các thành phố trong khu định cư của họ và các trang trại của họ bằng lửa. Và họ đã lấy tất cả của cải chiến lợi, và tất cả chiến lợi phẩm của họ, từ người cho đến gia súc. Và họ đã

dẫn đến Moses và đến Eleazar thầy tế lễ, và đến tất cả con trai Israel, những tù binh, và những chiến lợi phẩm, và những của cải cướp được vào trại ở Araboth Moab, là nơi ở trên sông Jordan đối diện Jericho. Và Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và tất cả các người cai trị của hội chúng đi ra ngoài trại để gặp họ. Và Môi-se đã giận những người giám sát của lực lượng, những chỉ huy ngàn người và những chỉ huy trăm người đang đến từ hàng ngũ chiến đấu. Và Moses nói với họ, Tại sao các ngươi đã tha mạng cho mọi người nữ? Chính những người này đã khiến con cái Israel, theo lời của Balaam, quay lưng và coi thường lời Chúa vì Phogor, và tai họa đã xảy ra trong hội chúng của Chúa. Và bây giờ hãy giết tất cả nam giới trong các chiến lợi phẩm, và tất cả phụ nữ nào đã biết giường nam giới, hãy giết đi. Và hãy bắt sống tất cả những phụ nữ chưa biết đến giường của nam giới. Và các ngươi hãy đóng trại bên ngoài trại bảy ngày. Tất cả người đã giết và người chạm vào xác người bị giết sẽ được tẩy sạch vào ngày thứ ba và vào ngày thứ bảy, cả các ngươi và những người bị bắt của các ngươi. Và mọi vật bọc, mọi đồ vật bằng da, mọi đồ làm từ da dê, và mọi đồ vật bằng gỗ, các ngươi phải tẩy sạch.

Và thầy tế lễ Eleazar nói với những người lính đang trở về từ trận địa chiến tranh: Đây là điều luật của luật pháp mà Chúa đã truyền cho Moses. Ngoại trừ vàng và bạc và đồng và sắt và chì và thiếc, Mọi vật mà sẽ đi qua lửa thì sẽ được tẩy sạch, nhưng cũng phải được thanh tẩy bằng nước thanh tẩy, và tất cả những gì không đi qua lửa thì sẽ đi qua nước. Và các ngươi hãy giặt áo quần vào ngày thứ bảy, và các ngươi sẽ được tẩy sạch, và sau đó các ngươi sẽ vào trại.

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy lấy điểm chính của những chiến lợi phẩm bắt được từ người cho đến súc vật, ngươi và Eleazar thầy tế lễ và những người cai trị các gia tộc của hội chúng.

Và các ngươi sẽ chia các chiến lợi phẩm giữa các chiến binh đã ra trận và toàn thể hội chúng. Và các ngươi sẽ dành riêng một phần cho Chúa từ những chiến binh đã ra trận: một linh hồn trên năm trăm, từ người nam, từ gia súc, từ bò, từ chiên, và từ lừa, Và từ phần nửa của họ, các ngươi sẽ nhận lấy. Và ngươi sẽ giao cho Eleazar thầy tế lễ những của lễ đầu mùa của Chúa. Và từ phần một nửa của con cái Israel, ngươi sẽ lấy một trong năm mươi từ con người, từ bò, từ cừu, từ lừa, và từ tất cả gia súc, và ngươi sẽ giao chúng cho người Lê-vi, những kẻ canh giữ lều của Chúa.

Môi-se và thầy tế lễ Ê-lê-a-sa đã làm như Chúa đã truyền cho Môi-se. Và phần thặng dư của chiến lợi phẩm mà các chiến binh đã thu được từ những con cừu là sáu trăm bảy mươi lăm ngàn con. Và bò, bảy mươi hai ngàn con, Và lừa, sáu mươi mốt ngàn con, Và linh hồn con người từ những người phụ nữ mà không biết giường của người đàn ông, tất cả linh hồn, ba mươi hai ngàn. Và phần nửa, tức phần của những người đã ra trận chiến, về số lượng cừu là ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm con. Và phần dành cho Chúa từ các con cừu là sáu trăm bảy mươi lăm. Và bò, ba mươi sáu ngàn con, và phần dâng cho Chúa, bảy mươi hai con, Và lừa, ba mươi ngàn năm trăm con, và phần dâng cho Chúa, sáu mươi mốt con, Và linh hồn con người, mười sáu ngàn, và phần cuối cùng của họ dâng cho Chúa, ba mươi hai linh hồn.

Và Môi-se đã dâng lễ vật cuối cùng cho Chúa, là của lễ dành cho Đức Chúa Trời, cho thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, như Chúa đã truyền cho Môi-se, từ nửa phần của con cái Israel, mà Môi-se đã chia ra khỏi những người chiến binh. Và một nửa từ hội chúng gồm những con cừu là ba trăm ba mươi ngàn bảy ngàn năm trăm con. Và bò, ba mươi sáu ngàn con, Lừa, ba mươi ngàn năm trăm con, Và linh hồn con người, mười sáu ngàn. Và Moses lấy từ nửa phần của con cái Israel một phần năm mươi, từ con người và từ gia súc,

và cho chúng cho các người Levi, những người giữ gìn các ca canh của lều Chúa, theo cách Chúa đã ra lệnh cho Moses.

Và tất cả những người được chỉ định vào các đơn vị ngàn của lực lượng, các chỉ huy ngàn và các chỉ huy trăm, đã đến gần Môi-se, Và họ nói với Môi-se: Các đầy tớ của ông đã kiểm đếm số người của những chiến binh thuộc về chúng tôi, và không có một người nào trong số họ bị mất tích. Và chúng tôi đã dâng lên Chúa lễ vật, mỗi người dâng những đồ vật bằng vàng mà mình tìm được: vòng đeo tay, vòng đeo chân, nhẫn, vòng đeo cánh tay và vòng cổ, để chuộc tội cho chúng tôi trước mặt Chúa. Và Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, đã lấy vàng từ họ, mọi đồ vật đã được làm. Và tất cả vàng dâng làm của lễ mà họ đã dâng cho Chúa là mười sáu ngàn bảy trăm năm mươi siclơ, từ các chỉ huy ngàn quân và từ các chỉ huy trăm quân. Và các chiến binh đã cướp bóc, mỗi người cho chính mình. Và Môi-se và Ê-lê-a-sa thầy tế lễ đã nhận vàng từ các chỉ huy và các đội trưởng, và đã đem chúng vào lều chứng cớ, làm vật kỷ niệm của con cái Y-sơ-ra-ên trước mặt Chúa.

32

Các con trai Ru-bên và các con trai Gát có đàn gia súc đông đảo, rất đông đảo, và họ thấy vùng đất Gia-xe và vùng đất Ga-la-át, và nơi đó là nơi thích hợp cho gia súc. Các con trai Ru-bên và các con trai Gát đã tiến đến, họ nói với Môi-se và với Ê-lê-a-sa thầy tế lễ và với các người cai trị của hội chúng rằng, Ataroth, và Daibon, và Jazer, và Nimrah, và Heshbon, và Elealeh, và Sebama, và Nebo, và Baian, Vùng đất mà Chúa đã ban cho trước mặt các con trai Israel là đất chăn nuôi gia súc, và các con cái của ngươi có gia súc. Và họ nói: Nếu chúng tôi được ơn trước mặt ngài, xin hãy ban cho đất này làm sản nghiệp cho các đầy tớ của ngài, và xin đừng bắt chúng tôi vượt qua sông Jordan.

Và Môi-se nói với các con trai Gát và các con trai Ru-bên: Các anh em của các ngươi đi ra chiến trận, còn các ngươi ở lại đây sao? Và tại sao các ngươi làm sai lệch tâm trí của con cái Israel để họ không vượt qua vào đất mà Chúa ban cho họ? Các cha của các ngươi đã không làm như vậy sao, khi tôi sai họ từ Kadesh Barnea đi xem xét vùng đất? Và họ đã đi lên thung lũng Bột-ruo, và họ đã do thám vùng đất, và họ đã làm lòng các con trai Y-sơ-ra-ên rời xa, để họ không đi vào vùng đất mà Chúa đã ban cho họ. Và Chúa đã nổi cơn thịnh nộ trong ngày đó, và Ngài đã thề rằng, Nếu những người này đã đi lên từ Ai Cập, từ hai mươi tuổi trở lên, những người biết điều tốt và điều xấu, liệu họ có thấy vùng đất mà ta đã thề với Abraham, Isaac và Jacob không, vì họ đã không theo sau ta,

Ngoại trừ Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người được tách ra, và Giô-suê, con của Na-vê, bởi vì họ đã theo sau Chúa. Và Chúa đã nổi cơn thịnh nộ với Israel, và đã phân tán họ trong sa mạc bốn mươi năm, cho đến khi tất cả thế hệ làm điều ác trước mặt Chúa bị tiêu diệt. Này, các ngươi đã dấy lên thay cho tổ phụ mình, là một thế hệ tội nhân, để còn thêm vào cơn thịnh nộ của Chúa trên Y-sơ-ra-ên. Rằng các ngươi sẽ quay lưng lại từ Ngài để còn tiếp tục bỏ mặc Ngài trong hoang mạc, và các ngươi sẽ phạm tội chống lại toàn thể hội chúng này.

Và họ đến gần ông và nói: Chúng tôi sẽ xây dựng chuồng chiên ở đây cho gia súc của chúng tôi và các thành phố cho gia đình của chúng tôi. Và chúng tôi sẽ vũ trang làm đội tiên phong đi trước con cái Israel, cho đến khi chúng tôi dẫn họ vào nơi của họ, còn gia quyến của chúng tôi sẽ ở trong các thành phố kiên cố vì các cư dân trên đất ấy. Chúng tôi sẽ không quay trở lại nhà của chúng tôi cho đến khi các con trai Israel được chia phần, mỗi người vào sản nghiệp của mình. Và chúng tôi sẽ không còn thừa

kế cùng với họ từ bên kia sông Jordan và xa hơn nữa, bởi vì chúng tôi đã nhận phần đất của chúng tôi ở bên kia sông Jordan về phía đông.

Và Moses nói với họ: Nếu các ngươi làm theo lời này, nếu các ngươi trang bị vũ khí trước mặt Chúa để đi chiến tranh, Và mọi người vũ trang của các ngươi sẽ đi qua sông Jordan trước mặt Chúa, cho đến khi kẻ thù của Ngài bị tiêu diệt hoàn toàn khỏi trước mặt Ngài, và đất được chinh phục trước mặt Chúa, và sau những điều này các ngươi sẽ trở về, và các ngươi sẽ vô tội trước mặt Chúa và trước mặt Israel, và đất này sẽ thuộc về các ngươi làm sản nghiệp trước mặt Chúa. Nhưng nếu các ngươi không làm như vậy, các ngươi sẽ phạm tội trước Chúa, và các ngươi sẽ biết tội lỗi của mình khi những điều ác áp đảo các ngươi. Và các ngươi sẽ xây dựng cho mình các thành phố để chứa hành lý của các ngươi, và các trang trại cho gia súc của các ngươi, và các ngươi sẽ làm điều gì đi ra từ miệng của các ngươi.

Các con trai Ru-bên và các con trai Gát nói với Môi-se rằng: Các đầy tớ của ngài sẽ làm như Chúa của chúng tôi truyền lệnh. Hành lý của chúng tôi, vợ con của chúng tôi, và tất cả gia súc của chúng tôi sẽ ở trong các thành phố Ga-la-át. Nhưng tất cả con trai của ngươi sẽ vũ trang và sắp hàng đi qua trước mặt Chúa vào chiến trận, theo cách Chúa phán.

Và Môi-se đã thiết lập cho họ Ê-lê-a-sa thầy tế lễ, và Giô-suê con trai Na-uê, và các người cai trị các gia tộc của các chi phái I-sơ-ra-ên. Và Môi-se nói với họ: Nếu các con trai Ru-bên và các con trai Gát cùng với các ngươi băng qua sông Giô-đanh, mọi người đều được trang bị vũ khí để chiến tranh trước mặt Chúa, và các ngươi chinh phục được đất trước mặt các ngươi, thì các ngươi sẽ cho họ đất Ga-la-át làm sản nghiệp. Nhưng nếu họ không băng

qua cùng các ngươi một cách trang bị vũ khí vào chiến tranh trước mặt Chúa, thì các ngươi sẽ đưa hành lý của họ, phụ nữ của họ, và gia súc của họ qua trước các ngươi vào đất Canaan, và họ sẽ cùng thừa kế với các ngươi trong đất Canaan. Các con trai Ru-bên và các con trai Gát trả lời rằng: Chúng tôi sẽ làm tất cả những gì Chúa phán dạy các tôi tớ Ngài. Chúng tôi sẽ vượt qua sông Jordan với vũ khí trước mặt Chúa vào đất Canaan, và các ngươi sẽ cho chúng tôi vùng đất bên kia sông Jordan làm sở hữu.

Và Môi-se đã ban cho các con trai Gát, các con trai Ru-bên, và nửa chi phái Ma-na-se thuộc con cháu Giô-sép, vương quốc của Si-hôn vua dân A-mô-rít, và vương quốc của Óc vua xứ Ba-san, cùng đất đai và các thành ấp với biên giới của chúng, các thành ấp của vùng đất xung quanh. Và con cái Gad đã xây dựng Dibon, Ataroth và Aroer, và Sophar, và Jazer, và họ đã tôn cao chúng, và Namram, và Baitharan, các thành phố kiên cố, và các trang trại nuôi cừu. Và các con trai của Reuben đã xây dựng Heshbon, Elealeh và Kiriathaim, và Beelmeon được bao quanh, và Sebama, và họ đã đặt tên cho các thành phố mà họ đã xây dựng theo tên của họ. Và con trai của Machir, cháu của Manasseh, đã đi đến Gilead và chiếm lấy nó, và tiêu diệt người Amorite đang cư trú trong đó. Và Môi-se đã ban Ga-la-át cho Ma-ki, con trai Ma-na-se, và ông đã ở đó. Và Jair, con của Manasseh, đã đi và chiếm các farmsteads của họ, và đặt tên chúng là các farmsteads của Jair. Và Nabau đã đi và chiếm lấy Kohath cùng các làng mạc của nó, và đặt tên chúng là Naboth theo tên của ông.

33

Và đây là các trạm của con cái Israel khi họ ra khỏi đất Ai Cập với quyền năng của họ dưới sự lãnh đạo của Môi-se và A-rôn. Và Môi-se đã viết những chặng khởi hành của họ và những trạm

dừng của họ theo lời của Chúa, và đây là những trạm dừng trong cuộc hành trình của họ. Họ đã khởi hành từ Ra-mê-se vào tháng thứ nhất, vào ngày thứ mười lăm của tháng thứ nhất, vào ngày hôm sau của lễ Vượt Qua, các con trai Y-sơ-ra-ên đã đi ra với tay cao trước mặt tất cả những người Ai Cập. Và những người Ai Cập đang chôn cất tất cả những người chết của họ mà Chúa đã đánh, mọi con đầu lòng trong đất Ai Cập, và Chúa đã thực hiện sự báo thù trên các thần của họ. Và các con trai Israel đã rời khỏi Rameses, họ cắm trại tại Succoth. Và sau khi rời khỏi Succoth, họ đóng trại tại Buthan, là một phần của sa mạc. Và họ rời khỏi Buthan, rồi cắm trại tại cửa Eiroth, là nơi đối diện Beelsephon, và họ cắm trại đối diện Magdolou. Và họ rời đi từ trước mặt Eiroth, và họ băng qua giữa biển vào hoang mạc, và họ đi đường ba ngày qua hoang mạc, và họ cắm trại ở Pikriais. Và họ rời khỏi Nước đắng, đến Elim, và ở Elim có mười hai suối nước và bảy mươi cây chà là, và họ cắm trại ở đó bên cạnh nước. Và họ rời khỏi Elim và cắm trại bên Biển Đỏ. Và họ đã rời khỏi biển Đỏ, và họ đã cắm trại trong sa mạc Sin.

Và họ đã rời khỏi hoang mạc Sin, và họ đã cắm trại tại Rephaka. Và họ rời khỏi Rephaka và cắm trại ở Ailous. Và họ đi ra từ Ailous, rồi cắm trại ở Raphidin, nhưng ở đó không có nước cho dân chúng uống. Và họ đã rời khỏi Raphidin, và họ đã cắm trại trong hoang mạc Sinai. Và họ đã rời khỏi sa mạc Sinai, và họ đã cắm trại tại những ngôi mộ của sự ham muốn. Và họ rời khỏi những ngôi mộ của sự ham muốn và cắm trại tại A-se-rốt. Và họ rời khỏi Aseroth và đóng trại ở Rathamah.

Và họ rời khỏi Rathamah và cắm trại ở Remmon Phares. Và họ rời khỏi Remmon Phares và cắm trại tại Lebona. Và họ rời khỏi Lebona và cắm trại tại Ressan. Và họ rời khỏi Ressan và cắm trại tại Makellath. Và họ rời khỏi Makellath và cắm trại tại Saphar.

Và họ rời khỏi Saphar và cắm trại tại Charadath. Và họ rời khỏi Charadath và cắm trại tại Makeloth. Và họ rời khỏi Makhêlốt và cắm trại tại Kataat. Và họ rời khỏi Kataath và cắm trại tại Tarath. Và họ rời khỏi Tarath và cắm trại tại Mathekka. Và họ rời khỏi Mathekka và cắm trại tại Selmonah. Và họ rời khỏi Selmona và cắm trại tại Masouruth. Và họ rời khỏi Masouruth và cắm trại tại Benaiah. Và họ rời khỏi Banaia và cắm trại tại núi Gadgad.

Và họ rời khỏi núi Gađgađ và cắm trại tại Êtêbatha. Và họ rời khỏi Etebatha và đóng trại tại Ebronah. Và họ rời khỏi Ebronah và cắm trại tại Ezion Geber. Và họ đã rời khỏi Ezion Geber, và họ đã cắm trại trong sa mạc Sin, và họ đã rời khỏi sa mạc Sin, và họ đã cắm trại ở sa mạc Paran; đây là Kadesh. Và họ đã rời khỏi Kadesh, và họ đã cắm trại tại núi Hor gần đất Edom.

Và thầy tế lễ A-rôn đã đi lên theo mệnh lệnh của Chúa, và đã chết ở đó trong năm thứ bốn mươi của cuộc ra đi của con cái I-sơ-ra-ên khỏi đất Ai Cập, vào ngày mồng một tháng năm. Và Aaron được một trăm hai mươi ba tuổi khi ông qua đời trên núi Hor. Và vua Arad người Canaan đã nghe, ông này ở trong đất Canaan, khi các con trai Israel đang đi vào, Và họ đã rời khỏi núi Hor, và họ đã cắm trại tại Selmona. Và họ rời khỏi Selmona và cắm trại tại Phinon. Và họ rời khỏi Phinon và cắm trại ở Oboth.

Và họ đã rời khỏi Oboth, và họ đã cắm trại tại Gai, ở bên kia biên giới Moab. Và họ rời khỏi Gai và đóng trại tại Daibon Gad. Và họ rời khỏi Daibon Gad và cắm trại tại Gelmon Deblathaim. Và họ rời khỏi Gelmon Deblathaim, và đóng trại trên các núi Abarim, đối diện Nabau. Và họ rời khỏi núi Abarim và đóng trại ở phía tây Moab, bên sông Jordan đối diện Jericho. Và họ đóng trại bên cạnh sông Jordan, từ Aesimoth cho đến Belsa ở phía tây Moab.

Và Chúa phán với Moses tại phương tây Moab bên sông Jordan gần Jericho, rằng, Hãy nói với các con trai Israel, và bạn sẽ nói với họ rằng: Các ngươi đang băng qua sông Jordan vào đất Canaan. Và các ngươi sẽ tiêu diệt tất cả những người cư trú trong đất trước mặt các ngươi, và các ngươi sẽ loại bỏ những nơi canh gác của họ, và các ngươi sẽ tiêu diệt tất cả những hình tượng đúc của họ, và các ngươi sẽ loại bỏ tất cả những trụ đá của họ. Và các ngươi sẽ tiêu diệt tất cả những người cư trú trong vùng đất đó, và các ngươi sẽ ở trong đó, vì ta đã ban vùng đất của họ cho các ngươi làm cơ nghiệp. Và các ngươi sẽ thừa kế đất của họ bằng thăm theo các chi phái của các ngươi; cho những người đông hơn, các ngươi hãy tăng phần sở hữu của họ, và cho những người ít hơn, các ngươi hãy giảm phần sở hữu của họ. Nơi nào tên của người ấy được bốc thăm ra, thì ở đó sẽ là của người ấy. Theo các chi phái tổ tiên của các ngươi, các ngươi sẽ thừa kế. Nhưng nếu các ngươi không tiêu diệt những người cư trú trên đất khỏi trước mặt các ngươi, thì những người mà các ngươi để lại trong số họ sẽ trở thành gai trong mắt các ngươi và mũi tên trong cạnh sườn các ngươi, và họ sẽ thù địch với các ngươi trên đất nơi các ngươi sẽ cư trú. Và như tôi đã quyết định làm với họ thế nào, thì tôi sẽ làm với các ngươi như vậy.

34

Và Chúa phán với Moses rằng, Ra lệnh cho các con trai Israel, và ngươi sẽ nói với họ: Các ngươi đang đi vào đất Canaan, đất này sẽ là cơ nghiệp của các ngươi, đất Canaan với các biên giới của nó. Và bên phía Nam của các ngươi sẽ chạy từ sa mạc Sin cho đến giáp với Edom, và ranh giới phía nam của các ngươi sẽ bắt đầu từ phần phía đông của Biển Muối. Và ranh giới sẽ bao quanh các ngươi từ phương Nam đến dốc Akrabin, và sẽ đi qua Ennak, và lối ra của nó sẽ là về phía Nam Kadesh của Barnea, và sẽ đi ra đến

khu định cư Arad, và sẽ đi qua Asemona. Và ranh giới sẽ chạy vòng từ Asemona đến suối Ai Cập, và lối ra sẽ là biển. Và ranh giới phía biển của các ngươi sẽ là biển lớn làm ranh giới, đây sẽ là ranh giới phía biển của các ngươi.

Và đây sẽ là ranh giới phía bắc của các ngươi: từ biển lớn, các ngươi sẽ đo cho mình đến núi ấy. Và từ núi này đến núi kia, các ngươi sẽ đo cho họ khi họ đi vào Hamath, và lối ra của nó sẽ là ranh giới Saradak. Và ranh giới sẽ đi ra đến Dephrona, và lối ra của nó sẽ là Arsenain; đây sẽ là ranh giới phía Bắc của các ngươi. Và ranh giới sẽ đi xuống từ Sephephamar đến Bela về phía đông trên các suối, và ranh giới sẽ đi xuống từ Bela dọc theo lưng biển Chinnereth về phía đông. Và ranh giới sẽ đi xuống từ Sephamar đến Bela về phía đông trên các suối nước, và ranh giới sẽ đi xuống từ Bela dọc theo sườn phía đông của biển Chinnereth. Và các ranh giới sẽ đi xuống đến sông Jordan, và lối ra sẽ là Biển Muối. Đây sẽ là đất của các ngươi với các ranh giới xung quanh nó.

Và Moses đã ra lệnh cho các con trai Israel, nói rằng: Đây là vùng đất mà các ngươi sẽ thừa kế nó bằng thăm, theo cách mà Chúa đã truyền ban nó cho chín chi phái và nửa chi phái Manasseh. Bởi vì chi phái con trai Ru-bên và chi phái con trai Gát theo nhà tổ phụ của họ, cùng với nửa chi phái Ma-na-se, đã nhận được phần đất của họ. Hai bộ tộc rưỡi đã nhận phần đất của họ ở bên kia sông Jordan gần Jericho, về phía đông nam.

Và Chúa phán với Moses rằng, Đây là tên của những người đàn ông sẽ phân chia đất cho các ngươi: Ê-lê-a-sa thầy tế lễ và Giô-suê con của Na-vê. Và các ngươi sẽ nhận một người lãnh đạo từ mỗi bộ lạc để phân chia đất cho các ngươi làm sản nghiệp.

Và đây là tên của những người đàn ông thuộc bộ lạc Judah: Caleb, con trai của Jephunneh. Thuộc bộ tộc Simeon, Salamiel con của Semiud. Thuộc bộ tộc Benjamin, Eldad con của Chaslon, Của bộ tộc Dan, người cai trị là Bakchir, con trai của Egli. Từ các con trai của Joseph, bộ lạc các con trai của Manasseh, người cai trị là Aniel, con trai của Souphi. Thuộc bộ tộc con cháu Ephraim, người cai trị là Kamuel, con trai của Sabathan. Của bộ tộc Zebulun, người cai trị là Elizaphan, con trai của Parnach. Của bộ tộc con trai Issachar, người cai trị là Phaltiel, con trai của Oza. Của bộ tộc con trai Asher, người cai trị Achior, con trai Salami. Thuộc bộ tộc Naphtali, người cai trị là Phadael, con trai của Iamioud.

Chúa đã truyền lệnh cho những người này chia đất cho các con trai Israel trong xứ Canaan.

35

Và Chúa phán với Moses trên vùng phía tây Moab bên bờ sông Jordan đối diện Jericho, rằng, Ra lệnh cho các con trai Israel, và họ sẽ cho người Levi các thành phố để ở từ phần đất sở hữu của họ, và các vùng ngoại ô xung quanh các thành phố đó họ cũng sẽ cho người Levi. Và các thành phố sẽ dành cho họ để ở, và các khu đất rào của họ sẽ dành cho gia súc của họ và tất cả các động vật bốn chân của họ. Và vùng đất liền kề của các thành mà các ngươi sẽ ban cho người Lê-vi, từ tường thành và ra ngoài hai nghìn thước chung quanh. Và ngươi sẽ đo bên ngoài thành phố: phía đông hai ngàn cu-bít, phía nam hai ngàn cu-bít, phía biển hai ngàn cu-bít, và phía bắc hai ngàn cu-bít, với thành phố ở giữa. Đó sẽ là ranh giới của các thành phố cho các ngươi. Và các ngươi sẽ ban cho người Lê-vi các thành phố, gồm sáu thành trú ẩn mà các ngươi sẽ chỉ định để kẻ sát nhân chạy trốn đến đó, và thêm vào đó bốn mươi hai thành phố nữa. Tất cả các thành phố, các ngươi sẽ

ban cho người Lê-vi bốn mươi tám thành phố, những thành này và các vùng ngoại ô của chúng. Và các thành mà các ngươi sẽ ban từ sản nghiệp của con cái Y-sơ-ra-ên, từ những chi phái đông dân thì lấy nhiều, và từ những chi phái ít dân thì lấy ít, mỗi chi phái theo sản nghiệp mà họ sẽ thừa kế, họ sẽ ban các thành cho người Lê-vi.

Và Chúa phán với Moses rằng, Hãy nói với con cái Israel, và ngươi sẽ bảo họ rằng: Các ngươi đang băng qua sông Jordan vào đất Canaan. Và các ngươi sẽ chỉ định cho mình những thành phố, những nơi trú ẩn sẽ dành cho các ngươi để kẻ giết người chạy trốn đến đó, tức mọi kẻ đã đánh chết linh hồn một cách vô ý. Và các thành phố sẽ là nơi trú ẩn cho các ngươi khỏi kẻ báo thù huyết, và kẻ giết người sẽ không chết cho đến khi đứng trước hội chúng để chịu sự phán xét. Và các thành mà các ngươi sẽ ban cho, sáu thành ấy, sẽ là nơi trú ẩn cho các ngươi. Ba thành phố các ngươi sẽ ban bên kia sông Jordan, và ba thành phố các ngươi sẽ ban trong đất Canaan.

Nơi trú ẩn sẽ dành cho các con trai Israel, và cho người ngoại lai, và cho người cư trú ở giữa các ngươi; các thành phố này sẽ là nơi trú ẩn để chạy trốn đến đó cho mọi người đã đánh linh hồn một cách không chủ ý.

Nếu ai đó dùng đồ vật bằng sắt đánh anh ta và anh ta chết, thì người đó là kẻ giết người, kẻ giết người phải bị xử tử. Nếu ai dùng đá trong tay, thứ có thể gây chết người, mà đánh người khác và người đó chết, thì đó là kẻ giết người, kẻ giết người phải bị xử tử. Nếu ai dùng đồ vật bằng gỗ trong tay, vật có thể gây chết người, mà đánh người khác và người đó chết, thì người ấy là kẻ giết người; kẻ giết người đó phải bị xử tử.

Kẻ báo thù máu này sẽ giết kẻ giết người; khi gặp hắn, người này sẽ giết hắn. Nhưng nếu vì thù hận mà đẩy hắn, và ném vật gì lên hắn từ chỗ phục kích, và hắn chết, Hoặc vì cơn thịnh nộ mà đánh anh ta bằng tay, và anh ta chết, thì kẻ đã đánh phải bị xử tử, vì hắn là kẻ giết người; kẻ giết người phải bị xử tử. Người báo thù huyết sẽ giết kẻ giết người khi gặp hắn.

Nhưng nếu đột ngột, không qua thù hận mà đẩy anh ta, hoặc ném lên anh ta bất kỳ đồ vật nào, không phải từ phục kích, hoặc với bất kỳ hòn đá nào mà có thể làm chết người, không hề biết, và nó rơi trúng người đó, và người đó chết, nhưng chính anh ta không phải là kẻ thù của người đó, cũng không tìm cách làm hại người đó, Và hội chúng sẽ xét xử giữa người đã đánh và người báo thù huyết, theo những phán xét này. Và hội chúng sẽ giải cứu người đã giết khỏi tay người báo thù máu, và hội chúng sẽ đưa anh ta trở lại thành phố nơi trú ẩn của anh ta, nơi anh ta đã chạy trốn, và anh ta sẽ ở đó cho đến khi vị thầy tế lễ thượng phẩm qua đời, người mà họ đã xức dầu thánh cho ông.

Nhưng nếu kẻ giết người đi ra khỏi ranh giới của thành phố mà hắn đã chạy trốn đến đó, Và nếu kẻ báo thù huyết thù tìm thấy anh ta bên ngoài ranh giới thành phố trú ẩn của anh ta, và kẻ báo thù huyết thù giết kẻ đã giết người, thì không có tội. Vì trong thành phố trú ẩn, hãy để anh ta ở cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm chết, và sau khi thầy tế lễ thượng phẩm chết, kẻ giết người sẽ trở về đất sở hữu của mình.

Và những điều này sẽ là sắc lệnh phán xét cho các ngươi qua các thế hệ của các ngươi trong tất cả các nơi cư trú của các ngươi. Mọi kẻ đã đánh linh hồn, qua các nhân chứng ngươi sẽ giết kẻ đã giết người, và một nhân chứng không được làm chứng để kết án linh hồn chết. Và các ngươi không được nhận tiền chuộc cho

mạng sống từ kẻ giết người có tội đáng chết, bởi vì hắn phải bị xử tử. Các ngươi không được nhận tiền chuộc để cho người trốn vào thành trú ẩn được trở lại ở trên đất, cho đến khi thầy tế lễ thượng phẩm chết. Và các ngươi không được làm cho đất mà các ngươi đang ở bị ô uế bởi máu, vì máu này làm ô uế đất, và đất sẽ không được chuộc tội khỏi máu đã đổ ra trên nó, nhưng chỉ bởi máu của kẻ đã đổ máu ra. Và các ngươi không được làm ô uế đất mà các ngươi đang ở trên đó, là nơi Ta ngự giữa các ngươi, vì Ta là Chúa, Đấng ngự giữa con cái Israel.

36

Và các người cai trị chi phái con trai Galaat, con trai Makir, con trai Manasseh, từ chi phái con trai Joseph đến gần, và họ nói trước Môsê, và trước Eleazar thầy tế lễ, và trước các người cai trị nhà gia đình của con trai Israel, Và họ nói: Chúa đã ra lệnh cho chủ của chúng tôi trao lại đất gia nghiệp bằng thăm cho các con trai Israel, và Chúa đã ra lệnh cho chủ trao gia nghiệp của Salpaad, anh của chúng tôi, cho các con gái của ông ấy. Và họ sẽ trở thành vợ của một trong các chi phái con trai Israel, và phần của họ sẽ bị lấy đi từ sự chiếm hữu của các tổ phụ chúng ta, và sẽ được thêm vào sản nghiệp của chi phái mà họ trở thành vợ, và từ phần thừa kế của chúng ta sẽ bị lấy đi. Nếu có sự tha bổng của các con trai Y-sơ-ra-ên, thì cơ nghiệp của họ sẽ được thêm vào cơ nghiệp của chi phái mà họ trở thành vợ, và cơ nghiệp của họ sẽ bị lấy đi khỏi cơ nghiệp chi phái gia tộc của chúng ta.

Và Moses ra lệnh cho các con trai Israel qua mệnh lệnh của Chúa, nói rằng: Bộ lạc các con trai Joseph nói như vậy. Đây là lời mà Chúa đã ra lệnh cho các con gái của Salpaad, rằng: Những ai làm hài lòng họ, hãy để họ lấy làm vợ, nhưng chỉ từ dân tộc của cha họ, họ mới được lấy làm vợ. Và gia nghiệp sẽ không được

chuyển giao cho các con trai Israel từ chi phái này sang chi phái khác, bởi vì mỗi người trong số các con trai Israel sẽ bám chặt vào gia nghiệp của chi phái gia đình mình. Và mọi con gái thừa kế di sản từ các chi phái con trai Israel phải là vợ của một người từ dân tộc của cha mình, để cho các con trai Israel mỗi người thừa kế di sản tổ tiên của mình. Và phần đất sẽ không được chuyển từ bộ tộc này sang bộ tộc khác, nhưng mỗi người trong số các con trai Y-sơ-ra-ên sẽ bám chặt lấy cơ nghiệp của mình.

Theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho Moses, các con gái của Salpaad đã làm như vậy. Và Thersa, Egla, Melcha, Noua và Malaa, các con gái của Salpaad, đã trở thành vợ của các anh em họ của họ. Họ lấy vợ từ dòng dõi Manasseh, con trai của Joseph, và sản nghiệp của họ thuộc về chi phái dòng dõi cha của họ. Đây là các điều răn, các luật lệ và các phán xét mà Chúa đã truyền qua tay Môi-se tại phía tây Mô-áp, bên bờ sông Giô-đanh, đối diện Giê-ri-cô.

Phục Truyền Luật Lệ Ký

1

Đây là những lời mà Môi-se đã nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên bên kia sông Giô-đanh, trong vùng hoang mạc về phía tây, gần Biển Đỏ, giữa Pha-ran, Tô-phên, Lô-bôn, Áu-lôn và Ka-ta-khrý-sê-a. Mười một ngày đi từ Horeb, theo con đường qua núi Seir, cho đến Kadesh Barnea. Và xảy ra vào năm thứ bốn mươi, vào tháng thứ mười một, ngày mồng một của tháng, Môsê nói với tất cả con cái Israel, theo tất cả những gì Chúa đã truyền cho ông để nói với họ, sau khi đánh Vua Sihon của người Amorites, người đã sống ở Heshbon, và vua Og của Bashan, người đã sống ở Ashtaroth và ở Edrei, Ở bên kia sông Jordan, trong đất Moab, Moses bắt đầu giải thích luật pháp này, rằng: Chúa, Thần của chúng ta, đã phán với chúng ta tại Horeb rằng: Các ngươi ở trên núi này đã đủ lâu rồi. Hãy quay lại và khởi hành, các ngươi hãy tiến vào núi của người Amorites, và đến với tất cả những người láng giềng ở Arabah, vào vùng núi và đồng bằng, và đến phương Nam, và bờ biển đất của người Canaanites, và Anti-Lebanon cho đến sông lớn, sông Euphrates. Hãy xem, Ngài đã giao trước mặt các ngươi vùng đất này; hãy vào và chiếm hữu vùng đất mà Ta đã thề với các tổ phụ của các ngươi là Abraham, Isaac và Jacob, để ban cho họ và cho dòng dõi của họ sau họ.

Và tôi đã nói với các ngươi vào thời điểm đó rằng: Tôi không thể một mình gánh vác các ngươi. Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi, đã gia tăng các ngươi, và này, hôm nay các ngươi đông như các ngôi sao trên trời về số lượng. Chúa, Thần của tổ tiên các ngươi, xin gia tăng cho các ngươi gấp nghìn lần như các ngươi đang có, và ban phước cho các ngươi như Ngài đã phán với các ngươi. Làm sao tôi có thể một mình gánh chịu sự vất vả, gánh

nặng và những tranh chấp của các ngươi? Hãy chọn cho mình những người khôn ngoan, am hiểu và thông minh từ các bộ lạc của các ngươi, và ta sẽ đặt họ làm người lãnh đạo các ngươi. Và các ngươi đã trả lời ta và nói: Lời ngươi đã nói để thực hiện thật tốt đẹp. Và ta đã chọn từ các ngươi những người đàn ông khôn ngoan, có hiểu biết và thông minh, rồi chỉ định họ cai trị các ngươi làm những người chỉ huy hàng ngàn, hàng trăm, hàng năm mươi, hàng mười, và làm viên chức cho các quan xét của các ngươi. Và tôi đã ra lệnh cho các thẩm phán của các ngươi trong thời gian đó, nói rằng: Hãy lắng nghe giữa các anh em của các ngươi, và hãy xét xử công bằng giữa người này với người kia, giữa anh em với nhau, và giữa người với khách ngoại kiều của mình. Ngươi không được thiên vị trong phán xét, ngươi phải xét xử người nhỏ cũng như người lớn, ngươi không được thiên vị bất kỳ ai, bởi vì sự phán xét là của Thần, và bất kỳ việc gì khó khăn đối với các ngươi, hãy đem nó đến cho tôi, và tôi sẽ nghe xét. Và tôi đã ra lệnh cho các ngươi vào thời điểm đó tất cả những lời mà các ngươi phải làm theo.

Và sau khi rời khỏi Horeb, chúng tôi đã đi qua toàn bộ sa mạc rộng lớn và đáng sợ kia mà các ngươi đã thấy, theo con đường núi của người Amorite, như Chúa là Thần chúng tôi đã ra lệnh cho chúng tôi, và chúng tôi đã đến Kadesh Barnea. Và tôi đã nói với các ngươi, các ngươi đã đến núi của người Amorite, là núi mà Chúa là Thượng Đế của chúng ta ban cho các ngươi. Hãy nhìn xem, Chúa là Thần của các ngươi đã giao phó cho các ngươi trước mặt các ngươi vùng đất này, hãy đi lên và chiếm hữu nó theo cách mà Chúa là Thần của tổ phụ các ngươi đã phán dặn các ngươi, đừng sợ hãi và cũng đừng kinh hoàng. Và tất cả các ngươi đến với ta và nói: Hãy để chúng ta sai những người đi trước chúng ta, và để họ do thám đất đai cho chúng ta, và để họ báo cáo cho chúng ta về con đường mà chúng ta sẽ đi lên qua đó, và về những thành

phố mà chúng ta sẽ vào. Và lời đó làm hài lòng tôi, và tôi đã chọn từ các ngươi mười hai người, mỗi bộ lạc một người. Và sau khi quay lại, họ đi lên núi, đến tận thung lũng Bốt-rút, và do thám nơi đó. Và họ đã lấy trong tay trái cây của đất đó, mang xuống đến các ngươi, và nói: Đất tốt đẹp mà Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta ban cho chúng ta.

Và các ngươi không muốn đi lên, nhưng đã không vâng lời lời phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta. Các ngươi đã phàn nàn trong lều trại của mình và nói rằng: Vì Chúa ghét chúng ta nên Ngài đã đem chúng ta ra khỏi đất Ai Cập để nộp chúng ta vào tay người A-mô-rít và tiêu diệt chúng ta. Chúng ta đi lên đâu? Anh em của các ngươi đã làm rời xa lòng các ngươi, nói rằng: Dân tộc lớn và đông và mạnh hơn chúng ta, các thành phố lớn và được xây tường cao đến trời, và chúng ta đã thấy con cái của những người khổng lồ ở đó. Và tôi đã nói với các ngươi: Đừng kinh hãi, cũng đừng sợ hãi họ. Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi, Đấng đi trước mặt các ngươi, chính Ngài sẽ chiến đấu cùng với các ngươi chống lại họ theo đúng tất cả những gì Ngài đã làm cho các ngươi trong đất Ai Cập và trong đồng vắng này mà các ngươi đã thấy, trên đường núi của người A-mô-rít, như Chúa đã nâng đỡ ngươi. Thần của bạn, như một người nuôi dưỡng con trai mình, đã theo suốt con đường mà bạn đi cho đến khi bạn đến nơi này.

Và trong lời này các ngươi đã không tin Chúa là Thần của chúng ta. Đấng đi trước các ngươi trên con đường để chọn địa điểm cho các ngươi, dẫn dắt các ngươi bằng lửa ban đêm, chỉ cho các ngươi con đường mà các ngươi phải đi, và bằng đám mây ban ngày.

Và Chúa nghe tiếng nói của lời các ngươi, và bị khiêu khích nên đã thề, rằng, Liệu có ai trong những người đàn ông này sẽ

thấy vùng đất tốt đẹp này mà ta đã thề hứa với tổ tiên của họ, ngoại trừ Caleb con trai của Jephunneh, người này sẽ thấy nó, và ta sẽ ban cho người này mảnh đất mà người đã đặt chân lên, và cho các con trai của người, bởi vì người đã gắn bó với Chúa. Và Chúa đã giận tôi vì các ngươi, phán rằng: Ngươi cũng sẽ không được vào đó. Giô-suê con của Nun, người đứng bên cạnh ngươi, chính người này sẽ vào đó; hãy làm cho người mạnh mẽ, bởi vì chính người sẽ cho dân Y-sơ-ra-ên nhận lấy đất ấy làm gia nghiệp. Và mọi đứa trẻ nhỏ, những ai hôm nay không biết điều tốt hay điều xấu, những người này sẽ vào đó, và tôi sẽ ban nó cho họ, và chính họ sẽ thừa kế nó. Và các ngươi đã quay trở lại và cắm trại trong hoang mạc, trên con đường về phía Biển Đỏ.

Và các ngươi đã trả lời và nói rằng: Chúng tôi đã phạm tội trước Chúa là Thần của chúng tôi. Chúng tôi sẽ đi lên và chiến đấu theo tất cả những gì Chúa là Thần của chúng tôi đã ra lệnh cho chúng tôi. Và mỗi người đã mang lấy khí giới chiến tranh của mình, và sau khi tập hợp lại, các ngươi đã đi lên núi. Và Chúa phán với tôi: Hãy nói với họ rằng các ngươi không được đi lên và cũng không được chiến đấu, vì Ta không ở cùng các ngươi, và các ngươi sẽ bị đập tan trước mặt kẻ thù của các ngươi. Và Ta đã nói với các ngươi, nhưng các ngươi không lắng nghe Ta, và các ngươi đã vi phạm lời của Chúa, và đã cố ý bất tuân, các ngươi đã đi lên núi. Và người A-mô-rít cư ngụ trong núi đó đã đi ra gặp các ngươi, và đuổi theo các ngươi như những con ong làm, và làm các ngươi bị thương từ Sê-i-rơ cho đến Họt-ma. Và các ngươi đã ngồi xuống khóc trước Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, nhưng Chúa đã không nghe tiếng các ngươi, cũng không chú ý đến các ngươi.

Và các ngươi đã ở lại tại Kadesh nhiều ngày, đúng bằng số ngày mà các ngươi đã ở đó.

2

Và sau khi quay lại, chúng tôi đã khởi hành vào sa mạc, theo con đường Biển Đỏ, như cách Chúa đã phán với tôi, và chúng tôi đã đi vòng quanh núi Seir nhiều ngày. Và Chúa phán với tôi, Đủ rồi cho các ngươi đi vòng quanh núi này, vậy hãy quay về phía Bắc. Và hãy ra lệnh cho dân chúng, nói rằng: Các ngươi sẽ đi qua biên giới của anh em các ngươi, là con cháu Esau, những người đang ở trong Seir, và họ sẽ sợ hãi các ngươi, và họ sẽ rất kính sợ các ngươi. Đừng tham gia chiến tranh với họ, vì Ta không cho các ngươi đất của họ, dù chỉ một bước chân, bởi vì Ta đã cho các con trai của Esau núi Seir làm phần đất. Hãy dùng bạc mua thức ăn từ họ và các ngươi sẽ ăn, và các ngươi sẽ nhận nước theo đo lường từ họ bằng bạc và uống. Vì Chúa là Thần chúng ta đã ban phước cho ngươi trong mọi việc làm của tay ngươi, hãy ghi nhận ngươi đã đi qua sa mạc lớn và đáng sợ kia như thế nào, này đã bốn mươi năm Chúa là Thần của ngươi ở với ngươi, ngươi không thiếu thốn điều gì.

Và chúng tôi đã đi qua nơi các anh em chúng tôi, con cháu Ê-sau, những người cư trú ở Sê-i-rơ, dọc theo con đường A-ra-ba từ A-i-lôn và từ Ghê-xi-ôn Ga-be, rồi quay lại, chúng tôi đi qua con đường hoang mạc Mô-áp. Và Chúa phán với tôi: Đừng thù địch với người Moab, và đừng gây chiến với họ, vì Ta sẽ không ban cho các ngươi phần đất của họ làm sản nghiệp, bởi vì Ta đã ban A-rô-e cho con cháu Lót làm sản nghiệp. Các người Ommin trước đây đã định cư trên đó, một dân tộc lớn, đông đúc và mạnh mẽ, giống như người Anakim. Họ sẽ được coi là người Rephaim, những người này cũng giống như người Anakim, và người Moabites gọi họ là Emim. Và trước đây người Horite đã ở trong Seir, và con cái Esau đã tiêu diệt họ, và đã xóa sổ họ khỏi trước mặt họ. Và họ đã định cư thay thế họ, theo cách mà Israel đã làm với đất thừa kế

của mình, mà Chúa đã ban cho họ. Bây giờ vậy, hãy đứng dậy và khởi hành, các ngươi hãy đi qua thung lũng Xa-rết.

Và những ngày chúng tôi đã đi từ Kadesh Barnea cho đến khi chúng tôi đi qua thung lũng Zaret là ba mươi tám năm, cho đến khi tất cả thế hệ những chiến binh đã ngã xuống chết khỏi trại, như Chúa đã thề. Thần phạt họ. Và tay của Thần đã ở trên họ để tiêu diệt họ khỏi giữa trại cho đến khi họ diệt vong.

Và đã xảy ra khi tất cả những người đàn ông chiến binh đã ngã xuống chết từ giữa dân, và đã nói Chúa phán với tôi rằng: Ngươi sẽ đi qua ranh giới hôm nay Moab, Aroer, Và các ngươi sẽ đến gần con cái Am-môn, đừng thù địch với họ, cũng đừng giao chiến với họ, vì ta sẽ không ban đất của con cái Am-môn cho ngươi làm sản nghiệp, bởi vì ta đã ban nó cho con cái Lót làm sản nghiệp. Đất này sẽ được coi là đất của người Rephaim, vì trước kia người Rephaim đã sống trên đó và người Ammon gọi họ là Zamzummim. Một dân tộc lớn, đông đúc và mạnh hơn các ngươi, giống như người Enakeim, và Chúa đã tiêu diệt họ trước mặt họ, và họ đã thừa kế và định cư thay thế họ cho đến ngày nay. Giống như họ đã làm với con cái Ê-sau đang cư trú ở Sê-ia, theo cách họ đã tiêu diệt người Hô-rít khỏi trước mặt họ, rồi chiếm lấy đất của họ và định cư thay thế họ cho đến ngày nay. Và những người Euaioi cư ngụ ở Asedoth cho đến Gaza, cùng với những người Cappadocia đã đi ra từ Cappadocia, đã tiêu diệt họ và định cư thay thế họ.

Bây giờ vậy thì hãy đứng lên và khởi hành, và hãy vượt qua khe núi Arnon, này Ta đã giao vào tay ngươi Sihon vua Heshbon người Amorite và đất của hắn, hãy bắt đầu chiếm hữu, hãy giao chiến với hắn trong ngày này. Hãy bắt đầu đặt sự run rẩy và sự sợ hãi của Ngài lên trên mặt tất cả các dân tộc dưới trời, những

người khi nghe danh Ngài sẽ bị rối loạn và sẽ phải chịu đau đớn trước mặt Ngài.

Và tôi đã sai các sứ giả từ sa mạc Kêđêmốt đến Si-hôn, vua Hết-bôn, với những lời hòa bình, nói rằng, Tôi sẽ đi qua đất của ngươi, tôi sẽ đi trên con đường, không rẽ sang phải cũng không sang trái. Thức ăn bạn sẽ bán cho tôi bằng bạc, và tôi sẽ ăn, và nước bạn sẽ bán cho tôi bằng bạc, và tôi sẽ uống, chỉ là tôi sẽ đi qua bằng chân. Như các con trai Ê-sau cư trú trong Sê-i-rơ và các người Mô-áp cư trú trong A-rô-e đã làm cho tôi, cho đến khi tôi đi qua sông Giô-đanh vào đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi ban cho chúng tôi. Và Si-hôn vua Hết-bôn không muốn cho chúng tôi đi qua lãnh thổ của ông ấy, bởi vì Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi đã làm cứng lòng ông ấy và làm mạnh trái tim ông ấy, để ông ấy được giao vào tay ngươi như trong ngày này.

Và Chúa phán với tôi: Này, Ta đã bắt đầu trao trước mặt ngươi Si-hôn vua Hết-bôn, người A-mô-rít, và đất của hắn, và bắt đầu thừa kế đất của hắn. Và Sihon, vua Heshbon, đã đi ra gặp chúng ta, chính ông và tất cả dân của ông, để chiến tranh tại Jahaz. Và Chúa, Thần chúng ta, đã giao nộp hắn trước mặt chúng ta, và chúng ta đã đánh hắn cùng các con trai của hắn và tất cả dân của hắn. Và chúng tôi đã chiếm giữ tất cả các thành phố của ông ấy trong thời gian đó, và chúng tôi đã tiêu diệt hoàn toàn từng thành phố, cùng với phụ nữ và trẻ em của họ, chúng tôi không để lại ai sống sót. Ngoại trừ gia súc, chúng tôi đã cướp bóc và lấy chiến lợi phẩm của các thành phố. Từ Aroer, thành nằm bên bờ suối Arnon, và thành phố ở trong thung lũng, cho đến núi Gilead, không có thành phố nào thoát khỏi chúng ta. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đã giao nộp tất cả vào tay chúng ta. Ngoại trừ vùng gần con cái Ammon, chúng tôi không tiếp cận tất cả những nơi liền kề dòng suối Jabbok, và các thành phố ở vùng đồi núi,

như Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi đã ra lệnh cho chúng tôi.

3

Và sau khi quay lại, chúng tôi đi lên con đường vào Ba-san, và Óc, vua của Ba-san, đã ra gặp chúng tôi, chính ông và tất cả dân của ông, để chiến tranh tại Ết-rê-i. Và Chúa phán với tôi: Đừng sợ hãi nó, vì Ta đã giao nó vào tay ngươi, cùng tất cả dân của nó và tất cả đất đai của nó, và ngươi sẽ làm với nó như ngươi đã làm với Si-hôn, vua của người A-mô-rít, là người đã sống ở Hết-bôn. Và Chúa là Thần chúng ta đã giao nộp anh ta vào tay chúng ta, và vua Og của xứ Bashan, và tất cả dân của ông ta, và chúng ta đã đánh ông ta cho đến nỗi không để lại hạt giống của ông ta.

Và chúng tôi đã chiếm giữ tất cả các thành phố của ông ấy vào thời điểm đó, không có thành phố nào mà chúng tôi không chiếm được từ họ, sáu mươi thành phố, toàn bộ vùng Argob của vua Og ở Bashan, Tất cả các thành phố đều kiên cố, có tường cao, cổng và then cài, ngoại trừ các thành phố của người Phê-rê-sít vốn rất đông đúc. Chúng tôi đã tiêu diệt hoàn toàn, giống như chúng tôi đã làm với Sihon, vua Heshbon, và chúng tôi đã tiêu diệt hoàn toàn tất cả các thành phố kế tiếp, và phụ nữ, và trẻ em, Và tất cả gia súc cùng chiến lợi phẩm của các thành phố, chúng tôi đã cướp đoạt cho mình.

Và trong thời gian đó, chúng tôi đã chiếm lấy vùng đất từ tay hai vua của người Amô-rít, những người ở bên kia sông Giô-đanh, từ suối Ạt-nôn cho đến núi Hẹt-môn, Người Phê-ni-xi gọi núi Hermon là Sanior, và người Amorite đã gọi nó là Sanir, Tất cả các thành phố của Misor, toàn bộ Gilead, toàn bộ Bashan cho đến Elcha và Edraim, các thành phố thuộc vương quốc của Og ở

Bashan, Bởi vì chỉ còn Og, vua Bashan, được để lại từ dòng dõi người Rephaim, này cái giường của ông ấy là giường sắt, này nó ở trong thành của con cái Ammon, chín thước chiều dài của nó, và bốn thước chiều rộng của nó, theo thước của người. Và vùng đất kia chúng tôi đã thừa kế trong thời gian đó từ Aroer, là thành ở bên bờ suối Arnon, và phân nửa miền núi Gilead, cùng các thành phố của nó, tôi đã ban cho Reuben và Gad. Và phần còn lại của Ga-la-át, cùng toàn bộ vương quốc Ba-san của Óc, ta đã ban cho nửa chi phái Ma-na-se, cùng toàn vùng A-gốp, toàn bộ Ba-san đó, sẽ được kể là đất của người Rê-pha-im. Và Jair, con trai Manasseh, đã chiếm lấy toàn bộ vùng xung quanh Argob cho đến ranh giới của Gargasi và Machathi, ông đặt tên cho chúng theo tên của ông là Bashan Thauoth của Jaeir cho đến ngày nay. Và tôi đã ban Gilead cho Machir. Và cho Ru-bên và cho Gát, ta đã cho từ Ga-la-át cho đến suối Ạt-nôn, giữa suối làm biên giới, và cho đến Gia-bốc, suối làm biên giới với các con trai Am-môn, Và vùng Arabah và sông Jordan là ranh giới của Mahanareth, và cho đến biển Arabah, tức Biển Muối, bên dưới Asedoth thuộc Phasga về phía đông.

Và tôi đã ra lệnh cho các ngươi trong thời gian đó, nói rằng: Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi đã ban cho các ngươi đất này làm sản nghiệp, hãy vũ trang mình và đi trước mặt các anh em của các ngươi, con cái Y-sơ-ra-ên, tất cả những người có khả năng. Ngoại trừ vợ con của các ngươi và gia súc của các ngươi, tôi biết rằng các ngươi có nhiều gia súc, hãy để chúng ở trong các thành phố của các ngươi mà tôi đã ban cho các ngươi, cho đến khi Chúa Đức Chúa Trời của các ngươi sẽ cho anh em các ngươi nghỉ ngơi, giống như đã cho các ngươi, và những người này cũng sẽ thừa kế đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta ban cho họ ở bên kia sông Giô-đanh, rồi các ngươi sẽ trở về, mỗi người về cơ nghiệp của mình mà ta đã ban cho các ngươi.

Và tôi đã ra lệnh cho Giô-suê vào thời gian ấy, nói rằng: Đôi mắt của các ngươi đã thấy tất cả những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã làm cho hai vua này; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cũng sẽ làm như vậy cho tất cả các vương quốc mà ngươi sẽ băng qua ở đó. Các ngươi đừng sợ hãi họ, bởi vì Chúa là Thần chúng ta, chính Ngài sẽ chiến đấu cho các ngươi.

Và tôi đã cầu xin Chúa trong thời gian đó, rằng: Lạy Chúa Thượng Đế, Ngài đã bắt đầu chỉ cho đầy tớ của Ngài thấy sức mạnh của Ngài, quyền năng của Ngài, bàn tay mạnh mẽ và cánh tay cao cả của Ngài. Vì ai là Thượng Đế trên trời hay dưới đất có thể làm như Ngài đã làm và theo sức mạnh của Ngài? Vậy nên, sau khi vượt qua, tôi sẽ thấy vùng đất tốt đẹp này đang ở bên kia sông Jordan, ngọn núi tốt đẹp này và dãy Anti-Lebanon.

Và Chúa đã bỏ qua tôi vì lợi ích của các ngươi, và không nghe tôi, và Chúa phán với tôi: Đủ rồi cho ngươi, đừng nói thêm lời này nữa. Hãy đi lên đỉnh núi đã được đẽo gọt, và ngước mắt lên nhìn về phía biển, phía Bắc, phía Nam và phía đông, và hãy nhìn bằng đôi mắt của ngươi, bởi vì ngươi sẽ không được băng qua sông Jordan này. Và hãy ra lệnh cho Giô-suê và làm cho người mạnh mẽ và khuyến khích người, bởi vì chính người sẽ đi qua trước mặt dân này, và chính người sẽ cho họ thừa kế tất cả đất mà ngươi đã thấy. Và chúng tôi ngồi xuống trong thung lũng gần nhà Phogor.

4

Và bây giờ, hỡi Israel, hãy nghe các sắc lệnh và các phán xét mà tôi dạy các ngươi hôm nay để làm, để các ngươi sống và được gia tăng, và khi vào thì các ngươi thừa kế đất mà Chúa là Thần của các cha các ngươi ban cho các ngươi. Các ngươi không được thêm vào lời mà ta truyền cho các ngươi, và không được bớt đi từ nó;

hãy giữ các điều răn của Chúa, Đức Chúa Trời của chúng ta, bao nhiêu điều mà ta truyền cho các ngươi hôm nay. Mắt các ngươi đã thấy tất cả những gì Chúa là Thượng Đế của chúng ta đã làm đối với Baal Peor, bởi vì mọi người nào đã đi theo Baal Peor, Chúa là Thượng Đế của các ngươi đã tiêu diệt họ khỏi giữa các ngươi. Nhưng các ngươi là những người gắn bó với Chúa là Thượng Đế của các ngươi, tất cả đều sống cho đến ngày hôm nay.

Hãy xem, tôi đã chỉ cho các ngươi các quy lệ và các phán xét như Chúa đã truyền cho tôi, để làm như vậy trong đất mà các ngươi đang đi vào đó để thừa kế. Và các ngươi sẽ giữ và làm theo, bởi vì đây là sự khôn ngoan và sự hiểu biết của các ngươi trước mặt tất cả các dân tộc, bao nhiêu người nghe tất cả các sắc lệnh này, thì họ sẽ nói: Này, một dân khôn ngoan và hiểu biết, dân tộc lớn lao này! Bởi vì dân tộc nào vĩ đại mà có Thần gần gũi họ như Chúa là Thần của chúng ta trong mọi điều khi chúng ta kêu cầu Ngài? Và dân tộc lớn nào có các sắc lệnh và phán xét công chính theo tất cả luật pháp này mà tôi ban trước mặt các ngươi hôm nay?

Hãy chú ý cho chính mình, và hãy canh giữ linh hồn ngươi rất kỹ, đừng quên tất cả những lời mà mắt ngươi đã thấy, và đừng để chúng rời khỏi trái tim ngươi suốt tất cả những ngày của đời sống ngươi, và ngươi sẽ dạy các con trai ngươi và các con trai của các con trai ngươi về ngày mà các ngươi đã đứng trước Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta tại Horeb trong ngày của sự tập hợp, khi Ngài phán Chúa phán với tôi, hãy tập hợp dân chúng đến với tôi, và để họ nghe những lời của tôi, để họ học cách kính sợ tôi suốt những ngày họ sống trên đất, và họ sẽ dạy con cái họ. Và các ngươi đã tiến lại gần và đứng bên cạnh núi, và núi đang cháy lửa cho đến tận trời, bóng tối, u ám, giông bão. Và Chúa đã phán với các ngươi từ giữa lửa, tiếng của các lời mà các ngươi đã nghe, và các ngươi

không thấy hình dạng nào, nhưng chỉ có tiếng mà thôi, Và Ngài báo cho các ngươi biết giao ước của Ngài, mà Ngài đã truyền cho các ngươi phải làm theo, tức là mười lời, và Ngài đã viết chúng trên hai bảng đá.

Và Chúa đã ra lệnh cho tôi trong thời gian đó, dạy các ngươi các sắc lệnh và các phán quyết, để các ngươi làm theo chúng trên đất mà các ngươi đang đi vào đó để thừa kế nó. Và các ngươi phải hết sức giữ gìn linh hồn mình, bởi vì các ngươi không thấy hình dạng nào trong ngày mà Chúa phán với các ngươi tại Horeb trên núi từ giữa lửa. Các ngươi chớ hành động bất hợp pháp và làm cho mình hình tượng chạm khắc giống như bất kỳ hình ảnh nào, giống như nam hay nữ, hình dạng của mọi loài vật đang sống trên mặt đất, hình dạng của mọi loài chim có cánh bay dưới bầu trời, hình dạng của mọi vật bò trên đất, hình dạng của mọi loài cá trong các vùng nước dưới đất. Và chớ có ngước nhìn lên trời, và khi thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, và toàn bộ thiên thể, ngươi bị dẫn lạc đường mà thờ lạy chúng và phục vụ chúng, là những gì mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã phân phát cho tất cả các dân tộc dưới trời. Nhưng Đức Chúa Trời đã lấy các ngươi và đã dẫn các ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi lò luyện sắt, khỏi Ai Cập, để các ngươi làm dân sở hữu của Ngài, như ngày nay.

Và Chúa Trời đã giận tôi về những điều các ngươi nói, và Ngài đã thề rằng tôi sẽ không được vượt qua sông Jordan này, và tôi sẽ không được vào đất mà Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi làm sản nghiệp. Vì tôi sẽ chết trong đất này và không vượt qua sông Jordan này, nhưng các ngươi sẽ vượt qua và thừa kế đất tốt này. Hãy chú ý, đừng quên giao ước của Chúa là Thần chúng ta, mà Ngài đã lập với các ngươi, và đừng hành động trái luật pháp, và đừng làm cho mình hình tượng chạm khắc giống bất cứ thứ gì

mà Chúa là Thần của ngươi đã ra lệnh cho ngươi. Bởi vì Chúa, Thần của ngươi, là lửa tiêu hủy, là Thần ghen tuông.

Nếu ngươi sinh con trai và con cháu, và các ngươi ở lâu trên đất, và các ngươi hành động bất pháp, và các ngươi làm hình tượng chạm khắc giống như mọi vật, và các ngươi làm điều ác trước mặt Chúa Thần của các ngươi để chọc giận Ngài, hôm nay tôi lấy trời và đất làm chứng với các ngươi rằng các ngươi sẽ bị hủy diệt hoàn toàn khỏi đất mà các ngươi đang vượt sông Giô-đanh để vào đó thừa kế, các ngươi sẽ không sống lâu ngày trên đó, nhưng các ngươi sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn. Và Chúa sẽ phân tán các ngươi trong tất cả các dân tộc, và các ngươi sẽ bị để lại với số lượng ít ỏi trong tất cả các dân tộc mà Chúa sẽ đem các ngươi vào đó. Và các ngươi sẽ phục vụ ở đó các thần khác công việc tay người, gỗ và đá, cái mà không chúng sẽ thấy, cũng không chúng nghe, cũng không chúng có thể ăn, cũ Và các ngươi sẽ tìm kiếm Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi ở đó, và các ngươi sẽ tìm thấy Ngài khi các ngươi tìm kiếm Ngài hết lòng và hết linh hồn của ngươi trong cơn hoạn nạn của ngươi, Và tất cả những lời này sẽ tìm đến ngươi trong những ngày cuối cùng, và ngươi sẽ quay trở lại với Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và ngươi sẽ nghe theo tiếng của Ngài, Bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi là Đức Chúa Trời thương xót, Ngài sẽ không bỏ rơi ngươi, cũng không tiêu diệt ngươi, Ngài sẽ không quên giao ước của tổ phụ ngươi mà Chúa đã thề với họ.

Hãy hỏi về những ngày trước kia đã xảy ra trước ngươi, từ ngày Đức Chúa Trời tạo dựng con người trên đất, và từ đầu bầu trời này cho đến đầu bầu trời kia, liệu đã từng xảy ra điều vĩ đại này chăng, liệu đã từng được nghe điều như vậy chăng, liệu dân tộc nào đã từng nghe tiếng Thần sống nói ra từ giữa ngọn lửa, theo cách mà bạn đã nghe và vẫn sống, Nếu Thần đã thử nghiệm

bằng cách vào để lấy cho chính mình một dân tộc từ giữa dân tộc khác, qua thử thách, qua các dấu hiệu, qua các điều kỳ diệu, qua chiến tranh, qua bàn tay mạnh mẽ, qua cánh tay cao vời, qua các khải tượng vĩ đại, theo tất cả những gì Chúa là Thần của chúng ta đã làm tại Ai Cập trước mắt ngươi đang nhìn, để cho bạn biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bạn, chính Ngài là Đức Chúa Trời, và không còn Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ngài. Từ trời, tiếng nói của Ngài đã vang lên để dạy dỗ ngươi, và trên đất, Ngài đã chỉ cho ngươi thấy ngọn lửa lớn của Ngài, và ngươi đã nghe những lời nói của Ngài từ giữa ngọn lửa.

Bởi vì Ngài yêu thương các tổ tiên của ngươi, và Ngài đã chọn dòng dõi của họ sau họ là các ngươi, và chính Ngài đã dẫn ngươi ra bằng sức mạnh lớn lao của Ngài từ Ai Cập, để tiêu diệt các dân tộc lớn và mạnh hơn ngươi trước mặt ngươi, để đưa ngươi vào ban cho ngươi đất của họ làm cơ nghiệp, như ngươi có ngày hôm nay.

Và hôm nay bạn sẽ biết, và sẽ quay lại trong tâm trí, rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bạn, chính Ngài là Đức Chúa Trời trên trời cao và dưới đất thấp, và không còn ai khác ngoài Ngài. Và hãy giữ gìn các điều răn của Ngài và các quy chế của Ngài mà Ta truyền cho ngươi hôm nay, để ngươi và các con trai ngươi sau này được tốt lành, để các ngươi được sống lâu trên đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi suốt các ngày. Khi đó, Môi-se đã chỉ định ba thành phố ở bên kia sông Jordan về phía đông, Để chạy trốn đến đó là kẻ giết người, người mà đã giết người láng giềng mà không biết, và người này không ghét nạn nhân trước hôm qua và hôm kia, thì người ấy sẽ chạy trốn vào một trong những thành phố này và sẽ được sống. Bosor trong hoang mạc, trong vùng đất đồng bằng thuộc về Reuben, và Ramoth trong Gilead thuộc về Gad, và Gaulon trong Bashan thuộc về Manasseh.

Đây là luật pháp mà Môi-se đã đặt ra trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên. Đây là những lời chứng, những điều lệ và những phán xét mà Môi-se đã nói với con cái Y-sơ-ra-ên khi họ đã ra khỏi đất Ai-cập, Ở bên kia sông Jordan, trong thung lũng, gần nhà Phogor, trong đất của Sihon vua của người Amorites, người đã sống ở Heshbon, người mà Moses và con cái Israel đã đánh bại, khi họ đi ra khỏi đất Ai Cập. Và họ thừa kế đất của ông ấy, và đất của Og vua xứ Bashan, hai vua của người Amorites, những người ở bên kia sông Jordan về phía đông, Từ Aroer, là thành trên bờ dòng thác Arnon, và trên núi Sihon, tức là Hermon, tất cả vùng Arabah bên kia sông Jordan về phía đông, dưới Asedoth được đẽo đá.

5

Và Môsê gọi toàn thể Y-sơ-ra-ên, và nói với họ: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe các sắc lệnh và các phán xét mà ta nói vào tai các ngươi trong ngày này, các ngươi sẽ học chúng và các ngươi sẽ giữ làm theo chúng. Chúa, Thượng Đế của các ngươi, đã lập giao ước với các ngươi tại Horeb. Chúa đã lập giao ước này không phải với cha ông của các ngươi, nhưng với các ngươi, tất cả các ngươi đang sống ở đây hôm nay. Mặt đối mặt, Chúa đã phán với các ngươi trên núi từ giữa ngọn lửa. Và tôi đã đứng giữa Chúa và các ngươi trong thời gian đó để báo cáo cho các ngươi những lời của Chúa, bởi vì các ngươi đã sợ hãi trước mặt lửa, và các ngươi đã không đi lên núi, nói rằng Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi đất Ai Cập, ra khỏi nhà nô lệ.

Ngươi sẽ không có các thần linh khác trước mặt ta.

Ngươi không được làm cho mình hình tượng, cũng không được làm bất kỳ hình ảnh giống gì, của những gì ở trên trời cao, và của những gì ở dưới đất thấp, và của những gì ở trong các vùng

nước bên dưới đất. Ngươi không được thờ lạy chúng, cũng không được phục vụ chúng, bởi vì ta là Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi, là Đức Chúa Trời ghen tương, báo ứng tội lỗi của các cha trên con cái đến thế hệ thứ ba và thứ tư đối với những kẻ ghét ta, Và tỏ lòng thương xót đến hàng ngàn thế hệ những người yêu mến Ta và giữ các điều răn của Ta. Ngươi không được lấy danh Chúa là Thần của ngươi một cách vô ích, vì Chúa là Thần của ngươi sẽ không tha thứ cho kẻ lấy danh Ngài một cách vô ích.

Hãy giữ gìn ngày Sa-bát để thánh hóa nó, theo cách mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã ra lệnh cho ngươi. Sáu ngày làm việc và hoàn thành mọi công việc của bạn, Nhưng ngày thứ bảy là ngày sa-bát dành cho Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, ngươi không được làm bất kỳ công việc nào trong ngày đó, ngươi và con trai ngươi và con gái ngươi, đầy tớ nam ngươi và đầy tớ nữ ngươi, con bò ngươi và súc vật thồ của ngươi, và mọi gia súc của ngươi, và người ngoại kiều đang cư trú giữa ngươi, để cho đầy tớ nam ngươi và đầy tớ nữ ngươi và súc vật thồ của ngươi được nghỉ ngơi, cũng như chính ngươi. Và ngươi sẽ nhớ rằng ngươi đã là đầy tớ trong đất Ai Cập, và Chúa là Thần của ngươi đã đem ngươi ra khỏi đó bằng tay quyền năng và cánh tay cao cả. Vì điều này, Chúa là Thần của ngươi đã truyền lệnh cho ngươi để giữ ngày Sa-bát và thánh hóa ngày ấy. Hãy tôn kính cha mẹ ngươi, theo cách mà Chúa là Thượng Đế của ngươi đã truyền dạy ngươi, để ngươi được phước và được sống lâu trên đất mà Chúa là Thượng Đế của ngươi ban cho ngươi. Ngươi không được giết người. Ngươi không được phạm tội ngoại tình. Ngươi không được ăn cắp. Ngươi không được làm chứng dối để hại người láng giềng của ngươi. Ngươi không được ham muốn vợ của láng giềng ngươi, ngươi không được ham muốn nhà của láng giềng ngươi, cũng không được ham muốn cánh đồng của hắn, cũng không được ham muốn đứa trẻ của hắn, cũng không được ham muốn nữ tớ của

hắn, cũng không được ham muốn con bò của hắn, cũng không được ham muốn súc vật thồ kéo của hắn, cũng không được ham muốn bất kỳ gia súc nào của hắn, cũng không được ham muốn tất cả những gì thuộc về láng giềng của ngươi.

Những lời này Chúa đã phán với toàn thể hội chúng của các ngươi trên núi từ giữa lửa, bóng tối, u ám, bão táp, tiếng nói vang dội, và không thêm gì nữa, và Ngài đã viết chúng trên hai bảng đá, và đã ban cho tôi. Và khi các ngươi nghe tiếng nói từ giữa lửa, và núi đang cháy lửa, thì tất cả các người lãnh đạo của các chi tộc các ngươi và hội đồng các trưởng lão của các ngươi đã tiến lại gần ta, Và các ngươi đã nói: Này, Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta đã chỉ cho chúng ta vinh quang của Ngài, và chúng ta đã nghe tiếng nói của Ngài từ giữa lửa. Trong ngày này chúng ta đã thấy rằng Đức Chúa Trời sẽ nói với loài người, và họ sẽ sống. Và bây giờ chúng ta chớ chết, bởi vì ngọn lửa lớn này sẽ thiêu hủy chúng ta, nếu chúng ta còn tiếp tục nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, thì chúng ta sẽ chết. Ai là người phàm nào đã nghe tiếng của Thần hằng sống phán từ giữa lửa như chúng ta mà vẫn còn sống? Hãy đến gần và nghe tất cả những gì Chúa là Thần chúng ta sẽ phán, và ngươi hãy nói lại cho chúng ta tất cả những gì Chúa là Thần chúng ta sẽ phán với ngươi, và chúng ta sẽ nghe và chúng ta sẽ làm theo.

Và Chúa đã nghe tiếng nói những lời của các ngươi đang nói với ta, và Chúa phán với ta rằng: Ta đã nghe tiếng nói những lời của dân này mà họ đã nói với ngươi, tất cả những gì họ đã nói đều đúng. Ai sẽ ban cho họ có trái tim như vậy trong lòng, để mà kính sợ tôi và giữ các điều răn của tôi mọi ngày, hầu cho họ và con cái họ được tốt lành đời đời? Đi đi, tôi bảo họ, hãy quay về nhà các ngươi. Nhưng bạn hãy đứng lại đây với ta, và ta sẽ nói với bạn các điều răn và các quy chế và các phán xét mà bạn sẽ dạy họ, và họ

hãy làm như vậy trong đất mà ta ban cho họ làm sản nghiệp. Và các ngươi phải cẩn thận làm theo cách thức mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã truyền dạy cho ngươi, các ngươi không được lệch sang bên phải cũng không sang bên trái, Theo mọi con đường mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã truyền cho ngươi đi, để Ngài cho ngươi được nghỉ ngơi, và ngươi được phước, và ngươi được sống lâu trên đất mà ngươi sẽ thừa kế.

6

Và đây là các điều răn, các sắc lệnh và các phán xét mà Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta đã ra lệnh dạy các ngươi để làm như vậy trong đất mà các ngươi đang đi vào đó để thừa kế nó. Để ngươi kính sợ Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, giữ tất cả các luật lệ của Ngài và các điều răn của Ngài mà ta truyền cho ngươi hôm nay, ngươi cùng con cái ngươi và con cháu ngươi, trọn đời ngươi, hầu cho ngươi được sống lâu dài.

Và hãy nghe, hỡi Israel, và hãy giữ để làm theo, để ngươi được tốt lành, và để các ngươi gia tăng rất nhiều, như Chúa là Thượng Đế của các tổ phụ ngươi đã phán hứa ban cho ngươi một xứ đất tràn trề sữa và mật. Và đây là những điều lệ và những phán xét mà Chúa đã ra lệnh cho con cái Israel trong sa mạc, khi họ đã ra khỏi đất Ai Cập. Hãy nghe, hỡi Israel, Chúa là Thần chúng ta, Chúa là một. Và ngươi sẽ yêu mến Chúa là Thần của ngươi bằng cả tâm trí của ngươi, và bằng cả linh hồn của ngươi, và bằng cả sức mạnh của ngươi. Và những lời này, tất cả những gì tôi truyền lệnh cho ngươi hôm nay, sẽ ở trong trái tim ngươi và trong linh hồn ngươi. Và ngươi sẽ dạy dỗ chúng cho các con trai ngươi, và ngươi sẽ nói về chúng khi ngồi trong nhà, và khi đi trên đường, và khi nằm xuống, và khi thức dậy. Và ngươi sẽ buộc chúng làm dấu hiệu trên bàn tay ngươi, và chúng sẽ là điều không lay chuyển

trước mắt ngươi. Và các ngươi sẽ viết chúng trên các trụ cửa nhà của các ngươi và trên các cổng của các ngươi.

Và sẽ xảy ra khi Chúa là Thần của ngươi đưa ngươi vào đất mà Ngài đã thề với các tổ phụ của ngươi, với Abraham, và với Isaac, và với Jacob, để ban cho ngươi các thành phố lớn và tốt đẹp mà ngươi không xây dựng, những ngôi nhà đầy mọi của cải tốt đẹp mà ngươi không làm cho đầy, những hố chứa nước đã đục sẵn mà ngươi không đục, những vườn nho và vườn ô-liu mà ngươi không trồng, và khi đã ăn và đã no nê, hãy cẩn thận cho chính mình kẻo ngươi quên Chúa Thiên Chúa của bạn, Đấng đã đem bạn ra khỏi đất Ai Cập, khỏi nhà nô lệ. Ngươi sẽ kính sợ Chúa là Thần của ngươi, và chỉ phục vụ một mình Ngài, và bám chặt vào Ngài, và nhân danh Ngài mà thề.

Không được đi theo các thần khác của các dân tộc xung quanh các ngươi, bởi vì Đức Chúa Trời của ngươi là Đức Chúa Trời ghen tị ở giữa ngươi, kẻo Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi nổi cơn thịnh nộ với ngươi và tiêu diệt ngươi khỏi mặt đất.

Ngươi chớ thử thách Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, như ngươi đã thử thách Ngài trong sự thử thách. Ngươi phải cẩn thận giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, các lời chứng và các luật lệ mà Ngài đã truyền cho ngươi. Và ngươi sẽ làm điều đẹp lòng và điều tốt trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, để ngươi được phước, và ngươi vào chiếm lấy đất tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa với tổ phụ các ngươi, đuổi tất cả kẻ thù của ngươi ra khỏi trước mặt ngươi, như Chúa đã phán.

Và sẽ xảy ra khi con trai của ngươi hỏi ngươi vào ngày mai, nói rằng: Các lời chứng, các sắc lệnh và các phán xét mà Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta đã truyền lệnh cho chúng ta là gì? Và

con sẽ nói với con trai mình rằng: Chúng tôi đã là tôi tớ của Pha-ra-ôn trong đất Ai Cập, và Chúa đã dẫn chúng tôi ra khỏi đó bằng bàn tay quyền năng và cánh tay cao cả. Và Chúa đã ban các dấu lạ và phép mầu lớn lao và tai hại tại Ai Cập, trên Pharaoh và trong nhà của ông trước mặt chúng ta, Và Ngài đã dẫn chúng ta ra từ đó để ban cho chúng ta miền đất này, mà Ngài đã thề sẽ ban cho các tổ tiên của chúng ta. Và Chúa đã ra lệnh cho chúng ta làm tất cả các sắc lệnh này, kính sợ Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, để được tốt lành cho chúng ta mọi ngày, để chúng ta sống như chính hôm nay. Và lòng thương xót sẽ được ban cho chúng ta, nếu chúng ta giữ làm theo tất cả các điều răn này trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, như Ngài đã truyền cho chúng ta.

7

Nếu Chúa là Thần của ngươi đưa ngươi vào đất mà ngươi đang tiến vào đó để thừa kế nó, và đuổi các dân tộc lớn ra khỏi trước mặt ngươi—người Hít, người Girgasít, người Amorít, người Canaan, người Perizzít, người Hivít và người Jêbusít—bảy dân tộc đông đúc và mạnh hơn các ngươi, Và Chúa là Thần của ngươi sẽ giao nộp họ vào tay ngươi, và ngươi sẽ đánh họ; ngươi sẽ tiêu diệt họ hoàn toàn, ngươi sẽ không lập giao ước với họ, và các ngươi cũng không được thương xót họ. Các ngươi cũng không được kết hôn với họ, con gái của ngươi không được giao cho con trai của hắn, và con gái của hắn không được lấy cho con trai của ngươi. Vì họ sẽ làm con trai ngươi lìa bỏ ta, và nó sẽ phục vụ các thần khác, và Chúa sẽ nổi cơn thịnh nộ với các ngươi, và sẽ tiêu diệt ngươi một cách nhanh chóng. Nhưng các ngươi sẽ làm như vầy đối với họ: phá đổ các bàn thờ của họ, đập vỡ các trụ đá của họ, chặt hạ các lùm cây thiêng của họ, và thiêu đốt các tượng chạm của các thần của họ bằng lửa. Vì ngươi là dân thánh thuộc về Giêhôva Đức Chúa Trời của ngươi, và Giêhôva Đức Chúa Trời của ngươi

đã chọn ngươi để làm dân sở hữu quý báu của Ngài hơn tất cả các dân tộc trên mặt đất.

Không phải vì các ngươi đông đúc hơn tất cả các dân tộc mà Chúa đã chọn các ngươi, và Chúa đã chọn các ngươi; thật vậy, các ngươi ít ỏi hơn tất cả các dân tộc. Nhưng vì Chúa yêu các ngươi và giữ lời thề mà Ngài đã thề với các tổ phụ các ngươi, nên Chúa đã dẫn các ngươi ra bằng tay quyền năng, và Chúa đã cứu chuộc ngươi khỏi nhà nô lệ, khỏi tay Pha-ra-ôn vua Ai Cập. Và ngươi sẽ biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, chính Ngài là Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời thành tín, Đấng giữ giao ước và lòng thương xót đối với những kẻ yêu mến Ngài và giữ các điều răn của Ngài cho đến ngàn thế hệ, Và Ngài sẽ trả lại ngay trước mặt những kẻ ghét Ngài để tiêu diệt họ, và Ngài sẽ không chậm trễ đối với những kẻ ghét Ngài, Ngài sẽ trả lại cho họ ngay trước mặt họ.

Và ngươi sẽ giữ các điều răn, các sắc lệnh và các phán xét này, tất cả những gì tôi truyền cho ngươi hôm nay để làm. Và sẽ xảy ra khi các ngươi nghe các sắc lệnh này, và giữ gìn và làm theo chúng, thì Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi sẽ bảo vệ cho các ngươi giao ước và lòng thương xót mà Ngài đã thề với các tổ phụ của các ngươi. Và Ngài sẽ yêu thương ngươi, ban phước cho ngươi, gia tăng dân số ngươi, ban phước cho con cháu trong lòng ngươi, và trái của đất ngươi, lúa mì ngươi, rượu nho ngươi, dầu ngươi, bầy bò ngươi, và đàn chiên ngươi trên đất mà Chúa đã thề với tổ tiên ngươi để ban cho ngươi. Ngươi sẽ được phước hơn tất cả các dân tộc, sẽ không có người vô sinh hay hiếm muộn trong các ngươi, và cả trong gia súc của ngươi. Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ loại bỏ khỏi ngươi mọi bệnh tật, và mọi bệnh dịch xấu xa của Ai Cập mà ngươi đã thấy và đã biết, Ngài sẽ không đặt lên ngươi, nhưng sẽ đặt chúng lên tất cả những kẻ ghét ngươi.

Và ngươi sẽ chiếm đoạt tất cả chiến lợi phẩm của các dân tộc mà Chúa, Thần của ngươi, ban cho ngươi. Con mắt ngươi sẽ không thương xót chúng, và ngươi không được phục vụ các thần của chúng, bởi vì điều này là cạm bẫy cho ngươi.

Nếu bạn nói trong tâm trí mình rằng dân tộc này đông hơn tôi, làm sao tôi có thể tiêu diệt họ? Ngươi chẳng được sợ họ, ngươi phải nhớ lại tất cả những gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã làm cho Pharaoh và tất cả người Ai Cập, Những thử thách lớn lao mà mắt ngươi đã thấy, những dấu hiệu và những phép lạ vĩ đại ấy, bàn tay mạnh mẽ và cánh tay cao cả, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã dẫn ngươi ra, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi cũng sẽ làm như vậy cho tất cả các dân tộc mà ngươi sợ hãi trước mặt chúng. Và Chúa là Thần của ngươi sẽ sai những con ong bầu vào họ, cho đến khi những kẻ còn sót lại và những kẻ ẩn náu khỏi ngươi bị tiêu diệt, Ngươi sẽ không bị tổn thương trước mặt chúng, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi ở cùng ngươi, Đức Chúa Trời vĩ đại và quyền năng. Và Chúa Thần của ngươi sẽ tiêu diệt các dân tộc này khỏi trước mặt ngươi từng chút một; ngươi sẽ không thể tiêu diệt họ nhanh chóng, để đất không trở nên hoang vắng và các thú dữ hoang dã nhân lên trên ngươi. Và Chúa, Thần của ngươi, sẽ giao nộp họ vào tay ngươi, và ngươi sẽ tiêu diệt họ bằng sự tiêu diệt lớn lao, cho đến khi ngươi tiêu diệt hoàn toàn họ. Và Ngài sẽ giao nộp các vua của họ vào tay các ngươi, và các ngươi sẽ xóa bỏ tên của họ khỏi nơi đó. Không một ai sẽ chống lại ngươi cho đến khi ngươi tiêu diệt hoàn toàn họ.

Các tượng chạm khắc của các thần của chúng, các ngươi phải thiêu đốt bằng lửa, các ngươi không được thèm muốn bạc, cũng không được lấy vàng từ chúng cho mình, kẻo các ngươi vấp ngã vì nó, bởi vì điều đó là sự ghê tởm đối với Chúa, Đức Chúa Trời của

các ngươi. Và ngươi không được đem điều ghê tởm vào nhà ngươi, và ngươi sẽ trở thành vật bị nguyền rủa giống như nó; ngươi phải hết sức ghê tởm nó, và ngươi phải ghê tởm nó, bởi vì nó là vật bị nguyền rủa.

8

Tất cả các điều răn mà tôi truyền cho các ngươi hôm nay, các ngươi phải giữ và làm theo, để các ngươi được sống và gia tăng số lượng, và được vào chiếm hữu đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi đã thề hứa với tổ phụ các ngươi. Và ngươi sẽ nhớ tất cả con đường mà Chúa Thần ngươi đã dẫn ngươi trong sa mạc, để Ngài làm khốn khổ ngươi và thử ngươi, và để biết những gì trong trái tim ngươi, liệu ngươi có giữ các điều răn của Ngài hay không. Và Ngài đã làm khổ ngươi, và Ngài đã gây đói ngươi, và Ngài đã cho ngươi ăn manna, thứ mà các tổ phụ ngươi không biết, để Ngài có thể tuyên bố cho ngươi rằng con người sẽ không sống chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng con người sẽ sống nhờ mọi lời phát ra từ miệng Thiên Chúa. Áo quần của ngươi không mòn cũ, dép của ngươi không rách, bàn chân của ngươi không chai cứng, này đã bốn mươi năm.

Và bạn sẽ biết trong tim mình rằng như một người đàn ông dạy dỗ con trai mình thế nào, thì Chúa là Thần của bạn cũng sẽ dạy dỗ bạn như vậy. Và bạn sẽ giữ các điều răn của Chúa, Đức Chúa Trời của bạn, để bước đi trong các con đường của Ngài và kính sợ Ngài.

Vì Chúa là Thần của ngươi sẽ đem ngươi vào một đất tốt và rộng lớn, nơi có những dòng nước chảy xiết và những suối nước từ vực sâu tuôn ra qua những đồng bằng và qua những ngọn núi. Đất có lúa mì và lúa mạch, nho, vả, lựu, đất có cây ô liu cho dầu và

mật ong, Đất mà trên đó ngươi sẽ ăn bánh không chịu nghèo khó, và ngươi sẽ không thiếu thốn gì cả, đất mà đá của nó là sắt, và từ núi của nó ngươi sẽ khai thác đồng.

Và ngươi sẽ ăn và được no nê, và ngươi sẽ chúc tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vì đất tốt đẹp mà Ngài đã ban cho ngươi. Hãy chú ý cho chính mình, đừng quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, đừng bỏ việc giữ các điều răn của Ngài, các phán xét và các quy chế của Ngài, là những điều tôi truyền lệnh cho ngươi hôm nay, Khi đã ăn và được no nê, đã xây những ngôi nhà đẹp và ở trong đó, và khi đàn bò của bạn và đàn cừu của bạn đã được nhân lên cho bạn, bạc và vàng đã được nhân lên cho bạn, và tất cả những gì bạn sẽ có đã được nhân lên cho bạn, bạn kiêu ngạo trong lòng và quên Chúa là Đức Chúa Trời của bạn, Đấng đã đem bạn ra khỏi đất Ai Cập, khỏi nhà nô lệ, Đấng đã dẫn bạn qua sa mạc rộng lớn và đáng sợ đó, nơi có rắn cắn và bọ cạp, và khát khô, nơi không có nước, Đấng đã đem ra cho bạn suối nước từ tảng đá dựng đứng, của Đấng đã cho ngươi ăn manna trong hoang mạc, thứ mà ngươi không biết và tổ phụ ngươi cũng không biết, để Ngài có thể hạ thấp ngươi và thử thách ngươi, và ban phước cho ngươi vào những ngày cuối cùng của ngươi. Đừng nói trong lòng rằng: Sức mạnh của tôi và quyền năng của bàn tay tôi đã tạo ra cho tôi năng lực vĩ đại này. Và ngươi sẽ nhớ đến Chúa là Thần của ngươi, bởi vì chính Ngài ban cho ngươi sức mạnh để làm nên quyền năng, và để Ngài thiết lập giao ước của Ngài mà Chúa đã thề với các tổ phụ ngươi, như ngày hôm nay.

Và sẽ xảy ra nếu ngươi hoàn toàn quên Chúa là Thần của ngươi, và đi theo các thần khác, và phục vụ chúng, và thờ lạy chúng, thì hôm nay tôi lấy trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng các ngươi sẽ bị hủy diệt hoàn toàn. Như các dân tộc còn lại mà Chúa là Đức Chúa Trời tiêu diệt trước mặt các ngươi, các

ngươi cũng sẽ bị diệt vong như vậy, vì các ngươi đã không nghe tiếng của Chúa là Đức Chúa Trời các ngươi.

9

Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Hôm nay ngươi đang băng qua sông Giô-đanh để vào chiếm lấy các dân tộc lớn và mạnh hơn ngươi, các thành phố lớn có tường cao đến tận trời, Một dân tộc lớn, đông đúc và cao lớn, là con cháu của Anak, mà ngươi biết và ngươi đã nghe nói, ai có thể đứng vững trước mặt con cháu của Anak? Và ngươi sẽ biết hôm nay rằng Chúa là Thần của ngươi, Ngài sẽ đi trước mặt ngươi, Ngài là lửa thiêu hủy, chính Ngài sẽ tiêu diệt chúng, và chính Ngài sẽ đánh đuổi chúng khỏi trước mặt ngươi, và sẽ tiêu diệt chúng cách mau lẹ, đúng như Chúa đã phán với ngươi. Đừng nói trong lòng ngươi khi Chúa là Thần của ngươi tiêu diệt các dân tộc này trước mặt ngươi rằng: Vì sự công chính của tôi mà Chúa đã đưa tôi vào để thừa kế vùng đất tốt đẹp này. Không phải vì sự công chính của ngươi, cũng không phải vì sự thánh khiết của lòng ngươi mà ngươi đi vào để thừa kế đất của họ, nhưng vì sự bất kính của các dân tộc này, Chúa sẽ tiêu diệt họ khỏi trước mặt ngươi, và để Ngài thiết lập giao ước mà Chúa đã thề với các tổ phụ chúng ta là Abraham, Isaac và Jacob.

Và bạn sẽ biết hôm nay rằng không phải vì các sự công chính của bạn mà Chúa, Thần của bạn, ban cho bạn đất tốt này để thừa kế, vì bạn là dân cứng cổ. Hãy nhớ, đừng quên bao nhiêu lần các ngươi đã chọc giận Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi trong hoang mạc, từ ngày các ngươi ra khỏi Ai Cập cho đến khi đến nơi này, các ngươi đã liên tục không vâng lời Chúa.

Và tại Horeb, các ngươi đã chọc giận Chúa, và Chúa đã nổi giận với các ngươi để tiêu diệt các ngươi. Khi tôi đang lên núi để

lấy các bảng đá, các bảng giao ước mà Chúa đã lập với các ngươi, và tôi đã ở lại trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, tôi không ăn bánh và không uống nước. Và Chúa đã ban cho tôi hai bảng đá được viết bằng ngón tay của Đức Chúa Trời, và trên chúng đã được viết tất cả những lời mà Chúa đã phán với các ngươi trên núi vào ngày hội họp, Và sau bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, Chúa ban cho tôi hai bảng đá, những bảng giao ước. Và Chúa phán với tôi: Hãy đứng dậy, hãy đi xuống nhanh chóng từ đây, bởi vì dân của ngươi mà ngươi đã dẫn ra khỏi đất Ai Cập đã hành động vô luật pháp. Họ đã nhanh chóng lìa bỏ con đường mà Ta đã truyền lệnh cho họ, và họ đã làm cho mình một tượng đúc.

Và Chúa phán với tôi rằng: Ta đã phán với ngươi một lần và hai lần rằng: Ta đã thấy dân này, và này, đây là một dân cứng cổ. Và bây giờ hãy cho phép Ta tiêu diệt họ, và Ta sẽ xóa bỏ tên của họ khỏi dưới trời, và Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân tộc lớn mạnh, còn đông hơn nhiều so với dân này. Và sau khi quay lại, tôi đã đi xuống từ núi, và núi đang cháy lửa cho đến tận trời, và hai bảng của các lời chứng ở trên hai tay tôi. Và thấy rằng các ngươi đã phạm tội trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, và các ngươi đã làm cho mình tượng đúc, và các ngươi đã lìa bỏ con đường mà Chúa đã truyền cho các ngươi đi theo, Và sau khi nắm lấy hai bảng đá, tôi đã ném chúng khỏi hai tay tôi và đập vỡ chúng trước mặt các ngươi. Và tôi đã cầu xin trước mặt Chúa lần thứ hai, giống như lần trước, bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, tôi không ăn bánh và không uống nước, về tất cả các tội lỗi của các ngươi mà các ngươi đã phạm, làm điều ác trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời, để chọc giận Ngài. Và tôi sợ hãi vì cơn giận và cơn thịnh nộ, bởi vì Chúa đã nổi giận với các ngươi để tiêu diệt các ngươi, và Chúa đã nghe tôi và trong thời gian này. Và Ngài đã giận Aaron để tiêu diệt anh ấy, và tôi đã cầu nguyện cho Aaron trong

thời gian đó. Và tội lỗi của các ngươi, con bê mà các ngươi đã làm, ta đã lấy nó và đốt trong lửa, rồi nghiền nát nó rất kỹ cho đến khi nó trở nên mịn như bụi, và ta đã ném bụi ấy vào dòng suối chảy xuống từ núi.

Và trong sự đốt cháy, và trong sự thử thách, và tại những ngôi mộ của ham muốn, các ngươi đã khiêu khích Chúa. Và khi Chúa đã sai các ngươi ra từ Kadesh Barnea, phán rằng, hãy đi lên và thừa kế đất mà ta ban cho các ngươi, thì các ngươi đã không vâng lời lời phán của Chúa là Thần các ngươi, và các ngươi không tin tưởng Ngài, và các ngươi không lắng nghe tiếng của Ngài. Các bạn đã không vâng lời Chúa từ ngày mà Ngài được biết đến với các bạn. Và tôi đã cầu xin trước Chúa bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, suốt thời gian tôi cầu xin, vì Chúa đã phán sẽ tiêu diệt các ngươi. Và tôi đã cầu nguyện với Đức Chúa Trời, và tôi thưa rằng: Lạy Chúa, Vua của các thần, xin đừng tiêu diệt hoàn toàn dân của Ngài và phần cơ nghiệp của Ngài, là những người Ngài đã cứu chuộc, những người Ngài đã dẫn ra khỏi đất Ai Cập bằng sức mạnh lớn lao của Ngài, bằng bàn tay quyền năng của Ngài, và bằng cánh tay cao cả của Ngài. Hãy nhớ đến Abraham, Isaac và Jacob, những người phục vụ của Ngài, những người mà Ngài đã thề theo chính mình. Xin đừng nhìn vào sự cứng cỏi của dân này, những hành vi bất kính và những tội lỗi của họ. Đừng để những người cư trú trên đất mà Ngài đã dẫn chúng tôi ra từ đó nói rằng, vì Chúa không có khả năng đưa họ vào đất mà Ngài đã hứa với họ, và vì Ngài ghét họ, nên Ngài đã dẫn họ ra ngoài hoang mạc để giết họ. Và những người này là dân của Ngài và phần cơ nghiệp của Ngài, những người mà Ngài đã dẫn ra khỏi đất Ai Cập bằng sức mạnh lớn lao của Ngài, bằng bàn tay mạnh mẽ của Ngài, và bằng cánh tay cao cả của Ngài.

10

Vào thời gian đó, Chúa phán với tôi: Hãy đẽo cho ngươi hai bảng đá giống như những bảng đầu tiên, và hãy lên núi gặp ta, và ngươi sẽ làm cho mình một hòm gỗ. Và ngươi sẽ viết trên các bảng những lời đã ở trong các bảng đầu tiên mà ngươi đã đập vỡ, và ngươi sẽ đặt chúng vào trong hòm. Và tôi đã làm hòm từ gỗ không mục nát, và tôi đã đẽo các bảng đá như các bảng đầu tiên, và tôi đã lên núi với hai bảng đá trên tay. Và Ngài đã viết trên các bảng theo bản viết đầu tiên mười lời, mà Chúa đã phán với các ngươi trên núi từ giữa lửa, và Chúa đã ban chúng cho tôi. Và sau khi quay trở lại, tôi đi xuống từ núi, và tôi đặt các bảng vào hòm mà tôi đã làm, và chúng ở đó, như Chúa đã truyền cho tôi. Và các con trai Israel rời đi từ Beeroth của các con trai Jakan đến Moserah, ở đó Aaron đã chết và được chôn cất ở đó, và Eleazar con trai của ông đã phục vụ như thầy tế lễ thay thế ông. Từ đó họ khởi hành đến Gadgad, và từ Gadgad đến Etebatha, vùng đất có các dòng suối.

Trong thời gian đó, Chúa đã phân định bộ lạc Levi để mang hòm giao ước của Chúa, để đứng trước mặt Chúa, để phục vụ và cầu nguyện nhân danh Ngài cho đến ngày này. Vì cớ này, những người Lê-vi không có phần và phần đất trong số anh em của họ; Chúa chính là phần đất của họ, như Ngài đã phán với ông. Và tôi đã đứng trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Và Chúa đã nghe tôi và trong thời gian này, và Chúa đã không muốn tiêu diệt các ngươi. Và Chúa phán với tôi: Hãy đi, hãy khởi hành trước dân này, và để họ vào chiếm hữu đất mà Ta đã thề với tổ tiên của họ sẽ ban cho họ.

Và bây giờ, hỡi Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đòi hỏi gì từ ngươi, ngoài việc kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, bước đi trong mọi đường lối của Ngài, yêu mến Ngài, và phục vụ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi bằng cả tấm

lòng của ngươi và bằng cả linh hồn của ngươi? giữ gìn các điều răn của Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và các sắc lệnh của Ngài, bao nhiêu điều tôi truyền cho ngươi hôm nay, để ngươi được tốt lành. Này, trời và tầng trời cao nhất đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, cả đất và mọi vật trong đó. Nhưng Chúa đã chọn các tổ phụ của các ngươi để yêu thương họ, và đã chọn dòng dõi của họ sau họ, tức là các ngươi, từ giữa tất cả các dân tộc, như ngày hôm nay. Và các ngươi hãy cắt bỏ sự cứng lòng của mình, và đừng làm cứng cổ của mình nữa. Vì Chúa là Thần của các ngươi, Ngài là Thần của các thần, và là Chúa của các chúa, là Thần vĩ đại, mạnh mẽ và đáng sợ, Đấng không thiên vị ai, cũng không nhận của hối lộ, Ngài làm công lý cho người lạ, trẻ mồ côi và góa phụ, và yêu thương người lạ, ban cho họ bánh ăn và áo mặc. Và các ngươi hãy yêu thương người khách lạ, vì các ngươi đã từng là những người khách lạ trong đất Ai Cập.

Ngươi phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và phục vụ Ngài, và bám chặt vào Ngài, và nhân danh Ngài mà thề. Này là niềm tự hào của ngươi, và này là Thần của ngươi, Đấng đã làm cho ngươi những điều vĩ đại và vinh quang này, mà chính mắt ngươi đã thấy. Với bảy mươi người, các tổ phụ của ngươi đã đi xuống Ai Cập, nhưng bây giờ Chúa là Thần của ngươi đã làm cho ngươi như các ngôi sao trên trời về số lượng.

11

Và ngươi sẽ yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và ngươi sẽ giữ các điều răn bảo vệ của Ngài, các sắc lệnh của Ngài, các điều răn của Ngài, và các phán xét của Ngài, trọn mọi ngày. Và hôm nay các ngươi sẽ biết rằng không phải con cái các ngươi, những kẻ không biết cũng không thấy sự dạy dỗ của Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và các việc vĩ đại của Ngài, và bàn tay quyền

năng, và cánh tay cao cả. Và các dấu hiệu của Ngài, và các điều kỳ diệu của Ngài, bao nhiêu Ngài đã làm giữa Ai Cập cho Pha-ra-ôn vua Ai Cập, và cho tất cả đất của ông ta, và những gì Ngài đã làm với sức mạnh của người Ai Cập, với các xe ngựa của họ, với ngựa của họ, và với lực lượng của họ, khi Ngài làm nước của Biển Đỏ tràn ngập trên mặt họ đang đuổi theo các ngươi từ phía sau, và Chúa đã tiêu diệt họ cho đến ngày hôm nay, và tất cả những gì Ngài đã làm cho chúng tôi trong hoang mạc cho đến khi các ngươi đến nơi này, và những gì Ngài đã làm đối với Đa-than và A-bi-ram, các con trai của Ê-li-áp, con trai Ru-bên, những người mà đất đã mở miệng nuốt họ, cùng với các nhà của họ, các lều của họ, và tất cả tài sản của họ ở giữa toàn thể Y-sơ-ra-ên, Bởi vì mắt các ngươi đã thấy tất cả những công việc lớn lao của Chúa, những điều Ngài đã làm giữa các ngươi hôm nay.

Và các ngươi sẽ giữ tất cả các điều răn của Ngài mà ta truyền cho ngươi hôm nay, để các ngươi được sống và được gia tăng, và khi đã vào thì các ngươi sẽ thừa kế đất đai, vào nơi mà các ngươi đang vượt qua sông Giô-đanh ở đó để thừa kế nó. Để các ngươi được sống lâu trên đất mà Chúa đã thề với các tổ phụ của các ngươi sẽ ban cho họ và cho dòng dõi của họ cùng với họ, là đất chảy sữa và mật. Vì miền đất mà ngươi đang đi vào đó để thừa kế nó, không giống như đất Ai Cập, nơi các ngươi đã đi ra từ đó, khi họ gieo hạt giống và họ tưới bằng chân của họ, như vườn rau. Nhưng vùng đất mà ngươi sẽ vào đó để thừa kế, là vùng đất đồi núi và đồng bằng, sẽ uống nước từ mưa trời. Đất mà Chúa là Thần của ngươi giám sát liên tục, những con mắt của Chúa Thần của ngươi ở trên nó từ đầu năm cho đến cuối năm.

Nếu các ngươi thật sự nghe theo tất cả các điều răn mà hôm nay tôi truyền cho các ngươi, để yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi và phục vụ Ngài hết lòng hết linh hồn, và Ngài sẽ

cho mưa xuống đất của ngươi theo mùa sớm và muộn, và ngươi sẽ thu hoạch lúa của ngươi, và rượu của ngươi, và dầu của ngươi, Và Ngài sẽ ban thức ăn cho gia súc của ngươi trong các cánh đồng của ngươi, và ngươi sẽ ăn và được no nê. Hãy chú ý cho chính mình, kẻo lòng ngươi trở nên béo mập, và các ngươi phạm tội, và các ngươi phục vụ các thần khác, và các ngươi thờ lạy chúng. Và Chúa sẽ nổi giận thịnh nộ với các ngươi, và sẽ đóng lại bầu trời, và sẽ không có mưa, và đất sẽ không sinh ra hoa màu của nó, và các ngươi sẽ bị diệt mất nhanh chóng khỏi vùng đất tốt đẹp mà Chúa đã ban cho các ngươi.

Và các ngươi hãy đặt những lời này vào lòng mình và vào tâm hồn mình, hãy buộc chúng làm dấu hiệu trên tay mình, và chúng sẽ là điều không lay chuyển trước mắt các ngươi, Và các ngươi sẽ dạy chúng cho con cái các ngươi, nói về chúng khi ngươi ngồi trong nhà, và khi ngươi đi trên đường, và khi ngươi nằm ngủ, và khi ngươi thức dậy. Và các ngươi sẽ viết chúng trên các trụ cửa nhà của các ngươi và trên các cổng của các ngươi, để các ngươi được sống lâu, và những ngày của con cái các ngươi trên đất mà Chúa đã thề với tổ tiên các ngươi để ban cho họ, như những ngày của trời trên đất. Và sẽ xảy ra nếu các ngươi thật sự nghe theo tất cả các điều răn này mà ta truyền cho các ngươi hôm nay để làm, để yêu Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, và để bước đi trong tất cả các đường lối của Ngài, và để bám chặt vào Ngài, Và Chúa sẽ đuổi tất cả các dân tộc này ra khỏi trước mặt các ngươi, và các ngươi sẽ thừa kế các dân tộc lớn và mạnh hơn các ngươi. Mọi nơi mà dấu chân các ngươi giẫm lên sẽ thuộc về các ngươi, từ sa mạc và Antilibanus, và từ sông Melas, sông Euphrates, cho đến biển phương tây sẽ là ranh giới của ngươi. Không ai sẽ đứng chống lại các ngươi, và Chúa là Thần của các ngươi sẽ đặt sự sợ hãi các ngươi và sự run rẩy các ngươi trên mặt tất cả đất mà các ngươi giẫm lên, theo cách Ngài đã nói với các ngươi.

Này, hôm nay Ta đặt trước các ngươi phước lành và lời nguyền rủa, Phước lành, nếu các ngươi vâng nghe các điều răn của Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi, những điều mà ta truyền cho các ngươi hôm nay, Và lời nguyền rủa, nếu các ngươi không nghe các điều răn của Chúa là Thần của các ngươi, bao nhiêu điều tôi truyền cho các ngươi hôm nay, và các ngươi bị dẫn đi lạc khỏi con đường mà tôi đã truyền cho các ngươi, đi để phục vụ các thần khác mà các ngươi không biết. Và sẽ xảy ra khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đem ngươi vào đất mà ngươi đang đi qua đó để thừa kế nó, thì ngươi sẽ đặt phước lành trên núi Ga-ri-dim và lời nguyền rủa trên núi Gai-ban. Không phải những điều này ở bên kia sông Jordan, phía sau con đường về phía mặt trời lặn trong đất Canaan, nơi cư trú về phía tây kế cận Golgol, gần cây sồi cao sao? Các ngươi đang vượt qua sông Jordan để vào thừa kế đất mà Chúa là Thần của chúng ta ban cho các ngươi làm cơ nghiệp suốt các ngày, và các ngươi sẽ ở trong đó.

Và các ngươi sẽ giữ để làm theo tất cả các điều răn của Ngài, và các phán xét này, bao nhiêu mà tôi ban trước các ngươi hôm nay.

12

Và đây là những mệnh lệnh và những phán xét mà các ngươi sẽ giữ để làm trong đất mà Chúa là Thượng Đế của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi làm cơ nghiệp, trọn những ngày các ngươi sống trên đất. Các ngươi phải hoàn toàn hủy diệt tất cả những nơi mà tại đó họ đã phục vụ các thần của họ, những nơi mà các ngươi sẽ thừa kế, trên các núi cao, trên các đồi, và dưới những cây sum suê. Các ngươi phải phá hủy các bàn thờ của họ, đập vỡ các trụ đá của họ, chặt đổ các lùm cây thiêng của họ, thiêu đốt các tượng chạm của các thần của họ bằng lửa, và tiêu diệt tên

của họ khỏi nơi đó. Các ngươi không được làm như vậy với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Nhưng hãy đến nơi mà Chúa là Thần của ngươi sẽ chọn trong một thành phố của các ngươi để đặt danh Ngài ở đó và để được kêu cầu, các ngươi hãy tìm kiếm nơi ấy và đến đó. Và các ngươi sẽ mang đến đó các của lễ thiêu của các ngươi, các của lễ tế của các ngươi, các của đầu mùa của các ngươi, các lời cầu nguyện của các ngươi, các của tự nguyện của các ngươi, các của cam kết của các ngươi, các con đầu lòng của bò và chiên của các ngươi. Và các ngươi sẽ ăn ở đó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và các ngươi sẽ vui mừng về mọi việc mà các ngươi ra tay làm, các ngươi và gia đình các ngươi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã ban phước cho ngươi.

Các ngươi sẽ không làm tất cả những gì chúng ta đang làm ở đây hôm nay, mỗi người làm điều đẹp lòng trước mặt mình, Vì các ngươi chưa đến cho đến bây giờ vào sự nghỉ ngơi và vào sự thừa kế mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta ban cho các ngươi. Và các ngươi sẽ vượt qua sông Jordan và các ngươi sẽ ở trên đất mà Chúa là Thần của chúng ta ban cho các ngươi làm gia nghiệp, và Ngài sẽ cho các ngươi được nghỉ ngơi khỏi tất cả kẻ thù xung quanh các ngươi, và các ngươi sẽ ở trong sự an toàn. Và nơi mà Chúa là Thần của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được gọi ở đó, thì các ngươi sẽ mang đến đó tất cả những gì ta truyền cho các ngươi hôm nay: của lễ thiêu của các ngươi, của lễ tế của các ngươi, phần mười của các ngươi, hoa quả đầu mùa do tay các ngươi dâng, và mọi lễ vật tốt nhất của các ngươi mà các ngươi khấn nguyện dâng cho Chúa là Thần của các ngươi. Và các ngươi sẽ vui mừng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, các ngươi cùng các con trai của các ngươi, các con gái của các ngươi, các đầy tớ của các ngươi, các nữ tỳ của các ngươi, và người Lê-vi ở trong các cổng thành của các ngươi, bởi vì người không có phần cũng không có cơ nghiệp với các ngươi. Hãy chú ý cho chính mình, đừng dâng

các của lễ thiêu của ngươi ở bất kỳ nơi nào mà ngươi thấy. Nhưng vào địa điểm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ chọn trong một chi phái ngươi, ở đó các ngươi sẽ dâng của lễ thiêu các ngươi, và ở đó ngươi sẽ làm tất cả những gì ta truyền cho ngươi hôm nay. Nhưng theo mọi sự ham muốn của ngươi, ngươi có thể giết sinh tế và ăn thịt theo phước lành của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà Ngài đã ban cho ngươi trong mọi thành phố; người ô uế và người tinh sạch đều có thể ăn nó như ăn linh dương hoặc hươu. Ngoại trừ máu thì các ngươi không được ăn, các ngươi phải đổ nó ra trên đất như nước.

Ngươi sẽ không được phép ăn trong các thành phố của ngươi phần mười hạt lúa của ngươi, rượu nho của ngươi, dầu của ngươi, các con đầu lòng của bò và chiên của ngươi, tất cả các lời khấn nguyện mà ngươi có thể khấn nguyện, các lời cam kết của các ngươi, và các của đầu mùa từ bàn tay của ngươi. Nhưng ngươi phải ăn nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn, cùng với con trai ngươi, con gái ngươi, đầy tớ trai ngươi, đầy tớ gái ngươi, và người kiều ngụ trong các thành của các ngươi, và ngươi sẽ vui mừng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi trong mọi việc tay ngươi làm.

Hãy chú ý đừng bỏ rơi người Lê-vi trong suốt thời gian ngươi sống trên đất.

Nhưng nếu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi mở rộng biên giới của ngươi, như Ngài đã phán với ngươi, và ngươi nói rằng: Ta sẽ ăn thịt, nếu lòng ngươi khao khát ăn thịt, thì ngươi có thể ăn thịt tùy theo mọi sự khao khát của lòng ngươi. Nếu nơi mà Chúa là Thần của ngươi chọn để danh Ngài được gọi ở đó cách xa ngươi, thì ngươi sẽ tế từ bò và chiên mà Thần ban cho ngươi, theo

cách ta đã ra lệnh cho ngươi, và ngươi sẽ ăn trong các thành của ngươi theo sự ham muốn của linh hồn ngươi. Như linh dương và nai được ăn thế nào, thì ngươi sẽ ăn nó như vậy; người không sạch và người sạch trong ngươi đều được ăn như nhau. Hãy hết sức chú ý không được ăn máu, bởi vì máu là linh hồn của nó, linh hồn không được ăn cùng với thịt. Các ngươi không được ăn nó, hãy đổ nó xuống đất như nước. Ngươi không được ăn nó, để điều tốt sẽ đến với ngươi và con cái ngươi sau này, nếu ngươi làm điều tốt và đẹp lòng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi. Ngoại trừ các vật thánh của ngươi, nếu có, và các lời khấn nguyện của ngươi, ngươi phải mang đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được kêu cầu ở đó. Và ngươi sẽ dâng các của lễ thiêu của ngươi, thịt ngươi sẽ dâng lên trên bàn thờ Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi; còn máu của các của lễ tế của ngươi, ngươi sẽ đổ ra tại chân bàn thờ Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi; còn thịt, ngươi sẽ ăn. Hãy giữ gìn và lắng nghe, và ngươi sẽ làm theo tất cả các lời mà ta truyền cho ngươi, để ngươi và con cái ngươi được phước đời đời, nếu ngươi làm điều đẹp lòng và điều tốt lành trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi.

Nếu Chúa là Thần của ngươi tiêu diệt các dân tộc mà ngươi đi vào đó để thừa kế đất của họ trước mặt ngươi, và ngươi chiếm hữu nó và ngươi ở trong đất của họ, Hãy chú ý cho chính mình, đừng tìm kiếm kỹ lưỡng để theo họ sau khi họ bị tiêu diệt hoàn toàn khỏi trước mặt ngươi, mà nói rằng: Các dân tộc này làm thế nào cho các thần của họ? Ta cũng sẽ làm như vậy. Ngươi không được làm như vậy đối với Thần của ngươi, vì những sự ghê tởm mà Chúa đã ghét, họ đã làm cho các thần của họ, bởi vì họ thiêu đốt con trai và con gái của họ trong lửa cho các thần của họ.

Mọi lời mà tôi ra lệnh cho các ngươi hôm nay, điều này các ngươi phải giữ để làm theo, không được thêm vào nó, cũng không được bớt đi từ nó.

Nếu có tiên tri hoặc người mơ giấc mơ dấy lên giữa ngươi, và cho ngươi dấu hiệu hoặc điềm lạ, và dấu hiệu hoặc điềm lạ mà người ấy nói với ngươi xảy ra, rằng: Chúng ta hãy đi và phục vụ các thần khác mà các ngươi không biết, Các ngươi không được nghe lời của tiên tri đó hoặc của người mơ giấc mơ đó, bởi vì Chúa là Thần của các ngươi đang thử thách các ngươi, để biết liệu các ngươi có yêu mến Thần của các ngươi hết cả lòng và hết cả linh hồn hay không. Hãy đi theo Chúa là Thần của các ngươi, hãy kính sợ Ngài, hãy nghe tiếng của Ngài, và hãy bám chặt vào Ngài. Và vị tiên tri đó hoặc kẻ mơ giấc mơ đó sẽ phải chết, vì hắn đã nói để lừa dối ngươi khỏi Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, Đấng đã cứu chuộc ngươi khỏi cảnh nô lệ, để đẩy ngươi ra khỏi con đường mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã truyền cho ngươi đi trong đó, và ngươi phải diệt trừ kẻ ác khỏi giữa các ngươi.

Nếu anh em ngươi từ cha ngươi hoặc từ mẹ ngươi, hoặc con trai ngươi, hoặc con gái ngươi, hoặc người vợ trong lòng ngươi, hoặc người bạn thân như linh hồn ngươi thúc giục ngươi một cách bí mật, nói rằng: Chúng ta hãy đi và phục vụ các thần khác mà ngươi và tổ phụ ngươi không hề biết, từ các thần của các dân tộc xung quanh các ngươi, những dân tộc đang tiến gần đến ngươi hoặc những dân tộc xa cách ngươi, từ đầu này của trái đất cho đến đầu kia của trái đất, Ngươi không được đồng ý với hắn, và không được nghe theo hắn, mắt ngươi không được thương xót hắn, ngươi không được khao khát hắn, cũng không được che đậy cho hắn. Ngươi phải công bố về hắn, và tay ngươi sẽ tra vào hắn trước tiên để giết hắn, và tay của toàn dân tra vào sau cùng. Và họ

sẽ ném đá anh ta cho đến chết, bởi vì anh ta đã tìm cách làm cho ngươi xa rời Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng đã đem ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi nhà nô lệ. Và toàn thể Israel nghe được sẽ sợ hãi, và sẽ không còn làm điều ác này nữa giữa các ngươi.

Nếu ngươi nghe trong một trong các thành của ngươi, mà Chúa Thần ngươi ban cho ngươi để ngươi ở đó, có người nói, Những kẻ vô luật đã đi ra từ giữa các ngươi, và đã làm cho tất cả những người cư trú trong đất của họ lìa bỏ, nói rằng: Chúng ta hãy đi và phục vụ các thần khác, những vị mà các ngươi không hề biết. và những căng thẳng và những câu hỏi, và bạn sẽ tìm kiếm rất kỹ lưỡng, và này, rõ ràng lời nói là đúng sự thật, sự ghê tởm này đã xảy ra giữa các bạn, Ngươi sẽ hoàn toàn tiêu diệt tất cả những cư dân trong đất đó bằng gươm, các ngươi sẽ hiến dâng nó làm vật tận diệt, và tất cả những gì trong đó. Và ngươi sẽ thu thập tất cả chiến lợi phẩm của nó vào các đường phố của nó, và ngươi sẽ đốt cháy thành phố đó trong lửa, và tất cả chiến lợi phẩm của nó với tất cả dân chúng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, và nó sẽ là nơi không có người ở cho đến đời đời, nó sẽ không được xây dựng lại nữa. Và không một vật gì từ những vật dâng hiến sẽ dính vào tay ngươi, để Chúa xây bỏ cơn thịnh nộ của Ngài, và ban lòng thương xót cho ngươi, và thương xót ngươi, và gia tăng ngươi, như cách Ngài đã thề với các tổ phụ của ngươi, Nếu bạn nghe tiếng của Chúa là Đức Chúa Trời của bạn, giữ gìn các điều răn của Ngài mà tôi truyền cho bạn hôm nay, làm điều tốt lành và đẹp lòng trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của bạn.

14

Các ngươi là con trai của Chúa, Thần của các ngươi; các ngươi không được cạo đầu hói giữa hai mắt vì người chết. Bởi vì

ngươi là dân thánh thiện thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã chọn ngươi để trở thành dân riêng quý báu của Ngài từ giữa tất cả các dân tộc trên mặt đất. Bạn không được ăn bất cứ điều ghê tởm nào. Đây là những gia súc mà các ngươi được phép ăn: bê từ bò, chiên con từ cừu, và dê con từ dê, Hươu, linh dương gazelle, pygarg, linh dương oryx và hươu cao cổ. Mọi con vật nào có móng guốc chẻ đôi, có vuốt chia làm hai móng, và nhai lại trong các loài gia súc, những con đó các ngươi được phép ăn. Và những thứ này các ngươi không được ăn từ những loài nhai lại và từ những loài chia móng và có móng vuốt: con lạc đà, con thỏ rừng, và con chuột sống, bởi vì chúng nhai lại nhưng móng chúng không chia đôi, những thứ này là không sạch cho các ngươi. Và con lợn, bởi vì nó chia móng guốc và có móng vuốt chia đôi, nhưng con này không nhai lại, nên con này không sạch cho các ngươi; từ thịt của chúng các ngươi không được ăn, và xác chết của chúng các ngươi không được chạm vào.

Và các ngươi sẽ ăn những thứ này từ tất cả những gì trong nước: tất cả những gì có vây và vảy, các ngươi sẽ ăn. Và tất cả những gì không có vây và vảy, các ngươi không được ăn, chúng là ô uế đối với các ngươi. Các ngươi được phép ăn mọi loài chim sạch. Và các ngươi không được ăn những thứ này từ chúng: đại bàng, chim ưng, và chim ó biển, và con kên kên, con diều hâu, và những loài giống với chúng, và chim sẻ, cú, và mòng biển, và diệc, thiên nga, và chim hạc, và chim cốc, chim ưng, những loài giống nó, chim đầu rìu và chim cú đêm, Và chim bồ nông, và chim choi choi, và những loài giống nó, và chim diệc tím, và con dơi. Tất cả các loài côn trùng có cánh đều không sạch đối với các ngươi, các ngươi không được ăn chúng. Các ngươi được phép ăn mọi loài chim sạch. Mọi xác chết các ngươi không được ăn, nó sẽ được cho người cư trú trong các thành của các ngươi và họ sẽ ăn, hoặc các

ngươi sẽ bán cho người ngoại bang, bởi vì các ngươi là dân thánh của Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi. Các ngươi không được nấu chiên con trong sữa mẹ của nó.

Bạn sẽ nộp một phần mười của tất cả sản vật từ hạt giống của bạn, sản vật của cánh đồng của bạn, năm này qua năm khác. Và ngươi sẽ ăn nó trong nơi mà Chúa là Thần của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được gọi ở đó, các ngươi sẽ mang những phần mười của lúa mì, rượu và dầu của ngươi, những con đầu lòng của bò và chiên của ngươi, để ngươi có thể học biết kính sợ Chúa là Thần của ngươi suốt mọi ngày. Nếu đường từ nơi ngươi trở nên xa, và ngươi không thể dâng lên chúng, bởi vì nơi mà Chúa Thần của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được gọi ở đó xa cách ngươi, bởi vì Chúa Thần của ngươi sẽ ban phước cho ngươi, Và ngươi sẽ bán chúng lấy bạc, và ngươi sẽ cầm bạc trong tay ngươi, và ngươi sẽ đi đến nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn. Và bạn sẽ dùng bạc để mua tất cả những gì linh hồn bạn khao khát, dù là bò hay cừu, hoặc rượu hay rượu mạnh, hoặc bất cứ thứ gì linh hồn bạn mong muốn, và bạn sẽ ăn ở đó trước mặt Chúa là Thần của bạn, và bạn cùng gia đình bạn sẽ vui mừng. Và người Lê-vi ở trong các thành phố của ngươi, bởi vì họ không có phần hay cơ nghiệp nào với ngươi.

Sau ba năm, ngươi sẽ đem ra mọi phần mười của các sản vật mình, trong năm đó ngươi sẽ đặt nó trong các thành của mình. Và người Lê-vi sẽ đến, bởi vì không có phần cũng không có thăm với ngươi, và người kiều ngụ và người mồ côi và người góa bụa trong các thành ngươi, và họ sẽ ăn và họ sẽ được no, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban phước cho ngươi trong tất cả các công việc mà ngươi làm.

Cứ mỗi bảy năm, ngươi phải thực hiện sự tha miễn. Và đây là mệnh lệnh về sự tha nợ: ngươi sẽ tha mọi món nợ mà người láng giềng nợ ngươi, và ngươi sẽ không đòi người anh em của ngươi trả, vì sự tha nợ đã được công bố cho Chúa là Thần của ngươi. Người ngoại quốc, ngươi sẽ đòi bất cứ gì có từ hắn, nhưng đối với anh em ngươi, ngươi sẽ tha nợ cho họ. Bởi vì sẽ không có người thiếu thốn trong ngươi, vì Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi sẽ ban phước dồi dào cho ngươi trong đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi làm phần đất để ngươi thừa kế nó.

Nếu bạn chăm chỉ lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bạn để gìn giữ và làm theo tất cả các điều răn này mà tôi truyền cho bạn hôm nay, Bởi vì Chúa là Thần của ngươi đã ban phước cho ngươi như Ngài đã phán với ngươi, và ngươi sẽ cho nhiều dân tộc vay mượn, nhưng ngươi sẽ không vay mượn, và ngươi sẽ cai trị nhiều dân tộc, nhưng họ sẽ không cai trị ngươi.

Nếu có người thiếu thốn trong số anh em ngươi ở một trong các thành của ngươi, trong đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi, thì ngươi không được cứng lòng, cũng không được đóng tay lại đối với anh em ngươi đang thiếu thốn. Bạn phải mở rộng bàn tay của bạn cho anh ta, và bạn sẽ cho anh ta vay bao nhiêu tùy theo anh ta cần, vì anh ta đang thiếu thốn. Hãy chú ý cho chính mình, đừng để có lời nói bí mật trong lòng ngươi là sự vi phạm pháp luật, nói rằng: Năm thứ bảy, năm tha nợ, đang đến gần, và mắt ngươi trở nên xấu xa đối với anh em ngươi là người đang thiếu thốn, và ngươi không cho anh ta, và anh ta sẽ kêu la chống lại ngươi đến Chúa, và sẽ có tội lỗi lớn trong ngươi. Hãy cho anh ta, và hãy cho anh ta vay bao nhiêu tùy anh ta cần, như anh ta đang thiếu, và đừng buồn rầu trong lòng khi bạn cho anh ta, bởi vì vì lời này Chúa là Đức Chúa Trời của bạn sẽ ban phước cho bạn trong mọi công việc của bạn và trong mọi việc bạn đặt tay

vào. Vì người thiếu thốn sẽ không bao giờ biến mất khỏi đất của ngươi, nên ta ra lệnh cho ngươi làm điều này, rằng: Ngươi phải rộng rãi mở bàn tay của ngươi cho anh em ngươi, cho người nghèo và cho người túng thiếu trên đất của ngươi.

Nếu anh em ngươi là người Do Thái hoặc người Do Thái nữ bị bán cho ngươi, người ấy sẽ phục vụ ngươi sáu năm, và đến năm thứ bảy ngươi sẽ cho người ấy được tự do. Nhưng khi bạn cho anh ta được tự do, bạn không được để anh ta ra đi tay không. Bạn phải cung cấp lương thực cho anh ta từ đàn cừu của bạn, từ ngũ cốc của bạn và từ rượu nho của bạn. Theo như Chúa là Thượng Đế của bạn đã ban phước cho bạn, bạn sẽ cho anh ta.

Và ngươi sẽ nhớ rằng ngươi đã là người tôi tớ trong đất Ai Cập, và Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi đã cứu chuộc ngươi từ đó, vì điều này ta truyền lệnh cho ngươi làm theo lời này. Nhưng nếu anh ta nói với bạn: Tôi sẽ không rời khỏi bạn, bởi vì anh ta đã yêu mến bạn và gia đình bạn, bởi vì cuộc sống bên cạnh bạn tốt đẹp đối với anh ta. Và bạn sẽ lấy cái dùi và xuyên tai anh ta vào cửa, và anh ta sẽ là đầy tớ của bạn mãi mãi, và bạn cũng sẽ làm như vậy với nữ tớ của bạn. Đừng cho là khó khăn trước mặt ngươi khi sai họ đi tự do từ nơi ngươi, bởi vì họ đã phục vụ ngươi sáu năm với tiền công gấp đôi người làm thuê, và Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi sẽ ban phước cho ngươi trong tất cả những gì ngươi làm.

Mọi con đầu lòng nào được sinh ra trong đàn bò và đàn chiên của ngươi, những con đực ngươi sẽ thánh hiến cho Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi; ngươi không được bắt con bê đầu lòng làm việc, và không được cắt lông những chiên đầu lòng của ngươi. Trước mặt Chúa, ngươi sẽ ăn nó hằng năm tại nơi Chúa, Thần của ngươi, chọn, ngươi và gia đình ngươi. Nhưng nếu trong nó có tật

nguyền, què hoặc mù, tật nguyền xấu xa, ngươi không được hiến tế nó cho Chúa là Thượng Đế của ngươi.

Trong các thành phố của ngươi, ngươi sẽ ăn nó; người không sạch và người sạch đều được ăn như ăn con linh dương hoặc con nai. Ngoại trừ máu, các ngươi không được ăn; các ngươi phải đổ nó trên đất như nước.

16

Hãy giữ tháng của những ngày mới, và ngươi sẽ làm lễ Vượt Qua cho Chúa là Thần của ngươi, bởi vì trong tháng của những ngày mới, ngươi đã ra khỏi Ai Cập vào ban đêm. Và ngươi sẽ dâng tế lễ Vượt Qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi bằng chiên và bò tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được xưng tại đó. Ngươi không được ăn bánh có men với lễ đó, trong bảy ngày ngươi phải ăn bánh không men, là bánh khốn khổ, bởi vì ngươi đã vội vàng đi ra khỏi Ai Cập, để ngươi nhớ ngày ra đi khỏi đất Ai Cập suốt các ngày trong đời ngươi. Không có men nào được nhìn thấy trong khắp biên giới của ngươi suốt bảy ngày, và thịt nào mà ngươi hiến tế vào buổi tối ngày đầu tiên sẽ không được để qua đêm đến sáng. Ngươi sẽ không thể dâng tế lễ Vượt Qua trong bất kỳ thành nào của ngươi mà Chúa là Thượng Đế của ngươi ban cho ngươi nhưng vào nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được xưng nhớ ở đó, ngươi sẽ dâng tế lễ Vượt Qua vào buổi chiều lúc mặt trời lặn, đúng thời điểm ngươi đã ra khỏi Ai Cập. Và ngươi sẽ luộc, nướng và ăn tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi chọn, rồi sáng hôm sau ngươi sẽ quay về nhà mình. Sáu ngày ngươi sẽ ăn bánh không men, và ngày thứ bảy là lễ kết thúc, lễ hội của Chúa Đức Chúa Trời ngươi; ngươi không được làm bất

kỳ công việc nào trong ngày này, ngoại trừ những gì cần thiết cho sinh hoạt.

Bảy tuần ngươi sẽ đếm cho chính mình; khi ngươi bắt đầu đặt liềm vào mùa gặt, ngươi sẽ bắt đầu đếm bảy tuần. Và ngươi sẽ dâng lễ hội các tuần lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, tùy theo sức lực tay ngươi, bao nhiêu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi.

Và ngươi sẽ vui mừng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, ngươi và con trai ngươi, và con gái ngươi, đầy tớ ngươi, và nữ tớ ngươi, và người Lê-vi, và người kiều ngụ, và trẻ mồ côi, và người góa bụa đang ở giữa các ngươi, tại nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được xưng tại đó.

Và ngươi sẽ nhớ rằng ngươi đã từng là đầy tớ trong đất Ai Cập, và ngươi sẽ giữ và làm theo các điều răn này. Ngươi sẽ làm lễ lều tạm cho chính mình trong bảy ngày, khi ngươi thu hoạch từ sân đập lúa của ngươi và từ bàn ép rượu của ngươi. Và ngươi sẽ vui mừng trong lễ hội của ngươi, ngươi và con trai ngươi, và con gái ngươi, đầy tớ ngươi, và nữ tớ ngươi, và người Lê-vi, và người kiều ngụ, và trẻ mồ côi, và người góa bụa đang ở trong các thành của ngươi. Bảy ngày ngươi sẽ dự lễ kính Chúa là Đức Chúa Trời ngươi trong nơi mà Chúa là Đức Chúa Trời ngươi sẽ chọn cho Ngài, nếu Chúa là Đức Chúa Trời ngươi ban phước cho ngươi trong tất cả sản vật của ngươi và trong mọi công việc của bàn tay ngươi, thì ngươi sẽ được vui mừng.

Ba lần trong năm, mọi nam đinh của ngươi sẽ ra mắt trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi tại nơi mà Ngài sẽ chọn: trong lễ Bánh Không Men, trong lễ Các Tuần Lễ, và trong lễ Lều

Tạm. Ngươi không được ra mắt trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi với tay không. Mỗi người theo sức lực của tay mình, theo phước lành của Chúa là Thiên Chúa ngươi mà Ngài đã ban cho ngươi.

Ngươi sẽ lập các quan xét và các viên chức cho mình trong các thành phố của ngươi, là những thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi theo từng chi phái, và họ sẽ xét đoán dân sự một cách công chính. Họ không làm lệch lạc sự phán xét, cũng không nhận hối lộ, vì của hối lộ làm mù mắt người khôn ngoan và bóp méo lời nói của người công chính. Hãy theo đuổi sự công bằng một cách công bằng, để các ngươi có thể sống và khi vào được thì các ngươi có thể thừa kế vùng đất mà Chúa, Thần của các ngươi, ban cho các ngươi.

Ngươi không được trồng cho mình rừng thiêng, bất kỳ cây nào bên cạnh bàn thờ của Thiên Chúa ngươi; ngươi không được làm điều đó cho mình. Ngươi không được dựng lên cho mình cột trụ, là thứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi ghét.

17

Ngươi không được dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi bê con hay chiên có tì vết, bất kỳ khuyết tật xấu xa nào, vì điều đó là ghê tởm cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi.

Nếu được tìm thấy trong một trong các thành phố của ngươi, mà Chúa Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi, người nam hoặc người nữ nào làm điều ác trước mặt Chúa Đức Chúa Trời của ngươi, để vi phạm giao ước của Ngài, và đã đến phục vụ các thần khác, và thờ lạy chúng, mặt trời, hoặc mặt trăng, hoặc tất cả những vật thuộc về cõi trời, những điều mà không ra lệnh cho

ngươi, và khi điều đó được báo cáo đến ngươi và ngươi tra hỏi kỹ lưỡng, và này, lời báo cáo đó thật sự đã xảy ra, sự gớm ghiếc này đã xảy ra trong Y-sơ-ra-ên, Và ngươi sẽ đem người đàn ông đó hoặc người đàn bà đó ra, rồi các ngươi sẽ ném đá họ, và họ sẽ chết. Dựa trên hai nhân chứng hoặc ba nhân chứng thì người bị kết án sẽ chết; người đó sẽ không bị xử tử dựa trên một nhân chứng. Và tay của những người làm chứng sẽ đặt trên anh ta đầu tiên để giết chết anh ta, và tay của dân sự sau cùng, và ngươi sẽ loại bỏ kẻ ác khỏi giữa các ngươi.

Nếu có việc phán xét nào quá khó đối với ngươi, giữa máu này và máu khác, giữa vụ kiện này và vụ kiện khác, giữa bệnh phong hủi này và bệnh phong hủi khác, giữa tranh chấp này và tranh chấp khác, tức là những vụ kiện tranh tụng trong các thành phố của các ngươi, thì ngươi hãy đứng dậy đi lên nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn, Và ngươi sẽ đến với các thầy tế lễ người Lê-vi và đến với người phán xét đang tại nhiệm trong những ngày đó, và sau khi tra hỏi, họ sẽ công bố cho ngươi sự phán xét. Và ngươi sẽ làm theo điều mà họ báo cáo cho ngươi từ nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi chọn, và ngươi sẽ cẩn thận làm theo tất cả những gì được quy định cho ngươi. Theo luật pháp và theo phán xét mà họ sẽ nói với ngươi, ngươi phải làm theo, ngươi không được lệch khỏi lời mà họ báo cho ngươi, hoặc sang phải hoặc sang trái.

Và người đàn ông nào hành động trong sự kiêu ngạo, để mà không vâng lời thầy tế lễ đang đứng phục vụ trên danh Chúa là Thần của ngươi, hoặc không vâng lời quan xét đang tại nhiệm trong những ngày đó, thì người đàn ông ấy sẽ chết, và ngươi sẽ loại bỏ điều ác khỏi Y-sơ-ra-ên. Và tất cả dân chúng nghe được sẽ sợ hãi, và sẽ không còn hành động bất kính nữa.

Nếu ngươi bước vào vùng đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi, và ngươi thừa kế nó, và ngươi định cư trên đó, và ngươi nói: Ta sẽ đặt lên mình một người cai trị, như các dân tộc còn lại xung quanh ta, Ngươi phải bổ nhiệm trên chính ngươi một người cai trị, người mà Chúa là Thượng Đế sẽ chọn, từ trong số những anh em của ngươi, ngươi sẽ bổ nhiệm trên chính ngươi một người cai trị; ngươi sẽ không thể bổ nhiệm trên chính ngươi một người ngoại quốc, bởi vì người ấy không phải là anh em của ngươi. Bởi vì người không được tăng thêm ngựa cho mình, cũng không được đưa dân trở về Ai Cập để tăng thêm ngựa cho mình, vì Chúa đã phán rằng các ngươi không được quay trở lại con đường này nữa. Và người ấy sẽ không lấy nhiều vợ cho mình, để cho lòng mình không bị lệch lạc, và bạc và vàng người ấy sẽ không tích trữ cho mình quá nhiều.

Và khi người ngồi trên ngai vua của mình, người sẽ chép cho mình bộ luật này vào sách từ các thầy tế lễ người Lê-vi, Và nó sẽ ở với người, và người sẽ đọc nó tất cả các ngày trong đời mình, để người học biết kính sợ Chúa là Thần của ngươi, và giữ tất cả những điều răn này, và làm theo những sắc lệnh này, Để trái tim của người ấy không được nâng cao hơn anh em mình, để người ấy không vi phạm các điều răn sang phải hoặc sang trái, để người ấy và con cháu mình có thể kéo dài ngày tháng trong triều đại của mình giữa con cái Y-sơ-ra-ên.

18

Các thầy tế lễ người Lê-vi, toàn bộ chi phái Lê-vi, sẽ không có phần cũng không có phần đất với Y-sơ-ra-ên; các của lễ dâng cho Chúa là phần của họ, họ sẽ ăn những của lễ đó. Nhưng họ sẽ không có phần trong số các anh em của họ, Chúa chính là phần của họ, như Ngài đã phán với họ. Và đây là phán xét của các thầy

tế lễ từ dân, từ những người dâng tế lễ các của lễ: dù là bê hay là chiên, ngươi sẽ cho thầy tế lễ cái cánh tay, các má và cái dạ dày. Và những của đầu mùa về ngũ cốc của ngươi, rượu nho của ngươi và dầu của ngươi, cùng với của đầu mùa về lông cắt từ chiên của ngươi, ngươi sẽ cho người. Bởi vì Chúa đã chọn anh ta từ tất cả các chi phái của ngươi, để đứng trước Chúa Đức Chúa Trời, để phục vụ và chúc phước nhân danh Ngài, chính anh ta và các con trai của anh ta trong các con trai Israel.

Nếu người Lê-vi đến từ một trong các thành phố thuộc tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên, nơi chính anh ta cư trú tạm, theo như linh hồn anh ta khao khát, đến nơi mà anh ta sẽ chọn, Người ấy sẽ phục vụ trong danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, giống như tất cả anh em mình là người Lê-vi đang đứng đó trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi. Anh ta sẽ ăn phần đã được chia, ngoại trừ tiền bán tài sản gia đình. Nếu ngươi vào đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi, thì ngươi không được học làm theo những điều ghê tởm của các dân tộc ấy.

Không được tìm thấy trong ngươi người đem con trai và con gái của mình qua lửa để thanh tẩy, người bói toán, người xem điềm bằng dấu hiệu và người xem điềm bằng chim, người dùng phù phép. Hát lời thần chú, làm thầy bói hồn ma và thầy bói điềm báo, hỏi han những người chết. Vì tất cả những kẻ làm những điều này đều là ghê tởm đối với Chúa là Thần của ngươi, bởi vì những điều ghê tởm này, Chúa sẽ tiêu diệt họ khỏi trước mặt ngươi. Bạn sẽ hoàn hảo trước mặt Chúa, Đức Chúa Trời của bạn. Vì các dân tộc này, mà ngươi sẽ truất phần họ, họ nghe theo điềm báo và bói toán, nhưng Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi không cho phép ngươi làm như vậy.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ dấy lên cho ngươi một nhà tiên tri từ trong số anh em ngươi, giống như ta; các ngươi phải nghe lời Ngài. Theo tất cả những gì bạn đã yêu cầu từ Chúa, Đức Chúa Trời của bạn, tại Horeb vào ngày tập hợp, rằng: Chúng tôi sẽ không nghe thêm tiếng nói của Chúa, Đức Chúa Trời của bạn, và chúng tôi sẽ không thấy ngọn lửa lớn này nữa, kẻo chúng tôi phải chết. Và Chúa phán với tôi: Tất cả những gì họ đã nói với ngươi đều đúng. Ta sẽ dấy lên cho họ một Tiên tri từ giữa anh em của họ, giống như ngươi, và Ta sẽ đặt lời Ta vào miệng người ấy, và người ấy sẽ nói với họ mọi điều Ta truyền cho người ấy. Và người nào không nghe những gì nhà tiên tri đó nói nhân danh tôi, chính tôi sẽ trừng phạt người ấy. Ngoại trừ nhà tiên tri nào hành động bất kính để nói nhân danh ta lời mà ta không ra lệnh nói, và ai nói nhân danh các thần khác, thì nhà tiên tri đó sẽ chết. Nếu bạn nói trong lòng mình rằng: Làm thế nào chúng ta sẽ biết lời nào mà Chúa không phán? Bất cứ điều gì mà tiên tri đó nói nhân danh Chúa mà không trở thành sự thật và không xảy ra, thì lời ấy là lời Chúa không phán. Tiên tri đó đã nói một cách vô đạo, các ngươi không được sợ hãi người ấy.

19

Nếu Chúa là Thượng Đế của ngươi tiêu diệt các dân tộc mà Thượng Đế ban đất cho ngươi, và các ngươi thừa kế họ, và các ngươi ở trong các thành của họ và trong các nhà của họ, Ba thành phố bạn sẽ phân chia cho mình ở giữa đất của bạn, mà Chúa Thượng Đế của bạn ban cho bạn. Hãy xem xét con đường cho ngươi, và ngươi sẽ chia ranh giới đất đai của ngươi thành ba phần, mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi phân phối cho ngươi, và nó sẽ là nơi trú ẩn cho mọi kẻ giết người. Đây là mệnh lệnh về kẻ giết người, người mà sẽ trốn chạy đến đó và sẽ sống: người nào đánh người láng giềng của mình mà không biết, và người này

không ghét anh ta trước hôm qua và hôm kia. Và nếu ai cùng với người láng giềng vào rừng để thu thập gỗ, và tay anh ta trượt khi đang dùng rìu chặt cây, và lưỡi rìu văng ra khỏi cán trúng người láng giềng, và người ấy chết, thì người này sẽ chạy trốn vào một trong những thành phố này, và sẽ được sống. Để cho người báo thù huyết thống không đuổi theo kẻ giết người, vì lòng đã bị nóng giận, và bắt kịp hắn nếu đường xa hơn, rồi đánh linh hồn của hắn, trong khi người này không đáng bị án tử hình, bởi vì hắn không ghét nạn nhân từ trước ngày hôm qua, cũng không từ trước ngày kia. Vì điều này, tôi ra lệnh cho bạn lời này, rằng: bạn phải tách riêng ba thành phố cho chính mình.

Nếu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi mở rộng bờ cõi của ngươi, như Ngài đã thề với các tổ phụ của ngươi, và Chúa ban cho ngươi toàn bộ đất đai mà Ngài đã hứa ban cho các tổ phụ của ngươi, Nếu ngươi nghe làm theo tất cả các điều răn này mà ta truyền cho ngươi hôm nay, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, bước đi trong mọi đường lối của Ngài suốt đời, thì ngươi sẽ thêm cho mình ba thành phố nữa vào ba thành này. Và máu vô tội sẽ không bị đổ ra trong đất mà Chúa, Thượng Đế của ngươi, ban cho ngươi làm sản nghiệp, và ngươi sẽ không mang tội máu.

Nếu có người đàn ông ghét người láng giềng ở giữa ngươi, rình rập hắn, nổi dậy chống lại hắn, đánh linh hồn của hắn khiến hắn chết, rồi trốn vào một trong những thành phố này, Và hội đồng các trưởng lão của thành phố anh ta sẽ sai người đi, và họ sẽ bắt anh ta từ đó, và họ sẽ giao nộp anh ta vào tay những người báo thù huyết, và anh ta sẽ chết. Mắt ngươi sẽ không thương xót hắn, và ngươi sẽ tẩy sạch máu vô tội khỏi Y-sơ-ra-ên, và ngươi sẽ được phước.

Ngươi không được di chuyển ranh giới của người láng giềng, những ranh giới mà các cha của ngươi đã đặt trong sản nghiệp, sản nghiệp mà ngươi đã thừa kế trong đất, đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi làm phần. Một nhân chứng không đủ để làm chứng chống lại một người về bất kỳ sự bất công nào, về bất kỳ tội lỗi nào, và về bất kỳ tội lỗi nào mà người đó phạm phải; trên lời khai của hai nhân chứng hoặc trên lời khai của ba nhân chứng thì mọi lời buộc tội mới được xác lập. Nếu có một nhân chứng bất công đứng ra chống lại một người, buộc tội anh ta về sự vô đạo đức, Và hai người có tranh chấp với nhau sẽ đứng trước mặt Chúa, và trước mặt các thầy tế lễ, và trước mặt các quan xét, là những người đang có mặt trong những ngày đó, Và các thẩm phán phải tra xét kỹ lưỡng, và này, nhân chứng bất công đã làm chứng gian dối, đã đứng ra chống lại anh em mình, Và các ngươi sẽ làm cho hắn theo cách mà hắn đã hành động độc ác để làm hại anh em của hắn, và các ngươi sẽ loại bỏ cái ác khỏi giữa các ngươi. Và những người còn lại khi nghe được sẽ sợ hãi, và họ sẽ không còn làm theo lời ác này giữa các ngươi nữa. Con mắt của ngươi sẽ không thương xót hắn, linh hồn đền linh hồn, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

20

Nếu bạn ra đi chiến tranh chống lại kẻ thù của bạn, và bạn thấy ngựa và người cưỡi ngựa và dân chúng đông hơn bạn, thì bạn đừng sợ họ, bởi vì Chúa là Thần của bạn ở cùng bạn, Đấng đã đưa bạn lên khỏi đất Ai Cập. Và khi ngươi tiến gần đến chiến tranh, thầy tế lễ sẽ đến gần và nói với dân, Và người sẽ nói với họ: Hãy nghe, hỡi Israel! Hôm nay các ngươi đi ra chiến tranh chống lại kẻ thù của các ngươi. Đừng để lòng các ngươi yếu đuối, đừng sợ hãi, đừng kinh hoàng, và đừng rút lui trước mặt chúng. Bởi vì Chúa là Thần của các ngươi, Đấng đi trước cùng với các ngươi, để

chiến đấu bên cạnh các ngươi chống lại kẻ thù của các ngươi và để cứu các ngươi.

Và các thầy thông giáo sẽ nói với dân chúng rằng: Ai là người đã xây nhà mới mà chưa cung hiến nó? Hãy để anh ta đi và trở về nhà của mình, kẻo anh ta chết trong chiến tranh và người khác sẽ cung hiến nó. Và ai là người đàn ông đã trồng vườn nho mà chưa được vui hưởng từ nó? Hãy để anh ta đi và quay trở về nhà của mình, kẻo anh ta chết trong chiến tranh, và một người đàn ông khác sẽ được vui hưởng từ nó. Và ai là người đàn ông đã đính hôn với một người đàn bà mà chưa lấy cô ấy? Hãy để anh ta đi và trở về nhà của mình, kẻo anh ta chết trong chiến tranh và một người đàn ông khác sẽ lấy cô ấy. Và các thầy thông giáo sẽ tiếp tục nói với dân chúng, và họ sẽ nói: Ai là người sợ hãi và nhút nhát trong lòng? Hãy để anh ta đi và trở về nhà của mình, để anh ta không làm cho lòng anh em mình trở nên nhút nhát, giống như lòng của chính anh ta. Và sẽ xảy ra khi nào các thầy thông giáo ngừng nói với dân, thì họ sẽ chỉ định các người cai trị của quân đội để dẫn đầu dân.

Nếu bạn tiến đến một thành phố để gây chiến với họ, thì hãy kêu gọi họ hòa giải trước. Nếu họ trả lời ngươi bằng những lời hòa bình và mở cửa cho ngươi, thì tất cả những người dân được tìm thấy trong đó sẽ trở thành những người nộp cống và thần dân của ngươi. Nhưng nếu họ không vâng lời ngươi và gây chiến với ngươi, thì ngươi hãy bao vây nó, Cho đến khi Chúa Thần của ngươi giao nó vào tay ngươi, và ngươi sẽ đánh giết mọi nam giới của nó bằng gươm, Ngoại trừ phụ nữ và hành lý, cùng tất cả gia súc, và tất cả những gì có trong thành phố, và tất cả trang thiết bị, ngươi sẽ cướp bóc cho chính mình, và ngươi sẽ ăn tất cả chiến lợi phẩm của kẻ thù ngươi, mà Chúa là Thượng Đế của ngươi ban cho ngươi. Như vậy ngươi sẽ làm với tất cả các thành phố ở rất xa

ngươi, chứ không phải các thành phố của các dân tộc này, mà Chúa Thần của ngươi ban cho ngươi để thừa kế đất của chúng. Các ngươi không được để sống bất kỳ sinh vật nào còn thở, Nhưng các ngươi phải diệt tận gốc họ bằng lời nguyền: người Hê-tít, người A-mô-rít, người Ca-na-an, người Phê-rê-sít, người Hê-vít, người Giê-bu-sít và người Ghi-rê-ga-sít, theo đúng cách Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi đã truyền dạy. Để họ không dạy các ngươi làm theo tất cả những sự gớm ghiếc của họ, là những điều họ đã làm cho các thần của họ, và các ngươi sẽ phạm tội trước Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi.

Nếu bạn bao vây một thành phố nhiều ngày để chiến tranh chống lại nó nhằm chiếm lấy nó, bạn sẽ không phá hủy các cây của nó bằng cách đặt sắt lên chúng, nhưng bạn sẽ ăn từ nó, còn bản thân nó thì bạn sẽ không chặt xuống, vì cây cối trong cánh đồng có phải là người để tiến vào trước mặt bạn vào đồn lũy chăng? Nhưng những cây mà ngươi biết là không sinh trái ăn được, ngươi sẽ phá hủy và chặt xuống, rồi xây dựng công sự vây hãm chống lại thành phố đang giao chiến với ngươi, cho đến khi nó đầu hàng.

21

Nếu có người bị thương được tìm thấy trong vùng đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi để thừa kế, đã ngã xuống trong cánh đồng, và họ không biết ai đã đánh, Hội đồng các trưởng lão của ngươi và các quan xét của ngươi sẽ đi ra, và họ sẽ đo đến các thành xung quanh người bị giết, Và thành phố gần người bị thương nhất, hội đồng các trưởng lão của thành phố đó sẽ lấy một con bò cái tơ từ đàn gia súc, con chưa từng làm việc và chưa từng mang ách, Và hội đồng các trưởng lão của thành phố đó sẽ đưa một con bò cái tơ xuống một khe núi gồ ghề, nơi chưa

được cày cấy cũng không được gieo trồng, và họ sẽ bẻ gãy cổ con bò cái tơ trong khe núi đó. Và các thầy tế lễ người Lê-vi sẽ đến gần, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn họ để đứng trước mặt Ngài và chúc phước nhân danh Ngài, và theo lời miệng họ mọi tranh chấp và mọi vết thương sẽ được giải quyết. Và toàn thể hội đồng các trưởng lão của thành phố đó, những người đến gần người bị thương, sẽ rửa tay trên đầu con bê cái đã bị bẻ gáy trong thung lũng, Và họ sẽ trả lời rằng: Bàn tay chúng tôi không đổ máu này ra, và mắt chúng tôi không thấy gì cả. Xin hãy trở nên nhân từ đối với dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, những người mà Ngài đã cứu chuộc, lạy Chúa, để cho máu vô tội không xảy ra trong dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, và máu sẽ được chuộc tội cho họ. Nhưng ngươi sẽ loại bỏ máu vô tội khỏi giữa các ngươi, nếu ngươi làm điều tốt và điều đẹp lòng trước Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi.

Nếu ngươi ra đi chiến tranh chống lại kẻ thù của ngươi, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi phó chúng vào tay ngươi, và ngươi bắt được chiến lợi phẩm của chúng, và bạn thấy trong của cải chiến lợi phẩm một người đàn bà đẹp về hình dáng, và bạn khao khát nàng, và bạn lấy nàng làm vợ cho mình, và bạn sẽ đưa nó vào trong nhà của bạn, và bạn sẽ cạo đầu nó, và bạn sẽ cắt móng tay cho nó, Và ngươi sẽ cởi bỏ áo quần tù binh khỏi nàng, và nàng sẽ ở trong nhà ngươi, và nàng sẽ khóc cha mẹ một tháng, và sau đó ngươi sẽ đến với nàng và sống với nàng, và nàng sẽ là vợ ngươi.

Và nếu ngươi không muốn nàng, ngươi phải thả nàng đi tự do, và nàng sẽ không được bán để lấy bạc, ngươi không được đối xử coi thường nàng, bởi vì ngươi đã làm nhục nàng.

Nếu một người đàn ông có hai người vợ, một người được yêu và một người bị ghét, và cả người được yêu lẫn người bị ghét đều

sinh con cho ông ta, và con trai đầu lòng là của người vợ bị ghét, Và vào ngày ông phân chia gia tài cho các con trai của ông, ông sẽ không thể trao quyền con đầu lòng cho con trai của người vợ được yêu mà bỏ qua con trai của người vợ bị ghét, là con đầu lòng. Nhưng ông ta phải công nhận con trai đầu lòng của người vợ bị ghét để cho anh ta phần gấp đôi từ tất cả những gì thuộc về anh ta, bởi vì người này là con đầu tiên của ông ta, và quyền trưởng nam thuộc về người này. Nếu ai có người con trai không vâng lời và nổi loạn, không tuân theo lời cha và lời mẹ, và họ sửa dạy nó mà nó vẫn không nghe họ, Và cha mẹ của anh ta đã bắt giữ anh ta, và họ sẽ dẫn anh ta ra trước hội đồng các trưởng lão của thành phố anh ta, và đến cổng của nơi đó, Và họ sẽ nói với những người đàn ông trong thành phố của họ: Con trai chúng tôi này không vâng lời và kích động, không nghe theo lời chúng tôi, làm giả tiền và say rượu. Và những người đàn ông trong thành phố của anh ta sẽ ném đá anh ta cho đến chết, và ngươi sẽ loại bỏ cái ác khỏi giữa các ngươi, và những người còn lại khi nghe được sẽ sợ hãi.

Nếu có ai phạm tội đáng án tử hình và bị xử tử, rồi các ngươi treo người ấy trên cây, Thân thể của nó sẽ không được để qua đêm trên cây, nhưng các ngươi phải chôn cất nó trong ngày đó, bởi vì mọi kẻ bị treo trên cây đều bị Thượng Đế nguyền rủa, và các ngươi không được làm ô uế đất mà Chúa là Thượng Đế của các ngươi ban cho các ngươi làm sản nghiệp.

22

Khi thấy con bê của anh em ngươi, hoặc con cừu của hắn, đi lạc trên đường, ngươi không được bỏ qua chúng; ngươi phải đem chúng trả lại cho anh em ngươi. Nếu người anh em của ngươi không ở gần ngươi, hoặc ngươi không biết hắn là ai, thì ngươi phải đem nó về nhà ngươi, và nó sẽ ở với ngươi cho đến khi người

anh em của ngươi tìm kiếm chúng, rồi ngươi sẽ trả lại cho hắn. Như vậy ngươi sẽ làm với con lừa của anh ấy, và như vậy ngươi sẽ làm với cái áo của anh ấy, và như vậy ngươi sẽ làm đối với tất cả những gì bị mất của anh em ngươi, bất cứ thứ gì nếu bị mất từ anh ấy mà ngươi tìm thấy, ngươi sẽ không thể bỏ qua. Khi thấy con lừa hay con bê của anh em mình ngã trên đường, đừng làm ngơ, hãy cùng anh ấy dựng nó dậy.

Người đàn bà không được dùng đồ của người đàn ông, và người đàn ông cũng không được mặc áo của người đàn bà, bởi vì tất cả những ai làm những điều này đều là điều ghê tởm đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi. Nếu bạn gặp tổ chim trước mặt bạn trên đường hoặc trên bất kỳ cây nào, hoặc trên mặt đất, có những chim non hoặc trứng, và chim mẹ đang ấp trên những chim non hoặc trên những quả trứng, thì bạn không được lấy chim mẹ cùng với những con non. Ngươi nhất định phải thả con mẹ đi, nhưng những con non ngươi có thể lấy cho mình, để ngươi được phước và sống lâu.

Nếu bạn xây nhà mới, bạn phải làm lan can cho mái nhà của mình, để không gây ra cái chết trong nhà của mình, nếu có người ngã từ đó. Ngươi không được gieo hạt khác loại trong vườn nho của ngươi, để sản vật và hạt giống mà ngươi gieo cùng với sản vật của vườn nho ngươi không bị thánh hóa. Ngươi không được dùng bê và lừa cày chung với nhau. Bạn không được mặc vải pha trộn len cừu và lanh với nhau. Bạn sẽ làm tua xoắn cho mình trên bốn góc áo choàng của bạn, cái mà bạn mặc.

Nếu ai đó lấy vợ và sống với bà ấy, rồi ghét bà ấy, và đặt lên cô ấy những lời nói bịa đặt, và làm ô danh cô ấy, và nói: Người phụ nữ này tôi đã lấy, và khi đến gần cô ấy, tôi không tìm thấy sự trinh tiết của cô ấy, Và người cha và người mẹ của con gái sẽ mang

bằng chứng trinh tiết của con gái đến hội đồng các trưởng lão tại cổng thành. Và người cha của đứa trẻ sẽ nói với hội đồng các trưởng lão: Tôi đã giao con gái tôi này cho người đàn ông này làm vợ, và hắn đã ghét cô ấy Bây giờ người này đặt lên cô ấy những lời nói làm cớ, nói rằng: Tôi không tìm thấy sự trinh tiết nơi con gái của ngươi, và đây là bằng chứng về sự trinh tiết của con gái tôi. Và họ sẽ trải chiếc áo ra trước mặt hội đồng các trưởng lão của thành phố. Và hội đồng người già của thành phố đó sẽ bắt người đàn ông đó và dạy dỗ anh ta, Và họ sẽ phạt anh ta một trăm siclơ, và họ sẽ giao cho người cha của thiếu nữ, bởi vì anh ta đã đem tiếng xấu ra về trinh nữ người Y-sơ-ra-ên, và nàng sẽ là vợ của anh ta, anh ta sẽ không thể đuổi nàng đi suốt đời.

Nhưng nếu lời này là sự thật, và trinh tiết không được tìm thấy ở người phụ nữ trẻ, Và họ sẽ đem cô gái trẻ ra đến cửa nhà cha nàng, và họ sẽ ném đá nàng cho đến chết, bởi vì nàng đã làm điều ngu xuẩn giữa con cái Y-sơ-ra-ên, hành dâm trong nhà cha nàng, và ngươi phải trừ diệt kẻ ác khỏi giữa các ngươi.

Nếu bị tìm thấy một người đàn ông ngủ với một người đàn bà đã có chồng, các ngươi phải giết cả hai, người đàn ông đã ngủ với người đàn bà và người đàn bà ấy, và ngươi phải trừ diệt điều ác khỏi Y-sơ-ra-ên. Nếu có một thiếu nữ đồng trinh đã được hứa hôn với một người đàn ông, và một người đàn ông gặp cô ấy trong thành phố và nằm với cô ấy, Các ngươi phải đem cả hai người ra ngoài cổng thành của họ, và họ sẽ bị ném đá cho đến chết: người phụ nữ trẻ vì đã không kêu cứu trong thành phố, và người đàn ông vì đã làm nhục vợ của người láng giềng. Như vậy các ngươi sẽ trừ sạch điều ác khỏi giữa các ngươi. Nhưng nếu người đàn ông tìm thấy đứa trẻ đã được hứa hôn trong đồng bằng, và đã cưỡng bức nằm với nó, các ngươi chỉ sẽ giết kẻ đã nằm với nó thôi. Và người phụ nữ trẻ không có tội đáng chết, như thể có người đàn

ông nổi dậy chống lại người láng giềng của mình và giết linh hồn của người ấy, việc này cũng như vậy, Bởi vì ông ta tìm thấy cô ấy trong đồng ruộng, thiếu nữ đã đính hôn đã kêu la, và không có ai giúp đỡ cô ấy.

Nếu ai đó tìm thấy một cô gái trinh nữ chưa được hứa hôn, và cưỡng bức nằm với cô ấy, và bị phát hiện, Người đàn ông đã ngủ với cô ấy sẽ cho người cha của người phụ nữ trẻ năm mươi đồng bạc hai drachma, và cô ấy sẽ là vợ của anh ấy, vì anh ấy đã làm nhục cô ấy, anh ấy sẽ không thể đuổi cô ấy đi suốt đời.

23

Người đàn ông không được lấy vợ của cha mình, và không được vạch trần sự che đậy của cha mình.

Người bị thiến hoặc bị cắt đứt sẽ không được vào hội của Chúa. Người từ gái mại dâm sẽ không được vào hội chúng của Chúa.

Người Am-môn và người Mô-áp sẽ không được vào hội của Chúa, và cho đến mười thế hệ sẽ không được vào hội của Chúa, và cho đến mãi mãi. Bởi vì họ không gặp các ngươi với bánh mì và nước trên con đường khi các ngươi đi ra từ Ai Cập, và bởi vì họ đã thuê Balaam con trai Beor từ Mesopotamia để nguyền rủa ngươi. Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi không muốn nghe lời của Ba-la-am, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã biến những lời nguyền rủa thành phước lành, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã yêu ngươi. Ngươi không được nói những điều hòa bình và có lợi cho họ suốt tất cả những ngày của ngươi mãi mãi. Ngươi không được ghê tởm người Ê-đôm, bởi vì người ấy là anh em của ngươi; ngươi không được ghê tởm người Ai Cập, bởi vì

ngươi đã từng là kiều ngụ trong đất của họ. Con trai nếu được sinh ra cho họ, đến thế hệ thứ ba họ sẽ được vào hội chúng của Chúa.

Nếu bạn đi ra hạ trại chống lại kẻ thù của mình, thì hãy giữ mình khỏi mọi điều ác. Nếu trong ngươi có người đàn ông nào không sạch vì sự phóng ra của anh ấy ban đêm, thì anh ấy sẽ đi ra ngoài trại, và sẽ không được vào trại. Và vào buổi tối, anh ta sẽ tắm thân thể mình bằng nước, và khi mặt trời đã lặn, anh ta sẽ đi vào trại. Và sẽ có một nơi cho ngươi bên ngoài trại, và ngươi sẽ đi ra đó. Và ngươi sẽ có một cái cọc trên thắt lưng của ngươi, và khi ngươi ngồi xuống bên ngoài, ngươi sẽ đào một cái hố bằng nó, và sau khi làm xong, ngươi sẽ che đậy phần ô uế của ngươi. Bởi vì Chúa, Thần của ngươi, đi giữa trại của ngươi để giải cứu ngươi và nộp kẻ thù của ngươi trước mặt ngươi, nên trại của ngươi phải thánh, và không được thấy điều bất chính nào trong ngươi, kẻo Ngài quay mặt khỏi ngươi.

Bạn không được giao nộp đứa trẻ cho chủ của nó, là người đã được giao phó cho bạn từ chủ của nó. Người ấy sẽ ở với ngươi, sẽ ở giữa các ngươi ở nơi nào làm vừa lòng người ấy, ngươi không được làm khổ người ấy. Sẽ không có gái mãi dâm từ các con gái Y-sơ-ra-ên, và sẽ không có người nam mãi dâm từ các con trai Y-sơ-ra-ên, sẽ không có người khởi đầu nghi lễ từ các con gái Y-sơ-ra-ên, và sẽ không có người được khởi đầu nghi lễ từ các con trai Y-sơ-ra-ên. Ngươi không được mang tiền công của gái mại dâm, cũng không được mang tiền trao đổi của con chó vào nhà của Đức Chúa Trời ngươi để dâng cho bất kỳ lời khấn nguyện nào, bởi vì cả hai đều là điều ghê tởm đối với Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi.

Ngươi không được cho anh em mình vay lấy lãi bạc, lãi thức ăn, và lãi của bất cứ vật gì mà ngươi cho vay. Với người ngoại quốc ngươi được cho vay lấy lãi, nhưng với anh em ngươi thì không được cho vay lấy lãi, để Chúa là Thần của ngươi ban phước cho ngươi trong mọi công việc của ngươi trên đất mà ngươi sắp vào đó để thừa kế.

Nếu ngươi khấn nguyện một lời khấn nguyện với Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, thì ngươi không được trì hoãn việc trả lại nó, bởi vì Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi chắc chắn sẽ tìm kiếm nó từ ngươi, và điều đó sẽ trở thành tội lỗi trong ngươi. Nhưng nếu bạn không muốn cầu nguyện, thì không có tội lỗi trong bạn. Những gì đi ra từ môi miệng ngươi, ngươi phải giữ và làm theo cách ngươi đã thề với Chúa là Đức Chúa Trời, món quà mà ngươi đã hứa bằng miệng mình.

Nếu bạn đi vào ruộng mùa gặt của người láng giềng, và bạn hái những bông lúa bằng tay, thì bạn không được đặt liềm lên trên mùa gặt của người láng giềng. Nếu bạn vào vườn nho của người láng giềng, bạn có thể ăn nho cho đến khi linh hồn bạn được thỏa mãn, nhưng không được bỏ vào bình.

24

Nếu có ai lấy vợ và sống với nàng, và sẽ xảy ra nếu nàng không tìm được ơn trước mặt người chồng, bởi vì người chồng tìm thấy trong nàng điều xấu hổ, và người chồng sẽ viết cho nàng giấy ly dị, và sẽ trao vào tay nàng, và sẽ đuổi nàng ra khỏi nhà của mình, Và sau khi đã đi khỏi, bà trở thành vợ của người đàn ông khác, Và người đàn ông cuối cùng ghét nàng, và viết cho nàng sách ly dị, và trao vào tay nàng, và đuổi nàng ra khỏi nhà mình, và người đàn ông cuối cùng chết, người đã lấy nàng làm vợ cho

mình, Người đàn ông trước đây đã đuổi cô ấy đi sẽ không thể quay lại lấy cô ấy làm vợ sau khi cô ấy đã bị ô uế, bởi vì điều đó là sự ghê tởm trước mặt Chúa, Thần của ngươi, và các ngươi không được làm ô uế đất mà Chúa, Thần của ngươi, ban cho ngươi làm sản nghiệp.

Nếu ai đó mới lấy vợ gần đây, thì người ấy sẽ không phải đi ra chiến trận, và sẽ không bị áp đặt bất kỳ việc gì. Người ấy sẽ được miễn trách ở trong nhà của mình một năm để làm cho vợ mình vui lòng, người vợ mà anh ta đã lấy.

Ngươi không được lấy cối xay làm vật cầm cố, cũng không được lấy cối xay trên, bởi vì điều này là lấy linh hồn làm vật cầm cố. Nếu có người đàn ông bị bắt đang ăn cắp linh hồn từ những anh em của anh ấy, tức những con trai Israel, và đã áp bức anh ấy rồi bán đi, thì kẻ trộm đó sẽ chết, và ngươi sẽ loại bỏ cái ác khỏi giữa các ngươi. Hãy chú ý cho chính mình trong việc nhiễm bệnh phung, ngươi phải hết sức cẩn thận làm theo tất cả luật pháp mà các thầy tế lễ người Lê-vi sẽ báo cho các ngươi, theo cách tôi đã ra lệnh cho các ngươi, hãy cẩn thận tuân giữ. Hãy nhớ những gì Chúa, Thần ngươi, đã làm với Miriam trên đường, khi các ngươi đi ra khỏi Ai Cập.

Nếu có món nợ hoặc bất cứ món nợ gì ở người láng giềng của ngươi, ngươi sẽ không được đi vào nhà của hắn để lấy vật cầm của hắn. Bạn sẽ đứng bên ngoài, và người đàn ông mà bạn cho vay sẽ mang vật cầm cố ra ngoài đưa cho bạn. Nếu người đàn ông ấy nghèo, ngươi sẽ không nằm trên vật cầm cố của hắn. Ngươi phải hoàn trả của cầm của người ấy trước khi mặt trời lặn, và người ấy sẽ ngủ trong áo choàng của mình, và người ấy sẽ chúc phước cho ngươi, và điều đó sẽ là lòng thương xót cho ngươi trước mặt Chúa là Thần của ngươi. Ngươi không được làm sai trái tiền công của

người nghèo và thiếu thốn trong anh em ngươi, hoặc trong những người kiều ngụ ở các thành phố của ngươi. Trong cùng ngày ngươi phải trả công cho người ấy, không để mặt trời lặn trước khi trả, bởi vì người ấy nghèo và trông cậy vào tiền công đó để sống, kẻo người ấy kêu van lên Chúa về ngươi và ngươi mang tội. Các người cha sẽ không chết vì con cái, và các con trai sẽ không chết vì cha mẹ, mỗi người sẽ chết vì tội lỗi của chính mình. Ngươi không được làm lệch lạc sự phán xét của người ngụ cư, trẻ mồ côi và góa phụ. Ngươi không được lấy áo quần của góa phụ làm của cầm, và ngươi phải nhớ rằng ngươi đã là đầy tớ trong đất Ai Cập, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã chuộc ngươi từ đó, vì điều này ta truyền lệnh cho ngươi làm điều này.

Nếu ngươi gặt hái mùa màng trong đồng ruộng của ngươi và quên một bó lúa trong đồng ruộng của ngươi, thì ngươi không được quay lại lấy nó; nó sẽ thuộc về người lạ, trẻ mồ côi và góa phụ, để Chúa là Thượng Đế của ngươi ban phước cho ngươi trong mọi công việc của tay ngươi. Nếu ngươi hái ô-liu, ngươi sẽ không quay lại để thu nhặt những gì còn lại phía sau ngươi, chúng sẽ dành cho người lạ, người mồ côi và người góa bụa, và ngươi sẽ nhớ rằng ngươi đã là đầy tớ trong đất Ai Cập, vì điều này ta truyền lệnh cho ngươi làm theo lời này. Nếu bạn thu hoạch vườn nho của mình, thì không được mót lại những gì còn sót lại phía sau bạn, chúng sẽ dành cho người lạ, trẻ mồ côi và góa phụ. Và ngươi sẽ nhớ rằng ngươi đã là người tôi tớ trong đất Ai Cập, vì điều này ta truyền lệnh cho ngươi làm điều này.

25

Nếu có tranh chấp xảy ra giữa người với người, và họ đến để được phán xét, và họ xét xử, và họ xưng công chính cho người công chính, và kết tội kẻ vô đạo, Và sẽ xảy ra, nếu kẻ vô đạo xứng

đáng bị đòn roi, bạn sẽ hạ hắn xuống trước mặt các quan tòa, và họ sẽ đánh roi hắn trước mặt họ theo sự vô đạo của hắn. Và họ sẽ đánh đòn anh ta bốn mươi roi, không được thêm; nhưng nếu bạn thêm vào để đánh đòn nhiều hơn những đòn roi này, thì anh em của bạn sẽ bị sỉ nhục trước mặt bạn. Không được bịt miệng bò đang đập lúa.

Nếu anh em cùng ở chung với nhau, và một người trong số họ chết mà không có con, thì người đàn bà của người đã chết sẽ không được gả cho người đàn ông ngoài không thân cận, anh em của chồng nàng sẽ đến với nàng, và sẽ lấy nàng làm vợ cho mình, và sống với nàng. Và đứa trẻ mà bà ấy sinh ra sẽ được lập theo tên của người đã chết, và tên của người ấy sẽ không bị xóa bỏ khỏi Israel.

Nhưng nếu người đàn ông không muốn lấy vợ của anh em mình, thì người phụ nữ sẽ đi lên cổng thành đến hội đồng các trưởng lão và nói: Anh em của chồng tôi không muốn dựng lên danh của anh em mình trong Y-sơ-ra-ên, anh em của chồng tôi đã không chịu. Và hội đồng các trưởng lão của thành phố anh ta sẽ gọi anh ta đến, và họ sẽ nói với anh ta, và khi đứng lên anh ta nói: Tôi không muốn lấy cô ấy. Và người phụ nữ của người anh em anh ta tiến lại gần trước hội đồng các trưởng lão, và sẽ tháo một chiếc dép của anh ta khỏi bàn chân anh ta, và sẽ nhổ vào mặt anh ta, và trả lời rằng: Như vậy họ sẽ làm cho người đàn ông mà không xây dựng nhà của người anh em mình trong Y-sơ-ra-ên. Và tên của anh ta sẽ được gọi trong Israel là nhà của người đã tháo dép.

Nếu những người đàn ông đánh nhau với nhau, một người với anh trai của mình, và người vợ của một trong số họ đến gần để giải thoát chồng mình khỏi tay người đang đánh anh ấy, và cô

ấy giơ tay ra nắm lấy bộ phận sinh dục của người đó, Ngươi sẽ chặt đứt bàn tay, con mắt của ngươi sẽ không thương xót nó.

Trong túi của ngươi sẽ không có quả cân này và quả cân khác, lớn hoặc nhỏ. Trong nhà ngươi sẽ không có hai thước đo, một lớn một nhỏ. Cân nặng thật và công bằng sẽ thuộc về ngươi, và đo lường thật và công bằng sẽ thuộc về ngươi, để ngươi được sống lâu dài trên đất mà Chúa, Thần ngươi, ban cho ngươi làm cơ nghiệp. Bởi vì mọi kẻ làm những điều này, mọi kẻ làm điều bất công, đều là sự ghê tởm đối với Chúa, Thần của ngươi.

Hãy nhớ những gì A-ma-léc đã làm với ngươi trên đường, khi ngươi đi ra khỏi đất Ai-cập, như thế nào hắn đã chống lại ngươi trên đường, và đã tấn công hậu quân của ngươi, những người mệt mỏi ở phía sau ngươi, trong khi ngươi đang đói và kiệt sức, và hắn đã không kính sợ Thượng Đế. Và sẽ xảy ra khi Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi cho ngươi nghỉ ngơi khỏi tất cả những kẻ thù xung quanh ngươi trong đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi để thừa kế, ngươi sẽ xóa bỏ tên của Amalek khỏi dưới trời, và ngươi không được quên.

26

Và sẽ xảy ra là nếu ngươi vào đất mà Chúa, Thần của ngươi, ban cho ngươi để thừa kế, và ngươi chiếm hữu nó, và ngươi ở trên đó, Và ngươi sẽ lấy một phần trái đầu mùa của đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi ban cho ngươi, rồi bỏ vào giỏ, và ngươi sẽ đi đến nơi mà Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi sẽ chọn để danh Ngài được gọi ở đó. Và bạn sẽ đến gặp thầy tế lễ đang phục vụ trong những ngày đó, và bạn sẽ nói với người: Hôm nay tôi công bố với Chúa là Thần của tôi rằng tôi đã vào vùng đất mà Chúa đã thề với tổ tiên chúng ta sẽ ban cho chúng ta. Và vị tế lễ sẽ

nhận cái giỏ từ tay ngươi, và sẽ đặt nó trước bàn thờ của Chúa, Đức Chúa Trời của ngươi. Và trả lời, ngươi sẽ nói trước Chúa là Thần của ngươi: Cha tôi đã bỏ Syria và đi xuống Ai Cập, và ngụ cư ở đó với số người ít ỏi, rồi trở thành một dân tộc lớn và đông đúc. Và người Ai Cập đã ngược đãi chúng tôi, làm nhục chúng tôi, và bắt chúng tôi làm những công việc nặng nhọc, Và chúng tôi kêu cầu Chúa là Thần của chúng tôi, và Chúa đã nghe tiếng chúng tôi, và đã thấy sự sỉ nhục của chúng tôi, và sự lao khổ của chúng tôi, và sự áp bức của chúng tôi. Và Chúa đã dẫn chúng ta ra khỏi Ai Cập, chính Ngài bằng sức mạnh vĩ đại của Ngài, bằng bàn tay mạnh mẽ và cánh tay cao vời, bằng những hiện thấy vĩ đại, bằng những dấu hiệu và những điều kỳ diệu. Và Ngài đã đưa chúng ta vào nơi này, và ban cho chúng ta vùng đất này, là đất tràn trề sữa và mật. Và bây giờ này, tôi đã mang những trái đầu mùa của sản vật từ đất mà Chúa đã ban cho tôi, đất chảy sữa và mật ong. Ngươi sẽ để nó trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và ngươi sẽ thờ lạy trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi. Và ngươi sẽ vui mừng trong tất cả những điều tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi đã ban cho ngươi, cùng với gia đình ngươi, người Lê-vi, và người ngoại kiều ở giữa ngươi.

Nếu bạn hoàn thành việc nộp thập phân tất cả phần mười của sản vật mình trong năm thứ ba, phần mười thứ hai bạn sẽ cho người Lê-vi và người lạ và trẻ mồ côi và góa phụ, và họ sẽ ăn trong các thành phố của bạn, và họ sẽ vui mừng.

Và ngươi sẽ nói trước Chúa là Thượng Đế của ngươi: Tôi đã loại bỏ những vật thánh khỏi nhà tôi và đã ban chúng cho người Lê-vi, người ngoại kiều, trẻ mồ côi và người góa bụa, theo đúng tất cả các điều răn mà Ngài đã truyền cho tôi. Tôi không vi phạm điều răn của Ngài và tôi không quên. Và tôi không ăn chúng trong lúc đau khổ, tôi không lấy chúng cho việc ô uế, tôi không cho

chúng cho người chết, tôi đã vâng lời tiếng của Chúa là Thần chúng ta, tôi đã làm như Ngài ra lệnh cho tôi. Xin Ngài nhìn xuống từ nhà thánh của Ngài trên trời, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, cùng vùng đất mà Ngài đã ban cho họ, như Ngài đã thề với các tổ phụ chúng tôi, để ban cho chúng tôi vùng đất tràn trề sữa và mật.

Trong ngày này, Chúa là Thượng Đế của ngươi đã ra lệnh cho ngươi thực hiện tất cả các sắc lệnh và phán xét này, và các ngươi sẽ giữ và làm theo chúng bằng cả tấm lòng và cả tâm hồn của các ngươi. Ngươi đã chọn Thần hôm nay để là Thần của ngươi, và đi trong tất cả các con đường của Ngài, và giữ các sắc lệnh và các phán xét, và vâng lời tiếng nói của Ngài. Và Chúa đã chọn bạn hôm nay để bạn trở thành dân riêng biệt của Ngài, như Ngài đã phán, để giữ các điều răn của Ngài, Và để ngươi ở trên tất cả các dân tộc, như Ngài đã làm cho ngươi nổi tiếng và là niềm tự hào và vinh quang, để ngươi là dân thánh thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi, như Ngài đã phán.

27

Và Môi-se và hội đồng trưởng lão Y-sơ-ra-ên ra lệnh, nói: Hãy giữ tất cả các điều răn này mà tôi truyền cho các ngươi hôm nay. Và sẽ xảy ra vào ngày mà ngươi vượt qua sông Jordan vào đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi, thì ngươi sẽ dựng lên cho mình những hòn đá lớn và trét chúng bằng vôi. Và ngươi sẽ viết trên những hòn đá này tất cả những lời của luật pháp này, khi các ngươi vượt qua sông Giô-đanh, khi các ngươi đi vào đất mà Chúa là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi ban cho ngươi, đất chảy tràn sữa và mật ong, như cách Chúa là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi đã phán với ngươi. Và sẽ xảy ra là khi các ngươi vượt qua sông Jordan, các ngươi sẽ dựng lên những hòn đá này mà

hôm nay tôi ra lệnh cho ngươi, trên núi Gaibal, và ngươi sẽ trét chúng bằng vôi. Và ngươi sẽ xây dựng ở đó một bàn thờ cho Chúa là Thần của ngươi, một bàn thờ bằng đá; ngươi không được đặt sắt lên trên nó. Ngươi sẽ dùng đá nguyên vẹn xây bàn thờ cho Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, và ngươi sẽ dâng của lễ thiêu trên đó cho Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi. Và ngươi sẽ dâng tế lễ cứu rỗi ở đó, và ngươi sẽ ăn, và ngươi sẽ được no đủ, và ngươi sẽ vui mừng trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi. Và ngươi sẽ viết trên những hòn đá tất cả luật pháp này một cách rất rõ ràng.

Và Môi-se cùng các thầy tế lễ người Lê-vi đã nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy im lặng và lắng nghe, hỡi Y-sơ-ra-ên! Trong ngày này ngươi đã trở thành dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. và bạn sẽ nghe tiếng của Chúa là Đức Chúa Trời của bạn, và bạn sẽ làm theo tất cả các điều răn của Ngài và các sắc lệnh của Ngài, những điều mà tôi truyền cho bạn hôm nay.

Và Moses ra lệnh cho dân chúng trong ngày đó, rằng: Những người này sẽ đứng để chúc phước cho dân trên núi Garizim sau khi đã băng qua sông Jordan: Simeon, Levi, Judah, Issachar, Joseph và Benjamin. Và những người này sẽ đứng trên núi Gaibal để nhận lời nguyền rủa: Reuben, Gad, Asher, Zebulun, Dan và Naphtali.

Và các người Lê-vi sẽ trả lời, nói với toàn thể Y-sơ-ra-ên bằng tiếng lớn Bị nguyền rủa người nào làm tượng chạm khắc và đúc, là điều ghê tởm trước Chúa, công việc của bàn tay thợ thủ công, và đặt nó trong chỗ bí mật, và toàn thể dân sẽ trả lời rằng: Xin vậy. Bị nguyền rủa kẻ làm nhục cha mẹ mình, và toàn dân sẽ nói: Xin cho như vậy. Bị nguyền rủa kẻ dời ranh giới của người láng giềng, và toàn dân sẽ nói: Xin vậy. Bị nguyền rủa kẻ dẫn lạc người

mù trên đường, và toàn thể dân sẽ nói: Xin nguyện như vậy. Bị nguyền rủa kẻ nào làm lệch lạc sự phán xét của người ngoại kiều, người mồ côi và người góa bụa, và toàn dân sẽ nói: Xin được như vậy. Đáng bị nguyền rủa kẻ nào ngủ với vợ của cha mình, vì hắn đã vạch trần sự che phủ của cha mình, và toàn dân sẽ nói: Xin hãy như vậy. Bị nguyền rủa kẻ nào ngủ với bất kỳ súc vật nào, và toàn dân sẽ nói: Xin được như vậy. Bị nguyền rủa kẻ nào ngủ với chị em gái của mình, dù cùng cha hay cùng mẹ. Và toàn thể dân chúng sẽ nói: Xin vậy. Bị nguyền rủa kẻ ngủ với dâu của mình, và toàn thể dân sẽ nói: Xin được như vậy. Bị nguyền rủa kẻ ngủ với chị em gái của vợ mình, và toàn thể dân sẽ nói: Xin được như vậy. Bị nguyền rủa kẻ đánh láng giềng bằng lừa dối, và toàn dân sẽ nói: Xin được như vậy. Bị nguyền rủa kẻ nào nhận của hối lộ để hại linh hồn máu vô tội, và toàn dân sẽ nói: Xin được như vậy. Bị nguyền rủa tất cả những ai không tuân giữ tất cả những lời của luật pháp này để làm theo chúng, và tất cả dân chúng sẽ nói: Xin được như vậy.

28

Và sẽ xảy ra nếu ngươi chăm chỉ nghe theo tiếng nói của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, để giữ và làm theo tất cả các điều răn này mà ta truyền cho ngươi hôm nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ đặt ngươi cao hơn tất cả các dân tộc trên đất, Và tất cả các phước lành này sẽ đến trên bạn và tìm thấy bạn, nếu bạn thật sự nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của bạn. Ngươi được phước hạnh trong thành phố, và ngươi được phước hạnh trong cánh đồng. Phước hạnh cho con cái trong lòng bạn, sản vật từ đất đai của bạn, đàn bò của bạn, và đàn cừu của bạn. Phước hạnh cho kho tàng của ngươi và phần dư thừa của ngươi. Phước hạnh cho bạn khi vào, và phước hạnh cho bạn khi ra.

Chúa, Thần của ngươi, sẽ giao nộp những kẻ thù của ngươi, những kẻ đã chống lại ngươi, bị đập tan trước mặt ngươi; chúng sẽ kéo đến đánh ngươi bằng một con đường, nhưng sẽ chạy trốn khỏi mặt ngươi bằng bảy con đường. Chúa sẽ ban phước lành cho ngươi trong các kho tàng của ngươi và trong mọi việc ngươi làm, trên đất mà Chúa là Thần của ngươi ban cho ngươi. Chúa sẽ nâng bạn lên cho chính Ngài thành dân thánh, theo cách thức Ngài đã thề với các tổ tiên của bạn, nếu bạn nghe tiếng của Chúa là Thần của bạn, và bạn bước đi trong tất cả các đường lối của Ngài, Và tất cả các dân tộc trên đất sẽ thấy bạn, bởi vì danh của Chúa đã được gọi trên bạn, và họ sẽ kính sợ bạn. Và Chúa là Thần của ngươi sẽ làm cho ngươi gia tăng vào những điều tốt lành trong con cháu từ lòng ngươi, và trong con cháu của gia súc ngươi, và trong hoa màu của đất ngươi, trên đất của ngươi mà Chúa đã thề với tổ phụ ngươi để ban cho ngươi.

Chúa sẽ mở cho ngươi kho báu tốt lành của Ngài, tức là trời, để ban mưa cho đất của ngươi đúng thời, để chúc phước mọi công việc tay ngươi làm, và ngươi sẽ cho nhiều dân tộc vay mượn, nhưng ngươi sẽ không phải vay mượn. Và ngươi sẽ cai trị nhiều dân tộc, nhưng họ sẽ không cai trị ngươi. Chúa là Thần của ngươi sẽ đặt ngươi làm đầu chứ không phải đuôi, và ngươi sẽ ở trên chứ không phải ở dưới, nếu ngươi nghe theo tiếng của Chúa là Thần của ngươi, giữ mọi điều ta truyền cho ngươi hôm nay. Ngươi không được vi phạm bất kỳ điều răn nào mà ta truyền cho ngươi hôm nay, dù lệch sang phải hay sang trái, để theo các thần khác và phục vụ chúng.

Và sẽ xảy ra nếu ngươi không nghe theo tiếng của Chúa là Thần ngươi, để giữ gìn tất cả các điều răn của Ngài mà hôm nay ta truyền cho ngươi, thì tất cả những lời nguyền rủa này sẽ đến trên ngươi và sẽ đuổi kịp ngươi. Ngươi bị nguyền rủa trong thành phố,

và ngươi bị nguyền rủa ngoài đồng ruộng. Những kho chứa của ngươi và những thứ dự trữ của ngươi sẽ bị nguyền rủa. Bị nguyền rủa con cái trong bụng bạn, và mùa màng trên đất của bạn, đàn bò của bạn, và đàn cừu của bạn, Ngươi bị nguyền rủa khi đi vào, và ngươi bị nguyền rủa khi đi ra.

Chúa sẽ giáng trên ngươi sự thiếu thốn, sự tiêu hao và sự tiêu diệt trên mọi việc ngươi đặt tay vào, cho đến khi Ngài tiêu diệt ngươi, và cho đến khi Ngài hủy diệt ngươi cách nhanh chóng vì những hành vi gian ác của ngươi, bởi vì ngươi đã bỏ rơi Ta. Chúa có thể khiến cái chết dính chặt vào ngươi, cho đến khi Ngài tiêu diệt hoàn toàn ngươi khỏi đất mà ngươi đang tiến vào đó để thừa kế. Chúa sẽ đánh phạt ngươi bằng khó khăn, sốt, rét run, viêm nhiễm, bệnh héo úa, vàng da, và chúng sẽ đuổi theo ngươi cho đến khi tiêu diệt ngươi. Và bầu trời trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới ngươi sẽ như sắt. Cầu xin Chúa Thần của ngươi ban mưa cho đất ngươi thành bụi, và bụi từ trời sẽ rơi xuống, cho đến khi tiêu diệt ngươi, và cho đến khi hủy diệt ngươi một cách nhanh chóng. Xin Chúa cho ngươi bị đánh bại trước mặt kẻ thù, ngươi sẽ kéo ra đánh chúng bằng một con đường, và sẽ chạy trốn khỏi mặt chúng bằng bảy con đường, và ngươi sẽ trở thành cảnh ly tán trong tất cả các vương quốc trên đất. Và những người chết của các ngươi sẽ là thức ăn cho chim trời và thú dữ trên đất, và sẽ không có ai đuổi chúng đi. Chúa sẽ đánh ngươi bằng loét Ai Cập vào chỗ ngồi, và bằng ghẻ hoang dã, và bằng ngứa, cho đến nỗi ngươi không thể được chữa lành. Chúa sẽ đánh ngươi bằng sự điên loạn, mù lòa, và mất trí. Và ngươi sẽ mò mẫm giữa ban ngày, như người mù mò mẫm trong bóng tối, và con đường của ngươi sẽ không thịnh vượng, và lúc đó ngươi sẽ bị oan uổng và bị cướp bóc mọi ngày, và sẽ không có ai giúp đỡ.

Ngươi sẽ lấy vợ, và người đàn ông khác sẽ có nàng; ngươi sẽ xây nhà, và ngươi sẽ không ở trong đó; ngươi sẽ trồng vườn nho, và ngươi sẽ không thu hoạch nó. Bê con của ngươi bị giết trước mặt ngươi, và ngươi sẽ không được ăn thịt nó; lừa của ngươi bị cướp khỏi ngươi, và sẽ không được trả lại cho ngươi; cừu của ngươi bị trao cho kẻ thù của ngươi, Và sẽ không có ai giúp đỡ ngươi. Các con trai và con gái của ngươi sẽ bị trao cho một dân tộc khác, và mắt ngươi sẽ nhìn theo chúng mà suy yếu, nhưng tay ngươi sẽ không có sức. Sản vật của đất bạn và tất cả công lao của bạn sẽ bị một dân tộc mà bạn không biết ăn hết, và bạn sẽ bị áp bức và chà đạp suốt đời. Và bạn sẽ bị điên vì những thị kiến mà mắt bạn nhìn thấy.

Chúa sẽ đánh bạn bằng loét ác trên đầu gối và ống chân, đến nỗi bạn không thể được chữa lành từ bàn chân cho đến đỉnh đầu.

Chúa có thể đem bạn và các người cai trị của bạn, những người mà bạn chỉ định trên chính mình, đến một dân tộc mà bạn và tổ tiên của bạn không biết, và ở đó bạn sẽ phục vụ các thần khác bằng gỗ và đá. Và bạn sẽ ở đó như một câu đố, một câu ngụ ngôn và một câu chuyện kể trong tất cả các dân tộc mà Chúa sẽ dẫn bạn đến đó.

Bạn sẽ mang nhiều hạt giống ra đồng, nhưng sẽ thu hoạch được ít, vì châu chấu sẽ ăn sạch chúng. Bạn sẽ trồng vườn nho và làm việc, nhưng bạn sẽ không uống rượu cũng không vui mừng từ nó, bởi vì con sâu sẽ ăn nuốt chúng. Cây ô-liu sẽ có khắp mọi biên giới của bạn, nhưng bạn sẽ không xức dầu, bởi vì cây ô-liu của bạn sẽ rụng trái. Con trai và con gái ngươi sẽ sinh ra nhưng sẽ không còn, vì chúng sẽ bị bắt đi làm tù binh. Rỉ sét sẽ thiêu hủy tất cả đồ gỗ của ngươi và mùa màng trên đất của ngươi. Người ngoại kiều ở giữa ngươi sẽ lên cao hơn mãi, còn ngươi sẽ xuống thấp hơn

mãi. Người này sẽ cho bạn vay, nhưng bạn sẽ không cho người này vay, người này sẽ là đầu, nhưng bạn sẽ là đuôi.

Và tất cả những lời nguyền rủa này sẽ đến trên ngươi, chúng sẽ đuổi theo ngươi và vượt qua ngươi, cho đến khi hủy diệt ngươi và cho đến khi tiêu diệt ngươi, bởi vì ngươi đã không nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi để giữ các điều răn của Ngài và các luật lệ mà Ngài đã truyền cho ngươi. Và sẽ có trong ngươi những dấu hiệu, và những điều kỳ diệu trong dòng dõi ngươi cho đến muôn đời. Vì ngươi đã không phục vụ Chúa Thần của ngươi trong sự vui mừng và tâm trí tốt lành giữa sự dồi dào của mọi thứ.

Và ngươi sẽ phục vụ những kẻ thù mà Chúa sai đến trên ngươi, trong nạn đói, khát khao, trần truồng và thiếu thốn mọi thứ, và ngươi sẽ mang ách sắt trên cổ cho đến khi chúng tiêu diệt ngươi. Chúa sẽ đem đến trên ngươi một dân tộc từ xa, từ tận cùng trái đất, như sự lao vào của đại bàng, một dân tộc mà ngươi sẽ không hiểu tiếng nói của nó, Một dân tộc không biết xấu hổ, không tôn trọng người già và không thương xót người trẻ. Và sẽ nuốt ăn con sinh ra của gia súc ngươi, và sản phẩm của đất ngươi, đến nỗi không để lại cho ngươi lúa mì, rượu, dầu, đàn bò của ngươi, và đàn chiên của ngươi, cho đến khi tiêu diệt ngươi. Và Ngài sẽ tiêu diệt ngươi trong các thành phố của ngươi, cho đến khi các bức tường cao và kiên cố bị phá hủy, là những nơi ngươi đã tin cậy vào chúng, trong khắp đất của ngươi, và Ngài sẽ làm khốn khổ ngươi trong các thành phố của ngươi mà Ngài đã ban cho ngươi. Và ngươi sẽ ăn những con cái trong bụng ngươi, thịt của các con trai và con gái ngươi, những kẻ đã được ban cho ngươi, trong cảnh túng bức và trong cảnh hoạn nạn mà kẻ thù ngươi sẽ giáng xuống ngươi.

Người mềm mại và tinh tế nhất trong ngươi sẽ ganh ghét bằng con mắt của hắn với anh em của hắn, với người vợ trong lòng của hắn, và với những con cái còn lại mà sẽ được để lại. cho anh ta, đến nỗi không cho một ai trong số họ phần nào từ thịt con cái mình mà anh ta sẽ ăn, bởi vì không còn lại gì cho anh ta trong cảnh túng thiếu của ngươi và trong cảnh hoạn nạn của ngươi, khi kẻ thù của ngươi làm cho ngươi hoạn nạn trong tất cả các thành phố của ngươi.

Và người đàn bà dịu dàng và xa hoa trong các ngươi, người mà chân của nàng chưa từng thử đi trên đất vì sự xa hoa và vì sự dịu dàng, sẽ ganh ghét bằng con mắt của nàng người chồng trong lòng nàng, và con trai và con gái của nàng, và cái nhau thai của nó đã đi ra qua đùi của nó, và đứa con của nó mà nếu nó sinh ra, vì nó sẽ ăn thịt chúng do sự thiếu thốn tất cả, một cách bí mật trong sự túng quẫn của ngươi, và trong sự hoạn nạn của ngươi, mà kẻ thù của ngươi sẽ làm cho ngươi hoạn nạn trong các thành phố của ngươi, Nếu ngươi không vâng lời để làm theo tất cả các lời của luật pháp này, những lời đã được viết trong sách này, để kính sợ danh đáng tôn trọng và kỳ diệu này, là CHÚA THẦN của ngươi. Và Chúa sẽ làm cho những tai họa của ngươi và những tai họa của dòng dõi ngươi trở nên kỳ diệu, những tai họa lớn lao và kỳ lạ, cùng những bệnh tật độc ác và dai dẳng. Và tất cả nỗi đau khổ ác độc của Ai Cập mà ngươi đã tránh khỏi mặt họ sẽ trở lại, và chúng sẽ bám chặt vào ngươi. Và mọi bệnh tật, mọi tai họa chưa được ghi chép, và mọi điều đã được ghi chép trong sách luật này, Chúa sẽ giáng xuống trên ngươi cho đến khi tiêu diệt ngươi. Và các ngươi sẽ bị để lại với số lượng nhỏ, thay vì như các ngôi sao trên trời về sự đông đảo, bởi vì các ngươi đã không nghe tiếng của Chúa là Thần của các ngươi.

Và sẽ xảy ra là theo cách Chúa đã vui mừng trên các ngươi để làm tốt cho các ngươi và nhân lên các ngươi, thì cũng như vậy Chúa sẽ vui mừng trên các ngươi để tiêu diệt các ngươi, và các ngươi sẽ bị đem đi một cách nhanh chóng khỏi đất mà các ngươi đang đi vào đó để thừa kế nó. Và Chúa Thần của ngươi sẽ phân tán ngươi vào tất cả các dân tộc, từ đầu trái đất cho đến đầu trái đất, và ngươi sẽ phục vụ ở đó các thần khác, bằng gỗ và đá, mà ngươi và các cha của ngươi không tin. Nhưng ngay cả trong những dân tộc đó, ngươi sẽ không được nghỉ ngơi, và bàn chân ngươi cũng sẽ không có chỗ đứng vững, và Chúa sẽ ban cho ngươi ở đó một trái tim không vâng lời, đôi mắt suy yếu, và tâm hồn tiêu tan. Và cuộc sống của ngươi sẽ treo lơ lửng trước mắt ngươi, và ngươi sẽ sợ hãi cả ngày lẫn đêm, và ngươi sẽ không tin vào cuộc sống của mình. Vào buổi sáng bạn sẽ nói: Làm sao có thể đến buổi tối!, và vào buổi tối bạn sẽ nói: Làm sao có thể đến buổi sáng!, vì sự sợ hãi trong lòng bạn mà bạn sẽ phải sợ, và vì những điều mắt bạn sẽ thấy. Và Chúa sẽ đưa ngươi trở lại Ai Cập bằng tàu thuyền, trên con đường mà ta đã nói, ngươi sẽ không còn thấy nó nữa, và các ngươi sẽ bị bán ở đó cho kẻ thù của các ngươi làm nô lệ trai và nô lệ gái, và sẽ không có người mua.

Đây là những lời của giao ước mà Chúa đã truyền lệnh cho Môi-se thiết lập với con cái Y-sơ-ra-ên trong đất Mô-áp, ngoài giao ước mà Ngài đã lập với họ tại Hô-rếp.

29

Môi-se gọi tất cả con cái Y-sơ-ra-ên và nói với họ: Các ngươi đã thấy tất cả những gì Chúa đã làm tại đất Ai-cập trước mặt các ngươi đối với Pha-ra-ôn, các đầy tớ của vua, và khắp cả đất nước của vua, Những thử thách lớn mà mắt bạn đã thấy, những dấu hiệu và những điều kỳ diệu lớn lao ấy. Và Chúa Thần không ban

cho các ngươi trái tim để biết, mắt để nhìn, và tai để nghe cho đến ngày này. Và Ngài đã dẫn các ngươi bốn mươi năm trong hoang mạc, áo các ngươi không cũ rách, và dép các ngươi không bị mòn khỏi chân các ngươi. Các ngươi không ăn bánh mì, các ngươi không uống rượu và rượu mạnh, để các ngươi biết rằng Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của các ngươi. Và các ngươi đã đến nơi này, và Sihon vua Heshbon cùng Og vua Bashan đã ra gặp chúng ta trong chiến tranh. Và chúng tôi đã đánh họ, chiếm lấy đất của họ, và tôi đã cho đất ấy làm cơ nghiệp cho Ru-bên, cho Gát, và cho nửa chi phái Ma-na-se. Và các ngươi phải giữ để làm theo tất cả các lời của giao ước này, để các ngươi hiểu tất cả những gì các ngươi sẽ làm.

Hôm nay, tất cả các ngươi đều đứng trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi: các người đứng đầu bộ lạc của các ngươi, hội đồng các trưởng lão của các ngươi, các quan xét của các ngươi, các viên chức của các ngươi, và mọi người nam Y-sơ-ra-ên, Những người phụ nữ của các ngươi, con cháu của các ngươi và người ngoại kiều ở giữa trại của các ngươi, từ người đốn củi của các ngươi cho đến người gánh nước của các ngươi, để bước vào giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và vào những lời nguyền rủa của Ngài, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi lập với ngươi ngày hôm nay, để Ngài thiết lập ngươi làm dân của Ngài, và chính Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của ngươi, như Ngài đã phán với ngươi, và như Ngài đã thề với các tổ phụ của ngươi là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Và không chỉ với các ngươi, tôi thiết lập giao ước này và lời nguyền này, Nhưng cũng với những người đang ở đây với các ngươi hôm nay trước mặt Chúa là Đức Chúa Trời các ngươi, và với những người không có mặt ở đây với các ngươi hôm nay.

Bởi vì các ngươi biết chúng ta đã ở trong đất Ai Cập như thế nào, và chúng ta đã đi qua giữa các dân tộc mà các ngươi đã đi qua. Và hãy thấy những điều ghê tởm của họ và những hình tượng của họ: gỗ và đá, bạc và vàng, những thứ ở giữa họ. Chớ có ai trong các ngươi, dù là người đàn ông, hay người đàn bà, hay tổ tiên, hay bộ lạc nào, mà tâm trí đã quay đi từ Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi, đã đi để phục vụ các thần của những dân tộc kia; chớ có ai trong các ngươi là rễ mọc lên trên trong mật đắng và cay đắng. Và sẽ xảy ra nếu nghe những lời nguyền rủa này, và tự nhủ trong lòng mình rằng: Tôi sẽ được bình an, vì tôi sẽ đi theo sự lạc lối của lòng mình, để kẻ có tội không kéo theo người vô tội mà diệt vong, Đức Chúa Trời sẽ không muốn thương xót người đó, nhưng lúc đó cơn giận của Chúa và sự nhiệt thành của Ngài sẽ bùng cháy trong người ấy, và tất cả những lời nguyền rủa của giao ước này đã được ghi trong sách này sẽ đổ xuống trên người đó, và Chúa sẽ xóa tên của người ấy khỏi dưới bầu trời. Và Chúa sẽ phân biệt anh ta vào những điều ác từ tất cả con cái Israel, theo tất cả những lời nguyền của giao ước được viết trong sách luật pháp này.

Và thế hệ khác, tức các con trai của các ngươi, những người sẽ dấy lên sau các ngươi, và người ngoại quốc từ đất xa xôi đến, họ sẽ thấy các tai họa của đất đó và các bệnh tật của nó mà Chúa đã giáng xuống trên nó, Lưu huỳnh và muối cháy rụi, toàn bộ đất đai của nó sẽ không được gieo trồng, cũng không có gì mọc lên, cũng không có bất kỳ cây xanh nào mọc trên đó. Giống như Sodom và Gomorrah, Admah và Zeboiim đã bị lật đổ, những thành mà Chúa đã tiêu diệt trong cơn thịnh nộ và giận dữ, Và tất cả các dân tộc sẽ nói, Tại sao Chúa đã làm như vậy cho đất này? Cơn thịnh nộ lớn lao này là gì? Và họ sẽ nói rằng họ đã bỏ giao ước của Chúa là Đức Chúa Trời của tổ tiên họ, giao ước mà Ngài đã lập với tổ tiên họ khi Ngài dẫn họ ra khỏi đất Ai Cập, Và họ đã

đi phục vụ các thần linh khác, những vị mà họ không biết, và Ngài cũng không ban phát cho họ, Và Chúa đã nổi cơn thịnh nộ trên đất đó để đem đến trên nó tất cả những lời nguyền rủa đã được viết trong sách luật pháp này. Và Chúa đã loại bỏ họ khỏi đất của họ trong cơn giận, cơn thịnh nộ và cơn phẫn nộ lớn vô cùng, và đã đuổi họ vào một đất khác như bây giờ.

Những điều ẩn giấu thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, nhưng những điều rõ ràng thuộc về chúng ta và con cái chúng ta đến mãi mãi, để làm theo tất cả những lời của luật pháp này. Những điều ẩn giấu thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta, nhưng những điều rõ ràng thuộc về chúng ta và con cái chúng ta đến đời đời, để làm theo tất cả những lời của luật pháp này.

30

Và sẽ xảy ra như khi chúng đến trên ngươi, tất cả những lời này, phước lành và lời rủa sả mà ta đã ban trước mặt ngươi; và ngươi sẽ nhận vào lòng ngươi trong tất cả các dân tộc, nơi mà Chúa phân tán ngươi ở đó, và bạn sẽ quay trở lại với Chúa là Đức Chúa Trời của bạn, và bạn sẽ nghe theo tiếng nói của Ngài theo tất cả những gì tôi ra lệnh cho bạn hôm nay, từ toàn bộ trái tim của bạn và từ toàn bộ linh hồn của bạn, Và Chúa sẽ chữa lành các tội lỗi của ngươi, và sẽ thương xót ngươi, và lại sẽ tập hợp ngươi từ tất cả các dân tộc mà Chúa đã phân tán ngươi ở đó. Nếu sự phân tán của ngươi từ đầu trời cho đến đầu trời, từ đó Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi sẽ tập hợp ngươi, và từ đó Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi sẽ đem ngươi về. Và Thần của ngươi sẽ đưa ngươi từ đó vào đất mà tổ phụ ngươi đã thừa kế, và ngươi sẽ thừa kế nó, và Ngài sẽ ban phước cho ngươi, và Ngài sẽ làm cho ngươi đông đúc hơn tổ phụ ngươi. Và Chúa sẽ tẩy sạch hoàn toàn trái tim của

ngươi và trái tim của dòng dõi ngươi, để yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi từ toàn bộ trái tim ngươi và từ toàn bộ linh hồn ngươi, để cho ngươi được sống.

Và Chúa Thần của ngươi sẽ đặt những lời nguyền rủa này trên kẻ thù của ngươi, và trên những kẻ ghét ngươi, là những kẻ đã bắt bớ ngươi. Và ngươi sẽ quay trở lại và nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và làm theo các điều răn của Ngài mà ta truyền cho ngươi hôm nay. Và Chúa là Thần của ngươi sẽ chúc phước cho ngươi trong mọi việc làm của bàn tay ngươi, trong con cháu từ lòng ngươi, và trong con cháu của gia súc ngươi, và trong hoa màu của đất ngươi, bởi vì Chúa là Thần của ngươi sẽ trở lại vui mừng trên ngươi để ban những điều tốt lành, như Ngài đã vui mừng trên các tổ phụ của ngươi. Nếu ngươi lắng nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, để giữ các điều răn của Ngài, các sắc lệnh của Ngài, và các phán xét của Ngài đã được viết trong sách luật pháp này, nếu ngươi quay trở lại với Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi bằng cả tấm lòng ngươi và bằng cả linh hồn ngươi. Bởi vì điều răn này mà tôi truyền cho bạn hôm nay không quá khó khăn, cũng không xa cách bạn. Nó không ở trên trời cao, để nói rằng: Ai sẽ lên trời cho chúng ta, và lấy nó xuống cho chúng ta, và sau khi nghe nó chúng ta sẽ làm theo? Nó cũng không ở bên kia biển, để nói rằng: Ai sẽ vượt qua biển cho chúng ta đến bên kia biển, và lấy nó cho chúng ta, và làm cho nó có thể nghe được đối với chúng ta, để chúng ta có thể làm theo? Lời nói ở rất gần bạn, trong miệng bạn, trong trái tim bạn, và trong tay bạn để thực hiện nó.

Này, hôm nay Ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, điều thiện và điều ác. Nếu ngươi vâng nghe các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà ta truyền cho ngươi ngày nay, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, bước đi trong mọi đường

lối của Ngài, và giữ các luật lệ của Ngài cùng các phán xét của Ngài, thì ngươi sẽ sống và gia tăng nhiều, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban phước cho ngươi trong khắp xứ mà ngươi sẽ vào để nhận làm sản nghiệp. Và nếu lòng ngươi quay đi, và ngươi không lắng nghe, và bị dẫn lạc đường, ngươi thờ phượng các thần khác và phục vụ chúng, Tôi công bố cho ngươi hôm nay rằng các ngươi sẽ bị hủy diệt, và các ngươi sẽ không được sống lâu trên đất mà các ngươi đang băng qua sông Giô-đanh để đến đó thừa kế nó.

Hôm nay tôi kêu gọi trời và đất làm chứng với các ngươi, tôi đã đặt trước mặt các ngươi sự sống và sự chết, phước lành và sự nguyền rủa, hãy chọn sự sống, để ngươi và dòng dõi ngươi có thể sống, Yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, vâng theo tiếng phán của Ngài, và bám chặt vào Ngài, bởi vì đây là sự sống của ngươi và là tuổi thọ dài lâu của ngươi, để được ở trên đất mà Chúa đã thề hứa với các tổ phụ của ngươi là Abraham, Isaac và Jacob để ban cho họ.

31

Và Moses hoàn thành việc nói tất cả những lời này với tất cả con cái Israel, Và ông nói với họ: Hôm nay tôi đã một trăm hai mươi tuổi, tôi không còn có thể đi ra đi vào nữa, và Chúa đã phán với tôi: Ngươi sẽ không được băng qua sông Jordan này. Chúa là Thần của ngươi, Đấng đi trước mặt ngươi, chính Ngài sẽ tiêu diệt các dân tộc này trước mặt ngươi, và ngươi sẽ thừa kế chúng; và Giô-suê sẽ đi trước mặt ngươi, như Chúa đã phán. Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi sẽ làm cho họ như Ngài đã làm cho Si-hôn và Óc, hai vua của người A-mô-rít, là những người ở bên kia sông Giô-đanh, và cho đất của họ, như Ngài đã tiêu diệt hoàn toàn họ. Và Chúa đã giao nộp họ cho các ngươi, và các ngươi sẽ đối xử với họ như ta đã truyền lệnh cho các ngươi. Hãy dũng cảm và

mạnh mẽ, đừng sợ hãi, đừng kinh hoàng, cũng đừng khiếp sợ trước mặt họ, bởi vì Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, Đấng đi trước cùng với các ngươi và ở trong các ngươi, ngài sẽ không bỏ ngươi, cũng không từ bỏ ngươi. Và Moses gọi Joshua, và nói với ông trước mặt toàn thể Israel: Hãy can đảm và mạnh mẽ, vì chính ngươi sẽ dẫn dân này vào đất mà Chúa đã thề với các tổ phụ của các ngươi để ban cho họ, và chính ngươi sẽ cho họ nhận lấy đất ấy làm sản nghiệp. Và Chúa, Đấng đồng hành cùng ngươi, sẽ không bỏ rơi ngươi, cũng chẳng lìa bỏ ngươi; đừng sợ hãi, cũng đừng nhút nhát.

Môi-se đã viết những lời của luật pháp này vào sách, và đã giao cho các thầy tế lễ là con cháu Lê-vi, những người khiêng hòm giao ước của Chúa, và cho các trưởng lão của con cháu Y-sơ-ra-ên.

Và Môi-se ra lệnh cho họ trong ngày đó, rằng: Sau bảy năm, vào thời kỳ năm giải phóng, trong lễ lều tạm, Khi tất cả Y-sơ-ra-ên đi cùng nhau để được yết kiến trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, tại nơi mà Ngài sẽ chọn, các ngươi sẽ đọc luật pháp này trước mặt tất cả Y-sơ-ra-ên vào tai họ, Hãy tập hợp dân chúng, những người đàn ông và những người phụ nữ và những con cháu và người ngoại kiều ở trong các thành phố của các ngươi, để họ nghe, và để họ học cách kính sợ Chúa là Thần của các ngươi, và họ sẽ nghe và làm theo tất cả những lời của luật pháp này. Và con cái của họ, những người chưa biết, sẽ nghe và sẽ học cách kính sợ Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, suốt những ngày họ sống trên đất mà các ngươi đang vượt sông Jordan để đến đó thừa kế.

Và Chúa phán với Môi-se: Này, những ngày qua đời của ngươi đã đến gần, hãy gọi Giô-suê, và các ngươi hãy đứng bên cửa lều chứng cớ, và Ta sẽ truyền lệnh cho người. Và Môi-se cùng Giô-

suê đi vào lều chứng cớ, và họ đứng bên cửa lều chứng cớ. Và Chúa ngự xuống trong đám mây, và đứng bên cạnh cửa lều chứng cớ, và cột mây đứng bên cạnh cửa lều chứng cớ. Và Chúa phán với Môi-se: Này, ngươi sẽ an giấc với tổ tiên ngươi, và dân này sẽ dậy lên hành dâm theo các thần ngoại bang của xứ mà họ sắp vào, và họ sẽ lìa bỏ ta, và phá vỡ giao ước của ta mà ta đã lập với họ. Và Ta sẽ nổi cơn thịnh nộ với họ trong ngày đó, Ta sẽ bỏ rơi họ và quay mặt Ta khỏi họ, họ sẽ trở thành mồi nuôi, và nhiều điều ác cùng hoạn nạn sẽ tìm đến họ, và họ sẽ nói trong ngày đó: Bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi không ở cùng tôi, nên những điều ác này đã tìm đến tôi. Nhưng Ta sẽ quay mặt đi khỏi họ trong ngày đó, vì tất cả sự gian ác mà họ đã làm, bởi vì họ đã quay sang các thần ngoại bang.

Và bây giờ hãy viết các lời của bài hát này, và dạy nó cho dân Israel, và đặt nó vào miệng của họ, để bài hát này trở thành lời chứng trước mặt ta giữa dân Israel. Vì tôi sẽ đem họ vào đất tốt đẹp mà tôi đã thề với các tổ tiên của họ, để ban cho họ đất chảy sữa và mật ong, và họ sẽ ăn, và khi đã được no đầy họ sẽ thỏa mãn, và họ sẽ quay sang các thần ngoại quốc, và họ sẽ phục vụ các thần ấy, và họ sẽ chọc giận ta, và họ sẽ phá vỡ giao ước của ta. Và bài hát này sẽ được thay thế để làm chứng trước mặt họ, vì nó sẽ không bị quên khỏi miệng của họ và khỏi miệng dòng dõi của họ, vì tôi biết sự gian ác của họ, những gì họ đang làm ở đây hôm nay, trước khi tôi đưa họ vào vùng đất tốt đẹp mà tôi đã thề hứa với các tổ phụ của họ.

Và Môi-se đã viết bài hát này trong ngày ấy và dạy nó cho các con trai Y-sơ-ra-ên. Và Ngài ra lệnh cho Giô-suê, và phán rằng: Hãy can đảm và mạnh mẽ, vì ngươi sẽ đưa các con trai Y-sơ-ra-ên vào đất mà Chúa đã thề hứa với họ, và chính Ngài sẽ ở cùng ngươi.

Khi Môi-se hoàn thành việc viết tất cả các lời của luật pháp này vào sách cho đến hết, Và Ngài ra lệnh cho các người Lê-vi, những người khiêng Hòm Giao Ước của Chúa, rằng: Hãy lấy sách luật pháp này, đặt nó bên cạnh Hòm Giao Ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và nó sẽ ở đó làm chứng cho ngươi. Bởi vì tôi biết sự khiêu khích của ngươi và cái cổ cứng đầu của ngươi. Khi tôi còn đang sống với các ngươi hôm nay, các ngươi đã chống đối những điều hướng về Đức Chúa Trời, huống chi là sau khi tôi chết? Hãy tập hợp đến với ta các thủ lĩnh bộ lạc của các ngươi, các trưởng lão của các ngươi, các quan xét của các ngươi, và các thư ký của các ngươi, để ta sẽ nói vào tai họ tất cả những lời này, và ta lấy trời đất làm chứng cho họ. Tôi biết rằng sau khi tôi chết, các ngươi sẽ hành động bất pháp và quay sang khỏi con đường mà tôi đã truyền cho các ngươi, và những điều ác sẽ gặp các ngươi vào những ngày cuối cùng, vì các ngươi sẽ làm điều ác trước mặt Chúa, chọc giận Ngài bởi công việc của chính tay các ngươi.

Và Môi-se đã nói vào tai của toàn thể hội chúng các lời của bài hát này cho đến hết.

32

Hỡi trời, hãy chú ý và tôi sẽ nói; và đất hãy nghe những lời từ miệng tôi. Hãy mong đợi lời nói của tôi như mưa, và các lời của tôi hãy xuống như sương, như mưa rào trên cỏ, và như tuyết rơi trên cỏ. Bởi vì tôi đã kêu cầu danh Chúa, hãy tôn vinh sự vĩ đại của Thiên Chúa chúng ta. Đức Chúa Trời, các công việc của Ngài đều chân thật, và mọi đường lối của Ngài đều là sự phán xét, Đức Chúa Trời thành tín, và không có sự bất công, Chúa là Đấng công chính và thánh khiết. Họ đã phạm tội, không phải là con cái của Ngài mà là những kẻ đáng trách, một thế hệ cong quẹo và bại hoại. Những điều này các ngươi báo đáp Chủ sao? Dân ngu dại và

không khôn ngoan như vậy ư? Chẳng phải chính Ngài này là cha của ngươi đã chuộc lấy ngươi, đã làm nên ngươi và đã tạo dựng ngươi sao? Hãy nhớ những ngày xưa, hãy suy ngẫm các năm tháng của muôn đời. Hãy hỏi cha ngươi và ông sẽ cho ngươi biết, hãy hỏi các bậc trưởng lão và họ sẽ nói cho ngươi.

Khi Đấng Tối Cao chia các dân tộc, như khi Ngài rải các con trai A-đam, Ngài đã thiết lập ranh giới các dân tộc theo số lượng các thiên sứ của Đức Chúa Trời. Và dân tộc của Ngài, Gia-cốp, đã trở thành phần của Chúa, phần cơ nghiệp được đo lường của Ngài là Y-sơ-ra-ên. Ngài đã duy trì ông trong hoang mạc, trong cơn khát và nóng cháy trên đất khô cằn, Ngài đã bao quanh ông và dạy dỗ ông, và bảo vệ ông như con ngươi mắt, Như đại bàng che phủ tổ của mình, và khao khát những chim non của mình, đã dang rộng đôi cánh của mình để đón nhận chúng, và đưa chúng lên trên lưng của mình. Chúa một mình đã dẫn dắt họ, không có thần ngoại bang nào ở với họ. Ngài đưa họ lên nơi cao của đất, cho họ ăn hoa màu của đồng ruộng, họ bú mật từ tảng đá, và dầu từ tảng đá cứng. Bơ từ bò và sữa từ cừu, cùng với mỡ của chiên con và cừu đực, con của bò đực và dê đực, cùng với mỡ thận của lúa mì; và máu nho, người đã uống rượu. Và Gia-cốp đã ăn và được no đầy, và người được yêu dấu đã đá đi, đã béo lên, đã trở nên dày, đã trở nên rộng, và đã bỏ rơi Đức Chúa Trời Đấng đã tạo nên người, và đã quay đi khỏi Đức Chúa Trời là Đấng Cứu Rỗi của người.

Họ đã khiêu khích tôi bằng những thứ ngoại lai, họ đã làm tôi cay đắng bằng những điều ghê tởm của họ. Họ đã hiến tế cho các quỷ, chứ không phải cho Thượng Đế, những thần mà họ không hề biết, những thần mới xuất hiện gần đây, mà tổ tiên của họ không hề biết. Ngươi đã bỏ rơi Thần đã sinh ra ngươi, và ngươi đã quên Thần đang nuôi dưỡng ngươi.

Và Chúa thấy, và Ngài đã ghen tị, và Ngài đã bị khiêu khích vì cơn giận của các con trai và con gái Ngài. Và Ngài phán: Ta sẽ quay mặt Ta đi khỏi chúng, và Ta sẽ cho chúng thấy điều gì sẽ xảy ra với chúng vào những ngày cuối cùng, bởi vì đây là thế hệ đồi bại, là những con cái không có lòng tin trong họ.

Chính họ đã khiến ta ghen tức vì điều không phải là Thần, họ đã chọc giận ta bằng các thần tượng của họ, và ta sẽ khiến họ ghen tức vì điều không phải là dân tộc, ta sẽ chọc giận họ bằng một dân tộc ngu dại. Bởi vì lửa đã bùng cháy từ cơn giận của ta, sẽ cháy cho đến tận âm phủ bên dưới, sẽ thiêu nuốt đất và mọi sản vật của nó, sẽ đốt cháy nền móng các núi. Tôi sẽ tập hợp những tai họa trên họ, và tôi sẽ dùng hết các mũi tên của tôi để chống lại họ. Họ sẽ tiêu hao vì nạn đói và bị chim ăn thịt, bị co giật lưng không thể chữa khỏi. Ta sẽ sai răng nanh thú dữ đến với họ, cùng với cơn thịnh nộ của những loài bò lê trên đất. Từ bên ngoài, gươm sẽ làm họ mất con, và từ trong các nhà kho, sợ hãi sẽ giết chết thanh niên cùng với trinh nữ, trẻ bú sữa cùng với người già. Tôi đã nói: Ta sẽ phân tán chúng, Ta sẽ xóa bỏ kỷ niệm về chúng khỏi loài người. Nếu không phải vì cơn giận của kẻ thù, để chúng không kéo dài thời gian, để những kẻ đối địch không cùng nhau tấn công, kẻo họ nói rằng: Chính bàn tay cao cả của chúng ta, chứ không phải Chúa, đã làm tất cả những điều này.

Quốc gia đã mất hội đồng, và không có tri thức trong họ. Họ đã không suy nghĩ để hiểu, hãy để họ chấp nhận những điều này trong thời gian sắp tới. Làm sao một người đuổi được ngàn người, và hai người làm dịch chuyển được muôn người, nếu không phải Đức Chúa Trời đã bán họ, và Chúa đã giao nộp họ? Bởi vì các thần của họ không như Thần chúng ta, và kẻ thù chúng ta thật ngu dại. Vì cây nho của họ từ vườn nho Sô-đôm, và cành nho của họ từ Gô-mô-ra; nho của họ là nho đắng cay, chùm nho

đầy cay đắng dành cho họ. Rượu vang của họ là cơn thịnh nộ của rồng, và cơn thịnh nộ của rắn độc không thể chữa khỏi. Chẳng phải những điều này đã được tích trữ bên ta và đã được niêm phong trong các kho tàng của ta sao? Trong ngày báo thù, Ta sẽ trả lại, khi chân họ trượt ngã, vì ngày hủy diệt họ đã gần, và điều sẵn sàng đã có mặt cho các ngươi. Vì Chúa sẽ phán xét dân của Ngài, và sẽ thương xót các tôi tớ của Ngài, vì Ngài đã thấy họ bị làm yếu đuối, kiệt sức vì sự áp bức, và bất lực. Và Chúa phán: Các thần của họ ở đâu, mà họ đã tin cậy nơi chúng? Những thần mà các ngươi đã ăn mỡ của lễ tế và đã uống rượu của lễ quán của chúng, hãy để chúng đứng dậy và giúp đỡ các ngươi, hãy để chúng trở thành những kẻ bảo vệ các ngươi. Hãy xem, hãy xem rằng chính Ta là Thần, và không có Thần nào ngoài Ta, Ta giết và Ta làm cho sống, Ta đánh và Ta chữa lành, và không có ai có thể giải thoát khỏi tay Ta. Bởi vì ta sẽ giơ tay ta lên trời, và ta sẽ chỉ tay phải ta mà thề, và ta sẽ nói: Ta hằng sống đời đời, Bởi vì ta sẽ mài sắc gươm ta như chớp, và tay ta sẽ nắm giữ sự phán xét, ta sẽ trả lại sự trừng phạt cho những kẻ thù, và sẽ báo trả những kẻ ghét ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên của ta say máu, và kiếm của ta sẽ ăn thịt từ máu của những người bị thương và của những kẻ bị bắt làm phu tù, từ đầu của các thủ lĩnh kẻ thù.

Hãy vui mừng, hỡi các tầng trời, cùng với Ngài, và hãy để tất cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời thờ lạy Ngài. Hãy vui mừng, hỡi các dân tộc, với dân của Ngài, và hãy để tất cả các con trai của Đức Chúa Trời được làm mạnh mẽ trong Ngài, bởi vì máu của các con trai Ngài được báo thù, và Ngài sẽ báo thù và sẽ trả lại hình phạt cho các kẻ thù, và sẽ trả lại cho những kẻ ghét, và Chúa sẽ tẩy sạch đất của dân Ngài.

Và Môi-se viết bài hát này trong ngày đó, và dạy nó cho con cái Y-sơ-ra-ên. Và Môi-se vào, và nói tất cả lời của luật này vào tai

dân, chính ông và Giô-suê con của Na-vê. Và Moses hoàn thành việc nói chuyện với toàn thể Israel. Và Người nói với họ: Hãy chú tâm đến tất cả những lời này mà hôm nay Ta làm chứng cho các ngươi, những lời mà các ngươi sẽ truyền dạy cho con cái mình phải giữ gìn và làm theo tất cả những lời của luật pháp này. Bởi vì điều này không phải là lời nói trống rỗng đối với các ngươi, vì đây là sự sống của các ngươi, và vì lời nói này các ngươi sẽ sống lâu trên đất mà các ngươi đang vượt qua sông Jordan để thừa kế. Và Chúa phán với Moses trong ngày này rằng, Hãy đi lên núi Abarim, núi Nabau này ở trong đất Moab đối diện Jericho, và hãy nhìn đất Canaan mà ta ban cho các con trai Israel, Và ngươi sẽ chết trên núi mà ngươi đi lên đó, và được về với dân của ngươi, như cách A-rôn anh của ngươi đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được về với dân của người. Bởi vì các ngươi đã không vâng lời lời ta trước mặt dân Israel tại nước Mê-ri-ba ở Ca-đe trong đồng vắng Sin, vì các ngươi đã không tôn ta là thánh trước mặt dân Israel. Đối diện ngươi sẽ thấy miền đất đó, nhưng ngươi sẽ không được vào đó.

33

Và đây là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, đã chúc phước cho các con trai Y-sơ-ra-ên trước khi ông qua đời. Và Ngài phán: Chúa đã đến từ Sinai, và đã xuất hiện từ Seir cho chúng ta, và đã vội vàng từ núi Paran, cùng với vô số từ Kadesh, từ bên phải Ngài có các thiên sứ ở cùng Ngài. Và Ngài đã thương xót dân của Ngài, và tất cả những người được thánh hóa bởi tay Ngài, và những người này thuộc về Ngài, và họ đã tiếp nhận lời nói của Ngài. Luật pháp mà Môi-se đã truyền cho chúng ta là cơ nghiệp của các hội chúng Gia-cốp. Và trong người được yêu mến sẽ có người cai trị, khi các người cai trị của các dân được tập hợp cùng với các chi phái Y-sơ-ra-ên. Ru-bên hãy sống và đừng chết, và hãy đông đúc về số lượng.

Và này là về Giu-đa: Lạy Chúa, xin lắng nghe tiếng nói của Giu-đa, và xin Ngài đến với dân của người, những bàn tay của người sẽ bảo vệ người, và Ngài sẽ là người giúp đỡ chống lại những kẻ thù của người.

Và Ngài phán với Levi: Hãy ban cho Levi những dấu hiệu rõ ràng của Ngài, và sự thật của Ngài cho người đàn ông thánh thiện, người mà họ đã thử thách trong thử nghiệm, họ đã sỉ nhục trên dòng nước của sự tranh cãi, Người nói với cha mẹ rằng: Tôi không thấy ngươi, không nhận ra anh em mình và từ chối con cái mình, đã giữ lời Ngài và gìn giữ giao ước của Ngài. Họ sẽ tuyên bố các sắc lệnh của Ngài cho Gia-cốp và luật pháp của Ngài cho Y-sơ-ra-ên; họ sẽ dâng hương liên tục trên bàn thờ của Ngài trong cơn thịnh nộ của Ngài. Lạy Chúa, xin chúc phước cho sức mạnh của người, và xin nhận lấy công việc của bàn tay người, xin đập tan thắt lưng những kẻ thù đã nổi dậy chống lại người, và những kẻ ghét người chớ để họ nổi dậy. Và về Benjamin, Ngài phán: Người được Chúa yêu sẽ ở yên ổn tin cậy, và Đức Chúa Trời che phủ người suốt mọi ngày, và giữa hai vai người, Ngài ngự.

Và về Joseph, Ngài phán: Đất của ông ấy được phước lành từ Chúa, từ các mùa của trời và sương móc, và từ các suối nước của vực thẳm từ dưới. và theo mùa của sản vật, các điểm chí của mặt trời, và từ các hội hợp của các tháng Từ đỉnh núi bắt đầu, và từ đỉnh đồi vĩnh cửu, Và theo thời kỳ của đất đầy dẫy, và những điều được chấp nhận bởi Đấng đã hiện ra trong bụi gai hãy đến trên đầu Giô-sép, và trên đỉnh đầu của người đã được tôn vinh giữa anh em mình. Vẻ đẹp của nó như bò đực đầu lòng, sừng của nó như sừng kỳ lân; với chúng nó sẽ húc các dân tộc cùng nhau cho đến tận cùng đất. Đây là những vạn của Ép-ra-im, và đây là những ngàn của Ma-na-se. Và đến Zebulun, Ngài nói: Hãy vui mừng, hỡi Zebulun, trong sự ra đi của ngươi, và Issachar trong các lều trại

của người. Các dân tộc sẽ bị tiêu diệt, và các ngươi sẽ kêu cầu ở đó, và các ngươi sẽ dâng tế lễ công chính ở đó, bởi vì của cải biển cả sẽ nuôi dưỡng ngươi, và hàng hóa ven biển của những người cư ngụ.

Và Ngài phán về Gát: Phước thay cho Đấng mở rộng Gát, như sư tử nằm nghỉ sau khi đã nghiền nát cánh tay và người cai trị. Và ông ấy nhìn thấy phần đầu mùa của mình, bởi vì ở đó đất của các quan cai trị đã được chia ra khi họ được tập hợp cùng với các thủ lãnh của các dân tộc, Chúa đã thực hiện sự công chính, và sự phán xét của Ngài với Y-sơ-ra-ên.

Và về Dan, ông nói: Dan là một sư tử con, và sẽ nhảy ra từ Bashan. Và Ngài phán với Nép-ta-li: Nép-ta-li đầy dẫy ơn phước, và được tràn đầy phước lành từ Chúa, sẽ thừa kế biển và phương Nam. Và về Asher, Ngài phán: Asher được phước hơn các con trai, và sẽ được anh em mình chấp nhận, anh ấy sẽ nhúng chân mình trong dầu. Dép của anh ta sẽ là sắt và đồng, sức mạnh của ngươi sẽ như những ngày của ngươi.

Không có ai như Thần của người được yêu mến, Đấng bước đi trên bầu trời là Đấng giúp đỡ ngươi, và Đấng tráng lệ của vòm trời. Và Thượng Đế từ ban đầu sẽ che phủ bạn, và bởi sức mạnh của những cánh tay vĩnh cửu, và Ngài sẽ đuổi kẻ thù khỏi trước mặt bạn, phán rằng: Ngươi hãy diệt vong. Và Israel sẽ cư trú tin cậy, một mình trên đất của Jacob, trên lúa mì và rượu, và trời sẽ cho ngươi mây phủ đầy sương. Phước thay cho ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Ai giống như ngươi, là dân tộc được cứu bởi Chúa? Đấng Giúp đỡ ngươi sẽ che chở ngươi, và gươm là sự khoe khoang của ngươi. Kẻ thù của ngươi sẽ nói dối ngươi, và ngươi sẽ giẫm lên cổ chúng.

34

Và Môsê đi lên từ Araboth của Moab lên núi Nabau, lên đỉnh Phasga, cái mà ở đối diện Jericho, và Chúa chỉ cho ông thấy tất cả đất Gilead cho đến Dan, và tất cả đất Nép-ta-li, và tất cả đất Ép-ra-im, và Ma-na-se, và tất cả đất Giu-đa cho đến biển xa nhất, và vùng hoang mạc, và vùng xung quanh Jericho, thành phố của những cây cọ, cho đến Zoar. Và Chúa phán với Môi-se: Đây là vùng đất mà Ta đã thề hứa với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp rằng: Ta sẽ ban nó cho dòng dõi các ngươi. Ta đã cho ngươi thấy bằng mắt mình, nhưng ngươi sẽ không được vào đó.

Và Moses, đầy tớ của Chúa, đã chết trong đất Moab theo lời của Chúa. Và họ chôn cất ông trong Gai gần nhà Phogor, và không ai thấy nơi chôn cất của ông cho đến ngày này. Moses được một trăm hai mươi tuổi khi ông qua đời, mắt ông không bị mờ đi, và những rùa của ông cũng không bị suy yếu.

Và các con trai Israel đã khóc thương Moses trong Araboth của Moab trên sông Jordan gần Jericho ba mươi ngày, và các ngày tang thương khóc Moses đã được hoàn thành. Và Giô-suê, con trai của Nun, được đầy dẫy thần linh của sự hiểu biết, vì Môi-se đã đặt tay mình trên người, và các con trai của Y-sơ-ra-ên đã nghe theo ông, và đã làm như Chúa đã ra lệnh cho Môi-se.

Và không còn nổi lên tiên tri nào trong Y-sơ-ra-ên như Môi-se, người mà Chúa biết mặt đối mặt Trong tất cả các dấu hiệu và điềm lạ mà Chúa đã sai ông làm tại đất Ai Cập trước Pha-ra-ôn, các tôi tớ của vua, và khắp cả đất của vua, những kỳ công vĩ đại và bàn tay quyền năng mà Môi-se đã thực hiện trước mặt toàn thể Y-sơ-ra-ên.

Giô-suê

1

Và sau khi Môi-se qua đời, Chúa phán với Giô-suê, con trai của Na-vê, là phụ tá của Môi-se, rằng, Moses, trợ lý của ta, đã chết. Vậy bây giờ hãy đứng dậy và băng qua sông Jordan, ngươi cùng toàn thể dân này, vào đất mà ta ban cho họ. Mọi nơi mà các ngươi giẫm chân lên, tôi sẽ ban cho các ngươi, như tôi đã phán với Môi-se, Vùng hoang mạc và Anti-Lebanon, cho đến sông lớn, sông Euphrates, và cho đến biển xa nhất, từ phía mặt trời lặn sẽ là ranh giới của các ngươi. Không một người nào sẽ đứng vững trước mặt các ngươi suốt những ngày của đời ngươi, và giống như ta đã ở với Môi-se, ta cũng sẽ ở với ngươi như vậy, và ta sẽ không bỏ rơi ngươi cũng không xem thường ngươi. Hãy mạnh mẽ và can đảm, vì chính ngươi sẽ phân chia cho dân tộc này vùng đất mà ta đã thề với tổ tiên các ngươi để ban cho họ. Vậy hãy mạnh mẽ và hãy can đảm, để giữ và làm theo như Môi-se, đầy tớ của ta, đã ra lệnh cho ngươi, và ngươi sẽ không rẽ khỏi chúng sang bên phải cũng không sang bên trái, để ngươi có thể thịnh vượng trong tất cả những gì ngươi làm. Và cuốn sách luật pháp này sẽ không rời xa miệng ngươi, và ngươi sẽ suy ngẫm về nó ngày và đêm, để ngươi có thể biết làm tất cả những điều đã được viết ra, rồi ngươi sẽ thịnh vượng, và ngươi sẽ làm cho các con đường của ngươi thịnh vượng, và rồi ngươi sẽ hiểu biết. Này Ta đã truyền lệnh cho ngươi: Hãy mạnh mẽ và can đảm, đừng sợ hãi, cũng đừng kinh sợ, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ngươi ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi. Và Giô-suê ra lệnh cho các thư ký của dân, rằng: Hãy bước vào giữa trại của dân và ra lệnh cho dân, nói rằng: Hãy chuẩn bị lương thực, bởi vì còn ba ngày nữa các ngươi sẽ băng qua sông Giô-đanh này để bước vào chiếm giữ đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi.

Và Giô-suê nói với Ru-bên, với Gát, và với nửa chi phái Ma-na-se, Hãy nhớ lại lời mà Môi-se, tôi tớ của Chúa, đã truyền dạy các ngươi rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi đã cho các ngươi được nghỉ ngơi và đã ban cho các ngươi xứ này. Vợ con và gia súc của các ngươi hãy ở lại trong vùng đất mà Ngài đã ban cho các ngươi, nhưng các ngươi hãy vũ trang sẵn sàng và đi trước các anh em của các ngươi, tất cả những người mạnh mẽ, và giúp đỡ họ, Cho đến khi Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta cho anh em của các ngươi được nghỉ ngơi, giống như các ngươi, và những người này cũng thừa kế đất mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta ban cho họ, thì các ngươi sẽ trở về, mỗi người vào sản nghiệp của mình, là sản nghiệp mà Môi-se đã ban cho các ngươi ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông. Và họ trả lời Joshua rằng: Tất cả những gì ông ra lệnh cho chúng tôi, chúng tôi sẽ làm, và đến mọi nơi ông sai chúng tôi, chúng tôi sẽ đi. Theo mọi điều chúng tôi đã nghe từ Môi-se, chúng tôi sẽ nghe theo ngươi, miễn là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ở cùng ngươi, như Ngài đã ở cùng Môi-se. Nhưng người nào không vâng lời ngươi, và bất cứ ai không nghe lời nói của ngươi như ngươi đã ra lệnh cho họ, thì hãy để họ chết, nhưng hãy mạnh mẽ và can đảm.

2

Và Giô-suê, con trai của Nun, đã sai hai thanh niên từ Sít-tim đi do thám, nói rằng: Hãy đi lên và xem xét vùng đất và thành Giê-ri-cô. Hai thanh niên đã đi và vào thành Giê-ri-cô, rồi vào nhà của một người đàn bà gái mại dâm tên là Ra-háp, và họ đã trọ lại ở đó.

Và có người báo cáo với vua Jericho rằng những người đàn ông của con cái Israel đã vào đây để do thám xứ. Và vua Jericho đã sai người đến và nói với Rahab rằng: Hãy đưa ra những người

đàn ông đã vào nhà ngươi đêm qua, vì họ đã đến để do thám đất này. Và người đàn bà đã đưa hai người đàn ông đi, giấu họ, và nói với họ rằng: Những người đàn ông đã vào đến với tôi. Khi cổng đang bị đóng lại trong bóng tối, và những người đàn ông đã đi ra, tôi không biết họ đã đi đâu, hãy truy đuổi theo họ, nếu các ngươi có thể đuổi kịp họ. Nhưng bà đưa họ lên mái nhà, và giấu họ trong đống rơm lanh được chất đống trên mái nhà. Và những người đàn ông đã đuổi theo họ trên con đường dẫn đến sông Jordan, đến những chỗ cạn, và cổng thành đã được đóng lại.

Và chuyện xảy ra là khi những người đuổi theo đi ra sau họ, và trước khi họ ngủ, thì bà ấy đi lên mái nhà đến với họ. Và bà nói với họ: Tôi biết rằng Chúa đã ban cho các ngươi vùng đất này, vì nỗi sợ hãi các ngươi đã giáng xuống trên chúng tôi. Chúng tôi đã nghe rằng Chúa Đức Chúa Trời đã làm khô Biển Đỏ trước mặt các ngươi khi các ngươi đi ra khỏi đất Ai Cập, và tất cả những gì Ngài đã làm cho hai vua của người A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, Si-hôn và Óc, những người mà các ngươi đã tiêu diệt. Và khi nghe điều đó, chúng tôi đã kinh ngạc trong lòng, và không còn ai trong chúng tôi còn tinh thần trước mặt các ngươi, bởi vì Chúa là Thần của các ngươi, là Thần trên trời cao và dưới đất thấp. Và bây giờ hãy thề với tôi trước Chúa là Thần, rằng tôi đã tỏ lòng thương xót với các ngươi, thì các ngươi cũng hãy tỏ lòng thương xót với nhà cha tôi, Và hãy giữ sống nhà của cha tôi, mẹ tôi, và những anh em tôi, và tất cả nhà tôi, và tất cả những gì thuộc về họ, và các ngươi sẽ giải cứu linh hồn tôi khỏi sự chết.

Và những người đàn ông nói với bà: Mạng sống chúng tôi thay cho mạng sống các ngươi đến chết. Và bà nói: Khi Chúa ban thành phố cho các ngươi, các ngươi sẽ làm lòng thương xót và sự thật cho tôi. Và bà thả họ xuống qua cửa sổ, Và nói với họ: Hãy đi vào vùng núi, kẻo những kẻ đuổi theo gặp các ngươi, và hãy ẩn

náu ở đó ba ngày cho đến khi những kẻ đuổi theo quay trở lại, và sau đó các ngươi sẽ đi theo đường của mình.

Và những người đàn ông nói với cô ấy: Chúng tôi vô tội đối với lời thề này của bạn. Này, chúng ta đang đi vào thành phố, và ngươi sẽ đặt dấu hiệu này: sợi dây màu đỏ thẫm này ngươi sẽ thả xuống qua cửa sổ mà ngươi đã thả chúng ta xuống, còn cha ngươi, mẹ ngươi, các anh em ngươi, và tất cả nhà của cha ngươi, ngươi sẽ tập hợp về với mình vào nhà ngươi. Và bất kỳ ai đi ra khỏi cửa nhà ngươi ra ngoài sẽ tự chịu trách nhiệm, còn chúng ta sẽ vô tội đối với lời thề này của ngươi; nhưng bất kỳ ai ở với ngươi trong nhà ngươi, chúng ta sẽ có tội. Nhưng nếu ai đó làm hại chúng tôi hoặc tiết lộ những lời này của chúng tôi, chúng tôi sẽ vô tội với lời thề này của bạn. Và ông nói với họ: Hãy theo lời các ngươi, và ông đã sai họ đi, và họ đã ra đi. Và họ đến vùng đồi núi, và ở lại đó ba ngày, và những kẻ đuổi theo đã tìm kiếm khắp mọi con đường, nhưng không tìm thấy.

Và hai thanh niên trở lại, đi xuống từ núi, băng qua đến Giô-suê con trai Na-vê, và kể lại cho ông tất cả các sự kiện đã xảy ra với họ. Và họ nói với Giô-suê rằng Chúa đã giao nộp tất cả đất đai vào tay chúng tôi, và tất cả những người cư ngụ trong đất ấy đã kinh hồn bạt vía trước mặt chúng tôi.

3

Và Giô-suê dậy sớm vào buổi sáng, rời khỏi Si-tim, và họ đến sông Giô-đanh, rồi nghỉ đêm ở đó trước khi băng qua. Và sau ba ngày, các thầy thông giáo đi qua trại. Họ ra lệnh cho dân chúng rằng: Khi các ngươi thấy Hòm Giao Ước của Chúa là Thần chúng ta, và các thầy tế lễ cùng người Lê-vi của chúng ta khiêng hòm đi, thì các ngươi hãy rời khỏi chỗ của mình và đi theo sau hòm.

Nhưng hãy để khoảng cách xa giữa các ngươi và nó, khoảng hai ngàn thước các ngươi sẽ đứng, đừng tiếp cận nó, để các ngươi có thể biết con đường mà các ngươi sẽ đi, vì các ngươi chưa đi con đường này từ hôm qua và hôm kia.

Và Giô-suê nói với dân chúng: Hãy thanh tẩy chính mình vào ngày mai, vì ngày mai Chúa sẽ làm những điều kỳ diệu giữa các ngươi. Và Giô-suê nói với các thầy tế lễ: Hãy nâng hòm giao ước của Chúa và đi trước dân. Các thầy tế lễ đã nâng hòm giao ước của Chúa và đi trước dân. Và Chúa phán với Giô-suê: Trong ngày này, Ta bắt đầu tôn cao ngươi trước mặt tất cả con cái Y-sơ-ra-ên, để họ biết rằng như Ta đã ở với Môi-se thế nào, thì Ta cũng sẽ ở với ngươi như vậy. Và bây giờ hãy ra lệnh cho các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước rằng: Khi các ngươi bước vào phần nước của sông Giô-đanh, các ngươi sẽ đứng lại trong sông Giô-đanh.

Và Giô-suê nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: Hãy đến gần đây và nghe lời của Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta. Nhờ điều này các ngươi sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ở giữa các ngươi, và Ngài sẽ tiêu diệt trước mặt chúng ta người Ca-na-an, người Hê-tít, người Phê-rê-sít, người Hê-vít, người A-mô-rít, người Ghi-rê-ga-sít, và người Giê-bu-sít. Này, hòm giao ước của Chúa toàn thể trái đất đang vượt qua sông Jordan. Hãy chọn cho các ngươi mười hai người đàn ông từ con cái Israel, mỗi bộ lạc một người. Và sẽ xảy ra, khi những bàn chân của các thầy tế lễ đang mang hòm giao ước của Chúa tể toàn đất nghỉ trong nước sông Jordan, thì nước sông Jordan sẽ ngừng chảy, và nước đang chảy xuống sẽ dừng lại.

Và dân chúng rời khỏi lều trại của họ để vượt qua sông Jordan, còn các thầy tế lễ mang hòm giao ước của Chúa đi trước dân chúng. Khi các thầy tế lễ mang hòm giao ước đang đi vào sông

Jordan, và bàn chân của các thầy tế lễ mang hòm giao ước Chúa bị nhúng vào nước sông Jordan, mà sông Jordan đang dâng đầy theo toàn bộ bờ của nó, như trong những ngày gặt lúa mì, Và nước đang chảy từ trên cao đã dừng lại, đứng thành một khối đông đặc rất xa, xa lắm cho đến vùng Kiriath jearim, còn nước chảy xuống đã chảy vào biển Arabah, biển Muối, cho đến khi hoàn toàn cạn khô, và dân chúng đã đứng đối diện Jericho. Và các thầy tế lễ mang hòm giao ước của Chúa đứng trên đất khô giữa sông Giô-đanh, và tất cả con cái Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến khi toàn dân đã băng qua sông Giô-đanh xong.

4

Và khi tất cả dân chúng đã hoàn thành việc băng qua sông Jordan, Chúa phán với Giô-suê rằng, đã chọn những người đàn ông từ dân chúng, mỗi bộ lạc một người, Hãy ra lệnh cho họ, và hãy lấy mười hai hòn đá đã sẵn sàng từ giữa sông Jordan, và mang những hòn đá này qua cùng với các ngươi, hãy đặt chúng trong trại của các ngươi, nơi các ngươi đóng trại đêm đó.

Và Giô-suê đã triệu tập mười hai người đàn ông ưu tú từ con cái I-sơ-ra-ên, mỗi bộ tộc một người, Ông nói với họ: Hãy đến gần trước mặt tôi, trước mặt Chúa, vào giữa sông Giô-đanh, và mỗi người hãy lấy từ đó một hòn đá, vác lên vai mình theo số mười hai bộ lạc của I-sơ-ra-ên, để những điều này tồn tại cho các ngươi như một dấu hiệu thường xuyên, để khi con trai của ngươi hỏi ngươi vào ngày mai rằng: Những hòn đá này có ý nghĩa gì đối với chúng ta? Và ngươi sẽ cho con trai ngươi biết, nói rằng sông Jordan đã ngừng chảy trước mặt rương giao ước của Chúa của toàn thể đất, khi Ngài băng qua nó, và những hòn đá này sẽ là một kỷ niệm cho các ngươi, cho con cái Israel cho đến đời đời.

Và các con trai Israel đã làm như vậy, như Chúa đã ra lệnh cho Giô-suê, và đã lấy mười hai hòn đá từ giữa sông Giô-đanh, như Chúa đã ra lệnh cho Giô-suê khi các con trai Israel hoàn thành việc băng qua, và họ đã mang những hòn đá đó cùng với mình vào trại và đặt chúng ở đó. Giô-sua cũng dựng mười hai hòn đá khác trong chính sông Giô-đanh, tại nơi dưới chân các thầy tế lễ đang mang hòm giao ước của Chúa, và chúng vẫn còn ở đó cho đến ngày hôm nay.

Các thầy tế lễ mang hòm giao ước đã đứng trong sông Giô-đanh, cho đến khi Giô-suê hoàn thành tất cả những gì Chúa đã ra lệnh công bố cho dân, và dân đã vội vã băng qua. Và khi tất cả dân chúng đã hoàn thành việc sang qua, thì hòm giao ước của Chúa và các tảng đá đã sang qua trước mặt họ. Và các con trai Ru-bên, các con trai Gát, và nửa bộ lạc Ma-na-se đã băng qua, được chuẩn bị sẵn sàng đi trước các con trai I-sơ-ra-ên, đúng như Môi-se đã truyền lệnh cho họ. Bốn mươi ngàn người trang bị sẵn sàng chiến đấu đã vượt qua trước mặt Chúa để tiến vào chiến tranh chống lại thành Jericho. Trong ngày đó, Chúa đã tôn cao Giô-suê trước mặt toàn thể dân tộc Y-sơ-ra-ên, và họ kính sợ ông, giống như đã kính sợ Môi-se, suốt thời gian ông còn sống.

Và Chúa phán với Giô-suê rằng, Hãy truyền lệnh cho các thầy tế lễ đang mang Hòm Giao Ước Chứng Ngôn của Chúa đi lên khỏi sông Jordan. Và Giô-suê ra lệnh cho các thầy tế lễ rằng: Hãy đi lên khỏi sông Giô-đanh. Và khi các thầy tế lễ mang hòm giao ước của Chúa đi ra khỏi sông Giô-đanh và đặt chân lên đất, nước sông Giô-đanh đã lao về chỗ cũ và chảy như trước kia qua toàn bộ bờ sông.

Và dân chúng đã đi lên từ sông Jordan vào ngày mồng mười tháng giêng, và con cái Israel đã cắm trại tại Gilgal về phía đông

của Jericho. Và mười hai hòn đá này mà Giô-suê đã lấy từ sông Jordan, ông đã dựng lên tại Ghinh-ganh, nói rằng: Khi các con trai của các ngươi hỏi các ngươi: Những hòn đá này là gì? Hãy công bố cho con cái các ngươi rằng Y-sơ-ra-ên đã băng qua sông Giô-đanh này trên đất khô. Chúa là Thần của chúng ta đã làm khô nước sông Jordan trước mặt họ, cho đến khi họ vượt qua, giống như Chúa là Thần của chúng ta đã làm với Biển Đỏ, mà Chúa là Thần của chúng ta đã làm khô trước mặt chúng ta, cho đến khi chúng ta đi qua. Để cho tất cả các dân tộc trên đất biết rằng quyền năng của Chúa thật mạnh mẽ, và để các ngươi thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta trong mọi việc làm.

5

Và khi các vua của người Amô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, và các vua của Phê-ni-xi ở bên bờ biển, nghe rằng Chúa là Thần đã làm khô sông Giô-đanh trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên khi họ vượt qua, thì tâm trí của họ tan chảy, và họ bị sững sờ, và không còn chút sự khôn ngoan nào trong họ trước mặt các con trai Y-sơ-ra-ên.

Vào thời gian này, Chúa phán với Giô-suê: Hãy làm cho mình những dao đá từ đá sắc bén, và ngồi xuống cắt bì các con trai Y-sơ-ra-ên lần thứ hai. Và Giô-sua làm những gươm đá sắc, và cắt bì các con trai Y-sơ-ra-ên tại nơi được gọi là Gò Bao Quy Đầu. Theo cách thức mà Giô-sua đã làm sạch các con trai Y-sơ-ra-ên, tức là tất cả những ai từng sinh ra trên đường đi, và tất cả những ai chưa được cắt bì trong số những người đã ra khỏi Ai-cập, Giô-suê đã cắt bì tất cả những người này, vì Y-sơ-ra-ên đã lang thang bốn mươi hai năm trong sa mạc Ma-ba-ri-tít. Vì vậy, phần lớn những chiến sĩ đã ra khỏi đất Ai Cập đều chưa cắt bì, là những người không vâng lời các điều răn của Đức Chúa Trời, mà Ngài cũng đã

định rằng họ sẽ không được thấy vùng đất mà Chúa đã thề với tổ phụ của họ sẽ ban cho, là đất chảy sữa và mật ong. Thay vì những người này, Ngài đã thay thế bằng con trai của họ, những người mà Giô-suê đã cắt bì, vì họ đã sinh ra trên đường mà chưa được cắt bì. Sau khi được cắt bì, họ ở yên tại đó, ngồi trong trại cho đến khi được chữa lành. Và Chúa phán với Giô-suê, con trai của Nun: Hôm nay ta đã cất khỏi các ngươi sự sỉ nhục của Ai Cập. Và ông gọi tên nơi đó là Ghinh-ganh.

Và các con trai Israel đã làm lễ Vượt Qua vào ngày thứ mười bốn của tháng từ buổi tối về phía tây Jericho ở bên kia sông Jordan trong đồng bằng. Và họ đã ăn bánh không men và ngũ cốc mới của đất đó. Trong ngày này, manna đã ngừng sau khi họ ăn lúa mì của đất, và không còn manna cho con cái Israel nữa, và họ đã thu hoạch vùng đất của cây chà là trong năm đó.

Và xảy ra khi Giô-sua ở trong Giê-ri-cô, ông ngước mắt lên và thấy một người đàn ông đang đứng trước mặt ông, với thanh gươm đã tuốt ra trong tay. Giô-sua đến gần và nói với người ấy: Ngươi là người của chúng ta, hay là của kẻ thù? Nhưng Ngài nói với ông, Ta là tổng tư lệnh của đạo quân Chúa, bây giờ Ta đã đến. Và Giô-suê sấp mặt xuống đất, và nói với Ngài, Lạy Chúa, Ngài truyền gì cho tôi tớ của Ngài? Và tổng tư lệnh của Chúa nói với Giô-suê: Hãy cởi dép ra khỏi chân ngươi, vì nơi mà ngươi đang đứng là nơi thánh.

6

Và Jericho bị đóng kín và được kiên cố, không ai ra khỏi thành, cũng không ai vào. Và Chúa phán với Giô-sua: Này, Ta giao nộp vào tay ngươi thành Giê-ri-cô, cùng vua của nó và những người mạnh mẽ đang ở trong đó. Nhưng ngươi hãy bố trí các

chiến binh xung quanh nó. Và khi các ngươi thổi kèn, hãy để toàn dân cùng hét lên một lúc, và khi họ đã hét lên thì những bức tường thành sẽ tự động đổ xuống, và toàn dân sẽ xông vào, mỗi người tiến thẳng vào thành phố.

Và Giô-suê, con của Nun, đã đến gặp các thầy tế lễ, Và Ngài phán với họ rằng: Hãy truyền lệnh cho dân chúng đi vòng quanh và bao vây thành phố, và các chiến sĩ hãy để họ hành quân với vũ trang trước mặt Chúa. Và bảy thầy tế lễ đang cầm bảy kèn thiêng liêng hãy đi qua tương tự trước mặt Chúa, và hãy thổi mạnh mẽ, và hòm giao ước của Chúa hãy theo sau. Những chiến sĩ hãy hành quân ở phía trước, và các thầy tế lễ đi sau Hòm Giao Ước của Chúa thổi kèn. Nhưng Giô-suê ra lệnh cho dân chúng rằng: Các ngươi không được kêu lên, cũng không ai được nghe tiếng nói của các ngươi, cho đến khi chính ông báo ngày để kêu lên, và lúc đó các ngươi sẽ kêu lên. Và hòm giao ước của Đức Chúa Trời, sau khi đi vòng quanh, đã ngay lập tức trở về trại và nghỉ lại ở đó.

Và vào ngày thứ hai, Giô-sua dậy sớm, và các thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Chúa. Và bảy thầy tế lễ mang bảy cái kèn đi trước Chúa, và sau đó các chiến binh đi vào, và đám đông còn lại ở phía sau hòm giao ước của Chúa, Và các thầy tế lễ thổi kèn, và tất cả đám đông còn lại bao vây thành sáu lần từ gần, và đi ra lại vào trại; như vậy làm trong sáu ngày.

Và vào ngày thứ bảy, họ đứng dậy lúc bình minh và đi vòng quanh thành phố bảy lần trong ngày đó. Và vào chu kỳ thứ bảy, các thầy tế lễ thổi kèn, và Giô-sua nói với con cái Y-sơ-ra-ên: Hãy kêu lên, vì Chúa đã giao thành cho các ngươi. Và thành phố này sẽ là vật nguyền rủa, cùng với tất cả những gì ở trong đó, dâng cho Chúa các đạo binh, ngoại trừ Rahab người gái điếm, hãy tha mạng cho nàng và tất cả những gì ở trong nhà của nàng. Nhưng các

ngươi phải giữ mình rất cẩn thận khỏi những vật biệt riêng, kẻo các ngươi tự mình suy nghĩ rồi lấy những vật biệt riêng đó, và làm cho trại của con cái Y-sơ-ra-ên trở thành vật nguyền rủa, và hủy diệt chúng ta. Và mọi bạc hoặc vàng, hoặc đồng hoặc sắt, sẽ là thánh cho Chúa, nó sẽ được đem vào kho báu của Chúa.

Và các thầy tế lễ thổi kèn, khi dân chúng nghe tiếng kèn, thì tất cả dân chúng cùng nhau hô hét một tiếng hô hét lớn và mạnh mẽ, và toàn bộ bức tường sụp đổ xung quanh, và tất cả dân chúng tiến vào thành. Và Giô-suê dâng hiến nó, và tất cả những gì ở trong thành phố từ người đàn ông cho đến người đàn bà, từ thanh niên cho đến người già, và cho đến bê con và súc vật thồ, bằng lưỡi gươm.

Và Giô-suê nói với hai thanh niên đã đi do thám: Hãy vào nhà của người phụ nữ đó, và đem bà ấy ra từ đó, cùng với tất cả những gì thuộc về bà ấy. Và hai thanh niên đã do thám thành phố đã vào nhà người phụ nữ, và đưa ra Rahab cô gái điếm, cùng cha, mẹ, anh em, họ hàng của nàng, và tất cả những gì thuộc về nàng, rồi đặt nàng ở bên ngoài trại của Israel. Và thành phố bị thiêu rụi trong lửa cùng với tất cả những gì ở trong đó, ngoại trừ bạc, vàng, đồng và sắt đã được dâng vào kho tàng của Chúa.

Và Giô-suê đã cứu sống Rahab gái điếm, và tất cả nhà cha của nàng, và đã cho định cư trong Y-sơ-ra-ên cho đến ngày hôm nay, bởi vì nàng đã giấu những người do thám mà Giô-suê đã sai đi để do thám Giê-ri-cô. Và Giô-suê đã thề nguyền trong ngày đó trước Chúa, rằng: Bị nguyền rủa là người nào sẽ xây dựng lại thành phố này; người ấy sẽ đặt nền móng nó bằng cái giá của con đầu lòng mình, và sẽ dựng các cổng thành bằng cái giá của con út mình. Và Ô-dan từ Bê-tên đã làm như vậy: ông đã đặt nền móng nó khi A-

bi-ram con đầu lòng của ông chết, và đã dựng các cổng thành khi con út được bảo toàn của ông chết.

Và Chúa ở cùng Giô-suê, và danh tiếng của ông lan khắp cả xứ.

7

Và các con trai Y-sơ-ra-ên đã phạm một tội lỗi lớn, và họ đã chiếm đoạt vật hiến dâng, và A-ca con trai Cạt-mi, con trai Xam-bri, con trai Xa-ra, thuộc chi phái Giu-đa, đã lấy vật hiến dâng, và Chúa đã nổi giận với các con trai Y-sơ-ra-ên.

Và Giô-suê sai những người đàn ông đến Gai, là thành gần Bê-tên, và bảo rằng: Hãy do thám thành Gai. Và những người đàn ông đi lên và do thám Gai. Họ trở lại với Giô-suê và nói với ông: Đừng cho tất cả dân đi lên, nhưng khoảng hai nghìn hoặc ba nghìn người đàn ông hãy đi lên và vây hãm thành. Đừng dẫn tất cả dân đến đó, vì chúng ít. Và khoảng ba nghìn người đã đi lên, nhưng họ đã chạy trốn trước mặt quân Gai. Và người Gai đã giết ba mươi sáu người trong số họ, đuổi theo họ từ cổng thành, đánh tan họ trên dốc xuống, và trái tim của dân chúng kinh hoàng, tan chảy như nước.

Và Giô-suê xé áo của mình, và Giô-suê sấp mặt xuống đất trước mặt Chúa cho đến chiều tối, chính ông và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, và họ bỏ bụi lên đầu mình. Và Giô-sua nói: Lạy Chúa, con cầu xin, tại sao đầy tớ của Ngài lại đem dân này qua sông Giô-đanh để giao nộp họ cho người A-mô-rít tiêu diệt chúng con? Phải chi chúng con đã ở lại và định cư bên sông Giô-đanh! Và tôi sẽ nói gì vì Israel đã quay lưng trước kẻ thù của mình? Và khi người Ca-na-an và tất cả những người cư trú trong đất ấy nghe được, họ sẽ

bao vây chúng tôi và tiêu diệt chúng tôi khỏi đất này, và ngươi sẽ làm gì cho danh lớn của ngươi?

Và Chúa phán với Giô-suê: Hãy đứng dậy, tại sao ngươi lại sấp mặt xuống như thế này? Dân đã phạm tội và đã vi phạm giao ước mà ta đã lập với họ, họ đã ăn cắp các vật biệt riêng và đã bỏ vào bình của họ. Và các con trai Israel sẽ không thể chịu đựng trước mặt kẻ thù của họ, họ sẽ quay cổ lưng trước kẻ thù của họ, bởi vì họ đã trở thành vật bị nguyền rủa. Ta sẽ không ở cùng các ngươi nữa, nếu các ngươi không loại bỏ vật bị nguyền rủa khỏi giữa các ngươi. Hãy đứng dậy thánh hóa dân, và bảo họ thánh hóa mình vào ngày mai. Đây là điều Chúa, Thần của Israel, phán: Vật nguyền rủa đang ở giữa các ngươi, các ngươi sẽ không thể đứng vững trước mặt kẻ thù của các ngươi, cho đến khi các ngươi loại bỏ vật nguyền rủa ra khỏi các ngươi. Và các ngươi sẽ được tập hợp tất cả vào buổi sáng theo các chi phái, và chi phái nào mà Chúa chỉ ra, các ngươi sẽ dâng theo các họ hàng, và họ hàng nào mà Chúa chỉ ra, các ngươi sẽ dâng theo nhà, và nhà nào mà Chúa nhận, các ngươi sẽ dâng theo từng người. Và ai bị chỉ ra sẽ bị thiêu trong lửa, cùng với tất cả những gì thuộc về người ấy, vì người ấy đã vi phạm giao ước của Chúa và đã phạm tội ác trong Y-sơ-ra-ên.

Và Giô-suê dậy sớm, đem dân chúng đến theo từng chi phái, và chi phái Giu-đa được chỉ ra. Và được đưa lên theo các thị tộc, và thị tộc Xa-ra-i được chỉ ra. Và được đưa lên theo từng người, Và Achar, con trai của Zambri, cháu của Zara, đã được chỉ ra.

Và Giô-suê nói với A-can: Hôm nay hãy dâng vinh quang lên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và hãy xưng tội, và hãy báo cho ta biết ngươi đã làm gì, đừng giấu giếm gì với ta. Và A-cha trả lời Giô-suê và nói: Thật vậy, tôi đã phạm tội trước Giê-hô-va

Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi đã làm như thế này và như thế này. Tôi đã thấy trong chiến lợi phẩm một cái áo choàng đẹp đẽ, hai trăm đồng bạc, và một thỏi vàng năm mươi đồng bạc, và sau khi thèm muốn chúng, tôi đã lấy chúng, và này chúng đang được giấu trong lều của tôi, và bạc được giấu bên dưới chúng. Và Giô-sua sai các sứ giả, họ chạy vào lều trong trại, những thứ này đã bị giấu trong lều của hắn, và bạc ở dưới chúng. Và họ đã mang chúng ra khỏi lều, rồi đem đến cho Giô-suê và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, và đặt chúng trước mặt Chúa.

Và Giô-suê đã bắt A-ca con trai Xê-rách, và đã dẫn anh ta lên thung lũng A-cô, cùng với các con trai của anh ta, các con gái của anh ta, các bê của anh ta, các súc vật thồ của anh ta, tất cả các con chiên của anh ta, lều của anh ta, và tất cả tài sản của anh ta, và toàn dân đi cùng anh ta, và đã dẫn họ lên Ê-mếch-a-cô. Và Giô-suê nói với Acan: Ngươi đã hủy diệt chúng ta thế nào? Chúa sẽ hủy diệt ngươi như hôm nay. Và tất cả Israel đã ném đá anh ta bằng đá, và họ dựng lên một đống đá lớn trên anh ta, và Chúa đã nguôi cơn thịnh nộ. Bởi vì điều này, người ta gọi tên nơi đó là Emek achor cho đến ngày nay.

8

Và Chúa phán với Giô-suê: Đừng sợ hãi, cũng đừng kinh hoàng, hãy đem theo tất cả các chiến binh, và hãy đứng dậy tiến lên Gai. Này, ta đã ban vào tay ngươi vua Gai và đất đai của hắn. Và ngươi sẽ làm với Gai theo cách ngươi đã làm với Jericho và vua của nó, còn chiến lợi phẩm của gia súc ngươi sẽ cướp cho chính mình; nhưng hãy đặt cho chính mình một cuộc phục kích ở phía sau thành.

Giô-suê và tất cả những chiến sĩ đã dậy để đi lên Gai. Giô-suê đã chọn ba mươi ngàn người đàn ông mạnh mẽ, và sai họ đi ban đêm. Và ông ra lệnh cho họ, nói: Các ngươi hãy phục kích phía sau thành phố, đừng ở xa thành phố, và tất cả các ngươi phải sẵn sàng. Tôi và tất cả những người đi với tôi sẽ tiến đến gần thành phố, và khi những người cư trú ở Gai kéo ra gặp chúng tôi, giống như lần trước, chúng tôi sẽ chạy trốn khỏi mặt họ. Và khi họ đuổi theo chúng ta, chúng ta sẽ dụ họ ra xa thành phố, và họ sẽ nói: Bọn này đang chạy trốn khỏi chúng ta như trước đây. Nhưng các ngươi sẽ trỗi dậy từ chỗ phục kích và tiến vào thành. Theo lời này, các ngươi hãy làm; này, ta đã truyền lệnh cho các ngươi. Và Giô-suê sai họ đi, và họ đi vào chỗ phục kích, và họ ngồi giữa Bê-tên và Gai, về phía tây của Gai.

Và Giô-sua đã dậy sớm vào buổi sáng, thăm viếng dân chúng, và chính ông cùng các trưởng lão đi lên trước mặt dân chúng đến Gai. Và tất cả những chiến binh cùng với ông đã tiến lên, và đang hành quân họ đến đối diện thành phố từ phương đông. Và các cuộc phục kích của thành phố từ phía biển, Và khi vua Gai thấy, ông vội vàng đi ra gặp họ, tiến thẳng vào trận chiến, chính ông và tất cả dân của ông, và chính ông không biết rằng có một cuộc phục kích chờ ông phía sau thành phố. Và khi thấy vậy, Giô-suê và Y-sơ-ra-ên đã rút lui trước mặt họ. Và họ đuổi theo các con trai Israel, và họ rời khỏi thành phố. Không còn lại một ai trong thành Gai mà không đuổi theo Y-sơ-ra-ên, và họ bỏ lại thành phố mở toang, và họ đuổi theo Y-sơ-ra-ên.

Và Chúa nói với Giô-suê: Hãy giơ tay ngươi cầm giáo lên hướng về thành, vì Ta đã ban thành ấy vào tay ngươi, và những phục binh sẽ nhanh chóng từ nơi của chúng dấy lên. Và Giô-suê giơ tay cầm giáo lên hướng về thành, Và những người phục kích đứng dậy nhanh chóng từ nơi của họ, và họ đi ra khi ông giơ tay

ra, và họ tiến vào thành phố và chiếm lấy nó, rồi vội vàng đốt thành phố bằng lửa. Và những cư dân Gai đã nhìn lại phía sau họ, và họ thấy khói đang bốc lên từ thành phố vào trời, và họ không còn nơi nào để chạy trốn, đây hay đây. Giô-suê và toàn thể Y-sơ-ra-ên thấy rằng phục binh đã chiếm được thành phố, và khói của thành phố đã bay lên trời, nên họ quay lại và đánh những người của Gai. Và những người này đi ra từ thành phố để gặp họ, và họ bị kẹp giữa trại quân, những người này từ phía này và những người này từ phía kia, và đánh họ cho đến khi không còn ai sống sót hay trốn thoát. Và họ bắt sống vua của Gai, và đem ông ta đến Giô-suê.

Và khi các con trai Israel ngừng giết tất cả những người ở trong Gai, và những người ở trong các đồng bằng, và ở trên núi nơi sự xuống dốc, nơi họ đuổi theo họ từ đó cho đến tận cùng, thì Giô-suê trở lại Gai, và đánh nó bằng lưỡi gươm. Và những người ngã xuống trong ngày đó, từ đàn ông cho đến đàn bà, là mười hai ngàn người, tất cả những người cư trú tại Gai. Ngoại trừ các chiến lợi phẩm trong thành phố, tất cả những gì họ cướp bóc cho chính họ, các con trai Israel đã làm theo mệnh lệnh của Chúa, theo cách thức Chúa đã ra lệnh cho Giô-sua.

Và Giô-suê đốt thành phố trong lửa, đặt nó thành đống đất không có người ở mãi mãi cho đến ngày này. Và vua của Gai bị treo trên cây hai ngọn, và ông ấy ở trên cây cho đến chiều tối, và khi mặt trời lặn thì Giô-suê ra lệnh, và họ hạ thân thể của ông ấy xuống khỏi cây, và họ ném nó vào hố, và họ dựng lên cho ông ấy một đống đá, cho đến ngày này.

9

Khi các vua của người A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh nghe tin, những người ở vùng đồi núi, và những người ở vùng đồng bằng, và những người ở khắp vùng ven biển của biển lớn, và những người về phía núi An-ti-Li-ban, cùng người Hê-tít, người Ca-na-an, người Phê-rê-sít, người Hê-vít, người A-mô-rít, người Ghi-rê-ga-sít, và người Giê-bu-sít,

Tất cả họ đã cùng nhau tập hợp lại để gây chiến với Giô-suê và Y-sơ-ra-ên.

Và những người cư ngụ tại Gibeon đã nghe tất cả những gì Chúa đã làm với Jericho và với Ai. Và họ đã hành động với mưu mẹo xảo quyệt, họ đến dự trữ lương thực và chuẩn bị, họ lấy những bao tải cũ vác trên vai, và những bầu da đựng rượu cũ đã bị rách nhưng đã được buộc lại, Và đôi giày của họ đã rỗng, các đôi dép của họ cũ và đã vá trên chân, áo choàng của họ sờn rách trên người, và bánh mì trong lương thực của họ đã khô, mốc và vụn vặt.

Và họ đến với Giô-sua tại trại của Ít-ra-en ở Ghinh-ganh, và họ nói với Giô-sua và Ít-ra-en: Chúng tôi đến từ một vùng đất xa xôi, và bây giờ xin hãy lập giao ước với chúng tôi. Và các con trai Israel nói với người Horite: Hãy xem, có phải ngươi đang ở giữa chúng ta không, và làm sao chúng ta có thể lập giao ước với ngươi? Và họ nói với Giô-suê: Chúng tôi là đầy tớ của ngài. Và Giô-suê nói với họ: Các ngươi từ đâu đến, và các ngươi đã đi từ đâu? Và họ nói: Các đầy tớ của ngươi đã đến từ một vùng đất rất xa trong danh của Chúa là Đức Chúa Trời của ngươi, vì chúng tôi đã nghe về danh Ngài và tất cả những gì Ngài đã làm tại Ai Cập, và tất cả những gì ông ấy đã làm cho các vua của người Amô-rít, những người ở bên kia sông Giô-đanh, cho Si-hôn vua của người Amô-rít, và cho Óc vua của Ba-san, người đã sống tại Ách-ta-rốt

và tại Ết-rê-i. Và khi nghe được, các trưởng lão của chúng tôi và tất cả những người cư trú trong đất của chúng tôi đã nói với chúng tôi rằng: Hãy lấy lương thực cho mình để đi đường, và hãy đi gặp họ, và các ngươi sẽ nói với họ rằng: Chúng tôi là tôi tớ của ngươi, và bây giờ xin hãy lập giao ước với chúng tôi. Những ổ bánh này, chúng tôi đã cung cấp chúng còn ấm áp vào ngày mà chúng tôi ra đi để đến với các bạn, nhưng bây giờ chúng đã khô và đã trở nên mốc meo. Và những bầu da đựng rượu này mà chúng tôi đã đổ đầy khi còn mới, nhưng bây giờ đã vỡ rách, và quần áo của chúng tôi cùng dép của chúng tôi đã cũ mòn vì con đường dài quá xa.

Và các người cai trị đã nhận lương thực của họ, nhưng họ không hỏi ý kiến Chúa. Và Giô-sua lập hòa bình với họ, và họ lập giao ước với họ để cứu họ, và các người cai trị của hội chúng thề với họ.

Và sau ba ngày sau khi lập giao ước với họ, họ nghe tin rằng những người này ở gần họ và đang sống giữa họ. Và các con trai Israel đã rời đi và đã đến các thành phố của họ, mà các thành phố của họ là Gibeon, Chephirah, Beeroth và các thành phố Jarin. Và các con trai Israel đã không chiến đấu với họ, bởi vì tất cả các người cai trị đã thề với họ nhân danh Chúa, Thần của Israel, và tất cả hội chúng đã phàn nàn chống lại các người cai trị.

Và các người cai trị nói với tất cả hội chúng: Chúng ta đã nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề với họ, và bây giờ chúng ta không thể động đến họ. Chúng ta sẽ làm điều này: bắt sống họ và bảo tồn họ, và sẽ không có cơn giận đổ xuống chúng ta vì lời thề mà chúng ta đã thề với họ. Họ sẽ sống, và họ sẽ là những người đốn củi và những người mang nước cho toàn thể hội chúng, đúng như các người cai trị đã nói với họ.

Và Giô-sua gọi họp họ lại và nói với họ: Tại sao các ngươi lừa dối ta, nói rằng chúng tôi ở rất xa ngươi, nhưng các ngươi lại là láng giềng của những người cư trú giữa chúng ta? Và bây giờ các ngươi bị nguyền rủa, sẽ không bao giờ ngừng có từ các ngươi những nô lệ, cũng như người đốn củi và người mang nước cho ta và cho Thần của ta. Và họ đã trả lời Giô-suê, nói rằng: Đã được báo cáo cho chúng tôi về tất cả những gì Chúa, Thượng Đế của ngươi, đã ra lệnh cho Môi-se, đầy tớ của Ngài, là ban cho các ngươi đất này và tiêu diệt chúng tôi cùng tất cả những người cư trú trên đất này trước mặt các ngươi. Chúng tôi đã vô cùng sợ hãi cho tính mạng của chúng tôi trước mặt các ngươi, nên chúng tôi đã làm việc này. Và bây giờ, chúng tôi phục tùng các ngươi; điều gì làm vui lòng các ngươi và điều gì có vẻ tốt đối với các ngươi, hãy làm cho chúng tôi.

Và họ đã làm như vậy cho họ, và Giô-suê đã giải cứu họ trong ngày đó khỏi tay các con trai Y-sơ-ra-ên, và họ đã không giết họ. Và Giô-suê chỉ định họ trong ngày đó làm những người đốn củi và những người khuân nước cho tất cả cộng đồng, và cho bàn thờ của Đức Chúa Trời, vì điều này những người cư ngụ Ga-ba-ôn trở thành những người đốn củi và những người khuân nước của bàn thờ của Đức Chúa Trời cho đến ngày hôm nay, và cho nơi mà Chúa sẽ chọn.

10

Khi Adonibezek, vua Jerusalem, nghe tin rằng Joshua đã chiếm lấy Gai và tiêu diệt hoàn toàn nó, theo cách họ đã làm với Jericho và vua của nó, thì họ cũng làm như vậy với Gai và vua của nó, và rằng những người cư trú ở Gibeon đã đào ngũ đến với Joshua và Israel, Và họ rất sợ hãi họ, vì biết rằng Ga-ba-ôn là một thành phố lớn, như một trong các thành phố hoàng gia, và tất cả

những người đàn ông của nó đều mạnh mẽ. Và Adonibezek, vua Giêrusalem, sai sứ đến Elam, vua Hếbrôn, và đến Pidon, vua Giêrimút, và đến Giếp-ta, vua Lakít, và đến Đabein, vua Ôđôlam, mà nói rằng, Hãy đến, đi lên với tôi và giúp đỡ tôi, và chúng ta hãy đánh Gabaôn, vì họ đã đào ngũ sang phe Giôsuê và dân Y-sơ-ra-en. Và năm vua của người Jêbusite đã đi lên: vua Giêrusalem, vua Hêbrôn, vua Hiêrimút, vua Lakít, và vua Ôđôlam, cùng với toàn thể dân của họ. Họ đóng quân bao quanh Gabôn và bao vây thành ấy.

Và những người cư trú tại Gibeon đã sai người đến gặp Joshua tại trại của Israel ở Gilgal, nói rằng: Xin đừng rút tay khỏi các tôi tớ của ngài, hãy đi lên gặp chúng tôi nhanh chóng, và giúp đỡ chúng tôi, và giải cứu chúng tôi, bởi vì tất cả các vua của người Amô-rít, những người cư trú vùng đồi núi, đã tập hợp lại chống lại chúng tôi. Và Giô-sua đi lên từ Ganh-ganh, chính ông và tất cả những chiến binh với ông, tất cả những người mạnh mẽ có sức lực.

Và Chúa phán với Giô-sua: Đừng sợ họ, vì Ta đã phó họ vào tay ngươi, không một ai trong số họ sẽ còn lại trước mặt các ngươi.

Và vì Giô-suê đến trên họ đột ngột, suốt cả đêm ông đi từ Ganh-ganh. Và Chúa làm rối loạn họ trước mặt các con trai Israel, và Chúa nghiền nát họ bằng sự nghiền nát lớn tại Gabaon, và họ đuổi theo chúng trên đường lên dốc của Bet Horon, và họ chém giết chúng cho đến Azeka và cho đến Makkeda. Trong khi họ chạy trốn khỏi mặt các con trai Israel trên dốc xuống Horonim, thì Chúa ném xuống cho họ đá mưa đá từ trời cho đến Azekah, và những người chết vì những viên đá mưa đá trở nên nhiều hơn

những người mà các con trai Israel giết bằng gươm trong chiến tranh.

Khi đó, Giô-sua nói với Chúa vào ngày mà Đức Chúa Trời phó người A-mô-rít vào tay Y-sơ-ra-ên, khi ông đã đánh tan họ tại Ga-ba-ôn và họ bị đánh tan trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, Giô-sua đã nói: Mặt trời hãy dừng lại trên Ga-ba-ôn, và mặt trăng trên thung lũng A-gia-lôn. Và mặt trời đứng yên và mặt trăng đứng yên, cho đến khi Thượng Đế bảo vệ họ khỏi kẻ thù, và mặt trời đứng ở giữa trời, không di chuyển về phương tây cho đến hết một ngày. Và chưa từng có ngày nào như vậy, cả trước đó lẫn sau này, đến nỗi Thần nghe theo lời người, bởi vì Chúa đã chiến đấu cùng với Israel. Và năm vua này đã chạy trốn, và họ đã ẩn náu vào hang động ở Makêđa. Và có người báo cáo cho Giô-suê rằng, năm vua đã được tìm thấy đang ẩn náu trong hang động ở Ma-kê-đa. Và Giô-suê nói: Hãy lăn đá lên miệng hang động, và chỉ định người canh giữ chúng. Nhưng các ngươi đừng đứng yên, hãy đuổi theo sau quân thù của các ngươi và tấn công hậu quân của chúng, đừng để chúng vào các thành phố của chúng, vì Chúa là Thượng Đế của chúng ta đã giao nộp chúng vào tay chúng ta. Và xảy ra là khi Giô-suê và tất cả con trai Y-sơ-ra-ên ngừng đánh chúng một trận đánh lớn rất cho đến hết, thì những người sống sót đã trốn thoát vào các thành phố kiên cố.

Và tất cả dân sự quay trở lại với Giô-suê tại Ma-kê-đa bình an, và không một ai trong các con trai Y-sơ-ra-ên làm động đến lưỡi của mình.

Và Giô-suê nói: Hãy mở hang động và đem năm vị vua này ra khỏi hang động. Và họ đã dẫn năm vị vua ra khỏi hang động: vua Giê-ru-sa-lem, vua Hếp-rôn, vua Giê-ri-mút, vua La-ki, và vua Ô-đô-lam. Và khi họ dẫn những người ấy ra đến Giô-suê, Giô-suê

triệu tập toàn thể Y-sơ-ra-ên và những người chỉ huy chiến tranh đi cùng với ông, nói với họ: Hãy đi tới và đặt chân các ngươi lên cổ chúng. Và họ đến gần và đặt chân mình lên cổ chúng. Và Giô-sua nói với họ: Đừng sợ hãi họ, cũng đừng kinh hãi, hãy can đảm và mạnh mẽ, bởi vì Chúa sẽ làm như vậy với tất cả kẻ thù của các ngươi mà các ngươi đang chiến đấu chống lại. Và Giô-suê giết họ, và treo họ trên năm cây gỗ, và họ bị treo trên những cây gỗ cho đến chiều tối. Và khi mặt trời lặn, Giô-suê ra lệnh, và họ hạ những người ấy xuống khỏi những cây gỗ, rồi ném họ vào hang động nơi họ đã trốn, và lăn đá lên miệng hang cho đến ngày hôm nay.

Và họ đã chiếm Makkedah trong ngày đó, và họ đã giết dân thành bằng lưỡi gươm, và họ đã tiêu diệt hoàn toàn mọi sinh vật thở còn ở trong đó, và không còn để lại một ai sống sót hay thoát thân, và họ đã làm với vua Makkedah theo cách mà họ đã làm với vua Jericho.

Và Giô-suê cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đi từ Ma-kê-đa đến Líp-na, và bao vây Líp-na. Và Chúa đã giao nó vào tay Israel, và họ đã chiếm lấy nó cùng với vua của nó, và họ đã giết hết bằng lưỡi gươm, và mọi sinh vật thở trong đó, và không còn ai sống sót hay trốn thoát trong đó, và họ đã làm với vua của nó theo cách họ đã làm với vua Jericho.

Và Giô-suê cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đi từ Líp-na đến La-ki, và vây quanh thành ấy, và vây hãm nó. Và Chúa giao nộp La-kít vào tay Y-sơ-ra-ên, và chiếm nó trong ngày thứ hai, và giết dân trong thành bằng lưỡi gươm, và tiêu diệt hoàn toàn nó, theo cách họ đã làm với Líp-na. Khi đó Elam, vua Gezer, đi lên để giúp đỡ Lachish, và Giô-suê đánh anh ta bằng lưỡi gươm, và dân của anh ta, cho đến khi không còn ai sống sót hay trốn thoát của họ.

Và Giô-suê cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đi từ La-ki đến Ô-đô-lam, và bao vây nó và công phá nó. Và Chúa giao nó vào tay Y-sơ-ra-ên, và họ chiếm được nó trong ngày đó, và giết hết dân trong thành bằng lưỡi gươm, và giết hết mọi sinh vật còn thở trong sự hủy diệt, theo cách họ đã làm với La-ki.

Và Giô-sua cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên đi đến Hếp-rôn và bao vây thành ấy. Và họ đánh nó bằng lưỡi gươm, và mọi sinh vật còn thở bao nhiêu ở trong đó, không còn ai sống sót, theo cách họ đã làm với Ô-đô-lam, họ tiêu diệt hoàn toàn nó, và tất cả những gì ở trong đó.

Và Giô-suê cùng toàn thể Y-sơ-ra-ên quay trở lại Đê-bia và vây hãm thành ấy, Họ đã chiếm thành đó cùng với vua và các làng thuộc về nó, rồi đánh bằng lưỡi gươm và tiêu diệt hoàn toàn, cùng mọi sinh vật thở trong đó, không để lại một ai sống sót, giống như cách họ đã làm với Hếp-rôn và vua của nó, họ cũng làm như vậy với Đê-bia và vua của nó.

Và Giô-suê đánh chiếm tất cả vùng đất miền núi, và vùng Nê-ghép, và vùng đồng bằng, và vùng A-sê-đốt, và các vua của nó, không để lại người sống sót nào của chúng, và tiêu diệt hoàn toàn mọi sinh vật có hơi thở, theo cách mà Chúa là Đức Chúa Trời của Ít-ra-en đã ra lệnh, từ Kadesh Barnea cho đến Gaza, toàn bộ vùng Goshen cho đến Gibeon. Và Giô-suê đã đánh bại tất cả các vua của họ và chiếm đất của họ cùng một lúc, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên chiến đấu cùng Y-sơ-ra-ên.

11

Khi Iabin vua Asôr nghe tin, ông sai sứ giả đến Iôbáp vua Marôn, và đến vua Symôôn, và đến vua Azip, Và đến các vua ở gần

Si-đôn lớn, vào miền núi và vào A-ra-ba đối diện Kê-nê-rốt, và vào đồng bằng, và vào Phê-na-ết-đô, Và vào các người Canaan ven biển từ phương đông, và vào các người Amô-rít ven biển, và các người Hê-tít, và người Phê-rê-sít, và người Giê-bu-sít ở trong vùng núi, và các người Hi-vít, và những người dưới núi Hẹt-môn vào đất Mát-sy-ma. Và họ đi ra cùng với các vua của họ, đông như cát biển, và có rất nhiều ngựa cùng xe. Và tất cả các vua này đã tập hợp và đến cùng một nơi, rồi họ đóng trại bên nước Maron để giao chiến với Israel.

Và Chúa phán với Giô-sua: Đừng sợ hãi trước mặt chúng, vì ngày mai vào giờ này Ta sẽ giao nộp chúng bị đánh bại trước mặt Ít-ra-en; ngươi sẽ cắt gân những ngựa của chúng, và ngươi sẽ đốt cháy những xe ngựa của chúng trong lửa. Và Giô-suê cùng tất cả dân chiến binh đã đến đột ngột tấn công họ tại vùng nước Ma-rôn, và xông vào họ ở miền núi. Và Chúa giao nộp họ vào tay Israel, và chém họ rồi đuổi theo cho đến Siđôn lớn, và cho đến Maserôn, và cho đến những đồng bằng Massôch về phía đông, và chém đốn họ cho đến khi không còn lại người sống sót nào của họ. Và Giô-sua đã làm cho họ theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho ông, ông đã cắt gân những ngựa của họ, và đã đốt những xe chiến của họ bằng lửa.

Và Giô-suê quay trở lại vào thời điểm đó, và chiếm giữ A-sô cùng vua của nó, mà A-sô trước đây đã cai trị tất cả các vương quốc này. Và họ giết mọi sinh vật còn thở trong đó bằng gươm, và họ tiêu diệt hoàn toàn tất cả, và không còn để lại sinh vật nào còn thở trong đó, và họ đốt Hazor bằng lửa. Giô-suê đã chiếm tất cả các thành phố của các vương quốc và các vua của họ, giết họ bằng lưỡi gươm, và tiêu diệt hoàn toàn họ, theo như Môi-se, đầy tớ của Chúa, đã ra lệnh. Nhưng Israel không đốt cháy tất cả các thành phố kiên cố, ngoại trừ chỉ có Hazor mà Israel đã đốt cháy. Và các

con trai Israel đã cướp bóc tất cả chiến lợi phẩm của nó cho chính họ, nhưng họ đã tiêu diệt hoàn toàn tất cả bằng lưỡi gươm, cho đến khi tiêu diệt họ, họ không để lại từ họ một sinh vật nào còn thở. Theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho Môi-se, đầy tớ của Ngài, và Môi-se cũng đã truyền lệnh như vậy cho Giô-suê, và Giô-suê đã làm như vậy, ông không vi phạm điều gì trong tất cả những gì Môi-se đã truyền lệnh cho ông.

Và Giô-sua đã chiếm lấy tất cả vùng đất miền núi, và tất cả vùng đất Na-ghép, và tất cả vùng đất Gô-sem, và vùng đồng bằng, và vùng về phía tây, và núi I-sơ-ra-ên, và các vùng thấp. Những vùng hướng về núi từ núi Chelcha, vùng đất đi lên vào Seir, cho đến Balagad, và những đồng bằng của Lebanon dưới núi Hermon, và tất cả những vua của họ, ông đã bắt, tiêu diệt và giết. Và Giô-suê đã chiến tranh với các vua này nhiều ngày.

Và không có thành phố nào mà Israel không chiếm được, họ đã chiếm tất cả trong chiến tranh. Bởi vì qua Chúa mà lòng của họ được làm cho cứng cỏi để gặp Y-sơ-ra-ên trong chiến tranh, để họ có thể bị tiêu diệt hoàn toàn, để lòng thương xót không được ban cho họ, nhưng để họ có thể bị tiêu diệt hoàn toàn, theo cách Chúa đã phán với Môi-se.

Vào thời gian đó, Giô-suê đến và tiêu diệt những người A-na-kim từ vùng đồi núi, từ Hếp-rôn, từ Đê-bia, từ A-na-bốt, và từ khắp Giu-đa cùng với các thành phố của họ, Giô-suê đã tiêu diệt họ. Không còn người Anakim nào sót lại trong vùng đất của con cái Israel, ngoại trừ ở Gaza, ở Gath, và ở Ashdod vẫn còn sót lại.

Và Giô-sua đã chiếm lấy tất cả đất đai, như Chúa đã truyền lệnh cho Môi-se, và Giô-sua đã ban chúng làm sản nghiệp cho Y-

sơ-ra-ên theo sự phân chia các chi phái của họ, và đất đai được nghỉ ngơi khỏi chiến tranh.

12

Và đây là các vua của đất mà các con trai Israel đã giết chết, và đã thừa kế đất của họ bên kia sông Jordan về phía đông, từ thung lũng Arnon cho đến núi Hermon, và tất cả đất Arabah về phía đông. Vua Si-hôn của người Amô-rít, người đã sống ở Hết-bôn, cai trị từ Ạt-nôn, là sông ở trong thung lũng theo phần của thung lũng, và nửa vùng Ga-la-át cho đến sông Gia-bốc, ranh giới của con cháu Am-môn. Và vùng Arabah cho đến biển Chinnereth về phía đông, và cho đến biển Arabah, tức Biển Muối, từ phía đông theo con đường đi Beth-jeshimoth, từ Teman dưới chân Asedoth Phasga. Và Og, vua xứ Bashan, là người còn sót lại từ dòng dõi những người khổng lồ, ở tại Ashtaroth và tại Edrei, Người cai trị từ núi Hermon và từ Secchai, cùng toàn bộ vùng Bashan cho đến biên giới Gergesi, và vùng Machi, và nửa vùng Gilead thuộc biên giới của Sihon, vua Heshbon. Môi-se, đầy tớ của Chúa, và con cái Y-sơ-ra-ên đã đánh bại họ, và Môi-se đã ban đất ấy làm sản nghiệp cho Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se.

Và đây là các vua của người Amorites mà Giô-suê và con cái Israel đã giết ở bên kia sông Jordan, bên cạnh biển Balagad trong đồng bằng Lebanon, và cho đến núi Chelcha khi đi lên Seir, và Giô-suê đã cho đất ấy cho các chi phái Israel để thừa kế theo phần đất của họ, Trong vùng núi, và trong đồng bằng, và trong Arabah, và trong Asedoth, và trong hoang mạc, và Negev, người Hittite, và người Amorite, và người Canaanite, và người Perizzite, và người Hivite, và người Jebusite.

Vua Jericho, và vua của Gai, là láng giềng của Bethel, Vua Jerusalem, vua Hebron, Vua Hierimouth, vua Lachish, vua Elam, vua Gezer, vua Đa-bia, vua Ga-đe, vua Hermath, vua Ader, vua của Lebna, vua của Odollam, Vua đã đi, vua Taphout, vua Opher, vua Ophek của Arok, vua Asom, Vua Symoon, vua Mambroth, vua Aziph, vua Kadesh, vua Zahhak, vua Maredoth, vua Iekom của Carmel, Vua Odollam của Pheneador, vua Gei của Galilee, Vua Tirzah, tất cả các vua này là hai mươi chín.

13

Và Giô-suê đã cao tuổi, lớn tuổi rồi, và Chúa phán với Giô-suê rằng: Ngươi đã cao tuổi rồi, và còn lại rất nhiều đất để làm cơ nghiệp. Và đây là vùng đất bị bỏ rơi, ranh giới của người Philistines, người Geshurite, và người Canaanite, Từ vùng đất không có người ở phía trước Ai Cập cho đến biên giới Ê-crôn về phía bên trái của người Ca-na-an, được tính vào năm vùng cai trị của người Phi-li-tin: người Ga-xa, người Ách-đốt, người Ách-ca-lôn, người Gát, người Ê-crôn, và người Ê-va. từ Teman và toàn bộ đất Canaan trước Gaza, và những người Sidon cho đến Aphek, cho đến các ranh giới của người Amorite, và tất cả đất của Galiath thuộc người Philistines, và tất cả vùng Lebanon từ phía đông mặt trời, từ Gilgal dưới chân núi Hermon cho đến lối vào Hamath, Tất cả những người cư ngụ vùng đồi núi từ Li-băng cho đến Ma-se-rết Mem-phô-ma-im, tất cả những người Si-đôn, Ta sẽ tiêu diệt họ khỏi trước mặt I-sơ-ra-en, nhưng ngươi hãy phân chia nó bằng thăm cho I-sơ-ra-en, theo cách mà Ta đã truyền lệnh cho ngươi.

Và bây giờ hãy chia đất này làm sản nghiệp cho chín chi phái và nửa chi phái Manasseh. Từ sông Jordan cho đến biển lớn về phía mặt trời lặn, ngươi sẽ ban nó, biển lớn sẽ là ranh giới. Hai bộ tộc và nửa bộ tộc Manasseh, là Reuben và Gad, Moses đã ban cho

ở bên kia sông Jordan về phía đông, Moses đầy tớ của Chúa đã ban cho họ, từ Aroer, là thành trên bờ dòng suối Arnon, và thành phố ở giữa thung lũng, và toàn bộ Misor từ Medeba, Tất cả các thành phố của Sihon, vua của người Amorites, người đã trị vì tại Heshbon cho đến biên giới của con cái Ammon, Và vùng Galaaditis, và các ranh giới Gesiri, và vùng Machati, toàn bộ núi Hermon, và toàn bộ vùng Basanitis cho đến Acha, Toàn bộ vương quốc của Og ở Bashan, người đã cai trị tại Ashtaroth và tại Edrei, ông này là người sót lại từ dòng dõi các người khổng lồ, và Moses đã đánh bại ông, và đã tiêu diệt ông. Và các con trai Israel đã không tiêu diệt hoàn toàn người Gesiri, người Machati và người Canaan, và vua Gesiri cùng người Machati đã ở giữa các con trai Israel cho đến ngày hôm nay.

Ngoại trừ bộ tộc Levi không được cho sản nghiệp, Chúa là Thượng Đế của Israel, chính Ngài là sản nghiệp của họ, như Chúa đã phán với họ, và đây là sự phân chia mà Moses đã phân chia cho các con trai Israel tại Araboth Moab ở bên kia sông Jordan gần Jericho.

Và Moses đã ban cho bộ tộc Reuben theo các gia tộc của họ. Và ranh giới của họ là từ Aroer, nằm đối diện thung lũng Arnon, và thành phố trong thung lũng Arnon, và tất cả vùng Misor, cho đến Heshbon, và tất cả các thành phố ở trong vùng Misor, và Dibon, và Bamoth Baal, và nhà Meelboth, và Bashan, và Bamoth, và Mephaath, và Kiriathaim, và Sebama, Serada, và Sion trong núi Enab, và Baithphogor, và Asedoth Phasga, và Baiththaseinoth, Và tất cả các thành phố của Misor, và toàn bộ vương quốc của Sihon, vua của người Amorites, mà Moses đã đánh bại ông ta và các lãnh đạo Midian, và Evi, và Rekem, và Zur, và Hur, và Reba, người cai trị bị giết của Zion, và những người cư ngụ tại Zion.

Và họ đã giết Balaam con của Beor, thầy bói, trong trận chiến.

Ranh giới của Ru-bên là sông Giô-đanh làm ranh giới. Đây là gia nghiệp của con cháu Ru-bên theo các chi tộc của họ, các thành phố của họ và các trang trại của họ.

Môi-se đã ban cho các con trai Gát theo các gia tộc của họ. Và ranh giới của họ là Jazer, tất cả các thành phố Gilead, và một nửa đất của con trai Ammon cho đến Arabah, là nơi đối diện với Arad. Và từ Heshbon cho đến Araboth theo Mizpah, và Botanim, và Maan cho đến biên giới của Dibon, Và Enadom, và Othargai, và Bainthanabra, và Sokchotha, và Saphan, và phần còn lại của vương quốc Sihon, vua Heshbon; và sông Jordan sẽ đánh dấu ranh giới cho đến phần của biển Chinnereth, bên kia sông Jordan về phía đông. Đây là sản nghiệp của con cái Gát theo các thị tộc của họ và theo các thành phố của họ; theo các thị tộc của họ, họ sẽ quay cổ lại trước mặt những kẻ thù của họ, bởi vì các thành phố của họ đã được phân chia theo các thị tộc của họ, cùng với các trang trại của họ.

Và Môi-se đã ban cho nửa chi phái Ma-na-se theo các gia tộc của họ. Và các ranh giới của họ trải dài từ Maan, và toàn bộ vương quốc Bashan, và toàn bộ vương quốc của Og vua xứ Bashan, và tất cả các làng của Jair, là những nơi ở trong xứ Bashan, sáu mươi thành phố. Và phân nửa xứ Ga-la-át, cùng với A-ta-rốt và Ết-rê-i, các thành của vương quốc Óc trong Ba-san, được ban cho các con trai Ma-ki, là con trai Ma-na-se, và cho phân nửa các con trai Ma-ki, là con trai Ma-na-se, theo các gia tộc của họ. Đây là những người mà Môi-se đã phân chia đất đai bên kia sông Giô-đanh tại A-ra-bốt Mô-áp, ở bên kia sông Giô-đanh đối diện Giê-ri-cô về phía đông.

14

Và đây là những người đã phân phối gia nghiệp cho con cái Israel trong đất Canaan, mà Eleazar thầy tế lễ, và Joshua con trai của Nun, và các người cai trị các gia tộc của các bộ lạc con cái Israel đã phân phối như gia nghiệp cho họ. Họ thừa kế theo thăm bắt, theo cách Chúa đã truyền lệnh qua tay Giô-sua cho chín chi phái và nửa chi phái. từ bên kia sông Jordan. Và người Lê-vi không được cho phần đất trong số họ, Bởi vì các con trai Giô-sép là hai chi phái Ma-na-se và Ép-ra-im, và người Lê-vi không được cho phần đất, nhưng chỉ có các thành để ở, và các vùng đất dành riêng cho gia súc của họ. Theo cách thức mà Chúa đã ra lệnh cho Moses, các con trai Israel đã làm như vậy và chia đất.

Và các con trai Giu-đa đến gần Giô-suê tại Ganh-ganh, và Ca-lép con của Giê-phu-nê, người Kê-nít, nói với ông: Ngươi biết lời mà Chúa đã phán với Môi-se, người của Đức Chúa Trời, về tôi và ngươi tại Ca-đe Ba-nê-a. Tôi được bốn mươi tuổi khi Môi-se, đầy tớ của Thượng Đế, sai tôi từ Ca-đe Ba-nê-a đi do thám đất, và tôi đã trả lời ông lời theo tâm trí của ông. Các anh em của tôi đã đi lên với tôi đã làm thay đổi trái tim của dân, nhưng tôi đã quyết tâm hoàn toàn theo Chúa là Đức Chúa Trời của tôi. Và Môi-se đã thề trong ngày đó, rằng: Đất mà ngươi đã bước lên, sẽ thuộc về ngươi làm sản nghiệp và cho con cái ngươi đời đời, bởi vì ngươi đã hết lòng theo Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta. Và bây giờ Chúa đã nuôi dưỡng tôi theo cách Ngài đã nói, đây là năm thứ bốn mươi lăm, từ khi Chúa phán lời này với Moses, và Israel đi trong sa mạc, và bây giờ này, hôm nay tôi được tám mươi lăm tuổi, Hôm nay tôi vẫn mạnh mẽ như khi Moses sai tôi, tôi vẫn mạnh mẽ bây giờ để đi ra và đi vào chiến trận. Và bây giờ tôi xin bạn cho tôi cái núi này, như Chúa đã phán trong ngày đó, bởi vì bạn đã nghe lời này trong ngày đó. Bây giờ những người Anakim ở đó, có

những thành trì kiên cố và lớn, nhưng nếu Chúa ở cùng tôi, tôi sẽ tiêu diệt họ, như Chúa đã phán với tôi.

Và Giô-suê chúc phước cho ông, và đã cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê, cháu Kê-na, thành Hếp-rôn làm sản nghiệp. Vì điều này mà Hếp-rôn đã trở thành phần đất của Ca-lép, con của Giê-phu-nê người Kê-nít, cho đến ngày nay, vì ông đã vâng theo mệnh lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên. Nhưng tên của Hếp-rôn trước đây là thành Ạt-gốp, đô thị của người A-na-kim này, và đất đai ngừng chiến tranh.

15

Và ranh giới của bộ lạc Judah theo các thị tộc của họ chạy từ biên giới Idumea, từ hoang mạc Sin cho đến Kadesh về phía Nam.

Và ranh giới của họ chạy từ phía Nam cho đến phần của biển Muối, từ mũi đất nhô ra về phía Nam. Và đi qua trước dốc Akrabin, rồi đi vòng qua Zina, rồi đi lên từ phía Nam đến Kadesh Barnea, rồi đi ra Hezron, rồi đi lên Addar, rồi đi ra về phía tây Kadesh, Và đi ra đến Salmona, và xuyên qua cho đến hẻm núi Ai Cập, và lối ra của các ranh giới sẽ là ở biển; đây là ranh giới của họ từ phương Nam.

Và các ranh giới từ phương đông là tất cả vùng biển mặn cho đến sông Jordan. Và các ranh giới của họ từ phương Bắc, và từ sườn núi của biển và từ phần của sông Jordan. Ranh giới đi lên đến Bethaglaim, rồi đi dọc theo từ phía Bắc đến Betharabah, rồi ranh giới đi lên đến tảng đá Baion, con trai Reuben, Và ranh giới đi lên đến phần tư thứ tư của thung lũng Achor, rồi đi xuống đến Gilgal, vốn nằm đối diện dốc Adummim ở phía Nam thung lũng, rồi chảy qua suối mặt trời, và lối ra của nó sẽ là suối Rogel. Và

ranh giới đi lên vào khe núi Ê-nôm, trên sườn phía nam của người Giê-bu-sít, tức là Giê-ru-sa-lem, và ranh giới chạy qua đến đỉnh núi đối diện khe núi Ê-nôm về phía tây, ở phần phía bắc của đất Ra-pha-im, Và ranh giới chạy từ đỉnh núi đến suối nước Naphto, rồi chạy đến núi Ephron, và ranh giới sẽ dẫn đến Baal, đây là thành Iarim. Và ranh giới sẽ đi vòng từ Baal đến biển, và sẽ đi qua vào núi Assar ở phía sau thành phố Jarin từ phương Bắc, đó là Chaslon, và sẽ đi xuống đến thành phố mặt trời, và sẽ đi qua về phía Nam, Và ranh giới chảy qua phía sau Ê-crôn về hướng bắc, rồi các ranh giới sẽ đi ra đến Sốc-cốt, và sẽ đi qua ranh giới về phía nam, và sẽ đi ra đến Líp-na, và lối ra của các ranh giới sẽ là về phía biển, Và ranh giới của họ từ biển, biển lớn sẽ đánh dấu ranh giới. Đây là các ranh giới của con cháu Giu-đa xung quanh theo các gia tộc của họ.

Và Caleb con trai Jephunneh được cho một phần ở giữa các con trai Judah theo mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, và Giô-suê cho ông thành phố Arbok, thủ phủ của Anak, tức là Hếp-rôn. Và Caleb, con trai Jephunneh, tiêu diệt từ đó ba con trai của Anak: Sheshai, Talmai và Ahiman. Và Caleb đi lên từ đó đến cư dân Debir, và tên của Debir trước đây là Thành Chữ viết.

Và Caleb nói: Người nào chiếm lấy và đánh chiếm thành phố của những Chữ Viết và chiếm hữu nó, tôi sẽ gả Achsah con gái tôi cho người ấy làm vợ. Và Ốt-ni-ên, con trai Kê-na, em Ca-lép, đã lấy nó, và ông cho Ạc-sa, con gái mình, làm vợ cho người. Và khi cô ấy đi ra, cô ấy đã khuyên bảo anh ấy, nói rằng: Tôi sẽ xin cha tôi một cánh đồng. Và cô ấy đã kêu lên từ trên lưng lừa, và Caleb nói với cô ấy: Có chuyện gì với con? Và nàng nói với ông: Xin cho con một phước lành, vì ông đã gả con vào vùng đất Negev, xin cho con Bothanis. Và ông đã cho nàng Gonathlah thượng và Gonathlah hạ.

Đây là cơ nghiệp của chi phái các con trai Judah. Các thành phố của họ trở thành những thành phố thuộc về bộ lạc con cái Judah trên biên giới Edom trong hoang mạc, là Baseeleel, và Ara, và Hazor. và Ikam, và Regma, và Arouel, và Kadesh, và Asorionain, và Mainam, và Balmaana, và các làng của họ, và các thành phố Asheron, đây là Hazor, và Sên, và Salma, và Moladah, và Seri, và Baafalath, Và Cholasheola, và Beersheba, và các làng của họ, và các trang trại của họ, Bala, và Bakok, và Asom, và Elboudad, và Bethel, và Hormah, và Ziklag, và Macharim, và Sethennak, và Labos, và Sale, và Eromoth, hai mươi chín thành phố, và các làng của chúng.

Trong đồng bằng có Ashtaol, Zorah và Eshtaol. Và Khâu, và Căng, và Iluthoth, và Nữ hộ sinh, và Jermouth, và Odollam, và Membra, và Saocho, và Iazeka, và Sakarim, và Gadera, và các trang trại của nó: mười bốn thành phố, và các làng của chúng. Seneh, và Adasan, và Magadalgad, và Dalad, Mizpah, và Iachareel, và Basedoth, và Ideadalea, và Chabra, Maches và Maachos, và Gedor, và Bagadiel, và Noman, và Machedan, mười sáu thành phố, và các làng của chúng, Lebna, và Ithak, và Enoch, và Iana, và Nasib, và Keilam, và Akiezi, và Kezib, và Bathesar, và Ailom, mười thành phố, và các làng của chúng, Ekron, cùng các làng thuộc về nó, và các trang trại của chúng, Từ Ekron đến Gemna, và tất cả những nơi láng giềng Asedoth, cùng với các làng của chúng, Asiedoth với các làng và trang trại của nó, Gaza với các làng và trang trại của nó cho đến suối Ai Cập, và biển lớn là ranh giới.

Và trong vùng đồi núi có Samir, Jether và Socoh, và Renna, và thành phố Chữ viết, tức là Debir, và Anon, và Into, và Manna, và Aisam, và Goshen, và Halu, và Hanna, và Gilom, mười một thành phố, và các làng của chúng Airem, Remna và Soma, và Jemain, và Baethachu, và Phakoua, Và Euma, và thành phố Arbok, đây là

Hebron, và Sorath, chín thành phố, và các trang trại của chúng. Maon, và Carmel, và Ziph, và Juttah, và Jariel, và Arikam, và Zakanaim, và Gibeah, và Timnah, chín thành phố, và các làng của chúng, Ailoua, và Bethsour, và Geddon, và Magaroth, và Bethanam, và Thekoum, sáu thành phố, và các làng của chúng, Kiriath baal, tức là thành phố Jarim, và Sotheba, hai thành phố, và các trang trại của chúng, Và Baddargeis, và Tharabaam, và Ainon. và Aiochioza, và Naflazon, và các thành phố Sadon, và Arcades, bảy thành phố, và các làng của chúng.

Và người Giê-bu-sít đã sống ở Giê-ru-sa-lem, và các con trai Giu-đa không thể tiêu diệt họ, và các người Giê-bu-sít đã sống ở Giê-ru-sa-lem cho đến ngày này.

16

Và ranh giới của các con trai Giô-sép chạy từ sông Giô-đanh gần Giê-ri-cô về phía đông, và sẽ đi lên từ Giê-ri-cô vào vùng núi hoang mạc, vào Bê-tên Lu-xa. Và sẽ đi ra đến Bethel, và sẽ đi qua các ranh giới của Ahatarthi. Và sẽ đi qua biển đến các ranh giới Attalim cho đến các ranh giới Bethoron phía dưới, và lối ra của chúng sẽ ở biển. Và các con trai của Joseph, Ephraim và Manasseh, đã nhận được gia nghiệp.

Và ranh giới của con cháu Ephraim theo các thị tộc của họ đã được định, và ranh giới sản nghiệp của họ từ phương đông là Ataroth và Eroch cho đến Bethoron phía trên, và Gazara. Và các ranh giới sẽ đến trên biển vào Icasmon từ Bắc Nóng, sẽ đi vòng về phía đông vào Thenasa và Selles, và sẽ đi qua từ phía đông vào Ianoka, Và vào Macho, và Ataroth, và các làng của họ, và sẽ đến Jericho, và sẽ đi ra đến sông Jordan. Và từ Mộ, các ranh giới sẽ đi

đến biển, đến Chelkana, và lối ra của họ sẽ ở biển; đây là gia nghiệp của bộ lạc Ephraim theo các thị tộc của họ.

Và các thành được phân biệt cho các con trai Ephraim ở giữa sản nghiệp của các con trai Manasseh, tất cả các thành và các làng của chúng. Và Ép-ra-im không tiêu diệt người Ca-na-an cư trú trong Ga-xe, và người Ca-na-an cư trú trong Ép-ra-im cho đến ngày này, cho đến khi Pha-ra-ôn vua Ai-cập đi lên, và chiếm lấy nó, và đốt nó bằng lửa, và giết những người Ca-na-an, và những người Phê-rê-sít, và những người cư trú trong Ga-xe, và Pha-ra-ôn cho nó làm của hồi môn cho con gái của ông.

17

Và các ranh giới của bộ tộc con cháu Ma-na-se đã được định ra, bởi vì người này là con trưởng nam của Giô-sép, thuộc về Ma-ki con trưởng nam của Ma-na-se, cha của Ga-la-át, vì ông là một chiến binh, ở trong xứ Ga-la-át và ở trong xứ Ba-san. Và các con trai còn lại của Ma-na-se được phân chia theo các gia tộc của họ: các con trai của I-ê-xi, các con trai của Kê-lết, các con trai của I-ê-xi-ên, các con trai của Sy-kem, các con trai của Sy-ma-rim, và các con trai của Ô-phê; đây là những người nam theo các gia tộc của họ.

Và Salpaad, con trai của Opher, không có con trai mà chỉ có con gái, và đây là tên của các con gái Salpaad: Maala, Noua, Egla, Melcha, và Thersa. Và họ đứng trước thầy tế lễ Eleazar, và trước Giô-suê, và trước các người cai trị, nói rằng: Đức Chúa Trời đã ra lệnh qua tay Môi-se để ban cho chúng tôi cơ nghiệp giữa các anh em chúng tôi, và phần đất đã được ban cho họ theo mệnh lệnh của Chúa trong số các anh em của cha họ. Và dây thừng của họ rơi xuống từ Anassa, và đồng bằng Labek từ đất Gilead, vốn ở bên kia

sông Jordan, Bởi vì các con gái của con trai Manasseh đã thừa kế phần đất ở giữa các anh em của họ, còn đất Gilead đã trở thành của các con trai Manasseh còn lại.

Và ranh giới của các con trai Ma-na-se là Đê-la-nát, cái mà ở trước mặt các con trai A-nát, và nó đi đến các ranh giới đến Gia-min và Gia-síp đến suối Táp-thốt. Cho Ma-na-se sẽ có, và Tha-phết trên ranh giới Ma-na-se thuộc về các con trai Ép-ra-im. Và ranh giới sẽ đi xuống đến hẻm núi Charan về phía Nam theo hẻm núi Jariel, cây terebinth thuộc về Ephraim ở giữa thành phố Manasseh, và ranh giới của Manasseh ở phía Bắc đến dòng suối, và lối ra của nó sẽ là biển. Từ phương Nam đến Ephraim, và ở phía Bắc đến Manasseh, và biển sẽ là ranh giới của họ, và họ sẽ giáp với Asher ở phía Bắc, và với Issachar ở phía Đông. Và Ma-na-se sẽ có trong Y-sa-ca và trong A-se: Bai-tho-an và các làng của chúng, những cư dân Đô-rơ và các làng của nó, những cư dân Ma-ghết-đô và các làng của nó, phần thứ ba của Ma-phê-ta và các làng của nó.

Và các con trai Manasseh không thể tiêu diệt các thành phố này, và người Canaanite bắt đầu cư trú trong đất này. Và khi các con trai Israel đã thắng thế, họ bắt người Canaan làm thần dân, nhưng họ không tiêu diệt hoàn toàn họ.

Nhưng các con trai Giô-sép trả lời Giô-suê rằng: Tại sao ông đã cho chúng tôi thừa kế một phần và một phần đo lường? Chúng tôi là một dân đông đúc, và Đức Chúa Trời đã ban phước cho chúng tôi. Và Giô-sua nói với họ: Nếu ngươi là dân đông, hãy đi lên rừng và dọn đất cho mình, nếu vùng núi Ép-ra-im chật hẹp cho ngươi. Và họ nói: Núi Ephraim không làm hài lòng chúng tôi, và người Canaan đang ở trong đó, ở Beth-shan và các làng của nó, trong thung lũng Jezreel, có ngựa được chọn lọc và sắt. Và Giô-

sua nói với các con trai Giô-sép: Nếu ngươi là dân đông và có sức mạnh lớn, thì sẽ không chỉ có một phần cho ngươi, Vì rừng rậm sẽ thuộc về ngươi, bởi vì nó là rừng rậm và ngươi sẽ khai phá nó, và nó sẽ thuộc về ngươi, và khi ngươi tiêu diệt người Ca-na-an, bởi vì họ có ngựa tinh nhuệ, vì ngươi sẽ thắng họ.

18

Và toàn thể hội chúng con cái Israel được tập hợp tại Shiloh, và họ dựng ở đó Lều Chứng Cớ, và đất đai đã được chinh phục bởi họ.

Và còn lại các con trai Y-sơ-ra-ên, những người chưa nhận được phần đất, bảy chi phái. Và Giô-suê nói với con cái Y-sơ-ra-ên: Các ngươi sẽ chần chừ đến bao giờ mà không đi nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã ban cho? Hãy chọn từ các ngươi ba người đàn ông từ mỗi bộ lạc, và khi họ đứng dậy, hãy để họ đi khắp vùng đất, và hãy để họ mô tả nó trước mặt ta, như sẽ cần thiết để chia nó. Và họ đã đi đến ông ấy. Và chia cho họ làm bảy phần, Giu-đa sẽ giữ ranh giới của họ ở phương Nam, và các con trai Giô-sép sẽ giữ ranh giới của họ ở phương Bắc. Nhưng các ngươi hãy chia đất thành bảy phần và mang đến đây cho tôi, rồi tôi sẽ bắt thăm cho các ngươi trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta. Vì các con trai Levi không có phần trong các ngươi, chức tế lễ của Chúa là phần của họ, và Gad và Reuben và nửa bộ lạc Manasseh đã nhận cơ nghiệp của họ bên kia sông Jordan về phía đông, mà Moses, đầy tớ của Chúa, đã ban cho họ.

Và những người đàn ông đã dậy lên và đi, và Giô-suê đã ra lệnh cho những người đàn ông đang đi để khảo sát đất, nói rằng: Hãy đi và khảo sát đất, rồi hãy đến với ta, và ở đây ta sẽ bắt thăm cho các ngươi trước mặt Chúa tại Si-lô. Và họ đi, đi qua vùng đất,

thấy nó, viết nó theo các thành phố, bảy phần vào sách, và mang đến Giô-suê. Và Giô-suê bắt thăm cho họ tại Si-lô trước mặt Chúa.

Và thăm của bộ tộc Benjamin được bốc ra đầu tiên theo các thị tộc của họ, và ranh giới của phần đất họ nhận được nằm giữa con cháu Judah và con cháu Joseph.

Và ranh giới của họ bắt đầu từ phương Bắc, từ sông Jordan, các ranh giới sẽ đi lên theo phía sau Jericho từ phương Bắc, rồi sẽ đi lên trên núi về phía biển, và lối ra của nó sẽ là Mabdaritis Baithon. Và ranh giới sẽ đi qua từ đó đến Luz, dọc theo sườn phía nam của Luz, tức là Bethel, rồi ranh giới sẽ đi xuống Matarot Orech đến vùng đồi núi ở phía nam Bethoron hạ.

Và ranh giới sẽ đi qua và sẽ đi qua trên phần nhìn về phía biển từ phương Nam, từ ngọn núi đối diện Bethoron về phía Nam, và lối ra của nó sẽ là đến Kiriath Baal, tức là Kiriath Jearim, thành phố của con cháu Judah, đây là phần hướng về biển.

Và phần hướng về phía Nam từ Kariath Baal, ranh giới sẽ đi qua vào Gasin, đến suối nước Naphto. Và ranh giới sẽ đi xuống về phía một phần, đó là về phía trước thung lũng Sonnam, vốn thuộc phần Emek Rephaim từ phía Bắc, và sẽ đi xuống Gaienna về phía sau lưng Jebousai từ phía Nam, rồi sẽ đi xuống đến suối Rogel, Và sẽ đi qua suối Bết-sê-mết, rồi đi ngang qua Ga-li-lốt, là nơi đối diện với dốc lên Ê-tam, và sẽ đi xuống đến đá Ba-i-ôn của các con trai Ru-bên, Và sẽ đi qua phía sau Baitharaba từ phương Bắc, và sẽ đi xuống đến các ranh giới phía sau biển từ phương Bắc. Và lối ra của các ranh giới sẽ ở trên sườn núi của Biển Muối về phía Bắc, vào phần của sông Jordan từ phía Nam; đây là các ranh giới từ phía Nam.

Và sông Jordan sẽ đánh dấu ranh giới từ phía đông. Đây là sản nghiệp của các con trai Benjamin, với các ranh giới xung quanh theo từng gia tộc.

Và các thành phố của con cháu Benjamin theo thị tộc của họ là Jericho, Bethegai, và Amekasis, và Baithabara, và Sarai, và Besana, và Aien, và Phara, và Ephrathah, và Caraphah, và Chephirah, và Moni, và Gibeah, mười hai thành phố, và các làng của chúng, Gibeon, và Ramah, và Beeroth, và Mass, và Miron, và Amok, Và Phira, và Kaphan, và Nakan, và Zelekan, và Thareela. Và Giêbút, tức là Giêrusalem, và Gabaốt, Iarim, mười ba thành phố, và các làng của chúng; đây là sản nghiệp của con cháu Bêngiamin theo các gia tộc của họ.

19

Và thăm thứ hai thuộc về các con trai Simeon được bốc ra, và phần thừa kế của họ nằm giữa các phần thừa kế của con trai Judah. Và thăm của họ là Beersheba, và Samaa, và Moladah, và Arsola, và Bola, và Jason, và Erthoula, và Kế hoạch, và Horma, và Sicelac, và Baithmachereb, và Sarsusin, và Batharoth, cùng các cánh đồng của chúng, mười ba thành phố, và các làng của chúng. Yên tĩnh, Ấm áp, Jether và Khô: bốn thành phố và các làng của chúng, Xung quanh các thành phố của họ cho đến Balek, đi về phía Bameth theo hướng Nam, đây là sản nghiệp của chi phái các con trai Si-mê-ôn theo các thị tộc của họ. Từ phần đất của Giu-đa mà phần thừa kế của chi phái con trai Si-mê-ôn được lấy ra, bởi vì phần của con trai Giu-đa lớn hơn phần của họ, và các con trai Si-mê-ôn đã thừa kế ở giữa phần đất của họ.

Và thăm thứ ba thuộc về Zebulun theo các thị tộc của họ, ranh giới sản nghiệp của họ sẽ là Eshedekgola, ranh giới của họ,

biển và Magelda, và sẽ gặp nhau tại Betharaba vào thung lũng, cái mà nằm đối diện Jeknam. Và quay trở lại từ Seddouk, từ phía đối diện hướng đông Beth shemesh, đến ranh giới Chaseloth aith, và sẽ đi qua Dabiroth, rồi sẽ đi lên Phanggai. Và từ đó sẽ đi vòng từ phía đối diện về hướng đông đến Geba, đến thành phố Kattath, và sẽ đi qua Rimmon đến tảng đá của vách núi. Và ranh giới sẽ đi vòng về phía Bắc đến Hamath, và lối ra của chúng sẽ ở Ziphron, và Katanath, và Nabaal, và Symoon, và Jericho, và Baithman. Đây là cơ nghiệp của chi phái con cháu Zebulun theo các thị tộc của họ, các thành phố và các làng của họ.

Và thăm thứ tư thuộc về Ít-sa-ca. Và ranh giới của họ là Iaziel, và Chasaloth, và Sunam, và Agis, và Siona, và Reeroth, và Anachereth, và Dabiron, và Kishon, và Rebes, Remmas, Ieon, Tomman, Aimarek và Bersaphes. Và ranh giới sẽ gặp nhau tại Gathbor, và tại Salim theo hướng biển, và Beth shemesh, và lối ra của các ranh giới của nó sẽ là sông Jordan. Đây là phần thừa kế của chi tộc con trai Issachar theo các thị tộc của họ, các thành phố và các làng của họ.

Và thăm thứ năm thuộc về A-se theo các thị tộc của họ. Và các ranh giới của họ là Exeleketh, và Aleph, và Baithok, và Keaph, và Elimelech, và Ammiel, và Maaseiah, và sẽ gặp Carmel theo hướng biển, và Zion, và Labanath. Và sẽ quay lại từ phương đông mặt trời và Bê-tê-ghê-nết, và sẽ gặp với Xa-bu-lôn và Ếch-gai, và Phơ-thai-ên về phía Bắc, và sẽ đi vào biên giới Sa-phơ-thai-bai-tơ-mê và I-na-ên, và sẽ đi qua vào Khô-ba-ma-sô-men. Và Elbon, và Rahab, và Ememaon, và Kanthan cho đến Sidon vĩ đại. Và ranh giới sẽ quay trở lại về Rama, và cho đến suối Masphassat và của người Tyri, và ranh giới sẽ quay trở lại về phía Jasiph, và lối ra của nó sẽ là biển, và Apoleb, và Echozob, và Archob, và Aphek, và

Rhaau. Đây là cơ nghiệp của chi phái con cháu Asher theo các thị tộc của họ, các thành phố và các làng mạc của họ.

Và thăm thứ sáu thuộc về Naphtali. Và ranh giới của họ là Moolam, và Mola, và Besemiin, và Arme, và Nabok, và Iephthamai, cho đến Dodam, và các lối đi của nó là Jordan. Và ranh giới sẽ quay về phía biển tại Aththabor, và từ đó sẽ đi qua Iakana, và sẽ gặp Zebulun từ phía Nam, và Asher sẽ gặp về phía biển, và Jordan từ phía đông.

Và các thành phố có tường thành của người Tyri là Tyre, Omathadaketh và Cenereth, và Armath, và Arael, và Hazor, và Kades, và Assari, và suối Asor, và Keroe, và Megalaarim, và Baiththame, và Thessamys. Đây là sản nghiệp của chi phái con cháu Nép-ta-li.

Và thăm thứ bảy thuộc về Dan, Và ranh giới của họ là Sarath, và Asa, và các thành phố Sammaus. và Salamis, và Ammon, và Silatha, và Đã chiếm Timna và Ekron, và Alcatha, và Begeton, và Gebeelan, và Azor, và Banaibakat, và Gethremmon, Và từ biển Hierakon, biên giới gần Joppa. Đây là cơ nghiệp của chi phái con cháu Đan theo các thị tộc của họ, các thành phố của họ và các làng của họ.

Và các con trai Đan đã đi và chiến đấu với Lachish, chiếm lấy nó, đánh nó bằng lưỡi gươm, định cư tại đó và gọi tên của nó là Leshem dan.

Và họ đi chiếm hữu đất theo ranh giới của họ, và các con trai Israel đã cho phần đất cho Giô-suê, con trai của Nun, ở giữa họ. Theo lệnh của Thần, họ đã cho ông thành phố mà ông đã xin, là

Thamnasaarch, ở trong núi Ephraim, và ông đã xây thành phố đó và sống trong đó.

Đây là các phần đất mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con của Na-vê, và các trưởng tộc của các chi phái I-sơ-ra-ên đã giao như cơ nghiệp theo thăm tại Si-lô trước mặt Chúa, bên cửa lều chứng cớ, rồi họ đi chiếm hữu đất.

20

Và Chúa phán với Giô-suê rằng, Hãy nói với con cái Israel rằng: Hãy lập các thành trú ẩn mà Ta đã phán bảo các ngươi qua Môi-se. Nơi trú ẩn cho kẻ giết người, kẻ đã đánh linh hồn một cách không chủ ý, và các thành sẽ là nơi trú ẩn cho các ngươi, và kẻ giết người sẽ không chết bởi kẻ báo thù máu, cho đến khi người ấy đứng trước hội chúng để chịu sự phán xét. Và ông ấy đã chỉ định Kadesh ở Galilee trên núi Naphtali, và Shechem trên núi Ephraim, và thành Arbok, tức là Hebron, trên núi Judah.

Và ở bên kia sông Giô-đanh, đã ban cho Bô-sô trong hoang mạc trên đồng bằng thuộc chi phái Ru-bên, và A-rê-mốt ở Ga-la-át thuộc chi phái Gát, và Gau-lôn ở Ba-san thuộc chi phái Ma-na-se.

Đây là những thành phố được chỉ định cho con cái Israel và cho người ngoại lai đang cư trú giữa họ, để mọi người đánh linh hồn một cách vô ý có thể trốn chạy đến đó, để không chết trong tay của người báo thù huyết, cho đến khi anh ta đứng trước hội chúng để chịu sự phán xét.

21

Và các trưởng tộc của con cháu Lê-vi đến gần thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và Giô-suê con của Na-un, và các trưởng các họ từ các chi phái Y-sơ-ra-ên, Và tôi đã nói với họ tại Si-lô trong đất Ca-na-an rằng: Chúa đã truyền lệnh qua Môi-se ban cho chúng tôi các thành để ở và đồng cỏ cho gia súc của chúng tôi. Và các con trai Israel đã cho người Lê-vi trong việc phân chia đất đai theo mệnh lệnh của Chúa các thành phố và đồng cỏ của họ.

Và thăm được bắt cho dòng họ Ca-át, và các con trai A-rôn là những thầy tế lễ người Lê-vi nhận được từ chi phái Giu-đa, từ chi phái Si-mê-ôn và từ chi phái Bên-gia-min, bằng cách bắt thăm, mười ba thành.

Và cho các con trai Kohath còn lại từ bộ tộc Ephraim và từ bộ tộc Dan và từ nửa bộ tộc Manasseh bằng thăm, mười thành phố.

Và cho các con trai Gedson từ bộ tộc Issachar và từ bộ tộc Asher và từ bộ tộc Naphtali và từ nửa bộ tộc Manasseh ở Bashan, mười ba thành phố.

Và cho các con trai Merari theo các gia tộc của họ, từ chi phái Reuben, từ chi phái Gad và từ chi phái Zebulun, bằng thăm, mười hai thành.

Và các con trai Israel đã cho người Lê-vi các thành phố và đất chăn thả của chúng, theo cách Chúa đã ra lệnh cho Moses, bằng thăm.

Và bộ tộc các con trai Judah, bộ tộc các con trai Simeon và bộ tộc các con trai Benjamin đã cho các thành phố này, và chúng đã được gọi tên Cho các con trai Aaron từ dòng dõi Kohath thuộc các con trai Levi, bởi vì thăm đã thuộc về họ. Và ông đã cho họ Kiriath

arba, thành mẹ của những Anak, đây là Hebron trong vùng núi Judah, cùng những đất chăn thả xung quanh nó, Và Giô-suê đã cho các cánh đồng của thành phố và các làng của nó cho các con trai của Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, làm sản nghiệp.

Và Người đã ban cho các con trai A-rôn thành trú ẩn cho kẻ giết người, là Hếp-rôn, cùng với các vùng đất được tách riêng thuộc về nó, và Lem-na, cùng với các vùng đất được tách riêng thuộc về nó, Và Ailom cùng các vùng được tách ra cho nó, và Tema cùng các vùng được tách ra cho nó, Và Tiếng Cười, và vùng phân biệt của nó, và Nơi Chí Thánh, và vùng phân biệt của nó, Và Asa và các vùng được tách riêng cho nó, và Tanu và các vùng được tách riêng cho nó, và Beth shemesh và các vùng được tách riêng cho nó, chín thành phố từ hai bộ lạc này. Và từ chi tộc Benjamin, thành Gibeon và các vùng đất được phân biệt cho nó, và Gath và các vùng đất được phân biệt cho nó, Và Anathoth với vùng đất được tách riêng cho nó, và Gamala với vùng đất được tách riêng cho nó, bốn thành phố. Tất cả các thành phố của con trai Aaron, tức các thầy tế lễ, là mười ba thành.

Và đối với các dân tộc thuộc con cháu Kê-hát, tức các người Lê-vi còn lại từ dòng dõi Kê-hát, thì thành của các thầy tế lễ của họ được lấy từ chi phái Ép-ra-im, Và họ đã cho họ thành phố trú ẩn của kẻ giết người, là thành Shechem, và các vùng được tách riêng cho nó, và Gazara cùng các vùng thuộc về nó, và các vùng được tách riêng cho nó, Và Bethoron, cùng với các thành được phân biệt này, bốn thành. Và từ chi tộc Đan, Elkothaim và các vùng được tách ra cho nó, và Gethedan và các vùng được tách ra cho nó, Và Aijalon với các vùng phụ thuộc của nó, và Getheremmon với các vùng phụ thuộc của nó, bốn thành. Và từ nửa bộ tộc Manasseh, thành Taanach và vùng đất được phân biệt cho nó, và thành Iebatha và vùng đất được phân biệt cho nó, hai

thành phố. Tất cả mười thành phố, và các vùng đất được phân ra cho chúng, dành cho các chi tộc con cháu Kohath còn lại.

Và cho các con trai Gedson thuộc người Levi, từ nửa bộ tộc Manasseh, các thành phố được phân định cho những kẻ đã giết người: Gaulon trong Bashan và các vùng phụ thuộc của nó, và Bezer và các vùng phụ thuộc của nó, hai thành phố. Và từ chi tộc Issachar, thành Kishon và các vùng đất được phân biệt cho nó, và thành Debba và các vùng đất được phân biệt cho nó, Và Ramoth với các vùng được phân biệt cho nó, và Nguồn Chữ Viết với các vùng được phân biệt cho nó, bốn thành phố. Và từ bộ tộc Asher: Basellath và các vùng được phân biệt của nó, và Dabbon và các vùng được phân biệt của nó, Và Chelkat với vùng đất được tách ra cho nó, và Rahab với vùng đất được tách ra cho nó, bốn thành phố. Và từ chi tộc Naphtali, thành phố được dành riêng cho kẻ giết người, là Kadesh trong Galilee, và các vùng được dành riêng cho nó, và Hammoth, và các vùng được dành riêng cho nó, và Kartan, và các vùng được dành riêng cho nó, ba thành phố. Tất cả các thành phố của Gedson theo các gia tộc của họ là mười ba thành phố.

Và cho dân con trai Merari, những người Levi còn lại, từ bộ lạc Zebulun: Maan và đất chăn thả của nó, và Kadesh và đất chăn thả của nó, Và Sella, và các đồng cỏ của nó, ba thành phố. Và bên kia sông Jordan, theo hướng Jericho, từ bộ tộc Reuben: thành phố trú ẩn cho kẻ giết người là Bosor trong hoang mạc, Misor, và các đồng cỏ chung quanh; Jazer và các đồng cỏ chung quanh. và Dekmon với đồng cỏ của nó, và Mapha với đồng cỏ của nó, bốn thành phố. Và từ chi tộc Gad, thành phố là nơi trú ẩn của kẻ giết người, và Ramoth trong Gilead, và đồng cỏ của nó, Mahanaim, và đồng cỏ của nó, và Heshbon cùng với đồng cỏ của nó, và Jazer cùng với đồng cỏ của nó, tất cả bốn thành phố. Tất cả các thành

phố dành cho con cháu Merari theo các gia tộc của họ, những người còn lại từ chi phái Levi, và các ranh giới trở thành mười hai thành phố.

Tất cả các thành phố của người Lê-vi ở giữa sở hữu của con cái Y-sơ-ra-ên là bốn mươi tám thành phố, cùng với đất chăn thả của chúng. Xung quanh các thành phố này, mỗi thành phố và các vùng đất chăn thả xung quanh thành phố đó, tất cả các thành phố này đều như vậy,

Và Chúa đã ban cho Israel tất cả vùng đất mà Ngài đã thề sẽ ban cho các tổ phụ của họ, và họ đã thừa kế đất ấy, và họ đã định cư trong đó. Và Chúa cho họ được nghỉ ngơi khắp chung quanh, như Ngài đã thề với các tổ tiên của họ, không một ai trong tất cả kẻ thù của họ đứng vững trước mặt họ, Chúa đã trao tất cả kẻ thù của họ vào tay họ. Không có lời nào trong tất cả những lời tốt đẹp mà Chúa đã phán với con cái Israel bị thất bại, tất cả đều đã ứng nghiệm.

22

Sau đó, Giô-suê gọi các con trai Ru-bên, các con trai Gát, và nửa bộ lạc Ma-na-se, Và ông nói với họ: Các ngươi đã nghe tất cả những gì Môi-se, đầy tớ của Chúa, đã truyền dạy các ngươi, và các ngươi đã vâng lời ta trong tất cả những gì đã truyền dạy các ngươi. Các ngươi đã không bỏ rơi anh em mình trong nhiều ngày này, cho đến ngày hôm nay các ngươi đã giữ điều răn của Chúa là Đức Chúa Trời của các ngươi. Bây giờ Chúa Đức Chúa Trời của chúng ta đã cho anh em chúng ta được nghỉ ngơi, như Ngài đã phán với họ, vậy bây giờ hãy quay về, đi vào nhà của các ngươi, và vào đất mà các ngươi chiếm hữu, là đất mà Môi-se đã cho các ngươi ở bên kia sông Giô-đanh. Nhưng hãy hết sức giữ gìn để làm

theo các điều răn và luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Chúa, đã truyền cho chúng ta làm: yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, đi trong mọi đường lối của Ngài, giữ gìn các điều răn của Ngài, gắn bó với Ngài, và phục vụ Ngài bằng cả tâm trí và linh hồn của các ngươi. Và Giô-suê chúc phước cho họ và sai họ đi, và họ trở về nhà của mình.

Môi-se đã ban cho nửa chi phái Ma-na-se đất ở Ba-san, và Giô-suê đã ban cho nửa chi phái còn lại đất cùng với anh em của họ ở bên kia sông Giô-đan gần biển, và khi Giô-suê sai họ về nhà, ông đã chúc phước cho họ. Và họ đã trở về nhà với rất nhiều của cải, với gia súc rất nhiều, với bạc, với vàng, với sắt, và với nhiều quần áo; họ đã chia chiến lợi phẩm từ kẻ thù với anh em của họ.

Các con trai Ru-bên, các con trai Gát và nửa chi phái Ma-na-se đã rời khỏi các con trai Y-sơ-ra-ên ở Si-lô trong đất Ca-na-an để đi vào Ga-la-át, vào vùng đất mà họ đã thừa kế làm sản nghiệp của mình theo mệnh lệnh của Chúa qua tay Môi-se.

Và họ đến Gilead thuộc sông Jordan, vùng đất nằm trong xứ Canaan, và các con trai Reuben, các con trai Gad, và nửa chi phái Manasseh đã xây dựng ở đó một bàn thờ bên sông Jordan, một bàn thờ lớn để có thể nhìn thấy.

Và các con trai Israel nghe người ta nói: Này, các con trai Reuben, các con trai Gad, và nửa bộ lạc Manasseh đã xây một bàn thờ trên biên giới đất Canaan, tại Gilead bên sông Jordan, ở bên kia thuộc về các con trai Israel. Và tất cả con trai Israel đã tập hợp tại Shiloh, để đi lên chiến tranh chống lại họ.

Và các con trai Israel sai người đến các con trai Reuben, đến các con trai Gad và đến các con trai nửa bộ lạc Manasseh trong đất

Gilead, cùng với Phinehas con trai của Eleazar, con trai của Aaron, thầy tế lễ thượng phẩm. Và mười người trong số các nhà lãnh đạo đi cùng ông, mỗi nhà lãnh đạo đại diện cho một gia tộc từ tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên, các nhà lãnh đạo các gia tộc này là những chỉ huy ngàn quân của Y-sơ-ra-ên. Và họ đến với các con trai của Reuben, và với các con trai của Gad, và với nửa bộ lạc Manasseh vào đất Gilead, và họ nói với họ, rằng, Toàn thể hội chúng của Chúa nói những điều này: Tội lỗi này là gì mà các ngươi đã phạm trước Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, quay lưng với Chúa ngày hôm nay, xây cho chính mình một bàn thờ, để các ngươi trở thành kẻ bội đạo với Chúa? Tội lỗi Phogor đối với chúng ta chẳng phải là nhỏ sao, bởi vì chúng ta không được tẩy sạch khỏi nó cho đến ngày này? Và tai họa đã xảy ra trong hội chúng của Chúa. Và hôm nay các ngươi đã quay lưng khỏi Chúa, và sẽ là nếu hôm nay các ngươi rời bỏ Chúa, thì ngày mai cơn thịnh nộ sẽ giáng trên toàn thể Y-sơ-ra-ên. Và bây giờ, nếu đất chiếm hữu của các ngươi nhỏ bé, hãy băng qua vào đất chiếm hữu của Chúa, nơi có lều của Chúa ngự, và các ngươi sẽ được thừa kế giữa chúng tôi. Nhưng đừng trở thành những kẻ phản loạn chống lại Thần, và các ngươi cũng đừng rời khỏi Chúa bởi việc xây dựng cho mình một bàn thờ bên ngoài bàn thờ của Chúa, Thần của chúng tôi. Không phải A-cha, con của Xê-rách, đã phạm tội vi phạm về vật biệt riêng, và cơn thịnh nộ đã giáng trên toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên sao? Và người này, chỉ một mình, đã chết vì tội lỗi của chính mình.

Và các con trai Reuben, các con trai Gad, và nửa bộ lạc Manasseh đã trả lời và nói với các chỉ huy Israel rằng, Đức Chúa Trời, Thần, Chúa là Đấng tồn tại, và chính Đức Chúa Trời, Thần, Ngài biết, và Y-sơ-ra-ên chính họ sẽ biết: nếu trong sự phản loạn chúng tôi đã phạm tội trước mặt Chúa, thì xin đừng để Ngài giải cứu chúng tôi trong ngày này. Và nếu chúng tôi đã xây cho mình một bàn thờ để rời khỏi Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi, để

dâng lên trên đó của lễ thiêu, để dâng trên đó của lễ cầu an, thì Chúa sẽ tra xét.

Nhưng vì sự thận trọng về lời nói, chúng tôi đã làm điều này, nói rằng, để ngày mai con cái của các ngươi không nói với con cái của chúng tôi: Các ngươi có gì với Chúa, Thượng Đế của Israel? Và Chúa đã đặt ranh giới giữa chúng tôi và các ngươi là sông Jordan, và các ngươi không có phần trong Chúa, và các con trai của các ngươi sẽ làm cho các con trai của chúng tôi trở nên xa lạ, để họ không thờ phượng Chúa. Và chúng tôi đã nói rằng sẽ làm như vậy, xây dựng bàn thờ này không phải vì các lễ vật cũng không phải vì các lễ tế, Nhưng để điều này làm chứng cớ giữa chúng ta và các ngươi, và giữa các thế hệ chúng ta sau chúng ta, để phục vụ sự phục vụ Chúa trước mặt Ngài, bằng các của lễ chúng ta và bằng các của tế chúng ta và bằng các của tế bình an chúng ta, và các con cái các ngươi sẽ không nói với các con cái chúng ta ngày mai rằng: Các ngươi không có phần trong Chúa. Và chúng tôi đã nói: Nếu bao giờ có người nói với chúng tôi, hoặc với các thế hệ của chúng tôi trong tương lai, và họ nói: Hãy nhìn hình ảnh bàn thờ Chúa mà các tổ tiên chúng tôi đã làm, không phải vì các lễ vật cũng không phải vì các tế lễ, nhưng đó là lời chứng giữa các ngươi và chúng tôi, và giữa con cháu chúng tôi. Xin đừng để chúng tôi quay lưng với Chúa trong ngày hôm nay này, rời xa Chúa để xây dựng cho mình một bàn thờ dâng các của lễ trái cây, các của lễ tế lễ Salamis, và của lễ cầu bình an, ngoại trừ bàn thờ của Chúa, bàn thờ đặt trước lều tạm của Ngài.

Và Phi-nê-a thầy tế lễ cùng tất cả các người cai trị của hội chúng Y-sơ-ra-ên, những người ở với ông, đã nghe các lời mà con cái Ru-bên, con cái Gát và nửa chi phái Ma-na-se đã nói, và điều đó làm hài lòng họ. Và Phi-nê-a, thầy tế lễ, nói với các con trai Ru-bên, các con trai Gát và nửa chi phái Ma-na-se: Hôm nay chúng ta

đã biết rằng Chúa ở với chúng ta, bởi vì các ngươi đã không phạm tội trước mặt Chúa, và các ngươi đã giải cứu các con trai Y-sơ-ra-ên khỏi tay Chúa. Và Phinehas thầy tế lễ cùng các người cai trị từ các con trai Reuben, từ các con trai Gad và từ nửa bộ lạc Manasseh đã quay trở lại từ Gilead về đất Canaan đến với các con trai Israel, và họ đã trả lời các lời nói cho họ. Và điều đó làm hài lòng các con trai Israel, và họ nói với các con trai Israel, và họ chúc phước Đức Chúa Trời của các con trai Israel, và họ nói rằng không còn đi lên đánh họ trong chiến tranh để tiêu diệt đất của các con trai Reuben và của các con trai Gad và của nửa chi phái Manasseh, và họ định cư trên đó.

Và Giô-suê đã đặt tên cho bàn thờ của người Ru-bên, của người Gát và của nửa chi phái Ma-na-se, và ông nói rằng đó là lời chứng ở giữa họ, rằng Chúa là Đức Chúa Trời của họ.

23

Và sau nhiều ngày, sau khi Chúa cho Israel nghỉ ngơi khỏi tất cả những kẻ thù xung quanh họ, thì Giô-sua đã già và tuổi tác đã cao. Và Giô-sua đã triệu tập tất cả con cái Y-sơ-ra-ên và hội đồng các trưởng lão của họ, các người cai trị của họ, các quan xét của họ và các thư ký của họ, và nói với họ: Tôi đã già và đã cao tuổi, Nhưng các ngươi đã thấy tất cả những gì Chúa là Thượng Đế của chúng ta đã làm cho tất cả các dân tộc này trước mặt chúng ta, bởi vì Chúa là Thượng Đế của các ngươi, Đấng đã chiến đấu cho các ngươi. Hãy nhìn xem, tôi đã phân chia cho các ngươi các dân tộc còn lại này làm sản nghiệp cho các chi phái của các ngươi, từ sông Jordan, tất cả các dân tộc mà tôi đã tiêu diệt hoàn toàn, và từ biển lớn sẽ đánh dấu ranh giới về phía mặt trời lặn.

Nhưng Chúa là Thần của chúng ta sẽ tiêu diệt họ khỏi trước mặt chúng ta, cho đến khi họ diệt vong, và Ngài sẽ sai các thú hoang dã đến với họ, cho đến khi Ngài tiêu diệt họ và các vua của họ khỏi trước mặt các ngươi, và các ngươi sẽ thừa kế đất của họ, như Chúa là Thần của chúng ta đã phán với các ngươi. Vậy hãy rất mạnh mẽ để giữ gìn và làm theo tất cả những điều đã được viết trong sách luật pháp của Môi-se, để các ngươi không rẽ sang phải hoặc sang trái, Để các ngươi không đi vào các dân tộc còn lại này, và tên của các thần của chúng sẽ không được nhắc đến giữa các ngươi, các ngươi cũng không được phục vụ chúng, cũng không được thờ lạy chúng, Nhưng các ngươi sẽ bám chặt vào Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, như các ngươi đã làm cho đến ngày này. Và Chúa sẽ tiêu diệt trước mặt các ngươi những dân tộc lớn và mạnh, và không ai chống lại được trước chúng ta cho đến ngày này. Một người trong các ngươi đã đuổi theo một ngàn người, bởi vì Chúa là Thượng Đế của chúng ta đã chiến đấu cho các ngươi, đúng như Ngài đã phán với chúng ta.

Và hãy hết sức giữ gìn việc yêu mến Chúa là Đức Chúa Trời của chúng ta. Nếu vì các ngươi quay lưng và gia nhập với các dân tộc còn sót lại này ở với các ngươi, và các ngươi kết hôn với họ, và các ngươi hòa lẫn với họ và họ với các ngươi, Các ngươi hãy biết rằng Chúa sẽ không tiếp tục tiêu diệt các dân tộc này khỏi trước mặt các ngươi, và chúng sẽ trở thành bẫy cho các ngươi, trở thành vấp ngã, trở thành đinh trong gót chân các ngươi, và trở thành mũi tên trong mắt các ngươi, cho đến khi các ngươi bị diệt khỏi đất tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi đã ban cho các ngươi.

Nhưng tôi sẽ đi theo con đường như tất cả mọi người trên đất, và các ngươi sẽ biết trong trái tim và trong linh hồn của các ngươi rằng không có một lời nào từ tất cả những lời mà Chúa là

Đức Chúa Trời của chúng ta đã phán về mọi điều thuộc về chúng ta đã thất bại. Và sẽ xảy ra là theo cách thức mà tất cả những lời tốt đẹp mà Chúa đã phán trên các ngươi đã đến với chúng ta thế nào, thì Chúa là Đức Chúa Trời cũng sẽ giáng trên các ngươi tất cả những lời xấu xa như vậy, cho đến khi Ngài tiêu diệt các ngươi khỏi đất tốt đẹp này mà Chúa đã ban cho các ngươi. khi các ngươi vi phạm giao ước của Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, mà Ngài đã truyền cho chúng ta, và đi phục vụ các thần khác và thờ lạy chúng.

24

Giô-suê đã tập hợp tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-lô, và triệu tập các trưởng lão, các thư ký và các quan xét của họ, rồi đặt họ trước mặt Đức Chúa Trời.

Và Giô-sua nói với tất cả dân chúng: Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Ít-ra-en, phán như vầy: Từ ban đầu, các tổ phụ của các ngươi, Tha-ra là cha của Áp-ra-ham và cha của Na-cô, đã định cư bên kia sông, và họ đã phục vụ các thần khác. Và Ta đã đem cha của các ngươi là Abraham từ bên kia sông, và Ta đã dẫn dắt ông đi khắp đất, và Ta đã gia tăng dòng dõi của ông, và Ta đã ban cho ông Isaac, Và cho Isaac là Jacob và Esau, và Ta đã ban cho Esau núi Seir để anh ta thừa kế, còn Jacob và các con trai của anh ta đã đi xuống Ai Cập, và họ trở thành một dân tộc lớn, đông đúc và hùng mạnh ở đó, và người Ai Cập đã ngược đãi họ. Và tôi đã đánh phạt Ai Cập bằng các dấu hiệu mà tôi đã làm giữa họ. Và sau những điều này, Ngài đã dẫn các tổ phụ của chúng ta ra khỏi Ai Cập, và các ngươi đã đi vào Biển Đỏ, và người Ai Cập đã đuổi theo các tổ phụ của chúng ta bằng xe ngựa và ngựa vào Biển Đỏ. Và chúng tôi kêu cầu Chúa, và Ngài ban cho đám mây và bóng tối ở giữa chúng tôi và giữa người Ai Cập, và Ngài đem biển đến trên họ

và bao phủ họ, và mắt các ngươi đã thấy tất cả những gì Chúa đã làm trong đất Ai Cập, và các ngươi đã ở trong hoang mạc nhiều ngày.

Và Ngài đã dẫn chúng ta vào đất của người Amorites, những người cư trú bên kia sông Jordan, và Chúa đã giao nộp họ vào tay chúng ta, và các ngươi đã thừa kế đất của họ, và các ngươi đã tiêu diệt họ khỏi trước mặt các ngươi.

Và Balak, con của Zippor, vua Moab, đã dấy lên và dàn trận chống lại Israel, và đã sai người đi gọi Balaam để nguyền rủa chúng ta. Và Chúa, Thần ngươi không muốn tiêu diệt ngươi, và đã ban phước lành cho chúng ta, và đã giải cứu chúng ta khỏi tay họ, và đã giao nộp họ. Và các ngươi đã vượt qua sông Jordan và các ngươi đã đến Jericho, và những người cư trú ở Jericho đã chiến đấu chống lại chúng ta: người Amorite, và người Canaanite, và người Perizzite, và người Hivite, và người Jebusite, và người Hittite, và người Girgashite, và Chúa đã giao nộp họ vào tay chúng ta. Và Ta đã sai ong bầu đi trước các ngươi, và nó đã đuổi họ khỏi trước mặt chúng ta, mười hai vua của người A-mô-rít, không phải bằng gươm của ngươi cũng không phải bằng cung của ngươi.

Và Ngài đã ban cho các ngươi vùng đất mà các ngươi không phải lao động trên đó, và những thành phố mà các ngươi không phải xây dựng, và các ngươi đã định cư trong chúng, và những vườn nho và vườn ô liu mà các ngươi không phải trồng, các ngươi được ăn.

Và bây giờ, hãy kính sợ Chúa và phục vụ Ngài trong sự ngay thẳng và công chính. Hãy loại bỏ các thần ngoại bang mà tổ tiên chúng ta đã phục vụ ở bên kia sông và ở Ai Cập, và hãy phục vụ Chúa. Nhưng nếu các ngươi không muốn phục vụ Chúa, thì hôm

nay hãy chọn cho mình xem các ngươi sẽ phục vụ ai, hoặc các thần của tổ tiên các ngươi ở bên kia sông, hoặc các thần của người Amô-rít trong xứ mà các ngươi đang ở. Còn tôi và nhà tôi, chúng tôi sẽ phục vụ Chúa, vì Ngài là Đấng thánh.

Và dân chúng trả lời rằng: Chúng tôi không thể bỏ Chúa để phục vụ các thần khác. Chúa là Thần của chúng ta, chính Ngài là Thần, chính Ngài đã đem chúng ta và các tổ phụ của chúng ta lên khỏi Ai Cập, và đã bảo vệ chúng ta trên suốt con đường mà chúng ta đã đi, và giữa tất cả các dân tộc mà chúng ta đã đi qua. Và Chúa đã đuổi người Amorite và tất cả các dân tộc đang ở trong đất khỏi trước mặt chúng ta, nhưng chúng ta cũng sẽ phục vụ Chúa, vì Ngài là Thần của chúng ta.

Và Giô-sua nói với dân chúng: Các ngươi không thể phục vụ Chúa, bởi vì Đức Chúa Trời là Đấng thánh khiết, và Ngài là Đấng ghen tương, Ngài sẽ không tha thứ tội lỗi của các ngươi và những hành vi vi phạm luật pháp của các ngươi. Khi các ngươi bỏ rơi Chúa và phục vụ các thần khác, thì Ngài sẽ đến và làm hại các ngươi và tiêu diệt các ngươi, thay vì đã làm tốt cho các ngươi. Và dân chúng nói với Giô-suê: Không, nhưng chúng tôi sẽ phục vụ Chúa.

Và Giô-sua nói với dân chúng: Chính các ngươi là nhân chứng chống lại các ngươi rằng các ngươi đã chọn Chúa để phục vụ Ngài. Và bây giờ hãy loại bỏ các thần ngoại bang ở giữa các ngươi, và hãy hướng thẳng lòng các ngươi về Chúa, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Và dân sự nói với Giô-suê: Chúng tôi sẽ phục vụ Chúa và chúng tôi sẽ nghe tiếng của Ngài.

Và Giô-suê đã lập giao ước với dân trong ngày đó, và ban cho họ luật pháp cùng sự phán xét tại Si-lô trước Đền Tạm của Đức

Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. Và ông viết những lời này vào sách luật pháp của Đức Chúa Trời, và lấy một hòn đá lớn, và Giô-suê dựng nó dưới cây thông tếch trước mặt Chúa. Và Giô-sua nói với dân chúng: Này, hòn đá này sẽ làm chứng giữa các ngươi, bởi vì chính nó đã nghe tất cả những lời Chúa phán với các ngươi hôm nay, và nó sẽ làm chứng giữa các ngươi trong những ngày cuối cùng, khi các ngươi đối xử giả dối với Chúa là Đức Chúa Trời của tôi. Và Giô-suê đã cho dân chúng đi, và mỗi người đã trở về nơi của mình. Và Israel phục vụ Chúa suốt những ngày của Giô-suê, và suốt những ngày của các trưởng lão, những người kéo dài thời gian sau Giô-suê, và những người đã thấy tất cả các công việc của Chúa mà Ngài đã làm cho Israel.

Và sau những điều đó, Giô-suê con trai của Nun, đầy tớ của Chúa, đã qua đời, hưởng thọ một trăm mười tuổi. Và họ chôn cất ông tại biên giới phần đất của ông trong Thamnasaarch, trên núi Ephraim, về phía bắc núi Gilead,

Và các con trai Israel đã đem xương của Joseph lên từ Ai Cập, và chôn tại Sichem, trong phần đất của cánh đồng mà Jacob đã mua từ người Amorite đang ở tại Sichem với giá một trăm chiên con, và ông đã cho phần đất đó cho Joseph.

Và sau những điều này, Ê-lê-a-sa con trai A-rôn, thầy tế lễ thượng phẩm, đã chết và được chôn cất tại Ghi-bê-a của Phi-nê-a con trai ông, là nơi đã được ban cho ông trên núi Ép-ra-im.